

VIÊN GIÁC



SỐ - NR.
116

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

PL. 2543 ■ NĂM THỨ 22 ■ THÁNG 4 ■ JAHRGANG 22. ■ APRIL 2000 ■ AUSGABE IN VIETNAMEISCH & DEUTSCH





Thượng tuần tháng 11 và thượng tuần tháng 12 năm 1999 tại 7 tỉnh miền Trung, quê hương của chúng ta bị lụt lội triền miên cũng như chết chóc, đói khát v.v... đã động lòng thế giới và nhất là những người con Phật đang lưu lạc ở bốn phương trời cũng đã thể hiện tình người bằng nhiều việc giúp đỡ, và nhường cơm xẻ áo v.v... Hôm nay sau những tháng ngày khổ tâm ấy, đồng bào ở 7 tỉnh miền Trung vẫn còn bị tiếp tục đói khát. Theo như thư của Thượng Tọa Thích Hạnh Niệm gửi từ Hội An thì đồng bào tại Thăng Bình (Quảng Tín cũ) đã phải ăn đến cả cây xương rồng, và mỗi đây Ni Sư Huệ An qua một bài tường thuật cứu trợ đã cho biết rằng: Dân miền núi Quế Sơn đã phải đào con sùng dưới những khúc gỗ mục để nấu ăn, thay cơm gạo qua ngày... Ôi! những thảm cảnh này không biết bao giờ mới có thể tốt hơn; nếu không có sự giúp đỡ của chúng ta từ bên ngoài.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Hải Ngoại cũng như tại quốc nội đã đau trong niềm đau của dân tộc; nên đã cố gắng vượt bực, động viên toàn diện để hỗ trợ vật chất cũng như tinh thần cho 7 tỉnh miền Trung và kết quả thật khả quan. Vì lẽ niềm đau của con người, cũng là niềm đau của Giáo Hội. Đây là sự khủng hoảng về vật chất chúng ta có thể tạm hàn gắn được; nhưng sự khổ của tinh thần như bị đàn áp, bắt bớ, theo dõi, trù dập v.v... lại còn khó có thể vượt qua, nếu không có một sự tranh đấu kiên cường. Tại quê hương ta đó, biết bao nhiêu nhà lãnh đạo Tôn Giáo vẫn còn bị bắt bớ giam cầm, tù đầy khổ sai. Ví dụ như Cao Đài, Hòa Hảo cũng cùng chung số phận như vậy. Tệ nạn xã hội tại Việt Nam càng ngày càng tăng và hối lộ, tham nhũng cũng chẳng giảm thiểu chút nào, dù cho án tử hình có đang chờ đợi họ. Như vậy, ở xã hội này cần phải có giá trị đạo đức để rèn luyện họ hơn là dọa nạt lao tù hay chém giết, khi mà lòng tham lam vị kỷ không biết dừng lại. Chỉ có Tôn Giáo mới có thể hóa giải được việc này. Trong khi đó chính quyền Cộng Sản Việt Nam thì bất lực. Một xã hội như thế chẳng khác nào là một bức dư đồ rách mà Tản-Đà Nguyễn Khắc Hiếu đã ngâm vịnh gần 100 năm về trước khi còn sự hiện hữu của người Pháp trên quê hương

chúng ta. Bây giờ người ngoại quốc không còn nữa; nhưng người CSVN không thành công trong hòa bình, họ chỉ có cách càng ngày càng bám víu vào quyền lực cũng như địa vị để tự tồn mà thôi. Một đất nước như thế, không biết bao giờ mới vực dậy được và hội nhập vào với những phát triển kinh tế của Á Châu và thế giới ?

Năm 2000 đã đến và mọi người đã chờ đón một thế kỷ mới với bao sự hồi hộp lo âu; nhưng cuối cùng rồi "Cái gì đến, phải đến". Thế thôi! Nhà Thiền có một câu thoại đầu là: Quá khứ đã trôi qua, vị lai thì chưa đến; chỉ có hiện tại mới là điều đáng nói mà thôi. Đúng thế, chỉ có hiện tại mới là điều đáng quan tâm mà thôi. Tất cả những pháp gì trong thế gian này, dầu cho có hình tướng hay vô hình đều do nhân duyên biến đổi cả. Bởi thế người tu theo Phật Giáo không nên dùng tâm ái để chấp trước mà thương mến, cũng không nên dùng tâm sân để ghét bỏ một việc gì, mà hãy dùng tâm xả để xa rời tất cả những sự chấp còn, chấp mất ấy.

Nhân loại ở vào đầu thế kỷ thứ 20 này chừng 2 tỷ người hiện diện trên mặt đất này. Cho đến nay sau 100 năm đã tăng lên 6 tỷ. Cũng chừng ấy đất đai, chừng ấy diện tích, mà con người phải cứu mang thêm nhiều nỗi của chiến tranh, hận thù, bão lớn, lụt lội, động đất v.v... đồng thời con người cũng tìm cách làm cho tuổi thọ tăng lên và có lẽ người nghèo vẫn củ nghèo mãi. Biết đến bao giờ thế giới mới đi đến chỗ đại đồng ?

Nền dân chủ của Đức sau Đệ nhị Thế chiến (1939-1945) đã vũng vằng suốt 50 năm cầm quyền; nhưng mỗi đây sự biến thủ thuế má của các hãng xưởng để giúp đỡ cho Đảng CDU đã làm cho hình ảnh của cựu Thủ Tướng Kohl (CDU) bị lu mờ và nội bộ của Đảng càng bị tan nát, mặc dầu sự thành tựu hay thất bại của một Đảng không phải chỉ do một người chịu trách nhiệm. Điều đó cho ta thấy rằng cái tốt của ngày hôm qua, chưa hẳn đã là cái tốt của ngày hôm nay và ngược lại. Tất cả chỉ nằm trong vòng đối đãi của sự tương đối mà thôi. Do vậy mà phải thay đổi nhân sự và trẻ trung hóa guồng máy cầm quyền thì mới mong Đảng còn tồn tại. Lẽ ra cựu Thủ Tướng Kohl sẽ là người của thế kỷ 20; nhưng nhà Bác học Albert Einstein, cha đẻ của thuyết tương đối, cũng là một người Đức gốc Do Thái đã lo được phần thưởng danh dự đó.

Chính trị chỉ có giai đoạn, còn sự phát triển của tâm linh cũng như trí óc mới là điều đáng nói. Vì lẽ không ai tự bỏ chân lý để đi tìm những gì ảo vọng của thế gian, mà người ta phải tự hiểu rằng những gì tồn tại nơi thế gian này chỉ là điều đối đãi với nhau mà thôi.

Mong rằng Giải Nobel Hòa Bình của năm nay sẽ được xét một cách công bằng và Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại quốc nội, rất xứng đáng để được lãnh giải này. Nhưng nói như Hòa Thượng đã nói: "*Việc được hay không, điều ấy không quan trọng. Điều quan trọng ở đây là, thế giới luôn hướng về Việt Nam để hỗ trợ cho những người còn đang bị áp bức, dọa dẫm*".

Mong rằng thế kỷ thứ 21 này là thế kỷ của yêu thương, thông cảm và mong rằng mọi việc rồi có ngày sẽ minh bạch hơn. Mong lắm thay.

Người dịch :
Hoàng-Phi Lưu Hoàng-Nguyễn

Kê cận tử quang

Nguyên tác:
Closer To The Light
Tác giả:

Dr. Melvin Morse and Paul Perry

CHƯƠNG VII.-

SỰ CẢI-HÓA

(Tiếp theo)

F/ NHỊP ĐIỀU LIÊN TỤC

Jim, 50 tuổi, là Đốc-công một hãng sản xuất phi cơ ở Seattle, tiểu bang Washington, Hoa Kỳ. Ông lập gia đình đã 30 năm và có hai con. Lúc lên sáu, ông mắc bệnh tinh-hồng-nhiệt (ban đỏ, scarlet fever) khá nặng.

Đêm nọ, trong cơn thổ đớ, ông cảm thấy như lia đời:

"Thình lình thấy mình ở trong một cái ống dài, tăm tối, có tiếng nhạc kỳ lạ. Một nhịp điệu liên tục làm tôi nhớ đến những tiếng mình nghe khi áp tai vào miệng một chiếc ống dài.

Tôi bay xuống một đường hầm để đến ánh sáng. Có cái chi đó ở cuối đường hầm, nhưng chưa rõ. Tôi thấy thân mình bay vù về phía Ánh Sáng, như vậy tôi đang ở ngoài thể xác. Tôi đinh ninh rằng mình đã chết và thực sự muốn đến cuối đường hầm để biết kiếp sau như thế nào. Nhưng không bao giờ đến. Chẳng hiểu vì sao".

Kinh nghiệm này ảnh hưởng sâu đậm đến cuộc đời Jim. Ông cảm thấy nó khiến ông có mối quan hệ tốt đẹp với con người và với Chúa: "Dù còn trẻ tôi cũng luôn thích giúp đỡ người khác. Kinh nghiệm đó khiến tôi có bụng thương người, nhất là những ai đối diện với tử thần. Tôi không sợ chết, nhiệm vụ tôi là giúp những ai sợ chết".

Ông cảm thấy kinh nghiệm này đưa ông đến với Chúa dù ông muốn nhấn mạnh rằng đó chẳng phải là một kinh nghiệm tôn giáo: "Tôi chỉ biết là ở bên ấy có một cái gì to lớn hơn chúng ta, bởi tôi đã kinh nghiệm. Chắc hẳn nhiều người đã gặp Chúa khi họ có những kinh nghiệm loại này. Nhưng tôi đâu gặp Chúa. Tôi chỉ thấy Ánh Sáng. Thế cũng đủ lắm rồi".

G/ BỤNG RẤT TÒ MÒ

Xin kể thêm một trường hợp của một người giáp mặt với cái chết vì chuyện rút xăng. Ông tên Bob, 64 tuổi, bị tai nạn năm lên sáu. Ông rút xăng từ một thùng lớn ở nông trại của gia đình thuộc tiểu bang Texas, Hoa Kỳ, bằng cách dùng miệng hút, nhưng chẳng may Bob nuốt khá nhiều xăng. Sự việc diễn ra khá nhanh:

"Bỗng nhiên tôi ở trong một đường hầm, có một bàn tay thò ra đẩy tôi lùi lại. Đó là người Di đã qua đời. Di nhìn tôi, cười nói: "Không, Bobby à. Con chưa tới số". Rồi tôi thấy mình bay lơ lửng khoảng mười lăm thước bên trên xác của mình. Tôi sờ dưới đất xem đang ngồi trên vật gì, thấy chẳng ngồi trên chi hết. Tôi đang bay đây mà!

Tôi nhìn người hàng xóm đang chạy trên đường, ông vừa chạy vừa la "Trời ơi!" cho đến khi đến bên xác tôi. Rồi ông dè lên ngực tôi cho tôi khi xăng trào ra lỗ mũi. Và vụt một cái, tôi nhập vào xác".

Câu chuyện có chỗ lắt-léo: Bob thấy kinh nghiệm cận tử làm giảm khả năng tập trung tư tưởng, học hỏi trong một thời gian dài cho đến năm ông 37 tuổi. Ông "bùng tỉnh" và khi viên Đốc-công đưa nghịch bằng cách đưa cho Bob đọc một bản thiết kế, Bob thấy mình có thể hiểu biết. Dù chỉ học đến lớp 7, đọc viết kém và chỉ là công nhân nhưng Bob hiểu được các bảng thiết kế phức tạp như một Kỹ sư.

Ông cho rằng sự "bùng tỉnh" này do kinh nghiệm cận tử. Dù chuyện xảy ra hơn 30 năm rồi, ảnh hưởng lâu dài của nó đã khai mở tâm trí ông.

Tôi thấy khó tin một hiện tượng xa xưa đột nhiên khiến ông có tài. Ông có vài trường hợp cho thấy sau khi kinh qua ngưỡng cửa tử sinh họ trở nên giỏi toán, vật lý. Chẳng hạn có một thanh niên với trình độ trung học bỗng có khả năng giải thích nhiều phương trình vật lý nguyên tử phức tạp.

Ngay cả trẻ em cũng cho thấy có nhiều trí tuệ. Có lẽ mở mang trí tuệ (hay "sự hiểu biết nhiều" như một em đã nói) nhờ đến gần Đấng Ánh Sáng. Sở dĩ tôi dám nói thế vì Ngài luôn khuyến khích ta học hỏi.

H/ "TÔI BƯỚC QUA SUỐI ĐỂ QUAY VỀ"

Warren là một công nhân ngành xây dựng, 55 tuổi, có vợ và hai con. Khi 10 tuổi, ông suýt chết vì dị ứng với penicillin. Ông bất tỉnh lúc bác sĩ lo cấp cứu. Ông thuật lại như sau:

"Những đám mây đen vần vũ quanh tôi như sa mù dày đặc. Đột nhiên một đốm sáng xuất hiện. Đốm sáng càng lúc càng đến gần cho tới khi mây tan biến, và tôi thấy đang ở bên một dòng suối nhỏ. Tôi đi dọc con suối, đến một chỗ hẹp có thể bước qua.

Bên kia bờ thật là an bình. Có những ngọn đồi xinh đẹp với ánh sáng ở phía sau. Khi đang đi, tôi thấy có một ông lão râu tóc bạc phơ tiến đến. Không biết đó là ai nhưng tôi linh cảm đây là ông nội hay ông ngoại. Ông chặn tôi lại, bảo hãy bước qua suối và trở về: "Cháu chưa tận số đâu".

Tôi quay đầu lại nhìn dòng suối, thấy sao rộng quá, nhưng nó bỗng hẹp lại. Tôi vội bước qua và nhập ngay vào xác".

Kinh nghiệm này khiến cuộc đời Warren thêm tươi đẹp. Khi mất việc do giảm bớt công nhân, Warren hồi tưởng cảm giác an bình bên kia dòng suối. Ông nói: "Rất ít chuyện trên cõi đời này đáng làm ta khó chịu, bối rối".

I/ NHƯ CÓ LÀN RANH

Rick giờ đầu 25 tuổi, tưởng không sống đến ngày nay vì bị viêm màng não. Lúc lên năm, anh trở bệnh nặng sau cuộc giải phẫu ở đầu vì bị bệnh nấm. Cha mẹ gọi xe cứu thương, nhưng khi xe đến thì Rick bị sốt nặng, mạng sống như chỉ mảnh treo chuông. Anh hồi tưởng:

"Em nhỏ đã lia khỏi xác, thấy các nhân viên vận chuyển đưa em ra khỏi nhà. Em bay lơ lửng theo khi họ đẩy xác em vào xe.

Em không theo xe mà trái lại chui vào đầu người chị và thấy mọi việc qua đôi mắt chị. Em thấy cha em khóc khi lên xe đưa gia đình cùng vào bệnh viện. Cha định ninh rằng em sắp chết. Em đau lòng khi biết cha sầu khổ.

Em vụt bay trước tới bệnh viện để xem xác em sẽ được đưa vào phòng nào. Thấy một người con gái độ 12 tuổi ở trong phòng và em đoán họ sẽ đưa xác em vào. Vì em bị bệnh nặng, họ chuyển chị ấy sang phòng khác, dành căn phòng này cho riêng em.

Rồi em lia trần, chui xuống một đường hầm. Em đến cửa hầm sáng sủa và bước ra. Xung quanh em là sa mù. Dường như có một ranh giới, giống như ngăn nước ở bờ biển ngăn cách em với Ánh Sáng. Em biết nếu chui vào Ánh Sáng thì không thể nhập vào xác. Ánh Sáng là tử bi, là trí tuệ. Bầu trời ở đó ám áp, thân ái. Đang phân vân không

biết có nên chui vào Ánh Sáng thì em vụt trở về thân".

Kinh nghiệm này làm gia đình Rick ngạc nhiên vì nó cung cấp nhiều chi tiết cho những sự việc đã xảy ra. Sau khi đặt thân thể Rick vào xe cứu thương, xe phóng nhanh về bệnh viện. Như vậy Rick phải xuất hồn mỗi thấy cảnh cha khóc trong chiếc xe nhà chạy đằng sau. Phải xuất hồn mỗi bay trước xe cứu thương, thấy cô gái 12 tuổi đang được chuyển ra khỏi phòng nhường chỗ cho Rick, trước khi thân xác cậu bé được chở đến. Cần lưu ý là Rick bị miên man trước khi được chở vào bệnh viện cũng như cậu tiếp tục mê man nhiều ngày sau đó.

Kinh nghiệm cận tử đã khiến Rick tin tưởng hai điều. Một là sự sống rất quý báu và cái chết đáng sợ. Hai là tất cả chúng ta khi sinh ra đều có đủ trí thức cần thiết để giải quyết những rắc rối của cuộc đời. Cậu nói: "*Tất cả giải đáp đều có sẵn trong ta. Ta chỉ cần vượt qua cái Ngã*".

J/ CÒN NHIỀU VIỆC PHẢI LÀM TRƯỚC KHI NHẬP VÀO ÁNH SÁNG

Hồi 10 tuổi Paul chạy vô bếp, trượt té trên sàn trơn ướt. Paul té sấp nặng quá nên đập lá lách (tỳ-tạng, spleen). Hồ sơ bệnh lý ghi nhận thân thể Paul trướng nước, bị kích ngứa vì xuất huyết nội. Cha mẹ vội chở Paul vào nhà thương, nơi đó tìm nó ngừng đập. Đây là những gì cậu kinh qua:

"Em xuất hồn, dù cảm giác vẫn có một sợi dây nối liền với thân xác. Em bay lơ lửng nơi góc trần nhà, xem ba vị bác sĩ đang bận rộn cấp cứu. Em biết chắc mình sắp chết, cho rằng cố gắng hồi sinh cũng bằng thừa.

Rồi em chui xuống một đường hầm dài, tiến về phía có ánh sáng ấm áp. Ở cuối đường hầm em gặp một người nói chuyện với em. Em nghĩ đây là một người chào đón, tiếp dẫn. Cho đến bây giờ em vẫn nghĩ ông ấy là người chào đón, tiếp dẫn.

Ông không có thân hình. Ông chỉ là một cảm giác, một nhận thức. Ông bảo em không thể ở trong đường hầm, phải tiến lên hoặc quay về. Nếu đi tới hẳn sẽ không bao giờ trở lại.

Lúc đó em chẳng có quyết định quay về, nhưng vị tiếp dẫn gợi ý rằng cuộc đời em có mục đích. Trong khi đang suy nghĩ nên về hay nên ở, em thấy nhập vào xác. Lúc nhập vô, hồn em có dáng dấp như một bé sơ sinh, nhưng chui vào rồi thì nó nở to ra.

Trong một lúc em mong đợi ánh sáng ấy. Nhưng rồi chợt hiểu ra là ngày nào đó em sẽ gặp lại. Trong khi chờ đợi, em còn nhiều việc phải làm".

Cảm giác sự sống phải có một mục đích là một trong các kết quả của bao kinh nghiệm cận tử nơi trẻ em. Cũng như bản thân của kinh nghiệm cận tử, mục đích này hẳn chỉ có ý nghĩa đối với cá nhân người đã kinh qua.

Mục đích của Rick là gia đình. Em tin rằng em phải sống vì tình nghĩa gia đình, nhất là chăm sóc cho đứa con trai mắc bệnh tự-kỳ (autism).

Rick nói: "Vì lý do nào đó, có người nghĩ rằng điều quan trọng là em lập gia đình và nuôi nấng gia đình. Em chắc chắn đây là lý do khiến em còn sống trên cõi đời này".

K/ EM BAY NHANH KINH KHỦNG

Khi Ed được năm tuổi, em thả thắng tay chiếc xe hơi của gia đình và bị kẹt nơi cửa xe khi xe tuột dốc từ trong sân trước nhà ra ngoài đường. Nó được cha lôi ra từ dưới bánh xe bên trái và được hô hời cấp cứu. Mẹ nó chạy vội ra với chùm chìa khóa xe, rồi hai ông bà phóng xe chở nó vào bệnh viện. Ed thuật lại:

"Em thấy thân xác em ngồi giữa cha mẹ, tuồng như em đang ở bên ngoài tấm kính phía trước và nhìn vào. Em thấy hết mọi chuyện. Với nét sợ hãi hiện lên mặt, cả hai ông bà đều khóc. Thân xác em máu me tùm lum, mặt đầy thương tích.

Em không biết thoát xác như vậy được bao lâu. Rồi bỗng bay lên cao và cánh vật tối sầm lại. Em cảm thấy gia tăng tốc độ. Chẳng mấy chốc di chuyển nhanh kinh khủng trong tầm tối mịt mùng. Tựa hồ du hành trong không gian.

Thình lình thấy mình đứng nơi bãi bốc dỡ hàng hóa, có một ánh sáng rực trên đầu. Ánh sáng rất rạng và đầy tử bi, trí tuệ. Em ở đó với một người nhưng không thấy rõ vì ánh sáng đó. Rồi những tư tưởng từ ánh sáng đi vào tâm trí em. Em cảm thấy đó là Chúa từ tâm, yêu thương tất cả mọi người. Có nhã nhạc và tiếng hát giống như hợp xướng nhưng em chẳng hiểu chi".

Rõ ràng kinh nghiệm này đã thay đổi tính tình em từ mấy ngày đầu sau khi xuất viện. Chuyện thú nhất xảy ra ở nhà thờ, khi vị tu sĩ giảng đạo nói về "Đức Chúa Trời ghê gớm, đáng sợ" thì Ed không vui. Nó nói với mẹ là sẽ không đi xem lễ nữa.

Ở Tiểu học, nó thường nói đến nhu cầu phải thương yêu nhau. Khi bị ép, nó kể cho thầy cô, bạn học nghe chuyện nó đã gặp Chúa. Thế là có vấn đề, cuối cùng nó bị đưa đi gặp các tâm-ly-gia của nhà trường. Họ bảo trí tưởng tượng của Ed quá mãnh liệt.

Ở trường Cao đẳng, Ed học triết lý tôn giáo và thiên định. Đôi khi trong lúc thiền, em lại thấy Đấng Ánh Sáng. Đó là những lúc thật tuyệt diệu vì Ed sống lại những giây phút khiến em có đức tin. Trải qua bao năm tháng Ed là đề tài để thiên hạ giễu cợt vì em dám công khai kể rõ kinh nghiệm cận tử và triết lý về cuộc đời mà kinh nghiệm đã cho em. Em bị thương-tổn vì những phản ứng tàn nhẫn của họ. Nay nghe được kinh nghiệm cận tử của biết bao người khác, Ed hiểu ra sở dĩ họ chế nhạo em, vì họ chưa hề có một kinh nghiệm mạnh mẽ và đổi đời. Ed nói: "Hiểu được như vậy em thấy nhẹ nhõm. Em thấy quả rất may mắn mới có được kinh nghiệm này. Tiếc thay nhiều người trong chúng ta phải mất bao năm tháng mới chấp nhận những kinh nghiệm này là có thực. Em từng đau khổ, bị nhạo báng vì đã thấy "ánh sáng". Giờ thì em hiểu. Tóm lại, nếu họ không có kinh nghiệm như vậy, thì làm sao em mong họ hiểu được những gì em nói?".

L/ TÔI VAN CHÚA HÃY ĐỂ TÔI CHẾT

Sam, 60 tuổi, là ủy viên ban quản trị một công ty bảo hiểm, có vợ và 2 con. Hồi 17 tuổi, ông có kinh nghiệm cận tử ở chiến trường Thái Bình Dương, bị nhiều viên đạn khi nằm ở hố cá nhân. Các chiến hữu chung quanh đều tử trận, còn Sam thì bị thương nặng, máu ra rất nhiều. Ông kể với tôi: "Thật là đau đớn. Nhiều lần tôi van Chúa hãy để tôi chết". Thế nhưng chuyện khác lại xảy ra. Ông cho biết:

"Tôi bất tỉnh vì mất quá nhiều máu. Tôi còn nhớ đã nhìn lên trời, nghe tiếng đạn réo cùng những tiếng đánh nhau khác, rồi thì tối sầm lại và hoàn toàn yên lặng. Tôi chẳng biết bất tỉnh như vậy trong bao lâu. Tôi bắt đầu bay khỏi thân xác. Chẳng còn thấy đau nữa khi tôi dường như đứng xồng lừng giữa chiến trường. Trước mặt tôi là một ánh sáng xinh đẹp đã lấy đi mọi đau đớn của tôi. Ánh sáng thật rực rỡ. Tôi có thể đứng đó nơi đang diễn ra trận chiến kinh hoàng nhưng tôi vẫn được an toàn nhờ có ánh sáng".

Các nhân viên quân y đến, đưa Sam đi giải phẫu. Rồi ông được đưa về Mỹ. Sam cho biết dư vị của kinh nghiệm này thỉnh thoảng đến với ông. Trong những lúc cực kỳ căng thẳng hay đau đớn, ông thấy Ánh Sáng xuất hiện cho ông cảm giác an bình.

Có một lần vì tò mò muốn hiểu rõ kinh nghiệm của mình, Sam tìm đến một chuyên viên tâm lý trị liệu (psychotherapist), dùng thôi miên làm sống lại kinh nghiệm này. Nhưng không thành công. Ông tỉnh dậy trước khi thấy Ánh Sáng. Sam nói: "Kinh nghiệm xảy đến khi tôi cần chứ không phải khi tôi muốn".

M/ MUỐN NÓI VỚI CHA TÔI VẪN BÌNH THƯỜNG

Lúc 15 tuổi Cindy ốm nặng vì bệnh bạch-hầu đờn nhân (mononucleosis). Khi bệnh hành đến tim, chị được đưa vào bệnh viện. Rồi có lẽ Cindy bị đờn tim. Chị kể những chuyện xảy ra sau đó:

"Đột nhiên tôi bay lơ lửng bên trên thân xác, thấy cha ở bên dưới đang cầm tay tôi. Ông rất lo âu trong khi các bác sĩ, y tá lo cấp cứu. Tôi muốn nói với cha là tôi vẫn bình thường, rất ấm áp và thoải mái ở trên này. Xung quanh tôi rất tối tăm, nhưng thân thể tôi được Ánh Sáng soi rọi. Thấy nỗi lo lắng hiện trên nét mặt của cha, tôi quyết định nhập vào xác".

Cindy giờ đây 44 tuổi. Chị cảm thấy kinh nghiệm cận tử khiến chị khoan dung hơn đối với tín ngưỡng của người khác. Chị còn tin ở thuyết luân hồi, nhưng không tin ở Chúa. Cindy nói: "Đối với tôi, kinh nghiệm này chứng tỏ là có đời sống ngay sau khi chết. Kinh nghiệm này đầu chỉ cho tôi thấy Chúa, cho nên tôi không tin ở Chúa".

N/ BIẾN ĐỔI SAU KHI TỰ TỬ HỤT: HAI TRƯỜNG HỢP NGHIÊN CỨU

* Trường hợp thứ nhất: "Con hãy tự chăm sóc"

Beverly, 47 tuổi, sống hạnh phúc với chồng, cho biết chị rất vui vì còn sống. Chị rất hạnh phúc khiến tôi đau ngỡ rằng hồi nhỏ suýt chút nữa chị đã tiêu đời vì tự tử.

Ở Philadelphia, Beverly sống với cha mẹ quá lạm dụng đến nỗi chị không muốn nhắc đến thời thơ ấu. Việc chị tự tử hụt đủ cho thấy cuộc sống khổ sở dường nào.

Khi lên bảy, Beverly kéo chiếc xe trượt tuyết lên một đỉnh đồi có dốc cao, nhắm ngay chiếc băng xi-măng dưới

phố. Không chút do dự chị nằm lên xe, nghĩ rằng đây là lần trượt tuyết cuối cùng.

Chiếc xe và chị đâm sầm vào chiếc băng xi-măng, hồn chị thoát ra. Chị thấy trẻ con bu quanh xác, song họ chỉ đứng nhìn. Thực vậy chúng quan sát vết thương rồi bỏ đi để tiếp tục những cuộc chơi dang dở. Beverly chẳng lạ gì với thái độ hồ hững, lạnh lùng này vì chị sống với những người lảng giềng là dân thành thị lòng dạ chai đá.

Chị bay cao lên tận nóc các cao ốc mà chị chưa từng đến. Chị thấy cả khu chung cư có những mặt tiền nhạ theo kiểu Tudor. Rồi xảy ra những chuyện khác:

"Tôi bay cao, cao vút, hòa nhập vào một môi trường màu xanh bạc. Thấy một cái gì tựa như chiếc dù khổng lồ không cán. Chiếc dù như quấn quanh tôi và cảnh vật tối sầm lại. Đột nhiên tôi thấy mình tắm trong ánh sáng rực rỡ. Cảm giác ấm áp, yêu thương chưa từng có.

Tôi nghe có tiếng nói từ Ánh Sáng: "Con đã phạm lỗi. Mạng sống đầu phải của con mà con muốn bỏ thì bỏ. Con phải quay về". Tôi cãi lại: "Nhưng chả có ai lo lắng cho con". Câu trả lời làm con sững sờ: "Đúng đấy con. Trên cõi đời này chả có ai chăm sóc cho con đâu, kể cả cha mẹ. Bốn phận của con là phải tự lo liệu lấy".

Beverly đột nhiên nhập vô xác, vẫn còn ở chỗ chẳng mấy thú vị đó. Miệng bị kẹt trong hàng rào gỗ bao quanh chiếc băng. Cản cổ bị gãy, răng bay mất hết mấy chiếc và đứt một chút lưỡi. Chị cố ngo ngoay đầu.

Beverly nhớ là đã nghĩ rằng nếu có thể, sẽ lại leo ngay lên ngọn đồi để tự tử nữa. Ý nghĩ vừa lóe lên, Beverly lại bị cây dù phủ kín và xuất hồn.

Êm ấm trong "bầu không khí của yêu thương và sự sống", chị lại thấy một cảnh tượng khác. Bầu không khí này làm tuyết giá ở gốc cây gần đó tan rã, cây mà chị thường leo lên chơi. Bầu khí ấm cho chị thấy rằng bây giờ cây đang bị tuyết phủ, nhưng sang hè nó xanh tươi lá. Beverly thấy mình ngồi dưới gốc cây, ăn một trái táo ngọt vừa hái trên cành, lòng rất vui thích, sung sướng. Chị chợt hiểu ra ý nghĩa cảnh tượng này:

"Tôi hiểu cây mùa đông tuyết phủ và cây mùa hè đầy lá là hai khía cạnh của cuộc đời. Đời tôi lúc đó có khác chi cây mùa đông. Và khi thấy mùa hè đang đến, tôi muốn nhập vô xác".

Những cuộc sống không dễ dàng đối với chị, phải trải qua một thời gian dài hồi phục. Chị mê man suốt mấy tháng và hiện các ngón tay vẫn còn bị liệt. Chị nói: "Nhập vào xác không khó khăn như lúc xuất hồn".

Kinh nghiệm này biến đổi chị tức khắc. Khi tỉnh dậy, chị mạnh dạn nêu lên những quyền của mình, biết tự biện hộ, không còn là một nạn nhân ủ rũ của sự lạm dụng trẻ em.

Chị dùng cả cuộc đời mình để xây tổ ấm gia đình, một tổ ấm mà thuở nhỏ chị không có. Chị sống hạnh phúc với chồng và ba đứa con. Chị luôn đeo một sợi dây chuyền có hình cây dù để nhớ mãi bài học đó: "*Khi mình gây thường tổn, đau đớn cho chính mình, vạn vật vạn hữu đều bị đau đớn, thường tổn*".

* Trường hợp thứ nhì: "Phải học chữ NHẪN"

James hồi 11 tuổi đã nuốt cả bịch thuốc Darvon, Codeine, Tylenol, Aspirin rồi đi vào lâm viên chờ chết. May thay một tiếng đồng hồ sau có một cặp tình nhân trẻ cũng đi lối đó, phát hiện James đang bất tỉnh. Họ gọi xe cứu thương. Em được cứu sống trong gang tấc. Tỉnh dậy, em thuật gặp ánh sáng, và gần 20 năm sau em kể tôi nghe:

"Khi chết, em thấy tất cả đều tối đen. Bỗng nhiên lại chan hòa ánh sáng. Nó dường như soi thấu mọi uẩn khúc đời em, những cảm giác trống rỗng vì em là một đứa bé bị lạm dụng. Một đấng trong ánh sáng hỏi vì sao em muốn tự sát. Em kể những nỗi bất hạnh đời em và các xấu xa của người đời. Ngài nói: "□, con phải nhẫn nại, sẽ thấy mình có thể làm được nhiều việc với cuộc đời mình".

Quả nhiên James làm được nhiều điều khá hay ho trong đời. Mặc dù cuộc đời thối với Đấng Ánh Sáng khiến cậu nghĩ rằng mình điên trong nhiều năm sau đó, giờ hiểu ra chính nhờ kinh nghiệm này cậu có được mục đích để sống.

Khi 25 tuổi, James làm việc ở trại hè duy nhất của Hoa Kỳ dành cho trẻ em bị hội-chủng liệt-kháng (AIDS). Cậu cho mình rất may mắn: "Kinh nghiệm chết hụt dạy em biết phải tự tạo khả năng. Không có kinh nghiệm này thì em đâu thể tự mình hiểu được".

O/ ĐAU BIẾT ĐÃ CHẾT

Tôi rất hân hạnh nghe những kinh nghiệm cận tử có tính cách cải hóa đời

với hai em toan hủy diệt đời mình. Việc trẻ em tự tử hụt rất hiếm và thường báo hiệu là một tương lai với tâm thần bất ổn. Thế nhưng đây lại là hai kẻ trưởng thành đã vượt thắng mọi khổ đau thời thơ ấu và hiện có cuộc sống phi thường.

Thường thì người lớn thuật lại kinh nghiệm nói ngưỡng cửa tử sinh thuở nhỏ tưởng tự như một đứa trẻ kể kinh nghiệm của chính nó. Các bệnh nhân này tôi tình cờ gặp và họ nói rất ngắn. Kinh nghiệm tuổi thơ vẫn còn trong trắng, đơn giản; ký ức sống động không phai nhòa mà lại còn ảnh hưởng suốt cuộc đời họ. Họ bình thản trước cái chết và hằng hái trong cuộc sống. Một người đã nói với tôi: "Kinh nghiệm khiến tôi có đầu óc phóng khoáng và nó chẳng để lại trong tôi những ảnh hưởng nào khác".

Đây là khám phá quan trọng. Tâm trí không sửa đổi kinh nghiệm cận tử của trẻ em dù bao năm tháng trôi qua. Người chết hụt không thêm thắt câu chuyện mặc dầu đã kể đi kể lại trong nhiều năm.

Cần ghi thêm là khi người lớn kể về kinh nghiệm cận tử của chính họ thời thơ ấu nhiều khi không cho rằng họ có kinh nghiệm cận tử. Họ thường khởi đầu như thế này: "Chà, tôi nghĩ đây chẳng phải là một kinh nghiệm cận tử, mà đây là những gì đã xảy đến với tôi". Sau này xem lại, chúng tôi thấy các hồ sơ y khoa lưu trữ đều xác định họ quả có những kinh nghiệm đó.

Sau khi nói chuyện với nhân viên bệnh viện địa phương của tôi về kinh nghiệm cận tử, một vị bác sĩ thuộc phòng cấp cứu cho rằng các kinh nghiệm này đều có tính cách tâm linh, mà chỉ do thuốc men đó thôi: "Bản thân tôi chưa từng có kinh nghiệm chết hụt, nhưng tôi biết các chất gây mê có thể tạo ra những kinh nghiệm y hết như ông kể. Máy kinh nghiệm chết hụt này chẳng có lạ gì và chắc chắn do được chất gây ra".

Tôi đã cẩn thận xem xét ảnh hưởng của các loại thuốc mê thường dùng khi hành nghề và thấy chúng *chẳng gây ra kinh nghiệm cận tử*. Tôi yêu cầu vị bác sĩ này trưng ra bằng cớ. Ông nói: "Thực ra tôi có một kinh nghiệm như vậy hồi nhỏ. Lúc sáu tuổi được cắt bỏ hạch *amidan*, và tôi bay ra ngoài thân xác. Tôi thấy các bác sĩ đang làm việc, rồi thấy một ánh sáng rực. Có cảm giác đang ở bên Chúa và cảm nhận được tình yêu thương của Ngài. Rồi tôi bị hút trở về thân".

Tôi hơi tò mò xin ông lục lại hồ sơ bệnh lý của ông để xem đã dùng loại thuốc mê nào. Ông ta hết sức kinh ngạc khi thấy rằng tim ông đã ngừng đập ít lâu trong lúc được giải phẫu. Tài liệu còn ghi chú là cha mẹ của ông chưa được báo về việc này vì tim chỉ ngừng đập trong một khoảng thời gian ngắn.

Ông không nhận ra nó mặc dù nó đã xảy ra.

PI/ CON HÃY TRỞ LẠI VÌ MỘT MỤC ĐÍCH

Gặp Đấng Ánh Sáng khiến nhiều người có mục đích mới cho cuộc đời. Không phải họ được Chúa cứu sống để sau này họ tìm ra cách chữa trị bệnh ung thư hay cứu nhân loại thoát khỏi tai họa bị bom nguyên tử tàn phá. Không lớn lao như vậy đâu.

Mục đích của họ thật đơn giản, đại khái là: "Tôn trọng sự sống và thấy được những mối liên hệ chằng chịt của vũ trụ".

Ngay cả nhiều năm sau khi có kinh nghiệm cận tử, họ tin rằng Đấng Ánh Sáng đã ban cho họ sức mạnh cải hóa cuộc đời mình. Bằng nhiều cách, học được sửa đổi để bỏ đi phần nào tính vị kỷ. Một số người tỏ ra biết thông cảm kẻ khác.

Chẳng hạn một phụ nữ cho biết kinh nghiệm cận tử khiến bà có "tha tâm thông". Nó chẳng có nghĩa là đọc vanh vách tất cả những gì trong lòng người khác. Bà nói: "Tôi có trực giác và hiểu họ nghĩ gì. Nó giúp tôi trong việc y tá". Nhiều trẻ em và người lớn cũng nói kinh nghiệm chết hụt làm họ thông cảm những người chung quanh nhiều hơn.

Các thông điệp mà Đấng Ánh Sáng ban cho trẻ em đâu mỗi mẹ gì, chúng xưa như trái đất và được các tôn giáo lớn dùng làm lời răn căn bản:

- Hãy yêu thương kẻ láng giềng và quý trọng sự sống.
- Hãy làm cho người khác những gì ta muốn họ làm cho mình.
- Hãy tự giải quyết những khó khăn.
- Hãy cố gắng hết sức mình.
- Hãy đóng góp cho nhân quần xã hội.
- Hãy ân cần, tử tế và thương yêu.

Các thông điệp này đặc biệt cấp bách đối với những ai có kinh nghiệm cận tử. Vì sao vậy? Có lẽ thông điệp đến với họ vào lúc sắp chết nên phải là quan trọng.

Đón xem kỳ tới:
Chởng VIII - TRỞ LẠI SEATTLE

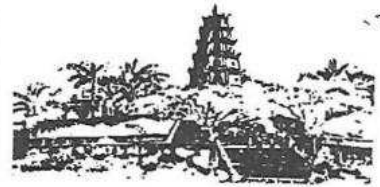
THƠ

Bệnh đau chữa mãi không lành

*Ta vẫn ngồi đây, vẫn ở đây
Liên miên dằng dặc tháng năm
chầy*

*Mậu Dần bóng xế tròn năm cuối
Mão hình mai vóc liễu gầy
Hai chữ Sắc Không tìm ẩn dật
Vân hài, hậu viện, vịnh hiên tây
Muốn gom trăng nước trời mây lại
Một chén quan hà ai giải vậy.*

● Trần thị Kim Chung



Mê tân

(Gửi Bạn tâm-giao bốn phương trời)

*Mê tân trời nổi bao lần,
Nay thêm lần nữa hồng-trần cuốn
lôi !*

Bạn ơi! Địa-chỉ đời rồi !

*Có thương Áo-Giàn, nhớ lời dặn
đây !*

*Nếu không, gió cuốn mây bay,
Để tôi trở-trọi đấng cay một mình !
Bến Mê, ta có thuyền tình,
Vững tay chèo lái hành-trình của
Tim.*

*Miễn là địa-chỉ không chìm,
Thuyền tình đáp đúng, chẳng biền
Bến Mê !*

Thuyền ơi! Quay mũi hướng về :

● Áo-Giàn Phan Ngô

(Trong thi-tập "Phong-Cầm Trước Gió")
335 S. EL Molino Ave # 17
Pasadena, CA 91101
ĐT (626) 796-2699

Thức Thứ Tám

(Tiếp theo)

IV. NHỮNG ĐIỀU KIỆN TRỢ DUYÊN CHO THỨC THỨ TÁM

Phật dạy: "các pháp hòa hợp sinh, đó là nhân duyên" (Vinaya I, P.40 - Ngũ Phần Luật, quyển 16, Đại Chánh, 22, trang 210, trung).

Điều đó nói lên rằng các chủng tử nơi Thức Thứ Tám muốn phát khởi ra hiện hành phải nhờ sự hòa hợp, sự trợ duyên của nhiều điều kiện phối hợp lại.

Phật cũng dạy về tác dụng của Nhân Duyên được gọi là **duyên khởi** như sau:

"Cái này có nên cái kia có, cái này sinh nên cái kia sinh; cái này không nên cái kia không, cái này diệt nên cái kia diệt".

"Cái này có nên cái kia có" nguyên lý này nói lên mối quan hệ hỗ tương đồng thời của các Pháp. "Cái này sinh nên cái kia sinh" nguyên lý này chỉ mối quan hệ có trước sau không đồng nhau. Đó là tinh thần Nhân Duyên Quan nói lên sự tương liên tương quan, hòa hợp mà tồn tại của các pháp. Đồng thời cũng nói lên những điều kiện hỗ tương trong sự **tự biến và cộng biến trong công năng của Thức Thứ Tám**.

Khi đề cập đến Thức biến hiện, thành lập ra vạn hữu vũ trụ không thể không đề cập đến bộ luận A Tỳ Đạt Ma, trong đó có đề cập đến **Lục Nhân Luận** và **Tử Duyên Luận**.

1/ Lục Nhân Luận

Lục Nhân Luận chia điều kiện thành lập vạn hữu ra làm 6 loại NHÂN như sau: Năng Tác Nhân, Câu Hữu Nhân, Dị Thực Nhân, Tướng Ứng Nhân, Biến Hành Nhân, Đồng Loại Nhân.

Trong sách "Thất Quyển Lăng Già" (quyển 2, Đại Chánh, 16, trang 600, thượng) cũng có đề cập đến 6 nhân những khác với 6 nhân nêu trên. Đó là: Đương Hữu Nhân, Tướng Tục Nhân, Tướng Nhân, Năng Tác Nhân, Hiện Liễu Nhân và Quan Đãi Nhân.

Có thể nói Lục Nhân Luận đã nêu trên cùng đó là do Ca Da Diễn Ni Tử y cứ vào kinh Tăng Nhất A Hàm Lục Pháp Bộ hệ thống hóa viết thành Luận Phát Trí thành lập ra thuyết này. Về sau Hữu Bộ thường dùng lối giải thích này và triển khai có hệ thống sâu xa hơn.

Thế nhưng không những chỉ có Lục Nhân Luận kể trên không thôi, trong luận bộ Nam Phương lại chia Nhân thành sáu loại khác với sự phân loại trên như sau: Tham, Sân, Si, Xả, Tỳ Bi, và Trí.

Hữu Bộ rất coi trọng thuyết Lục Nhân Luận trong luận Phát Trí của Ca Da Diễn Ni Tử.

Lục Nhân Luận đó là:

A/ Năng Tác Nhân

Trong Câu Xá Luận quyển 6 có câu "Trử tự, dư năng tác" tức là trừ cái tự thể ra còn đối với tất cả các pháp khác đều gọi là năng tác. Tất cả những điều kiện tự trợ về mặt tích cực để thành lập nhân này đồng nghĩa với Tăng Thượng Duyên trong thuyết 4 Duyên.

Trong sách Đại Thừa A Tỳ Đạt Ma Tập Tập Luận, quyển 3, có nêu lên 20 loại Năng Tác Nhân như sau:

(1) Sinh Năng Tác, (2) Trụ Năng Tác, (3) Trì Năng Tác, (4) Chiếu Năng Tác, (5) Biến Hoại Năng Tác, (6) Phân Ly Năng Tác, (7) Chuyển Biến Năng Tác, (8) Tín Giải Năng Tác, (9) Hiện Liễu Năng Tác, (10) Đăng Chí Năng Tác, (11) Tùy Thuyết Năng Tác, (12) Quan Đãi Năng Tác, (13) Khiên Dẫn Năng Tác, (14) Sinh Khởi Năng Tác, (15) Nhiếp Thụ Năng Tác, (16) Dẫn Phát Năng Tác, (17) Định Biệt Năng Tác, (18) Đồng Sự Năng Tác, (19) Tướng Vi Năng Tác, (20) Bất Tướng Vi Năng Tác. (Đại Chánh 31, trang 671, trung hạ).

Đó là những công năng của Thức Thứ Tám trong hai trường hợp tự biến và cộng biến. Vì thức này là động lực chính dắt dẫn các thức khác hoạt động trong vai trò năng biến của tâm thức tâm vương.

B/ Câu Hữu Nhân

Trong Câu Xá Luận quyển 6 có câu: "hỗ vi quả" tức là điều kiện hỗ tương tự trợ để thành lập một sự kiện. Theo đó thì khi chủ quan và khách quan phát sinh quan hệ thì chủ quan là nguyên nhân của khách quan, và ngược lại khách quan cũng là nguyên nhân của chủ quan, cả hai hỗ tương làm nhân cho nhau để thành lập ra hiện tượng.

Theo Kinh Lượng Bộ, về thời gian, nhân quả nhất định phải có trước, có sau. Hữu Bộ chủ trương Nhân Quả Đồng Thời có đặc tính đồng nghĩa với Câu Hữu Nhân này.

Theo Hữu Bộ thì Câu Hữu Nhân có hai trường hợp:

* Một là "**Câu hữu nhân đồng nhất quả**": đó là trạng huống do nhiều nguyên nhân khác nhau kết hợp lại sinh ra một kết quả. Nó còn có nghĩa là "Hợp đồng nguyên nhân"

* Hai là "**Câu hữu nhân hỗ vi quả**" tức là trạng huống chủ quan và khách quan đối lập nhau còn có nghĩa là "Hỗ động nguyên nhân".

C/ Đồng Loại Nhân

Theo Câu Xá Luận thì Đồng Loại Nhân có nghĩa là khi nhân và quả có cùng một tính chất. Không những một hiện tượng chỉ trong sát na diệt mà đồng thời cũng cùng trạng thái đó luôn kế tục tiếp diễn, lập đi lập lại. Đó chính là sự tương tục của "đồng loại nhân" và "đăng lưu quả"

D/ Tướng Ứng Nhân

Cũng trong Câu Xá Luận quyển 6 có câu: "quyết định tâm, tâm sở đồng ý",

Quyết Định Tâm có nghĩa là Thức Thứ Tám năng biến.

Khi Thức Năng Biến phát ra một mệnh lệnh hay một ý niệm sinh khởi liền theo đó có một chuỗi tác dụng tâm lý tương ứng tức là những kết quả được đem lại do mệnh lệnh trên. Trường hợp này được gọi là "Tướng Ứng Nhân".

Vì tự thể của "Tướng Ứng Nhân" giống như "Câu Hữu Nhân". Nhưng Câu Hữu Nhân phổ biến về cả hai phương diện vật chất và tâm lý, còn Tướng Ứng Nhân chỉ là đặc thù về phương diện tâm lý mà thôi. Trong luận Bà Sa (Bà Sa, quyển 16, Đại Chánh, 27, trang 80, hạ), và theo Hữu Bộ thì sở dĩ gọi là Tướng Ứng Nhân vì không những sự tồn tại cùng một lúc giữa nhân và quả mà còn tùy thuộc vào "Ngũ Sự Bình Đẳng" được giải thích như sau: Khi một Nhân muốn đưa đến một quả Tướng Ứng phải trải qua 5 điều kiện (ngũ sự bình đẳng):

(1) Cùng một căn, (2) Duyên cùng một cảnh, (3) Khảo sát tướng tự, (4) Cùng một lúc, (5) Điều là một thể.

Trường hợp Câu Hữu Nhân thì không có sự hạn chế bởi 5 điều kiện trên.

E/ Biến Hành Nhân

Tức là 5 món biến thành tâm sở, những món phiền não mạnh nhất làm nguyên nhân sinh ra tất cả mọi phiền não khác. Đó là Tham, Sân, Si, Mạn, Nghi, Ác Kiến (Ác Kiến có 5 loại: thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ, giới cấm thủ).

Trong Duy Thức học gọi 6 món này là căn bản phiền não, vì từ những món này làm nhân sinh khởi các món phiền não khác.

F/ Dị Thực Nhân

Đây tức là những nghiệp Thiện, Ác làm nhân đưa đến những kết quả tương ứng trong tương lai hiện thế hoặc những đời kế tiếp.

Trong Duy Thức Học chữ Dị Thực gồm có 3 nghĩa:

(1) Dị Thời nhi thực (khác thời mà chín): Do thế lực của nhân mà thời gian đưa đến kết quả có nhanh có chậm do đó gọi là Dị Thực.

(2) Dị Loại nhi thực (khác loại mà chín): Trường hợp này trong Câu Xá Luận quyển 6 có đề cập đến. Ví dụ quả xoài khi còn non, có màu xanh đến khi chín thì quả xoài lớn có màu đỏ...

(3) Biến Dị nhi thực (đổi khác mà chín): Vì sự tương tục, chuyển biến và sai biệt của sự gieo nhân. Ví dụ trái xoài khi còn non có vị vừa chát vừa chua nhưng khi đã chín nó đã biến đổi thành vị ngọt...

Vì hành động tạo nghiệp làm nhân có nhiều sai biệt nên kết quả có tướng trạng bất đồng với nhân nên gọi là Dị Thực.

Tóm lại tất cả 6 nguyên nhân kể trên đều là những tướng trạng sai biệt của Thức Thứ Tám khi nó hoạt động để đưa đến những kết quả tùy thuộc vào những điều kiện trợ duyên cần thiết.

(Còn tiếp)

Phật Giáo trên tem Bưu Chính

Tem phát hành của mỗi quốc gia thường được thấy một trong ba loại sau đây:

1/ Các loại tem để sử dụng thông thường, không đề tài, chỉ in huy hiệu Nha Bưu Điện và giá tiền bằng số in to;

2/ Các loại tem kỷ niệm phát hành vào các dịp lễ, kỷ niệm các danh nhân v.v...;

3/ Các tem với một đề tài đặc biệt như các loại hoa, bướm, xe hơi, xe lửa, thể vận hội, hưởng đạo...

Trong bài này chúng tôi xin nói đến một đề tài đặc biệt: **PHẬT GIÁO**.

Đạo Phật có nguồn gốc ở Ấn Độ và bành trướng ở Châu Á, cho nên hầu hết các quốc gia nơi này như Ấn Độ, Tích Lan, Miến Điện, Trung Hoa, Nhật Bản, Việt Nam, Lào, Cao Miên..., đều có phát hành tem với đề tài Phật Giáo.

Ngoài ra trong vài dịp đặc biệt như Tổ Chức UNESCO có phát động một chương trình để trùng tu và bảo tồn khu đền Borobudur, một đền Phật Giáo rộng lớn ở Nam Dương, đã có vài nước như Pháp và Hòa Lan cũng phát hành tem với đề tài Phật Giáo để hưởng ứng vào chương trình đặc biệt này.

Trong tư liệu "**Lịch sử Phật Giáo trên tem bưu chính**" chúng tôi đã phân loại các tem Phật Giáo theo năm chủ đề sau đây:

1/ Chú Phật, các vị Bồ Tát và các Đại Sư.

2/ Bốn vùng đất Phật linh thiêng.

3/ Các đề tài liên quan tới Phật Giáo.

4/ Các động tác và Pháp ấn của chú Phật và Bồ Tát.

5/ Các đền, động, chùa chiền và các di tích Phật Giáo

Trong phạm vi bài hôm nay chúng tôi chỉ ghi lại đây những tem đã phát hành trong mỗi chủ đề, mà không đi vào chi tiết của từng chủ đề.

Phần thứ nhất : Chú Phật, các vị Bồ Tát và các Đại Sư.

Lịch sử của Đức Phật Thích Ca từ lúc đản sinh, lúc thí phát, lúc thành đạo, lúc chuyển Pháp Luân, lúc trở về tử côi trời Đạo Lợi, cảnh nhập Niết Bàn đều được mô tả trên các tem Thái Lan và Lào. Ngoài ra chúng tôi đã sưu tập được nhiều tem với hình ảnh của chú Phật và các vị Bồ Tát như Đức A Di Đà, Đức Di Lặc, Đức Đại Nhật Như Lai, Đức Đại Hạnh Phổ Hiền, Đức Nguyệt Quang, Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Đức Quán Thế Âm, Thầy Huyền Trang Tam Tạng, Thầy Samdech Preah Sangharai Chuon Nath, Ông H.S. Olcott, được thấy trên các tem của Nhật Bản, Ấn Độ, Đại Hàn, Tích Lan, Trung Hoa, Macao, Đài Loan, Cao Miên.

Phần thứ nhì :Bốn Vùng Đất Phật Linh Thiêng

Bốn vùng đất linh thiêng trong lịch sử Đức Phật Thích Ca là: **nơi đản sinh**, vườn Lâm-Tỳ-Ni, **nơi thành đạo** dưới cội bồ đề ở Bồ Đề Đạo Tràng, chỗ Ngài **chuyển Pháp Luân lần đầu**, trong vườn lộc uyển ở Sarnath, và **nơi Đức Phật nhập Niết Bàn**, tại Câu Thi Na; bốn nơi này được thấy trên tem Thái Lan.

Phần thứ ba : Những đề tài liên quan đến Phật Giáo

Những đề tài sau đây dính liền với Phật Giáo như: Lá cờ Phật Giáo, Pháp Luân, Hoa Sen, Cây Bồ Đề, các Phật Đài, Đại Lễ Vu Lan, Cúng Dường, Các nhà sư đi khất thực; các đề tài này được thấy trên tem của các quốc gia như Lào, Việt Nam, Ấn Độ, Thái Lan, Macao, Mông Cổ và Thái Lan.

Phần thứ tư : Các động tác và Pháp ấn của chú Phật và Bồ Tát

Những động tác và Pháp ấn mà chúng tôi đã sưu tập được như: Tham thiền (Dhyana), Không sợ hãi -vô úy- (Abhaya), Lây đất làm chứng (Bhumisparshā), Giảng huấn (Vitarka), Sùng kính (Anjāli), Đại trí tuệ

(Mahavairochana), Động tác nhập Niết Bàn (Parinirvanasana), Suy tư (Maitreyasana), ngồi trong thế Rajāllasana, các động tác này đều có in trên tem của những quốc gia Châu Á thường phát hành tem Phật Giáo.

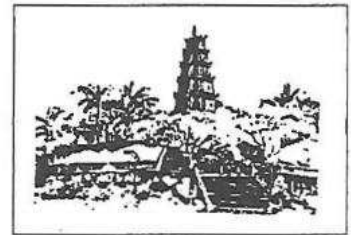
Phần thứ năm : Các đền, động, tháp, chùa Phật Giáo

Nhiều quốc gia Á Châu đã in các đền, động, chùa chiền, trên tem của nước mình như Việt Nam với Chùa Một Cột, Chùa Thiên Mụ; Trung Quốc với động Long Môn; Nam Dương với đền tháp Borobudur, ...

Nói tóm lại chúng ta thấy rất nhiều tem với đề tài Phật Giáo do các quốc gia ở Châu Á phát hành. Trên đây chúng tôi đã ghi số lại những đề tài in trên tem, và phụ theo đây phóng ảnh một phần những tem chúng tôi đã sưu tập được.

Tháng 3.2000 (Canada)

(Xem tiếp trang kế)



Ngã Đạo

*Sinh hóa bắt đầu chỗ cực âm
Manh nha dương khí phát huy
ngầm
Đông sang tuyết múa bài hoa
lạnh
Xuân đến cây ngâm khúc động
mầm*

*Đừng trách sương thu sầu lá úa
Chớ lo nắng hạ xót dòng ngân
"Vật cùng tất biến" quân nan
giải !
Ngã đạo duy thường đối thiện
tâm.*

● Nguyễn Như Không



Phật Giáo trên tem Bưu Chính

Hoa nở cho quê hương

Hoa cúc vàng quê hương hôm nay vẫn nở
Người ra đi nhớ mãi tình nghĩa tổ tiên xưa

Từ độ ấy ⁽¹⁾, hoa lìa cành bay đến những miền vô tận
Hoa cúc vàng mang mầm sống - hạt giống quê hương
Hoa nở muôn nơi, trong trung lũng học đường
Giữa những công viên hay trên phố phường đô thị.

Từ độ ấy, hoa gặp mảnh đất lành, hút dưỡng khí
Búp nở đều trở thêm nhụy, đẹp tươi xinh
Hoa dâng lên bàn thờ hay làm cảnh chậu bình
Hoa vẫn giữ hình ảnh tượng trưng "trường xuân vạn thọ".

Hoa quê hương mọc lên khắp tận cùng đây đó
Thắm tươi màu do bí mật những bàn tay
Như lúa thơm hạt nặng nhờ nước ngập ruộng cày
Hoa đua nở đêm ngày giữa công viên thời đại.

Hoa là con em, là cháu chắt bà con nội ngoại
Là dòng sông tắm mát, bến huyền thoại tổ tiên
Là âm thanh duy nhất, tiếng nói nổi lại Ba Miền
Là chí khí bền gan, chặn sóng trùng dương nguy khốn.

Hoa cúc vàng - Hoa quê hương thắm màu rực rỡ
Dưới bầu trời, trên lãnh thổ khắp năm châu
Kẻ đong, kẻ múc kiến thức, góp vốn làm giàu
Kẻ dẫu dốt con em, thi nhau đầu tư xây dựng.

Hoa chen hoa, hoa nở trong tim người mở rộng
Trong cộng đồng tập thể, bảo vệ giá trị linh thiêng:
Nơi xây cất đền thánh, nơi dựng mái chùa chiền ⁽²⁾
Bao kẻ lần lượt hiên ngang dâng đời tu, phụng sự.

Hoa nở truyền sinh, khắp miền xa xôi viễn xứ
Hoa vàng ói, hoa là vinh dự đất Mẹ quê hương
Hoa là Tình Thương, từ độ ấy gói ghém lên đường
Hoa là dấu vết vàng son của mỗi người con dân Việt.

Thượng Tọa Thích Như Điển

SH Hà Đâu Đồng

釋如典 尚座

師兄荷極胡

Ghi Chú:

(1) 30.4.75: Ngày đau thương quốc hận.

(2) Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại đã xây cất lên 300 ngôi Chùa lớn nhỏ với 450 Vị Hòa Thượng/Tăng Ni Đệ Tử. Giáo Hội Công Giáo Hải Ngoại với 1.800 Vị Linh Mục, Tu Sĩ nam nữ. Trung tâm hành hương, mục vụ... đền thánh Lavang tại Oregon hay đền thờ Tử Đạo tại Canberre đã xây cất, các nơi khác lần lượt tiến hành.



Vui Xuân Thế Kỷ Mới

Rộn niềm tin yêu, thế kỷ
mới

Quê hương thoát khỏi
cánh điêu linh
Ba miền đất Việt, tàn
Cộng đồ
Vui Xuân mới, đất nước
thanh bình

Thế kỷ qua tràn đầy
nước mắt
Thương quê Mẹ tặng tóc
chiến tranh
Quân dân ngày cũ, vòng
tử ái
Mộ chiến hữu khắp chốn
rừng xanh

Thế kỷ mới, vui ngày
chiến thắng
Không còn bóng dáng lũ
phi nhân
Quyết một lòng dựng xây
đất nước
Vui thanh bình, mừng
đón mùa Xuân...

Vũ Hối

Hoa Thịnh Đồn, năm 2000

AUF DEUTSCH

● Thich Nhu Dien

DER BUDDHISMUS UND DIE MENSCHEN

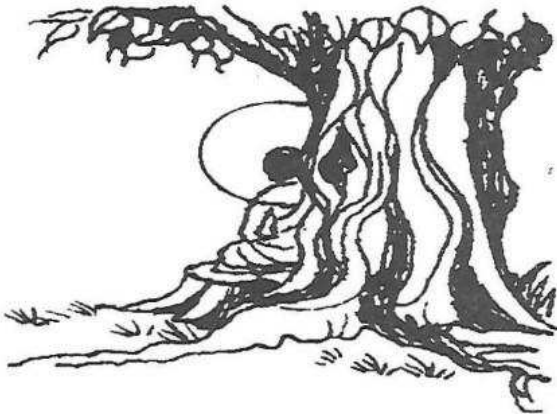
Aus dem Vietnamesischen ins Deutsche übertragen von
DUC THU - LOC HO

*

Kapitel II

Der buddhistische Geist in Asien, Europa und Amerika

(Fortsetzung VG Nr. 115)



Ich selber kam 1977 nach Deutschland, um meine in Deutschland lebenden Freunde zu besuchen. Damals hätte ich nie gedacht, daß ich bald mehr als 20 Jahre in Deutschland bleiben würde. Wahrscheinlich war das von Buddha so gewollt. Alles, was wir Vietnamesen bis heute in Deutschland erreicht haben, geschah kraft der Drei Juwelen und mit der Hilfsbereitschaft der Buddhisten auf der ganzen Welt.

Auf dieser Welt gibt es vieles, was unmöglich erscheint. Manches, was man erreichen will, schafft man nicht. Manches, von dem man sicher glaubte, es zu schaffen, ließ sich nicht verwirklichen, und wiederum anderes, von dem man zunächst annahm, daß es nicht gelingen könnte, wurde doch geschafft, und zwar nach den Gesetzen der Kausalität. Alles erscheint dann so, als ob es genau so geplant worden wäre. Meine Situation erscheint mir ganz ähnlich. Zwanzig Jahre in einem fremden Lande, das ist eine lange Zeit. Grund genug also, um über den Sinn meines eigenen Lebens und den Sinn des Lebens anderer nachzudenken.

Der vietnamesische Buddhismus ist auf sanftem Wege nach Deutschland gekommen, wie seine Landsleute auch als Asylant. Das erinnert an eine ähnliche Situation der chinesischen Meditationsmeister, die im 8. Jht. in Vietnam Asyl gesucht hatten. Jene Meditationsmeister und Buddhisten sind also auf ganz ähnliche Weise nach Vietnam gekommen wie jüngst die Vietnamflüchtlinge nach Deutschland.

Obwohl die deutsche Regierung den Flüchtlingen Einbürgerungshilfen gewährte, beschränkte sich die staatliche Hilfe auf das säkulare Gebiet. Deutschlands Geschichte ist mit dem Christentum verwurzelt. Anders als die christlichen Priester, die Vietnam zwischen dem 16. und 18. Jh. aufsuchten, um zu missionieren, unterstützt das Aufnahmeland die

Flüchtlinge nicht bei ihren religiösen Aktivitäten. Dabei entgeht dem Lande etwas. Ich umschreibe das meist mit dem folgenden Bilde: Die Lehre einer neuen Religion ist wie eine schöne Blume oder ein geistiges Medikament. Im geistigen Garten von Deutschland wachsen bereits einige Blumen. Nun hat der Buddhismus Deutschland eine weitere schöne Blume gebracht. Alle Blumen im Garten sind auf ihre eigene Weise schön, und sie alle tragen dazu bei, daß der Garten schön bleibt. Außerdem haben die Menschen im Westen bisher nur ein einziges Medikament zur Heilung des Geistes genommen. Nun hat der Buddhismus ein stärkeres und wirkungsvolleres Medikament gebracht. Deshalb wollen immer mehr Menschen im Westen das Medikament wechseln, um ihre geistige Krankheit zu heilen.

In den letzten 20 Jahren haben die Vietnamesen nicht wenig zur Prosperität der deutschen Gesellschaft beigetragen. Sie beteiligten sich am Bruttosozialprodukt mit ihrer Arbeit, sie bereicherten das kulturelle Leben durch die Veranstaltungen ihrer Kultur und Religion. Zwar haben zahlreiche Vietnamesen in Deutschland eine Ausbildung erhalten, aber sie stellen ja ihre Qualifikationen, die sie erworben haben, auch dem deutschen Arbeitsmarkt zur Verfügung und zahlen dem deutschen Staat ihre Steuern.

Deutschland ist nach meinem Dafürhalten kein Immigrationsland. Deshalb wird hier die Tür auch nicht so weit aufgehalten wie in den USA, Kanada oder in Australien. Deutschland könnte aber mit seinem Ausländeranteil von 8% eine multikulturelle Gesellschaft aufbauen.

Nur die Alten und die Schwachen können Sozialhilfe beantragen. Außerdem möchten die Vietnamesen nicht nur herrumsitzen und von der Sozialhilfe leben. Sie wollen alle für die Nahrung, die sie zu sich nehmen, auch arbeiten und Steuern zahlen. Die meisten Flüchtlinge sind in der Anfangsphase, also solange, bis sie sich in die neue Gesellschaft eingelebt haben, auf Sozialhilfe angewiesen. Ihre Emanzipation wird allerdings erschwert durch mangelnde Sprachkenntnisse im Deutschen und durch die Fremdheit der Sitten und Bräuche. Das erschwert die Arbeitssuche ganz beträchtlich.

Die vietnamesische Exilgemeinde in Deutschland hat mit ihren 20 Jahren bald die Zeitspanne einer Generation erreicht. Das Problem der Integration ist heute abgeschlossen. Jetzt stellt sich ihr vielmehr das Problem der Bewahrung der eigenen Kultur unter der Bedingung, daß die neue Generation schon mehr von der Kultur des Gastlandes verinnerlicht hat als von der Kultur ihrer Eltern. Diese jungen Nachkommen der Exilvietnamesen haben mit den Einheimischen des Gastlandes keine Probleme, schon weil sie die deutsche Sprache perfekt beherrschen und auch wie Deutsche denken. Ihre Probleme liegen mehr im familiären Bereich. Sie haben Schwierigkeiten, die Traditionen ihrer Eltern zu pflegen, ihren Ursprung, ihre Kultur und ihre Muttersprache nicht zu vergessen. Hier gilt es daran zu denken, daß Integration nicht identisch ist mit Assimilation. Deshalb bemühen sich die Eltern, die Vereine und die religiösen Institutionen darum, die Kinder an ihre Herkunft zu erinnern, ihnen die Pflege ihrer Muttersprache nahezu legen, sie durch Feste, durch kulturelle Angebote und Freizeitsveranstaltungen mit ihrer Herkunftskultur vertraut zu machen.

Die schwarzen Schafe unter den Flüchtlingen, jene, welche gegen die Gesetze des Gastlandes verstoßen haben, haben mit ihrem Verhalten auch dem Ansehen der vietnamesischen Exilgemeinde in Deutschland geschadet. So wie bei uns gibt es in jeder Gesellschaft schwarze Schafe. Vor ihnen werden wir durch das Gesetz geschützt, das gegen sie konsequent durchgreifen muß. Gesetzesbrecher kann selbstverständlich keine Religion dulden. Aber die Religion kann auch deren Vergehen nicht direkt verhindern, sie kann nur an das Wohlverhalten der Menschen appellieren. Ob die Menschen die Sittenregeln in die Tat umsetzen, ist und bleibt eine Sache jedes Menschen selbst.

Im Wirtschaftsleben macht sich der vietnamesische Beitrag noch am deutlichsten im gastronomischen und touristischen

Bereich bemerkbar. Die in den Fabriken und großen Dienstleistungsbetrieben Beschäftigten tauchen unter in der großen Zahl der Erwerbstätigen. Im Nahrungsmittel- und Gaststättengewerbe aber fallen die Vietnamesen auf. Es gibt zwei Arten von Nahrung: die geistige und die materielle. Die Vietnamesen haben den Deutschen auch die besten Gerichte Vietnams vorgestellt, die natürlich rein materiell sind. Alle Menschen rechnen auf Vorteil und Gewinn und zahlen Steuern an den Staat. So wird das eine durch das andere vergolten. Viele Deutsche vertreten die Meinung, daß die Ausländer ihnen ihre Arbeit wegnähmen, so daß die Zahl einheimischer Arbeitsloser stiege. Diese Auffassung ist aber sehr kurzfristig. Jene Deutschen sollten auch einmal darüber nachdenken, daß die in ihrem Lande produzierten Güter auf dem Weltmarkt verkauft werden, auch in den Entwicklungsländern. Dem Angebot muß eine kaufkräftige Nachfrage gegenüberstehen. Wer sollte ihre Waren denn sonst kaufen? Der Käufer aber muß auch die Möglichkeit haben, das Geld, mit dem er einkaufen soll, zu verdienen. Er muß also ebenfalls einen Arbeitsplatz haben. Wenn es keine Käufer gäbe, würde die deutsche Wirtschaft auf dem Weltmarkt nicht bestehen. Außerdem gibt es sehr viele Deutsche, die selbst im Ausland arbeiten, Handel treiben oder anderen Geschäften nachgehen, z.B. in den USA, in Kanada oder in Australien. Wie sollen sich die Einheimischen dort ihnen gegenüber verhalten? Diese werden wohl kaum die Meinung vertreten, daß Deutschland den Deutschen gehört und daß die Ausländer aus Deutschland verschwinden müssen. Ausländerfeindlichkeit trifft jeden, der ins Ausland reist, auch die Deutschen. Aber Ausländerfeindlichkeit trifft auch die Inländer. Wenn man nichts voneinander wissen will, dann kann man auch keinen Handel treiben, sich nicht gegenseitig kennenlernen und besuchen, keine Informationen austauschen.

Heute leben wir in einer modernen Informationsgesellschaft. Wir können gar nicht anders als zusammenhalten und uns gegenseitig helfen. Die Stärkeren müssen den Schwächeren helfen, nur so können wir überleben. Welche Rolle spielt die Religion in dieser Lage? Der Buddhismus, ja alle Religionen sollten zum Wohle aller auf Frieden und Verständigung dringen. Das gilt für den internen Umgang wie für den Umgang mit den Vertretern anderer Religionen. Auch die Fremden in einer Gesellschaft brauchen den Rückhalt ihrer Religionsgemeinschaften. Man sollte entsprechende Gemeinden aufbauen, selbst, wenn sie nur aus wenigen Mitgliedern bestehen.

Das Motiv für die Gründung unserer religiösen Organisation war in erster Linie als Angebot an die Flüchtlinge gedacht, ihnen einen Ort zu bieten für die Einkehr in die eigene Mitte. Nachdem der vietnamesische Sangha von den Exilvietnamesen angenommen worden ist und sein Wirken nach außen nicht mehr übergangen werden konnte, interessierten sich auch immer mehr Deutsche für die Lehre Buddhas. In meinen ersten Jahren in Deutschland traf ich wenige Deutsche, welche unsere Pagoden und Tempel aufsuchten. Heute, nach 20 Jahren, besuchen im Schnitt über 7000 Menschen die Pagode. Unter diesen sind auch einige, für die ich die Zeremonie der Zuflucht-nahme zu den Drei Juwelen durchgeführt habe. Sie alle praktizieren die Meditation und die Rituale der Schule des Reinen-Landes.

In den letzten vier Jahren, etwa seit dem Bauabschluß der Pagode Vien Giac, konnte ich auch den Deutschen mehr Zeit neben meiner Betreuung der Vietnamesen widmen. Für die Deutschen bieten wir monatlich einen Kursus zur Buddha-Lehre an. Immer mehr kommen auch jeden zweiten Sonntag, um die Buddhalehre, das Amitabha-Sutra oder das Ullambana-Sutra zu studieren, oder um an den Friedensandachten teilzunehmen. An diesen Kursen nehmen auch zwischen 10 bis 20 Deutsche teil. Das ist schon ein erfreulicher Anfang.

Im oberen Geschoß des Osthauses der Klosterpagode Vien Giac haben wir einen großen Raum an eine Gruppe Deutscher abgetreten, welche den Buddhismus tibetischer Tradition praktiziert. Dort veranstalten sie ihre Meditationen, Belehrungen

und Versammlungen. Diese Gruppe, die sich unter dem Namen Chöling organisiert hat, versammelt sich hier regelmäßig. In unseren Räumen finden außerdem Vorträge und Seminare statt, die von buddhistischen Gruppen der verschiedensten Traditionen ausgerichtet werden. Die Pagode Vien Giac ist offen für alle buddhistischen Traditionen, da sie alle das eine Ziel verfolgen, die Menschen aus dem Samsara herauszuführen.

Auch an den großen Festtagen der Pagode unterstützen uns die deutschen Buddhisten. Sie helfen mit bei der Essensvorbereitung und informieren die Interessenten über den Buddhismus. Sie erklären ihnen die Architektur oder beteiligen sich an den Veranstaltungen der Pagode. Schon beim Bau der Pagode Vien Giac haben wir die Hoffnung gehegt, mit ihr nicht nur ein Zentrum für die Vietnamesen zu errichten, sondern auch eine Stätte der religiösen Begegnung zwischen den Kulturen. Dieses Angebot wird von immer mehr Deutschen angenommen. Für einige von ihnen ist die Pagode zu einer zweiten Heimat geworden. Sie helfen mit bei den Aufräumarbeiten, der Dekoration des Obstes oder bei anderen Gelegenheiten. Sie benehmen sich hier schon so, als ob sie ihren eigenen geistigen Garten pflegen würden.

Wir freuen uns über diese Entwicklung, denn die Deutschen kommen von selbst in die Pagode und betrachten ihr Mitwirken als eine Selbstverständlichkeit, die jeder, ganz gleich ob Vietnamesen oder Deutscher, üben sollte.

Außer dem vietnamesischen Buddhismus haben auch der tibetische, der japanische und der chinesische Buddhismus ganz erheblich zur geistigen Kultur in Deutschland beigetragen. Obwohl die Zahl der vietnamesischen Buddhisten an Zahl die Anhänger anderer Traditionen übertrifft, neigen die meisten Deutschen doch mehr dem Zen und dem tibetischen Buddhismus zu. Früher mußte man bis nach Asien reisen, um buddhistische Lehrer aufsuchen zu können. Heute erlauben die modernen Verkehrssysteme vielen Mönchen und Nonnen aus Asien nach Europa oder Amerika zu reisen, um dort ihren Unterricht zu erteilen. Das bietet die Gelegenheit, öfter als bisher, die Buddha-Lehre bei ausgewiesenen und approbierten Meistern zu studieren. Der Buddhismus ist Gegenstand der religionswissenschaftlichen Fakultäten an allen größeren Universitäten, die ebenfalls hin und wieder auch Dozenten aus Asien einladen. Wie jede Nation, so sollte auch die deutsche sich genau überlegen, welchen Weg sie in der Zukunft einzuschlagen gedenkt. Die Reflexion fremder Kulturen findet auch in Deutschland statt und die Deutschen haben offensichtlich keine größeren Probleme als andere Nationen auch, die Lehre Buddhas zu akzeptieren.

Buddhismus im deutschsprachigen Raum

Was morgen mit dem Buddhismus in Deutschland passiert, kann niemand vorhersagen. Doch wenn wir die Gegenwart betrachten, werden wir auch schon ein bißchen von der Zukunft sehen können. Eines Tages werden nicht nur die Intellektuellen oder die höher gebildeten Leute den Weg zum Buddhismus finden, sondern alle Bevölkerungsschichten, so wie es in Asien seit 25 Jahrhunderten der Fall ist.

In Europa wird nur in der Schweiz der Buddhismus als eine Religion anerkannt. Was sind eigentlich die Bedingungen dafür, um die rechtliche Anerkennung als Religionsgemeinschaft zu erlangen? So weit ich sehe, sind es in der Schweiz diese: 1) Die Zahl der Buddhisten muß 1: 1000 sein, d.h. auf 1000 Einwohner muß mindestens 1 Buddhist kommen. In der Schweiz leben 6 Millionen Einwohner, d.h. 6000 Buddhisten wären also dort für die rechtliche Anerkennung nötig. 2) muß die Vereinigung schon länger als 15 Jahre aktiv gewesen sein, ohne den Sitz oder den Ort gewechselt zu haben. 3) müssen die finanziellen Grundlagen der Gemeinschaft es gewährleisten, daß ihre Vereinigung ihre Ziele in Übereinstimmung mit den Grundsätzen des öffentlichen Rechtes verfolgen kann.

Das sind die drei Grundbedingungen in der Schweiz, die erfüllt sein müssen, wenn eine religiöse Vereinigung den Status einer öffentlich-rechtlich anerkannten Religionsgemeinschaft

erwerben will. Erst dann erwirbt die Religionsgemeinschaft den Status staatlicher Anerkennung. Dieser Status beschert der Religionsgemeinschaft viele Vorteile. Ihre Religion wird zum Unterrichtsgegenstand der öffentlichen Schulen, während die Anhänger einer Religion ohne diesen Status als konfessionslos eingestuft werden. Hat eine Vereinigung dagegen diesen Status, dann hat sie damit auch ein Kontrollrecht über die Lehrerausbildung und den Lehrplan im Kontext des Unterrichts ihrer Religion. Kompetente Leute mit guten buddhistischen Kenntnissen sind dann gefragt, welche den Lehrstoff und die Unterrichtsordnung für Lehrer und Schüler entwerfen oder konzipieren.

Ein weiterer Vorteil betrifft die religiösen Zeremonien, welche die Verträge des öffentlichen Rechts begleiten wie z.B. den Ehevertrag mit der Hochzeitszeremonie oder die Bestattungszeremonie. Dadurch erwürben die Mönche den Status von Gemeindepriestern, nämlich die Zeremonien im Auftrage ihrer Gemeinden durchzuführen und erwürben dafür auch die Unterschriftsberechtigung soweit diese Zeremonien öffentliche Funktionen erfüllen. Die öffentlich-rechtlich anerkannte Vereinigung erwürbe außerdem Rechte auf dem Friedhof, wo nicht nur die Gläubigen der anerkannten Religionsgemeinschaften, sondern auch Gläubige des Buddhismus getrennt für sich bestattet werden könnten. Man hätte dann auch das Recht Buddha-Verehrungsbilder an diesen Orten aufzustellen.

Entsprechend den verwaltungsrechtlichen Voraussetzungen in Deutschland zöge dann auch der Staat für die Religionsgemeinschaft die Steuern ein, die dann aber als Transferleistung an die Vereinigung zurück überwiesen würden. In Deutschland beträgt die Kirchensteuer zur Zeit noch 3% des Einkommens. Diese Steuer wird zusammen mit den anderen Steuern eingezogen. Ich weiß nicht, ob diese Steuerart in der Schweiz eingeführt wurde. Die Länder der Dritten Welt erhalten finanzielle Unterstützung von den Kirchen und denken deshalb, daß diese Religionen reich und hilfsbereit seien, während sie dagegen glauben, daß der Buddhismus arm sei. Doch sie wissen nicht, daß dieses Geld von der Kirchensteuer der Gläubigen stammt. Natürlich erhalten auch die christlichen Kirchen neben den Steuergeldern auch noch Spenden. Die christlichen Kirchen der westlichen Länder sind reich und helfen ihren Filialen in den Entwicklungsländern. Sie helfen vor allem in der Absicht, noch mehr Gläubige für ihre Konfessionen zu gewinnen. Ein kapitalistisches Gesetz lautet: Geld erzeugt Geld, solange man richtig investiert. Der Zinsgewinn korrespondiert mit dem Investitionseinsatz. Außerdem werden Spenden nicht versteuert.

Welche Rechte genießen die Gläubigen dieser staatlich anerkannten Religionsgemeinschaften? Ein Jugendlicher, der den Wehrdienst verweigert, hat die Möglichkeit, Zivildienst zu leisten. Er kann seinen Ersatzdienst bei den karitativen Verbänden antreten. Während der 13 Monate erhält er auch einen, wenn auch geringen Lohn für seine Arbeit vom Staat. Entscheidend ist auch hier, daß eben nur Wohlfahrtsverbände und die Sozial- und Krankenpflegeeinrichtungen der staatlich anerkannten Religionsgemeinschaften diesen Dienst anbieten können. Die Kirchensteuer gibt es aber auch nur in Deutschland. In ganz Europa und Amerika, auch in Australien gibt es sie nicht.

Vor 10 Jahren fand in Deutschland ein Kongreß statt, an dem sich Gruppen aller buddhistischen Traditionen trafen, die in Deutschland aktiv waren und sind, mit dem Ziel einer Gründung der Buddhistischen Religionsgesellschaft (BRG). Man konnte sich aber bei dieser Gelegenheit leider nicht einigen. Da waren Vertreter von Vereinen mit niedriger Mitgliederzahl, die sich noch darum bemühten, als eingetragener Verein (e.V.) anerkannt zu werden. Damals gab es noch zu wenig Vereine mit Gemeinnützigkeitsstatus, also mit der Berechtigung, Spendenbescheinigungen auszustellen, die vom Finanzamt anerkannt werden. Heute gibt es etwa 10 buddhistische Vereine in Deutschland, die dieses Recht besitzen.

Auf diesem Kongreß habe ich damals zwei Vorschläge gemacht, die Herr Martin Baumann in seinem Buch

wiedergegeben hat. Man sollte in Deutschland zwei buddhistische Körperschaften gründen. Die eine sollte aus Ordensleuten bestehen, die andere aus den Laienanhängern, die der geistigen Leitung der Ordensleute unterstünde. Der Kongreß hatte diesen Vorschlag abgelehnt, da man allgemein fürchtete, daß der Orden zu viel Macht erhielt und sich die Laien von ihm abhängig machen würde. Meine Begründung des Vorschlags war, daß Ordensleute wie Laien unterschiedliche Regeln zu beachten hätten und deshalb eine Vermischung beider Personengruppen nicht klug wäre. Natürlich besitzt jeder Mensch dieselbe Buddhanatur, doch heißt das nicht, daß man deshalb auf jede Ordnung oder Hierarchie verzichten müßte. Es wäre ein Chaos, wenn jede Person die gleichen Rechte besäße und die gleichen Aufgaben erfüllen sollte. Keiner würde gehorchen, jeder wollte befehlen. Vielleicht erklärt sich die Ablehnung meines Vorschlags auch durch den Umstand, daß es damals nur eine verschwindend kleine Zahl deutscher Mönche gab. Es kam jedenfalls nicht dazu, die Grundlagen für eine staatlich anerkannte buddhistische Religionsgemeinschaft zu schaffen.

Ein weiterer Grund für die Ablehnung meines Vorschlags war auch, daß ich eine Beteiligung der Kommunisten in der zu gründenden Religionsgemeinschaft ablehnte. Die Mehrheit der Kongreßteilnehmer meinten dagegen, daß der Buddhismus barmherzig sei, und daß man die Tür soweit wie möglich aufmachen sollte und allen Interessierten den Eintritt ermöglichen sollte. Das mag richtig sein für eine Gesellschaft wie die deutsche. Doch warum sind die Tibeter und Vietnamesen im Exil? Liegt das nicht am kommunistischen Regime? Wir können hier im Ausland unmöglich mit den Kommunisten aus Asien zusammensitzen, wenn in unserer Heimat die Kongregation unterdrückt und unsere Meister verfolgt und verhaftet werden.

Die Fülle der Meinungsverschiedenheiten und die Unfähigkeit, einen Consensus zu finden, sorgten für einen erfolglosen Abschluß dieses Kongresses. Man einigte sich nur dahingehend, daß jede Organisation getrennt für sich weiter arbeiten sollte wie bisher. Die vietnamesischen Buddhisten sind viel zahlreicher als alle anderen deutschen buddhistischen Organisationen. Aber die Vietnamesen sind nur Gäste in Deutschland und die deutschen Buddhisten wollten ihre Vorteile für sich wahren. Die Politik der deutschen Buddhisten ist verständlich, aber de-facto wenig zweckdienlich und für sie selbst auch ohne Vorteil. Der vietnamesische Buddhismus wird auch in Zukunft seinen Weg so weiter gehen wie bisher. Für ihn muß es zwei getrennte Körperschaften geben, nämlich die Kongregation der Vietnamesisch-Buddhistischen Kirche (Abteilung in Deutschland) und die Vereinigung der Buddhistischen Vietnam-Flüchtlinge in Deutschland. Nur so können die geistlichen und weltlichen Aktivitäten zum Wohle beider Sphären koordiniert werden.

In Österreich gibt es bis jetzt keine Probleme, da die Zahl der Ordensleute noch niedrig ist. Doch eines Tages, wenn die Ordensleute immer zahlreicher werden sollten, stellt sich auch dort die Frage, wie die Laien dieses Problem lösen werden. Man muß also abwarten.

Es gibt auch eine kleine Zahl westlicher Ordensleute, die nach Asien gegangen sind, um sich dort ordinieren zu lassen und dann aber für immer dort geblieben sind, um ihren geistlichen Weg unter den dortigen Voraussetzungen weiter zu gehen. Wahrscheinlich sind die Lebensumstände im Westen anders als in Asien. In Asien werden Besucher aus dem Westen, besonders Ordensleute, sehr geachtet. In ihrer Heimat fühlen sich die Westler als Ordensleute dagegen meist sehr fremd. In Deutschland gibt es heute nicht mehr als 20 deutsche buddhistische Ordensleute, dagegen liegt die Zahl der deutschen Buddhisten bei 50.000.

Buddhismus in anderen europäischen Ländern

Wer durch Europa kommt, wird feststellen, daß der Buddhismus in den meisten europäischen Ländern bekannt ist. In Großbritannien, Frankreich, den Niederlanden, in Belgien, in der Schweiz, in Italien, Spanien, Portugal, Dänemark, Finnland,

Norwegen, Polen, in der Tschechoslowakei wird die Buddhalehre in die jeweilige Landessprache übersetzt. So wurde z.B. der Tripitaka aus dem Pali ins Englische, Deutsche und Französische übersetzt. Der Kanon des Mahayana-Buddhismus ist dagegen nur auszugsweise übersetzt worden. Hier wären zu nennen das Saddharma-Pundarika-Sutra, das Herz-Sutra, das Medizin-Buddha-Sutra, das Amitabha-Buddha-Sutra, das Diamant-Sutra. Diese Sutren wurden ins Englische, Deutsche und Französische übersetzt und in einige andere europäische Sprachen. Der Tripitaka besteht aus 100 Bänden. Jeder Band hat 2500 Seiten. Insgesamt sind es also 250.000 Seiten. Textkörper dieses Umfangs lassen sich nicht allein von einer Person übersetzen. Auch an der Übersetzung des Tripitaka waren viele Gelehrte, Meditationsmeister und Meister, die über die entsprechenden Fremdsprachenkenntnisse und das entsprechende Wissen verfügten, beteiligt. Dieses Projekt beanspruchte Generationen. Auch in Vietnam gibt es noch keine vollständige vietnamesische Ausgabe des Tripitaka, obwohl der Buddhismus in Vietnam schon 18 Jahrhunderte existiert. Einige Übersetzungen des Herz-Sutras aus dem Chinesischen oder Japanischen ins Deutsche, Englische und Französische klingen sehr schön, wenn man sie rezitiert. Der Übersetzer übersetzt zunächst wortwörtlich und versucht dann den Inhalt in der Landessprache wiederzugeben. Das Konsonantengerüst der europäischen Sprachen erschwert das Rezitieren der Sutren, während die Vokalharmonie der asiatischen Sprachen dem Rezitieren der Sutren sehr entgegenkommt. In Asien ist die Rezitation der Sutren Bestandteil buddhistischer Rituale, auch der Einsatz musikalischer Mittel. Ich habe in Europa noch kein Beispiel einer gelungenen metrisch und melodischen Transformation eines Sutras kennengelernt. Man wird in Zukunft hier Anleihen machen müssen bei der Kirchenmusik. Das Chinesische besitzt 4½, das Vietnamesische bis zu 5 Tonhöhen. Für mich, einen Vietnamesen, klingt das Vietnamesische wie Musik, während mir die richtige Aussprache in den mir bekannten europäischen Sprachen einiges Zungenbrechen bereitet. Im Buddhismus besaß die Musik schon immer eine große Bedeutung. Es gibt keine Kultur, in der die Musik nicht hoch geachtet würde, da sie wie keine andere Kunst die Gefühle der Menschen zu bewegen vermag. Vielleicht werden eines Tages so berühmte Komponisten wie Mozart oder Beethoven in Deutschland oder Österreich wiedergeboren, welche auch für den Buddhismus schöne Melodien komponieren.

Die Menschen im Westen leiden am Geiste, in materieller Hinsicht leben sie im Überfluß. Sie meditieren oder praktizieren bevorzugt die psychologisch ausgerichteten Wege. Meditation bedeutet Konzentration und Selbstreflexion. Aber viele Europäer bedienen sich auch der Meditation, um ihre geistige Krankheit zu heilen. Vom Standpunkt eines Buddha aus gesehen, sind alle Menschen geistig krank. Deshalb ist die buddhistische Lehre für sie eine gute Medizin, die sowohl den Geist als auch den Körper heilt. In Frankreich leben Vietnamesen schon über hundert Jahre. Doch bis zum Jahre 1975 wurden auch dort erst 30 Pagoden gebaut. Vietnamesen kamen nach Frankreich als Soldaten, Arbeiter oder Flüchtlinge. Vor 1975 kamen viele, weil Frankreich 100 Jahre lang Kolonialmacht in Vietnam war. Im Verlaufe ihrer Kolonialgeschichte sind Franzosen und Engländer mit den Asiaten in Berührung gekommen. Den Deutschen sind die Asiaten dagegen noch eher fremd. Die europäischen Nationen unterscheiden sich auch ganz erheblich in ihrem Charakter und der Weltgewandtheit ihrer Leute. So erscheinen uns die Franzosen viel freundlicher als die Deutschen. Die Deutschen wirken, obwohl auch sie einen vergleichsweise hohen Kulturstand haben, dagegen doch eher verschlossen und kalt. Die Franzosen erscheinen uns offener, umgänglicher und bürokratisch unabhängiger als die Deutschen. Es fällt den Vietnamesen daher leichter sich in Frankreich als in anderen europäischen Ländern zu integrieren. Heute gibt es sehr viele Franzosen und Italiener aller Berufsgruppen, Gelehrte, Fußballer oder Sänger, die Buddhisten sind. Sie ernähren sich vegetarisch, nehmen kein Fleisch zu sich und zeigen so die

Barmherzigkeit gegenüber allen Lebewesen. Das ist ein großer Erfolg des Buddhismus in Europa. Man schätzt den Buddhismus aufgrund seines Ethos. Es gibt nicht nur dieses Leben. Der Tod bedeutet nicht das Ende, sondern er ist eine Pforte für die sechs Wege der Wiedergeburt oder für das endgültige Ausscheiden aus dem Samsara. Die Politiker in Deutschland, den USA und Italien haben inzwischen auch Sympathie für den Buddhismus entwickelt. Auch unter ihnen ernähren sich einige vegetarisch. Viele Politiker meditieren bevor sie ihrer Arbeit nachgehen.

Es gibt heute auch viele Dokumentationen, Bücher, Filme und Zeitschriften über den Buddhismus. Die meisten Berichte fallen positiv aus. Andere verfolgen die Absicht zu schaden. So gab es z.B. Filme, die dem koreanischen Buddhismus geschadet haben. Negative Nachrichten werden auch über den thailändischen Buddhismus in Europa verbreitet. Selbstverständlich haben das Leben und die Religion ihre zwei Seiten. Aber trotzdem sind das Leben und die Religion identisch. Zum Preis der Meinungsfreiheit gehört eben, daß man auch die negativen Berichte über sich aushält. In den kommunistischen und militärdiktatorischen Ländern, wo alles von der erlaubten Doktrin Abweichende versteckt und unterdrückt wird, sind die Folgen für den Buddhismus noch schlimmer.

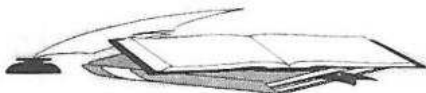
England lernte zuerst die Schulen des südlichen Buddhismus kennen. Man erfuhr dort deshalb viel über den ursprünglichen Buddhismus, weil England Kolonialmacht in Sri Lanka und Indien war. Deshalb begann man auch zuerst in England den Pali-Kanon zu übersetzen. Die englischen Ausgaben des Kanons wurden dann aus dem Englischen in andere europäische Sprachen übersetzt. Übersetzungen des Pali-Kanons wurden in den nordeuropäischen Ländern wie Norwegen, Dänemark, Schweden und Finnland vom Staat unterstützt. Wahrscheinlich glaubt man dort, daß religiöse Menschen weniger Straftaten begehen als andere und der Staat mit Hilfe der Religion die Bevölkerung und das soziale Leben besser kontrollieren kann. Anstatt die Immigration zu fördern, unterstützen sie eher die religiösen Verbände. Die Religionsgemeinschaften wiederum helfen ihren Mitgliedern. Auf diese Weise spart der Staat Geld und das Verständnis zwischen den Einheimischen und den Ausländern bessert sich. Obwohl die Institutionen von Staat und Kirche in Europa seit dem 17. Jht. getrennte Wege gehen, hat der säkulare Staat deshalb nicht das Interesse an der Religion verloren. Die Konfessionen repräsentieren mächtige Interessenverbände der Gesellschaft, deren Einfluß auf die politische Meinungsbildung keine politische Partei vernachlässigen darf. Aber die institutionelle Trennung von Staat und Kirche, von Staat und Weltanschauung stellt die Basis dar für das Recht der freien Meinungsbildung und Meinungsäußerung, stellt die Basis dar für das Recht der Religionsfreiheit und für die Proklamation der universalen Menschenrechte, deren Anerkennung ihrerseits die Voraussetzung jeder Form einer multikulturellen Gesellschaft sind. Vor der Reformation Luthers war der Staat in Europa christlicher Weltanschauungsstaat, waren Kaiser und Könige wie ihre Untertanen Mitglieder der katholischen Kirche und der Papst ihr geistliches Oberhaupt.

Das Verhältnis von Staat und Kirche hat sich seitdem zu jener Form gewandelt, das dem Verhältnis des Staates zu jeder relevanten Gruppierung von öffentlichem Interesse gleicht. Die Kirchen oder Religionsgemeinschaften genießen die gleichen Rechte wie diese und dementsprechend staatliche Unterstützung soweit dies das öffentliche Recht der einzelnen Länder zuläßt. Die ordnungspolitischen Alternativen dieser Länder bestimmen auch die unterschiedlichen Regelungen im Verhältnis von Staat und Kirche. In den nordeuropäischen Ländern werden alle Religionsgemeinschaften, so auch die buddhistischen, vom Staat gefördert. In anderen europäischen Ländern wiederum müssen die Mitglieder der Religionsgemeinschaften ihre Kosten selber über Spenden oder Kollekten bestreiten.

In Norwegen und Schweden unterstützt der Staat die Religionsgemeinschaften auch finanziell. Der finanzielle Umfang dieser

Zuwendungen bemißt sich nach der Proportion der Religionsgemeinschaften in der Bevölkerung. Die Mittel sind zweckgebunden zur Unterstützung kultureller, religiöser oder erzieherischer Projekte. Die kulturelle Unterstützung geht über die religiöse Zielsetzung hinaus und gilt der Förderung der Pflege der Muttersprache und der Bewahrung der Kulturgüter. Obwohl Europa ein kleiner Kontinent ist, variieren die Verfassungen und Regierungsformen seiner Länder. Die Verfassungen einiger Länder gleichen dem amerikanischen Verfassungssystem, die Verfassung anderer ist die konstitutionelle Monarchie oder die Eidgenossenrepublik. Aber alle diese Verfassungen garantieren die Religionsfreiheit. Die Menschenrechtscharta der Vereinten Nationen hebt deutlich hervor, daß der Mensch nicht nur nach materiellen, sondern auch nach geistigen Interessen strebt. Die Religionen dienen jenem Streben nach geistiger Verwirklichung. Weltanschauungs- und Meinungsdictat gibt es heute nur noch in den Reststaaten des kommunistischen Blocks. Alle anderen Länder, die sich vom Kommunismus emanzipiert haben, haben heute wieder den Wert der Religion erkannt. Auch in den nordeuropäischen Ländern gibt es mittlerweile eine beträchtliche Anzahl von Buddhisten. Als Beweis dient mir die Tatsache, daß die Einheimischen die Hände falten, wenn sie einen buddhistischen Mönch grüßen. Die großen Universitäten dieser Länder haben den Fachbereich der Religionswissenschaft, in dem auch der Buddhismus unterrichtet wird. In den Staats- und Landesbibliotheken werden buddhistische Zeitschriften und Bücher bereitgehalten. Forscher haben daher einen leichten Zugang zu buddhistischen Quellen. Es gibt auch Ausstellungen mit buddhistischer Thematik, es finden buddhistische Konzerte statt und andere Veranstaltungen buddhistischen Inhalts, die von vielen Leuten besucht werden. Europa hat einen recht hohen technologischen und Ausbildungsstand. Von hier stammen viele Menschen, welche auf diesem Gebiet viel geleistet haben. Aus Asien stammen dagegen die großen geistigen Führer der Menschheit, der Shakyamuni Buddha, Konfuzius, Laotse, Jesus und Mohammed. Eine Begegnung zwischen Europa und Asien sollte die jeweiligen Vorzüge zusammenführen und durch gegenseitige Ergänzung die beiderseitigen Mängel ausgleichen.

(Fortsetzung folgt)



Impressum

**Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche
Abteilung in der BRD (gemeinnütziger e.V)**
Die Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen
Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
Verlag
c/o Viengiac Pagode, Karlsruher Str.6, 30519 Hannover
Tel. (0511) 879630 - Fax. (0511) 8790963
E-Mail : Chua@viengiac.de
E-Mail : viengiacu@t-online.de
Homepage: <http://www.viengiac.de>

Herausgeber :
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirch e.V
Redaktion :
Vietnamesische-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum
in der BRD (VIBUS)

Erscheinungsweise : 6 mal jährlich
Diese Zeitschrift wird kostenlos verschickt. Nachdruck nur mit
schriftlicher Genehmigung der Redaktion erlaubt.

Vortrag am 26.02.2000 in Würzburg

- Thich Nhu Dien -

Sehr geehrte Damen und Herren,

Zuerst einmal vielen Dank für die Einladung von Herrn Dr. Münster von der *Initiative Demokratie für Vietnam* in Würzburg. Ich möchte heute einen Vortrag über „Die Wahrung des vietnamesischen Buddhismus in der sozialistischen Republik Vietnam“ halten.

Seitdem es Menschen auf diesem Planeten gibt, bestehen auch zwei Seiten des Lebens: die geistige und die materielle Seite. Schon in der Steinzeit, als die Menschen noch in der Wildnis leben mußten, maß man der geistigen Seite des Lebens eine hohe Bedeutung zu, wengleich noch keine der heutigen Religionen existent war. Wahrscheinlich betete man damals zu verschiedenen Naturgöttern und verehrte sie in Gestalt von Bergen, Seen, Feuer, Donner, den Gestirnen oder anderen Naturscheinungen.

Immer, wenn Menschen zusammenkommen, um gemeinsam Feste zu begehen oder gemeinschaftliche Aktivitäten durchzuführen, stand die geistige Seite des Lebens im Vordergrund, auch wenn uns dies vielfach nicht mehr bewußt ist. Wie fortschrittlich die Technologie heute auch die materiellen Bedürfnisse der Menschen befriedigen mag, lehrte Buddha uns doch, daß nichts auf dieser Welt dauerhaft und sicher ist. Alle Dinge unterliegen dem Gesetz der Vergänglichkeit. Aus diesem Grunde darf es bei keinem Menschen die Religion, das heißt die geistige Seite, fehlen.

Obwohl die heutige Gesellschaft sehr viel von Idealismus und hehren Idealen spricht, betont sie doch in Wirklichkeit den Materialismus. Die kommunistischen Länder dagegen vertreten den materialistischen Standpunkt, können aber das geistige Leben nicht ausschließen. Dies zeigt sich anhand der politischen Veränderungen in vielen ehemals und noch kommunistischen Staaten, wie z.B. der ehemaligen Sowjetunion, China, der Mongolei, Tibet und nicht zuletzt auch in Vietnam.

Der Buddhismus dagegen vertritt weder den Materialismus noch den Idealismus, sondern einzig den Standpunkt, daß alles vom Geist ausgehe. Denn letztendlich sind alle materiellen und geistigen Erscheinungen auf dieser Welt durch das Bewußtsein und den Prozeß des Entstehens, des Existierens, des Zerstörens und des Vergehens entstanden.

Der Buddhismus kam im Jahre 198 unserer Zeitrechnung, also am Ende des 2. Jahrhunderts, nach Vietnam. Bis heute sind mehr als 1.800 Jahre vergangen. Der Buddhismus hat nicht wenig zum Schicksal des vietnamesischen Volkes beigetragen. Obwohl er nicht ursprünglich in Vietnam entstand, sind sein Geist und vor allem seine friedvolle Lehre, tief in der vietnamesischen Kultur verankert, und haben darüber hinaus auch viele andere asiatische und westliche Länder beeinflusst. Dies beweist, daß die barmherzige Lehre des Buddha sich allen Völkern und Menschen raum- und zeitlos anzupassen vermag und anpassen wird.

Der berühmte deutsche Wissenschaftler Albert Einstein, Gründer der Relativitätstheorie, wurde erst kürzlich zur bedeutendsten Person des 20. Jahrhunderts erklärt. Er steht stellvertretend für die moderne Wissenschaft und Technologie in diesem ausgehenden Jahrhundert. Obwohl Einstein kein Buddhist war, hat er dennoch verkündet, daß der Buddhismus sich nicht an der Wissenschaft orientieren müsse, um seine Existenz zu rechtfertigen, vielmehr müsse sich die Wissenschaft umgekehrt auf die buddhistische Lehre, insbesondere die buddhistische Lehre von der Entstehung des

Universums und der Menschheit stützen; denn der Buddhismus umfasse bereits alle Bereiche der Wissenschaft.

Wenn eine so wichtige Persönlichkeit der Welt dies verkündet, dann läßt sich unschwer die Bedeutung des Buddhismus auch in der westlichen Welt verkennen. Der Buddhismus betrügt niemanden. Die Menschen, die an den Buddhismus glauben, sind nicht etwa blind, vielmehr sind sie von den friedlichen Charakterzügen dieser Religion angetan.

Blicken wir nun einmal in die vietnamesische Geschichte zurück, von der Zeit der Einführung des Buddhismus bis hin zur Zeit des buddhistischen Aufschwungs während der Ly- und Tran-Dynastien (1010-1400) sowie der inneren Machtkämpfe der Trinh- und Nguyen-Fürsten im 17. und 18. Jahrhundert; danach betrachten wir die 100jährige französische Kolonieherrschaft von der Mitte des 19. bis zur Mitte des 20. Jahrhunderts. Unter welchen Umständen auch immer, der vietnamesische Buddhismus hat viel für das vietnamesische Volk und insbesondere zur Prägung einer eigenständigen vietnamesischen, geistigen Kultur beigetragen. Er hat viele berühmte Persönlichkeiten hervorgebracht, so z.B. die großen Meister Van Hanh, Huyen Quang, Phap Hoa, sowie einige tapfere Heeresführer wie z.B. Ly Thuong Kiet, Tran Hung Dao, Nguyen Trai. Obwohl der Einfluß des Buddhismus gegen Ende der Tran-Dynastie durch den Konfuzianismus und Taoismus stark zurückging, wirkt sein Geist doch noch immer weiter in der vietnamesischen Bevölkerung.

Als die Franzosen nach Vietnam kamen, beabsichtigten sie, den Vietnamesen eine neue Religion aufzuzwängen. Doch muß eine Religion nicht vom Herzen kommen? Sie darf niemandem aufgezwungen werden. Deshalb haben die Franzosen wenig Erfolg gehabt. Nach dem Rückzug der Franzosen aus Vietnam konnte der Buddhismus seine Aktivitäten wieder aufnehmen. Von 1954 bis 1963 litt der vietnamesische Buddhismus erneut unter dem diktatorischen Regime des Ngo Dinh Diem. Nach seinem Umsturz am 1. November 1963 wurde dem Buddhismus seine offizielle Rolle für mehr als 80% der Bevölkerung anerkannt. Während der Diem-Diktatur sollte der Buddhismus nur als eine einfache Vereinigung betrachtet werden.

Zwischen 1963 bis 1975 konnte der vietnamesische Buddhismus im Süden seine Aktivitäten trotz der inneren Kriege zwischen Nationalisten und Kommunisten fortführen. Er trug während dieser Zeit jedoch nur in bescheidenem Maße zum Wohle des vietnamesischen Volkes und zur Stärkung der vietnamesischen Religion bei. In Nordvietnam dagegen wurde der Buddhismus unter der Herrschaft der Kommunisten unterdrückt und verboten. Die Klöster, Pagoden, Tempel sowie Buddhastatuen wurden zerstört; sein Eigentum wurde konfisziert und beschlagnahmt. Die buddhistischen Ordensleute wurden gezwungen, ihre Mönchsroben wieder abzulegen. Trotzdem wirkten einige buddhistische Persönlichkeiten wie z.B. der Meister Tri Do oder der buddhistische Laie Tam Minh Le Dinh Tham im Untergrund weiter. Ihr Ziel war es, den Buddhismus in das geistige Leben der Vietnamesen zurückzubringen.

Am 30. April 1975 gewannen die Kommunisten den Vietnamkrieg und übernahmen die Macht in ganz Vietnam. Doch bis heute, fast genau 25 Jahre nach diesem Ereignis, ist es ihnen nicht gelungen, die Herzen der Mehrzahl der Süd- wie auch Nordvietnamesen für sich zu gewinnen. Dem liegt ein einfacher Grund zu Folge; die kommunistische Regierung Vietnams hat in der Vergangenheit vieles getan, was der vietnamesischen Mentalität im allgemeinen und dem Buddhismus im speziellen widersprach.

Von 1975 bis 1980 wurde die *Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche*, die 1964 gegründet wurde, von der vietnamesischen kommunistischen Regierung verboten. Diese *Congregation* dient der Bewahrung der 1.800 Jahre alten vietnamesischen Buddhismustradition. Nach der Machtübernahme der Kommunisten wurden hohe buddhistische Würdenträger von der *Congregation* ermordet oder in Gefangenschaft genommen. Der Hohehrwürdige Thich Thien Minh wurde 1977 und der Hohehrwürdige Thich Tri Thu 1983 zu Tode gefoltert. Der Hohehrwürdige Thich Huyen Quang und Thich Quang Do wurden 25 Jahre lang gefangengehalten und

dürfen sich bis heute nicht wieder frei im Lande bewegen. Der Ehrwürdige Thich Tue Sy, Thich Tri Sieu und Thich Khong Tanh wurden aus der Gefangenschaft entlassen, befinden sich aber seit einem Jahr unter „Hausarrest“. Sie sind zwar nicht mehr im Gefängnis, doch ihre Aktivitäten wurden sehr stark eingeschränkt. Es ist so, als ob sie in einem großen Gefängnis eingesperrt wären. Dieses große Gefängnis ist die heutige sozialistische Republik Vietnam.

Die Politik der vietnamesischen Regierung beruht auf die Unterdrückung von Menschenrechten und Religionsfreiheit. Bis 1981 hat sie alles versucht, um die *Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche* aufzulösen. Aus Alibizwecken gründete sie eine neue *Congregation* mit dem Namen *Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam (Buddhistische Congregation Vietnam)*, die die *Congregation der vereinigten vietnamesischen buddhistischen Kirche* ersetzen sollte. Die Mitglieder der neuen *Congregation* sollten alle zugleich Mitglieder der Nationalen Volksfront sein. Damit sollten sie der vietnamesischen kommunistischen Volkspartei als Werkzeug für ihre Unterdrückungspolitik dienen. Die neue *Congregation* unterliegt der Macht der Regierung und befolgt deren Befehle; sie vertritt nicht die Interesse der Mehrheit der vietnamesischen Buddhisten und tut nichts gegen die Verletzung der Religionsfreiheit und das Leid der vietnamesischen Buddhisten.

Seit 15 Jahren, 1986 bis heute, propagiert die kommunistische Regierung eine neue Politik. Sie legt vor allem Schwerpunkte im Bereich der Wirtschaft, lockerte aber auch ein wenig den Bereich der Religionsausübung. Doch zu welchem Ergebnis diese Veränderungen geführt haben, wissen Sie, meine Damen und Herren, besser als ich. Im heutigen Vietnam werden die buddhistischen Aktivitäten weiterhin stark eingeschränkt und kontrolliert. Wenn jemand Mönch oder Nonne werden will, braucht er bzw. sie die Einwilligung der Ortsregierung. Die interne Beförderung der Ordensleute unterliegt ebenfalls der Zustimmung der Ortsregierung. Hier muß man sich die Frage stellen: „Wo bleibt eigentlich die propagierte Religionsfreiheit?“

Meine Damen und Herren, Sie können jeden Erzbischof, jeden Pfarrer oder auch jeden Christen hier in diesem Raum fragen, ob ein Pfarrer die Erlaubnis von irgend jemandem braucht, bevor er das Recht hat, sich zum Pfarrer ausbilden zu lassen. Genauso sieht es mit der Beförderung zum Bischof aus. Handelt es sich hier nicht um eine Angelegenheit der Kirche oder hat etwa die Bundesregierung Entscheidungsrecht darüber? In Deutschland und in jedem anderen demokratischen Land auf dieser Erde genießen religiöse Institutionen eigene Entscheidungsrechte und der Staat mischt sich nicht ein. Der Staat und die Kirche sind deutlich voneinander getrennt und jede Institution hat ihre eigenen Bereiche. Natürlich gibt es in jedem Land Gesetze, denen auch religiöse Organisationen und Gemeinschaften unterliegen, doch die Regierung mischt sich nicht in die internen Angelegenheiten dieser Organisationen ein. Die religiösen Organisationen sind eigenständig und vom Staat losgelöst. In Vietnam dagegen ist es alles umgekehrt, denn da mischt sich die Staatsregierung kräftig in die Angelegenheiten der religiösen Organisationen und Gemeinschaften mit ein, um Unruhe zu stiften und damit eine Handhabe gegen unliebsame Gegner zu haben.

An dieser Stelle möchte ich die folgende Frage stellen: „Weshalb haben die Kommunisten Angst vor der Religion, und was wollen sie von ihr?“

Ich denke, daß die Kommunisten die Antwort auf diese Frage sehr genau kennen: „Die Kommunisten haben nur Angst vor der Wahrheit“. Die Religionen vertreten die Wahrheit. Aus diesem Grund dulden die Kommunisten nicht die parallele Existenz von Religionen in ihrem Machtbereich. Dort, wo sie religiöse Organisationen dulden, nutzen sie die Religionen als Werkzeuge für ihre Herrschaft aus. Die religiösen Organisationen, die von der kommunistischen Regierung in Vietnam gegründet wurden, sind die sogenannten „Staatskirchen“. Oft werden hohe religiöse Würdenträger von der kommunistischen Regierung besonders hofiert, denn sie sind oftmals zugleich Partei-Abgeordnete und Mitglieder der Volksfront. Unter ihnen seien genannt z.B. der Hohehrwürdige

Thich Thanh Tu aus Nordvietnam, der Hohehrwürdige Thich Thien Sieu aus Mittelvietnam und die Hohehrwürdigen Thich Minh Chau und Thich Tri Quãng aus Südvietnam. Die kommunistische Regierung sieht es gerne, daß diese Herren für sie arbeiten und an den Parteitag teilnehmen. Sie schätzt es dagegen nicht, daß andere Hohehrwürdige wie z.B. die Hohehrwürdige Thich Quang Do und Thich Huyen Quang, die Ehrwürdigen Thich Tue Sy und Thich Tri Sieu sich gegen ihre Unterdrückungspolitik widersetzen. Die kommunistische Regierung beschuldigt sie, politische Aktivitäten zu betreiben und einen Sturz der Regierung zu beabsichtigen.

Während viele Ordensleute noch gefangen gehalten und gefoltert werden; während viele Klöster, Tempel und Schulen immer noch beschlagnahmt und als Lagerhallen eingerichtet wurden; und während zahlreiche Besitztümer der *Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche* sich seit nunmehr 25 Jahren in den Händen der Kommunisten befinden, sitzen einige von staatlich geförderten Ordensleuten in den Parteigremien. Was wollen sie denn dort? Erklären sie sich denn nicht hiermit einverstanden, daß die Kommunisten die Struktur und die Arbeit der *Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche* und damit auch die Religion des Volkes zerstören?

Die heutige vietnamesische Gesellschaft ist in vielen Bereichen stark angegriffen. Korruption herrscht überall im Lande, von der obersten bis zu der niedrigsten Stelle. Hinzu kommen noch andere gesellschaftliche Probleme wie z.B. Prostitution, Drogendelikte, Alkoholismus, Arbeitslosigkeit etc. Diese Probleme haben ihren Höhepunkt erreicht und es wird sehr schwer werden, diese Wunden zu heilen, sollte die kommunistische Regierung weiter die religiösen Beiträge mißachten.

Was wollen wir als buddhistische Ordensleute also tun? Meine Antwort lautet: Wir wollen definitiv keine Politik betreiben, um die kommunistische Regierung zu stürzen. Das soll die Aufgabe der Laien bleiben. Wir können uns um andere Bereiche wie z.B. um Erziehung, soziale und karitative Tätigkeiten, Sanitätseinrichtungen, Waisenhäuser, Blinden- und Leprozentren sowie Altenheime kümmern. Die *Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche* verfügt über zahlreiche Mitarbeiter im Heimatland und über eine Million vietnamesischer Buddhisten im Ausland, die diese Aufgaben mittragen und durchführen können. Wir sind zu jeder Zeit bereit, uns zu beteiligen, wenn die kommunistische Regierung unsere Arbeit nur nicht verbieten würde. Ein Beispiel für unsere Stärke waren die großen Hilfsaktionen für die Flutkatastrophen im November 1999 in Mittelvietnam. Die *Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche* im Ausland hat einen finanziellen Beitrag von mehr als 2 Millionen US Dollar für die Opfer der Flutkatastrophen in sieben Städten Mittelvietnams geleistet. Diese Summe war zwanzigfach größer als die Hilfeleistungen des kommunistischen Bruderstaates Kuba. Allein aus Deutschland kam von den Buddhisten eine Spendensumme von rund 200.000 DM zusammen. Die *Congregation* verfügt darüber hinaus zahlreiche Mitarbeiter im Heimatland, die für eine einwandfreie Verteilung der Hilfsgüter an die Opfer und für die sanitäre Soforthilfe sorgen. Dies beweist, daß die *Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche* im In- und Ausland eng miteinander arbeitet und sich sehr um das Wohl der Bevölkerung kümmert.

Im Bezug auf die Erziehung und die sanitäre Versorgung verfügt die *Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche* über zahlreiche qualifizierte Mitarbeiter im In- und Ausland, die diese Aufgaben übernehmen können. Die gesamte Bandbreite vom Kindergarten bis zur Universität kann von uns abgedeckt werden. Doch trotzdem wird die Arbeit der *Congregation* nicht im gesellschaftlichen Alltagsleben unseres Heimatlandes angenommen. Unsere Meinungen gelten für den vietnamesischen kommunistischen Staat nur als Menschen zweiter Klasse.

In einem demokratischen Land zählt bei der Wahl jeder Stimmzettel. Er bestimmt über das Schicksal der Parteien und der neuen Regierung. Doch in Vietnam wird es aufgrund der

momentanen politischen Situation weiterhin keine Menschenrechte und keine Meinungsfreiheit geben. Die vietnamesische diktatorische Regierung mit ihrem Einparteiensystem akzeptiert nicht unseren Beitrag und vor allem nicht unsere Meinungen, zur Lösung der gesellschaftlichen Probleme und zum Wiederaufbau des Landes.

Die Kommunisten verlangen von uns den absoluten Gehorsam, doch so einfach kann es nicht funktionieren. In der Familie oder in der Schule gehorchen die Kinder bzw. die Schüler nur ihre Eltern und Lehrern, wenn diese richtig reden und handeln. Sie können nicht akzeptieren, wenn ihre Eltern und Lehrer Unrecht haben. Wenn wir nun von diesem einfachen Grundsatz ausgehen, werden uns in der Zukunft viele Wege offen stehen. Wenn es unser Ziel ist, die Heimat und die Religion wieder aufzubauen und sie zu erneuern, dann werden die Kommunisten ihren Einfluß verlieren. Wenn wir nichts unternehmen, wird Vietnam eines Tages ganz zerstört sein.

Jeder von uns soll wissen, daß materielle Dinge keine Bedeutungen haben. Sie dienen uns nur als Mittel und Hilfe, um ein besseres Leben zu führen. Wichtiger ist es jedoch die geistige Seite. Die Arbeit kann nicht nur durch Hände und Füße, aber ohne einen gesunden Verstand ausgeführt werden. Beide Seiten müssen sich gegenseitig bedingen und eng miteinander verknüpft sein. Nur so kann eine funktionierende Gesellschaft, so wie im Westen, aufgebaut werden. Wir werden dann das Alte und Kaputte beseitigen und neu wieder aufbauen. Eins ist sicher: Wir können nicht tatenlos zusehen und in unserem Wohlstand schwimmen, während das Leid um uns weiterhin existiert. Das wäre nicht der Bodhisattva-Weg, den ein gläubiger Mahayana-Buddhist zu folgen gelobt.

Meine Damen und Herren, ich weiß sehr wohl, daß sich nicht ein jeder über mein heutiges Vortragsthema „Die Wahrung des vietnamesischen Buddhismus in der sozialistischen Republik Vietnam“ sehr gefreut haben wird. Der Grund ist, daß ich von einigen unliebsamen Wahrheiten über die politische und religiöse Situation in Vietnam gesprochen habe.

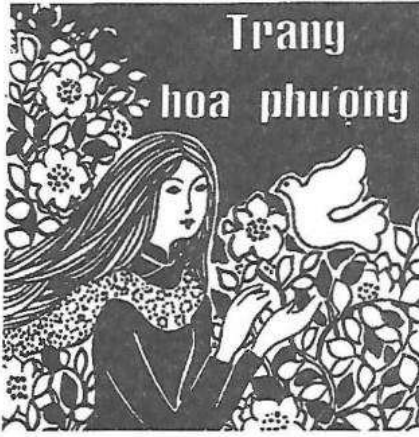
Meine Damen und Herren, wenn Sie meine Meinung nicht teilen, können Sie selbstverständlich nach Vietnam reisen und sich dort selber ein Bild von der Situation machen. Sie müssen die Veränderungen in Vietnam vor Ort sehen, um sie beurteilen zu können. Es reicht nicht aus, wenn Sie hier sitzen und nur die wirtschaftlichen Entwicklung Vietnams auswerten.

Buddha hat gelehrt: „Ihr sollt an nichts glauben, bevor ihr es an eurem eigenen Leibe erlebt und erfahren habt; auch nicht wenn etwas durch die Tradition weitergegeben wurde oder von einem Weisen kommen sollte.“

Dies mag wohl einfach klingen, ist aber nur schwer in die Tat umzusetzen. Denn in Wirklichkeit wollen alle Menschen, die Macht haben, von ihren Mitmenschen, die unterlegen sind, absoluten Gehorsam verlangen. Sie scheuen sich nicht, selbst Gewalt anzuwenden, um selbst hehre Ziele zu realisieren. Doch dies ist grundsätzlich falsch. Der heilige Mahatma Gandhi hat sich für ein freies unabhängiges Indien eingesetzt. Er hat Indien mit bloßen Händen und mit einem gesunden Verstand von der englischen Herrschaft befreit. Auch Seine Heiligkeit, der 14. Dalai Lama, setzt sich mit bloßen Händen, mit Weisheit und seinem barmherzigen Mitgefühl für ein freies und unabhängiges Tibet ein. Die Chinesen besetzen immer noch seine Heimat. Doch ich bin sicher, daß die Gerechtigkeit eines Tages auf der Seite der Wahrheit sein wird.

Jedes Regime wird eines Tages von einem anderen ersetzt. Nur einzig der Glaube des Menschen wird ewig bleiben, sofern er nach der rechten Lehre lebt. Mein kurzer Vortrag soll nur als Anregung zur Diskussion dienen. Ich hoffe, daß ich Ihnen meine persönliche Sichtweise übermittelt habe. Ich habe die Situation in Vietnam aus der Sicht des Betrachters geschildert, der lange im Ausland und nicht in Vietnam gelebt hat. Ich glaube, wenn man selbst betroffen ist, wird man manche Wahrheiten nicht erkennen oder anerkennen können.

Ich danke Ihnen für Ihre Aufmerksamkeit. ●



*Các Bạn, các em thân mến,
Bây giờ thời gian đã bước vào tháng Tư của năm 2000. Dù rằng vậy, mùa Xuân vẫn còn như làng vàng dâu dấy hương phảng phất, với gió lạnh cảm cảm mãi vắng vắng nhẹ đưa về, khiến cho rung rinh ngọn búp lá vừa trở ửng màu xanh non của mấy nhánh cây còm cõi bắt đầu hân hoan tiếp nhận lại nhựa phù sa nguồn đất mới, sau lúc phơi mình hứng chịu tiết trời băng giá. Có phải đúng thế không, hử các Bạn, các em?*

Lộc non của vạn vật ngày Xuân đó, có thể ví như lứa tuổi ngây thơ của nhân loại. Lứa tuổi bất ngát trí huệ, trong suốt hồn viên kim cương vô cùng tinh túy. Đời người, vòn vẹn chỉ đến với chúng ta một lần, một lần duy nhất rồi ra đi biệt không quay trở lại nữa! Cho nên chúng ta cần nắm giữ chu kỳ tinh hoa tuổi thơ đó thật chặt; và phát huy thật vô cùng mạnh mẽ trong tinh thần Bi-Trí-Dũng của người Phật Tử thuần thành; cũng như học hỏi thêm hoài truyền thống của Lịch sử Dân tộc, Văn hóa Quê hương Việt Nam chúng ta; nhất là trong giai đoạn này. Giai đoạn mà chúng ta được sinh ra, lớn lên trên một quốc gia không phải là Việt Nam!

Bởi vì, nếu như thấm nhuần Đạo-Pháp, thông hiểu cội nguồn ngay từ lứa tuổi ngây thơ. Chắc chắn chúng ta sẽ dễ dàng trở thành là một, trong triệu triệu công dân gương mẫu của Quốc gia Việt Nam sau ngày quang phục lại tự do cho Đất Nước.

Thân mến chào các Bạn, và các em,

● **Hoa Phượng**

Em Tôi

Trần-Ngọc Xuân-Hàng

Tôi có một đứa em gái, lúc bấy giờ tuổi cô nhỏ mới lên Sáu - còn thêm 1 năm nữa cô nhỏ sẽ nhập học vô lớp Năm cùng trường của tôi đang học - những tính nết thì rất ngoan ngoan và

dễ thương; bởi vì vậy cho nên trong nhà không những ba má tôi thương yêu, mà tôi cũng rất ư quý mến, chiều chuộng cô nhỏ nữa - vì ba má chúng tôi chỉ có hai đứa con gái mà thôi. Xuân Quỳnh, tên em gái tôi; thấy tôi cứ mỗi sáng hùng dũng là ôm thùng thiếc sơn màu xanh da trời, trang trí thêm trên nắp thùng nhiều cánh bông cúc vàng tuổi mọc rải rác ở bãi cỏ xanh đậm lá non kéo dài ra xa tít tận lưng trời, và nhứt là chính giữa thùng có vẽ con khi nhỏ ngồi đọc sách vở lòng A.B.C - tôi tuổi Thân - (vì hồi đó ngoài chợ Xã, trong mấy tiệm tạp hóa chưa bày bán chiếc cặp da bò, hoặc bằng nhựa nylon... mà thời gian - lâu lắm - sau này mới có). Ở trong chiếc thùng thiếc có in hình con khi con này tôi để mấy cuốn tập đọc, mấy cuốn vở tập đồ, tập viết và cây viết mực ngòi lá tre với lú khủ vôi cây viết chì đen, viết chì màu v.v.. Còn ngón tay trở bên trái của tôi lại đeo lòng thòng sợi gai ngắn ngắn (do ba tôi cắt ra từ cây cần câu cá lóc) để buộc vô cổ bình mực tím - cho đỡ mỏi tay và khó đổ mực vô quần áo tôi - củ lũng la, lũng lảng đưa tôi đưa lui theo nhịp bước có lúc lẹ, có lúc chậm của tôi lội bộ theo mấy thằng bạn trên khoảng đường đê đất lồi lõm ra trường học tận ngoài chợ Xã Cây Dừa xa gần 600 thước, hồi đó tôi đứng học lớp Ba/ B. Tôi còn nhớ rõ là cô giáo dạy tôi học tên Hiền Lành, giống hệt tánh nết của cô giáo vậy; cô là con gái lớn của ông Chủ tịch Hội Đồng Xã; còn bấy giờ tôi đã học lên tới lớp Nhứt A rồi. Hoặc củ mỗi ngày, khi mặt trời xế xuống ngọn cây Gạo trồng cặp cây Bình bát bên cột rơm ngang chái bếp ở hông nhà, nhứt định cả nhà tôi sẽ nghe giọng đi đi vang lên om sòm từ ngoài ngõ của mấy đứa bạn rừ rừ, sau đó là tôi hớ hải ba chún bốn cẳng chạy ra nhập bọn để tung tăng bước chún chim đi tới nhà anh Tường, anh của nhỏ Thùy Dung học cùng lớp ngoài trường Xã, nhà ở đằng cuối xóm để học thêm môn Toán, môn Tập Làm Văn. Bạn học của tôi chỉ có vài đứa mà thôi; như thằng Lũy, nhỏ Bằng Lăng con của bác Năm Lúa nhà ở kế bên ranh vườn; hay thằng Cò, thằng Vện, thằng Ổi con chú thím Ba lò rền dưới nhà tôi một chút xíu.

Những buổi sáng tôi theo chún chúng bạn đi học ngoài trường Xã thì thôi, còn xế chiều đi học thêm như vậy tôi đều phải dắt theo cô nhỏ Xuân Quỳnh, đó là bốn phận mà tôi không thể nào từ chối với ba má tôi được; mà đây cũng là điều rất ư là thích thú không chỉ của riêng tôi; mà cho tôi anh Tường, nhỏ Bằng Lăng, thằng Lũy, thằng Cò, thằng Vện, nhỏ Thùy Dung với thằng Ổi cũng mến tay mến chún con nhỏ Xuân Quỳnh nữa. Tuy tuổi

mới lên Sáu, nhưng mà Xuân Quỳnh thông minh lắm, đi theo bọn tôi với những bước chún cụt ngắn, bước chún dài coi qua thiệt là mệt nhọc - vì bàn chún còn phải mang thêm đôi guốc dong (cô nhỏ thích diện lắm!) vẽ hình con chim, con cò màu xanh đỏ lòe loẹt như vậy mà cô nhỏ vẫn tỉnh bơ tươi cười, và miệng cô nhỏ cứ bí ba bí bô, tía lia không lạnh da non chen tiếng vô tham gia, khi bọn tôi vừa dứt câu chuyện học hành hay trò chơi vui vẻ dự định cho sắp tới hoặc đã qua; dĩ nhiên cô nhỏ chỉ biết khoe khoang mấy trò chơi của dân ket tóc như chuyện chún, nhà chòi, lò cò, búp bê trong ngày đã chơi chung cùng cô nhỏ Lài em gái của nhỏ Bằng Lăng, thằng Lũy hay với cô nhỏ Bí rợ em kế của thằng Hai "cá lia thia" sát vách nhà thằng Lũy, nhỏ Bằng Lăng. Tuy rằng nói nói cười cái miệng không lạnh da non như vậy, nhưng tay cô nhỏ Xuân Quỳnh vẫn không quên giữ gìn cẩn thận, khi ôm khủ khủ dưới nách cuốn sách mỏng đầy hình vẽ, có những mẫu tự I, U, Ú - O, Ô, Ồ - A, Ầ, Ẫ... lớn hơn ngón tay cái của cô nhỏ, mà gần 5 năm trước đây tôi đã học vô lòng với bác Năm Hên nhà tuốt trên đôn Dân Vệ, trước khi nhập học vô lớp Năm ngoài trường Công lập Xã Cây Dừa.

Hoặc không đi nữa thì cô nhỏ Xuân Quỳnh dzung dzung để hai chún nhảy chim sáo, vì von cái miệng hát lại mấy bản nhạc đồng ấu này sang bản nhạc đồng ấu khác (đang được thường cho một roi mây vô đi, là cô nhỏ hát không đầu không đuôi một bản nhạc nào hết trơn hết tọi! Lắm lúc đứng hát đoạn đầu bản nhạc này vài câu, cô nhỏ lẹ làng nhảy qua hát đoạn giữa một bản nhạc khác; hình như đây là thói quen không chữa trị được, nếu như có cơn hứng nổi lên bất chợt trong lòng cô nhỏ Xuân Quỳnh (dù đang ở đâu, có người nghe hay không!) - Những bản nhạc đó do má tôi dạy cô nhỏ mấy lúc rảnh rang công việc ngoài đồng áng hay vườn cây ăn trái; nhứt là buổi tối cô nhỏ rửa chún, rửa tay sạch sẽ leo lên chông nằm gần má tôi, để nghe kể chuyện đời xưa cho mùi hai cái lỗ tai dễ tìm vô giấc ngủ lẹ làng; tôi chỉ có dạy cô nhỏ Xuân Quỳnh vài bài hát đã học qua ở lớp Ba, lớp Tư trường ngoài Xã mà thôi. Mấy bản nhạc mà chắc chắn sau này trong cuộc đời của tôi khó mà quên đi được dễ dàng, như:

Meo meo. Con mèo mà đang leo. Leo trèo.

Để lên xem chú chuột đâu.

Nó lên xem chú chuột nào

Mà lên cây nó leo trèo

Nó lên xem chú chuột đâu.

(Con Mèo Trèo Cây Cao-Lê Thương)

*Bóng trắng trắng ngà
Có cây đa to
Có thằng Cuội già
ôm một gói mớ.*

...
(Thằng Cuội-Lê Thương)

*Nếu hỏi rằng: Em yêu ai?
Thì rằng em yêu Ba (nè)
Thì rằng em yêu Má (nè)
Yêu Chị, yêu Anh
Yêu hết cả nhà (những)
Nhất là yêu Má (cổ)*

...
(Nhạc và Lời: Hùng Lân)

Có một bữa chiều nọ, cô nhỏ Xuân Quỳnh cũng đường đi trên khoảng đường tới nhà anh Tường học thêm Toán, Tập Làm Văn với bọn chúng tôi - em Xuân Quỳnh chỉ là người dự thính, đôi khi trong lúc chúng tôi gù lưng làm Toán hay viết bài, anh Tường lại gần bên cô nhỏ Xuân Quỳnh nhỏ nhỏ tiếng chỉ đọc vài mẫu tự ABC, để trước khi tan giờ học của chúng tôi, cô nhỏ cũng mạnh dạn đứng lên - sau khi nghe anh Tường gọi trả bài - lớn tiếng ào ào đọc thuộc lòng những mẫu tự vừa được anh Tường tập cho đọc. Với ánh mắt, cử chỉ cô nhỏ Xuân Quỳnh lúc này coi thiết như há hê trong lòng lấm lấm. Nếu so với số tuổi lên Năm, lên Sáu của tôi hồi trước, thì em gái tôi thông minh hơn tôi rất nhiều.

Đường tay nắm tay với nhỏ Bằng Lăng, tay kia giữ chặt dưới nách kẹp cuốn sách mỏng, đi như chạy theo chúng tôi; cô nhỏ Xuân Quỳnh bỗng lên tiếng:

- Chị Bằng Lăng ơi, bữa nay em viết được 2 chữ, và học thuộc tới thêm 14 chữ trong cuốn sách này rồi đó, chị Bằng Lăng. Hay không chị?

Bằng Lăng hơi chậm bước chún lại một chút xíu, giật nhẹ tay cô nhỏ Xuân Quỳnh hỏi:

- Giỏi ghê, bé Xuân Quỳnh giỏi ghê vậy đó. Em học thuộc được 14 chữ, với viết được 2 chữ gì nè?

- Em viết được chữ... a... Bờ... a... Ba, với chữ... a... Mồ... a... Ma... sắc... Má. Người ta viết ở trang đầu cuốn sách này nè, chị Bằng Lăng. Với...

- Với học thuộc những chữ gì nữa. Há bé Quỳnh?

- Với phía dưới sách có câu:

"Công Cha như núi Thái Sơn

Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra"

- Em học bao lâu mới được 2 chữ Ba Má, với lại thuộc câu ca dao này. Mà ai chỉ cho em học vậy Xuân Quỳnh?

- Sáng sớm bữa nay nè, trước khi chị Hai em đi học trên Xã với các anh chị; chị Hai em dạy.

- Rồi, ở nhà có một mình ên em tự học hà. Hay bác Tú trai, bác Tú gái dạy cho em?

- Đâu có. Ba má em đâu có dạy, ba má em bận nhỏ mấy giồng khoai lang ngoài vườn mà.

- Vậy là em học một mình ên rồi đó, Xuân Quỳnh?

Cô nhỏ Xuân Quỳnh được khen, nên "bất tròn" kể lể:

- Dạ, bữa trưa em nghỉ chơi nhà chòi với con Bí rợ, con Lài. Em cầm cuốn sách này nè, em ngồi trước ngạch cửa em đọc tới đọc lui hoài có một mình ên, tới bây giờ em thuộc luôn đó chị Bằng Lăng.

Nhỏ Bằng Lăng gật đầu, hỏi lại:

- Ồ... Vậy hả?

Cô nhỏ Xuân Quỳnh khoe thêm:

- Mồ em viết cũng được 2 chữ Ba Má bằng viết chỉ nữa đó, chị.

- A... Hoan hô. Em giỏi quá rồi đó Xuân Quỳnh.

Ngước mắt dòm lên mặt nhỏ Bằng Lăng, cô nhỏ Xuân Quỳnh hành diện há miệng cười - đứa nguyên hai hàm răng phía trên, phía dưới đều sún gần hết.

- Hi...hi... Dạ, em giỏi rồi há chị Bằng Lăng... Thích ghê...Hi...hi...

Vậy rồi cô nhỏ Xuân Quỳnh buông tay nhỏ Bằng Lăng ra, lấy cuốn sách tập đọc đởng kẹp ở dưới nách xuống cuộn tròn trong lòng bàn tay; tung tăng nhảy từng bước lẹ làng, như bị "ai" rượt theo sau lưng tới dằng hưởng cây cầu khi bắc ngang con rạch nhỏ nhỏ trước mặt chúng tôi. Vừa nhảy như... chạy, cô nhỏ vừa lớn tiếng hát vang:

Cái nhà là nhà của ta

công khó Ông Cha lập ra

Cháu con ta gìn giữ lấy

Muôn năm nhỏ Nước Non nhà.

(Thường tặng: Bé "cá nhám")

Sự tích con đế

Hồng Nhiên sưu tầm

Ngày xưa, có một người đàn ông hai vợ. Người vợ cả chết sớm để lại đứa con trai còn bé, tên là Văn Linh. Người vợ lẽ cũng sinh được đứa con trai tên là Văn Lang. Văn Lang hơn Văn Linh năm tuổi, nhưng hai anh em chơi với nhau rất thân thiết hơn cả anh em cùng một mẹ. Những lúc Văn Linh bị trẻ con lối xóm ăn hiếp, Văn Lang lập tức bênh vực. Nhưng Văn Lang không biết mẹ chàng coi Văn Linh như một kẻ thù.

Văn Linh ngày một lớn khôn, người cha cho chàng theo nghiệp sách đèn. Còn

Văn Lang thì từ lâu đã theo cha quen nghề trông coi cây cấy. Nhà họ vốn có của ăn của để. Cả một tú cơ đồ sộ chất chiu đã vài ba đời được gần vài chục mẫu ruộng và vài mẫu vườn, có nhà ngói cây mít, thuộc vào loại khá nhất trong vùng.

Đột nhiên, người cha ốm nặng rồi qua đời. Người di ghè ngoài mặt đối đãi với Văn Linh ngọt ngào tử tế nhưng trong bụng muốn nhỏ cái gai trước mắt. Là con trưởng, Văn Linh sẽ được gần như toàn bộ tài sản. Còn mẹ con Văn Lang thì nhiều lắm cũng được vài ba mẫu ruộng xấu với một cái trại bên kia đồi. Tục lệ đã đặt số phận của hai anh em là như vậy.

Người di ghè bỗng này ra âm mưu giết chết con chồng để chiếm lấy tất cả tài sản. Ý nghĩ ấy ngày một nung nấu trong lòng người đàn bà, càng nung nấu nhiều hơn từ hôm người chồng, kẻ bênh vực cho Văn Linh, không còn nữa.

Một hôm, người mẹ ghé sai hai anh em mang tiền đi mua gỗ. Trước khi đi, mẹ gọi con để vào buồng riêng dặn dò:

"Con ơi! Con hãy tìm cách "khử" nó đi. Rừng nhiều thú dữ, sức con thì khỏe gấp đôi nó, nếu khôn khéo và kín đáo thì con chẳng sợ tội vạ gì hết!..."

Người mẹ còn ri tai:

"Nếu nó sống thì mẹ con ta không có đất cắm dùi... Có trừ đi được, chúng ta mới mong sung sướng..."

Văn Lang không muốn nghe lời mẹ, nhưng cũng không muốn làm phật ý mẹ, bèn củi giả vờ lời khấn gói ra đi. Đến cửa rừng, Văn Lang nói thật cho Văn Linh biết mọi việc, rồi bảo:

- Mẹ tôi trước sau cũng tìm cách hại anh. Vậy anh hãy tìm cách trốn đi. Số tiền mua gỗ, anh hãy cầm lấy tất cả mà tiêu. Lúc nào đó anh sẽ trở về, chúng ta sẽ sống bên nhau.

Khi Văn Linh đi rồi, Văn Lang giết một con chó, lấy máu bôi khắp nơi trên người rồi trở về nói cho mẹ biết là mình đã hạ thủ Văn Linh xong, mặt khác nói với mọi người rằng anh mình đã bị hổ vồ mất tích. Xóm làng không một ai nghi ngờ. Người di ghè cho là mưu của mình đã đạt, từ đây không còn lo lắng gì nữa.

Lại nói chuyện về Văn Linh đau khổ từ già Văn Lang ra đi. Một thân một mình chửa từng rời khỏi nhà bao giờ, nay bỏ vợ giữa vùng đất lạ, chàng ngập ngừng không biết đi đâu. Loanh quanh mãi, cuối cùng một đêm nọ chàng lần về mồ mẹ, nằm úp lên mộ than khóc rồi ngủ quên. Ở dưới mồ, mẹ chàng thương con quá, bèn hiện lên thành một con chim Phượng hoàng lớn áp con vào đôi cánh. Thấy trời sắp sáng, Phượng hoàng dùng chân quắp lấy Văn Linh rồi bay đi rất xa. Tới một học núi cao, Phượng hoàng hạ cánh. Tình

dậy, Văn Linh sùng sốt, nhưng Phượng hoàng đã nói:

- Ta là mẹ của con. Con hãy ở đây chờ trở về mà nguy hiểm. Rồi mẹ sẽ hàng ngày đến với con.

Nói rồi Phượng hoàng hóa thành nhà cửa và mọi thức ăn, đồ dùng để Văn Linh ăn ở tại đây. Sợ con sao lãng việc học tập, Phượng hoàng mang sách vở tới cho con ôn luyện. Ban ngày Phượng hoàng biến đi, nhưng đêm lại, nó bay đến chỗ Văn Linh ở để bảo vệ cho chàng. Tờ mờ sáng, nó còn gáy lên để đánh thức con dậy học, rồi mới chịu cất cánh bay đi.

Bấy giờ ở phía chân núi có một xóm dân cư rải rác, trong xóm có một cô gái tên là Ngọc Châu. Ngọc Châu rất đẹp mà chưa có chồng. Nàng có một người đầy tớ gái tên là Hồng. Hai người sống nương tựa vào nhau, lấy nghề dệt vải nuôi thân. Từ dạo Văn Linh đến ở trên núi, hai thầy trò Ngọc Châu lấy làm lạ không hiểu vì sao trên núi từ xưa vắng bóng người, thế mà lúc này củ mờ sáng, khi họ ngồi vào khung cửi đã nghe tiếng chim Phượng gáy, rồi nghe tiếng học trò học sang sảng cho đến sáng.

Một hôm gà gáy canh năm, Ngọc Châu giả cách làm tắt đống lửa, nhằm để bắt nàng Hồng lên núi xin lửa của người học trò bấy giờ đã cất tiếng đọc sách. Hôm ấy Văn Linh dậy sớm, thắp đèn ngồi học, bỗng nghe có tiếng gọi của. Chàng mở cửa ra gặp một cô gái đến xin lửa. Sau khi cho lửa, anh hỏi vay cô gái một hũ dầu vì dầu nhà mình đã cạn. Nàng Hồng chỉ nhà để anh xuống lấy. Nhờ đó Văn Linh làm quen với Ngọc Châu. Thế là chàng đã có bạn xóm giềng, tối lửa tắt đèn có nhau. Từ chỗ quen nhau họ muốn được nên vợ nên chồng. Một hôm, Ngọc Châu mời chàng về ở cùng mình một nhà để tiện bề đèn sách. Được con báo tin, chim Phượng hoàng mang tới cho áo quần và tiền bạc, rồi sau đó nó không trở lại nữa.

Đám cưới cử hành đơn giản nhưng cũng rất vui. Từ nay bên anh đọc sách bên nàng quay tơ, cảnh đầm ấm ấy không ai hơn được.

Sau năm năm học, Văn Linh quảy lều chiếu đi thi. Đâu tưởng Hường, chàng vào kinh quyết tranh đua ở trường Hội. Chàng sung sướng khi có tên mình đậu Tiến Sĩ. Hôm vinh quy, cờ quạt chiêng trống và quần gia rầm rộ kéo về làng quê.

Thấy anh vinh hiển trở về, Văn Lang hết sức mừng rỡ. Trong khi ấy người di ghè nghe tin đột ngột không kịp trốn, bèn chui xuống nắp dưới gầm giường. Nhưng vì quá sợ hãi, mụ đã vỡ mặt chết, hóa thành con đế ●

Mai nhá !!!

Trần Kim Lan



Ngày nào cũng vậy, củ đến giờ ra chơi là tôi ngồi cặm cụi đọc sách. Tôi đọc mê mải và hầu như không hề chú ý đến những gì đang xảy ra xung quanh tôi.

Bất chợt, một giọng nói nhỏ nhẹ vang lên, làm tôi giật mình:

- Cậu đọc gì mà ngày nào cũng đọc thế?

- À... À... Mình học tiếng Việt! Tôi ấp úng trả lời, vì bị hỏi bất ngờ.

- Học tiếng Việt? Cậu sinh ra ở Đức mà, ai dạy cho cậu tiếng Việt mà cậu học? Cô bạn người Đức cùng lớp ngạc nhiên hỏi.

- À, mẹ tớ dạy cho tớ! Tôi trả lời.

- Thế mẹ cậu là giáo viên dạy tiếng Việt à? Cô bạn tôi lại hỏi.

- Không! Mẹ tớ chỉ là một người thợ may thôi! Mẹ tớ cũng không được đi học nhiều vì hoàn cảnh gia đình nghèo. Nhưng, mẹ tớ bảo: "Mẹ đã chịu thiệt thòi vì không được đi học. Nay con có điều kiện, hãy cố gắng chịu khó học. Ở trường của Đức đã dạy con đủ rồi, cả tiếng Đức, tiếng Anh... Con giỏi hơn ba mẹ rồi! Mẹ chỉ có một chút vốn liếng tiếng Việt, mẹ dạy cho con, để con biết tiếng mẹ đẻ, sau này đọc sách, tìm hiểu về quê hương mình! Tôi nói.

- Và thế là mẹ cậu đã dạy cậu và bây giờ cậu biết học lấy một mình? Cô bạn tôi lại tiếp tục hỏi.

- Ủ! Mẹ tớ dạy cho tớ biết đọc, biết viết và ba tớ thì hàng ngày bắt tớ tập chép! Khi tớ đã biết đọc, biết viết rồi thì mẹ nói:

"Vốn liếng tiếng Việt mẹ chỉ có vậy thôi. Bây giờ thì con phải tự học lấy bằng cách đọc nhiều sách, báo tiếng Việt, tự con sẽ hiểu biết nhiều thêm!". Tôi kể.

-Và thế là tớ phải tranh thủ thời gian để học, vì tiếng Việt thích lắm cậu ạ! Tớ yêu tiếng mẹ đẻ và tớ mong muốn hiểu biết nhiều về quê hương mình! Tôi mỉm cười nói với cô bạn người Đức.

- Cậu đã được học tiếng Đức, tiếng Anh, lại cả tiếng Việt nữa... Vậy cậu dạy tớ học tiếng Việt với! Cô bạn tôi liền đề nghị.

- Cậu muốn học tiếng Việt thật sao? Tôi ngạc nhiên hỏi.

- Ủ! Tớ muốn biết thủ tiếng kỳ diệu đã làm cậu say mê đến quên cả giờ vui chơi giải trí như thế! Cậu sẽ dạy tớ chứ? Cô bạn tôi nằn nì.

- Được thôi! Nếu cậu thật sự muốn! Nào! Vậy thì cậu học ngay bây giờ đi! Tôi vui vẻ đồng ý.

- Chào bạn! Tôi nói và giải thích: Tiếng Anh người Đức cũng thường dùng, có nghĩa là: Hallo! (Chào khi gặp mặt).

- Chào bạn! Cô bạn tôi lặp lại.

- Ô! Bạn học giỏi quá! Tôi phấn khởi reo lên.

Vừa lúc đó, các bạn ở lớp đã ứa vào và ngồi vào vị trí để tiếp tục học. Cô bạn tôi nháy mắt và hẹn:

- Morgen! (Mai nhá!)

- Ủ! Mai nhá! Tôi trả lời bằng tiếng Việt.

- Mai nhá! Cô bạn tôi nhanh nhẩu lặp lại bằng tiếng Việt, làm cả lớp ngạc nhiên, không hiểu đầu cua tai nheo ra sao, cười ồ lên và phụ họa: "Mai nhá!". Hôm đó, tan giờ học, tôi cảm thấy vui vui vô cùng... Bầu trời Đông xám xịt bỗng như trong sáng hơn... Tôi vừa đi vừa khe khẽ ngâm câu ca dao mẹ dạy:

"Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra..." ●

Món quà xuân

Phạm Minh Châu

(Mến tặng cháu Trần Phi Long)



Phạm Minh Châu

Chỉ còn vài ngày nữa thì Tết cổ truyền dân tộc lại đến. Cũng như mọi năm,

trong lúc anh em tôi hỗn hờ lo dọn dẹp nhà cửa cho ngăn nắp để đón mừng năm mới, thì mẹ tôi đang bận rộn trong bếp với những chiếc bánh chưng bánh tét quen thuộc. Thình thoảng chúng tôi chạy vào trong đó ngắm nhìn đôi tay của mẹ đang cẩn thận vuốt từng chiếc lá chuối khô hoặc đang khéo léo cột chặt những đòn bánh lại trước khi cho chúng vào một cái nồi thật to, mà trong lòng cảm thấy một niềm vui lâng lâng khó tả. Mẹ tôi thường nói:

- Dù sống ở đâu đi nữa, thì ngày Tết cổ truyền luôn là một ngày trọng đại. Nó nhắc nhở cho chúng ta nhớ về đất nước, về tổ tiên, về cội nguồn và những người thân thuộc. Ai mà cố tình quên đi những ngày này, tức là họ đã tự đánh mất lấy bản thân họ.

Và qua đó tôi đã hiểu vì sao mà năm nào cũng vậy, dù có bận rộn đến đâu đi nữa mẹ tôi cũng vẫn thường dành một khoảng thời gian quý báu để quan tâm đến ba ngày Tết này. Nói đến Tết thì dĩ nhiên phải có tiếng pháo nổ rộn ràng, có xác pháo đồ bay tả tơi trong gió, có tiếng trống múa lân nhộn nhịp, có những cành mai hay đào tươi thắm đang khoe màu trong nắng ấm, có tiếng chim ríu rít ở chung quanh nhà, có tiếng chuông chùa hay nhà thờ ngân vang quện lẫn vào trong không gian khi trời chưa hừng sáng, có những tiếng cười vui và những câu chúc tụng tốt đẹp cho một năm mới, có những em bé hân hoan khoe màu áo mới... như lời kể của mẹ vậy! Tuy anh em chúng tôi chưa hề được một lần nhìn ngắm hay sống trong khung cảnh Tết như vậy bao giờ, nhưng những ngày tết xa quê hương, đối với chúng tôi lúc nào cũng tươi đẹp và đều có ý nghĩa đặc biệt, vì chúng tôi luôn có bố mẹ bên cạnh để nhắc nhở về truyền thống ngàn đời của dân tộc, và dĩ nhiên tôi rất tự hào vì qua sự chuẩn bị chu đáo của người, mà bất cứ ai đến thăm viếng vào những ngày này đều cảm thấy căn nhà nhỏ của chúng tôi đúng là đang có mùa xuân ngự trị...

- Năm nay Long muốn được bố mẹ tặng gì nào?

Bố tôi vừa trang trí cành mai giấy vàng hoe nơi góc phòng khách, vừa vui vẻ trò chuyện tiếp: theo bố thấy, thì hình như con đang cần một cái Computer mới thì phải?

Tôi gật đầu tán thành, vì bố mẹ tôi luôn đoán trúng phóc những gì tôi thường mơ ước và sẵn sàng cho chúng trở thành sự thật. Với cái Computer mới này, chắc chắn nó sẽ giúp đỡ tôi thật nhiều trong việc học tập hơn là cái máy đang sử dụng. Tuy nhiên hiện giờ tôi lại cảm thấy không vui sướng gì nhiều khi nhận được nó, bởi vì tôi muốn dành món quà xuân của tôi cho một mục đích khác hơn, nhưng tôi

chưa dám thổ lộ tâm tư đó ra, đành dờ dỗi:

- Bố à! có nhất thiết là con phải sử dụng những món quà của bố mẹ hay của ai đó tặng cho con không vậy?

Dường như chưa hiểu hết ý tôi muốn nói gì, nên bố ngừng hẳn công việc lại, đến bên tôi, triu mến hỏi:

- Bộ con không hài lòng với món quà mới này hay sao?

- Có chủ bố! Nhưng con...

Tôi ngập ngừng giây lát vì không biết nên bắt đầu câu chuyện như thế nào bây giờ. Đưa ánh mắt nhìn mông lung qua khung cửa sổ, ngoài trời tuyết vẫn rơi dày đặc phủ kín trên khắp cỏ cây và tôi chợt rung mình khi nghĩ đến cái lạnh lẽo giá buốt trong mưa gió bão bùng tại Miền Trung Việt Nam, nơi vừa xảy ra những trận lũ lụt khủng khiếp mà tôi đã được nghe bố mẹ cùng những người lớn tuổi trò chuyện, cũng như được biết qua báo chí và truyền hình... Do vậy tôi đã quyết định dành món quà xuân nhỏ bé của mình để gửi về Việt Nam, góp phần giúp đỡ cho những người đang gặp hoạn nạn, nhất là những người bạn trẻ cùng lứa tuổi như tôi nhưng lại thiếu nhiều may mắn. Trong lúc tôi đang sung sướng đón chào năm mới với đầy đủ tiện nghi vật chất cũng như tinh thần ở nơi đây bên bố mẹ, thì các bạn ấy đang sống trong cảnh màn trời chiếu đất, cơ cực và thiếu thốn đủ thứ... Chắc chắn là các bạn ấy cũng đang mơ ước được hưởng một mùa xuân vui tươi hạnh phúc, và chia sẻ sự vui buồn với những người thân quen mà giờ đây không còn nữa, hay được cùng mọi người trên hành tinh này chào đón một thiên niên kỷ mới với thật nhiều niềm vui, mơ ước và hy vọng... Tất cả những chữ Được này trong phút chốc đã biến thành mây khói chỉ vì Thiên Tai không bao giờ hiểu được ý nguyện của con người, hay là vì chính con người, hay là vì chính con người đã lạm dụng quá nhiều đến thiên nhiên đến nỗi phải nhận lấy những hậu quả đáng buồn như thế? Nhưng dù gì đi nữa thì qua khó khăn hoạn nạn người ta mới học hỏi và hiểu được thêm thế nào là tình người đối với nhau, mà từ bao đời nay vẫn tồn tại và lưu truyền trong dòng máu của dân tộc Việt.

- Nhưng sao nữa? Phải chăng con đang có một kế hoạch gì đó? Tiếng nói trầm ấm của bố lại vang lên cắt ngang dòng suy tư của tôi. Bố nói tiếp:

- Dĩ nhiên là con có quyền sử dụng những tặng phẩm hay bất cứ gì thuộc về mình cho một mục đích nào đó mà các con muốn, miễn là việc đó đừng mang lại những điều không tốt đẹp cho chính mình và mọi người là được rồi.

Tôi cảm thấy vui mừng như thể mình vừa mới được trúng số vậy, rồi mạnh

dạn trình bày ước nguyện của mình và khi nghe xong bố tôi không những ngạc nhiên mà còn ủng hộ và khuyến khích thêm nữa:

- Con có suy nghĩ như vậy thì thật là tuyệt vời. Bố mẹ sẵn sàng tạo điều kiện để con thực hiện điều đó.

- Con cũng vậy nữa! Đứa em gái của tôi này giờ ngồi bên cạnh chăm chú nghe, cũng lên tiếng ủng hộ. Nó đứng dậy đồng dạc tuyên bố y như là một người lớn tuổi:

- Con cũng muốn dành món quà Tết của con để giúp đỡ những người đang gặp hoạn nạn, bố à! Rồi dường như sợ bố tôi không đồng ý, nên hùng hồn chứng minh ngay: Bố thấy đó, con còn rất nhiều đồ chơi, đặc biệt là con có tới ba con Puppe lặn mà tất cả hầu như đều còn mới, con vẫn sử dụng chúng được. Do vậy năm nay con cảm thấy không cần thêm quà tặng của bố mẹ nữa, con cũng muốn được làm một việc tốt như anh Long vậy đó!

- Được rồi! Được rồi! Bố tôi vui vẻ trấn an nó.

Và dù không nói gì thêm nhưng tôi biết rằng bố mẹ tôi rất tự hào và hãnh diện khi biết rằng những người con của mình dù sống xa quê cha đất tổ từ nhỏ, nhưng vẫn mang nặng một tình yêu đối với mảnh đất xa xôi đó, cũng như không thể nào quên được cội nguồn của mình. Có được như vậy là vì bố mẹ đã luôn quan tâm đến chúng tôi như thường kể những câu chuyện về quê hương xa xưa cũng như hiện tại, hoặc dạy cho chúng tôi biết về lễ giáo, phong tục và văn hóa Việt Nam. Những ngày lễ hội hay sinh hoạt cộng đồng, bố mẹ thường dẫn chúng tôi theo để làm quen với mọi người và khuyến khích chúng tôi nên học hỏi những người đi trước cũng như nên tham dự vào các sinh hoạt chung... Thành thử ra chúng tôi chẳng bao giờ cảm thấy lẻ loi hay xa lạ nơi xứ người cả, vì ngoài tiếng Đức ra anh em tôi còn hiểu và nói chuyện một cách trôi chảy bằng tiếng mẹ đẻ của mình đến nỗi mấy người bạn của mẹ phải so bì:

-Giá mà thằng con của tôi hiểu được phân nửa tiếng Việt như thằng Long con chị, thì vợ chồng tôi cũng lấy làm há dạ lắm rồi! Khổ một nỗi là cha mẹ với con cái ở chung một nhà mà cứ y như là người dưng vậy, muốn bày tỏ gì cũng khó khăn vì nó có hiểu tôi muốn nói gì đâu và ngược lại tôi cũng như thế!

Mẹ tôi lại bắt đầu cho họ những lời khuyên như thường lệ dù biết rằng cũng vô ích thôi vì sau đó do cuộc sống bận rộn cũng như do không có đủ nghị lực để thực hiện lòng mong muốn, nên cuối cùng thì chỉ tội nghiệp cho những đứa con của họ hơn hết. Sống với người bản xứ thì luôn cảm

thấy lẻ loi dù ngôn ngữ hay văn hóa đã thấm nhuần trong tâm tử, còn với người đồng hương thì cũng luôn xa lạ dù có ở gần, cú ý như là một chiếc lá thu bay trong gió chiều vậy, chẳng biết sẽ tạt vào đâu khi mùa đông sắp đến gần...

Một mùi thơm ngào ngạt từ dưới bếp tỏa ra làm cho tôi muốn chảy cả nước miếng ra khi nhìn thấy những đòn bánh tét và bánh chưng đang được mẹ tôi cẩn thận vớt ra khỏi nồi trước khi ép cho nước ra hết. Hơi nước nóng bay nghi ngút tựa như những áng mây trắng trong chuyện cổ tích mà mẹ tôi đang là một bà tiên đem niềm vui đến cho gia đình qua đôi tay khéo léo cần mẫn đó. Đúng là một món quà xuân mà người luôn dành cho chúng tôi trong những ngày Tết, cũng như chúng tôi đã dành cho người bằng một sự ngoan ngoãn và yêu thương đồng loại qua ý chí cũng như hành động của mình. Tôi chắc rằng bố mẹ tôi rất vui mừng và hạnh phúc lắm vì cây mùa xuân nay đã trở bông, đúng như ước nguyện của người vun trồng bấy lâu nay. ●

(Linz - Osterreich)

Bâng Khuâng

Ban Mê



Tiếng mở cửa rít lên nhẹ nhàng. Nguyễn thức giấc nhìn đồng hồ, gần bảy giờ sáng. Nguyễn than thầm: "Oh, nein!". Có tiếng chân chạy lon bon, rồi phóc bay lên giường Nguyễn. Mùi hương sữa lẫn mùi phấn thơm ngát phả vào mặt Nguyễn. Tiếng bé Thỏ thỏ thỏ:

- Ba! dậy đi ba! Con biết ba già bộ ngủ mà!

Nguyễn xoay mình:

- Cho ba ngủ chút nữa đi con!

- Thôi, con đói quá! Ba dậy, làm đồ ăn sáng cho con đi.

Nguyễn tung mình dậy: "Được rồi cô nướng!", rồi ôm xốc bé Thỏ chạy vào phòng tắm trong tiếng cười nắc nẻ của bé.

... Hai bàn chải đánh răng đưa lên, đưa xuống, cùng một nhịp. Hai cha con

Nguyễn, miệng trắng xóa, nhìn nhau trong gương cười xòa...

Nguyễn rót sữa vào ly cho con, với tay lấy miếng bánh mì bỏ vào máy nướng. Nhìn bé Thỏ hồng hào, dễ thương quá. Nguyễn nhớ ngày nào, Nguyệt có mang, dáng xanh xao... Dù mệt tới đâu, Nguyệt cố gắng bám lấy thành giường, đi từ nơi này, sang nơi khác. Cô y tá khen Nguyệt cố gắng vận động, để sinh dễ. "... Con, bao ngày tháng đó, con đã tham dự vào đời sống của má. Mỗi cử động của con, làm má xuýt xoa đau, liền tay xoa bụng thì thào... đừng đập nha con, ngủ đi con, ngủ đi... con ngoan của má". Nguyệt viết trong nhật ký như vậy.

Mỗi lần Nguyệt cho con bú, bé Thỏ có cái thú cắn vào vú mẹ, để hẳn lên những dấu răng. Đau lắm, Nguyệt cố gắng chịu, ứa nước mắt mong cho con bú thỏa mãn.

- Con nó làm đau em?

Giây phút ấy, Nguyễn chỉ biết hít hà, cầm tay vợ, tay kia xoa đầu con thỏ.

Giờ đây Nguyệt về Việt Nam, để lo vài chuyện khẩn cấp cho gia đình nàng. Nguyễn nhớ nàng vô cùng. Ở đây sát tầm tay là cái ly uống nước của nàng, con dao làm bếp, chiếc áo đó... mang hơi hướm của nàng...

Nguyễn chợt nhớ đến một người bạn cũ thời quân ngũ. Sau khi hết phép trở về đơn vị, bạn chàng lấy chiếc áo tã của con còn "thơm" mùi nước tiểu, không cho vợ giặt, xếp lại cẩn thận trong ba-lô đem đi. Nguyễn đoán, khi ở tiền đồn xa xôi nào đó, bạn chàng lấy chiếc áo tã ra hít hà để nhớ đến hơi hướm của vợ con. Sự thương nhớ đó, Nguyễn cho là rất người và rất tuyệt vời.

Trước khi về Việt Nam, Nguyệt cùng Nguyễn lái xe chạy đi chạy về mua đồ dự trữ, cho đến khi Nguyễn kêu lên: "Đủ rồi! Cha con anh có thể ăn qua hết mùa Đông này được!". Nguyệt vẫn còn bán khoăn, vì mỗi lần đi chợ, Nguyễn như người mộng du đi trong sương mù. Nàng còn bỏ công chép những công thức nấu ăn ra sao, phân lượng bao nhiêu... Đôi khi nàng còn vẽ hình, chỉ dẫn Nguyễn cách thức cắt con gà ra sao...

Nguyệt viết trang nhật ký "... Chồng người ta, ai cũng giỏi giang, biết sửa ống nước, biết sửa điện v.v... chồng mình không biết làm gì cả. Nhưng chàng thương mình vô cùng, nhất cử nhất động như khi bàn tay mình đưa lên đón ly nước, được chàng nghe ngóng cẩn thận. Chàng chọn quần áo cho mình, mỗi khi đi đâu, chăm sóc bé Thỏ, chi li từng tí hơn mình. Mỗi khi đi công việc hằng, không về nhà, chàng kín đáo lấy ra trong túi, cái gối ôm dài, để cạnh chỗ mình nằm. Mình thương quá...".

Nhìn nét chữ, hình vẽ của nàng trên trang giấy, chàng thương vợ vất vả, gieo neo. Nguyễn là thi sĩ, nhỏ thôi, có thơ lai rai, đăng trên báo. Thơ chàng không cầu kỳ, nhưng giản dị, chân phương, như Nguyễn thương vợ, thương con. Nguồn thơ, nỗi hừng của chàng đến khá kỳ trong lúc Nguyễn bị kẹt xe trên xa lộ, ngồi trên xe điện v.v...

Trong nhật ký, Nguyệt viết: "... Chúng mình như những đóm lửa tàn hơi, thấp cho nhau ở góc trời. Chúng ta sợ thay đổi, vì sự thay đổi nào cũng muộn màng với chúng mình. Em cố gắng sống bên anh, cố gắng nghe những gì không muốn nghe, cố gắng thấy những gì không muốn thấy, nói những gì không muốn nói... và anh sẽ không ngờ anh được chia sẻ..."

Nguyễn lật qua trang cuối cùng, trong cuốn sổ gia chánh của nàng "chàng gọi đùa là bí kiếp võ công của dòng họ Phạm", thấy nàng nắn nót ghi:

"Anh, em biết anh là thi sĩ. Nhưng trong làm bếp, nó khác anh à! Anh cố gắng để hồn mình vào, chú tâm vào nó. Hứa với em đi. Vì sao... vì em sợ những thức ăn ấy, qua tay anh trở thành thơ hết.. ●

Ước vọng một ngày mai

Nguyễn Thị Uyên-Chi



Bốn năm xa quê hương với bao nỗi lo toan phiền muộn trong cuộc sống, củ mỗi độ Tết về là long tôi ray rứt.

Lại một cái Tết nữa lại đến trên xứ người. Những giờ sao tôi thấy lòng mình háo hức như thuở còn ấu thơ mong mau đến Tết để được li-xì, để được tung tăng trong bộ cánh mới. Tôi đã chuẩn bị từ chiều, gô của phòng đứa em trai, tôi thấy cậu ta ăn mặc tươm tất, tôi hỏi:

-Chà, hôm nay cậu đi đâu mà cậu diện bánh và tươi vui thế?

-Chị biết rồi còn hỏi, em mong mau đến giờ để đi dự buổi lễ Tết đầu tiên tại Niệm Phật Đường Viên-Ý.

Tôi thầm cười củ tưởng là mình tôi hóa ra cậu em tôi còn háo hức hơn.

Phải nói Cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Ý rất ít so với các quốc gia khác, lại

còn ở rải rác nhiều nơi. Ngày đầu tiên nhằm ngày thứ bảy nên nhiều người còn đi làm, mọi người gặp nhau vui vẻ tay bắt mặt mừng, tuy mới gặp nhau lần đầu mà tưởng như quen thân tự bao giờ.

Ở đây không có cành mai vàng, không có sắc hồng phấn của cánh đào nhưng hưởng vị Tết thật đậm đà, thật ấm cúng. Trong khung cảnh vừa trang nghiêm vừa ấm áp tình người tôi chợt băng khuáng tưởng mình như lúc còn thơ ở quê nhà cùng theo mẹ đi dâng hương lễ Phật đầu năm... Hôm nay trong khói hương trầm nghi ngút, tiếng mõ tiếng cầu kinh như đan quện vào nhau, tạo nên một chút gì tôn nghiêm lịch lãm. Đức Phật ngự nơi tòa sen với ánh mắt từ bi, hiền hòa như an ủi như vỗ về những đau thương, nghiệp chướng mà chúng sanh phải gánh chịu.

Giọng trầm thuyết pháp của Thượng Tọa Thích Như Điển đã đưa chúng tôi thoát cõi mê muội. Mọi người ngồi đó trầm mặc trang nghiêm, suy gẫm về kiếp sống khổ ải, trầm luân... Lòng tôi bỗng dâng lên một cảm xúc kỳ lạ, bao phiền lụy lo toan, bon chen, danh lợi giờ thoảng như kiếp phù du. Tôi đã "ngộ" được luật nhân quả, Thầy đã soi tâm cho tôi rõ đạo trong đời, Xuân tứ lòng ta, ta xa Đạo tức là ta xa Phật tánh, những oán, muội, tham, sân, si mà loài người mắc phải vì một lẽ đơn giản là lòng còn mãi nặng mang lụy dục thất tình. Tâm ta tịnh thì lòng ta thành thời, lòng ta hướng thiện thì ta chẳng làm điều xấu. Phải chăng chốn an lạc là đây! An lạc trong tâm hồn không là trong xa hoa phù phiếm. Mọi tà tâm, tục lụy đều như rử sạch. Cửa thiền đã giác ngộ chúng sanh thoát khỏi mọi nghiệp chướng, cho kẻ làm đường lạc lối tìm về nẻo chánh. Buổi giáo lý đã mở to lòng người, đã xóa tan trong tâm bao phiền muộn. Bao oán, muội, tham, sân, si... không dễ gì xóa bỏ nếu ta không thấm nhuần đạo lý của Đức Phật từ bi. Nếu như trong mỗi chúng ta ai cũng biết tha thứ cho nhau, biết kiếp luân hồi nhân nào quả ấy thì cuộc sống sẽ chan hòa, sẽ thú vị biết bao. Than ôi! con người cứ mãi tranh giành, trói buộc nhau trong từng lời nói, thân người sinh sống ở trong vũ trụ chỉ thấy sanh rồi già, già rồi bệnh, bệnh rồi chết (sanh, lão, bệnh, tử) mà trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy nào là: sắc tài, danh lợi, ân ái, hiềm thù, vui mừng, sướng khổ, đắc thất, nhục vinh... thật đủ chuyện của con người gây ra biết bao là lỗi lầm quấy ác.

Vì thế, học tâm pháp để tự răn mình, nếu ta được nghe và thường nghe những buổi giáo lý cho dù tâm ta còn động lần hồi tâm ta sẽ tịnh. Lòng ta hướng thiện ta sẽ thấy lòng thanh thản.

Chúng ta muốn hưởng mọi sự sung sướng nơi cõi nhân thiên mà chẳng tu phước. Muốn ra khỏi sanh tử nơi cõi ta bà mà chẳng tin vào nhân quả luân hồi. Thì cũng như chim kia không cánh mà muốn bay, cây kia không gốc mà muốn nở hoa kết trái.

Ngày nay chúng ta có chút ít thiện căn đời tiền kiếp nên nghe được chút ít dư âm của Như-Lai, vô vẻ cũng biết được đôi phần giải thoát là đại hạnh. Ta còn đợi gì mà không tỉnh thức, không giác ngộ để cầu mong sức đại từ bi diu dắt ta thăng bước về nẻo lành tại Bá Vạn Môn Tu.

Chương trình phát lộc đầu năm, bầu không khí sôi động hẳn lên. Có người pha trò: "Lê ra tôi về từ chiều, nghe tối nay Thầy li-xi nên tôi phải ở lại, tôi phải nhận luôn cho vợ cho con tôi không biết Thầy có chấp nhận?". Mọi người cười vui vẻ, nhìn về mặt ai cũng hẳn hoan đúng là vui như ngày Tết!

Nhận hồng bao từ tay Thầy sao tôi thấy mình bé nhỏ, ý tưởng như trôi tuột, cổ họng như ngậm sỏi, tôi lí nhí: "Cám ơn Thầy!"

12 giờ đã điểm, mọi người mặc thêm áo lạnh để ra ngoài đốt pháo. Tiếng pháo giao thừa gọi lại bao niềm nhớ, bốn năm qua mà tưởng chừng như lâu lắm. Nhìn các em nhỏ nô đùa vui vẻ nhặt xác pháo, lòng tôi chùng xuống, kỷ niệm ngày nào ủa về ngập tràn trong ký ức. Ngày đó, tôi cũng nao nức thức đợi tiếng pháo giao thừa. Lòng bồi hồi nhớ về quê mẹ với bao nỗi xót xa khi phải lìa xa người thân. Nhỏ đến nào lòng những kỷ niệm êm đềm lẫn buồn đau, chợt thấy mắt mình sao cay cay thì ra tôi đã khóc tự bao giờ!

Mùng Một Tết người đến chùa rất đông, người dâng hương, kẻ xin xăm. Họ là những bậc lớn tuổi, những người mới lập gia đình hoặc là những cặp tình nhân xin bổn mạng, xin gia đạo, hay xin cho tình duyên mãi mãi được miên trường.

Sau giờ ăn tối là buổi trà đàm, rồi chương trình văn nghệ làm cho mọi người vui vẻ bên nhau, những ca sĩ "cây nhà lá vườn" ngâm thơ. Màn vọng cổ cải lương góp vui của anh Thủ được mọi người tán thưởng. Trận cười nắc nẻ khi ca sĩ xuống "xề" đã xóa tan bao mệt nhọc trong ngày. Mấy khi được buổi họp mặt nơi chốn này, mọi người cùng hàn huyên tâm sự để gỡ gắm bận rộn một chút tình quê. Từng câu chuyện nối tiếp tưởng chừng như bất tận. Tiếng cười nói chuyện trò đầu đêm. Họ như những con chim tìm về tổ ấm. Ôi! sao thấy bận mà thân thiết thấm đượm tình người đến dường ấy. Mọi người bên nhau trong niềm vui, trong tình thân quê hương. Tất cả như quên đi cái giá lạnh của đêm đông.

Tôi và mọi người xin cảm tạ tấm lòng đạo của vị gia chủ Ngô Bá San đã phát bồ đề tâm tu sửa Niệm Phật Đường để chúng ta có nơi học Phật Pháp và nơi họp mặt ấm cúng thế này. Xin nguyện cầu hồng ân Tam Bảo gia hộ cho gia đình Bác và tất cả các vị có tấm lòng thiện nguyện, thuần thành tâm đạo.

Niệm Phật Đường Viên-Ý được thành lập đó là duyên lành cho những ai theo Phật Giáo, để nơi đây được trường tồn và tiến xa hơn nữa. Kính mong quý Thầy, quý Tăng Ni, Phật Tử nhất là quý vị cao niên hãy vì thế hệ mai sau mà hoan hỷ lo toan, gánh vác, vui lòng lót thêm một viên gạch. Để một mai các thế hệ tiếp nối tìm về cội nguồn và những ngày lễ Tết cộng đồng các vị lớn tuổi sẽ tìm lại niềm vui. Và chúng ta từ các nơi về họp mặt để có dịp gần nhau, hoan hỷ dưới mái nhà từ bi. Mong thay!

Đốt nén hương lòng để tượng niệm những Thánh Tử Đạo nơi quê nhà và những linh hồn quá vãng được siêu thoát, tịnh độ. Bước sang thiên niên kỷ thứ ba, xin chân thành chúc mọi người sống trong vũ trụ một năm hồng ân và an lạc.

Trở về Treviso trong lạnh giá tôi nghe một niềm vui len nhẹ vào tim. Và trong tôi luôn canh cánh bên lòng với một hoài bão: "Ước vọng một ngày mai".

Nam Mô Hoan Hỷ Phật

(Ý-quốc, 01.01.2000)

Mai một là thi sĩ ...

*Ôi! Sao mà lạ thế,
Tiếng mẹ đẻ chùa thông,
Vậy mà em ước mong:
"Mai, một là thi sĩ..."*

*Con ơi! Hãy nhớ kỹ,
Thi sĩ là con người,
Vội tâm hồn tuyệt vời...
Vội tấm lòng cao cả...*

*Vậy, Mẹ ơi, khó quá...!
"Sao trở thành nhà thơ?"
Vội tình yêu vô bờ...
Xóa hận thù, ngăn cách.*

*Cuộc đời đầy thử thách,
Con ơi! Hãy học nhiều,
Từng phút, từng sớm chiều...
Thở sẽ vào ký ức...*

● **Trần Kim Lan**

Tin Tức

100 THANH NIÊN CANADA XUẤT SẮC

Trong số xuất bản đề ngày 1.1.2000, tuần báo Anh ngữ Maclean's đã dành 46 trang để giới thiệu "100 khuôn mặt trẻ Canada có tương lai xán lạn" (100 Young Canadians to Watch). Tác giả bài báo, Anthony Wilson-Smith, cho biết nhân viên tòa soạn tuần báo Maclean's tại Toronto và bày văn phòng địa phương của tuần báo tại Canada và hải ngoại đã để gần nửa năm trời tìm hiểu thành tích và tiểu sử những thanh niên thanh nữ xuất sắc này qua những đề nghị của các hội đoàn, cơ sở giáo dục, tổ chức thiện nguyện và độc giả bốn phương.

Trong danh sách 500 người được đề nghị, ủy ban tuyển chọn đã chọn ra 100 người trẻ, dưới 30 tuổi, đầu óc thông minh sáng tạo, tinh thần dẫn thân và phục vụ cao độ, tìm đây nhiệt huyết và nhất là đã lập được thành tích trong các lãnh vực khoa học, kỹ thuật, nghệ thuật, phục vụ cộng đồng xã hội. Cộng đồng người Việt chúng ta tại Canada có thể hành diện vì trong số 100 thanh niên được đề cao có hai người là người gốc Việt thuyền nhân: đó là các cậu Trưởng Hậu và Jimmy Trần.

● **Trưởng Hậu** : Gia đình Trưởng Hậu rời Việt Nam năm 1981 và đến định cư tỵ nạn tại Vancouver, thuộc tỉnh bang British Columbia lúc cậu mới 4 tuổi. Tại đây, cha cậu mở tiệm sửa xe hơi và mẹ cậu làm công nhân trong một cơ sở biến chế thực phẩm. Năm nay cậu 22 tuổi và là sinh viên y khoa năm thứ hai trường Đại Học MacMaster tại Hamilton, thuộc tỉnh bang Ontario. Trong kỳ nghỉ hè vừa qua, cậu được nhận làm việc trong Phòng Nghiên cứu về Di-truyền-học (genetics) tại trường Đại Học nổi tiếng Harvard, bên Hoa Kỳ. Trong những kỳ hè trước đó cậu đã đi làm việc giúp các cơ quan thiện nguyện quốc tế tại các nước Pháp, Anh và Romania.

Đầu hè vừa qua, cậu tình nguyện đi Kosovo giúp tổ chức một trại hè cho những thanh thiếu niên tỵ nạn, mãi đến lúc trở về Canada mới tiết lộ cho cha mẹ hay. Vì thường yêu con nên mẹ cậu giận và nói gia đình đã phải cực khổ khó khăn lắm mới trốn thoát khỏi một xứ có chiến tranh, mà nay cậu lại tự mình dẫn thân vào vùng chiến địa.. Bà mẹ cũng cảm cậu không được tái phạm. Điểm yêu cầu này chắc cậu khó thực hiện, vì cậu định học chuyên về nhi-khoa sau khi tốt nghiệp bác sĩ và

sau đó sẽ gia nhập "Hội Y-Sĩ Không Biên-Giới" (Doctors Without Frontiers) là cơ quan y-tế quốc tế chuyên phái các bác sĩ tình nguyện đi cứu giúp những nạn nhân chiến sự.

● **Jimmy Trần** : Cậu Jimmy cùng cha mẹ đến Canada tỵ nạn lúc cậu mới 6 tuổi. Cha cậu làm nghề lái xe taxi và mẹ là người nội trợ lo việc gia đình. Đi học và lớn lên ở thành phố Mississauga, thuộc ngoại ô Toronto. Có thời gian cậu giúp việc cho một nhà hàng bán đồ ăn liền (fast food). Vì thấy tại địa phương không có cơ quan ngôn luận cho người đồng tính luyến ái, nên cậu đã đem số tiền dành dụm trong khi đi làm và tiền mượn của cha mẹ để xuất bản quý san Dragün với sự cộng tác của một số người chuyên về viết văn, nhiếp ảnh và vẽ kiểu mẫu thời trang. Nhờ bài vở xúc tích, trình bày mỹ thuật nên quý san Dragün được giới doanh thường, quảng cáo và độc giả chiếu cố tận tình. Jimmy Trần hy vọng sang năm tạp chí này sẽ được nòng nhiệt đón nhận tại các thủ phủ Paris, London và Tokyo.

Hiện nay Jimmy vẫn còn sống chung với cha mẹ và làm việc mỗi ngày 14 tiếng đồng hồ và sáu ngày trong tuần lễ. Cậu rất hành diện vì đặc tính thiên phú của cậu và quý san Dragün, sản phẩm tinh thần mà cậu và các bạn cộng sự đã dày công sáng tạo.

■ **Đỗ Trọng Chu**
(Canada)



Gia Đình Phật Tử

● **Thiện-Cần Phạm Hồng Sáu**

Các em Đoàn Sinh thân mến,

"Mái chùa che chở hồn dân tộc"

Thế rồi những ngày Tết đã đến xong. Đêm Giao Thừa chùa Viên Giác tại Hannover đã đón nhận trên 2.000 người con dân Việt. Họ về đây để đón mừng giờ thiêng liêng ấy và để nghe tiếng chuông, tiếng trống Bát Nhã làm rạo rức lòng mình.

Điều đó chứng tỏ, dù bất cứ ở đâu, phương trời xứ lạ, dân tộc ta cũng không quên tập tục và cội nguồn. Trong cái tĩnh lặng của phố phường, sự

thờ ở của các Thánh Thất, Giáo Đường của người bản xứ và cái lạnh lẫn lộn với những cơn gió Bắc cuối đông làm tê buốt da thịt con người, không lẽ ở nhà suy tư về quá khứ hay đi lang thang ngoài phố để tưởng vọng cố hương, cho nên người ta đã nghĩ ngay đến mái Chùa, rồi tìm đến đó mong cho ấm áp lòng mình và đỡ bớt nỗi nhớ nhung.

Mái Chùa ở đây không chỉ dành riêng cho chúng ta người Việt ở nước Đức mà ngay cả những mái Chùa nào của người Việt chúng ta trên toàn bốn Châu, ngày nay cũng rộn ràng mừng vui đón người về trong buổi đầu Xuân ấy. Bởi mái Chùa là nền Văn Hóa Dân Tộc, luôn luôn mở rộng cửa để đón nhận cho bất cứ ai muốn trở về nguồn, bao dung cho bất cứ ai đã lầm mê nay biết quay về ăn năn hối cải và mái Chùa cũng là nơi tao ngộ, tương phùng, đoàn viên với tinh người là thế đó.

Trong cái trào lưu của dòng thác người đang sùng kính chấp tay đi vào Chánh Điện giữa đêm đó, lại có thêm những mái tóc nâu, tóc vàng hay có người da trắng, da đen v.v... họ đã rủ nhau cùng theo nhập hội, bằng đôi mắt sáng ngời và môi cười hồng hờ. Thoáng nhìn qua ta cũng cảm thấy sự tị tề và rạch lòng người hoặc khách bàng quan có đứng ngoài cũng phải chạnh lòng cảm thông trước nỗi niềm tâm tử ấy. Bởi máu người cùng đỏ và tim người cùng đập như nhau.

Nhân viên đài truyền hình Đức (N3) Niedersachsen cũng đã đi tới, đi lui phỏng vấn liên miên và quay phim dồn dập, vì họ đã biết hôm nay là ngày Tết của dân tộc Việt Nam. Pháo nổ, chuông trống Bát Nhã vang rền nghinh giờ thiêng liêng đã điểm. Mừng năm Thìn (Rồng) tiên khởi bước sang Xuân. Thượng Tọa Trụ Trì cũng đã dâng hương làm Chủ Lễ, để cho mọi người tụng kinh cúng Phật đầu năm. Thời kinh cầu âm vang thanh thoát, xin cho quê hương mình tươi tốt, tự do, thanh bình; cho thế giới thái bình và cho nhân sinh an lạc. Xong, ai nấy quay mặt nhìn nhau, bắt tay nhau chúc mừng năm mới, đang khi trống và lân nháy múa mừng xuân.

Các em Đoàn Sinh Gia Đình Phật Tử Tâm Minh tại Hannover đêm nay "làm ăn" cũng khá. Trình diễn văn nghệ, số số Tombola và múa lân ở Chánh Điện được bà con thưởng cho rất nhiều tiền. Rồi sau đó Thượng Tọa Trụ Trì đã tự tay mình trao lộc lì-xì đầu năm làm hên cho từng người tham dự. Lộc thì mỗi người được nhận hai trái quít đã cúng Phật. Lì-xì đặc biệt hơn mọi năm trước. Bao đỏ lớn hơn, bên trong có in hình bánh xe Pháp Luân với tay người nâng đỡ và địa chỉ Chùa Viên Giác. Phía

dưới có bốn câu chúc Tết của Thượng Tọa:

*Quần đa kiệt khánh
Hạ bảo bình an
Thu tổng tam tai
Đông nghinh bách phúc*

đã viết bằng nét bút sáng chói mực vàng. Trong có tiền và bức hình Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát được bọc nhựa rất đẹp. Phía sau hình có bốn điều cầu nguyện của Thầy:

*Lạc tai ách đều qua
Bệnh tật sớm tiêu trừ
Bốn mùa luôn mạnh khỏe
Tam thời thường an lành*

hầu cho mỗi người có thể dễ dàng cất theo bên mình làm linh báu, phòng khi tai biến xảy ra, cầu Ngài Quán Âm cứu độ.

Xem ra đó là phúc báu rồi. Tài thì có tiền. Thọ thì đã có bốn câu chúc. Nếu quanh năm được an bình, hạnh phúc, gia đạo khang an tức là được yên vui, khỏe mạnh, mà hề được an vui, khỏe mạnh thì tuổi thọ sẽ tăng thêm. Như vậy là Lộc, Tài, Phúc, Thọ đều có đủ, con người sẽ được thoải mái và an nhiên tự tại hoàn toàn.

Đã 3 giờ sáng mà người ở lại Chùa hầu như không ai ngủ. Chánh điện Viên Giác đèn sáng trưng, nhang khói nghi ngút. Kề vai lạy trước bàn thờ này, người chỉ thành khẩn nguyện trước bàn thờ khác. Cũng có kẻ đến phòng Thờ Vong Linh người chết, đốt nén nhang cúng vái khẩn nguyện hoặc nhìn hình người thân thương mến. Dưới Hội Trường từng nhóm người ngồi xúm nhau hàn huyên, tâm sự, kẻ nói, người cười cho mãi tới bình minh.

Viên Giác Tự cứ mỗi năm đêm Giao Thừa là thế đó, khi chúng ta ở nơi xứ lạnh, quê người, cô đơn âm thầm nhớ về cố quốc, người thân, thì Chùa là điểm tựa cho chúng ta nương tựa, cho nên hẳn là :

"Nếp sống muôn đời của Tổ Tông".

Những ngày sau kế tiếp, khách đến, khách đi, vắng lại không ngớt, trong đó cũng có những người màu da, mái tóc khác chúng ta.

**"Lễ Phật quanh năm không bằng
Rằm tháng Giêng".**

Câu nói đó của Tổ Tiên chúng ta đã trải qua bao nhiêu đời và bao nhiêu thiên niên kỷ, thế mà đến nay con cháu vẫn còn nhớ mãi trong lòng. Nó

cũng có nghĩa là: "Cúng Phật quanh năm chỉ bằng đi Chùa vào Rằm tháng Giêng". Rằm tháng Giêng là ngày Thượng Nguyên, ngày trăng tròn đầu tiên của một năm mới, nên quan trọng và quý báu vô cùng. Đó không những là một tập tục hay một nghi lễ truyền thống mà còn là những sinh hoạt văn hóa, văn nghệ phong phú đầy sức sống của dân tộc mình.

Người Đức cũng có câu "Anfang gut, alles gut" có nghĩa là "Khởi đầu tốt, tất cả đều tốt", nên mọi người đã nghĩ rằng đi Chùa, cúng Phật vào ngày Rằm của tháng đầu năm bao giờ cũng linh nghiệm và tốt hơn. Do đó Chùa Viên Giác đón nhận khách thập phương với số lượng người không kém trong đêm Giao Thừa và những ngày Tết Nguyên Đán. Có điều là lễ hội Rằm thường nhằm vào ban ngày nên nam thanh, nữ tú đổ về chùa đông đầy vui trẩy hội. Nếu ta đem so sánh ý nó với những hoạt cảnh "Em Đi Chùa Hương" hay "Nhỏ Về Hội Lim" trong những cuốn băng Video "Paris by Night" của trung tâm sản xuất Thúy Nga thì tương tự và chẳng khác nhau chút nào. Điều vui mừng của các bậc Phu Huynh và người Trưởng Thượng là ở xứ này, thời buổi này, những con cháu vẫn còn giữ được lễ nghi và tập tục của Cha, Ông. Và biết đâu trong mùa vui trẩy hội ấy, chúng sẽ tìm được cho mình người yêu lý tưởng cùng Đạo hoặc không khác giống, khác nòi (*) ...



Các em thân ái,
Đáng lẽ trên trang báo này tôi sẽ tiếp tục viết cho các em về Sử Lược và những Mẩu Chuyện Đạo, nhưng nghĩ rằng có những em ở quá xa, không thể về Chùa Viên Giác để tham dự những sinh hoạt chung vào đêm Giao Thừa

và vào Rằm tháng Giêng đã qua, trong khi tôi được duyên may về đó chứng kiến dự phần, nên muốn viết lại cho các em xem để các em thường ngoạn cho vui. Hơn nữa cũng phải dành trang cho Hoa Phụng, vì sau đây còn có những thông báo đặc biệt đến với các em.

Thân ái chào các em ●

I. Đại Hội Gia Đình Phật Tử Việt Nam Hải Ngoại

Kính gửi:

- Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPTVN tại Hoa Kỳ
- Ban Hướng Dẫn TỰ/GDPTVN tại Âu Châu
- Ban Hướng Dẫn TỰ/GDPTVN tại Úc Châu
- Ban Hướng Dẫn TỰ/GDPTVN tại Canada

Đại Hội Gia Đình Phật Tử Việt Nam Hải Ngoại được tổ chức tại Chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc, từ 8 giờ ngày thứ sáu 21.4.2000 đến 22 giờ ngày chủ nhật 23.4.2000, do Ban Hướng Dẫn Trung Ương GDPTVN Âu Châu phụ trách tổ chức và yểm trợ - Phối kiểm tổng quát do Ban Thường Vụ Ban Hướng Dẫn Lâm Thời Hải Ngoại đảm trách.

Mục đích:

Nhằm tổ chức song hành nhưng riêng biệt có 3 hội nghị :

- Hội Nghị Huynh Trưởng GDPTVN/HN
- Hội nghị Bảo Trợ GDPTVN/HN
- Hội nghị Cựu HT-GDPTVN/HN.

■ Hội nghị HT nhằm kiểm điểm thành quả hoạt động của BHD Lâm Thời HN, thông qua cơ chế hải ngoại. Công cụ BHD Hải Ngoại và thảo luận các Đề án Phật sự quan yếu, đặt nền tảng căn bản sinh hoạt chung cho GDPTVN tại hải ngoại.

■ Hội nghị Bảo Trợ thảo luận và thông qua nội lệ Bảo Trợ. Công cụ Ban Chấp Hành Bảo Trợ Hải Ngoại và thông qua đường hướng hoạt động nhằm yểm trợ hữu hiệu cho tổ chức GDPTVN/HN.

■ Hội nghị Cựu Huynh Trưởng thảo luận và thông qua nội lệ Cựu Huynh Trưởng. Công cụ Ban Chấp Hành Cựu Huynh Trưởng Hải Ngoại và hoạch định chương trình hành hoạt chung.

Thành phần Huynh Trưởng và Đại Biểu: Giới hạn và phân định số lượng cho từng nơi đã được nêu trong Văn thư cũng như Đơn xin phó hội đã gửi.

II. Cử trú, chuyển vận và tham quan:

- A. **Cử trú:** Tất cả Đại Biểu và Quan Sát Viên tham dự Đại Hội cử trú tại Chùa Viên Giác trong suốt thời gian dự Đại Hội.

B. Chuyển vận: Tất cả ĐB và QSV đến tham dự Đại Hội bằng đường hàng không đáp tại phi trường Hannover, Đức Quốc, để tiện việc đón rước. Trễ nhất là 16 giờ chiều ngày 20.4.2000.

C. Tham quan: (Sau khi hoàn tất 3 ngày Đại Hội):

- Ban Tổ Chức sẽ hướng dẫn các thành viên tham dự ĐH tham quan thành phố Bá-Linh thủ đô của Đức Quốc trong 2 ngày 24 và 25.4.2000.

- BHD/GĐPTVN Pháp Quốc sẽ hướng dẫn các thành viên tham dự ĐH tham quan Ba-Lê thủ đô Pháp Quốc vào 2 ngày 26 và 27.4.2000.

- Các nơi khác tại Âu Châu sẽ được các BHD quốc gia liên hệ mời tham quan. Trong đó sẽ thăm viếng các thắng cảnh đẹp và các kỳ quan nổi tiếng của quốc gia mình đang cư ngụ.

III. Hành trang cá nhân:

Túi ngủ, Passport xuất nhập cảnh, áo ấm, máy ảnh, quà lưu niệm và y phục lam Phật tử. ●

EXPO 2000

Expo 2000 sẽ mở cửa từ đầu tháng 6 đến cuối tháng 10 năm nay (2000) tại Messegelände Hannover, thủ đô Tiểu Bang Niedersachsen Đức Quốc. Mục đích triển lãm về nghệ thuật thế giới với những phát minh tân tiến, hiện đại thuộc các lãnh vực: Không gian, khoa học, kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, tôn giáo v.v... Do 172 nước trên 193 nước ở toàn cầu sẽ đến đây tham dự và trình bày. Có nghĩa là từ trước cho đến nay chưa bao giờ có số lượng nhiều quốc gia tham dự như thế.

Hiện nay khu vực này cũng như chung quanh đã có phần đổi khác. Từ cầu kỳ, đường sá đã được nới rộng thêm ra, bãi đậu xe cũng nhiều. Cây xăng, nhà hàng, khách sạn v.v... mọc lên như nấm được xây cất rất khang trang. Cho nên đất đai ở đây bây giờ rất đắt và cũng chẳng còn. Ngay cả con đường Karlsruher đi đến Chùa Viên Giác cũng có nhiều đổi khác, hai bên đường đã thiết lập nhiều sự mới mẻ.

EXPO đã chuẩn bị và dự trù cho mấy chục triệu người trên toàn thế giới đổ về đây để du ngoạn và tham quan triển lãm trong suốt thời gian đó, nên đã thực hiện một chương trình kiến thiết rất đại qui mô, tân kỳ, lộng lẫy và đẹp mắt vô cùng. Trong lúc EXPO đang mở cửa triển lãm, nếu chúng ta có về Chùa tìm một chỗ đậu xe không phải dễ. Chỗ bãi đậu xe nào vừa làm ra, trước đây khoảng 6 tháng là khách phương xa đã đặt cọc chỗ hết rồi.

Phương tiện lưu thông như xe Bus, xe điện v.v... tại thủ đô Hannover ngay từ bây giờ hầu hết được thay và đổi mới để đủ tiện nghi phục vụ cho khách và làm đẹp phố phường. Do đó trong kỳ Đại Lễ Phật Đản (2544) năm nay vào trung tuần tháng năm (12 đến 14 tháng 5) và Đại Lễ Vu Lan vào trung tuần tháng 8 (18 đến 20 tháng 8), việc đậu xe không đúng chỗ, buôn bán xả rác bừa bãi ở ngoài đường đều tuyệt đối cấm. Cảnh Sát (Polizei) sẽ kiểm soát và phạt gắt gao đối với những ai vi phạm. Nên các em về Chùa phải ý thức và lưu ý đến những điều đó để đỡ gây phiền phức cho Chùa và cho riêng cá nhân mình.

Chùa Viên Giác cũng vậy, từ bên ngoài đến Chánh Điện và các phòng ốc bên trong cũng đã được tu chỉnh, xếp đặt lại gọn gàng và trang trí đẹp hơn hầu có thể phô bày văn hóa của dân tộc mình. EXPO cũng đã trao cho Chùa một lịch trình thăm viếng và nghe thuyết giảng Pháp của các phái đoàn khách đến. Hơn nữa Chùa Viên Giác lại được may mắn nằm ngay sát khu vực triển lãm nên khách ngoại quốc có thể tới, lui nhiều lần để tham quan và tìm hiểu về Phật Giáo, và cũng có những phái đoàn Tôn Giáo khác nếu không muốn được khách sạn thì họ sẽ có thể trọ nghỉ tạm lại Chùa. Vì vậy các em về Chùa trong mùa Phật Đản và Vu Lan năm nay phải cố gắng tuân hành những chỉ thị của các anh chị Huynh Trưởng trong BHD và phụ giúp Chùa giữ gìn an ninh, trật tự, sạch sẽ, vệ sinh v.v... để cho người ngoài nhìn vào sẽ kính nể, khen Đạo và Dân Tộc mình.

● Thiện-Căn

Ghi Chú:

(*) Giồng Lạc Hồng. Nòi Việt Nam.

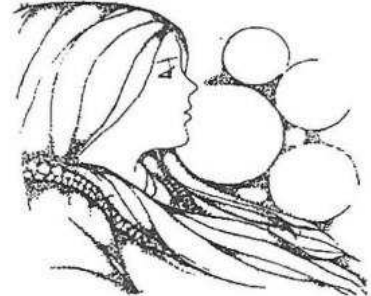
- **Đính chánh:** "Đoán khúc Xuân Về", trong báo VG Xuân Canh Thìn, số 115, trang 21, GĐPT, dòng 14. Xin đọc: "... rượu hân hoan mừng đôi uyên ương xây tổ ấm trên cảnh yêu thương"... cho đúng với lời của Nhạc sĩ và người viết.

- **Cảm ơn:** Anh Tâm-Nghĩa Nguyễn-Khắc Trung ở Reteil Pháp quốc và HT Quảng-Hạnh Nguyễn Văn Xuân, Liên Đoàn Trưởng GĐPT Thiện Ân ở Minnesota Hoa Kỳ. Đã nhận được Fax thư khen của 2 anh về những bài mà tôi đã viết đăng trên báo VG. Xin chân thành cảm ơn 2 anh cùng một số quý vị khác cũng đã khen và khích lệ cho tôi bằng lời. Riêng HT Quảng Hạnh, xin HT xem đó như là một sự cố gắng của khả năng tôi trao về cho các em ĐS trong Tổ Chức GĐPT của mình.

- **Thành thật cảm ơn hai bạn:** Nữ sĩ Ái Cầm và nhà thơ Thái Tú Hạp, Chủ nhiệm và Chủ báo Saigon Times tại Rosemead, CA. Hoa Kỳ đã gửi tặng cho riêng chúng tôi trước đây những "Giải Phẩm Quảng Đà" đầy giá trị và mỗi đây cuốn "Độc Thố Thái

Tú Hạp" qua nhận định của nhiều cây bút thượng thặng cùng tài ghép thơ phổ nhạc của các Nhạc sĩ, do nhà xuất bản Song Thu tại Los Angeles đã ấn hành rất tuyệt mỹ và công phu. Xin hân hạnh giới thiệu tới quý độc giả.

● Phạm Hồng Sáu



Nhớ Chị

(Tặng chị T.)

Hôm nay ngày mấy rồi ấy nhỉ

Biết chị bây giờ ở nơi nao ?

Thân gái dậm trường ai cũng hiểu

Thương chị mà em giúp được nào !

Mùa đông chợt đến bên khung cửa

Cành khô trơ lá quạnh cô buồn

Em đi dạo phố lòng hoang lạnh

Khăn hồng chị tặng vẫn đeo luôn.

Người gần thì ấm, người xa lạnh

Chị đã theo chồng ở chốn xa

Em lấy khăn hồng lau nước mắt

Với hồn ngơ ngẩn nhớ tay ngài.

Ngày ấy hình như thật xa rồi

Tiết thương giờ cũng thế mà thôi

Chị ơi! Có phải là đêm cuối

Âm thầm em khóc với đôn coi.

Ngày mai em sẽ về phương khác

Tìm niềm vui mới ở tha hương

Nhớ chị, bao giờ em cũng nhớ

Khăn hồng chị tặng thật dễ

thương.

● Nguyễn Thị Thanh Tâm

(Sindelfingen)

Lính trận miền xa



Vầng thái dương còn chìm khuất dưới rặng cây cao, những quang cảnh hùng đồng đang từ từ tỏ rạng. Ven cánh đồng lát mênh mông, phía khuất ánh mặt trời, màn sương sáng còn phủ trùm hơn phân nửa cái "hào làng." Nhiều chỗ đang bốc hơi những một vài nơi còn dày đặc, trông như những cụm bông gòn nổi lênh bênh trên mặt nước. Thấp thoáng dưới đây "hào làng," phản chiếu từ thỉnh không, ánh trắng bạc của các áng mây trời..., bỗng chốc rung rinh, tan biến vì một cơn cá vô tình trời lên ăn mống. Đang say sưa mỗi mắt tìm mỗi, một cơn vạc ăn sừng chợt giật mình, vỗ cánh tung bay...

Trong lằng lằng, khoan khoái thả tâm hồn mình chìm đắm vào thiên nhiên, Hiếu rít một hơi thuốc đầu ngày, bâng khuâng thả khói. Không quên hộp một ngậm cà phê Bào Lộc thơm lừng do thằng đàn em thân tín, binh nhứt "đầu bếp" Triệu, vừa mang lại. Tháng năm chưa nằm đã sáng, nhưng hiện thời chỉ vừa qua Tết độ hơn tháng, chưa đến tháng năm mà... chưa nằm cũng đã sáng. Đúng vậy, chàng mới mở màn chớp mắt đó mà giờ đây đã nghe văng vẳng bên tai tiếng gà gáy chập ba, xuất phát từ trong xóm xa xa. Tuy có thiếu ngủ, song đối với riêng chàng, một đêm an bình của đời lính chiến đã âm thầm trải qua trong vùng U Minh Hạ. Nhất là

trong khung cảnh nặc mùi không khí chiến tranh, khi nằm kích xung quanh căn cứ hòa lực Biện Hải. Với sự nhắc nhở không ngừng của những khẩu đại bác 155 ly, 105 ly, và một lô súng cối 81 ly đã liên tục rót đạn đêm ngày vào vùng địch...

Từ ngày mãn khóa học Chiến Tranh Chính Trị ở Cần Thơ, Hiếu những mong mình sẽ được bổ nhiệm làm Đại đội phó Chiến tranh chính trị cho một đại đội nào đó thuộc chi khu Chợ Gạo, tiểu khu Định Tường, nhưng rốt cuộc rồi, chàng lại bị đưa qua "thặng số" mới là xui xẻo, khổ đời. Kể như phải ngồi chơi xơi nước một phen, chi vì chàng... có chút ít tí vết trong hồ sơ an ninh quân đội.

Mà cũng lạ thật, câu chuyện xảy ra đã lâu lắm rồi, vào thời... tổng tiến công tổng công kích Tết Mậu Thân lận!

Số là ông nội Hiếu có ba người con trai, ba chàng thủ ba tên Văn Hữu Điềm, kể, chú sáu Văn Hữu Thành và, sau cùng, chú bảy Văn Hữu Công. Kể ra cũng có văn và một "Điềm, Thành, Công..." nữa có thể là tất cả đều được lót bằng chữ Hữu. Đến hàng cháu, ba chàng và các chú cũng theo tiền lệ của gia phả mà dùng một chữ lót cho đám con, chữ Trung. Tính theo vai vế, trường tộc coi như là chàng, Văn Trung Hiếu. Kể đến, đám con chú sáu là Văn Trung Chánh, Văn Trung Trực. Rồi con của chú bảy có Văn Trung Tâm, Văn Trung Cang..., nhưng hầu hết tụi nó đều còn nhỏ. Chỉ có Chánh là gần gũi vì cùng trang lứa, xấp xỉ tuổi chàng. Trong thời gian chàng theo học Đại học sư phạm thì Chánh là một sinh viên Văn Khoa và cũng là một trong những giáo sư dạy giờ cho các trường trung học tu thực tại Mỹ Tho như trường Hùng Vương, Chấn Thanh, Nguyễn Công Trứ... Tuy nhiên, sau biến cố Mậu Thân, không biết là "tình nguyện" hay là "bị bắt buộc" mà Chánh lại tham gia Mặt Trận Giải Phóng...

- Anh hãy làm biên bản tự khai đi! Anh có liên hệ gì với tên Việt Cộng gộc trong tiểu đoàn 307, trung đoàn Đồng Tháp? Chúng tôi đã bắt được thư của hần gửi cho anh!

À, thì ra vậy! Tiếng nói của anh chàng Đại úy phụ tá trưởng phòng an ninh đã làm Hiếu vỡ lẽ! Vì trước đó mấy ngày, chàng rất lấy làm ngạc nhiên khi nhận được văn thư thông báo phải đến trình diện, tiếp xúc với phòng An Ninh Quân Đội tiểu khu... Hiếu vợ con, gia giáo đảng hoàng mà! Đâu có tham những, hối lộ, gái ghẹo, hà hiếp dân lành? Càng làm thì hay thà rong đi chơi, nhậu nhẹt vậy thôi. Đâu có gì gọi là... quá bề bồi!

Trong cuộc đấu tranh Quốc - Cộng đã diễn ra tử bao năm qua, và ngay cả với tình hình hiện tại, ở những vùng xôi đậu tranh sáng tranh tối có lẽ không một gia

đình nào mà chẳng bị dính líu vào cả hai bên. Chuyện cha con, anh em, chú bác, cậu mợ, cô dì... có người đi bên này, kẻ ở bên kia là chuyện rất thường tình. Lắm khi không biết, đến lúc... dùng một cái, ai nấy đều bật ngửa, chưng hửng!

Những hỏi quái lạ là Chánh đã chết mất xác từ lâu rồi, những năm 69 lận, trong trận rạch Gầm, xã Vĩnh Kim, quận Sầm Giang! Vậy thì còn Chánh nào gửi thư cho Hiếu? Hay là bọn an ninh quân đội, bọn "đám sau lưng chiến sĩ" này, mượn cớ để tống tiền chàng hay sao đây? Nửa cứng nửa nhu, chàng cũng muốn hỏi cho ra lẽ:

- Xin lỗi Đại úy, theo tôi biết... thì tôi chẳng liên hệ với ai là Việt Cộng hết! Đại úy làm ơn cho tôi xem lá thư... tang chúng đi!

Và, hiển nhiên, làm gì có tang chúng? Vì Hiếu cũng thừa biết rằng, nếu thật sự có tang chúng như anh chàng Đại úy an ninh quả quyết, thì chàng đã bị đưa đi ngồi tù từ lâu rồi. Chưa hẳn là Việt Cộng mà bọn làm tiền còn tìm đủ mọi cách "chụp mũ," cho đội cái nón cối to tổ chàng lên đầu để trở thành tên Việt Cộng nguy trang, đặng để bề khai thác, kiếm ăn...

Qua mấy bận trao tay, dĩ tởi dĩ lui, chuyển đổi từ phòng này sang phòng khác; cuối cùng, với nụ cười hơi đều giả trên môi, tên trung sĩ nhứt phòng an ninh đưa cho chàng xấp giấy:

- Trung úy cử thành thật khai báo, trả lời mấy câu hỏi đã được liệt kê sẵn ra đây là xong ngay! Không ai làm khó làm dễ gì trung úy đâu!

Vừa nói xong, hần lùi ra, khép trái của bỏ đi. Một mình trong phòng riêng, Hiếu cảm thấy thía cho nỗi cô đơn, trống trải với các câu hỏi học búa, quai ác đang nhay múa, quay tít trong đầu... "Trong gia đình thân tộc của đấng sự, có ai thuộc hàng ngũ địch quân?" "Đấng sự có liên hệ gì với tên Văn Trung Chánh, Đại đội trưởng Tiểu đoàn 307, Trung đoàn Đồng Tháp của Việt Cộng?" "Đấng sự đã gặp tên Chánh lần cuối cùng ở đâu, trao đổi những gì?" Và, vân vân..., Hiếu liếc sơ những câu hỏi móm hơi, rồi thử người thờ ra. Hừm, kể cũng mệt thiệt. Lạng quạng, thân bại danh liệt. Tốt hơn hết, có lẽ mình có sao nói vậy, chàng tự nghĩ. Bọn nó đã biết tấy chuyện gia phả, dòng họ của mình rồi nếu chối quanh chối quắt lắm khi lại có hại thêm.

Sau vài lần trước sau như một, tuy không đến nỗi thành khẩn, nhưng cũng có thể gọi là thành thật khai báo, bọn an ninh quân đội biết chắc là không mọi móc được gì ở Hiếu nên đã kết thúc hồ sơ với một đề nghị lếu láo, đại khái: "Để tránh mọi tiếp xúc với địch quân trong vùng trách nhiệm có thể xảy ra trong tương lai, yêu cầu chuyển chuyển đường sự rời khỏi Tiểu Khu..." Đó, lý do tại sao chàng bị đưa về "thặng số"...

Để rồi, tiếp theo chẳng bao lâu, Hiếu lại có lệnh chuyển về Tiểu đoàn 23, Trung đoàn 32, Sư đoàn 21 Bộ binh. Lúc mới đổi sang chủ lực quân, chàng thấy... ổn thật. Gì mà luôn luôn đi động, củ bị Chinook trực thăng vận đến hết chỗ này thì lại đưa sang nơi khác. Không hề biết chuyện nghỉ phép hay trở về hậu cứ là gì. Toàn là xa lắc xa lơ. Vừa rồi Long Xuyên, Châu Đốc thì lại bay xuống Chương Thiện, Cà Mau. Toàn là đánh lớn. Tiếp củ và giải tỏa áp lực nặng nề của địch. Với chiến thuật thí quân, lấy thịt đè người, địch cứ tràn ngập từng vị trí một, đồn bốt Nghĩa quân Địa phương quân cũng như các căn cứ hỏa lực Miệt Thủ, Hòa Bình, Xẻo Rô, Kiên Hưng, Tắc Cậu... Tuy nhiên, "lợi" riết rồi cũng quen, như chàng đã từng kinh nghiệm. Lắm khi cả tuần lễ, nửa tháng chưa tắm một lần. Bận rộn, sống chết suốt cả ngày, không còn thì giờ đâu mà nghĩ đến vợ con, người thân, người thương, em hậu phương anh tiền tuyến!

Và, bây giờ, kể ra quả sống thiệt với nhiệm vụ tăng phái, bảo vệ căn cứ hỏa lực Biện Hai trong rừng U Minh Hạ này, Hiếu nỗ lực cuời thâm. Cui như nghĩ xa hời, coi như ngừng tay chém giết. Vậy mà, cũng lạ thật, vẫn có nhiều đứa hàng binh, củ hay hủy hoại thân thể, bấn ngón chân, chặt ngón tay để được giải ngũ vì thuộc thành phần phế binh. Có lẽ chỉ những ai đã từng thấy cảnh chết chóc không toàn thân của đồng bạn, và chính mình có gần kề lưỡi hái tử thần thì mới hiểu thế nào là... sợ chết thôi. Thủ hời, ai mà không sợ chết? Tuy nhiên, gặp mấy đứa nhút nhát, sợ chết quá đời thì cũng nên tìm cách cho nó đào ngũ, bỏ ngũ cho rồi để khỏi gây ảnh hưởng, trở ngại cho những đứa còn ở lại. Những đứa chai lì, không chịu nhỏ lệ cho dù đã thấy hoặc đang đứng trước quan tài.

Mà nói cho ngay, quan hay lính gì thì cũng lãnh mỗi người một viên đạn, nhưng mỗi người đều có một hoàn cảnh khác nhau, một cách hành xử khác nhau. Chẳng ai biết được phần số của mình ngày mai rồi sẽ ra sao. Vì trên đời này có những trường hợp xảy ra rất là lạ lùng, ngoài sức tưởng tượng.

Nhiều người vẫn nghĩ rằng, được biệt phái vào vùng khi ho cò gáy này là một cơ may khó kiếm. Vì cái mạng sống nhỏ nhoi, thoi thóp như chỉ mảnh treo chuông, mỗi khi lâm trận trợn giết từng tấc đất với địch quân, đạn thù bay veo veo bên tai... bây giờ tưởng như đã được thay thế bằng một sợi dây thừng to tổ bố. Vậy mà, cho đến hôm nay, đã không còn mấy ai cảm thấy thực sự an toàn nữa.

Bởi sự việc vừa mới xảy ra rành rành, cách đây chưa đầy một tuần, mới khổ. Số là trước đó một đời ngày, ở Đại đội 2, có mấy tên bị báo cáo đào ngũ. Một nhóm binh sĩ đầu năm bày bữa, độ gần nửa tiểu đội, xin đi mò cua, lười cá rồi đi

luôn. Chuyện gì kỳ cục vậy? "Được voi đòi tiên," "nhàn củ vi bất thiện?" Quả đúng là, thiệt tình, sống quá sanh tẻ?

Nhưng, tẻ hơn nữa là đêm hôm sau địch tấn công vào vị trí phòng thủ của Đại đội 2. Ngoài việc thiếu mất mấy tay súng trong khi chống trả chiến thuật biến người của địch, đại đội bạn còn bị tổn thất nặng nề sau khi tàn cuộc. Đại đội trưởng, đại úy Khiêm, Trần Minh Khiêm, tử trận vì bị đặc công địch ném lựu đạn ngay vào hàm chỉ huy. Tất nhiên, phải có ai điếm chỉ cho nên bọn Việt Cộng mới biết rõ đường đi nước bước như vậy! Hóa ra, không ai xa lạ mà chính là mấy tên hàng binh đi mò cua, lười cá... mất dạng từ sáng hôm qua!

Chẳng lẽ bọn ngu ngơ này đã được móc nối, làm nội tuyến từ lâu? Vô lý, bọn nó làm gì có bạn bè hay thân nhân ở chốn đầm lầy, nước đọng quanh năm này! Hay là mới bị bắt cóc, dụ dỗ làm tay sai cho địch? Cũng vô lý, gì mà lạ dữ vậy! Từ những cái vô lý đó lại dẫn đến một cái rất hữu lý, rành rành trước mặt, là... có ba thằng bị bắt sống tại chỗ. Trong số đó có cả binh nhứt Thuận làm tà lột, đầu bếp cho đại úy Khiêm mà Hiếu đã từng biết qua một vài món nhậu thân sâu do nó chế biến như rắn hầm, lươn nướng... Rồi vì quá nóng lòng cho những cái chết tức tưởi, đau thương một cách hết sức vô lý, Tiểu đoàn trưởng đã tức giận đích thân xử bắn tại chỗ mấy tên phản nghịch, làm nội tuyến cho giặc. Cũng may là quân địch vướng mìn *claymore*, vướng trái sáng ngay từ lúc bò vào vòng rào giao thông hào, nên lực lượng bạn ta kịp thời phản công, làm chủ tình hình, địch chết như rạ.

Rồi kể ra cũng hên cho Hiếu là trong đêm đó Đại đội của chàng lại đến phiên đi kích, nằm xa ngoài vòng đai phòng tuyến. Tiểu đoàn trưởng, thiếu tá Lê Thanh Long, tức "rồng xanh" trên tin hiệu truyền tin đã ra lệnh cho "thằng 3" eo uột, tức là Đại đội 3 thiếu quân số của chàng, phải án binh bất động, không cần phải đưa quân trở về tiếp củ vì sợ làm lẫn giữa bạn với thù... Cho đến bây giờ chàng cũng chẳng biết tại sao những đứa để mền như Thuận lại có thể làm tay sai cho địch. Chịu thua, chàng không tài nào giải thích nổi được điểm "lấn cấn" đó...

- Sao ông thầy, bữa nay ông có mục gì mới lạ không?

Ông mệt ơi, hủ hờn, lại cái thằng Bào mắc địch, Hiếu rủa thầm thằng đàn em mang máng vô tuyến. Vì nó a thần phù ừ! đàng sau phóng tôi, làm chàng bất thần giết mình! Thiếu điều muốn ngà người lẫn tọt xuống hố cá nhân! Để tránh cái thế cận chiến, mà tấu lưỡi lê! Kinh nghiệm chiến trường cũng cho chàng biết phải đảo hồ cá nhân sát bên chỗ mình giảng võng, để có gì làm một vòng té xuống cho lẹ. Giảng võng cũng không nên giảng cao, mà là là xà mặt đất dặng

té không đau. Sống khôn hay thác thiêng chỉ ăn thua đủ trong một cái tíc-tắc ban đầu từ khi đạn nổ đó... Cổ làm ra về như không có gì đến đời phải hủ vĩa gọi hồn tình lại, Hiếu hất hàm trả lời thằng đàn em:

- Không! Còn mầy thì sao?

Bào vuốt vuốt lại mái tóc còn ướt:

- Thì đang chờ quyết định của ông thầy coi ra làm sao dặng thằng em nhờ ké vào chút chút!

Búng cái tàn thuốc văng ra xa, rồi tòm xuống mặt "hào lằng," Hiếu ra hiệu bằng cách lắc đầu, cười cười...

Nữa, lại củ đồ thừa cho ông thầy há! Mà, ừ, đúng là cái thằng non lòng, nhẹ dạ! Thuở đời nay, mình là thằng độc thân trai trẻ dằng hoàng mà lại đi mê "đồn bà giá." Lỡ người xưa có nói *trai tân gái góa thì chơi, đừng nói có vợ chớ nói có chồng*, rõ ràng như đang được hai bên nghiên củ, thi hành nghiêm chỉnh!

Tuy không nói ra nhưng Hiếu cũng biết là Bào muốn đến thăm Ngọc Hà, con gái lớn của ông trưởng ấp Hón ở xóm dưới. Chồng của cô ta một thời là lính Nghĩa quân, hoạt động quanh vùng, và tội nghiệp, đã hy sinh trong một cuộc... công đồn dã viện của địch. Để lại một vợ một con. Bởi vậy, bây giờ Ngọc Hà là *gái một con trông mòn con mắt*, thành thi không riêng gì thằng Bào, thằng Triệu... mà là hầu hết trai tráng trong vùng cũng hay, bỗng dưng, đâm ra mê mẩn tâm thần. Nhìn sơ qua, Ngọc Hà không đẹp vì nước da ngăm ngăm. Nhưng có duyên ngầm nhờ vào đôi mắt sáng long lanh và đôi môi hồng đỏ tự nhiên. Đặc biệt hơn hết có lẽ là cái vóc dáng thanh xuân căng đầy nhựa sống, nở nang tròn trịa như đóa hoa nở rộ. Hèn gì, những lần đến thăm ông trưởng ấp, thằng Bào củ hay giành phần với thằng "tổng khâu, đầu bếp" Triệu để lo phụ một tay trong việc lửa củi, nấu nướng cùng với con gái của gia chủ.

Riêng phần Hiếu thì ông trưởng ấp cũng mền tay mền chân dữ lắm. Vì chàng một mực tận tình săn sóc ống trong những tiệc nhậu "mút mùa lệ thủy." Có lẽ chàng thích món rượu đế pha nước dừa, ngọt ngọt cay cay, uống vô té xin hời nào không hay. Một lần đó ngà ngà say, ông già lại dô chứng phát ngôn bữa bái: "Đó, tui nói thiệt với trung úy, tui còn hai đứa con gái đó, con Ngọc Lan với con Ngọc Huệ, ông muốn đứa nào tui gả cho đứa đó..."

Trời đất, vừa phải thôi ông già! Bộ ông không biết chàng có vợ, có con hay sao đây? Và lại, hai đứa Ngọc Lan, Ngọc Huệ còn nhỏ xíu mới mười lăm, mười sáu tuổi, chưa xứng đáng làm em út của chàng thì nói gì đến chuyện gả, bán.

Tuy biết rằng ông già nói đùa trong lúc trà dư tửu hậu, nhưng thỉnh thoảng chàng cũng hay nhắc lại vụ hứa gả con gái coi ống phần ứng như thế nào. Vậy mà mười lăm như một, ông già be bét rượu chè, linh xình đi đứng vẫn giữ một lời

chắc như bắp Ban Mê Thuật, thích xỏ văn chương và nho chum:

"*Nhứt ngôn ký xuất tử mã nan truy*, bảo đảm với trung úy tui không phải là người *tiền hậu bất nhứt* mà là trước sao... sau vậy."

Nhờ những giây phút say túy lúy đó mà Hiếu đỡ nhỏ vợ con, đỡ nhỏ Hồ Điệp và thằng nhóc An nay đã lên sáu, đang âm thầm sống thầm lặng nơi quê nhà Mỹ Tho. Đỡ nhỏ luôn cả những người tinh hần đầu chân dung trong tâm não. Đỡ nhỏ Mỹ Hạnh, người bạn Đại học sư phạm năm xưa, qua hằng trăm lá thư từ Đà Lạt và đôi ba lần gặp gỡ ở Huế, Sài Gòn nay chắc hẳn đã quay trở về hạnh phúc bên con bên chồng, bên anh chàng Tâm khộng quân nào đó mà chàng chưa hề gặp mặt, một thời đã đánh đập nhiec mắng nằng thậm tệ vì tội ngoại tình. Đỡ nhỏ Hồng Ngọc, cô học trò đã từng vụng trộm sống với chàng như vợ chồng ở thành phố Bến Tre, người đã từng cứu mạng đứa con của chàng, nay cũng đã bỏ chàng bặt vô âm tín. Hi vọng rằng nàng không ngu dại gì đi theo chồng, tên Long nào đó ở ngoài Đốc Mỏ, Long Khánh, đã chết xuống dưới âm ty vì một tai nạn xe cộ. Đỡ nhỏ Lâm Thúy, cô cháu chú Tiểu ở Chợ Gạo, chỉ gửi cho chàng duy nhất một lần thư rồi rơi vào im lặng, xa vắng ngàn đời...

Nhìn đi nhìn lại, ôi, cái thời vàng son, cái thời chàng đứng báng dạy học trò hoặc cái thời được đưa đi trấn thủ lưu đồn, giữ bót và giữ an ninh trực lộ nếu muốn nói rõ hơn, sao mà nên thơ, mơ mộng quá! Và, cũng than ôi, mọi thứ giờ đã xa, ngoài tầm tay với! Thôi thì hãy lấy câu "vui đâu, chuốc đó" mà tạm sống qua ngày!

Có điều Hiếu vẫn thường đặt một câu hỏi thật lớn trong đầu, rằng thì là, ba đứa con gái của ông ở đây mà mấy đứa con trai của ông đi đâu? Có chắc tụi nó lên Sài Gòn làm ăn như ông nói hay không? Hay là đã vô bung tử lâu rồi và, hoặc giả, đã trở thành liệt sĩ? Bởi thế cho nên, chàng phải biết giữ gìn ý tứ, chừng mực, đâu vào đấy. Mặc dầu có nhiều đàn em cận vệ một bên mình, nhiều lần chàng chẳng dám ở lại khuya. Di chuyển cũng vậy, củ men theo những bờ đê hay những đường mòn chính có dân chúng lui tới qua lại hằng ngày để khỏi sục hầm chống hay bị gài mìn, chôn lựu đạn...

- Bữa nay mình có "dời đờ" hôn ông thầy?

Lại có tiếng của Triệu xen vào từ phía bên kia mô đất, khuất lấp sau mấy gốc dừa vô chủ... Cuộc đời Hiếu bỗng nhiên lại phải gắn bó với những người không thân thuộc, hoàn toàn là... người dưng khác họ. Như Triệu, kẻ chăm sóc miếng ăn, giấc ngủ, giặt giũ cho chàng. Như Bào, người theo sát một bên mình trong những phút giây chiến đấu, kẻ cận tử thần. Như, xa hơn một chút, lấy đồng đội

làm anh em...

Hiếu đưa mắt đảo quanh một vòng. Lớ nhớ trong ruộng đất tha ma, hoang dã đầy dây cây cối, bụi rậm một mặt trông ra "hào lằng" và một mặt ngó vô cánh rừng già âm u vô tận, hình như mọi người đều đã thủng giấc. Kề đánh răng rửa mặt, người nhóm bếp nấu nước sôi, pha cà phê, nấu cháo, nấu chè. Một vài làn khói mỏng quyen lấy hơi sương quần quanh lưng trời. Khác với miệt U Minh Thượng, nhất là từ vòm sông Trèm Trèm đổ xuống, "rừng bách bì" tức rừng tràm dày đặc, ở đây là rừng đước, mấm xen lẫn với tràm. Mùa này hoa tràm trắng trắng vàng vàng chưa đến độ tràn ngập, trắng xóa cả một vùng, nhưng cũng đủ hương thơm ngào ngạt, ngon ngọt quyen rũ đám ong ruồi, ong mật, ong sặc thỉnh thoảng phất qua theo cơn gió nhẹ.

Qua câu hỏi, Hiếu hiểu ngay là Triệu muốn gì! Bởi, mấy ngày liên tiếp, Đại đội 3 của chàng được chỉ định trấn đóng và ngăn chặn địch từ mặt biển tràn vào. Toàn là rừng bụi, đầm lầy, tràm đước ngập nước quanh năm, không chòm xóm, không thấy nhà dân thì mọi người chắc hẳn là đang... rầu thúi ruột. Hừ, tại bọn nó ham vui chỗ theo ý chàng thì án ngữ ở mặt này vẫn an toàn hơn, ít khi chạm địch. Vì ngoài khơi đã có tàu hải quân tuần tiễu thường xuyên.



Có lần chàng theo đám rà mìn, mon men trên con đê lồn lồn ra tận bãi. Bãi cát? Trắng phau phau như Bãi Sau ở Vũng Tàu? Đang cố tình mờ mịt những du khách bất đắc dĩ nhào xuống tắm mát một phát? Không, đó chỉ là ước mơ thôi! Trên thực tế, phải gọi là bãi bùn mới đúng vì cát đen thui! Đọc theo ven biển cũng chẳng có xóm chài, xóm lưới. Xa xa, một vài chiếc ghe cào biển ịch, lằm lũi trôi xuôi hay một chiếc PCF (Patrol Craft Fast) của hải quân góc đầu chạy nổi sóng trắng xóa. Xa hơn nữa, vào những buổi trưa trời tốt, mờ mờ trong màu lục sẫm của biển khơi, chàng có thể thấy bóng dáng các hòn đảo lúc ẩn lúc hiện, lúc chìm lúc nổi, chẳng biết là hòn Cổ Tron, tức hòn Nam Du Poulou Dama, hay là hòn Sơn Rái, tức Poulou Tamassu, như ghi trên bản đồ...

Đó cũng là một niềm thích thú khi sống nơi miền tha ma hoang dã, Hiếu nghĩ. Vậy mà có mấy ai biết khai thác, thường vậy? Và mấy thằng em của chàng cũng vậy, tệ quá, những chàng cũng chẳng nên trách cứ tụi nó làm chi! Chàng quay lại mở lời đùa hơi với Triệu:

- Chưa có lệnh hoán chuyển của "rồng xanh" thì làm sao mà tao đùa tụi mày đi được, mày!

Như được dịp, thằng đàn em đổi đề tài, làm tới:

- Á, nếu mình không vọt xuống ông Hòn nhậu chời thì mình cũng chạy lên trên xả uống cà phê, cà pháo chỗ ông thầy? Chẳng lẽ ông cứ nắm dây phôi thầy trên vông, đọc tiểu thuyết hoài sao? Ông có đi một chút thì "rồng xanh" cũng đâu có biết!

Bảo hòa theo:

- Đi đi ông thầy! Ban ngày ban mặt mà, chôn chửn ở đây hoài chán quá!

Hiếu giả bộ hỏi lại:

- Nè Bào, hỏi thử vậy chỗ bây giờ mày muốn đi đâu? Đi uống cà phê hay là đi nhậu theo như lời thằng Triệu vừa đề nghị?

Bảo nhòen miệng cười thật tươi, nói cũng:

- Sao cũng được hết mà, ông thầy! Á, hay là mình đi uống cà phê trước rồi đi nhậu sau!

Chu chóa, cái thằng tinh khôn hết sức, Hiếu nhủ thầm. Nó cũng biết rành quá là sáng sáng, mỗi mở mắt ra mà sức miệng bằng rượu là không hợp với tính của chàng. Bề gì cũng phải lót dạ bánh bao xiu mai hay cà phê hủ tít cái đã. Chỉ tiếc rằng, cà phê hủ tít cũng như bánh bao xiu mai ở đây đều quá dở. Song, hình như chàng chẳng còn một lựa chọn nào khác hơn, cho nên rồi cũng chàng cũng đã đi đến một quyết định... không cần phải suy nghĩ!

Sau khi dặn dò thiếu úy Trần, Phan Như Trần, Trung đội trưởng Trung đội 1, vài điều cần thiết, mấy thầy trò Hiếu lại một lần nữa, không cần xe Jeep đón đưa, củ lạng lạng khăn gói lên đường, hưởng theo con đường mòn dẫn về phương bắc.

Mặt trời đã lên cao. Bóng nắng xuyên qua cành lá tung tăng nhảy múa trên mặt đất sét chưa chịu nhà phèn vàng quỏ vàng quách cùng với lớp cỏ dại xanh mượt mượt mà mọc ra ngoài từ hai bên bờ. Xen lẫn với tiếng gió đưa cây xào xạc trong rừng, tiếng chim chóc hồn nhiên tíu tít gọi bầy, tiếng khi vượn khọt khẹt báo động đồng chúng... hợp thành một bản đàn đặc biệt, mang mang nhạc tính rừng sâu. Cũng không thiếu một tiếng đại bác 155 ly nổ vang rền từ căn cứ hòa lực Biện Hai, như một nốt bass thật trầm giữ cho đúng nhịp. Hiếu chẳng biết mình phải làm gì hơn cho một ngày dài của đời... lính trận miền xa được thêm phần ý nghĩa... ●

Theo dấu chân xưa



Phùng Lữ Châu trang trọng qui trước tượng Bồ Tát Phổ Hiền trong điện Vinh Minh Hoa Tạng thành tâm phát nguyện. Lễ xong chàng thông thả bước ra ngoài ngắm cảnh. Mặt trời đúng Ngọ cao vút chiếu ánh nắng rạng rỡ trên đỉnh núi cao tòa thành vòng hào quang bày màu lung linh kỳ diệu. Hiện tượng Phật Quang vô cùng màu nhiệm, Châu chiêm ngưỡng với niềm an lạc vô biên, chàng cảm giác như Bồ Tát đã chứng giám lòng thành của mình. Châu thanh thản bước đến "vách đá xà thân" cheo leo, chàng mỉm cười tung nắm đá vụn xuống vực thẳm. Lớ đảnh nhìn theo mỏ đá long lanh rơi xuống đáy sâu hun hút, Châu bỗng mở màng nhỏ lại quang đời qua...

Lữ Châu vốn là con trai duy nhất của một gia đình khá giả tại huyện Phật Đô, thị xã Lạc Sơn, tỉnh Tứ Xuyên. Cha mất sớm, Châu là cháu đích tôn được

nội tổ thương yêu dùm bọc. Bà nội cũng cháu thường dẫn đi lễ chùa, Châu lễ lạy thuần thực và thuộc kinh rất nhanh, nên ai cũng khen thằng bé có tâm đạo. Một hôm, bà cháu đi lễ chùa Chiêu Giác tại Thành Đô, bỗng có vị sư tu hạnh khổ đầu đà, dáng dấp khật khùng bất thần vỗ nhẹ trán thằng bé rồi lên tiếng: "Hà! hà! Thằng bé Phùng Lữ Châu này quả có tên tiền định! Nè đầu ở châu nào cũng phải nhớ tu tập con nhé! Con không xuất gia đầu Phật thì thiệt cả đời đó!". Nghe lời nói kỳ dị này, nội lo sợ nên nghiêm cấm Châu lai vãng đến cửa chùa, dù là đến chùa để học chữ nghĩa. Thời bấy giờ, việc đào luyện nhân tài được giao cho chùa, chùa biến thành chốn học đường chuyên dạy cả tam giáo: Phật, Nho và Đạo. Thế nhưng nội nhất quyết rước thầy đồ về nhà dạy Châu học, nội chủ trưởng chàng chỉ cần có chút ít vốn liếng chữ nghĩa để bảo quản cơ nghiệp tổ tiên, chỗ đâu có mộng đồ đạt ra làm quan mà phải chánh thức đến chùa đi học. Đang hồn nhiên vui sống, bất ngờ nội tổ bạo bệnh qua đời, chúc thư của người lại biến mất. Chú ruột của Châu, xưa nay thương yêu cháu như con đẻ, bỗng nhiên lại ra về xa vắng khác thường. Một hôm, viện cô không đâu, chú giận dữ xua đuổi mẹ con Châu ra khỏi ngôi nhà hưởng hòa, ngôi nhà đáng lý ra thì Châu, cháu đích tôn đứng nhiên được thừa hưởng. Mẹ Châu dẫn con thỏ lên huyện đường khóc lóc khẩn cầu cứu xét, những viên quan, chẳng biết vì lý do mờ ám gì, lại về phe với người chú, phủ nhận tư cách thừa kế của Châu. Thua buồn, mẹ Châu dẫn con về quê ngoại tại bến Tào Ngủ Than, huyện Hồng Nhã, tỉnh Tứ Xuyên nường náu. Bà bán mỏ tư trang còn lại, tạo được ngôi nhà khiêm tốn cùng với thửa vườn trồng lê hai mẫu. Không quen nếp sống chân lấm tay bùn đồng quê, bà giao vườn đất cho Triệu Ngũ, cháu trai con của người anh thứ hai, coi sóc để chia một phần hoa lợi, nhờ vậy cũng tạm đủ sống đắp đổi qua ngày. Tai họa này lại tiếp theo tai họa khác. Niềm phẫn uất khôn nguôi khiến bà mẹ lâm trọng bệnh, rồi chỉ trong vòng hai năm sau thì qua đời. Khổ đau chán nản tột cùng, Châu lần quẩn trong đầu ước vọng được chết, vì chỉ có chết thì họa may cái thân béo bệu này mới không còn bằm dập. Thế nhưng, chàng vẫn phải gắng gượng sống, sống để báo hiếu, cứ tang chăm sóc mồ mã mẹ ba năm, rồi sẽ "thả trôi đời mình ra sao thì ra". Từ nhỏ Châu vốn không gần gũi bên ngoại, nên khi về sống địa phương này, chàng cảm thấy rất cô đơn, không ai thân thiết để bày tỏ nỗi niềm riêng. Châu chỉ biết tiêu

sâu bằng cách thả thuyền trôi trên dòng Thanh Y lở lững, hay lang thang khắp các đỉnh núi Hồng Nhã, mở mộng gởi hồn mình theo gió theo mây chấp chờn trôi vào chốn không gian vô tận. Trên non cao, mở rộng tầm mắt hưởng về bốn phương trời xa tít, Châu thường bị thôi thúc bởi ước mơ làm kẻ phiêu lưu lang bạt giang hồ, chỗ không muốn chôn chặt cuộc đời mình ở xó què hẻo lánh này. Đó là lý do khiến Châu thỉnh thoảng trèo lên đồi Thanh Mục viếng Tiên Thiên Các, tham kiến chú vị đạo sĩ để thưa hỏi về pháp tu trường sanh bất tử, về cảnh Bồng Lai và thú tiêu dao sơn thủy của đạo gia. Rất tiếc, chú đạo sĩ quá bận rộn với việc cúng tế cầu đảo nên chẳng ai phi phạm thời giờ giải đáp những câu hỏi vô vắn của kẻ vô danh tiểu tốt như chàng.

Vừa mãn tang mẹ, để chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến viễn du, Châu đi một vòng từ già thân nhân thì bỗng khám phá rằng mẹ và người Di thú tử đã có lời kết ước sui gia ngay khi chàng và cô em Hồng Ngọc còn tám bé. Điều cực kỳ hứng thú là "tiểu Ngọc", năm năm về trước chỉ là con bé đen đui tong teo như cây sậy, mà nay lại biến thành một thiếu nữ xinh đẹp mặn mà, khiến chàng vừa thoảng thấy dung nhan thì đã điên đảo tâm thần... Di Thú ngọc ngào nói:

- Mấy năm qua, di dượng luôn canh cánh nhớ lời nguyện ước năm xưa, nay sớm tác hợp lương duyên cho hai con để thỏa lòng chị Ba nơi suối vàng, nhưng chờ mãi đến nay mới đề cập tới vì phải chờ con mãn tang mẹ!

Niềm hạnh phúc vô biên đột ngột tràn ngập khiến Châu rần rụa nước mắt, chàng ấp a ấp úng thật lâu mới thốt nên lời:

- Tạ ơn di dượng thương con, nhưng khổ nỗi ngoài chiếc kiềng và đôi bông vàng mẹ để lại, con đâu dư tiền để tiễn tôi hồn nhân...

- Tiền bạc đã có di dượng bù đắp, con hãy yên chí! Và chẳng chuyện hôn lễ đâu có. vội vàng gì, chuyện mà di dượng quan tâm là tương lai sự nghiệp của con. Dượng con thường buôn bán đi lại Lạc Sơn nên nghe tin viên huyện quan Phật Đô cũ đã bị cất chức. Quan huyện mới đang truy cứu những chuyện mờ ám ngày trước, một cơ hội thuận tiện để con có thể kiện đòi lại tài sản của nội tổ con. Đây mới là chuyện cấp bách phải giải quyết ngay, con biết không?

Đang là kẻ cô đơn sống dở chết dở, tương lai đen tối mù mịt mà bỗng được di dượng đề ra phương cách phục hồi tài sản, rồi lại ưu ái hứa gả

con, Châu xúc động nước mắt ràn rụa lấp bắp:

- Dạ! dạ! ...

- Ô! đừng con sẽ đi Phật Đò dò la manh mối! Kiện thừa thì phải chấp nhận "chi tiền", chi bao nhiêu cũng được, miễn là được việc cho mình thì thôi!... Ô! chi phí hao tổn thế nào, đi đừng cũng ứng trước cho con được mà!

- Con khờ dại chẳng biết gì cả! con xin đi đừng thưởng mà thu xếp mọi việc cho con!

Phó thác cả đời mình cho đi đừng thì đâu còn gì phải lo lắng nữa, Châu an tâm thụ hưởng tối đa cái hạnh phúc trên trời vừa rớt xuống. Suốt ngày, Châu chỉ có "trách vụ" duy nhất là kê cận bên tiểu Ngọc để săn sóc, nâng niu, chiều chuộng nàng mà thôi. Dĩ cũng dễ dãi để Châu tùy tiện đưa tiểu Ngọc dạo chơi đây đó. Hai người tự do nắm tay tung tăng đi nhau trên đỉnh đồi vắng vẻ tí tê tâm sự, bởi thuyền đưa giồng trên dòng Thanh Y hay tham gia hát hò trong các vụ hội hè đình đám vui nhộn. Phiên chợ Tết huyện Hồng Nhã ồn ào náo nhiệt, đôi trẻ tíu tít theo làn sóng người say sưa ngắm nhìn những gian hàng hoa trái chứng bày sặc sỡ, Châu chọn được một cành đào xinh xắn, trà và vài loại bánh mứt cho nhà vợ. Khi viếng gian hàng tơ lụa, tiểu Ngọc hôn hồ ướm thử từng bộ quần áo đắt giá. Nhận thấy nàng tỏ vẻ thêm thường chẳng muốn rời chiếc áo gấm màu mạ non thêu những đóa phù dung màu hồng sắc sảo, vượt quá xa túi tiền của mình, Châu ngượng ngập khẽ nói: "Em ráng chờ một thời gian nữa, anh mà đòi được gia tài thì một chục bộ anh cũng thừa sức mua cho em mà!". Tiểu Ngọc chán nản dậm rồi bước, thì bỗng nhiên có tên công tử ăn mặc diêm dúa đứng cạnh đó chặn nàng lại, vênh vác lên tiếng:

- Hà hà! tên đó không tậu nổi cho cô em áo gấm đó, thì đã có ta đây sẵn sàng lo cho cô em mà!

Thấy tên công tử giở giọng sàm sỡ, Châu giận tím gan, nhưng vì cạnh hắn còn có hai tên thuộc hạ "bạm trợn", nên chàng đành nhịn nhục kéo tiểu Ngọc đi ra. Nào ngờ, tiểu Ngọc khờ dại tưởng kẻ lạ là người tốt bụng nên ngây thơ đối đáp:

- Xin cảm tạ lòng tốt của công tử! Nhưng em và công tử chưa quen biết nhau thì làm sao em dám nhận quà!

- Trước lạ sau quen! cô sao cô em lại ngại ngùng?

- Không! em không dám nhận đâu!

Châu lói Hồng Ngọc đi một quãng rồi, mà tên công tử vẫn bám theo, lái nhài tán tỉnh:

- Cô em dễ thương làm sao! Xin cô em cho biết quý danh và quê quán, nội ngày mai gia nhân của tôi sẽ mang quà đến cho cô!

- Ô! em họ Trần, tên Hồng Ngọc ở Tào Ngự Than. Em không nhận quà của công tử đâu! xin công tử chớ bần lòng!

Trên đường đưa người yêu về nhà, Châu cần nhẫn thái độ dễ dãi của nàng đối với hạng người vô lại, và do đó hai người đã gay gắt to tiếng với nhau. Ngọc củ ngoan cố cho rằng tên công tử là hạng hào hoa phong nhã và trách ngược lại là Châu đã thô lỗ nổi máu ghen tuông vô vẩn. Châu giải thích thế nào nàng cũng không chịu hiểu. Giận giỗi, Châu tự dặn lòng rằng sẽ chẳng bao giờ tìm gặp nàng nữa. Thế nhưng, chỉ ngay ngày hôm sau, cơn giận tan biến, niềm nhớ nhung đã ngùn ngụt giày vò, Châu muốn gặp người yêu tức khắc nhưng vì tự ái, chàng cố gắng cắn răng chịu đựng, hy vọng nàng sẽ nhượng bộ trước. Chờ mãi mà nàng vẫn im hơi lặng tiếng, nên đến ngày thứ ba Châu đành chịu phép qui hàng lò dò tìm đến nhà nàng. Chàng đang rụt rè trước ngõ bỗng bị đừng ngăn chặn lại, lạnh lùng lên tiếng:

- Mi còn đến đây làm gì? Đi ngay! ta chẳng muốn thấy bàn mặt mi nữa!

Không ngờ chuyện cãi vã của mình khiến người lớn nổi giận, Châu cuống quít van nài:

- Con xin lỗi đừng! Con và em Ngọc chỉ có chuyện hiểu lầm nhỏ. Con xin gặp em để giải thích ngọn ngành.

- Không có điều gì để giải thích! không có điều gì để nói nữa! Mi đừng vác bản mặt đến nhà này là đủ!

Bị đừng xua đuổi trắng trợn, Châu chết điếng người tự hỏi tại sao chỉ mới mấy ngày trước đừng vồn vã thương yêu mà sao hôm nay lại đối xử phũ phàng tàn nhẫn như vậy? Châu không tin chuyện Hồng Ngọc giận hờn có thể sanh ra hậu quả kinh khủng này. Lòng dạ hoang mang cùng cực, Châu lui thủ thối lui nhưng không ra về ngay. Chàng lần quần quanh đó hy vọng đi hoặc tiểu Ngọc xuất hiện thỉnh linh cứu gỡ cho chàng cơn bối rối này. Bỗng nhiên, Châu nghe tiếng vó ngựa vọng lại, rồi có ba người kỵ sĩ xuất hiện dẫn đầu bởi tên công tử đáng ghét hôm trước. Không cần ai giải thích Châu hiểu ngay chính tên này là đầu dây mối nhợ gây ra biến cố đau thương cho chàng. Cơn ghen tức bùng nổ không kèm hãm được, Châu phóng tới thộp ngực hắn. Châu chưa kịp ra tay thì những cú đấm đá thì đưa nhau nện trên thân thể của chàng, Châu ngã gục xuống, tai còn văng vẳng nghe tiếng can ngăn của dì:

- Công tử dạy cho hắn bài học như thế cũng đủ rồi. Xin tha cho hắn phen này đi!

- Công tử đừng nghe lời bà! Đập rần thì đập cho chết, nung tay hậu hoạn khó lường công tử ạ!, đừng cao giọng.

Châu đang buông xuôi bất động, bỗng nghe lời xúi ác độc của đừng, cơn hận thù trong lòng bùng nổ thúc đẩy chàng cắn răng chịu đựng, nhòm dặng lê lét từng bước đến được nhà của người anh họ Triệu Ngũ thì mới lần quay bất tỉnh. Cả nhà họ Triệu xúm xít săn sóc Châu. Sau khi nghe chàng thổ lộ nguồn cơn, chị Triệu nhanh nhẩu đi ngay đến nhà Ngọc mong sưu tầm thêm những tin tức nóng sốt khác. Vừa trở về, chị Triệu tuôn ra một hơi:

- Ôi chà! chú đừng đến đám trọc phú họ Ngô thật là nguy hiểm! Bọn nó thanh thế lớn, hại người như bôn. Chú nên tránh nó thật xa mới được!

- Chị có nói chuyện được với tiểu Ngọc không? Ngọc có hiểu vì sao mà em ra nông nổi như thế này không?, Châu thều thào hỏi.

- Ô! chị có tiếp xúc với con Ngọc, nó cho biết cô đừng tử đã nhận lời gả nó về làm dâu nhà họ Ngô rồi. Nó nhắn với chú là "kiếp này lỡ làng, thôi đành hẹn nhau kiếp lai sinh" và khuyên chú nên bỏ thì thật xa, kéo tánh mạng khó vẹn toàn!

- Ôi! thật không ngờ đi đừng có thể nhẫn tâm phản bội lời hứa hôn năm xưa dễ dàng như vậy? Châu than thở.

- Em Châu à! - Triệu Ngũ ôn tồn lên tiếng -, Chỉ riêng em thật thà tin tưởng đi đừng tử, chớ bà con cô bác ai chẳng nghi ngờ rằng họ đã bịa đặt vụ hứa hôn để ngầm nghĩa tài sản của nội em. Nay tình cờ họ ôm chặt được cái hũ vàng nhà họ Ngô trên tay rồi, thì họ còn dại gì mà phải bám vào em để theo đuổi cái gia tài bất trắc làm chi nữa? Họ trở mặt đá đít em là chuyện đương nhiên mà!

Đêm hôm đó, căn nhà của Châu bị bọn vô lại đốt phá tan tành, may mà Châu còn nằm dưỡng thương tại nhà Triệu Ngũ nên không bị hãm hại. Tình thế hung hiểm quá, Triệu Ngũ vét tiền dành dụm đưa hết cho Châu để phòng thân, rồi âm thầm chèo thuyền đưa Châu trốn khỏi Tào Ngự Than trong đêm đen.

Ra đi mang theo niềm sầu đau thù hận, Châu sẽ khổ công tầm sư học đạo, tập luyện một môn võ công thượng thặng để có ngày trở lại tầm cù. Trước đây, Châu thường nghe những khách giang hồ tán tụng võ thuật siêu tuyệt của các phái Thiếu Lâm, Vô Đang và Nga Mi. Thiếu Lâm và Vô Đang xa xôi, nên chàng quyết định tìm đường đến Nga Mi, vùng núi

thiên tọa lạc thị xã Lạc Sơn, tỉnh Tứ Xuyên.

Ngắm nhìn tòa Nga Mi sơn hùng vĩ, cao ngất trời xanh lòng Châu rộn rã tin chắc rằng nơi này đúng là chốn dung thân lý tưởng của mình. Thế nhưng khi thật sự đến nơi, thăm hỏi đủ mọi hạng người Châu chẳng thu thập được một dữ kiện nào chứng tỏ có sự hiện hữu về một môn phái võ thuật tại đây. Có người còn cho rằng huyền thoại về Nga Mi hoa quyền, Nga Mi tuyết chiêu, Nga Mi kiếm pháp... đều toàn là những chuyện tưởng tượng. Châu thoát viếng chùa Báo Quốc, cửa ngõ lên núi, rồi tìm đến động Cửu Lão nay là chùa Tiên Phong - đạo tràng của đạo sĩ Triệu Minh Công, nổi tiếng về thuật đi mây về gió - và chùa Phục Hồ, -ngôi chùa mà theo truyền thuyết thì vị sơ tổ võ công rất thâm hậu đã từng hàng phục loài mãnh hổ- mà dấu vết võ học của người xưa vẫn biệt tăm. Không nản lòng Châu tiếp tục lục soát khắp nơi từ các ngôi chùa am dưới chân núi rồi lần lên đến lưng núi, viếng chùa Vạn Niên. Chùa Vạn Niên tựa mình trên vách đá hùng vĩ, có những cây đại thụ tàn bóng dìu dặt đưa mờ dây leo chằng chịt, cây lá chen chúc khoe tuổi trở đủ loại hoa rực rỡ, lại có ao nước tinh khiết trong xanh do dòng suối từ Long Môn động đổ xuống mang theo những mảnh đá long lanh như ngọc, nên xưa kia chùa còn có tên là Bạch Thủy Tự. Tưởng truyền Phổ Hiền Bồ Tát, trên bước đường hành đạo đã từng dừng chân chốn này nên ngôi chùa còn có tên Phổ Hiền Tự, và kể từ đó Nga Mi sơn được tôn kính là một thánh địa và là đạo tràng của Bồ Tát Phổ Hiền. Điện đá nung túc chuyên điện, có lối kiến trúc rất đặc biệt: toàn điện được tạo toàn bằng đá nung, kể cả nóc điện hình cái vòm, giống như một nắp vung bằng đồng vĩ đại úp chụp xuống. Vách điện kiến trúc thành tầng bậc, ba tầng trên trang trí hàng ngàn tượng Phật, Bồ Tát, La Hán nhỏ, và đặc biệt nhất, ở giữa điện là pho tượng đồng vĩ đại tạc Ngài Phổ Hiền Bồ Tát an tọa trên thớt voi sáu ngà. Đây là địa điểm được ca tụng là linh thiêng bậc nhất tại núi Nga Mi. Khách hành hương tin tưởng rằng khi thành tâm lễ Bồ Tát rồi đi nhiễu quanh tượng bảy lần thì tâm nguyện chánh đáng của hành giả sẽ được thành tựu. Châu chiêm ngưỡng tượng Bồ Tát thật lâu. Trong một phút xuất thần, Châu cảm thấy tượng Bồ Tát sống động như hiện thực đang tỏa ánh mắt từ bị an ủi chở che, chàng nức nở: "Xin Bồ Tát cứu con! Xin Bồ Tát cứu con!". Rồi bảo điện, Châu bỗng thấy hai tên thuộc hạ họ Ngô lù lù ở cổng ngoài, mắt đảo dác nhận điện từng khách hành hương.

Từ đạo sống lang thang bụi đời, Châu lần lần thường kẻ đầu đường xó chợ, nên khi gặp lão ẩn xin già Phổ Đức chỉ thành hành hướng, chịu khó leo trèo vất vả, chàng kết thân làm bạn đường để dắt dẫn đỡ đỡ và chia xẻ cơm nước. Gần gũi nhau đôi ngày thì Châu đã thân thiết tâm sự với lão tất cả nỗi niềm đau khổ của mình. Vì vậy, vừa thấy nguy Châu hội ý với lão để lão cà rà xin tiền cản trở chúng, hầu chàng có thể len lỏi vào đám đông lẫn tránh, rồi băng rừng mà đi, không theo lối mòn bình thường nữa. Tưởng đã thoát thân, bảy ngày sau Châu lần mò leo lên Kim Đỉnh, địa điểm cao nhất của Nga Mi sơn, thì đã thấy hai tên chó săn đó đã chờ sẵn tự bao giờ. Biết chúng phải đợi đến đêm mới ra tay hành động, Châu ung dung khoác tay lão hành khất già đưa nhau lên Phổ Quang điện dành lễ Bồ Tát. Hành lễ xong, Châu vét số tiền tùy thân còn lại dúi hết cho lão, rồi thoãn thoắt bỏ đi. Chàng muốn có được những giây phút cô đơn, để trầm ngâm nhớ lại quãng đời qua, và cũng muốn thanh thân ngắm những cụm mây trắng bồng bênh trong bầu trời mờ sương. Châu thầm than: "Ôi! sao ta phải mang kiếp người khổ nhục này? Ôi! sao ta chẳng là mây trắng mong manh thông dong trên đỉnh núi?". Châu thờ thần hưởng tầm mắt về bờ vực sâu hun hút. Vực thẳm muôn trùng này được gọi là Xả Thân nhai hoặc Đoạt Hồn nham, tuy mang nghĩa là vách đá đoạt hồn tàn mạng, nhưng lại được giới tinh si tôn xưng là vực thẳm của tình yêu. Niềm tin này đã phát xuất từ truyền thuyết rất xa xôi. Ngày xưa đó có chàng tử sinh tên Trang Thanh và công nương La Uyển Thu yêu nhau qua thi phú, nguyệt kết nghĩa phu thê, nhưng phụ thân cô gái, một vị Tiết Độ Sứ uy quyền, cương quyết ngăn cản. Hai người dẫn nhau trốn đi và bị quân lính truy nã ráo riết. Đã quyết tâm sống chết bên nhau, nên khi lên đến Kim Đỉnh Nga Mi sơn, đôi tình nhân xiềng tay nhau khóa chặt, nguyện đời đời kiếp kiếp dù làm ma, làm quỷ, làm người, cũng là vợ chồng. Thế rồi, họ ôm nhau nhảy xuống vực sâu tự tử. Chết thành quỷ thần, hai người thường hiển linh phù trợ cho những lửa đôi thủy chung gắn bó. Vì vậy, sau này những kẻ yêu nhau khăng khít mặn nồng đã đưa nhau đến đây thệ nguyện và cầu xin phù hộ cho được ăn đời ở kiếp. Họ cũng long trọng mang theo xích sắt và khóa, nhưng dĩ nhiên họ không buộc tay nhau lao xuống vực sâu, mà chỉ tượng trưng xiềng chặt xích và hai khóa vào hai sợi dây giăng dọc theo các bậc thang đá lên Kim Đỉnh. Câu chuyện ngày xưa gọi Châu nhớ mỗi tình chua chát của

mình, chàng nghĩ nếu mình được cùng người yêu nắm tay nhảy xuống chết chung thì hạnh phúc biết là bao. Châu đã quyết định chọn cái chết ngay từ khi đặt chân tới đỉnh; chàng nghĩ chuyện tầm cẩu đã hoàn toàn vô vọng thì sống để làm gì? hướng chi kẻ địch để gì buông tha chàng. Tuy nhiên, khi mon men đến bờ vực, chuẩn bị gieo mình xuống, thì chút hối tiếc đó bám sát tâm trí khiến chàng đứng khựng lại, đầu óc trống rỗng như sỏi đá vô tri. Châu hồi tỉnh lại khi tiếng hồng chung thanh thoát bên tai, tiếng chuông nhắc nhở chàng hạnh nguyện bao la của Phổ Hiền Bồ Tát, rồi bao nhiêu tâm ý của chàng đều tập trung vào việc tưởng niệm tượng Ngài cõi voi, thế rồi, bao nỗi ưu tư dằng dặc: sống chết, thương yêu, thù hận trong giây phút đã lặng lẽ tan biến tất cả. Trời sụp tối, bỗng Châu nghe có tiếng bước chân rất nhẹ tới gần. "Chúng nó sắp ra tay", ý nghĩ đó vừa lóe lên thì vai chàng đã bị hai bàn tay chộp cứng lại. Không chần chờ gì nữa, Châu vận dụng hết sức lực phóng ra hổ thảm, và vì vậy, đã vô tình lòi "tên gian ác" đi theo số phận hẩm hiu của chàng.

Châu nhắm tít mắt lại, nghe tiếng gió rít lên theo độ rơi vùn vụt của thân xác chàng. Trong giây phút chờ chết, Châu tiếp tục tưởng niệm Bồ Tát. Niệm hằng lâu mà sao thân xác vẫn còn rời, rời mãi... Lạ thật, đáng lẽ, thân xác chàng đã tan nát dưới đáy vực lâu rồi, có thể nào hổ này không đậy và chàng cứ rơi mãi đến xuống tận mấy tầng địa ngục chẳng? Độ rơi càng lúc càng nhanh bỗng chậm dần vì có luồng gió đông mãnh từ dưới thốc ngược lên, thế rồi, thay vì rơi thẳng xuống thông thường, chàng bị cơn gió xoay nơi rơi vòng vòng theo hình tròn ốc. Thân thể chàng duỗi như nhẹ hẳn ra, sức rơi chậm lại nên khi Châu dang hai cánh tay chàng có cảm giác mình như con chim bay lượn đang là đã đáp xuống. Ánh sáng mờ mờ, tầm nhìn lại bị đám mây trắng dày đặc che khuất, Châu không thấy gì ngoài cái bóng của "kẻ gian ác" bay cách chàng không xa. Châu tò mò nhìn kỹ mặt mũi kẻ gian như thế nào, rồi bỗng nhiên chàng xúc động reo lên: "Ừa! té ra là ông! Trời ơi! con đã hại ông rồi!". Thì ra lão hành khất Phổ Đức tốt bụng thấy chàng đứng ngẩn ngơ cạnh hổ thảm nguy hiểm nên kéo chàng lại, vô tình bị chàng lôi theo. Có lẽ, ông lão biết chàng ái ngại nên mim cười trấn an, rồi phát tay như ngàm bảo chàng tiếp tục an vui cái trò chơi bay lượn, đừng bận tâm chi cả.

Lớp mây dày đặc loăng đăng, Châu không còn bay lượn được nữa mà bị rơi

nhanh xuống nghe tiếng "ùm" thật lớn. Trời đầu lên, Châu thấy lão hành khất cũng rơi xuống hồ nước, và thoát nạn như chàng. Cả hai cất tiếng cười vang, rồi đùa nhau lội vào bờ. Phong cảnh ở đây đẹp tuyệt trần: hồ nước trong mát xanh tươi, hoa lá muôn màu rực rỡ, cây trái xum xuê, chim đủ loài sắc lông sặc sỡ, ca hát vang lừng.

Châu nhìn quanh rồi cất tiếng:

- Ông ơi! Có lẽ mình đã lạc vào chốn thần tiên rồi ông à!

- Ô! cũng có thể coi là cảnh non bồng! Chốn này gọi là Bắc Câu Lư châu, nhân dân cõi này có nhiều phúc báu hơn nhân dân cõi Nam Thiêm Bộ châu, nói mà loài người sinh sống nên cảnh vật cũng thù thắng hơn!

Thấy ông lão trả lời rành rọt, Châu rối rít hỏi:

- Cõi này xa lắc xa lơ hồ ông? sao từ thuở giờ không một ai thấy biết vậy ông?

- Trong thế giới Ta Bà này, các cảnh giới nằm chập chồng trên nhau nên có thể nói là các cõi cũng không gần mà cũng chẳng xa nhau. Chỉ có điều là căn nghiệp của loài người chỉ tương ứng với không gian ba chiều của cõi Diêm Phù Đề nên loài người chỉ thấy biết cõi này mà thôi! Mấy ai có nhân duyên đặc biệt bị đẩy lệch sang chiều không gian khác như chuyện chúng mình?

- Thế người ở đây tánh tình có ác độc không? nếu bắt gặp ta họ có giam cầm hành hạ không?

- Nhân dân ở đây vốn chỉ thích ca vui hợp đoàn chỗ không có dạ quanh co ác độc..., và lại, họ nào có thấy nghe chúng ta mà sanh tâm này nọ...

- Ủa! sao lạ như vậy ông?

- Vì nghiệp căn khác nhau nên dù cùng sống chung cũng không thấy nhau. Vật chất chốn này không tương ứng với con nên cũng không ngăn ngại con, do đó, con có thể đi xuyên qua thành vách mà không hề hấn gì. Nay hãy theo ta đi một vòng cho biết sự tình.

Thế rồi, lão hành khất nắm tay Châu lướt đi như bay, xuyên qua cây cỏ, tường vách, thân thể dần bản xứ, để quan sát sinh hoạt nơi đây. Dân chúng trẻ đẹp, vóc dáng như nhau, vậy thành đoàn nam nữ chung sống, cùng bơi thuyền, tắm gội, ca hát, đùa giỡn...; này ý hành dâm dục thì chọn kẻ đồng tình đùa nhau dưới tàn cây "khúc cung" rậm rạp vui thú, xong cuộc vui thì chia tay, không có liên hệ gia đình ràng buộc; thức ăn thức uống, y phục đủ sẵn, chẳng ai phải gia công khổ cực làm lụng và mọi người củ thể mà vui chơi suốt ngày.

- Nếp sống ở đây sung sướng thật, nhưng trong cõi này mình chỉ là bóng

ma, có thọ dụng được gì đâu! Con chẳng thích làm ma chút nào hết!

Châu đang cảm râm chột trông thấy hàng cây đơm đầy trái chín màu đỏ sẫm có vẻ ngon lành, còn dúi còn cào bồng dùng nôi dầy giục chàng thì tay hái mở trái để ăn đồ dạ, nhưng chẳng biết sao tay chàng cứ chụp trật vuột mãi. Cây trái đối với chàng có lẽ chỉ là thủ ào ảnh nên chàng chẳng có cách nào dụng chạm được. Lão hành khất cười ngất, lên tiếng:

- Ta đã bảo vật chất ở đây không tương ứng, không ngăn ngại với người thì làm sao người có thể cầm giữ ăn uống chứ! Nếu người cảm thấy đói, thì chịu khó đến cây "hương thọ" đằng kia, ngửi chút hương thơm cho đồ dạ, hương thơm này cũng giúp cho thân thể người nhẹ nhàng, ngũ căn linh mẫn hơn...

Theo sự chỉ dẫn đó, Châu tìm đến cây "hương thọ" đón nhận mùi hương. Hương này chẳng những trị được "bệnh đói" mà còn giúp thân thể chàng nhẹ hững, lâng lâng bay bổng như gió như mây. Hứng chí Châu lông bông bay lượn ngắm cảnh khắp nơi. Rừng cây, hồ nước thanh tú nhiều không kể xiết, nhưng nữ non hang động lại hiếm hoi. Châu sẫm soi mãi mới chọn được một động đá xinh xắn nằm trên một triền đồi đầy hoa tím thớ mọng. Chàng vội vã trở về báo cáo với lão hành khất:

- Hay quá Ông ơi! con tìm được một hang động rất dễ thương. Minh có nói trú ẩn an toàn rồi ông ạ!

Lão già mỉm cười hiền hòa:

- Sống ở đây mình hiện hữu cũng như không, thầy xác chẳng bị nắng mưa hành hạ, tiền của không tích lũy, ... thì nơi chốn nào chẳng an toàn, con bận tâm chuyện ăn ở mà chi? Ô! góp ý với con cho vui vậy thôi, chú con muốn chọn nơi trú ẩn nào tùy thích, đừng lo nghĩ đến ta và ta sắp từ già chốn này rồi.

- Ông đi đâu? Ông đi đâu con theo đó, chỗ ở một mình buồn chết đi...

- Ta trở về chốn cũ! Con nặng nề quá, làm sao ta có thể cứu mạng chuyển đùa con sang chiều không gian của loài người cho được!

- Con nhẹ hững mà! con bay được mà ông! Châu reo to.

- Thân con hiện thời nhờ "hương thọ", nhưng tâm con thì sao? nó có thanh thoát chẳng hay vẫn trĩu nặng bởi dục vọng, bởi tham sân si, bởi thường ghét ăn oán mừng lo..., huống chi, về đó thì con lại than thân trách phận... thì có ích lợi gì!

Trong cơn hiểm nguy, tâm ý Châu hướng vào việc tưởng niệm Bồ Tát Phổ Hiền, sau đó chàng lại bị cảnh giới lạ lùng này thu hút, nên đã quên khuấy

cơn sầu tình đang cứu mạng. Chùng nghe lão hành khất hỏi, bao nhiêu nỗi yêu thương thù hận đột ngột quay về đảo lộn đầu óc chàng, khiến thân chàng đang lơ lửng trên không bỗng rơi tòm xuống đất. Đi về thì chịu trăm cay nghìn đắng và mất mạng như chơi, còn ở lại sống tẻ nhạt với cảnh làm con ma cô đơn vô tích sự kéo lê cả đời thì bị đắt quá. Châu bối rối nhận thấy giải pháp nào cũng tệ cả, nhưng sau những giây phút giằng co, chàng quyết định thà rằng chết cho ra chết, chớ không sống như ma vất vưởng chốn này. Chàng năn nỉ:

- Xin ông thương con! tìm cách đưa con về với loài người. Sống chết đời khổ gì con cũng cam tâm cả!

- Con đường về là con đường thanh tịnh tâm, tâm thanh tịnh nhẹ nhàng thì trong một niệm có thể dạo khắp cõi Ta Bà thế giới, lúc đó muốn đến với chiều không gian nào chẳng được. Không ai có thể chuyển hóa tâm mình, mà mình phải tự cứu độ bằng cách tu tập hằng giữ tâm trong chánh niệm, nghĩa là tập quán sát từng giờ từng phút không để tạp niệm sinh khởi, thì tịnh tâm sẽ hiện bày. Nếu con thực hành tiến bộ, thì ta có thể gia bị thêm cho con đủ dụng lực để trở về.

- Sao thì con cũng đồng ý hết! Xin ông dạy con thể thức tu tập ngay đi!

Thế là lão hành khất bắt đầu dạy Châu ngồi kiết già thực tập mười sáu pháp quán niệm hơi thở trong mười sáu ngày ông vắng mặt, ngoài ra, ông cũng cẩn thận giảng giải pháp quán thân bất tịnh để dự phòng cho chàng đối trị trong trường hợp cơn bệnh tình si trầm kha bộc phát. Sau khi ông lão rời bước, Châu liền ngồi dưới gốc cây hương thọ thực tập pháp quán niệm hơi thở thứ nhất: "Thở vào một hơi dài hành giả biết mình đang thở vào một hơi dài. Thở ra một hơi dài hành giả biết mình đang thở ra một hơi dài". Thế thức tu tập thoát nghe qua rất giản dị, nhưng khi thực sự bắt đầu thì lại lắm gian nan. Châu chỉ thở đôi hơi thở chừng mười hơi, thì bao nhiêu chuyện xưa tích cũ bỗng nổi tiếp nhau hiện ra, rồi bao nỗi vui buồn hờn giận theo đó mà xôn xao. Khi sự tịnh; Châu xấu hổ gạt bỏ vọng niệm và bắt đầu theo dõi hơi thở trở lại. Gay go nhất là những khi chàng bị hình dáng tiểu Ngọc ám ảnh, Châu điều đung bỏ dở công phu thiền tọa vì dẫu chàng xưa dưới thế nào bóng nạng vẫn li ra đó, thì làm sao tiếp tục theo dõi hơi thở cho được. Châu sức nhỏ pháp quán thân bất tịnh, chàng quán nạng như là một bọc da chứa đầy những chất dơ bẩn: đờm dãi, máu me, phân, nước tiểu..., bọc da đó mấy năm nữa thì sẽ nhăn nheo hư hoại, rồi sẽ nằm bất động, bầy nhầy,

sinh thúy góm ghiếc... Phép quán bất tịnh tuy không trị dứt nổi bệnh tình si nhưng cũng giúp chàng tạm nguôi ngoai, hầu có thể tiếp tục tu quán niệm. Tình trạng vọng tâm sinh khởi này cứ tái diễn mãi, nhưng cũng may là mỗi ngày mỗi thưa thớt dần. Tu tập chốn này được mùi hương trợ lực thân tâm thời thời nhẹ nhàng lại không bị ngoại cảnh kể cả ẩm no đới lạnh chi phối, nên Châu tu tập tinh tấn suốt ngày đêm. Nhờ vậy, khi thực hành đến thức quán niệm thứ 6: "Ta đang thờ vào và cảm thấy an lạc; ta đang thờ ra và cảm thấy an lạc" thì chàng đạt đến tình trạng thái hỷ lạc trong thiền định, từ đó những vọng niệm không còn đột ngột xuất hiện nữa. Khi chàng hoàn thành thức thứ 16: "Ta đang thờ vào và quán chiếu về sự buông bỏ; ta đang thờ ra và quán chiếu về sự buông bỏ", Châu cảm thấy thân tâm thanh thản an vui, chuyện đời không có chi ràng buộc, về hay ở cũng vậy thôi.

Đúng lúc đó, thì lão hành khất trở lại. Ông khảo sát Châu, khen chàng khá tiến bộ, đưa chàng 5 đề tài mới để quán niệm và hẹn trở lại khi chàng hoàn tất. Chàng khởi sự quán "sắc bất dị không" nửa ngày, kể đó quán "không bất dị sắc". Những viên đá vụn ào ào trước kia chàng không thể rờ mó, nay qua quán niệm Châu có thể cầm nắm cất giữ được.

Bốn ngày kể chàng tiếp tục quán các đề tài thọ, tưởng, hành, thức. Vừa hoàn tất, thì lão hành khất cũng xuất hiện sẵn sàng đưa chàng rời Bắc Câu Lữ châu. Ông đặt hai bàn tay trên vai Châu, bảo chàng đứng thẳng người nhắm mắt quán "ngũ ấm giai không". Châu lắng lòng quán niệm cho đến khi cảm giác tay ông lão đã rời vai chàng thì mới mở mắt. Thật là kỳ lạ, Châu tưởng chàng vẫn đứng yên chỗ cũ, không ngờ lại thấy mình đang cô đơn đứng trên Xà Thân nhai, tại Kim Đỉnh núi Nga Mi. Mặt trời vừa lóe ánh hồng, đồi núi vắng lặng chìm trong mù sương mờ mịt, ông lão mất dạng và cũng chưa có bóng người lui tới. Khi hồi tưởng lại những biến cố dồn dập lạ lùng vừa qua, Châu cực kỳ bối rối chẳng biết mình đang mơ hay tỉnh. Chàng giụi mắt đôi lần rồi thủ vẻo mạnh má. "Úi chà!" Chàng gật gù tạm tin hiện đang tỉnh, nhưng còn chuyện lạ đến Bắc Câu Lữ châu thì thực hư vẫn chưa rõ được. Có lẽ, chàng đã đứng ngẩn ngơ tại đây từ đêm qua cho đến sáng nay và đã đi vào giấc mơ kỳ diệu thấy rơi xuống hố thẳm, rồi lạc bước đến chốn thần tiên. "Thế còn chuyện xảy ra trước đó: kết bạn hành hương với lão hành khất Phổ Đức, bị kẻ địch rượt đuổi, chuyện tình với nàng tiểu Ngọc thì sao?", Châu phân vân tự

hỏi. Trừ hình bóng ông lão vẫn còn sống động trong tâm, những hình ảnh khác đối với chàng xa xôi mờ nhạt, nên Châu cũng không thể đoán chắc đó là thực hay mộng nữa? Châu bỗng nhận thấy túi áo hơi cộm, chàng sờ tay móc ra được một vốc đá nhỏ màu trắng long lanh chiếu sáng. Trố mắt nhìn sững những vật kỳ lạ này khá lâu, Châu mới mừng rỡ nói ra là trong khi tọa thiền quán đề tài "không bất dị sắc" thành công, chàng thủ hốt một vốc đá vụn bỏ vào túi. Không lẽ đó là những viên đá trắng lóng lánh này? và không lẽ chuyện tu tập tại Bắc Câu Lữ châu là thực?

Châu quyết tâm tìm cho ra lão hành khất, tìm được lão thì sẽ giải tỏa được mọi nghi vấn. Châu đi lần xuống chùa Vạn Niên. Chàng ngạc nhiên thấy các điện Kim Cang, điện Thiên Vương và điện Thất Phật đã bị hỏa tai thiêu hủy; dấu vết tàn tạ đã cũ kỹ trong khi khoảng tháng trước khi Châu ghé vào chiêm bái vẫn còn nguyên vẹn. Châu tò mò dò hỏi thì mới biết hỏa hoạn xảy ra từ bốn năm trước, tức năm Gia Tĩnh thứ 18, và vì vua Thế Tông nhà Minh tôn sùng Đạo giáo, nghiêm khắc với Phật giáo nên việc trùng tu bị đình trệ. Châu sùng sốt nhắm tính rằng chàng đã lên Nga Mi sơn vào cuối mùa đông Gia Tĩnh nguyên niên, nên giờ đã vào thu Gia Tĩnh năm thứ 22, như vậy thời gian 21 ngày tại Bắc Câu Lữ châu tương đương với 21 năm 6 tháng cõi thế. "Minh già mất rồi", Châu thảm than. Chàng vội và đến ao Bạch Thủy soi mặt, nhận thấy dáng dấp chàng vẫn trong lứa tuổi đôi mươi, chàng chẳng già yếu tí nào mà còn khỏe mạnh ra. Có lẽ do sự tác động kỳ diệu của chất "hương thọ" nên thân thể chàng trở nên thoãn thoát nhẹ nhàng, không cảm thấy mệt nhọc, rét lạnh, đói khát... chỉ cả. Châu quanh lên quần xuống núi Nga Mi hàng mấy mươi lần, cố công dò hỏi đủ mọi nơi mà vẫn không tìm ra tông tích lão hành khất. Bấy lâu, thân cận với lão hành khất, Châu thường kính ông như người cha già, yên chí rằng mình sẽ sống. Bên ông mãi mãi, nên không có nhu cầu nào gấp để hỏi han. Nay ông biệt dạng, hồi tưởng lại từng lời dạy dỗ, từng cử chỉ của ông, Châu mới hối tiếc và tự trách đã có cơ hội gần gũi bậc Thánh mà lỡ là không biết tận hưởng, không tham học đạo lý cao sâu, không dò hỏi cẩn thận trú sở để tìm cầu. Châu tiếp tục lặn lội sang Trung Nga và Tiểu Nga, rồi đi khắp dãy Côn Luân dò la mà người xưa vẫn biệt dạng.

Trên đường đi ngang phố chợ huyện Cảnh Khuyển, thấy có hiệu kim hoàn, Châu tò mò mang một hạt đá thẳm dò

giá trị. Bất ngờ hạt đá vụn vật đó lại chính là viên kim cương to sắc nước xanh tím trị giá đến 300 lượng vàng. Trong khoảnh khắc, từ một kẻ cùng đinh biến ngay thành một đại phú ông, Châu bối rối không nghĩ ra nổi phương cách nào để tiêu pha cho hết sự nghiệp trên trời rớt xuống này. Mặc dầu, mối tình xưa hầu như đã chìm trong quên lãng, hốt nhiên, Châu bỗng nảy sinh ý định trở về thăm lại quê hương theo tư cách của kẻ "mắm áo gấm về làng". Châu tung tiền ra thuê một đoàn tùy tùng ngựa xe sang trọng tiến về huyện Hồng Nhã. Cảnh vật đổi thay, đám thuộc hạ phải dò la khá lâu mới khám phá ra căn nhà tranh vách đất xệu xọ của Triệu Ngũ. Triệu Ngũ chưa đầy 50 tuổi mà nom lụ khụ lắm rồi. Biết anh ta không nhận dạng được mình nên chàng quyết giấu nhem lai lịch và tự xưng là thân tộc của Phùng Lữ Châu đi tìm Châu. Nghe nhắc đến tên chàng, Triệu Ngũ bù lu bù loa khóc lóc thương số phận của người em họ không biết hiện nay đang trôi giạt phương trời nào, rồi anh xúc động cả kẻ kể lẽ câu chuyện xưa, với đầy đủ tình tiết mà ngay chính chàng là người trong cuộc lại quên tuốt tuốt. Rồi anh kết luận:

"Trời cao có mắt ông ạ! cô dựng tôi trăm mưu nghìn kế bắt sống cho được thằng rể giàu sang, ngờ đâu gặp thủ rể dõm. Cha con họ Ngô phung phí tài sản, thua bài bạc, gia tài đã khánh kiệt mà cô giữ bề ngoài hào hoa để dễ vay mượn. Khi con Ngọc về làm dâu chưa đầy sáu tháng, ông già chông bạo bệnh chết, thằng con là Ngô Đại không đủ uy tín để vay đầu này đắp đầu kia, nên tình trạng nợ nần "tủ giảng" bị đổ bể. Thế rồi đám chủ nợ phát hoảng, xúm nhau kiện thưa đòi của, cuối cùng trọn sản nghiệp bị xâu xé sạch nhẵn. Hai vợ chồng nó đành khấn gói về nhà cô dựng nương náu. Thằng rể quen thói ăn hại, khi lên cơn nghiện ngập chỉ biết đánh đập vợ khào tiền, nên dù cho con Ngọc có tào tần làm lụng cực nhọc mà cuộc sống ngày càng bị dạt. Đám con nó cũng chẳng ra gì: trai lêu lổng theo phường trộm cắp đang bị tập nã, gái đi bụi đời bạc mạng biệt tăm biệt tích".

Châu cúi cho ông anh tình nghĩa 30 lượng vàng, rồi theo chỉ dẫn của anh ta, tìm đường đến nhà Ngọc. Ngồi vắt vẻo trên lưng ngựa, Châu hồ hững ngẩng ngời nhà trống trải đổ nát, nơi mà chàng đã từng có những phút giây hạnh phúc tuyệt vời lẫn lộn với nỗi đớn đau ê chề nhục nhã. Một mụ đàn bà bề xề đàn độn, bần thiêu, rách rưới đang chăm chú ngồi xắt chuối cây cho heo ăn trước cửa. Thật khó tưởng tượng nổi ngày xưa mình có thể sống

chết vì người đàn bà này! Châu ngoắc mũ tội. Mũ hoàng hốt bật dậy đứng khoanh tay khúm núm cúi đầu như kẻ tội phạm. Châu lạnh nhạt trao cho mũ 20 lượng vàng, rồi trước sự ngạc nhiên tột độ của mọi người, chàng thúc ngựa phóng nhanh như chạy trốn. Đang cho ngựa phi nhanh, bỗng Châu ghim cương lại tránh gã say sưa bệ rạc té chổng gọng dưới lộ. Gã quều quào vịn sức để lồm cồm bò dậy những cú trượt ngã mãi, nên cất giọng tru tréo chửi bới Trời Đất cho hà tiện. Vượt qua hần mười thước, Châu chợt dừng lại cất tiếng hỏi: "Người tên họ là gì?". Gã còn đang ngẩn ngơ, thì tên tùy tùng lạnh lợi đã lôi hần dậy nạt lớn: "Quan hỏi người tên họ gì?". Gã tỉnh rượu tức khắc, ấp úng thưa: "Dạ! con tên là Ngô Đại ạ!". Châu vét mồ bạc vụn vạt xuống lộ, lạt lẻo nói: "Này! Cầm tí tiền lẻ uống rượu". Rồi tiếp tục ra đi.

Rồi Hồng Nhã, Châu cảm thấy lòng lâng lâng nhẹ nhõm như vừa trút được gánh nặng lớn. Châu thoạt cảm thấy có niềm vui tràn ngập, một sự thỏa mãn băng quở với chút tự hào thích thú, nhất là khi nhớ cảnh Ngô Đại bỏ lê lét tu lượm mồ tiền cơm. Đúng theo chương trình vạch sẵn đoàn ngựa xe tiếp tục tiến về huyện Phật Đò, quê nội chàng. Khi đi ngang địa phận núi Lăng Vân tỉnh cờ nghe có cảnh chùa cổ và tượng Phật vĩ đại trên ngọn Thê Loan, Châu tò mò ghé vào chiêm bái. Lăng Vân là ngọn núi nhỏ, xinh xắn, hoa lá xanh tươi và lúc nào cũng có mây trắng vờn quanh nên càng thêm mờ mịt. Chỉ mất một thời gian ngắn, Châu đã lên tới chánh điện lễ Phật, rồi bước ra Thiên Ninh các nhìn xuống triền núi chiêm bái tượng Phật Di Lặc vĩ đại thoải mái ngồi, bề cao từ chân đến đỉnh núi, một công trình xây cất to tát tưởng như sức người không thể nào hoàn thành nổi, nếu không có những vị bồ tát như Ngài Hải Thông xuất hiện. Tượng truyền vào thời nhà Đường, có nhà sư pháp danh Hải Thông đến đây chọn một hang động trên đỉnh để tĩnh tu. Dưới chân núi là một con sông rộng, đứng ra là nơi tiếp giáp của ba con sông: Mân, Thanh Y và Đại Độ, ba dòng nước chảy siết đối nghịch nhau đã tạo nên những con xoáy ngầm hung bạo bất ngờ nhận chìm thuyền bè qua lại. Ngày ngày nhìn xuống núi, phải chứng kiến thường xuyên tai họa thảm khốc của đồng bào, sự cực kỳ xúc động nên phát nguyện tạc pho tượng Từ Thị Di Lặc vĩ đại nhìn ra dòng sông, ngưỡng mong Bồ Tát ban phát lòng Từ vô lượng của người cho thuyền nhân. Thế rồi sử bỏ ra mấy mươi năm trời lặn lội khắp nơi khổ công quyên hóa. Khi đã hội đủ số tiền

cần thiết, sư quay về Lăng Vân, thỉnh nguyện với viên huyện quan sở tại cho phép xây cất. Viên quan biết sư đang giữ số tiền to, máu tham ô nổi dậy đùng đùng. Hần viện lễ chuyện dựng tượng Phật để cứu khổ cứu nạn là huyền hoặc nên ngăn cấm và ra lệnh sư phải trao tất cả số tiền lạc quyền cho hắn. Sư thưa:

- Xin Ngài hiểu cho. Tiền của quyền giáo là chỉ để tạc tượng nên dầu có phải chết bần tăng cũng nhất quyết không làm khác được. Còn những gì là của riêng của bần tăng thì bần tăng lúc nào cũng hoan hỷ cả.

Viên quan nổi giận:

- Hừ! người nói cái gì của người thì người hoan hỷ, vậy người hãy cho ta đôi mắt của người đi!

Sư trầm tĩnh đáp:

- Xin vâng ạ. Rồi sư móc đôi mắt, máu me đỏ ròng ròng dâng lên: "Xin Ngài nhận cho!"

Viên quan sợ hãi không dám hoành hợe tiền bạc nữa.

Mấy tháng sau thì hần bị cách chức đột ngột. Từ đó, sư bắt đầu ngày đêm thực hiện công trình tạc tượng cho đến khi lia đời. Đệ tử sư là Vi Cù tiếp nối sự nghiệp của thầy, tính ra, phải mất 90 năm gian khổ công tác mới hoàn mãn. Điều nhiệm màu kỳ diệu là từ ngày khởi công, tai nạn chết người trên dòng sông không còn xảy ra nữa.

Châu lần theo những nấc thang đeo quanh co theo vách đá dựng đứng xuống chân núi. Trong niềm cảm xúc vô biên trước hành hoạt vị pháp xả thân của người xưa, Châu thân hành lễ tượng Bồ Tát Di Lặc. Tượng vĩ đại, cao ngang đỉnh núi, chàng phải ngẩng đầu ngà người ra sau mới có thể chiêm ngưỡng trọn vẹn. Châu thành khẩn lẩm nhẩm tán: "Phật chúng sanh tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn..." và chàng cảm thấy có sự giao cảm nhiệm mầu truyền đến, dường như chàng đã tiếp xúc được với Ngài. Đúng thời điểm ánh mắt Châu vừa chạm đến mặt tượng, thì hốt nhiên toàn thân chàng rung động: chàng rung mình ròn gai ốc, tóc tai dựng đứng, nước mắt tuôn trào... Chàng vừa nhận chân rất rõ là: thân tâm của chú Bồ Tát vô cùng vô tận bao la không ngăn ngại, lòng từ bi hỷ xả của chú Bồ Tát vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn... Liên tưởng đến thân tâm mình, Châu than thầm: "Ôi! còn thân tâm con thì nhỏ nhoi tí tiện chẳng ra gì!". Vừa than thở Châu vừa chân thành quán sát con người thực của mình trong mấy ngày vừa qua và cảm thấy xấu hổ tột cùng. Chàng đã từng thực tập quán niệm theo dõi tâm trong từng nhịp thở để giữ tâm trong chánh niệm, thế mà vừa nhất thời giàu sang,

được người người quy lụy, thì đã biến đổi tức khắc thành kẻ ngông cuồng tự cao tự đại, tham sân si do đó mà liên miên sinh khởi. Chàng về quê ngoại không vì tình thâm nghĩa trọng, mà thực tâm chỉ muốn "tác oai tác phúc", nên chi, chàng đã đối xử với họ Ngô bằng dạ hẹp hòi thù hận, còn với Triệu Ngũ và Ngọc thì cũng đầy vẻ khinh miệt kiêu căng... Châu thành tâm cầu xin sám hối lỗi lầm, chàng thề nguyện: "Thân con nhỏ nhoi như con trùng, con đế, tâm con xấu xa hèn mọn như quỷ như ma, nhưng từ nay con xin học theo hạnh nguyện của chú Bồ Tát, nguyện đời đời kiếp kiếp xả bỏ thân mạng để cứu khổ chúng sanh. Xin chú Bồ Tát chứng giám lòng thành của con. Xin chú Bồ Tát gia bị cho con...".

Châu quyết định hủy bỏ chuyến về thăm quê nội. Chàng giải tán toán tùy tùng, mặc áo thô, đầu trần chân đất, kiếm soát tâm theo từng nhịp thở, từng bước từng bước trở lại núi Nga Mi. Châu lặng lẽ lên Kim Đỉnh, vào điện Phật Quang dâng lễ. Chàng phát nguyện sẽ xin xuất gia, nghiêm trì tu tập giới đức, hầu có ngày hội đủ điều kiện *theo dấu chân người xưa*, một mình một bóng làm kẻ ăn xin nghèo khó lưu lạc khắp nơi tùy cơ giáo hóa chúng sanh. Có lẽ Bồ Tát đã chứng giám lòng thành của chàng, nên ban cho chàng điểm phúc được chiêm ngưỡng cầu vồng Phật Quang kỳ diệu. Sau khi gời trả nắm đá kim cương về với vực thăm Xá Thân nhai, Châu thối chí đi lần xuống chùa Vạn Niên yết kiến Lão Hòa Thượng Ứng Hiệp. Châu dâng lễ Hòa Thượng, tưởng thuật đầy đủ chi tiết về cuộc đời, rồi thỉnh cầu xin được xuất gia đầu Phật. Hòa Thượng lắng nghe câu chuyện lạ lùng của chàng cho đến khi kết thúc rồi nghiêm trọng lên tiếng: "Thí chủ quả có độ phúc đức, đại nhân duyên nên được Bồ Tát ra tay cứu độ. Thí chủ ước nguyện muốn gần gũi Ngài mãi mãi chẳng? Xin hãy tùy tiện đến Chuyên điện tầm cầu...". Châu háo hức bước nhanh đến Chuyên điện. Điện vắng vẻ không một bóng người. Châu chiêm ngưỡng tượng Bồ Tát Phổ Hiền cõi voi sáu ngà, rồi bỗng thân tâm chàng rung động, chàng qui sụp xuống nước mắt tuôn tràn. Chàng chợt hiểu. Chàng thấy rất rõ tưởng. Lão khát sĩ, vị cha già thân thương, không một giây phút nào xa rời chàng, và ngay trong giờ phút hiện tại này Ngài vẫn đang hiển hiện hào quang sáng ngời trong biển tâm của chàng.

(Tháng 2.2000)

Tâm sự của một Phật tử

Diệu Trí

Tôi được may mắn tham dự một buổi Lễ Phật, do một Chi Hội tổ chức, tại một căn nhà nhỏ, một ngày cuối tuần giá lạnh, tại miền Trung nước Đức. Số người tham dự khá đông. Già có, trẻ có, nam có, nữ có, những đa số các người lớn tuổi là phụ nữ. Thanh niên Phật tử đều mặc áo tràng màu lam. Mọi người đều đọc kinh thông thuộc và nghiêm chỉnh. Bàn thờ Phật được trang hoàng uy nghiêm, trang nhã. Hai bên hông có cờ Tổ Quốc và cờ Phật Giáo, như để chứng minh nỗi lòng của người Phật Tử Việt Nam tỵ nạn ở xứ người. So với những địa phương khác ở Âu Châu, thì Chi Hội này đáng được ca ngợi và là một điều đáng mừng cho Phật Giáo Việt Nam tại Đức. Xin tán thán công đức của các anh chị em trong Chi Hội đã tổ chức chu đáo từ lễ nghi, trai soạn đến chỗ ăn, chỗ ở cho những người từ xa đến.

Trước khi vào Chánh Điện để lễ Phật, tôi thấy trên hai bức tường gần đó, các bản tin về Phật Giáo Việt Nam, có lẽ do Gia Đình Phật Tử thực hiện. Có một bản tin nói đến vụ Hòa Thượng Quảng Độ, hai Thầy Mạnh Thát và Tuệ Sĩ được ra khỏi tù. Nhìn hình ảnh Thầy Tuệ Sĩ, với khuôn mặt chỉ còn da bọc xương, với đôi mắt sâu hoắm, tôi bật miệng khẽ kêu "Trời ơi". Thoáng trong tôi xuất hiện hình ảnh các tù nhân sống sót từ các trại tập trung Đức Quốc Xã trong Thế Chiến 2 ! Tôi không biết hai tiếng "Trời ơi" xuất phát từ sự xót thương Thầy Tuệ Sĩ, hay sự hờn trách chế độ bất nhân, hay sự tự trách mình đã hững hờ để người ta dày dọ đồng loại như vậy. Có điều chắc chắn là tôi không hề nghĩ đến tiếng kêu "Trời ơi" xuất phát từ "Tử Bi Tâm", hay "Bồ Đề Tâm", hay "Bồ Tát Hạnh" mà tôi thường được nghe các Phật Tử tham dự các khóa học giáo lý nhắc đến. Thú thật tôi không hề dám nghĩ đến những điều cao quý và rộng lớn như vậy.

Ngồi trong Chánh Điện, nghe tiếng chuông, tiếng mõ, lời kinh, tôi vẫn bần thần nhỏ đến hình ảnh Thầy Tuệ Sĩ, rồi tự hỏi không biết trong số Phật Tử có mặt hôm nay, tại đây, có bao nhiêu người đã nhìn thấy tấm hình đó, và có bao nhiêu người xót xa vì tấm hình đó. Xót xa để hành động ngăn chặn những trường hợp như vậy có thể xảy ra và

sẽ còn xảy ra, để phản đối sự dày dọ con người bởi con người, và đau xót hơn, sự dày dọ người Việt bởi người Việt một cách tàn nhẫn như vậy. Qua tấm hình này tôi hình dung còn biết bao nhiêu người đang chịu nhục hình dày dọ ở quê nhà mà không ai biết đến, và có bao nhiêu người Việt đã chết trong lao tù dưới chế độ này vì không được săn sóc, nuôi dưỡng?

"Lạy Phật, cúi xin Đức Phật phù hộ cho những người đang bị tù đầy ở Việt Nam", tôi thành tâm cầu nguyện như người bị chìm thuyền chụp lấy cái phao. Cũng như mỗi đây khi nhìn thấy hỏa tiễn Tomahawk là là trên vùng trời Bagda, tôi nghĩ ngay đến những người Irak sắp chết, và khi hỏa tiễn đâm xuống đất và ánh sáng lóe lên, tôi buột miệng niệm "Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật" để mong tiếp độ vong linh những nạn nhân có thể vừa mới chết trước mắt mình mà mình không biết. Phản ứng tự nhiên của người Phật Tử bình thường trước một thảm họa mà người khác gặp phải. Nhưng tôi vẫn ray rứt vì thấy mình bất lực trước thảm họa đó. Và tôi đã chia sẻ nỗi ray rứt đó với các người bạn ngoại quốc để đánh động lương tâm thiên hạ. Dù chỉ là một tiếng kêu nhỏ nhoi, lẻ loi...

"Chúng Sanh Vô Biên Thề Nguyện Độ" lời nguyện tha thiết của đại chúng như trầm lắng đi vào lòng người, thúc đẩy người Phật Tử phải hành động. Nhưng hành động bằng cách nào? Làm những chuyện lật vật nặng về "Bi" như giúp đỡ từ thiện, để né tránh những chuyện có bản đòi hỏi phải dấn thân toàn diện và vận dụng cả "Bi, Trí, Dũng" ? Khi các Thầy ở trong nước, các Phật Tử ở trong nước mạnh dạn nói lên những điều chân thật để bảo vệ Đạo Pháp và Dân Tộc, bất chấp những đe dọa, những sự đàn áp thô bạo, thì rõ ràng các Thầy, các Phật Tử đó đã thể hiện hạnh Bồ Tát, vì chúng sinh mà hy sinh, vì chúng sinh mà cứu độ. Còn ở bên này, được an lạc, tự do, nhưng có mấy ai đã chịu tích cực hành động cứu độ chúng sinh, cứu độ đồng bào mình ra khỏi kềm kẹp, áp bức, khổ nạn? Tụng kinh, thấp nhang, khẩn vái chú Phật, chú Bồ Tát cứu độ chúng sinh chung chung, tương đối là việc dễ làm và ai làm cũng được. Chính tôi cũng đã làm như vậy, nhưng vẫn cảm thấy như vậy là chưa thực sự tham gia cứu độ. Ở cõi ta bà này mà cứu độ bằng "Khẩu và Ý" và nhất là cầu cạnh qua người khác, tuy là cần thiết, nhưng không đủ, mà còn phải "Tự Thân" làm lấy.

Nghe các Phật Tử tụng kinh một cách chân thành, tôi bỗng ước mơ là nếu Phật Tử Việt Nam, vận dụng Bi, Trí, Dũng của nhà Phật để tham gia cứu độ chúng sanh, mà trước mắt là chúng sanh Việt Nam đang cần được cứu độ, thì cái sức mạnh Đại Hùng, Đại Lực, Đại Từ Bi của khối Phật Tử chắc chắn sẽ sớm đem lại Thái Hòa, An Lạc cho Dân Tộc và Đạo Pháp sẽ được trường tồn. Tụng kinh, Niệm Phật, cúng Chùa không thôi thì chưa đủ, vì Đức Phật đòi hỏi nơi người Phật Tử đầy đủ Tín, Hạnh, Nguyện. Mà Tín, Hạnh, Nguyện đều phải được thể hiện bằng hành động. ●

DEMAIN

*Transporter les astres à la mer
Relâcher les oiseaux dans les cleux
Cultiver les pépinières pour la terre
Rendre les fauves à la jungle
Se frotter les mains vides
Venir jusqu'au bord du fleuve
Contempler son va-et-vient
Tourbillonner au pied du pont.
Les nimbus descendent bas, le soir
Lequel donc des ports
Où l'eau est trouble?
Où l'eau est limpide?
Avec le coeur qui bat toujours
L'Amour dure une éternité
De la poésie se faire une torche
Pour conduire l'homme
A travers la nuit.*

● NGUYỄN HOÀNG BẢO VIỆT
(Traduit du vietnamien par Mme NGUYỄN)



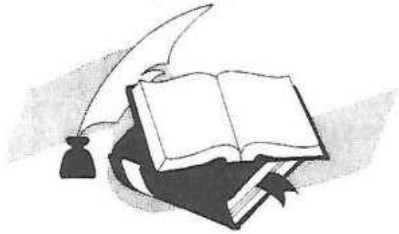
Mai

*Chờ sao ra biển
Thả chim lên trời
Trồng cây cho đất
Thả thú về rừng
Tay tron phải sạch
Tới trước bờ sông
Nước ngược đôi dòng
Quay chân cầu sắt
Mây chiều xuống thấp
Bến nào đục trong
Với tìm đập mãi
Còn yêu vô cùng
Lấy thơ làm đuốc
Đưa người qua đêm.*

● NGUYỄN HOÀNG BẢO VIỆT

Giới Thiệu

Sách



«Tận thế

hay không?»

của Hồ Trọng Khôi, Bạ Văn,
Paris, xuất bản

Khi nhân loại đến năm 2000, *tận thế hay không* là vấn đề được nhiều tác giả, báo chí nhắc tới và thiên hạ quan tâm. Đó chính là đề tài của cuốn sách của Hồ Trọng Khôi, nhà thơ nổi tiếng ở Paris và là nhà biên khảo, hội viên VBVNHN vừa ra mắt chủ nhật vừa qua tại Paris. Sách do Bạ Văn xuất bản, 320 trang, bìa màu, in tại Nhà in VIDİ ở Dortmund, Đức Quốc, giá bán 100 F (16\$ US).

«Tận thế có thể là chuyện hoang đường,» tác giả viết trong *Lời nói đầu*, nhưng «sự tích tận thế (đại hồng thủy nhận chìm nhân loại) lại được ghi trong kinh điển từ ngàn xưa và vẫn được lặp lại mãi cho đến bây giờ.

«Một số tín đồ các giáo phái vẫn xem là sự thật, và có những giáo phái, hiện thời, vẫn tiếp tục loan truyền thần thoại ấy, vì sách truyền đã tiên đoán «chẳng đũa 2000 năm thì tận thế», trong lúc nhân loại đang sắp sửa, theo dương lịch, bước vào năm 2000.

Vì vậy, tác giả viết sách *Tận Thế Hay Không?* mục đích là để trình bày, đóng góp ý kiến của mình vào «đại sự» ấy và để hy vọng, trong tương lai, sẽ nhận được những lời chỉ

dẫn quý báu, những cao kiến của độc giả bốn phương.

Câu trả lời của tác giả là như thế nào? Sau khi trình bày qua 53 chương về hầu hết mọi khía cạnh của vấn đề, tác giả kết luận:

«Ngoại trừ do ý muốn của Trời, chẳng đũa 2000 năm sẽ tận thế là điều khó xảy ra, mặc dù hiện nay, (những năm cuối thế kỷ 20), thiên tai được ghi nhận nhiều nơi, và lắm lúc cường độ thật dữ dội, thật kinh hoàng, người chết rất nhiều; các nạn nhân khác (khắp hoàn cầu) kể cả hàng trăm triệu, thiệt hại vô cùng quan trọng, khốn khổ không thể nào tả nổi...

«Nạn ô nhiễm môi sinh là quan trọng nhưng vẫn chưa đủ sức gây thành tận thế.

«Riêng sự già cỗi (và tan rã dần) của địa cầu, sự tàn lụn của mặt trời (vì hết khinh khí) kéo theo nạn «tận thế» của quả đất và nhân loại chúng ta thì, theo khoa học, còn thật lâu (hàng tỉ năm) mới có thể xảy ra.

«Vậy thì, hiện nay, chỉ còn «thiên ý», mệnh Trời. Nếu Trời chưa trừng phạt loài người thì chưa có tận thế,» đó là kết luận của tác giả.

Sách đã được năm nhà văn, nhà thơ ở Paris giới thiệu và tác phẩm của quý vị này đã được đăng tải trong phần đầu của cuốn sách.

- Nhà Thơ Song Thái Phạm Công Huyền khuyến cáo chúng ta hãy đọc *Tận Thế Hay Không?* để có quan niệm về một vấn đề mà nhân loại vẫn nhắc nhở và lo âu mãi mãi: có tận thế hay không, tận thế là do ở đâu mà đến, ở các đấng thiêng liêng tối cao cai quản nhân sinh hay lại chính ở loài người, theo cái định luật nhân quả triển miên.

- Nhà báo Tô Vũ cho rằng: tập sách của thi sĩ Hồ Trọng Khôi đưa ra thật đúng lúc, mang lại những giải thích hoặc khoa học, hoặc siêu hình hoặc luận lý về vấn đề khúc mắc đó...Sách dày trên 300 trang, đề cập tới khoảng năm mươi đề tài bao quát liên quan xa gần đến tận thế, những đề tài đã được khai thông trong lãnh vực tôn giáo, trong lãnh vực chiêm tinh và trong lãnh vực môi trường thiên nhiên hay nhân tạo.

- Nhà văn Từ Tri cho đây là một công trình nghiên cứu súc tích, luận về nhân thế qua quá khứ, hiện tại và

tương lai...là một thiên «nhân sinh luận». Từ Tri viết tiếp:

Đây là cả một công trình nghiên cứu khoa học phong phú, đa dạng, đòi hỏi kiến thức của nhiều bộ môn khoa học khác nhau. Tác giả đã cho chúng ta một dịp để suy gẫm về thân phận con người. Qua đề tài, tác giả nhấn nhủ con người nên sống theo đạo lý, lấy tình người làm tôn chỉ, lấy nhân nghĩa làm phương châm, để hưởng lượng khoan hồng của Thượng Đế.

- Tiến sĩ Vĩnh Đào viết rằng dưới thời đại nào, dưới phương trời nào cũng xuất hiện những nhà tiên tri tự cho rằng mình thấu hiểu mệnh trời để đưa ra những lời cảnh cáo về một ngày tận thế đã định sẵn. Nhân loại sống trong mối phấp phỏng lo sợ ngày *phán xét cuối cùng*. Tận thế phải chẳng sẽ xảy ra vào một ngày nào đó không xa, do một trận đại hồng thủy mới, hay là do lửa trên trời rơi xuống, như số phận mà hai thành phố Sodome và Gomorrhe đã gặp phải, hình phạt của một Thượng Đế nổi giận? Hay là chỉ sẽ xảy ra trong hàng tỷ, tỷ năm nữa, khi lửa mặt trời lịm tắt?

Nhà văn Hồ Trọng Khôi không tự nhận mình là tiên tri cho nên không có lời giải đáp, chỉ hướng dẫn chúng ta trong một cuộc hành trình qua không gian và thời gian, từ những miền đất huyền thoại đến những vì tinh tú lạc loài trong đêm vũ trụ.

- Cuối cùng, nhà thơ Hoài Việt nhấn mạnh ở điểm Nhà thơ Hồ Trọng Khôi là một «chí sĩ lão thành» đã sống nhiều, hiểu rộng muốn mượn sách này để nhấn nhủ người đương thời cũng như các thế hệ mai sau là cuộc sống vừa phải, có đạo đức không những đem lại cho chúng ta an vui thoải mái mà còn tránh được cho nhân loại những hậu quả vô cùng tai hại có thể đưa đến tận thế.

● (Từ Nguyên)

Tình yêu nuôi tôi lớn

tập truyện, thơ của Trúc Giang,
Bạ Văn, Paris, xuất bản

Tình Yêu Nuôi Tôi Lớn là tuyển tập đầu tay (gồm bút ký và thơ) của Trúc Giang, nhà văn, nhà thơ trẻ hội viên của VBVNHN có tác phẩm đăng trên nhiều tạp chí ở Âu châu. Do Bạn Văn xuất bản, Hoài Việt giới thiệu và Từ Nguyên để bặt, sách dày 198 trang, 80 F, 22 DM.

Là một người hoạt động xã hội, có tài về văn nghệ, Trúc Giang ghi lại trong sách những cảnh sống cộng đồng với tâm tình của một người con dân Việt Nam trải qua những cảnh huống bi ai của cuộc đời : đang thời trung học, vượt biển sống ở đảo, lưu vong...làm ăn và vất vả nuôi con. Ở biên giới hai nước Pháp Đức, Trúc Giang sinh hoạt ở Đức nhiều hơn ở Pháp nên các bài viết chỉ nói về sinh hoạt ở Đức, và thêm nước Đan mạch ở trên miền bắc là nước lần đầu tiên được đưa tới định cư.

Nhờ tình yêu thương của gia đình, của bằng hữu, của quê hương mà Trúc Giang đã vượt qua những khó khăn để...lớn, đóng góp vào sinh hoạt cộng đồng, sáng tác để góp phần vào hoạt động văn hóa trong lúc nuôi dạy con cái cho nên người.

Thở còn học trung học, Trúc Giang từng là đoàn trưởng Đoàn Hồng thập tự Việt Nam tại Bến Tre lăn lung vào các công cuộc cứu trợ, tổ chức những buổi văn nghệ gây quỹ rồi nhận lãnh công tác thiện chí...Định cư tại hải ngoại, sau một thời gian học hành, lập gia đình, Trúc Giang lại trở lại công việc chung với tinh thần thiện chí, nhẫn nại trong những công tác xã hội. Không ngừng hoạt động và từ đó, viết ra những suy tư về cộng đồng, về vai trò của người mẹ, người vợ, về tình yêu.

Trúc Giang luôn luôn nghĩ về đất nước, về thế hệ trẻ để có người nối chí mai sau. Trong truyện *Xây Nhà Việt Nam*, Trúc Giang viết : Tôi thiết nghĩ nếu thế hệ chúng tôi không còn kịp đóng góp được gì nữa cho đất nước...chỉ bằng ngay lúc này chúng tôi "đầu tư" cho tụi nhỏ một thứ tiếng mẹ đẻ, tức là đọc và viết được tiếng Việt để về sau chúng không có cảm giác là người "ngoại quốc" ở nước nhà.

Có phải tôi đã đặt một công tác quá nặng nề vào vai các con trẻ? Các con các cháu có thực hiện được công tác của mẹ Việt Nam giao phó hay không cũng tùy thuộc vào sự dạy dỗ của bậc làm cha mẹ. Mặc dù nói thế chứ tôi cũng tin rằng cái lo lắng đó là bằng thừa, vì chuyện xây nhà V. N. là tiếng gọi thiêng liêng trong mỗi gia đình V. N. ở hải ngoại, nó réo gọi, ám ảnh con người ta trong từng hơi thở, ngay trong lúc ăn, ngay trong giấc ngủ. Tiếng gọi thiêng liêng đó tạo cho chúng ta một sức mạnh phi thường đập lên mọi chông gai.(trang 55)

Thế nhưng Trúc Giang không quên vấn đề tu học của chính mình. Là một Phật tử thuần thành, Trúc Giang học Phật pháp, tới chùa giúp công quả, tổ chức hay đóng góp vào chương trình văn nghệ. Một lần đi Chùa Viên Giác hôm đó có Đức Đạt Lai Lạt ma tới thuyết pháp, Trúc Giang thuật lại như sau :

Sau phần thuyết pháp là dành cho các câu hỏi, tôi cứ hay bị Thấy Như Điển đặt tên là chị "hỏi nhiều". Tôi hồi hộp đưa tay chờ Ngài gọi, tại vì tôi có một câu hỏi đã bao nhiêu năm thắc mắc muốn thưa cùng các bậc sư phụ xem lời chỉ bảo của Ngài ra sao. Xui cho tôi vì đứng quá xa lại còn phải giữ kẽ, chớ đâu phải bộp chộp như ở quây thức ăn đâu...Nên cuối cùng ôm trọn mối thắc mắc trong lòng mà chính mình ầm ức. Đại khái là tôi muốn thưa là :

"... Dạ thưa Ngài, trong đời có đầy đủ những khó khăn, như khó khăn về ô nhiễm môi sinh, ozon, khó khăn về thiên tai nạn lụt, khó khăn về chính trị, tôn giáo, kinh tế hay y học, ngay cả học đường, giáo dục...

Những khó khăn đó con người có thể có biện pháp phòng ngừa chữa trị. Nhưng dạ thưa Ngài, làm thế nào để giải quyết được mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng? Người nào cũng bênh vực cái lẽ phải, người kia là trái. Làm sao để hai người đó tìm được đời sống an lạc thực sự trong thâm tâm để tránh đưa tới chuyện ly dị và đổ vỡ. Hai người đều biết, nạn nhân của sự ly dị vẫn là mấy đứa con? »

Sở dĩ tôi muốn đặt câu hỏi này trước công chúng tại vì tôi biết rằng

sự khủng hoảng trong mái ấm gia đình người Việt nói riêng hay người Đức nói chung. Cuộc sống bận rộn máy móc trọng vật chất ở đây làm cho người ta không còn thì giờ nghĩ tới người khác nữa. Từ ích kỷ đó đẩy đưa tới bịnh cô đơn, từ kém giao thiệp đưa tới lòng ganh tỵ hơn thua. Cái vòng lẩn quẩn đưa con người tới bịnh tâm thần. Cuối cùng người ta không biết là người ta còn đòi hỏi gì nữa, sau khi đã có đủ hết tất cả... Người Đức hay khen đức tính đùm bọc lẫn nhau của người dân Việt, nhưng thử hỏi người mình sống ở Tây phương nhiều năm mình có bị tiêm nhiễm ít nhiều cái tính ích kỷ đó hay không ?

Mang luôn câu thắc mắc lên theo xe Bus, trên xa lộ trong lúc đường còn kẹt xe, tôi vẫn còn ầm ức vì câu hỏi vẫn chưa được thỏa đáng. Tôi như bị bắt buộc phải suy nghĩ mãi trong đầu về điều mình đang bận tâm. Tôi đâm ra bực bội vì cái ồn ào của những người đồng hành trên xe. Tự dưng trong đầu tôi loé lên câu giải đáp: Thì ra chính TA là nguyên nhân của sự đau khổ. Tôi đã tự đặt câu hỏi, để chờ đợi người khác trả lời, để rồi chính mình khổ tâm về câu hỏi của mình chứ không phải ai bắt mình phải khổ. Hóa ra Tâm làm khổ Tâm mà mình không hay. Như vậy muốn sống thung dung thì đừng đòi hỏi người khác phải là mình, phải nghĩ đến mình. Hai người chịu khó quên cái Ngã của mình một tí để nương tựa nhau mà sống, là người là có khuyết điểm, tôi và anh, chúng ta là người thì chúng ta cùng có khuyết điểm. Thì ra không gì bằng tôn trọng lẫn nhau để thông cảm nhau trong cuộc đời đau khổ này.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, như vừa trút được gánh lo âu. Tuy nhiên tôi thừa biết rằng thực hành mới khó làm sao. Tôi nhìn lại bạn bè xung quanh, các anh các chị đi cùng đoàn không ai hay trong tôi đã có sự thay đổi, tôi bây giờ khác hơn lúc tôi đi.

Tôi mong có dịp về chùa lần nữa. Thật thông thả hơn. Tôi thêm sự thông thả để có thì giờ suy nghĩ lại thói đời, lại chính mình, để tôi còn có dịp cầu nguyện với Đức Phật. Mặc dù tôi biết Đức Phật có mặt trên khắp mọi nơi khi chúng sinh cần tới.

Tôi còn tham lam chỉ muốn dành Đức Phật cho mỗi mình mình. Ở đây bà con đông quá, ai cũng cầu nguyện, đốt nhang, xin xăm, tiếng xột xoạt của hộp què xăm được lắc đều đặn...

Tôi đứng đó ngẩng nhìn Đức Phật, chứ không cầu gì. Bà con đông quá ai cũng mong nơi Đức Phật, tội cho Đức Phật quên mình chỉ nghĩ đến chúng sinh. Tôi cúi đầu và thấy Đức Phật thật gần gũi hình như Đức Phật đang nhoèn miệng cười như hiểu ý tôi. *(Em đi hành hương)*

Sách do Bạn Văn phát hành, địa chỉ liên lạc là Bạn Văn: 4 allée Beau Site 91140 VILLEBON SUR YVETTE FRANCE ĐT 331 60 10 28 76 e-mail: manhbich@club-internet.fr hay trungtamparis@hotmail.com

● (Tù Nguyên)

Những Mảnh Đời

Rách Nát

Nguyễn Văn Huy

và

Phan Minh Hiển

chủ trương biên tập

Ngày Nay Publishing xuất bản

Sách dày 350 trang, bìa là tranh của Đinh Cường, giá 12 mỹ kim chưa kể cước phí. Tiền bán sách dùng cho quỹ giúp anh em thương phế binh còn kẹt ở trong nước.

Đây là tuyển tập những bài viết ngắn do các anh em thương phế binh và quả phụ trong nước gửi ra hải ngoại. Đây là tuyển tập đầu tiên ghi lại cuộc sống cùng nỗi đau thương mà chính các anh em phế binh, cô nhi quả phụ đã và đang trải qua sau ngày 30.4.75 cho đến nay.

Vì phải đối diện thường trực với những đe dọa từ mọi phía và, hơn nữa, và không phải là những nhà viết văn, các tác giả chỉ thuật lại một cách thô thiển những cảm nghĩ về thương tật và hoàn cảnh họ đang sống và, qua trung gian bác sĩ Phan Minh Hiển, người đảm nhận phần liên lạc, ủy nhiệm Nguyễn Văn Huy,

phái viên Ngày Nay tại Pháp, biên soạn lại.

Mục đích ra mắt tuyển tập vào lúc này nhằm đánh động lương tâm dư luận quốc tế và cộng đồng người Việt hải ngoại về những bất công và chèn ép mà các anh em thương phế binh cô nhi, quả phụ trong nước đã và đang gánh chịu dưới chế độ cộng sản, đồng thời cũng để tỏ lòng biết ơn những tấm lòng cao cả trong cộng đồng người Việt hải ngoại, nhất là những gia đình hay những người đã từng đứng trong hàng ngũ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa sau bao năm xa lìa tổ quốc, vẫn còn thương tưởng đến những nạn nhân của một thời chinh chiến đã qua.

Tuyển tập này là một đóng góp hữu ích cho những nhà nghiên cứu lịch sử, chính trị và xã hội miền Nam Việt Nam sau ngày 30.4.75. Nó cung cấp những dữ kiện mới về thực trạng đời sống dân chúng miền Nam dưới khía cạnh khác, « xã hội vỉa hè », do chính những người trong cuộc kể lại. Nó cũng là tiếng la cầu cứu của những người không có chỗ đứng và không có tiếng nói sau cuộc đổi đời khắc nghiệt. Nó còn là tiếng chuông đánh động lương tâm chúng ta và nhân loại, hòa bình đã trở lại trên quê hương nhưng chưa có thật trong lòng mọi người.

Một cảm giác thường được tỏ ra trong các bài viết là sức sống mãnh liệt của những người ở nấc thang cùng thấp nhất của xã hội. Dù bị vùi dập trong bất cứ hoàn cảnh nào, tất cả đều ao ước được sống. Sống để làm chứng nhân và sống để nuôi hy vọng. Gần một phần tư thế kỷ đã đi qua, thân thể tàn phế của những thanh niên ở lứa tuổi 20 năm 1975 ngày nay suy kiệt, nhiều người đã chết trong chốn rừng sâu, trên vùng kinh tế mới hay trên các vỉa hè, số người còn lại thưa dần với thời gian.

Nếu những phế binh còn lại này không có tiếng nói, các thế hệ Việt Nam mai sau sẽ không bao giờ biết có những người tàn phế vì chiến đấu bảo vệ miền Nam tiếp tục bị dọa dẫm và những người thua cuộc không có chỗ đứng sau ngày mất nước. Trong cuộc đổi đời không may này, hy vọng là nguyên do duy nhất nuôi dưỡng quyết chí sinh tồn của

những người không còn gì để mất. Hy vọng cũng có lẽ là mấu chốt chung giữa những người Việt trong và ngoài nước, tất cả chúng ta đều hy vọng sớm thấy một đất nước có lại tình người, nụ cười nở lại trên môi trẻ thơ, niềm vui trong ánh mắt cụ già và các anh em phế binh được sống trong danh dự.

Qua những mẩu chuyện ngắn này, độc giả sẽ thấy chúng ta là những người may mắn. May mắn vì đã ra khỏi cuộc chiến một cách lành lặn trong khi nhiều người thân thể đã không toàn vẹn và tiếp tục chịu đựng bao điều khổ nhục. May mắn vì đã thăng hoa trong những xã hội tôn trọng tự do và nhân quyền trong khi những người ở lại chỉ biết cầm lạng cúi đầu mà vẫn không được yên. May mắn vì bản thân, gia đình và con cái sống trong ấm no và hạnh phúc trong khi nhiều người vẫn còn mò mẫm trong vùng bóng tối kiếm sống hàn ngày. Chúng ta không thể không chia sẻ những may mắn đó với những người thua thiệt, vì họ là một phần thịt da của chúng ta đang còn rên xiết.

Chính qua cách nhìn này chúng tôi mượn tuyển tập này để đề cao tinh thần tương thân của cộng đồng người Việt hải ngoại, nó đánh dấu sự trưởng thành của một cách sống và sự lớn mạnh của một cộng đồng. Yêu nước trước hết là yêu đồng bào, yêu niềm vui cùng thương nỗi khổ. Xoa dịu nỗi đau của người cùng khổ, chính vì vậy cao đẹp như bàn tay mẹ hiền vuốt tóc con thơ. Mang lại hạnh phúc cho người khốn khó trong lúc này là rất cần thiết, nó là mấu chốt chung kết hợp những tấm lòng quảng đại. Nếu hận thù đã chia rẽ chúng ta hôm qua, tình thương đang kết hợp chúng ta hôm nay và mai sau, chúng ta muốn thấy Việt Nam sau này là miền đất hứa của tình anh em tìm lại. (Trang giới thiệu của nhà xuất bản)

Những Mảnh Đời Rách Nát, chính vì vậy, là món quà quý, cần được truyền bá rộng rãi...Muốn có, xin liên lạc: Ngày Nay Publishing PO Box 1149 MAPLE GROVE MN 55311 ĐT 612 559 6396 hay Trungtamparis@hotmail.com.



Bài thuyết trình tại Würzburg

vào ngày 26.02.2000

(Xem bài tiếng Đức đăng trong số này)

Kính thưa liệt quý vị,

Qua sự giới thiệu của ông Dr. Münster thuộc tổ chức Initiative Demokratie für Vietnam tại Würzburg, nên hôm nay chúng tôi có cơ hội để đến đây, trình bày với quý vị về *'Die Wahrung des vietnamesischen Buddhismus in der sozialistischen Republik Vietnam'*.

Kể từ khi con người có mặt trên quả địa cầu này là có sự phân định rõ ràng trong cuộc sống. Đó là đời sống tâm linh và đời sống vật chất. Dầu cho con người còn ăn lông ở lỗ từ mấy ngàn năm về trước đi chăng nữa, trong khi tôn giáo chưa phát triển, thì con người cũng đã minh định về cuộc sống tâm linh này. Ví dụ như tôn trọng những loại thần như: thần núi, thần sông, thần lửa, thần sấm sét, thần mặt trời, thần mặt trăng v.v... hay ngay cả trong sự hợp đoàn xuống ca, lễ hội, lễ cưới, vui chung v.v... mà những nghi thức tế lễ đó thuộc về phạm vi sinh hoạt của nội tâm. Dầu cho con người ngày nay phát triển vẫn minh vật chất tốt độ để cung phụng thể xác này, mà theo Đức Phật, không có gì chắc chắn cả. Vì tất cả đều bị biến đổi bởi luật vô thường; thì con người cũng không thể thiếu tôn giáo và đời sống nội tâm được.

Tuy những xã hội ngày nay trên thế giới chủ trương duy tâm; nhưng rất nặng phần duy vật. Còn các nước Cộng Sản chủ trương duy vật; nhưng không thể nào loại trừ đời sống nội tâm được. Ví dụ như sự trở mình của các nước Đông Âu, Nga Sô, Trung Quốc, Mông Cổ, Tây tạng và ngay cả Việt Nam trong hiện tại nữa. Phật Giáo không chủ trương duy vật, lẫn duy tâm, mà chỉ là duy thức biến hiện qua các sự thành, trụ, hoại, diệt mà thôi.

Phật Giáo đã du nhập vào Việt Nam kể từ năm 198 ở cuối thế kỷ thứ 2, cho đến nay đầu thế kỷ thứ 21, đã hơn

1800 năm lịch sử. Do vậy Phật Giáo đã đóng góp phần mình vào vận mệnh của dân tộc không phải là nhỏ. Mặc dầu Đạo Phật không phát sinh tại Việt Nam, nhưng tinh thần Phật Giáo, nhất là giáo lý vị tha, vô ngã đã không những chỉ hòa nhập và ảnh hưởng vào nền văn hóa của dân tộc Việt Nam, mà hầu hết các xứ Á Châu cũng như Âu Mỹ Châu ngày nay cũng đã ảnh hưởng không nhỏ. Như vậy đủ thấy rằng tinh thần từ bi, cứu khổ của đạo Phật đã, đương và sẽ hợp với lòng người ở mọi thời đại và mọi dân tộc.

Nhà Bác học Albert Einstein, cha đẻ của thuyết tương đối, có liên hệ với xứ Đức này, mỗi đây đã được xưng dương và tán tụng như là người của thế kỷ thứ 20, đại diện cho sự khám phá của khoa học và tin học ngày nay. Mặc dầu ông ta không phải là một Phật Tử; nhưng nhà Bác học này đã tuyên bố rằng: *"Phật Giáo không cần phải dựa theo khoa học để tồn tại và phát triển, mà khoa học phải cần nương theo tính vũ trụ quan và nhân sinh quan của Phật Giáo. Vì trong Phật Giáo đã bao gồm cả tính khoa học rồi"*. Xét ra như vậy một ví nhân của thế giới, đã tuyên bố như thế, thì chắc rằng tôn giáo ấy, giáo lý ấy, không đi lừa dối ai được và ai tin theo tôn giáo này không phải vì mù quáng để theo, mà duy nhất chỉ vì tính bao dung của nó.

Trở về lại hoàn cảnh của Việt Nam trong thời kỳ du nhập cho đến thời cực thịnh của các triều đại Lý-Trần (1010-1400) và đến thời kỳ Trịnh-Nguyễn phân tranh ở thế kỷ thứ 17, 18; rồi đến gần 100 năm người Pháp đô hộ vào giữa thế kỷ thứ 19 đến giữa thế kỷ thứ 20. Phật Giáo dưới một hình thức nào đó đã cố gắng hiển cho dân tộc và đạo pháp Việt Nam những Thiền Sư lỗi lạc như Vạn Hạnh, Huyền Quang, Pháp Loa, hay những tướng tài như Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi v.v... Tuy cuối đời Trần, Nho Giáo thịnh hành, Phật Giáo suy vi; nhưng tinh thần cứu thế của Phật Giáo cũng không vì thế mà mai một với nhân quần xã hội.

Khi người Pháp đến Việt Nam, họ muốn bắt dân tộc Việt Nam theo một đạo khác. Nhưng niềm tin bao giờ cũng là sự tự nguyện chứ không thể cưỡng bức được; nên sau khi người Pháp rút lui khỏi Việt Nam, Phật Giáo lại bắt đầu hoạt động lại như cũ. Từ năm 1954 đến 1963 Phật Giáo Việt Nam đã sống dưới một chế độ độc tài

của Ngô Đình Diệm và cuộc Cách Mạng ngày 1.11.1963 đã trả lại cho Phật Giáo một vị trí đại diện chính thức cho 80% Phật Tử, chứ không phải chỉ là một Hiệp Hội đón thuận như chính quyền Ngô Đình Diệm đã bắt buộc Phật Giáo chấp nhận.

Từ năm 1963 đến 1975 tại miền Nam tuy Phật Giáo có phần tự do để phát triển; nhưng vì chiến tranh giữa Quốc Gia và Cộng Sản bộc phát mạnh trong thời kỳ này. Do vậy mà những sự đóng góp của Phật Giáo cho Dân tộc và Đạo pháp trong thời gian này cũng rất khiêm nhường. Trong khi đó tại miền Bắc Việt Nam từ năm 1954 đến 1975 dưới sự cai trị của người Cộng Sản chùa chiền đã bị đập phá, ruộng vườn nhà chùa bị trưng thu và Tăng Sĩ bị hoàn tục rất nhiều. Mặc dầu thế những bậc lương đồng của Phật Giáo như Pháp Sư Trí Độ, cử sĩ Tâm Minh Lê Đình Thám vẫn còn ẩn nấp tồn tại để tiếp tục hướng Phật Giáo đến một cuộc sống nội tâm nhân bản nhất.

Vào ngày 30.04.1975 người Cộng Sản đã chiến thắng tại chiến trường miền Nam; nhưng cho đến nay sau 25 năm cai trị Việt Nam, người Cộng Sản vẫn chưa thu phục được nhân tâm cả Nam lẫn Bắc về một mối. Vì lẽ những gì của chính quyền cộng sản Việt Nam đã và đương làm, không hợp với đa số nguyện vọng của nhân dân; nhất là nguyện vọng của Phật Giáo.

Từ năm 1975 đến 1980 Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, mà Giáo Hội này được thành lập từ năm 1964, cũng là một Giáo Hội kế thừa của 1.800 năm lịch sử ấy, đã bị trừ dập ở mọi hình thức như bắt bớ, giam cầm hoặc thủ tiêu những vị lãnh đạo của Giáo Hội. Trong đó có Hòa Thượng Thích Thiện Minh bị bức tử vào năm 1977, Hòa Thượng Thích Trí Thủ 1983. Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Hòa Thượng Thích Quảng Độ bị giam cầm suốt 25 năm qua, cho đến hôm nay vẫn chưa được tự do đi lại. Thượng Tọa Tụệ Sỹ, Thượng Tọa Trí Siêu, Thượng Tọa Không Tánh -tuy được ở ngoài nhà tù nhỏ tù hơn một năm nay; nhưng những vị này đang ở trong một nhà tù lớn. Đó là nước Việt Nam Cộng Sản trong hiện tại.

Chùa chiền bị đập phá, Tăng Ni bị bỏ tù và bắt buộc phải hoàn tục. Đó là chủ trương của chính quyền Cộng Sản về tự do tôn giáo trong xã hội chủ nghĩa này.

Đến năm 1981 họ đã tìm mọi cách để triệt tiêu Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam

Thống Nhất và lập nên một Giáo Hội làm tay sai cho nhà nước, mang tên là Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam. Giáo Hội này chính quyền muốn biến thành một thành viên của Mặt Trận Tổ Quốc, là một công cụ của Đảng Cộng Sản Việt Nam chỉ biết "gọi, dạ - báo, vâng" chứ không đại diện được tiếng nói khổ đau và bị áp bức của đại đa số quần chúng Phật Tử Việt Nam.

Kể từ năm 1986 đến nay hơn 15 năm chính quyền Việt Nam đã thay đổi nhiều mặt, nhất là mặt kinh tế, trong đó Tôn Giáo cũng có một phần nhỏ; nhưng thay đổi như thế nào thì chắc rằng quý vị đã biết rõ. Ở trong xã hội này bất cứ người nào lớn nhỏ, muốn đi xuất gia phải được sự đồng ý của chính quyền địa phương, muốn được tấn phong lên Thượng Tọa, Hòa Thượng v.v... cũng phải được sự đồng ý của nhà nước. Như vậy, tự do tôn giáo nằm ở chỗ nào ?

Ngay tại đây, ở Würzburg này, hôm nay chúng ta đang họp, quý vị có thể đi hỏi một vị Linh Mục, một giáo dân, hay một vị Tổng Giám Mục sở tại, việc đi tu làm Linh Mục có phải xin phép ai không ? và việc tấn phong lên Giám Mục do nội bộ của Giáo Hội mình đề cử, hay do chính quyền quyết định ? Tại xứ Đức này, hay bất cứ một xứ tự do nào trên thế giới, nội bộ của tôn giáo do tôn giáo ấy quyết định, chủ chính quyền không xen vào. Vì chính quyền có việc của chính quyền và tôn giáo có việc của tôn giáo. Ở đây vẫn có những luật lệ để quy định cho một tổ chức của Tôn giáo; nhưng chính quyền ở đây không dùng cánh tay của mình để quấy phá nội bộ của Giáo Hội, trừ phi Giáo Hội tự mình băng hoại mà thôi. Trong khi đó ở xã hội Cộng Sản Việt Nam thì hoàn toàn trái ngược lại.

Vậy ở đây thử đặt ra một câu hỏi là người Cộng Sản sợ gì nơi Tôn Giáo và muốn gì nơi Tôn Giáo ?

Câu hỏi này thiết nghĩ những người chủ trương rõ hơn chúng tôi; nhưng chúng tôi đã biết rõ mục đích của họ. Xin trả lời rằng: Người Cộng Sản chỉ sợ sự thật. Trong khi đó Tôn Giáo nói chung và Phật Giáo nói riêng là bao giờ cũng nói lên sự thật và đại diện cho sự thật; nên người Cộng Sản không muốn sự tồn tại của Tôn Giáo. Nếu có thì cũng chỉ là hình thức tay sai mà thôi. Những Giáo Hội gọi là quốc doanh đó đã được nhà nước nuông chiều cho nhiều Sư Tăng làm Đại biểu Quốc hội, làm thành viên của Mặt Trận

Tổ Quốc như Hòa Thượng Thanh Tú ở Bắc, Hòa Thượng Thiện Siêu ở Trung và Hòa Thượng Minh Châu, Trí Quảng ở Nam. Trong khi những vị này ngồi chễm chệ nơi ghế ở các trụ sở Quốc Hội thì nhà nước rất vui lòng, còn những người tranh đấu cho tự do Tôn Giáo như Hòa Thượng Quảng Độ, Hòa Thượng Huyền Quang, Thượng Tọa Tuệ Sỹ, Thượng Tọa Trí Siêu v.v... thì họ bảo là làm chính trị, có âm mưu lật đổ chính quyền.

Trong khi pháp hữu của mình bị bắt, tra tấn, tù đày; chùa chiền, trường học nhiều nơi bị trưng thu để làm nhà chứa thóc, chứa gạo. Có nơi làm chỗ hội họp, cho đến nay sau 25 năm vẫn chưa được trả lại. Vậy thì những vị Hòa Thượng, Thượng Tọa, đang có mặt tại Quốc Hội Cộng Sản Việt Nam để làm gì ? Có phải để đồng ý gặt đầu cho người ta tiêu diệt nội bộ của Phật Giáo dân tộc chăng ?

Ở đây cũng xin nói thêm rằng, qua hơn 2.500 năm lịch sử của Phật Giáo Ấn Độ và gần 2.000 năm lịch sử Phật Giáo của Trung Hoa, Việt Nam, Đại Hàn, Nhật Bản, Thái Lan, Tích Lan, Lào, Cam Bốt v.v... đã có không biết bao nhiêu ông Vua tử bò ngai vàng, điện ngọc, vợ đẹp con ngoan để đi xuất gia tìm đạo và cho đến bây giờ, chưa có một người xuất gia nào đã bỏ hưởng giải thoát của mình để trở lại làm vua hết. Lịch sử đã chứng minh điều đó.

Ngày nay xã hội Việt Nam bị băng hoại quá nhiều. Tham nhũng từ Thủ Tướng, Chủ Tịch Quốc Hội, xuống đến Tỉnh trưởng, Quận trưởng. Nơi nơi đều thối nát. Đĩ đấm, nghiện ngập, thất nghiệp v.v... đã sang đến thời kỳ khó chữa trị, mà đâu là phương pháp của chính quyền để chữa lành những vết thương này ? Nếu họ không để ý đến thành phần của Tôn Giáo. Vậy chúng tôi muốn gì ? Đây là câu trả lời :

Dứt khoát là chúng tôi không làm chính trị để lật đổ chính quyền. Vì việc ấy là việc của người dân, chủ không phải việc của những người Tăng sĩ như chúng tôi. Riêng về những phạm vi như giáo dục, xã hội, từ thiện, y tế, cô nhi viện, trại cùi, mù, viện dưỡng lão v.v... chúng tôi có thể lo được. Vì Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất có đầy đủ nhân sự ở quốc nội và hơn một triệu người ở hải ngoại có thể lo được việc này. Nếu chính quyền không can thiệp vào những vấn đề làm của chúng tôi. Ví dụ sau trận đại hồng thủy

vào tháng 11 và tháng 12 năm 1999 vừa qua tại Việt Nam, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại hải ngoại đã đóng góp cho đồng bào 7 tỉnh miền Trung là 2 triệu US dollars, lớn hơn 20 lần của nhà nước Cuba đã giúp cho Việt Nam; và tại Đức này nói riêng, đồng bào Phật Tử cũng đã đóng góp hơn 200.000 DM. Mặt khác Giáo Hội cũng có đầy đủ nhân sự ở trong nước để lo những vấn đề cứu tế này. Điều ấy chứng tỏ rằng Giáo Hội tại hải ngoại cũng như quốc nội không quên nỗi khổ của nhân sinh.

Về giáo dục, y tế v.v... cũng như thế, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại quốc nội cũng như hải ngoại có đầy đủ nhân tài để đảm nhiệm vấn đề này từ Vườn Trẻ cho đến Đại Học cũng như Hậu Đại Học. Thế nhưng Giáo Hội bị gạt ra ngoài sự sinh hoạt của đất nước và những đóng góp ý kiến của chúng tôi đối với nhà nước Cộng Sản chỉ là ý kiến của những công dân hạng hai mà thôi.

Tại các nước dân chủ phương Tây, lá phiếu của mỗi cử tri là quyết định vận mệnh của đảng phái và chế độ đó; nhưng ở đất nước Việt Nam trong hiện tại sự nghèo đói, thất học cũng như độc tài, độc đảng của chính quyền Cộng Sản Việt Nam không cho phép ai có quyền góp lòng, góp sức và nhất là góp tiếng nói trung thực của mình vào những hiện trạng xã hội như ngày hôm nay.

Người Cộng Sản chỉ muốn đòi hỏi chúng tôi một sự vâng lời tuyệt đối; nhưng điều ấy đâu phải đơn giản. Ngay trong gia đình của quý vị, hay tại học đường cũng thế, người con, người học trò chỉ vâng lời cha mẹ và Thầy giáo, khi những vị này nói đúng và làm đúng. Chủ không thể vâng lời những điều sai trái được. Từ điểm đơn giản này mà nhìn tới tương lai thì chúng ta sẽ có nhiều lối khai mở khác nhau: Nếu chấp nhận duy tân, sửa đổi cho đất nước và Tôn Giáo tiến bộ thì quyền hành của người Cộng Sản bị mất mát. Ngược lại, chỉ có thể quay về thời trung cổ mà thôi. Vì ai trong chúng ta cũng phải tự hiểu rằng: Vật chất nó không là gì cả. Nó chỉ là phương tiện để chuyên chở, giúp đỡ cho con người có một cuộc sống thoải mái hơn. Trong khi đó vấn đề tâm linh rất quan trọng. Vì không thể chỉ làm việc bằng tay chân mà không có cái đầu óc, tâm trí để sai khiến chân tay ấy làm việc được. Do vậy cả hai đều phải bổ sung cho nhau, cộng tác với nhau như những xã hội

Âu-Mỹ đang có, để từ đó vực dậy những cái gì đã hư hỏng, đổ vỡ; chứ chúng ta không mặc nhiên để ngồi nhìn những cảnh khổ chung quanh, trong khi đó mình vẫn ngồi ung dung tự tại để hưởng nhàn. Vì đó không phải là con đường Bồ Tát của người con Phật vậy.

Tôi biết hôm nay đến đây nghe chúng tôi trình bày về sự "die Wahrung des Vietnamesischen Buddhismus in der Sozialistischen Republik Vietnam" có nhiều người cũng không hài lòng mấy. Vì một số sự thật đã được nói lên và mong rằng những ai đó không đồng với quan điểm của tôi đã trình bày ở trên thì cứ về Việt Nam mà xem những sự đổi thay của đất nước, chứ không thể ngồi đây để đánh giá chỉ riêng về sự phát triển của kinh tế được.

Đức Phật cũng đã từng dạy rằng: "Các người không nên tin theo những gì đã được truyền tụng ở nhiều đời; hoặc của những bậc thánh nhân đã nói ra; mà các người hãy tin một điều gì, mà điều đó phải qua sự thể nghiệm bản thân của người".

Điều đó hết sức đơn giản; nhưng cũng rất khó thực hiện. Vì người có quyền bao giờ cũng muốn kẻ dưới phải tuân hành một cách tuyệt đối, ngay cả đến việc dùng bạo lực, súng ống để cai trị; nhưng điều ấy đã sai; Thánh Maha Gandhi đã tranh đấu cho sự độc lập của xứ Ấn Độ với thực dân Anh chỉ bằng hai bàn tay không và một khối óc, một nghị lực rất kiên cường; cuối cùng thực dân Anh cũng đã dùng bước. Một Đức Đạt Lai Lạt Ma của Tây Tạng cũng chỉ có hai bàn tay không, một trí tuệ, một lòng từ bi cho tha nhân, ngay cả người Trung Quốc đã chiếm giữ quê hương của Ngài; nhưng chắc chắn công lý sẽ trả về cho sự thật, dầu sớm hay muộn gì cũng thế.

Chính thể nào rồi cũng phải đổi thay dầu lâu hay mau. Chỉ có niềm tin của con người là luôn luôn tồn tại. Nếu người đó tin đúng chánh pháp. Vì vậy những gì chúng tôi vừa trình bày bên trên cũng chỉ có tính cách tượng trưng mà thôi. Vì cái gì còn đối đãi thì cái ấy còn nằm trong vòng tướng đối và hy vọng buổi nói chuyện hôm nay đã được trình bày một cách khách quan của vấn đề của một người đứng từ bên ngoài để nhìn vào vòng tròn, có thể dễ thấy vòng tròn ấy tròn hay méo; chứ cứ đứng ở trung tâm điểm của vòng tròn thì khó thấy được điều này.

Kính chào tất cả liệt quý vị.

THỞ

• Vi Khuê



Chào đón

tân thiên niên kỷ

Tôi trân trọng đón chào Tân Thế Kỷ
 Để cho thêm mùi vị buổi Xuân đời
 Mỗi ngày qua Em vẫn mỗi hai mươi
 Sáng nay đã rộn ràng hăm mốt nhì

Người ta gọi: Đệ Tam Thiên Niên Kỷ
 Là tên Em. Rực rỡ dưới cờ hoa
 Em dịu dàng, Em nhẹ bước chân ra
 Trên đôi gót ngọc ngà thơm lạ biếc

Của tà áo pha-lê trong tựa tuyệt
 Mà trần gian âu yếm tặng trao rồi

Xin chào em. Thế Kỷ Mới Tinh Khôi
 Em có biết nhân gian vừa cúi lạy
 Để nấn nỉ ông Trời ngời giận lấy
 Sao đành tâm sao hẹp lượng Trời ơi

Hãy xót thương cho thế giới loài người

Chúa qua khỏi bàng hoàng
 còn thốn thức

Nào bao lự cuốn trôi nào động đất

Tiếng kêu than còn vọng tới thiên đình

Mà làm thình. Trời hồi. Sao làm thình

Ông Trời ạ. Tội tình chi lắm thế ?

Trẻ sơ sinh đưa bàn tay nhỏ bé
 Của con-người-thứ-sáu-tỷ ngo ngoe

Đất chật rồi. Thượng Đế. Làm sao đây

Mà em vẫn ra đời chi rửa nữa ?

*

Nhưng nói vậy mà thôi. Là nói vậy

Chứ xanh cây vườn vẫn cứ xanh cây

Trong đau thương hy vọng vẫn tràn đầy

Vẫn rộn rã bày ra muôn yến tiệc

Bởi ham sống sau mỗi lần tưởng chết

Nên loài người chẳng biết mệt là chi

Vẫn giàn ra trăm ngàn trận ly kỳ

Để chào đón từng búng Tân Thế Kỷ

*

Thế Kỷ Mới. Nàng ơi. Quay ngấm lại

Trần gian tôi . điểm tuyệt đến vô cùng

Ôi! lẽ nào mà trái đất nổ tung

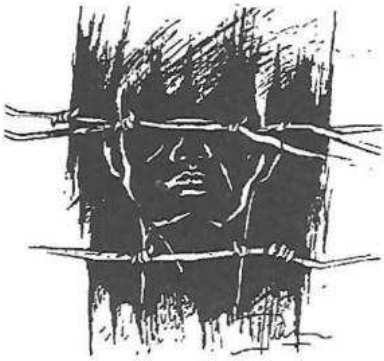
Thì... uổng quá. Để gì ta có được

Quả địa cầu trang bị bởi Toàn Năng ?

Tiếp tục hồ sơ tội ác

Hồ Chí Minh :

Chuyện ruồi bu và phương thức diệt ruồi



Đây là chuyện con ruồi bu với nghĩa đen thật sự, tại khu vực chùa Phước Hội thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam. Sở dĩ chúng tôi phải đặt thành vấn đề lớn vì đây là RUỒI CỘNG SẢN, nên người dân trong nước khó diệt trừ.

Hơn nữa, "Chuyện Ruồi Bu" này còn là bằng chứng về tội ác tiêu diệt tôn giáo của Việt Cộng, nên càng cần quốc tế chú ý tiếp tay tìm phương thức diệt RUỒI, tránh lây nhiễm cho nhân loại.

Mẫu chuyện nhỏ trở thành to này được tìm thấy trong bài "SỐNG CHUNG VỚI NHIỀU RUỒI" đăng trên báo Công An của VNCS, số ra ngày 10.6.1999, trang 14, mục "Tiếng Nói Người Dân", nguyên văn như sau:

"Khu vực chùa Phước Hội, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành, có trại gà công nghiệp gia công. Mùi hôi thối của phân gà và cám tổng hợp đã quá mức chịu đựng của những hộ chung quanh. Người dân nơi đây hàng ngày đã phải chống chọi với rất nhiều ruồi. Có những mâm cơm hoàn toàn chỉ thấy ruồi, còn trẻ nhỏ khi ngủ nếu không có mùng sẽ bị ruồi bu đen. Đã có nhiều

quan chức ghé thăm nơi đây nhưng không dám ăn uống bất kỳ thứ gì ở nhà chúng tôi vì nhiều ruồi. Chúng tôi có thưa gửi nhiều nơi nhưng chưa thấy ai giải quyết. Để bảo đảm vệ sinh trong ăn uống và trong cuộc sống, mong ngành chức năng sớm hỗ trợ chúng tôi phương thức diệt ruồi và có sổ nuôi gà phải chấn chỉnh ngay việc chăn nuôi để bảo đảm vệ sinh chung.

**Bà con ấp Mỹ Thạnh,
huyện Tân Thành,
Bà Rịa - Vũng Tàu"**

Như vậy chuyện "những mâm cơm hoàn toàn chỉ thấy ruồi" đã tởm tai thượng cấp, các quan chức của triều đình CS đã giá lâm, đã tận mắt thấy đám giặc ruồi mà giải pháp chỉ là "sống chết mặc bay, quan này chạy trốn".

Chỉ tới thăm một chút đã không dám ngồi ăn chung với dân, còn người dân địa phương phải trường kỳ vừa "ăn" chất độc do ruồi nặng gây ra, vừa thở mùi hôi thối khủng khiếp của phân gà, mà nhất là trẻ em, mầm non của dân tộc phải chịu lụn tàn vì đám giặc ruồi này) Vậy mà thưa gửi hoài chẳng ai giải quyết. Và chắc chắn không bao giờ có ai dám giải quyết.

Vì mẫu tin trên tờ báo Công An CS này, cũng như tin về các vụ xử tội bọn bòn rút hàng chục tỷ đồng xương máu của dân; chỉ có tác dụng "xi hơi" phần uất của người dân quá khổ đau, y như máu meo từ khi Hồ Chí Minh trồng ách Cộng Sản vào cổ dân tộc hơn nửa thế kỷ nay: hễ mỗi lần nạn nhân nghẹt thở sắp chết muốn vùng lên liều chết đập tan bạo quyền CS thì báo chí Đảng cho người điều tra, cho ra Tòa... khiến người dân hả hê, ý chí tranh đấu xiêu xuống để nằm yên thoi thóp hy vọng chờ "công lý". Chỉ vậy thôi chứ Chuyện Ruồi Bu này cũng như chuyện dọn dẹp cái xác thối tham nhũng từ cả chục năm nay, từ Tổng Bí Thư Đảng, Chủ tịch Nước, đến Quốc Hội làm bao nhiêu Nghị Quyết rồi, mà làm gì đẹp nổi ?

Cho nên dân ta sẽ phải "Sống Chung Với Nhiều Ruồi", vì "Trại gà công nghiệp gia công" này là vừa nguồn lợi của nhà nước, vừa phù hợp với đường lối chủ trương của Đảng là tiêu diệt tôn giáo, trường hợp này là tiêu diệt Phật Giáo.

Bởi sát sinh hại vật là giới cấm hàng đầu của Phật Giáo, vậy tại sao

ngôi chùa của xứ CS này lại có "Trại gà công nghiệp gia công".

Theo quyển từ điển "Từ và Nghĩa Hán-Việt" của VC định nghĩa chữ "gia công" là: *cơ quan nhà nước giao nguyên liệu, vật liệu cho tư nhân, hợp tác xã hoặc xí nghiệp để làm ra sản phẩm theo đúng mẫu hay công thức đã qui định... Vốn của nhà nước, công làm là của dân.* Như vậy chùa Phước Hội đã bị VC biến thành một xí nghiệp, nhận gà và cám của nhà nước, nuôi gà lớn để giết thịt vô hộp xuất khẩu, làm "nghĩa vụ" phát triển kinh tế Xã Hội Chủ Nghĩa.

Đọc bài báo này bất cứ người nào còn trái tim biết rung động sẽ thương cho người dân, nhất là trẻ thơ, sống như vậy làm sao sống nổi? Nhất là khi trời mưa, mùi phân gà âm ỉ xông bay ngập óc và giò bọ bò lổn ngổn. Người ta hẳn có câu hỏi: Đức Phật từ bi cứu khổ, mà sao con người đang sống trong cảnh khổ muốn chết -mà chết không được mỗi ngày chết -trước mặt Ngài, mà Ngài cứ im lìm ngự trên tòa sen trong chùa đó, nhưng chẳng ra tay cứu độ?

Còn nếu là người vô thần trong nước, được học về lịch sử Đảng CS, về cái mặt trời chói lọi của chủ nghĩa CS thì hỏi rằng: ngày xưa khi Đảng CS Liên Xô chưa ra đời, Tố Hữu cho rằng nhân loại còn là "đêm từng đêm man rợ", chỉ từ khi có mặt trời.Mác-Lê chói lọi năm 1917, từ đó nhân loại của Tố Hữu "mới bắt đầu cười"... Hướng hồ gì lúc Đức Phật đàn sanh và thành đạo từ hơn 25 thế kỷ trước, thì văn minh Ấn Độ còn... "man rợ" biết mấy? Vậy mà sao lúc ấy Đức Phật có dũng lực thần phục được voi điên, cọp dữ, rắn hổ mang để cứu người. Còn bây giờ sắp vào niên kỷ thứ 21, được sống trong ánh sáng khoa học xã hội chủ nghĩa VN là đỉnh cao nhất trí tuệ loài người, mà ông Phật Bà Rịa này lại... yển như bún, đuối ruồi không bay, cứ để chúng sinh bị ruồi bu đen! Tại sao? Có phải Phật cũng "đổi mới", cũng lo làm "kinh tế thị trường theo định hướng XHCN" rồi không?

Thưa không. Chỉ là tại vì ông Phật Bà- Rịa - Vũng- Tàu bị Hồ Chí Minh "cho de" vào hậu trường và cuối cùng là "mất tích" luôn ở Việt Nam, chỉ còn lại là Phật Giáo Quốc Doanh mà thôi!

Chuyện thật như đùa! Đây là bằng chứng có hình ảnh hẳn hoi:

**Đại Hội Phật Giáo Tỉnh Bà- Rịa
Vũng-Tàu nhiệm kỳ II (1997-2002) từ**

ngày 23 tới 30 tháng 7 năm 1997 (hình đính kèm): tượng Hồ Chí Minh và cờ máu to choáng cả phòng, còn tượng Phật nhỏ xíu thụt lùi một góc. Các sử quốc doanh cầm ảnh Bác đi biểu tình.

Còn trắng trợn hơn, tại chùa Ô Met, thị xã Trà-Vinh, Đại Hội Phật Giáo tháng 8 năm 1997, chẳng còn dấu vết tượng Phật mà tượng Hồ Chí Minh và cờ Búa Liềm chình ịch ở giữa, còn ông Mác và Lênin ngự trên đầu. (Hình này đã được Nguyễn Việt Nữ nộp vào hồ sơ tố cáo tội phạm Nhân Quyền của HCM và đồng đảng với Liên Hiệp Quốc vào ngày Quốc Tế Nhân Quyền tháng 12 năm 1998).

Đây là "Âm mưu diệt chủng tính Phật của Phật tử" để thay vào "Cộng Sản giáo" của VC. Chùa Phước Lộc của Vũng Tàu nằm trong kế hoạch 5 năm nhằm "Diệt Chủng Tính Phật" của Đảng. Mái chùa chỉ để che mắt thế gian, nhưng sinh hoạt đích thực là Trại Gà Công Nghiệp Gia Công, Phật tử bận rộn phục vụ sản xuất vật chất, quên dần Phật sự vốn là sinh hoạt tâm linh mà Đảng muốn xóa sổ.

Bằng chứng của chủ trương xóa sổ tôn giáo biểu hiện trong cái gọi là "Tứ Tượng Hồ Chí Minh", nó đang được phổ biến mạnh mẽ trong nước, trọng tâm là ngành giáo dục:

Trong "Sách Học Chính Trị Tập II", do Vụ Công Tác Chính Trị của Bộ Đại Học và Trung Học Chuyên Nghiệp xuất bản năm 1976, hiện dạy tại các trường Trung Học trong nước, có chương "Quan điểm của Chủ nghĩa Mác-Lênin về thế giới: bác bỏ mọi quan điểm duy tâm, thần bí, phản khoa học" (tr.14). Sau khi chỉ trích giáo lý Duy Tâm của Thiên Chúa Giáo là hoang đường, là phản khoa học; quyển Sách Học Chính Trị Tập II này chỉ trích Phật Giáo dưới tiểu tựa:

"Chỉ Có Một Thế giới, Không Có Thế giới Bên Kia", nguyên văn:

"Những người theo phái duy tâm và các tôn giáo còn ra sức tuyên truyền cho một "thế giới bên kia", thế giới của những "linh hồn bất tử". Họ bịa đặt một cách có dụng ý nhiều câu chuyện hoang đường về cuộc sống ở trên "thiên đường" và ở dưới "âm phủ". Họ lên mặt dạy đời rằng kẻ nào biết tu thân tích đức thì khi chết sẽ sung sướng, hoặc mau chóng đầu thai lại thành kiếp người, còn kẻ nào làm điều

tội lỗi mà không chịu ăn năn, sám hối thì khi chết sẽ bị trừng trị bằng những hình phạt khủng khiếp nhất như bị nấu trong vạc dầu, bị cửa đầu mổ bụng, và không bao giờ được đầu thai lại thành kiếp người v.v...

Chủ nghĩa Mác-Lênin bác bỏ hoàn toàn quan niệm phản khoa học về hai thế giới, chỉ công nhận một thế giới duy nhất, đó là thế giới vật chất, ngoài ra không còn có một thế giới nào khác nữa".

Quyển sách nhấn mạnh lời của ông tổ Các-Mác: "Tôn giáo có tác dụng ru ngủ, tiêu cực như thế, cho nên Các-Mác nói rằng: tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân..." (tr.16).

Do đó dạy toàn dân: **Phải kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa duy tâm...** (tr.23).

Đối với những ai còn mơ hồ, không tin có phải CS tàn ác muốn xóa bỏ mọi đức tin của loài người? Thì đây là bằng chứng trên giấy trắng mực đen: CSVN kêu gọi xóa sổ tôn giáo. Dĩ nhiên họ đâu khờ khạo nói rõ "kiên quyết đấu tranh diệt tôn giáo". Nhưng "Chủ nghĩa Mác-Lênin chỉ công nhận một thế giới duy nhất là thế giới duy vật, thì hiển nhiên duy tâm không thể sống chung; vậy "chống duy tâm" tức là "diệt" tôn giáo chủ còn gì nữa?



Trong quyển "VIẾT CHO MẸ VÀ QUỐC HỘI" xuất bản năm 1995, tại California, ông Nguyễn Văn Trấn, đảng viên CS cao cấp, với 60 năm tuổi đảng, đã xác nhận: ngay sau khi thế giới chiến tranh thủ hai chấm dứt, CS Quốc Tế đã khởi động thế chiến thủ tiêu tôn giáo.

Ông Trấn viết (tr.264): "Kỳ quá! Hai vị thanh niên cách mạng. Một vị tên là Thích Ca. Một vị tên là Jesus. Người nào cũng lập được một giáo phái cho

môn đồ nói trên trắng có cuội. Đạo nào đạo nấy đều sống trên 18 thế kỷ. Không nói giấu gì! Khi chiến tranh thế giới thủ hai kết thúc, tôi có khoái chí. Liên Xô đánh bại phát-xít Hitler. Nhưng cũng đánh vào những ổ ma-túy. (Tôn giáo là á-phiện đối với nhân dân mà). Vạy mà! Vô sản toàn thế giới liên hiệp lại, đã lập một cái đạo, hứa hẹn Tự Do Bình Đẳng, cho loài người, cũng oai danh lắm, cũng là một siêu cường oanh liệt một thời, nhưng sống không quá trăm năm.

"Sao Đảng Cộng Sản phải ra thân thế...? Vì nó nhờ nhân dân đưa nó lên làm cái ông Đảng... Nhà Nước". Chính người CS kỳ cựu Nguyễn Văn Trấn nhìn nhận CS là một Đạo.

Là tín đồ trung thành của Đạo Cộng Sản Quốc Tế đó tại Đông Nam Á Châu, Hồ Chí Minh cũng lợi dụng dịp Nhật đầu hàng Đồng Minh (lúc ấy Nga, Mỹ là Đồng Minh cùng đánh Đức-Y-Nhật), chấm dứt thế chiến thủ hai này mà cướp chính quyền bằng cái gọi là Tuyên Ngôn Độc Lập ngày 2 tháng 9 năm 1945 để bành trướng Đạo Cộng Sản cho các quốc gia vùng này.

Vì coi các tôn giáo khác cũng đáng ghê gớm như đảng phát-xít của Hitler nên HCM đã chủ trương tận diệt tôn giáo ngay từ khi lập nước Cộng Sản có tên là Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa mà ông ta là Chủ Tịch nước.

Về phương diện tôn giáo, HCM cai trị nước y như đàn anh Nga.Hoa: Khi đảng CS Nga cướp chính quyền năm 1917, chúng lấy nhà thờ lớn nhất tại Mạc Tú Khoa làm "Viện Bảo Tàng Vô Thần", còn các cơ sở tôn giáo khác biến thành kho chứa nông phẩm hay phân trâu bò.

Tại Việt Nam, khi cai trị trọn miền Bắc sau Hiệp định Genève năm 1954 và sau khi cưỡng chiếm miền Nam năm 1975, đưa học trò VN bắt chước y hệt thầy Nga. Các chùa chiền, thánh thất, nhà thờ, chủng viện v.v... đều thuộc quyền quản trị của nhà nước. Các Tu sĩ Phật hay Chúa đều hoặc phải đi "cải tạo" hay phải bỏ áo người tu, ra đời làm "lao động vinh quang" theo lời HCM dạy. Hồ "ban" cho mọi tầng lớp nhân dân đều "phải" được hưởng cái "vinh quang" làm lao động chân tay, đóng góp vào sản xuất vật chất cho đất nước. Các Tăng Ni Phật Giáo phải thật sự xuống ruộng sản xuất lúa, ai không đủ sức khỏe thì ở nhà nhận làm gia công một món hàng

nào đó, như đan rổ thúng bằng tre mây, hay may quần áo v.v...

"Gia công" như vậy là hình thức lao động sản xuất rất phổ biến của XHCN, vì trẻ vị thành niên, người già yếu ở tại nhà mình cũng làm được. Trong giai đoạn CSVN kiệt quệ ngoại tệ nên mỗi mỏ của đón kinh tế thị trường này, hình thức "gia công" cần phát triển qui mô thành xí nghiệp, công nghiệp để xuất khẩu lấy ngoại tệ cho túi tham không đáy của ông Nhà Nước.

Đây là hình thức bóc lột lao động rất tinh vi của chế độ CS, vì nhà nước nhận được sản phẩm đúng kiểu mẫu để thưởng mại lấy lời, nhưng lại không phải chịu bất cứ trách nhiệm nào của người chủ đối với nhân công của mình như trợ cấp gia đình, bồi thường tai nạn lao động, bảo hiểm sức khỏe, tiền hưu trí v.v... theo luật Lao Động của ngay chính các nước chủ trương "Lao Động là Vinh Quang" đó!

Nay thì, như ông Trấn nói, đạo Chúa và Phật sống dai quá, còn đạo Cộng Sản bậc Thầy thì chết yếu. Còn lại Trò CSVN đang hấp hối. Nên trò phải "đổi mới" để mong sống còn.

Đổi mới đây là thay vì diệt chưa nổi, thì phải tạm chấp nhận tôn giáo. Và cũng cho **tự do tôn giáo** nhưng... **Đảng lãnh đạo và Nhà Nước quản lý!**

"Trại gà công nghiệp gia công" khu vực chùa Phước Hội là điển hình của chính sách đổi mới đó. Cũng như âm mưu lập Chính Phủ Liên Hiệp của Hồ Chí Minh với các đảng phái Quốc Gia như cụ Nguyễn Hải Thần nửa thế kỷ trước; giết tức khắc chưa được, thì cứ ngồi chung lại, rồi tìm cách diệt từ từ.

Việc sử dụng chùa làm "Trại gà công nghiệp gia công" là một bằng chứng, vừa là hậu quả vừa là nguyên nhân trong chủ trương tiêu diệt Phật Giáo từ từ đó: Thủ hời khu vực chùa chiền mà Phật tử tới đó bị bao vây bởi đám giặc ruid thì ai dám tới thường? Cho dù có người mộ đạo đến mấy, khi cố tới chùa mà bị mùi xú uế của trại gà làm nghẹt thở thì ai có gan nín thở ngồi nghe giảng pháp? Khách xa không dám tới, còn người địa phương thì phải tìm cách dọn đi, chủ sống sao nổi? Do đó, từ từ chùa sẽ bị cô lập. Nếu gia đình nào nghèo túng quá đối phải chịu tiếp tục **Sống Chung Với Nhiều Ruồi** thì họ sẽ oán trách chùa, khinh khi từ cách người tu hành. Vì các "công nhân" tức các Sư, các Ni Cô hay Chú Tiểu trong chùa bận nuôi gà làm sao tu hành? Và các con nhà Phật này dù

không ăn thịt gà, không giết gà đi nữa, nhưng phải nuôi cho người khác giết thì cũng phạm giới sát sinh của Phật Giáo.

Đó là chủ trương "**Diệt Chủng tính Phật trong lòng Phật tử**" để tiêu diệt Phật Giáo một cách từ từ và vĩnh viễn.

Thủ thuật đó đã được Mao Trạch Đông dùng để "nuốt chủng" xứ Phật Giáo Tây Tạng. Năm 1999 này Trung Cộng ăn mừng 50 năm lập quốc Cộng Sản cũng là 49 năm Tây Tạng mất nước. Chỉ một năm sau khi nhuộm đỏ Tây Tạng năm 1950 bằng cách tiêu hủy chùa chiền, kinh sách của xứ Phật này. Dân Tây Tạng, 100% là Phật Giáo, xử sở cai trị theo "luật pháp" của nhà Phật là từ bi, hỷ xả v.v... mà lúc ấy phải đối họ Mao, học sách Mao... tức học "dùng bạo lực cướp chính quyền", "đấu tố" v.v... Nhưng Mao vẫn chưa yên tâm. Công Chúa Đò này còn thực hiện kế hoạch "**Diệt Chủng tính Phật trong lòng Phật tử**" xứ Tây Tạng như bày trò chơi cho trẻ con Tây Tạng tìm những con kiến rồi dẫm chân lên giết chết, tập cho chúng biết "vui khi dùng bạo lực" ngay từ nhỏ.

Tại VN, giáo chủ Đạo CS là Hồ Chí Minh đã chủ trương tiêu diệt tôn giáo, giết hàng trăm ngàn tín đồ 5 tôn giáo lớn của VN. Bây giờ phải "đổi mới" qua hình thức Tôn Giáo Quốc Doanh: cho dân chúng đi hành lễ tự do, nhưng các lãnh đạo tôn giáo như Hòa Thượng Huyền Quang, Thích Quảng Độ v.v... bị ở tù tại gia. Còn các Ni Sư xuất gia thì phải cầm cờ CS và ảnh Hồ Chí Minh đi biểu tình. Đại Hội Phật Giáo mà chỉ có hình Búa Liềm và ảnh Lênin, ông Marx ngự trên đầu như ta đã thấy.

Hiện ông Nguyễn Văn Trấn, sau 60 năm dài thờ phượng tôn giáo Mác-Lê, bây giờ phải gọi cái đạo CS của ông là Đảng Cướp Dã Man nhất trong lịch sử loài người! Và viết là "**Tội ác của chế độ này, từ 40 năm nay, thật nói không hết!**" (tr. 345)

Vấn đề là, mặc dù có nhiều đảng viên CS cao cấp lên án chế độ mà họ đã phục vụ cả đời người như vậy, nhưng đừng tưởng là CS "tiêu tủng" rồi mà làm to! Vì bây giờ hết giặc Tây, giặc Mỹ rồi, "bộ đội cụ Hồ" đâu được ở không; họ đang được giao chiến dịch "bài trừ ma túy" một cách thường xuyên, bằng cách dùng sách về tôn giáo của Đảng (như sách Học Chính Trị về DUY TÂM trên đây) **dạy những bậc thầy sẽ làm nhiệm vụ dạy lại cho**

cả nước về tai hại của thuốc phiện tôn giáo!

Cộng Sản Việt Nam vẫn đang làm chiến tranh, mà tên thống soái của cuộc chiến "trồng người 100 năm" này lại cũng là hồn ma Hồ Chí Minh.

Một đoạn văn trong giáo trình "Tâm Lý Học Đại Cường", khoa Triết Học, Bộ Môn Tâm Lý Học của Trường Đại Học Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn, có viết về hồn ma đồ như sau:

"Nói về mối quan hệ khăng khít của tài và đức, Hồ Chủ Tịch đã từng nói: ... (..) *Có đức mà không có tài ví như ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng không có lợi gì cho xã hội*".

Câu nói này khiến ta liên tưởng tới lời tưởng tụng của HCM khi muốn tiêu diệt người yêu nước nhưng không yêu chủ nghĩa CS là Chí sĩ Phan Bội Châu. Hồ lý luận rằng tuy đầy nhiệt tình với đất nước nhưng cụ Phan già rồi không còn làm lợi gì cho cách mạng, nên bí mật bán cụ cho Pháp lấy tiền để nuôi sinh viên du học, lợi hơn cho Cách Mạng. Thêm vào đó, khi tin cụ Phan bị bắt và bị Pháp lên án tử hình sẽ kích thích lòng căm thù Pháp của người Việt lên đến cao độ... Chỉ mất cụ Phan già sống vô ích mà làm ích lợi rất nhiều cho Cách Mạng. Với lý luận đó mà HCM bí mật báo cho mật thám Pháp bắt cụ Phan Bội Châu để đổi lấy một số tiền. (Theo sách **Từ Thực Dân Đến Cộng Sản** của cụ Hoàng Văn Chí).

Vậy hiện nay Đảng cướp CS (chủ dùng của chính người CS Nguyễn Văn Trấn) dùng lời Chúa Đảng Hồ chê Đức Phật bất tài, vô dụng, có phải để mở đường cho đám lâu la, mạo danh "nhân dân", đã kích rồi thủ tiêu Phật Giáo?

Trong giáo trình của đảng, có dùng cuốn "Tìm Hiểu Tinh Dân Tộc" của Nguyễn Hồng Phong, viết về Phật Giáo: "Cái hệ thống tiêu cực của Phật Giáo như chủ nghĩa bi quan, đời là bể khổ (sinh, lão, bệnh, tử), chủ nghĩa khổ hạnh (từ bi, hỷ xả), chủ nghĩa phục tùng (lấy thiên giả ác và sự chờ đợi ở kiếp sau mù mịt)... tất cả đều bị nhân dân phản đối, đã kích mạnh cùng với những thủ tục, quy tắc, giới cấm nhà chùa...".

Từ "nhân dân" phản đối, "nhân dân" đã kích mạnh... tới nhân dân "phóng tay" đốt chùa, diệt Phật (như trong **Cải Cách Ruộng Đất**) mấy hồi? Chính hành vi dã man nào của tôn giáo CS cũng được HCM gán cho "nhân dân" chủ động. Cuộc đấu tố

đắm máu trong CCRĐ, Hồ cũng bảo Đảng không chủ trương, chỉ tại nhân dân "phóng tay" phát động... Mà nhiều đảng viên cũng không chịu phát động chiến dịch CCRĐ đánh địa chủ vì chính họ hay gia đình họ là chủ ruộng thì HCM cũng bảo "do nhân dân" quyết định Đảng và Nhà Nước phải làm như vậy; nên ông Nguyễn Văn Trấn, khi hỏi: *Tại sao Đạo Cộng Sản phải ra thân thể chết yếu hơn hai đạo Chúa và Phật...?*, chính ông trả lời: *"Vì nó nhờ nhân dân đưa nó lên làm cái ông Đảng... Nhà Nước"*.

Bây giờ trở lại Chuyện Ruồi Bu. Hiển nhiên, CSVN đã bóc lột sức lao động của những "công nhân" của "công nghiệp" chùa Phước Hội tại Vũng Tàu. Tội **Cướp Vật Chất** đó nhỏ lắm. Tội **Cướp Tâm Hồn và Giết Văn Hóa Dân Tộc** của CSVN mới tày trời, cần phải bị trừng phạt sớm.

Cái tội đó là do "Tư Tưởng Hồ Chí Minh" hiện nằm trong Hiến Pháp nước Việt Nam Cộng Sản. Ông Nguyễn Văn Trấn có cho một bảng chứng điển hình về tư tưởng sát nhân đó.

Ông từng là Phó Xứ Ủy Nam Kỳ của thời Việt Minh chống Pháp, khi tập kết ra Bắc, ông từng đứng bục giảng huấn cho các cấp cán bộ đảng viên trong 30 năm, có lần đã "bi" không trả lời được nhiều câu hỏi của học viên. Lúc ấy HCM dạy làm gì cũng phải vì dân. Dân làm chủ vận mệnh đất nước. CCRĐ là để cho bần cố nông có đất để làm chủ. Rồi HCM dạy phải tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân. Phải phục vụ tập thể. Ruộng đất cá nhân đặt vào tay Nông Hội. Bần cố nông được làm chủ tập thể. Rồi có dân chủ tập trung... Rốt cuộc càng làm chủ, người nông dân không có miếng đất cắm dùi. Bị hỏi khó, ông Trấn mời giáo chủ HCM lên lớp giải đáp.

"Dân chủ tập trung là gì?... Bác trả lời: "... Như các cô, các chú có đồ đạc, tài sản gì đó thì các cô, các chú là chủ, đó là dân chủ. Các cô, các chú không biết giữ, tôi giữ giùm cho. Tôi tập trung bỏ vào ruộng. Tôi khóa lại và bỏ chìa khóa vào túi tôi đây. Đó là tập trung"

Trong hội trường phía học viên lặng trang. Phía công nhân viên, cười ì xèo.

Bác ra về. Tôi lố lức theo đưa. Bác hỏi:... Tôi nói như vậy có được không?

... Dạ thưa, Bác đã nói thì thôi" (tr. 188)

Đọc sách của ông Trấn, không thấy ông kể chi tiết xem Hồ có giảng đạo Phật gồm những "chủ nghĩa" như lấy cái thiện giải trừ cái ác mà *bị nhân dân phản đối, dả kích mạnh* như "sách giáo khoa" tôn giáo trên đây không? Chỉ thấy ông Trấn viết rằng, trong khoa học, các em con cháu của người miền Nam tập kết ra Bắc (vừa được thả ra từ nhà tù Sơn Tây) có làm bích báo, có vẽ một bức tranh hí họa: *"Nó còn sáng tác bức tranh; Phật ngồi tòa sen, hai môi bị bóp vào một ống khóa"* (tr. 187).

Tranh muốn nói tuy Phật từ bi, hy xà; ai mắng chửi, đánh đập cũng chẳng giận hờn, không phản ứng. Vậy mà sống trong chế độ gọi là yêu dân yêu nước kiểu "bỏ tài sản dân vào ruộng và giữ giùm chìa khóa" do chính giáo chủ HCM rao giảng thì người hiền như "Phật trên bàn cũng phải nhày xuống" để trả lời; mà lên tiếng là ở tù rục rường, cho nên phải khóa miệng không cho Phật nói. Vậy đủ biết lòng người nừa thế kỷ trước đã phản đối Cộng Sản Giáo của HCM đến như thế nào. Nhưng vì bị khủng bố phải khóa miệng khóa lòng mà chịu.

Hiện nay cái gọi là "Tư Tưởng Hồ Chí Minh" đó vẫn còn tiếp tục khủng bố toàn dân. CSVN đem nó vào ngành giáo dục. Chẳng hạn cuốn **"Một Số Hiểu Biết Về Tôn Giáo"** dày 263 trang của Tổng Cục Chính Trị, do Nhà Xuất Bản Quân Đội Nhân Dân ấn hành năm 1993, có tầm quan trọng quốc gia, nhằm giáo dục chính sách tôn giáo cho các giáo viên, cán bộ và quân đội. "Lời Mở Đầu" (tr.5) cho biết sách này được nghiên cứu và biên soạn *"dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của Tổng Cục Chính Trị, Cục Tư Tưởng và Văn Hóa, Cục Dân Vận và Tuyên Truyền, và đặc biệt, được sự giúp đỡ, góp ý của các đồng chí trong Ban Tôn Giáo Chính Phủ"*.

Về mục đích của sách là, để *"phục vụ các đồng chí giáo viên ở các trường và các đồng chí cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trong quân đội"*. Theo Nghị Quyết của Bộ Chính Trị Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam về *"tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới"*. Công tác này *"Đảng giao nhiệm vụ cho các lực lượng vũ trang làm công tác tôn giáo, có tính cách là một nhiệm vụ thường xuyên"* (tr.235).

Ai bảo đừng chống Cộng nữa, thế nào nó cũng "tiêu"? Ai tin là CS đã "đổi mới", đọc những chỉ thị này nghe có rùng mình không? Có phải VC đang tập trung toàn thể quân đội để "đánh vào những ổ ma túy (tôn giáo) của nhân dân (theo chủ dưng của ông đảng viên cao cấp?). Nếu chúng ta chủ quan, cho rằng CS đã thay đổi rồi, đừng chống Cộng làm gì nữa, thì sẽ có ngày ông Trấn lại được "khoái chi" vì CS sẽ thắng chiến tranh thế giới thứ ba "tiêu diệt tôn giáo" đấy!

Nhân loại sắp bước vào ngưỡng của thiên niên kỷ mới. Ta có tiếp tục tự "khóa miệng, khóa lòng" để cho cái tư tưởng RUỒI BU này tiếp tục hoành hành???

Không! Ta phải hành động. Phải tìm PHƯƠNG THỨC DIỆT TRỪ. Bằng cách nào? Bằng cách nói cho tuổi trẻ, cho chính giới Mỹ và thế giới biết: CSVN không hề thay đổi để tiến tới tự do dân chủ thật sự cho toàn dân. Họ chỉ thay đổi đủ để chế độ CS được kéo dài. Do đó:

Toàn dân cần đồng loạt tố cáo tội ác chà đạp nhân quyền và dân quyền của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam với công luận thế giới, để tiến tới xóa bỏ Hiến Pháp Xã Hội Chủ nghĩa vì nó có điều 4 ghi đất nước ta vẫn theo chủ nghĩa Mác-Lê và Tư Tưởng Hồ Chí Minh.

Chính những người CS từng nghe theo HCM hy sinh trọn đời đi làm kẻ sát nhân tiêu diệt "thực dân", "phong kiến", và "đế quốc"; mà hiện nay họ vẫn phải nhìn nhận chế độ HCM còn đã man hơn bạo chúa Tần Thủy Hoàng. Chính ông Nguyễn Văn Trấn 60 năm theo Đảng, giữ nhiều nhiệm vụ quan trọng trong công tác "giết Tây, giết Mỹ" để lập nên XHCN, mà đã **"Viết Cho Mẹ và Quốc Hội"** của ông rằng: *"Tên đao phủ sau ác hơn tên đao phủ trước, vì có cái "điều 4" cho nên Quốc Hội, luật pháp không được coi ra cái thối gì"* (tr.463). Nghĩa là hể còn là cái "tư tưởng HCM" là không thể có công lý, tức bầy Ruồi Nhặng CS sẽ tiếp tục sinh sôi nảy nở làm uest nhiệm dân sinh, dân trí Việt Nam. CSVN là con rắn độc. Đạp rắn phải đạp cái đầu của nó trước.

(Miền Bắc California)



Thất bại của Trung Cộng

Vị Lạt Ma viện trưởng 14 tuổi trốn khỏi tu viện Tsurphu ở Tây Tạng, hơn một tuần lễ để trốn sang Dharamsala gặp Đức Đạt Lai Lạt Ma. Đây là một thất bại lớn của chính quyền Bắc Kinh. Lạt Ma Karmapa đời thứ 17 là vị hóa thân duy nhất được cả Đức Đạt Lai Lạt Ma lẫn chính phủ Bắc Kinh công nhận, lâu nay vẫn được Bắc Kinh coi là biểu tượng của chính sách bình định và đồng hóa của họ ở Tây Tạng. Lạt Ma Karmapa là vị tu sĩ cao nhất của dòng Karma Kagyupa, thường gọi là dòng Mũ đen, một trong bốn dòng tu lớn ở Tây Tạng. Dòng này từng được coi là thống lãnh các tu viện khác, và các vị Karmapa đã được coi là đứng đầu giáo quyền và thế quyền ở Tây Tạng cho đến khi bị dòng Gelugpa của các Đạt Lai Lạt Ma thay thế cách đây 350 năm. Đức Đạt Lai Lạt Ma hiện nay là đời thứ 14 của dòng Gelugpa. Một trưởng hợp khác là Ban Thiên Lạt Ma, hiện nay Trung Cộng công nhận một hóa thân mà Đức Đạt Lai Lạt Ma không đồng ý, Ngài đã công nhận một hóa thân khác.

Đức Lạt Ma Karmapa đời thứ 16 qua đời năm 1981 và mười năm sau người ta tìm thấy một bài thơ của Ngài, trong đó chỉ cho biết Ngài sẽ hóa thân đầu thai lại ở nơi đâu. Đến năm 1992 vị Lạt Ma Karmapa thứ 17 mới bảy tuổi làm lễ tức vị. Một thỏa hiệp giữa môn phái Kagyupa và Bắc Kinh nói rằng các vị giáo thọ ở ngoại quốc có thể được về Tây Tạng để giáo dục vị Karmapa mới, đổi lại, vị Karmapa đời thứ 17 này có thể qua Sikkim nhận chiếc mũ đen truyền thống có giá trị thiêng liêng. Nhưng gần đây, chính quyền Bắc Kinh không cho phép các vị thầy trở về nữa. Tại Situ Rinpoche là vị thầy chính, đang sống lưu vong tại Dharamsala đã bị Bắc Kinh từ chối không cấp chiếu khán về Tây Tạng. Trung Cộng không giữ đúng bản thỏa hiệp là một lý do chính khiến Lạt Ma Karmapa phải trốn đi, từ nay có thể lại sống lưu vong. Người thanh niên 14 tuổi này có thể sẽ trở thành vị lãnh đạo tinh thần của người Tây Tạng khắp thế giới một khi Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 qua đời.

Lạt Ma Karmapa đời thứ 17 trốn khỏi Tây Tạng hơn 40 năm sau khi Đức Đạt Lai Lạt Ma cũng trốn khỏi quê hương năm 1959 để sống lưu vong từ đó tới nay. Bắc Kinh phải loan báo tin Ngài ra

đi qua một bản tin của Tân Hoa Xã, nhưng nói rằng Karmapa chỉ xuất ngoại qua Sikkim để lấy lại chiếc mũ đen truyền thống của các vị Karmapa đang được giữ ở đó. Bản tin nói rằng Đức Karmapa không có ý định "chống lại nhà nước hay giới lãnh đạo, phản bội dân tộc và dòng tu của mình". Khi Tân Hoa Xã nói đến hai chữ Dân Tộc, họ muốn nói đến dân tộc Trung Hoa, trong đó có các sắc dân Hán, Mãn, Mông Cổ, Tây Tạng và người Hồi. Nhưng đối với người Tây Tạng, nói Dân Tộc trước hết là những người Tây Tạng cùng chung huyết thống và chia sẻ một truyền thống tôn giáo.

Tất nhiên Lạt Ma Karmapa đời thứ 17 không phản bội dòng tu và dân tộc Tây Tạng của mình. Nhưng ông có chống lại nhà nước và giới lãnh đạo cộng sản Bắc Kinh hay không? Riêng việc ông cùng các tu sĩ tùy tùng bỏ đi, vất vả xuyên qua rừng núi giữa ngày đông tháng giá để gặp Đức Đạt Lai Lạt Ma, cho thấy thái độ của ông, là phản đối chính sách của Trung Cộng ở xứ ông. Đó cũng là thái độ của đa số người dân, nửa thế kỷ sau khi họ bị Hồng quân xâm chiếm, áp dụng một chính sách phá hủy tôn giáo, hủy diệt văn hóa địa phương, và đồng hóa dân Tây Tạng để biến họ thành người Trung Hoa, cộng sản hóa xứ này. Tại sao người Tây Tạng chống lại Bắc Kinh, điều đó người Việt Nam có thể hiểu được. Người Việt đã trải qua một ngàn năm Hán thuộc nhưng vẫn cố giữ được đặc tính văn hóa của mình. Và một nửa thế kỷ cộng sản hóa vẫn không tiêu diệt được tôn giáo ở Việt Nam. Ngay tại miền Bắc, các tôn giáo đang sống lại, các hội lễ cổ truyền được dân gian khôi phục. Và tại Miền Nam, các giáo hội như Phật Giáo Hòa Hảo, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đều đang đứng dậy sau một phần tư thế kỷ bị đàn áp. Ngày lễ 100 năm Đản Sinh Đức Huỳnh Giáo Chủ cho thấy tín ngưỡng bao giờ cũng bền chặt, vượt qua những trở ngại nhất thời mà chính quyền cộng sản đặt ra. Một người dân bình thường ở Trung Quốc không hiểu tại sao người Tây Tạng chống lại chính phủ Cộng Sản ở Bắc Kinh. Vì suốt 50 năm qua người dân Trung Hoa chỉ nghe những tin tức một chiều, các luận điệu tuyên truyền. Hỏi các thanh niên Trung Hoa ngày nay về tình trạng Tây Tạng, họ sẽ ngạc nhiên tại sao người Tây Tạng vẫn chống chính quyền cộng sản. Đối với họ thì chính phủ Bắc Kinh đã "giải phóng" dân Tây Tạng, đã mang tới xứ này những kỹ thuật mới, định chế xã hội mới, và vẫn công nhận Tây Tạng như một vùng tự trị.

Nhưng đối với một dân tộc thì văn hóa là yếu tố quan trọng nhất, xác định bản chất của mình, mất văn hóa thì dân tộc bị tiêu diệt và đời sống mỗi cá nhân cũng không còn ý nghĩa nữa. Và đối với con người ở bất cứ nơi đâu thì tín ngưỡng là khát vọng sâu xa mà không thể lực chính trị nào làm chết được. Chủ nghĩa Cộng Sản bản chất "vô tổ quốc," và "chống tôn giáo" tự nó đã chống lại những tình tự và khát vọng bình thường của loài người, dù áp dụng ở Trung Hoa, Việt Nam hay ở Tây Tạng. Đó là một điều mà những người lãnh đạo cộng sản không hiểu nổi, mà ngay những thế lực kinh tế thuần túy cũng không hiểu nổi.

Ngày nay các công ty tư bản đang "toàn cầu hóa" kinh tế thế giới. Quá trình này đang bị tình tự dân tộc cưỡng lại một cách "phi lý" nếu nhìn với con mắt của những người chỉ chú ý đến đời sống kinh tế, tức là đời sống vật chất. Một câu chuyện về kinh tế toàn cầu hóa ở bán đảo Scandinavie cho thấy tình tự dân tộc bất chấp các thiệt thòi kinh tế. Hai hãng điện thoại quốc doanh Thụy Điển và Na Uy đã ký kết hợp nhất, mà kết quả là người dân cả hai nước sẽ được dùng điện thoại rẻ hơn. Nhưng khi Chủ tịch công ty điện thoại mới quyết định đặt trụ sở công ty điện thoại lưu động ở Stockholm, thủ đô Thụy Điển, thì người Na Uy phản đối, khiến chính phủ Na Uy phải ngăn không cho việc hợp nhất thành hình.

Người nước khác không thể phân biệt Thụy Điển và Na Uy khác nhau thế nào. Nhưng dân Na Uy thì nhớ nước họ đã là một thuộc địa của Thụy Điển, mới độc lập từ 94 năm nay, và 4.4 triệu dân Na Uy tự coi mình là không thua kém dân Thụy Điển đồng gấp đôi. Vậy tại sao lại đặt trụ sở một công ty liên doanh ở bên nước kia? Việc hợp nhất thất bại, tất nhiên dân Na Uy sẽ phải trả tiền điện thoại đắt hơn, và sự tiến bộ về kỹ thuật sẽ chậm chạp hơn Thụy Điển, xứ sở của những đại công ty như Electrolux, Ericsson, chưa kể Volvo! Nhưng tình tự dân tộc bất chấp các ích lợi kinh tế!

Người Tây Tạng đã cho thấy giá trị văn hóa và tinh thần dân tộc dù sức mạnh để kháng cự, chống lại một bạo quyền. Người Việt Nam có thể chia sẻ niềm vui của dân Tây Tạng khi nghe tin Đức Lạt Ma Karmapa thoát nạn. Khi nào dân tộc Việt Nam còn xác định bản sắc văn hóa của mình, với một chính quyền thuận lòng dân, thì nước ta cũng đủ sức bảo vệ chủ quyền, không để cường quốc phương Bắc lấn chiếm các hòn đảo ở Hoàng Sa và Trường Sa. ●

Cuộc vượt biên của Karmapa

Mấy ngày gần đây truyền thông đại chúng thế giới và dư luận quốc tế rất xúc động trước việc vị Lạt Ma cao cấp thứ ba của Tây Tạng vượt biên sang Ấn Độ. Ngài đội tuyết, dầm sương, vượt Hy Mã Lạp Sơn (nóc nhà của thế giới) làm một cuộc hành trình đầy gian khổ để trốn thoát chính sách đàn áp tôn giáo của CS Trung Quốc. Cuộc vượt biên đầy gian khổ của vị "Phật sống" đã nói lên sự thất bại và là một bản cáo trạng sống chính sách tôn giáo của CS Trung Quốc. Đó cũng còn là một cảnh cáo nghiêm khắc đối với mưu đồ đen tối của nhà nước VN đang nặn ra những tổ chức giáo hội mà người Việt gọi khời hài là "giáo hội quốc doanh" để mị dân và lừa gạt dư luận quốc tế.

Thực vậy, để tự cứu sau khi "thiên đường xã hội chủ nghĩa" Liên Xô và chư hầu Đông Âu sụp đổ, Trung Quốc và VN cộng sản có nhiều điểm tương đồng. Giải quyết vấn đề "bao tử" bằng một giải pháp kinh tế lai căng, cái gọi là kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Giải quyết vấn đề "cái đầu" mà tôn giáo là chính yếu, hai đảng Stalinist duy nhất trong nước CS còn lại, vẫn dùng chiến thuật cũ trong tình hình mới. Cụ thể hơn, hai đảng CS Stalinist một mặt đàn áp thẳng tay các vị lãnh đạo tôn giáo đích thực; mặt khác, thiết lập và áp đặt cán bộ vào các chức vụ lãnh đạo tôn giáo. Đó là kỹ thuật của Cộng Sản gọi là công tác mặt trận, và mục đích là lôi kéo quần chúng và dư luận thuận lợi, xảo thuật ấy có thể thành công trong thời chiến giao thông liên lạc cách trở. Nhưng trong thời hậu chiến tranh lạnh, thời cách mạng tin học và kinh tế toàn cầu này, xảo thuật ấy sẽ thành một thứ "gậy ông đập lưng ông" mà phản tác dụng có thể làm sụp cả chế độ hay ít nhất cũng phá sản một chính sách. Tại Trung Quốc, CS càng đàn áp Pháp Luân Công, Pháp Luân Công càng gắn bó, càng củng cố niềm tin, càng hòa nhập vào đại chúng. Càng đàn áp Thiên Chúa giáo, số tín hữu Thiên Chúa giáo càng tăng. Tại Tây Tạng, càng triệt hạ Phật giáo để đồng hóa Tây Tạng thành lãnh thổ Trung Quốc, sức kháng cự của Phật giáo trong và ngoài nước càng tăng: Có thể nói, không một quốc gia tự do nào trên thế giới không ngưỡng mộ cuộc đấu tranh của Đức Đạt Lai Lạt Ma - một cuộc đấu tranh bất bạo động mà đánh động cả lương tâm nhân loại.

Cuộc vượt biên 850 dặm vượt Hy Mã Lạp Sơn, dãy núi cao nhất thế giới, của vị Lạt ma cao cấp thứ ba đã là một phá sản của chính sách mị dân của CS Trung Quốc.

Trở lại Việt Nam, nơi CS đang thực hiện một chính sách tôn giáo mị dân và lừa gạt thế giới một cách tệ hại hơn Trung Quốc. Sau 30/4/75, VN áp dụng chính sách đàn áp để triệt tiêu, nhất là đối với các tôn giáo không có hệ thống quốc tế.

Cao Đài và PGHH là nạn nhân trầm trọng nhất. Kể đến cái gọi là thời kỳ đổi mới. Do ảnh hưởng quốc tế của phong trào nhân quyền thế giới và sự tức nước vỡ bờ của các khối tin đồ trong nước, nhà nước VN điều chỉnh chính sách cho hợp với tình hình. Tự trung, cốt lõi chính sách vẫn là diệt đạo vì bản chất vô thần và nguyên tắc nhất nguyên - Không chấp nhận bất cứ một tổ chức lãnh đạo nào ngoài Đảng - của cộng sản, nhất là CS Stalinist. Chính sách tôn giáo của VN gồm 2 mặt. Mặt chìm là trấn áp, bắt bớ, giam cầm, cấm tụ họp, không cho phép đào tạo tu sĩ v.v... Mặt nổi là thiết lập các tổ chức giáo hội nhà nước, đưa Đảng viên vào khống chế các tôn giáo, kiểm soát giáo dân và lừa gạt dư luận quốc tế. Mục đích quan trọng nhất là hóa giải áp lực thế giới đang nhìn nhà nước VN như là chế độ đàn áp tôn giáo mạnh tay nhất hoàn cầu. Tuy nhiên công tác mặt trận đó chẳng những không gạt được ai mà còn phản tác dụng và có thể đưa đến sự suy tàn của chế độ VN. Cái gọi là Ban Đại Diện PGHH do Mười Tôn - một đảng viên có trên 40 tuổi đảng - cầm đầu do VN nặn ra thay vì kiểm soát được gần 6 triệu tín đồ PGHH ở miền Tây Nam Việt lại chằm ngòi cho một loạt những cuộc chống đối. Miền Tây, nơi quần cư của đa số tín đồ PGHH, nơi đã cần cù sản xuất, đưa lúa gạo VN lên hàng thứ ba thế giới, bỗng nhiên đất băng dẫy sóng. Hàng triệu người chất phác làm ăn, làm lành lánh dữ, đã đứng lên bảo vệ đạo pháp, chống đối tổ chức tôn giáo nhà nước. Sự chống đối bất bạo động được lan rộng và ăn sâu, được các tôn giáo khác cùng bị đàn áp tiếp tay. Từ đó đại diện 3 tôn giáo - kiến nghị đòi tự do tôn giáo, hủy bỏ điều 4 Hiến Pháp, xác lập độc quyền cai trị của VN. Cuộc đấu tranh bất bạo động ấy "đánh động" lương tâm thế giới. Thế là các đoàn thể đấu tranh nhân quyền, chính khách đến tận chỗ tìm hiểu. Và nhất định Hà Nội phải trả một giá rất đắt cho sự đàn áp tôn giáo của mình. Nhất định VN phải chấm dứt sự đàn áp, trả lại cho tôn giáo các quyền thiêng liêng nhất của con người - quyền tự do tín ngưỡng. Nhất định quyền tự do tín ngưỡng bất khả tương nhượng của dân phải thuộc về dân. *Ý dân là ý trời; Thuận Thiên giả tồn,

ngịch Thiên giả vong" vậy. Cuộc vượt biên gian nan diệu vợ của vị Lạt Ma Tây Tạng rõ rệt là một bằng chứng hùng hồn của sự phá sản của chính sách tôn giáo của Trung Quốc và là một cảnh cáo nghiêm khắc đối với VN trong hiện tại. ●

Diễn Đàn Dân Chủ

Phụ nữ ngày nay

Sau khi Cộng Sản cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam, thì quyền phụ nữ Việt Nam bị tước đoạt. Giá trị đích thực của người phụ nữ Việt Nam là tam tông, tứ đức. Giá trị ấy đã bị CSVN làm suy mòn, băng hoại khi có hàng triệu chị em phụ nữ Việt Nam phải sống bằng cái nghề tủ nhục. Lớp tuổi từ 18 đến 45 vì đâu, mà ngày nay 15 triệu phụ nữ VN phải làm những công việc nặng nhọc, người thay trâu bò, và cầm những chiếc búa tạ đập đá mà vẫn không đủ nuôi thân, nuôi con! Có những phụ nữ bụng mang dạ chửa mà vẫn phải quần quật suốt ngày trong công việc khai thác hầm mỏ nặng nề.

Vì đâu mà hàng trăm ngàn phụ nữ VN và thiếu nữ trong lớp tuổi 15 - 16 chiếm đa số hiện đang mắc những chứng bệnh hiểm nghèo mà không có thuốc thang chữa trị, chỉ vì phải phá thai, nạo thai trong tình trạng y tế thô sơ, tài năng của Bác sĩ CS không có, mạng sống của con người chỉ nằm trong sự may rủi mà thôi. Do đâu và vì đâu? Cũng chỉ vì những người CS không đủ tư cách và khả năng để đứng ra lãnh đạo dân sinh, họ chỉ biết dùng chính sách là nhà tù và sự khổ sai để thống trị. Hơn nửa thế kỷ qua CSVN lấn cả quyền Thượng Đế, họ tước sạch hết tất cả.

Không ai hiểu người phụ nữ VN bằng người Việt Nam, họ sinh ra và trưởng thành trong một truyền thống cao đẹp của Tổ tiên, lấy gia đình chồng, con làm lẽ sống, chân giá trị cao đẹp của người phụ nữ VN đó là thiên chức được làm mẹ. Do vậy chúng ta cần phải giải thể chế độ CS sớm chừng nào thì chị em phụ nữ sớm giải thoát chừng ấy.

Trần Tuấn Trường Khanh
Grabener Weg 5
76344 Eg-Leopoldshafen

Cộng Sản Việt Nam sớm muộn gì cũng phải cải tổ chính trị

Phan Ngọc

Việt Nam là một nước do Đảng Cộng Sản lãnh đạo. Tuy nhiên bài phân tích chính trị này được liệt chung sự tương quan giữa chính quyền Cộng Sản và xã hội dân sự vì hai lý do: Thứ nhất là dù dưới chế độ độc quyền, những tiến hóa lịch sử, biến chuyển kinh tế, xã hội, văn hóa, chính trị đều phát sinh đồng đều giữa hai cực nêu trên. Lý do thứ hai là ngược lại với Cu Ba, Bắc Hàn... Đảng Cộng Sản Việt Nam đang rập khuôn theo Trung Quốc, nhưng mất dần tin tưởng vào một chính sách không tưởng không kiến hiệu, kể từ khi Đảng Cộng Sản từ bỏ Logic chiến tranh, đấu tranh với bên ngoài lẫn bên trong để tiến đến con đường hiện đại hóa kinh tế.

■ Xã Hội Dân Sự.

Vừa là một đối lực vừa là một lực lượng đối lập với chính quyền. Trước hết, nó dựa trên một hệ thống nhu cầu mà sinh hoạt kinh tế tư nhân thủ vai trò chủ yếu. Cá nhân cần những nhu cầu nào đó với một giá trị vật chất lẫn tinh thần, là đơn vị nhỏ nhất của một xã hội dân sự. Một cá nhân có ý thức và hành động của mình, tuy là "một người ích kỷ" nhưng là một công dân tha thiết với cộng đồng.

Xã hội dân sự là một tổ chức bao gồm những thiết chế xã hội đứng ngoài, đồng thời không lệ thuộc Nhà nước. Một tổ chức tập hợp các thành phần xã hội, phối hợp, hoạt động của các thành phần ấy, nói lên quan điểm và quyền lợi riêng biệt của mình. Trong những thiết chế xã hội dân sự ví như phường tiện kiểm soát xã hội trong một quốc gia, có thể liệt kê các hiệp hội, đoàn thể, nghiệp đoàn, đảng phái, dư luận, tôn giáo.

Kể từ năm 1986, dưới những áp lực bên ngoài (Mỹ phong tỏa, mất điểm tựa Liên Xô, Trung Quốc gây hấn) và bên trong (xã hội thoái hoá, nhân dân nghèo đói cùng cực), Đảng Cộng Sản

bắt buộc phải đề ra chính sách "đổi mới". Nhưng một khi đảng nổi lòng sự khống chế xã hội, thì xã hội dân sự vội vàng chiếm lại tinh thần tự do cho dù dưới sự kiểm soát kín đáo. Do đó, những thành phần dân sự đã đóng góp không nhỏ vào việc kinh doanh, phát triển kinh tế. Điều này chứng tỏ xã hội dân sự Việt Nam có một tiềm lực hết sức quan trọng. Nên dĩ nhiên đời sống chính trị quốc gia bắt buộc phải quy tụ xung quanh sự va chạm thường trực giữa các cấp lãnh đạo và những tổ chức xã hội. Nhưng không vì thế mà vội quên thực chất và sự cấu tạo quyền hành trên căn bản dưới chế độ Cộng sản.

■ Độc Quyền Của Đảng Cộng Sản:

Theo điều 4 Hiến pháp 1992, "Đảng Cộng Sản Việt Nam, tiền phong của giai cấp vô sản, đại diện trung thành cho giai cấp lao động, cho nhân dân cần lao và cho toàn thể quốc gia dưới sự chỉ đạo sáng suốt của chủ nghĩa Mác Lê và tư tưởng Hồ Chí Minh là một sức mạnh diu dắt xã hội Nhà nước."

Giữa đảng và nhân dân, xen kẽ một tổ chức quần chúng gồm Mặt Trận Tổ Quốc, Hội Liên Hiệp Phụ Nữ, Đoàn Thanh Niên Hồ Chí Minh, Nghiệp đoàn và các tổ chức Tín ngưỡng quốc doanh là một công cụ kiểm soát và đàn áp Tôn Giáo khi cần thiết. Mặt Trận Tổ Quốc thủ vai trò quan trọng trong các cuộc bầu cử Quốc Hội, có quyền giới thiệu và duyệt phê danh sách ứng cử viên, trừ một vài ứng cử viên do Trung Ương trực tiếp chỉ định. Đảng Cộng Sản còn trực tiếp nắm giữ các chức vụ then chốt của các cơ quan chính trị, hành chính, sản xuất cho dù đảng chỉ tập hợp trên dưới 2 triệu đảng viên (1% dân số miền Nam và 10% dân số miền Bắc). Đảng độc quyền thao túng đời sống xã hội, chính trị, tùy tiện định đoạt số phận của thành phần đối lập! Dù có vài tiến bộ nho nhỏ,

đảng vẫn triệt để ngăn cấm tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng.

Điều 60, 70 Hiến Pháp phân biệt rõ ràng tự do tín ngưỡng và tự do Tôn Giáo, đóng khuôn các quyền tự do khác như tự do thông tin, mít tinh, hội họp. Đảng rất nghi kỵ và đàn áp thẳng tay những ai viết bài tham luận hoặc có những lời tuyên bố không bùi tai cho đảng. Mọi người đều còn nhớ đến trường hợp Hòa Thượng Thích Quảng Độ và những nhà đối lập khác.

Nói tóm lại, chế độ Cộng Sản không hề thay đổi từ ngày thành lập về mặt pháp lý. Luật pháp mà Nhà nước dành cho đảng Cộng Sản một quyền lực tuyệt đối được thể hiện qua 5 độc quyền:

- Độc quyền quan trọng hơn hết là nắm giữ "chân lý": Mác Lê, tư tưởng Hồ Chí Minh là ý thức hệ chính thức.
- Thứ hai là độc quyền cai trị giúp đảng Cộng Sản đơn phương chọn lựa đường lối lãnh đạo, kiểm soát việc thực hiện đường lối ấy.
- Ba độc quyền còn lại mang đến cho đảng Cộng Sản những phương tiện cưỡng ép nhân dân đồng thời khống chế đời sống xã hội: quân đội công an (độc quyền dùng bạo lực), cơ quan hành chính (độc quyền tổ chức guồng máy kinh tế), cơ quan thông tin (độc quyền tuyên truyền) ...

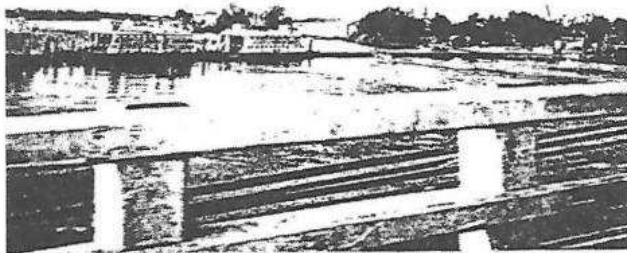
■ Chính sách "Đổi Mới":

Vì thời thế thay đổi đảng Cộng Sản phải nhượng bộ đôi chút. Tuy Mác Lê và tư tưởng Hồ Chí Minh là ý thức hệ chỉ đạo, nhưng đảng Cộng Sản phải chấp nhận ý thức hệ ấy không còn trực tiếp xen vào đời sống thường ngày. Điều này ai về thăm quê hương chắc hẳn đã thấy rõ. Đảng Cộng Sản vẫn làm chủ, thực thi quyền lực qua trung gian cơ quan hành chính. Nhượng bộ quan trọng hơn hết là nhượng bộ trên địa hạt xã hội. Nhượng bộ này đã đẩy lui 3 độc quyền khác. Đàn áp chỉ dành riêng cho những người gọi là "phản động" và tập trung xung quanh thường phạm như buôn lậu, hối lộ, khai gian trốn thuế v.v... Quân đội trở về với nhiệm vụ quốc phòng, nổi lòng việc kiểm soát thông tin văn hóa. Sau cùng, đảng Cộng Sản đứng tử xa giám hộ kinh tế từ đây thuộc trách nhiệm của chính quyền Nhà nước.

Sở dĩ có tiến trình này là vì đảng Cộng sản đề ra kế hoạch hiện đại hóa kinh tế, mở mang phát triển cũng như chiến lược thoát khỏi vòng vây Trung

- Trúng vệt 1.200 đồng/trùng, tăng 400 đồng nhưng không đủ bán.

Sau đó chính quyền CS huy động cả nước lo cho cây cầu. Lữ Đoàn 7 Công Binh thuộc Quân Khu 7 được giao trách nhiệm phóng cầu nổi, nhưng suốt 5 ngày sau chỉ ráp được 100 thước thì hết vật liệu. Người viết bài có đến hỏi một Đại úy thuộc Lữ Đoàn Công Binh thì ông ta cho biết "Đã hết vật liệu cầu phao, đành phải chờ đặt hàng bên Mỹ". Sau cùng phải di chuyển 8 chiếc phà 100 tấn từ 2 bắc Mỹ Thuận và Cần Thơ để nối tiếp vào cầu phao (xem hình số 4).



H4. Cầu phao hỗn hợp với các phà nối tiếp

Dân chúng miền Nam ai cũng biết, sau ngày 30.4.75 toàn bộ vật liệu cầu kể cả cầu nổi M4T6 60 tấn vẫn còn nguyên vẹn trong các kho quân sự, nhất là tại Tổng Kho Lohg Bình và Tổng Kho Dự Bị Quân Đoàn 4 miền Tây, nhưng các Cán bộ CS bán hết cho nước ngoài, nói rằng đất nước hòa bình rồi không cần đến vật liệu chiến tranh. Loại cầu M4T6 là loại cầu chiến lược quân đội Mỹ vẫn còn đang sử dụng, mà VC bán như đồ phế liệu, rẻ mạt, các nước tranh nhau mua.

Cầu phao hỗn hợp đến 8 ngày sau mới xong, được sử dụng lúc 2 giờ 30 sáng ngày 3.2.2000. Trụ cầu Bến-Lức bị gãy được Công ty Xây Cầu của Úc đang xây cầu Mỹ Thuận đến sửa chữa, họ đóng coffrage các cột gãy, gia cố bằng bê tông xài tạm, đến ngày 4.2.2000 tức là ngày 29 Tết giao thông trên cầu mới được thông suốt.

AI TRÁCH NHIỆM ?

Sau đó vụ án được khởi tố những người lái tàu và xà-lan bị bắt giam cùm, những giấu biệt tên Công ty của chiếc tàu và xà-lan đó ???

Trả lời cuộc phỏng vấn báo Tuổi Trẻ ngày 12.2.2000, Bộ Trưởng Giao Thông Lê-Ngọc-Hoàn cho rằng trách nhiệm hoàn toàn do chiếc tàu kéo và chiếc xà-lan gây ra tai nạn và lực lượng bảo vệ phòng chống phá hoại, chỗ Bộ Giao Thông Vận Tải không trách nhiệm. (Sự thật tất cả các cầu ở miền Nam không có canh gác bởi Lực Lượng Bảo Vệ này).

Còn đang cãi vã với nhau, nhưng dư luận dân chúng cho rằng "Rồi cũng như cầu Bình-Điền bị xà-lan đụng sập hồi đầu năm 1999, cũng sẽ huê cả làng và ông Bộ Trưởng Lê-Ngọc-Hoàn vẫn vững như bàn thạch".

Theo các chuyên viên xây cất cầu thì có những thiếu sót sau đây:

1/ Trụ trung gian không có hàng cừ sắt hay bê tông bao bọc xung quanh chống va chạm của tàu thuyền qua lại (Xem hình 1)

2/ Không có biển báo tín hiệu hướng dẫn bắt buộc các tàu thuyền đi vào khoảng trống nhất định khi xuyên qua cầu. Một ông lão độ 80 tuổi, chủ quán nước ngay đầu cầu Bến-Lức cho biết: "Cầu này không có biển báo hay tín hiệu gì hết, ngay trong đêm xảy ra tai nạn Bộ Giao Thông Vận Tải cấp tốc cho người đến gần để chạy tội. Nhờ hồi Tết Mậu Thân bị đặc công giết sập, Công Binh chế độ cũ làm cầu

phao chỉ trong vài ngày là xong, bây giờ mấy cha nội này loay hoay cả tuần rồi mà vẫn chưa ra cơm cháo gì!"

3/ Không thực hiện một chiếc tàu nhỏ hay ghe gắn máy gì đó để hướng dẫn lưu thông, bắt buộc các tàu thuyền phải đi nước ngược khi qua cầu; đi nước xuôi tàu không điều khiển được xà-lan, chỉ có cái lợi là ít hao tổn xăng dầu.

CẦU BẾN-LỨC TRONG TẾT MẬU THÂN 1968

Đợt 2 VC tấn công trong Tết Mậu Thân, ngày 1.7.68 đặc công VC phá sập cầu Bến-Lức. Bộ Tổng Tham Mưu và Cục Công Binh chỉ định Tiểu Đoàn 302 Công Binh Chiến Đấu thuộc Quân Đoàn 3 khẩn cấp phóng một cây cầu nổi M4T6 60 tấn dài 600 thước nối liền hai bờ sông Vàm Cỏ Đông điều hòa lưu thông cho các cuộc hành quân giải tỏa đang xảy ra rất ác liệt lúc bấy giờ. Vì lệnh công tác đến bất ngờ, ông Thiếu Tá N.T.N (khóa 11 Võ Bị Đà Lạt) phải huy động tất cả thuộc cấp dưới quyền kể cả văn phòng, nhà kho, thợ máy v.v... để thực hiện cho bằng được công tác khẩn cấp được giao phó (phần lớn lính Tiểu Đoàn đang tham dự hành quân giải tỏa thủ đô Sài Gòn).

Công tác đầu tiên của Tiểu Đoàn là dọn bờ đi, bờ đến, làm đường vào cầu, dọn bãi ráp phao v.v..., việc chuyên chở vật liệu cầu đến công trường do các đơn vị bạn phụ trách. Khi bắt tay vào việc, tử cấp chỉ huy đến các cấp dưới quyền rất hăng say tận tâm tận lực để hoàn thành công tác ngày đêm không ngừng nghỉ.

Có một biến cố bất ngờ cần được nói đến, công tác đang tiếp tục hăng say, khi còn vài phao nữa là xong cầu, thỉnh linh tử trong vườn VC pháo kích bằng mìn-chê và đại liên bắn xối xả vào cầu, lúc ấy Thiếu Tá N. đang đứng giữa cầu chỉ huy công trường, khi nghe tiếng súng nổ, ông bình tĩnh ra lệnh thuộc cấp đang làm việc trên cầu ở đâu nằm tại đó, dùng vũ khí có sẵn tại chỗ bắn trả lại, riêng Thiếu Tá xử dụng đại liên M50 đặt sẵn giữa cầu chống trả mãnh liệt (cần nói thêm, lính Công Binh Chiến Đấu công tác trong các cuộc hành quân luôn luôn trang bị đầy đủ vũ khí đạn dược như Bộ Binh). Chừng 15, 20 phút sau không quân đến bao vây, oanh kích giải tỏa áp lực. Kiểm điểm bên ta 5 người bị thương, cầu bị hư hỏng vài nơi. Sau đó, vừa thay phao, thay thế các đoạn cầu bị hỏng và lắp thêm 2 đoạn cầu mới, cầu nổi được hoàn tất trong sự vui mừng tột độ của quân nhân các cấp của Tiểu Đoàn. Như vậy cầu phao hoàn thành trong 2 ngày 1 đêm làm việc tận lực. Liền lúc đó Đại Tá Nguyễn Văn Ngưu, Tỉnh Trưởng Long An, và Thiếu Tướng M. Hunt, Tư Lệnh Lữ Đoàn 9 Bộ Binh Hoa Kỳ, bước qua cầu khánh thành Cầu Nổi Bến-Lức, hai vị đến bắt tay từng người hết lời khen ngợi. Thiếu Tá N. được tặng thưởng Anh Dũng Bội Tinh Hoa Kỳ (Bronze Star Medal with V device) và Chiến Thương Bội Tinh. Nhờ vậy trong mùa hè đỏ lửa 72 N. được điều động cấp tốc ra nhận chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 22 Công Binh/Sư Đoàn 22 Bộ Binh, sau đó được vinh thăng Trung Tá đặc cách tại mặt trận.

Cùng lúc phá hoại cầu Bến-Lức, cầu La-Ngà (Định Quán) cũng bị VC giết sập, quân đội Hoa Kỳ giao cho Tiểu Đoàn Công Binh Chiến Đấu Mỹ đảm trách. Vị Tiểu Đoàn Trưởng là Trung Tá J. Sample, trước đây ông ta làm Cố Vấn Trưởng của Liên Đoàn 30 Công Binh Việt Nam. Cầu La-Ngà chỉ dài độ 200 thước, Công Binh Mỹ phóng cầu nổi M4T6 60 tấn phải mất 5 ngày mới xong. Sau đó Trung Tá J. Sample bị thay thế và chuyển ngay về Mỹ. Anh em khảo với nhau rằng do sự so sánh thời gian công tác giữa 2 cầu Bến-Lức và La-Ngà, quân đội Hoa Kỳ bị mất mặt nên Trung Tá Sample mới bị mất chức Tiểu Đoàn Trưởng.

Bạn đọc viết

Một góp ý về việc chữa bệnh đau nhức

Nhân đọc bài "Ngày Xuất Gia" của chú Minh-Vinh trên báo Viên Giác số 114, tôi rất thông cảm về nỗi đau đớn thể chất áp đến như đau nhức chân trái dữ dội và chú cầu xin ai có cách gì mách cho. Cũng thế, trong mấy ngày ở Niệm Phật Đường hôm đầu năm nhiều chị bạn cũng đã than phiền đau nhức và có chị đã đem sản thuốc và ống chích nhờ tôi tiêm giúp. Qua nhiều đắn đo suy nghĩ, tôi xin mạo muội viết bài này, trước là để tạ ơn Tam Bảo, sau đó thuật lại kinh nghiệm bản thân, mong có thể giúp ích điều gì cho những ai gặp hoàn cảnh đau đớn như tôi. Xin thưa, tôi là y-tá chuyên nghiệp tại một Đường Đường hơn mười năm qua, lúc nào cũng tin tưởng vào sự tân tiến của Tây y. Cứ mỗi mùa đông đến, tôi phải đau khổ vì chứng đau nhức và đã trải qua 4 mùa đông như vậy. Tôi phải đi đến các trung tâm vật-lý trị liệu để được hấp điện cộng chung với thuốc chống đau nhức ở cổ, 2 vai, 2 tay và sống lưng. Có năm đau quá, lái xe sang số rất khổ sở, quay cổ lại phía sau để "de" xe cũng đau đớn. Bác sĩ phải cho thuốc chích tĩnh-mạch để chống đau nhức. Và cách đây 2 năm rồi, tôi bị đau một trận kịch liệt, 2 chân sưng đỏ, mỗi bước đi đau buốt tới tim óc. Thủ máu thấy VES (tốc độ lắng máu lên 50, bình thường là 20, có nghĩa là cơ thể đang bị sưng viêm, nên Bác sĩ cho tôi vào Bệnh viện điều trị gấp. Nằm Bệnh viện hơn hai tuần lễ để chờ thủ hết các loại xét-nghiệm và được xuất viện với chẩn đoán: "Neuropatia periferici arti inferiori, protrusione discale L4 - L5, Artrite acide piede Sx".

Những ngày nằm trong Bệnh viện tôi mới nhờ tới lời dạy của Đấng Thế Tôn. Ngài là một vị lương y đã cho chúng sinh nhiều toa thuốc quý để tự chữa lành bệnh mình mà không biết dùng đến. Tôi đã tự phí sức, phí thì giờ, tiền bạc chỉ để chữa cái ngọn mà cái gốc rễ sinh ra bệnh là tự trong thân thể mình mà không tự tìm hiểu.

Ta đang sống có nghĩa là ta đang đi dần dần đến chỗ chết, trong mỗi phút giây các tế bào trong cơ thể của chúng ta cũng già và đi đến chỗ hủy diệt. Vì Đức Phật đã từng dạy thân ta là do sự giả hợp mà thành, là sự vay mượn của 4 yếu tố "đất, nước, gió, lửa" mà được, thì cũng phải trải qua 4 giai đoạn "thành, trụ, hoại, diệt". Từ không ta có và cũng từ có ta cũng sẽ trở về không. Ai có thấu hiểu chân lý này thì thân tâm mới an lạc, thân tâm an lạc thì mới vượt được hết các bệnh khổ của cuộc đời. Đó là chân lý ngàn vàng mà Đức Từ Phụ đã dạy cho chúng ta.

Đau nhức rất cá biệt, nó khác nhau từ người này với người khác, đó là kinh nghiệm mà ta có được. Vì cá biệt nên cội

rễ của vấn đề phải do chính kinh nghiệm cá nhân, chứ không thể nào thông báo cho người khác biết được. Tôi đã từng nhiều đêm ôm chân mà khóc trong đêm khuya vắng, không tài nào ngủ được, hoặc có khi đau lưng, đứng lên ngồi xuống là cả một cục hình ngay cả vợ chồng, con cái ta cũng không thể nào kể hết sự đau đớn ra được. Không ai có được kinh nghiệm về đau đớn của mình bằng mình, và chính người bệnh xứng đáng được kính phục về các kinh nghiệm này hơn. Và tôi đã làm gì để tự chữa trị nỗi đau thống khổ triền miên đó.

Xin thưa rằng tôi đã tự sám hối và đọc kinh cầu siêu cho cữu huyền thất tổ và xin hồi hướng cho tất cả chúng sinh chưa được siêu thoát mỗi ngày vào sáng sớm hoặc chiều tối tùy theo thời khóa biểu làm việc của tôi.

Điều thứ hai là tôi tự tập thiền mỗi ngày độ 10 - 15 phút, thở vào tâm tĩnh lặng, thở ra miệng mỉm cười. Chúng ta không tham thiền để được chứng một cái gì mà chỉ giữ cho tâm được tĩnh lặng, khi tâm tĩnh lặng ta sẽ có được sức mạnh ở bên trong, khi có sức mạnh nội tâm thì ta sẽ thắng được bệnh tật ở thân thể và diệt được mọi sự phiền não. Vì Đức Phật đã từng dạy: "Thắng được ba quân, không bằng thắng chính mình". Khi ngồi thiền tôi tập thở sâu, hít vào tôi nghĩ rằng đem dưỡng khí trong sạch vào nuôi thân thể tôi khỏe mạnh và khi thở ra tôi chỉ quán rằng chất độc trong cơ thể sẽ theo hơi thở ra mà bay ra ngoài hết. Thiền hướng cái nhìn về bên trong tự ngã, giúp ta quan sát thế giới bên trong sâu thẳm của chính chúng ta và tự hiểu mình hơn và tự thay đổi cái nhìn tích cực của mình về cuộc đời hơn là cái nhìn bi quan như lúc ta chưa hiểu đạo.

Thứ ba là tôi tập Yoga mỗi tuần một lần độ 1 giờ, tập những động tác nhẹ nhàng và nhất là tập thở 2 thì hoặc 3 thì. Thở 2 thì là hít vào và thở ra thời gian bằng nhau. Thở 3 thì có nghĩa là hít vào, nín thở (nghĩa là giữ hơi thở) và thở ra 3 giai đoạn đều bằng nhau. Hoặc ta có thể tập thở đơn giản như thế này: để ngón tay cái và ngón tay trỏ lên lỗ mũi, ngón trỏ bịt lỗ mũi mặt, hít sâu vào bằng lỗ mũi trái, thả ngón trỏ ra để thở ra thật hết hơi, xong hít sâu vào bịt lỗ mũi mặt bằng ngón trỏ và thả ngón cái ra để thở ra, cử thể ta thay đổi 2 ngón tay trên 2 lỗ mũi để hít vào và thở ra cho thật sâu. Tôi tự tập thở như vậy 2 năm nay và tự chữa được bệnh nghẹt mũi và bệnh chảy máu cam.

Thứ tư là tôi tự thoa bóp từ đỉnh đầu, xuống cổ, 2 vai, 2 tay, lưng và 2 ống chân và cuối cùng là 2 bàn chân với 10 ngón chân. Dùng ngón tay cái hay cùi chỏ ấn sâu và xoa xoa vào huyết nào hay bộ phận nào trong cơ thể mà mình thấy đau nhức, ấn như vậy lúc đầu thấy đau, nhưng sau sẽ cảm thấy dễ chịu và bớt đau nhức.

Và sau cùng là tôi đi bộ, vì đi bách bộ là hình thức tập thể dục rất ích lợi cho sức khỏe toàn diện về thể xác cũng như tinh thần. Trong khi đi tôi hay tập hít sâu vào

và thở ra cho đến hết, ta sẽ cảm thấy dễ chịu, năng lực tinh thần sẽ được gia tăng. Từ hai năm nay vào mùa đông tôi không còn dùng thuốc chống đau nhức nữa và đầu óc tôi luôn luôn nghĩ đến những gì tích cực hơn có nghĩa là tâm hồn tôi hưởng thiện hơn xưa. Cuối năm nay tôi đã làm Phật sự 3, 4 ngày tại Niệm Phật Đường Viên-Ý (Ý-Đại-Lợi) mà không thấy đau nhức, cảm thấy khỏe và yếu đời hơn. Như mọi năm vào mùa đông nếu có bạn bè tới thăm, tôi cũng phải cáo lỗi vài phút để nằm sơ cho khỏi đau lưng, chú ngồi hoài chịu không nổi.

Trên đây là sự tự tập luyện để tự chữa lành bệnh của riêng cá nhân mình, như ít bị cảm ho, sổ mũi lật vật, không còn chảy máu cam, không còn đau nhức nhiều đến nỗi phải đi Bác sĩ để chích thuốc và uống thuốc và điều cần nhất là xin quý vị hãy kiên nhẫn luyện tập thường xuyên, lâu dài.

Để đáp đền ơn mười phương chư vị Phật đã cho con tự thức tỉnh, tự hồi lỗi và tự chữa lành bệnh, con xin vâng lời Phật dạy và tự sám :

*Đệ tử hôm nay quý trước điện
Chi tâm đánh lễ Đấng Từ Tôn
Trải bao phen sanh tử dập dồn
Trôi lặn mãi trong vòng luân đọa
Thế Tôn đã dinh ninh di giáo
Mà con còn đắm đuối mê say
Mất ưa xem huyền cảnh hàng ngày
Tai thích tiếng mật đường dưa nịnh
Mũi quen ngửi mùi thơm bất tịnh
Lưỡi dẹt thêu lẩm chuyện gay go
Thân ham dùng gấm vóc se sua
Ý mở tưởng bao la vũ trụ
Bồi lục đục lòng tham không đủ
Lấp che lấp trí tuệ từ lâu
Hôm nay mong giác ngộ hồi đầu
Tâm sám hối phôi bày tỏ rõ
Nguyện tội ác tử nay lia bỏ
Chuyển sáu căn ra khỏi làm mê
Trước đài sen thành kính hướng về
Tịnh tâm ý quy y Tam Bảo
Phật giới cấm chuyên trì chu đáo
Dứt tận cùng cội rễ vô minh
Chí phàm phu tự lực khó thành
Cầu Đại Giác tử bi gia hộ
Dù phải chịu muôn ngàn gian khổ
Con dốc lòng vì đạo hy sinh
Nường tử quang tìm đến Lạc thành
Đấng tự giác, giác tha viên mãn.*

Theo thiền ý của tôi thì mỗi chúng ta là một y-sĩ cho chính mình, tự áp dụng phân tâm học để quan sát nội tâm mình trước để tự tìm ra căn bệnh của mình rồi mới tự chữa tận gốc được. Và như Bác sĩ Douglas Stevenson, Giám đốc nghiên cứu về bệnh ung thư của Anh quốc, cũng đã kết luận "Điều mà mai nhất là cả nguyên nhân gây bệnh lẫn cách điều trị có tại chính con người".

Bergomo, 14.01.2000

●Hồng Châu

CẦU BẾN-LỨC TRONG TÙ CÁI TẠO MIỀN BẮC

Trên cõi đời này có rất nhiều sự việc xảy ra bất ngờ, tưởng chừng những người trong cuộc không bao giờ gặp nhau, thế mà vẫn có dịp hội ngộ, như sau:

- Trung Úy CAVC tên Dũng, chỉ huy toán quay phim đoàn tù cái tạo xuống tàu Sông Hương chuyển ra miền Bắc; đã gặp lại tại trại tỵ nạn Palawan (Phi Luật Tân).

- Mấy cậu bé 10, 11 tuổi ở Việt Trì ngày xưa, dùng gạch đá ném vào xe lửa chở tù cái tạo, 15 năm sau cũng đã gặp lại khi bức tường Bá Linh sụp đổ, mấy cậu này nay đã trên 30 tuổi đi lao động tử máu nước Đông Âu chạy qua.

Tại trại Tù Cái Tạo Nghĩa Lộ miền Bắc, trong một buổi đi vác lương thực cho toàn trại, giữa đường nghỉ mệt, anh Cán bộ Quân Giáo người miền Nam rất vui tính, có kể lại những lần đụng trận với quân đội miền Nam anh cho rằng đánh với Mỹ dễ đánh hơn anh em miền Nam, vì cùng dân Việt Nam có đầu óc thông minh như nhau khi đụng trận rất khó thắng. Anh kể lại vụ phá cầu Bến-Lức năm 1968, anh chỉ huy toán đặc công đặt chất nổ, anh suýt chết vì trái lựu đạn của lính gác trên cầu liệng xuống (cách nhau 15, 20 phút) làm anh mất thỏ vì sức nổ ép. Vì các công tác giảng luỗi cán mìn, đóng cù bảo vệ các trụ trung gian cũng như làm cầu nổi đều do đốn vị anh N. phụ trách, cho nên sau vài câu trao đổi, anh Cán bộ hỏi anh N.:

- Úa! Tại sao anh biết rành về cầu Bến-Lức quá vậy?

- Anh phá cầu, thì tôi làm cầu.

Anh Cán bộ quá đỗi ngạc nhiên, đứng phất dậy chia tay bắt tay anh N., nói:

- Thật là bất ngờ, tôi với anh là địch thù ngày xưa hôm nay mới gặp lại.

Anh N. buồn buồn đáp lại rằng:

- Đúng vậy, nhưng rất ngộ ngàng, hiện nay tôi là tù, anh là cai tù.

- Anh là tù đâu, anh là Cái Tạo Viên.

- Cái tạo viên với tù mấy thứ?!

Cho đến một hôm, vì đói quá anh N. giấu đem về trại một mục măng tre để xắc ra làm dưa ăn độn. Lúc đi lao động trên rừng, ở nhà tên K. lán trưởng đem măng lên Bộ Chỉ Huy trại tố cáo anh N. chuẩn bị lương khô để trốn trại; để lập công được ra tù sớm. Anh N. bị gọi lên làm việc, thì gặp anh Cán bộ M. anh ấy hỏi:

- Tôi đã xem hồ sơ anh rồi, không dính dáng đến nợ máu sòm muộn anh cũng được về, tại sao anh tính trốn trại?

- Thù thật với anh, tôi bị đói quá mỗi đem măng về cải thiện ăn độn thôi, chỗ mình mấy tôi bị phù thũng như thế này làm sao tôi trốn trại được.

Anh Cán bộ M. bảo anh N. làm tờ tự kiểm điểm về tội cải thiện, vụ trốn trại kể như bỏ qua.

Chỗ ở tù mà tội âm mưu trốn trại có đầy đủ tang vật, nhẹ thì bị cùm trong nhà kỷ luật, nặng thì mang ra bắn bỏ.

Trong cuốn Hồi ký **Đáy Đĩa Ngục** của Trung Tá Tạ Tỵ, cũng ở chung tù, có nêu tên K. một trong những người có hành động phản bội anh em trong tù. Khi được trả tự do, qua Mỹ bạn bè cũ ai cũng xa lánh, buồn quá K. bỏ nhà đi tu trong một ngôi chùa nào đó ở miền Trung Mỹ. Thành tâm cầu nguyện cho anh sớm rũ bỏ nợ trần, mau thành chánh quả. Còn anh Cán bộ M. năm xưa, tối nay chưa được gặp lại và nếu có dịp gặp lại anh, xin bắt tay một cái.

Than ôi! ở đời có nhiều khi kẻ thù của mình lại có nghĩa khí hơn những người cùng chung chiến tuyến, cùng đồng cảnh ngộ bất hạnh thua cuộc đau thương.

● Nghĩa Lộ

Burgholzshof 12.3.2000

Hộp thư VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư tử, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh, sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến:

● THỦ TÍN

Tâm-Tràng Ngô Trọng Anh (Mỹ), Nguyễn Văn Hai, Đỗ Trường; Ngô Quốc Phong (Mỹ), Hương-Giang Thái Văn Kiểm (Pháp), Nguyễn Việt Nữ (Mỹ), Cử-sĩ Chánh Trực (Canada), Nguyễn Thùy (Pháp), Võ Thu Tịnh (Pháp) Te-Kang (Đức), Trần Thị Kim Lan (Đức), Ban-Mê (Đức), Trần Tuấn Trường (Đức), Đỗ Trọng Chu (Canada), Trần Phong Lưu & Quỳnh Hoa (Đức), Thu Trần (Đức), Hoàng-Phi Lưu Hoàng-Nguyễn (Úc), Hủ-Thân Huỳnh Trung Chánh; Lê Tâm (Ấn Độ), Hồng Châu (Y), Ngọc Mỹ (Đức), Phan-Ngọc (Đức) Đan Hà (Đức). Vân Nường (Pháp), Hà Thượng Nhân (Mỹ), Huệ Thu (Mỹ), Áo-Giàn Phan-Ngô (Mỹ), Nguyễn Song Anh (Đức), Nguyễn Như Không; Hồng Nhiên & Phạm Hồng Sáu (Đức), Nguyễn Thị Uyên-Chi (Y), Ngô Nhân Dụng; DL Châu Kim Mỹ (Y), Thiện-Ngọc Võ Thị Nga (Đức), Hoài Việt (Pháp), Nguyễn Văn Cường (Na-Uy), Đinh Hồi Tường (Island), Nguyễn Thị Thanh Tâm (Đức), Tùy Anh (Đức), Quảng Ân; Nhất-Uyên Phạm Trọng Chánh (Pháp) Cử-sĩ Tâm Quang (Pháp) Dú Thị Diễm Buồn (Mỹ), Thiện Chánh (Y), SH Hà Đậu Đồng (Đức), Vũ Nam (Đức), Phạm Trọng Cường (Đức), Phạm Ngọc Phúc (Đức), Lê Thị Minh Châu (Đức), Thiện-Hậu Nguyễn Minh Hiền (Đức), Nguyễn Thành Hưng (Y), Trần Châu Lam (Hòa Lan), Nguyễn Đức Giang (Đan Mạch), Ca Hà Nghê (Đức), Nguyễn Tấn Hưng (Mỹ), Huy Giang & Trần-Ngọc Xuân-Hàng (Đức), Trần Thanh Lý (Canada).

● KINH, SÁCH & BÁO CHÍ

* **Đức:** Cao Đài Giáo Lý, Lotusblätter, Wissen und Wandel 3/4, Pháp Nạn Xuân Canh Thìn số 54 & 55, Diễn Đàn Việt Nam số 102 & 103, Tuổi Trẻ số 37, Dân Việt số 36, Dân Chúa số 208, Sinh Hoạt Cộng Đồng số 130, Việt Nam số 21, Bản Tin Từ Tâm số 2, Bulletin, Thông Tin VID số 1&2, Việt Nam Tự Do, Dân Luận số 1, Jesus - der Zenlehrer : K.S.Leong, Việt Nam Dân Chủ số 42, Tập San Hành Động số 38, Développement et Coopération Nr.2.

* **Pháp:** Việt Nam Dân Chủ số 40 & 41; Vietnam - La Face cachée du Régime : Bùi Tín; Tiếng Nói Người Việt Quốc Gia số 9; Hoàng Pháp số 87; Buddhist Studies Review Nr.16; Đặc San Nạng Gỗ số 11; Dân Chủ cho Việt Nam số 31; Nhân Bản số 37 + Nhân Bản Canh Thìn 2000; Quê Mẹ số 153 & 154.

* **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 184 & 185.

* **Hòa Lan:** Việt Nam Nguyệt San số 147.

* **Na-Uy :** Pháp Âm số 3.

* **Hoa Kỳ:** Cẩm nang Nhân Sinh : Thích Viên Lý; Tin Lành số 47, 48 & 49; Đức Tin và Lý Trí : Nhận định của Trần Văn Kha; Bản Tin Đặc Biệt Chùa Việt Nam Mississauga; Chùa Phật Quang số 40; Phật Báo số 9; Thế Giới Ngày Nay số 155; Đẹp Magazine số 438; Phật Giáo Việt Nam số 108, 109, 110; Chân Trời Mới số 1, 2 & 3/2000; Chan Magazine Winter 2000; Tự Do Dân Bản số 76; Phật Quang Thế Kỳ số 50; Nguồn Đạo số 49; Ôn Cổ Duy Tân; Giao Điểm số 35

* **Canada:** Pháp Âm số 66; Đi Tôi số 30 & 31; Từ Ân.

* **Đài Loan:** Art News Nr.49, 50 & 51; Thiên Phật Sơn số 129 & 130.

* **Sri Lanka:** The Buddha and his Dhamma.

* **Úc Đại Lợi:** Chuyển Luân số 20; Pháp Bảo số 55; Kinh Kim Cang Bát Nhã tinh nghĩa (TT. Thích Bảo Lạc dịch); Ngũ Minh (Nguyễn Thủy Phượng dịch); Phước Huệ số 14.

Thấy gì qua những con số ...

Mặc dù trong những năm cuối cùng của thế kỷ 20, thế giới có những bước tiến triển rõ rệt về kinh tế, chính trị, xã hội, nhưng nhà cầm quyền đảng Cộng Sản Việt Nam vẫn không vượt qua được vòng lẩn quẩn, tiếp tục luận điệu lừa bịp nhân dân là đời sống kinh tế đang đi lên, pháp luật được đảm bảo!? Nhìn những con số chính thức tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa X, chúng ta mới thấy mức độ như thế nào! Trong khi nông dân là người làm ra lương thực nhưng bị nhà nước chèn ép giá dẫn đến giá thóc rất thấp, nông dân không có tiền mua công cụ sản xuất cũng như không bảo đảm được đời sống kinh tế, đã thế còn bị Bộ Tài Chính đánh thuế thu nhập.

● **Về Y-Tế:** Ngân sách dành cho y-tế của năm 2000 chỉ bằng 0,78% GDP, so với tổng chi ngân sách nhà nước thì ngân sách dành cho y-tế là dưới 40% và nếu tính 3.300 tỷ đồng ngân sách đầu tư cho y-tế, chia cho hơn 70 triệu dân thì mỗi người được 3,5 Mỹ kim trong một năm, với số tiền này thì chỉ đủ mua được mấy cân gạo, chưa nói gì đến chuyện chữa bệnh.

● **Về Đầu Tư:** Cơ cấu đầu tư không tập trung, vốn đầu tư quá nhỏ, năm 1996 cả nước có 6.000 công trình, đến năm 1999 vẫn còn tới 3.500 công trình (theo lời ông Trần Xuân Giá, Bộ Trưởng Kế Hoạch và Đầu Tư). Chưa thấy nước nào mà người cầm cán cân công lý lại phạm tội nhiều như ở Việt Nam, những người chống buôn lậu lại đi buôn lậu hoặc là bao che cho buôn lậu (như Phùng Long Thất, Vũ Xuân Trường, v.v...) nhưng đây chỉ là những con tốt thí, đằng sau còn có các anh Hai, anh Ba, chị Năm... ở cấp Bộ, cấp Tỉnh, cấp Trung Ương, thậm chí là trong Bộ Chính Trị.

● Theo lời ông Nguyễn Đình Lộc, Bộ Trưởng Bộ Tư Pháp, thì có đến 201 thẩm phán bị xem xét lại, có 48 thẩm phán cấp Tỉnh, 170 cấp Huyện không đủ chuyên môn, bản thân hoặc gia đình vi phạm pháp luật... Hiện tại cả nước đang thiếu 193 thẩm phán cấp Tỉnh, 720 thẩm phán cấp Huyện. Có đến 5.027 người bị tòa án phạt tù mà vẫn tại ngoại.

● **Về bầu cử:** Trong cuộc bỏ phiếu bầu cử Đại biểu Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1999-2004 đã có tối thiểu 13 tỉnh, thành phố gian lận như người coi hòm phiếu và cử tri chứng kiến đều là người nhà ứng cử viên, số phiếu thu về nhiều hơn hẳn số phiếu phát ra.

● Rất nhiều trường hợp sử dụng kinh phí tùy tiện, đã có 577,2 tỷ đồng được quản lý hoặc sử dụng riêng. Tham nhũng thì tràn lan từ cấp Xã lên đến Trung Ương mạnh ai người ấy vớ vét. Bác sĩ lại đi buôn ma túy (chuyện này thật hi hữu trên thế giới) như có 5 Bác sĩ, Y-sĩ ở huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh. Ngàn ấy điều cũng đủ cho chúng ta thấy nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam lũng đoạn đến mức như thế nào, trong khi người dân thường đang phải lo lắng miếng cơm manh áo, bao nhiêu triệu người không có công ăn việc làm, khi tài sản của những kẻ có quyền thế được sử dụng vào ăn chơi, hưởng lạc. Nạn mai dâm, cướp bóc hoành hành. Về giáo viên, học sinh và sinh viên vẫn tiếp tục được chăm sóc kỹ về mặt an ninh hơn là về đời sống, sự học, thay vì được thảo luận công khai, dân chủ. Ở nước Đức vẫn minh này, thấy người ta phát triển về mọi mặt, thật đáng hổ thẹn, chúng ta không thể ngồi chờ mà phải làm một việc gì đấy, ít ra thì cũng góp một tiếng nói chung cho nền Tự Do - Dân Chủ ở nước nhà.

(Homburg, 2.3.2000)



Chung một lối về

Đi qua phố Hội chùa Cầu ()
 Để thưởng, để nhỏ, để sầu miên man
 Nắng mưa thiên hạ tuần hoàn
 Mà sao lạnh lẽo khô khan phụng thờ
 Thưởng anh chín đội mười chờ
 Mưa giăng giăng mắc, sống mờ mờ sống
 Về đâu em hỏi người thương
 Bước chân vấp ngã, tình vũng vẩn tình*

ĐINH HỒI TƯỜNG
 (Búđ distafélag Íslands)

(*) Địa danh ở Hội An, Quảng Nam.



Y học

thường thức

QUỖNH HOA sưu tầm

Được Phẩm Mới

Các dược phẩm mới xuất hiện trên thị trường vào năm 1999 gây nhiều sự chú ý đối với người tiêu thụ hơn cả là viên thuốc để làm ốm và thuốc chống rụng tóc. Cả hai loại thuốc này đều cần có toa của Bác sĩ.

Thuốc để làm ốm, giảm trọng lượng cơ thể:

Sản phẩm chống tăng trọng lượng cơ thể có hoạt chất Sibutramin. Sibutramine làm cho người dùng có cảm giác no, Sibutramine đã được chứng minh tác dụng ở 6.000 bệnh nhân trong dưỡng dưỡng. Chất để làm ốm bao giờ cũng đi kèm theo chế độ dinh dưỡng thích hợp.

Thuốc chống rụng tóc:

Dược phẩm chống rụng tóc có chứa chất Finasterid được dùng cho các ông. Finasterid ngăn cản sự tạo thành chất Dihydrotestosteron từ Testosteron (nội tiết tố nam) trong cơ thể nam giới. Chất này gây ra rụng tóc. Thuốc được dùng dưới dạng viên uống mỗi ngày một lần. Tác dụng đầu tiên sẽ cho thấy sau ba đến bốn tháng sử dụng. Trong quá trình nghiên cứu khoa học, thuốc ngăn chặn chứng rụng tóc ở 83% đàn ông, tăng mọc tóc ở 66% người dùng. Điều quan trọng: Thuốc chỉ được phép dùng cho nam giới.

Chảy nước mắt

Thuốc nhỏ mắt mới chống dị ứng dùng trong điều trị ngứa mắt, chảy nước mắt do dị ứng phấn hoa, có chứa hoạt chất Azelastin. Thuốc nhỏ mắt có tác dụng ngay sau khi dùng từ 10 đến 20 phút và phải được sử dụng hai lần trong ngày. Thuốc này cần có toa Bác sĩ. Azelastin ở dạng thuốc viên và thuốc nhỏ mũi đã có mặt trên thị trường từ vài năm nay. ●

Chuyện dài về một cây cầu

Cầu Bến-Lức gây trụ trung gian

(Gián đoạn lưu thông từ 18 giờ ngày 21 Âm lịch đến ngày 29 Tết Canh Thìn)

Cầu Bến Lức (Long An) được xây cất từ năm 1900, dưới thời Toàn Quyền Pháp Paul Doumer, được xem như cây cầu dài nhất ở Miền Nam Việt Nam, cầu bắc ngang sông Vàm Cỏ Đông trên quốc lộ 4 nối liền thủ đô Sài Gòn với đồng bằng trù phú sông Cửu Long. Cầu dài độ 1.000 thước, mặt cầu đủ rộng cho xe chạy 2 chiều do hãng thầu Eiffel xây cất. Về phía hạ lưu độ 300 thước có bắc qua sông một cây cầu sắt xe lửa Sài Gòn - Mỹ Tho, nhưng từ năm 1954 xe lửa Mỹ Tho không còn sử dụng nữa nên bỏ không. Sau ngày 30.4.75, cầu xe lửa bị các Cán Bộ CS cấu kết với nhau tháo gỡ đem bán sắt vụn; nội vụ được phanh phui ra, dù luận báo chí làm ồn một thời gian rồi cũng êm luôn. Đảng CS thông báo đã giải quyết qua biện pháp "xử lý nội bộ". Năm 1968 Tết Mậu Thân, ngày 1.7.68 cầu Bến-Lức bị đặc công VC phá hoại, làm sụp một đoạn phía Tân An. Một đơn vị Công Binh Chiến Đấu thuộc Quân Đoàn 3 cấp tốc thiết lập một cây Cầu Nổi loại M4T6 60 tấn để tái lập lưu thông. Sau ngày tấn chiếm miền Nam, cầu Bến Lức được một hãng thầu tư nhân xây cất bằng bê tông thay thế cầu sắt cũ đã quá tải.

Trong những ngày gần Tết Canh Thìn (2000), một biến cố thình lình xảy ra, làm đảo lộn sinh hoạt kinh tế miền Nam lúc cận Tết: "Cầu Bến-Lức Gây Trụ Trung Gian". Gián đoạn lưu thông từ 18 giờ ngày 21 tháng Chạp đến ngày 29 Tết, chỉ cho xe nhỏ qua cầu, các xe vận tải nặng bắt buộc quay trở lại.



H1. Trụ cầu số 4 bị gãy

Sự việc xảy ra do chiếc xà-lan 200 tấn chở đầy vật liệu (có tàu kéo) đâm vào trụ số 8 và lao tiếp vào trụ số 7 làm gãy hẳn 4 chân trụ, 2 chân trụ còn lại bị nứt (xem hình số 1), chính

quyền không ai hay, chỉ do dân chúng trong vùng báo cho hay mới biết.

Gián đoạn lưu thông gần 10 ngày, vì không có Cảnh sát giao thông điều hành trật tự, nên 2 bên cầu kẹt cứng, chen nhau 3, 4 hàng xe, không thể nào tách ra được, lớp thì các loại xe gắn máy chen nhau tranh qua cầu, làm nêm chặt hai bên, cho đến người đi bộ không tới lui được (xem hình 2 và 3).

Người viết bài này bất ngờ được mục kích ngay tại chỗ, chúng tôi đi từ Sài Gòn bằng xe nhỏ lúc 5 giờ sáng ngày 22 tháng Chạp âm lịch (không hay biết cầu Bến Lức bị hỏng) bị kẹt ở khoảng Bình-Chánh Gò-Đền 3 tiếng đồng hồ không nhúc-nhích gì được, phải quay xe đi hướng Bình-Chánh - Cần-Đuốc - Cần-Giוע qua phà Mỹ-Lợi về hướng Gò Công, tại đây cũng bị kẹt, vì phà quá nhỏ không chuyên chở kịp. Hành khách đi xe đò bị kẹt, qua bắc trước, tìm không có xe đi, đành lợi bộ đầy đường; chúng tôi phải chờ 5 cô gái quá

giang ngồi chung với chị tôi, 6 người chồng chất lên nhau ở băng sau của chiếc Taxi, cho đến 18 giờ chiều mới về đến nhà ở Cao Lãnh.

Tại cầu Bến-Lức, xe kẹt đến chợ Bình Chánh (phía Sài Gòn), ở bên kia xe kẹt đến đóc cầu Tân-An. Anh em chạy xe ôm được dịp phát tài, chờ người qua lại cầu, chuyển xe đi mau hơn. Hàng quán hai bên cầu được hành khách kẹt xe chiếu cố tận tình, có lúc hết cả thức ăn thức uống không vận chuyển đến kịp.



H2. Cảnh kẹt xe tại cầu Bến Lức



H3. Kẹt xe Honda xả khói, người mang khẩu trang chen nhau đứng tại chỗ.

Quý vị cũng đã biết, thường năm ngày gần Tết, thiên hạ ùn ùn về quê ăn Tết, hàng tiêu dùng ào ạt chuyển về miền Tây, hàng lương thực, trái cây, rau cải từ miền Tây chở lên Sài Gòn bán Tết, vì không qua được cầu, ở miền Tây hàng tiêu dùng cạn sạch, cho đến mì ăn liền không tìm đâu ra, mà thịt bò, thịt heo, thịt gà, dưa hấu, rau cải, cam quýt v.v... thì rẻ chưa từng có. Báo Tuổi Trẻ ngày 12.2.2000 ở trang 4 có viết "Tuy chưa có số liệu thống kê chính thức, nhưng thiệt hại về mặt kinh tế cho sự cố cầu Bến-Lức gây ra thật to lớn.

- Hàng ngũ rau cải đem đến nơi bị hư thối 70%
- Tại chợ Trần Chánh Chiêu (Chợ Lớn mới), các chủ gà cho biết, mỗi ngày số lượng gà chết trên 1000 con, cao điểm nhất là ngày 28 Âm lịch hầu hết các xe gà bị chết 70%.
- Thịt heo giảm hơn 50%. Tại chợ An-Lạc ngày 28 âm lịch thịt heo thối rữa trên 1 tấn.
- Giá đậu xanh tăng 3500 đồng/kg.
- Giá thịt heo lên đến 40.000 - 50.000 đồng/kg, tăng 10.000 đồng.
- Gà tăng giá 9.000 - 10.000 đồng/con.

Quốc như khuyến khích kinh tế tư nhân, mở mang hợp doanh với ngoại quốc, gia nhập cộng đồng quốc tế, khối ASEAN v.v...!

Cải tổ kinh tế bắt nguồn từ những đòi hỏi cấp bách nhưng không hướng về mục tiêu nhân đạo. Cải tổ kinh tế dựa trên hai thỏa hiệp: Để đánh đổi sự trung thành chính trị có nghĩa là nhân dân đừng lời thối yếu sách này họ liên quan đến bản chất của chế độ, đảng Cộng Sản cam kết hiện đại hóa đất nước và phân chia thành quả phát triển kinh tế. Một thỏa hiệp không có ngày mai vì không hứa hẹn gì đến tương lai chính trị. Sau nữa là thỏa hiệp với những biện pháp kinh tế hữu hiệu nhất hiện nay xuất phát từ phía tư bản.

Mục tiêu phải đạt là tạo nên một hệ thống tổ chức theo đường tròn đồng tâm. Ở giữa là hạt nhân chính trị, dựa trên công cụ đàn áp Quân đội Công an, như thế để né tránh ảnh hưởng bên ngoài. Ở vòng ngoài cũng là những vùng kinh tế đặc biệt, những cửa khẩu, thành phố lớn, những vùng có địa lý xã hội mở cửa đón tiếp tư bản. Giữa hai đường tròn nêu trên là vùng trung gian nơi đó hai hệ thống vừa nêu cùng tồn tại và bổ túc lẫn nhau.

■ Hậu Quả Của "Đổi Mới":

Các lãnh tụ Cộng Sản dám nhượng bộ vì họ dựa vào khả năng thu hồi những gì họ buông ra. Niềm tin chắc này là con dao hai lưỡi, mang khả năng thu hồi ra áp dụng đảng đã thoát khỏi vòng bao vây (vụ dân nổi loạn ở Thái Bình, và Hồ Nai Biên Hòa năm 1997, 1998). Nhưng nhân dân đã thấy rõ càng thấy rõ hơn bộ mặt thật của chế độ, nên ý thức chống đối càng quyết liệt hơn. Vậy thì cho đến lúc nào đảng xét lại đường lối do đảng đề xuất với tất cả quyền lực của đảng? Một đường lối mà đảng lợi dụng tối đa về mặt vật chất và đang thay đổi sâu xa hệ thống quyền hành.

Nhóm lãnh tụ Cộng Sản cũng dự đoán chiến lược kinh tế của họ có thể dẫn đến sa đà bất ngờ. Cải tổ kinh tế đã tạo ra bất công, không bình đẳng và vô trật tự. Cải tổ kinh tế còn khơi dậy bất mãn nơi những ai không có khả năng hoặc có hội gia nhập phát triển, cán bộ thủ cấp, dân chúng tình lẻ làng mạc xa xôi hẻo lánh, công chức chỉ trông cậy vào đồng lương eo hẹp.

Tầm trọng bậc nhất là những kẻ bị phát triển bỏ quên rất bất bình và thất vọng, vì họ dự biết thành quả phát

triển đã rơi vào tay ai. Đảng Cộng Sản đã nhào nặn ra một xã hội không có kế hoạch nào, một hướng đi nào, một sự đoàn kết nào. Một xã hội vỡ tan thành những đụn vị nhỏ bé với không biết bao nhiêu sự cạnh tranh sống chết.

"Đổi mới" đã mở ra những kẻ hở cho bên ngoài đến gây ảnh hưởng giữa xã hội. Qua chính sách "Đổi mới", đảng Cộng Sản muốn mượn của tư bản với giá rẻ hoặc khởi trả giá nếu có thể được những kỹ thuật công nghệ hiện đại, những kỹ thuật cần đến phương tiện đầu tư, nghiên cứu tài chánh mà chế độ không có. Những phương tiện sáng tạo sản xuất kỹ nghệ. Lối mượn này đã mang lại thành công trong một vài lãnh vực. Nhưng khi tiếp xúc với bên ngoài, người dân khám phá ra rằng đời sống của các dân tộc Mỹ, Nhật, Đài Loan, Nam Hàn, Tân Gia Ba, Pháp, Đức cao hơn đời sống của mình. Địa bàn hoạt động về mặt thông tin, trao đổi, văn hóa, tôn giáo của các dân tộc ấy quá rộng lớn. Vì thế xây một bức tường kín ngăn chia cải tổ kinh tế với bất động chính trị trong dài hạn là mục tiêu khá đạt.



Mặt khác, không có sự tương đồng nào giữa Đảng và Nhà nước. Nhóm bảo thủ lo sợ mất quyền hành quyền lợi. Họ biết rằng cải tổ kinh tế rất là cần thiết, nhưng họ không biết làm cách nào để chấp nhận những hậu quả chính trị xã hội. Hơn nữa, cải tổ kinh tế đã nảy sinh ra một loạt Mafia kinh tài, như một loại áp bức kiểu mới nặng trĩu đè lên khối nhân dân vốn đã nghèo lại nghèo thêm... Một loại tư bản mới là kèm theo hàng loạt tai ương xã hội: buôn lậu, mại dâm, cờ bạc và gần đây nhất ma túy. Tham nhũng rõ như ban ngày, phổ cập đến trung ương vì người làm luật chà đạp luật. Tham nhũng

xuất hiện dưới nhiều hình thức như chiếm đoạt tài sản quốc gia (mang đi 1/4 than đá Hòn Gai), trốn thuế, lậu thuế, xây cất bất hợp pháp tại Sài Gòn Hà Nội. Tham nhũng đã bắt "Đổi mới" làm con tin và tư hữu hóa Nhà nước.

"Đổi mới" không đúng hẹn. Vốn đầu tư ngoại quốc giảm 40%. Phát triển ỉ ạch, thu thuế không đạt chỉ tiêu? Ngân sách quốc gia tụt từ 30% xuống còn 20% tổng số lượng sản phẩm nội địa. Y tế, giáo dục lạc hậu vì ngân sách quá eo hẹp. Và trước những loạn hoạt động đủ loại, luật pháp không có nghĩa gì. Mỗi người tự chọn con đường mình đi bất chấp hợp pháp hay không.

Hệ thống kinh tế chỉ huy cũ không hữu hiệu, cơ chế kinh tế xã hội thị trường tắc nghẽn. Một cuộc phiêu lưu không đáng giá.

■ Cải Tổ Chính Trị, Vai Trò Của Tôn Giáo

Sau gần 14 năm "đổi mới", Việt Nam còn đứng xa "phép lạ kinh tế". Sản xuất, giá trị trao đổi, lợi tức vươn cao, nhưng lợi theo sự căng thẳng nuôi dưỡng thói chạy theo lợi nhuận, đồng thời được thói ấy nuôi dưỡng. Bên cạnh đó, "hiện đại hóa kinh tế" đã đào sâu bất công minh họa đến sự chuyển tiếp đến kinh tế thị trường phá sản, nêu rõ đảng Cộng Sản mục rã về mặt đạo đức. Xét dưới khía cạnh kinh tế xã hội, ai cũng dễ nhận thấy "đổi mới" thất bại vì vượt quá tầm kiểm soát của đảng Cộng sản.

Kể từ đây, khủng hoảng sẽ lan rộng đến lãnh vực chính trị và không ai có thể phủ nhận rằng mặt chính trị chủ không phải mặt kinh tế, vì trào lưu bất buộc phải đúng hẹn với sự hiện đại hóa đất nước. Nói như thế để nhận định đảng Cộng Sản phải cải tổ chính trị

Cải tổ chính trị phải đình dập mặt thiết đến sự nảy nở toàn diện của các thành phần xã hội dân sự, nhất là Tôn Giáo. Bất cứ ở đâu và dù ở thời đại nào, Tôn Giáo vẫn tham gia trực tiếp vào đời sống xã hội và giữ vai trò quan trọng trong đời sống quốc gia.

Sau khi thống nhất đất nước, muốn nắm giữ "chân lý" quyền lực, đảng Cộng Sản tìm mọi cách tiêu diệt xã hội dân sự, đánh thẳng vào những sức mạnh đối lập, tinh thần đảng phái, nghiệp đoàn, nhà báo nhà văn, các nhà tu hành, các trí thức tôn giáo, sau khi thanh toán những đối thủ chính trị

có quyền hành như các cấp lãnh đạo, quân đội, công chức cao cấp ...

Đối với chế độ Cộng Sản, Đạo Phật, Đạo Chúa là những chướng ngại lớn nhất cần phải san bằng, trong kế hoạch xóa bỏ xã hội dân sự. Bởi Phật Giáo và Công Giáo từng ăn rễ sâu vào lòng dân từ nghìn năm hoặc vài trăm năm gieo ảnh hưởng rộng lớn trong đời sống con người xã hội.

Giáo Hội Công Giáo, hiện thân Đạo Công Giáo là một tổ chức quốc tế đặt trụ sở tại Vatican. Một hiện tượng không thể dung tha, một cục bườu phải cắt bỏ. Giữa hai quốc tế lớn ngưỡng, phải có một mắt một cùn. Chiến lược của đảng Cộng Sản là cắt đứt dây liên lạc giữa Giáo Hội Công Giáo và Tòa Thánh La Mã.

Giáo Hội Phật Giáo, hiện thân Đạo Phật là một tổ chức theo hệ thống hàng ngang bao trùm cả nước. Một hệ thống đoàn kết, tương thân về mặt tinh thần, văn hóa, kinh tế sinh hoạt song song với hệ thống chính quyền. Đảng Cộng Sản xem Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất là một hệ thống cạnh tranh bất hợp pháp. Một cái gai cần phải nhổ. Ngoài ra, Giáo Hội còn thành công đặt nền tảng trên cộng đồng người Việt tỵ nạn hải ngoại và gần đây gây nhiều ảnh hưởng ở các nước Âu Mỹ, cũng là một mối đe dọa dưới mắt Cộng Sản.

Nhưng tại sao đảng Cộng Sản vẫn còn nghi kỵ Tôn Giáo, vẫn còn xem Tôn Giáo là thuốc phiện đầu độc xã hội ?

Trong một quốc gia thế tục hiện đại, Tôn Giáo là một động lực phân cách Đạo và Đời. Tôn Giáo là hình dáng của lòng mong muốn có một đời sống đạo đức trong sạch, là một "chất liệu dưỡng sinh" nuôi dưỡng đời sống tâm linh, để có một đời sống thế tục sao cho hợp với lý trí và lương tâm con người. Trong một xã hội thế tục hiện đại, dưới một chế độ cỏi mờ, Tôn Giáo biến thành đạo đức xã hội. Vì lẽ ấy, Tôn Giáo và quy tắc điều hành xã hội cũng gặp nhau thay vì đi song song với nhau. Tại sao không công nhận Tôn Giáo là sức mạnh của giải pháp hợp quần ?

Và lại, Tôn Giáo đã làm gì mà Hà Nội phải thù hận đến tận xương tủy ? Tôn Giáo không tham quyền ham lợi, Tôn Giáo chỉ hướng về con người, thực thi lòng nhân từ bác ái đồng thời tạo nên một chỗ dựa tinh thần, nguồn an ủi cho khối dân đang chìm đắm trong vòng khốn đốn về tinh thần lẫn vật chất, đang vật lộn với đời sống thường

ngày. Như vậy kết tội Tôn Giáo và những gì Tôn Giáo biểu lộ là một việc làm sai lầm, lỗi thời không chính đáng.

Việt Nam là một công trường xoay xở lươn lẹo to lớn, nơi đó ai cũng muốn nhảy vào để kiếm lời, mọi người rầm rộ sinh hoạt. Nhưng hãy coi chừng, những ai kém hăng hái, những ai đôn thân độc mã không có thân thể để tạo một chỗ đứng trong hệ thống chính trị, nghiệp đoàn nhà nước, những ai lương thiện không có tiền và không có khiếu làm ăn. Sự hiện diện của những người thiếu may mắn sẽ phơi bày lòng ích kỷ, bất nhân lộ diện giữa thanh thiên bạch nhật đẩy lui bình đẳng hình thức viễn vông của chủ nghĩa cộng sản.

Giữa bối cảnh "rừng rậm" như thế thì xảy ra vụ lũ lụt miền Trung. Hơn 8 triệu nạn nhân thiên tai mỗi mòn chờ đợi một cử chỉ hào tâm trách ẩn (hay trách nhiệm của Nhà nước đối với nhân dân ?). Nhưng Nhà nước kém khả năng, đảng Cộng Sản bất lực. Một cơ hội tốt để cho Tôn Giáo ra tay cứu trợ, một phong trào rộng lớn trong việc chung lưng góp sức để xây dựng xã hội. Việc cứu trợ bão lụt miền Trung đã đem đến lợi ích thiết thực cho quốc gia dân tộc, nên tạo được sự đoàn kết sâu rộng của cả trong nước lẫn Cộng đồng Người Việt tỵ nạn hải ngoại.

Thế thì có nên noi theo tiền lệ cứu trợ này, để cho xã hội dân sự dù còn đang phôi thai, nhất là Tôn Giáo góp công sức vào việc tổ chức lại xã hội, giúp nhà nước quản lý công khai, không mập mờ các vụ xung khắc vì quyền lợi trong một xã hội đang biến đổi biến loạn ? Đây là một bài toán cân bằng mang tính chất chính trị mà giải đáp đòi hỏi một bước chuyển sang cải tổ chính trị.

Tình thế chưa chín mùi chăng ? Hay là vì đảng Cộng Sản, một đảng phái đồng nghĩa với hệ thống thứ lại chuyên sử dụng quyền hành quan lại cũ xưa không muốn thay đổi bản chất, tư cách, chưa muốn lột xác sao cho hợp thời thế ?

Một khi mà đảng Cộng Sản bước ra khỏi chủ thể : Mác Lê + Hồ + Chủ nghĩa bình quân + Độc đảng + Siêu việt về mặt chính trị ... thì nhà thành lập chế độ Cộng Sản lo ngại thấy mình như đang đi dần vào nấm mồ. Một mối sợ hãi khi thấy lý tưởng: Giáo điều của mình những bước trước tự do. Bởi nếu tưởng lại sánh đôi với tự do thì mọi việc đều có thể xảy ra như đảng Cộng Sản phải trả lại cho người dân những gì mà họ đã tước đoạt.

Muốn nước mạnh dân giàu, đảng Cộng Sản thừa biết phải cải tổ chính trị. Nhưng những ý niệm như cạnh tranh, lồi lõ, sáng kiến cá nhân, tư nhân, chủ nghĩa cá nhân, đa thể chế, tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận, khoan dung... là những ý niệm không thể lọt vào tai của những lãnh tụ Cộng Sản. Trong hiện tại, trước một chính quyền nhà nước vừa bất lực, vừa không vững chắc, đảng Cộng Sản chi biết hô hào chống tham nhũng, thanh lọc đảng viên để kiện toàn đảng hầu mong bám trụ vào cái xác chết "Xã Hội Chủ Nghĩa" !

Chủ nghĩa Cộng sản không bao giờ tương hợp với Chủ nghĩa Quốc Gia Dân Tộc. Nếu như đảng Cộng Sản tiến đến quyền hành nhờ che giấu bộ mặt thật, vì những lý do bao quát hơn thông điệp "công bằng xã hội" hay khôn khéo đưa ra chiêu bài "độc lập hòa bình", nhưng liệu có thể độc lập hay cuối cùng cũng phải lệ thuộc ?, hòa bình đúng nghĩa hay hòa bình trên bãi tha ma ?, thì những gì đang xảy ra tại quê nhà dần dần sẽ phá sập nền tảng của chế độ do đảng Cộng Sản dựng lên. Bởi "những gì do bạo lực dựng lên đều là điên rồ, vô ích, không có tầm ảnh hưởng lâu dài và không có tương lai".

Thêm nữa, từ hơn hai phần ba thế kỷ, Cộng Sản lấy chủ thuyết Mác-Lê làm căn bản trong việc xây dựng Chủ nghĩa Xã hội, với phương thức dùng giai cấp vô sản để đấu tranh chống lại giai cấp. Qua cuộc đấu tranh trường kỳ ấy, các nước đàn anh của Cộng sản Quốc tế như Liên Xô và các nước Đông Âu thấy không thể giải quyết vấn đề, nên đã từ bỏ chủ thuyết Cộng Sản! Để may ra có thể đuổi kịp với trào lưu tiến hóa của thế giới loài người ?, và họ đã thành công! Những người "Cộng Sản thực thời" ấy đã để lại cho "đàn em mình" một cái nhìn thực tế cần phải chọn lựa, nghĩa là tạo hóa đã sinh ra sự "đào thải", những gì không thể tiếp nhận được thì bắt buộc phải đào thải mới có thể tồn tại.

Như vậy, liệu Đảng Cộng Sản Việt Nam còn có thể bám víu vào chiếc phao đã xi hơi đến bao lâu nữa, khi họ đang lênh đênh trên mặt biển cô đơn! Nhưng lại muốn có một chính quyền vững mạnh để đưa đất nước Việt Nam tiến lên ngang hàng với các quốc gia trên thế giới ? ●



Bồ Đề Đạo Tràng (Ấn Độ) 10 ngày giảng pháp của Đức Dalai Lama (20.12 đến 29.12.1999)

Bồ Đề Đạo Tràng - nơi cách đây hơn hai mươi thế kỷ, Samôn Cù Đàm đã ngồi thiền dưới cội cây bồ đề rậm lá, bên dòng sông Ni-Liên xanh mát êm đềm chảy, trên nắm cỏ Kusa (kiết tường) của người chăn cừu cúng... và rồi vào canh cuối của đêm thứ 49 trong chuỗi tịnh tâm liên tục đó, Ngài đã đạt Đại Chánh Giác hiệu là Thích Ca Mâu Ni Phật. Từ đó, nơi đây trở thành một trung tâm quan trọng chính, một nơi thiêng liêng nhất chẳng những chỉ cho Phật Giáo Ấn Độ mà còn cho tất cả giới Phật Giáo trên thế giới về đây lễ lạy chiêm bái. Vì thế vào những ngày lễ như là lễ Phật Đản (Vesak), lễ Tụ Tử, lễ Phật Thành Đạo... ta sẽ thấy nơi đây hội đủ các màu y; nào là y đỏ đậm của Tăng lữ Tây Tạng, y màu vàng cam đậm của Tăng đoàn Ấn Độ, Miến Điện..., y màu vàng tươi của Tăng chúng Việt Nam, Mỹ, Úc..., y màu cam tươi của Tăng lữ Tích Lan, Thái Lan..., y màu đen của Tăng đoàn Đài Loan, Nhật Bản... cùng hòa lẫn với các màu áo trắng nâu, đen, xám, trắng... của các Phật tử tại gia 5 giới... Thế nhưng hôm nay Bồ Đề Đạo Tràng với sự quang lâm của Ngài Dalai Lama - vị giáo chủ của Phật Giáo Tây Tạng - đến Bồ Đề Đạo Tràng với chương trình thuyết pháp liên tục 10 ngày (từ 20.12.1999 đến 29.12.1999) với sự hội tụ của hơn 5000 tu sĩ Phật Giáo Tây Tạng khoác y đỏ sậm đã khiến cho Bồ Đề Đạo Tràng bỗng chốc biến thành một cội lạc bang của Phật Giáo Tây Tạng.

Thật đúng như thế! Như là một huyền thoại. Dọc theo những con đường để đi đến đại tháp (nơi Đức Phật giác ngộ) và đến hội trường Kalachakra (Kalachakra Maidan) nơi đức Dalai Lama thuyết giảng, đầy những bóng

tăng ni Tây Tạng hoặc bóng những vị tu sĩ phưởng Tây những đắp y và tu theo Phật Giáo Tây Tạng... Những gương mặt thanh thoát, trầm tĩnh, nhẹ nhàng... hầu hết đều là còn rất trẻ tuổi và cũng có vô số là những chú điệu nhỏ từ 7 đến 15 tuổi rất nhanh nhẹn, tươi tắn rạng rỡ trong bộ y giản thoát của mình... đều hướng đến quảng trường Kalachakra nằm phía Tây Bắc của đại tháp và cách đại tháp khoảng 500 mét để nghe pháp.

Ngoài những tu sĩ Lama này còn có trên 2000 những Phật tử Tây Tạng, Phật tử hải ngoại mà đa phần là thuộc những nước Tây Âu như Mỹ, Thụy Điển, Pháp, Tây Ban Nha, Đức, Ý, Hòa Lan, Bỉ... và các nước Nam Á như Singapore, Hồng Kông, Đài Loan, Thái Lan, Việt Nam... cũng đến tham dự.

Để phục vụ nhu cầu ăn, uống, ở cho số lượng đông đúc này, dĩ nhiên những người Tây Tạng đã nhanh chóng hình thành những chợ nhóm tạm dọc theo lề đường, vỉa hè để bán đủ các loại vải vóc, giày dép, áo mũ ấm cho mùa đông, băng Video, kính sách, hình tượng Phật, Card theo kiểu Tây Tạng... Những quán gió (nghĩa là quán cất tạm) bằng lều vải theo kiểu du mục của Tây Tạng nhưng cũng gắn bảng hiệu để những cái tên rất kiêu là "Restaurant" (nhà hàng) với những món ăn Tây Tạng rất ngon và dĩ nhiên giá rất rẻ... và cũng là những lều vải chen chúc nhau những được ngăn từng buồng với những cái tên "Guest House" (quán trọ) với giá thật bèo cho dân Tây Tạng nghèo ở tạm trong suốt chương trình thuyết giảng 10 ngày này. Chợ nằm trong khu trung tâm tử đại tháp đến hội trường Kalachakra, nên mọi người trừ giờ Dalai Lama giảng pháp ra đều tụ trung tại đây. Đứng từ góc cao ngó xuống, chúng ta sẽ không nghĩ đây là Bồ Đề Đạo Tràng - nơi mà người dân Ấn thường cứ ngụ, hoặc chúng ta sẽ không nghĩ đây là Bồ Đề Đạo Tràng của toàn Phật Giáo trên thế giới, mà hình như trong giai đoạn thời điểm này, nơi đây bỗng biến thành một cội lạc bang riêng của chủ tăng ni Phật Giáo Tây Tạng và đời sống người dân Tây Tạng với những chợ búa và quán lều của họ.

Đề tài và nội dung mà Đức Dalai Lama sẽ thuyết giảng trong chương trình này là:

1). Những học giới của Ngài Thánh Thiên (Shantideva's Shiksha Samuccaya - Compendium of Advice)

2. Bồ Tát Hạnh (Boddhisattvacharyavatara - The Bodhisattva's Way of Life).

Hòa cùng với các thánh giả, mỗi ngày chúng tôi (Sư Giác Ngôn, T. Tâm Đức, S. Bửu Chánh, T. Đồng Văn và người viết) đều được nghe hai thời pháp như: Sáng từ 9 giờ đến 11 giờ và chiều từ 1:30 đến 4:30

Những pháp âm của Ngài như từ cội tâm linh giác ngộ mạnh mẽ truyền rót vào trong tâm khảm của chúng tôi: ... chúng ta là những con người trong cuộc đời ngũ trước này, chúng ta phải tự giải thoát cõi trói mình từ thân phận khổ đau, hệ lụy thành một con người hạnh phúc, tự do thoát mọi ràng buộc. Chúng ta phải chuyển hóa mình từ kiếp sống vô minh, phiền não đạt đến đỉnh cao giác ngộ và giải thoát, lợi mình, lợi người và tự giác, giác tha... Muốn được như vậy, chúng ta phải thực hành bồ tát đạo, bồ tát hạnh ngay giữa cuộc đời này, phải dứt thân cứu khổ và dịu dặt chúng sanh thoát vòng mê lầm, khổ não.

Hãy nặng lòng vị tha, mang lại hạnh phúc, giải thoát cho tất cả.

Hãy nguyện cứu độ tất cả chúng sanh còn mê lầm và đau khổ.

Hãy nguyện đoạn tuyệt tất cả những nguyên nhân gây ra khổ não cho chúng sanh.

Hãy nguyện học tất cả những đạo lý và pháp môn cứu khổ chúng sanh.

Hãy nguyện sẽ thành Phật và làm cho tất cả chúng sanh thành Phật để cùng đạt đến đỉnh cao vô thượng, tuyệt vời của giác ngộ, giải thoát miền viễn...

Lời của Ngài mạnh mẽ, tha thiết và tràn đầy tình thương đã làm cho chúng tôi vô cùng xúc động và im lặng lắng nghe. Thường là giảng xong mỗi đoạn, Ngài lại hướng về đại chúng cười thật tươi và thật tự nhiên thân mật như một người cha triu mến ngó xuống đàn con đại. Mỗi ngày trước khi vào giảng ở mỗi buổi thuyết pháp, hội trường chúng tôi đã rung động bởi những âm thanh trầm hùng của hàng ngàn người con Phật đang tụng kinh điển Tây Tạng đồng thanh tán thán Đức Thích Ca Mâu Ni Phật.

Âm thanh của trống, linh... và đặc biệt là âm "nhũ... nhũ... nhũ... nhũ..." hùng tráng từ trong những cương họng của các vị Lama đội mũ lông vàng phát ra, khiến cho ta tưởng như là mình đang ở trong cõi rừng rú thiên nhiên với những tiếng vang vọng của núi rừng thức giấc trở mình tỉnh dậy.

"Ton-pa chom-dan-da de-zhin-she-pa
dra -chom-pa yang-dak-par dzok-pai
sang-gya
rik-pa-dang zhap-su dan-pa de-war
shek-pa jik-ten kyen-pa
kye-bu dui-wai kha-lo-gyur-wa la-na -
me-pa lha-dang mi-nam-kyi to-pa
sang-gya chom-dan-da pal gyal-wa
shakya-tup-pa-la
chak-tsal lo cho-do kyap-su chi-wo"

Tạm dịch:

"Bậc đạo Sư, Thế Tôn, Đấng Như Lai,
Bậc Alahán, Bậc Toàn Giác và Đấng
Giác Ngộ.

Ngài Toàn Giác trong hiểu biết và thực
hành- Sugata- Bậc hiểu biết cuộc đời.
Bậc Điều Ngự, Đấng Đạo Sư của trời
và người.

Hưởng đến Ngài, Đức Phật, Thế Tôn,
Người chiến thắng vầng quang- Thích
Ca Mâu Ni Phật,

Chúng con phủ phục kính lạy và xin
được quy y".

Sau đó họ lại tụng tiếp đến kinh Tâm
Kính Bát Nhã (the Heart Sutra), Kinh
Loại Bỏ Chướng Ngại (Removing
Obstacles), Kinh Tán Thán Đức Dalai
Lama. Có một số vị tặng búp bê
nhang trầm đi xông khắp trong hội
trưởng. Khỏi trầm ngào ngạt, hương
thơm bay tỏa cúng dường lên chư Phật
và đại chúng. Trong khi đó đạo tràng
lại tụng kinh cúng dường Mandala; rồi
quy y Phật và phát bồ đề tâm. Rồi
chúng tôi lại được thưởng thức cả âm
thanh êm êm trầm lắng của tiếng Pali
do tăng đoàn Ấn và Thái tụng cúng
dường. Rồi tiếng thánh thót, sáo vang,
nhẹ bổng của kinh tụng tử quý thầy,
quý ni sư người Đài Loan. Nhờ những
kinh tụng này mà đạo tràng ở mỗi buổi
giảng đều trở nên thật trang nghiêm,
sùng kính và mang đầy tính chất tôn
giáo. Ở giữa mỗi buổi giảng có nghỉ
giải lao vài phút để cúng dường trà,
bánh và Rupees (mỗi vị tu sĩ được
cúng 50, 80,... hay 150 Rupees tùy
ngày và tùy theo tịnh tài Phật tử cúng
nhiều hay ít). Trong khi cúng dường đó
cũng tụng kinh cúng dường và sau mỗi
buổi giảng đều có tụng kinh Hồi Hưởng
và hát bài ca Bất Tử (Song of
Immortalita: LongLife Prayer for His
Holiness the Dalai Lama) để cầu
nguyện cho Đức Dalai Lama khỏe
mạnh và sống lâu. Sau đó tăng lữ và
cảnh sát hộ tống đưa Ngài về chùa
Tây Tạng gần đó an nghỉ.

Để bảo đảm và giữ an ninh trong suốt
chương trình Ngài thuyết giảng, tất cả

thính giả chúng tôi không được mang
túi xách theo, không được mang đồ
điện tử, máy quay phim, máy chụp
hình (trừ nhà báo có giấy phép) và ống
nhòm theo. Chúng tôi chỉ được mang
máy Radio để bắt đài FM nghe Ngài
giảng. Ngài giảng bằng tiếng Tây
Tạng, cùng một lúc cũng được dịch ra
thành ba ngôn ngữ: Anh, Hoa, Ấn. Có
ba hội trường nhỏ xung quanh, gần ba
cái loa dành cho ba ngôn ngữ đó. Ai
muốn nghe ngôn ngữ nào thì tới hội
trường ngôn ngữ đó rà đài FM và gần
ông nghe để nghe. Ngoài máy Radio
ra, chúng tôi còn được phép mang tập
vở, bút, cái bỏ đoàn hoặc tấm lót ngồi,
chai nước và tách để đựng trà khi chú
tăng mang trà tới cúng.

Trước khi bước vào hội trường
Kalachakra, chúng tôi phải qua những
cái cổng nhỏ, nơi có những nam nữ
cảnh sát kiểm soát khắp thân người và
vật dụng đem theo rất kỹ lưỡng. Những
vị tôi sớm vào những ngày đầu của
chương trình thì được làm cái thẻ
(badges) vào cổng, do đó được quyền
ngồi trên, đi tới đi lui và được ngồi gần
tòa ngồi của Đức Dalai Lama. Còn
chúng tôi tới trễ 4 ngày, nên hết đơn.
Đơn để điền là đơn đăng ký làm thành
viên của Hội Phật Giáo Quốc Tế
(Registration Form for International
Buddhist Council Members) cho
chương trình thuyết giảng của Đức
Dalai Lama ở Bồ Đề Đạo Tràng vào
tháng 12.1999.



Theo bản thông tin do Hội Dự Án
Tượng Phật Di Lặc (The Maitreya
Project) viết thì có khoảng hơn 150
nhân viên Tây Tạng, Ấn, Mỹ, Pháp,
Úc, Mã Lai, Đài Loan, Hồng Kông và
những người tình nguyện nằm trong
ban tổ chức để công quả phục vụ cho
chương trình. Về phần kinh phí, thì
chương trình thuyết giảng của Đức
Dalai Lama do Hội Dự Án Tượng Phật
Di Lặc này bảo trợ. Những tài chánh
của hội này cũng từ tiền của các Phật

tử trên thế giới cúng dường, do đó họ
kêu gọi thính giả tự nguyện cúng
dường. Dọc bên trái của hội trường là
những lều vải lớn, dọc đường đi và
nhất là trước cửa đại tháp, nhiều chú
tăng Tây Tạng hoặc ngồi bàn hoặc
đứng kêu gọi cho vấn đề này.

Việc cúng dường được chia ra làm 5
phần:

- 1) Phần cúng dường cho chi phí tổ
chức những buổi giảng dạy của Đức
Dalai Lama
- 2) Phần cúng dường cho buổi diễm
tâm và tịnh tài cho chú tăng trong
những ngày giảng.
- 3) Phần cúng dường trả cho chú tăng
và Phật tử trong những buổi giảng.
- 4) Phần cúng dường cho Dự Án Xây
Tượng Phật Di Lặc cao nhất thế giới tại
Bồ Đề Đạo Tràng (tôi sẽ có một bài
viết riêng giới thiệu về dự án này).
- 5) Phần cúng dường cho dự án xây
Bệnh Viện và trường Tiểu Học Cộng
Đồng Maitreya Project.

Vị nào muốn phát tâm cúng phần nào,
thì cứ tùy hi cúng phần ấy.

Theo ban tổ chức phỏng đoán cho biết
chi phí cho toàn buổi lễ 10 ngày này
khoảng từ 140.000 đến 150.000 Mỹ-
kim.

Đọc hàng rào của hội trường
Kalachakra này và dọc đường đi có
treo 7 tấm biểu ngữ viết những lời dạy
của Ngài Thánh Thiên và Đức Dalai
Lama thứ 14 tán thán về hạnh tử bi. 7
biểu ngữ này được viết thành 4 thứ
tiếng: Tây Tạng, Ấn, Anh và Hoa ngữ.
Nội dung của những biểu ngữ được
tạm dịch như sau:

1. "**Con nguyện làm vị lương y, làm
lương dược, làm y tá cho bệnh nhân
trên cuộc đời này, cho đến khi ai ai
cũng đều mạnh khỏe**" (Bồ Tát Hạnh,
chương III, bài kệ 8)
2. "**Hãy nương thân này mà vượt qua
biển khổ. Nếu chưa nhận ra mà yên
giác ngủ thì ngu dại thay!**" (Bồ Tát
Hạnh, chương VII, bài kệ 14)
3. "**Khi con nhận ra những sai lầm
về ngã í và biển phước của lòng vị
tha. Con nguyện loại bỏ tâm vị kỷ và
thực hiện hạnh vị tha**" (Bồ Tát Hạnh,
chương VI I, bài kệ 113)
4. "**Không có ác nào hơn sân hận.
Không có dúng nào hơn kiên nhẫn.
Vi thế bằng mọi cách con phải hành
tri để đạt được kiên nhẫn**" (Bồ Tát
Hạnh, chương VI, bài kệ 2)
5. "**Giả sử làm đau khổ cho một
người để hủy diệt sự đau khổ của**

nhieu người, thì lòng từ đó được chấp nhận, vì lợi ích cho chính họ và cho những người khác" (Bồ Tát Hạnh, chương VIII, bài kệ 105)

6. "Nếu còn có một không gian nào, còn có một chúng sanh nào sót lại, thì con còn ở lại cuộc đời này để xoa tan những đau khổ cho họ" (Bồ Tát Hạnh, chương X, bài kệ 55)

7. "Đạo Phật là đạo từ bi" (Đức Dalai Lama đời thứ XIV)

Hương hoa phẩm hạnh từ bi vì người của các bồ tát được tỏa ngát khắp Bồ Đề Đạo Tràng bằng âm thanh, bằng sắc tướng, bằng hành động, bằng phương tiện..., Đức Dalai Lama đã khéo làm cho tất cả chúng tôi như được sống lại với bồ đề tâm hạnh của mình; khiến cho chúng tôi những ai chưa phát bồ đề tâm thì nay phát, những ai đã phát rồi thì phát triển tốt hơn... Hàng ngàn những con người với tâm hạnh bồ tát từ trên mọi nẻo đường của thế giới, về tụ họp tại đạo tràng Kalachakra này cùng nhau làm bạn lữ, cùng nhau tụ tập đi đến Phật quả, tiếp nối con đường chú Phật, chú Tổ, chú Lama đã đi...

Đêm nay 28.12.1999 những ngọn nến xung quanh đại tháp, xung quanh hội trường Kalachakra lung linh tỏa sáng. Gió đã ngưng lại. Cây cũng đứng lặng im. Chỉ có ánh nến lung linh và chỉ có ánh mắt long lánh bụi ngụi của những người con Phật còn như tiếc nuối những thời pháp nhũ cuối cùng của chương trình thuyết pháp 10 ngày của Đức Dalai Lama.

Ngày mai 29.12.1999 Đức Dalai Lama sẽ cùng tăng đoàn Tây Tạng tiến đến thành Balanai (Varanasi) để tụng kinh, lễ lạy, ngồi thiền cầu nguyện cho năm mới 2000 tại đại tháp Sarnath (Lộc Uyển - Vườn Nai) nơi Đức Phật chuyển pháp luân lần đầu tiên cho năm anh em Kiều Trần Như. Và vào ngày đầu xuân 1.1.2000 ngày đầu tiên của thiên niên kỷ thứ ba này, Đức Dalai Lama sẽ đọc Bản Tuyên Ngôn Hòa Bình tại Sarnath. Tiếc rằng chúng tôi không thể đi theo tham dự được, vì vào ngày đầu niên quan trọng này tại Bồ Đề Đạo Tràng, Chùa Việt Nam (Việt Nam Phật Quốc Tự của Thầy Huyền Diệu) P.O. Bouddha Gaya, P.C. 824231, Gaya Dist, Bihar, INDIA, có tổ chức buổi lễ mừng xuân dương lịch 2000 và khánh thành chuông Hòa Bình vào lúc 8 giờ sáng 1.1.2000. Rồi chương trình đón xuân sẽ tiếp tục vào lúc 9 giờ tối, gọi là lễ cúng đèn với 10.000 ngọn đèn cầy cúng dường tại đại tháp nơi Đức Phật

ngồi thiền và giác ngộ để cầu nguyện cho thế giới hòa bình và nhân dân an lạc.

Và cũng vào ngày đầu xuân 1.1.2000 này sẽ có một buổi lễ cúng dường trai tăng cho trên 8000 vị, gồm có các vị bồ tát Hóa Thân, Hành Giả - Thân chúng, Lama và chú tăng ni ở khắp nơi trên thế giới quy tụ về. Buổi lễ này do chú tăng và Phật tử trên toàn thế giới tổ chức.

Thật là một việc làm vô cùng quý báu và vĩ đại. Có hội hi hữu ngàn năm chỉ có một lần. Chúng ta nếu có điều kiện nên đóng góp và tham gia vào buổi lễ cầu nguyện Hòa Bình cho Thế Giới năm 2000 tại Bồ Đề Đạo Tràng nơi Đức Phật đại giác, tại Ấn Độ này. Và lại, người Việt Nam chúng ta tin rằng những gì chúng ta cầu nguyện, những gì chúng ta hành động, nói năng, suy nghĩ... ở giây phút đầu năm, giây phút giao thừa của Tết âm lịch hay đầu xuân của Tết dương lịch thì cũng sẽ được linh ứng, hiệu quả.

Với lòng tin đó, người Việt chúng ta vào những ngày đầu xuân thường tôi thăm viếng lẫn nhau, để cùng chúc tụng nhau những điều tốt lành cho đất nước, cho thầy tổ, cho người thân, bạn bè và cho cá nhân mình. Cũng với tâm từ đó, chúng tôi những du học sinh tại Delhi đã lên đây để tham dự buổi lễ đại cầu nguyện này. Hòa chung cùng đại tâm từ của mọi người con Phật từ các nơi quy tụ về nơi thánh địa Bồ Đề Đạo Tràng này, chúng con thành tâm kính lễ 10 phương chú Phật, chú Bồ Tát gia hộ cho năm cũ đã qua, năm mới 2000, thiên niên kỷ thứ ba mới sắp bước đến, cầu cho mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an, thế giới hòa bình và chúng sinh an lạc.

Đêm đã khuya. Sương đã xuống nhiều. Ánh đèn đường vàng tỏa mờ mờ ảo ảo trong sương. Thế nhưng màn đêm và sương phủ không cản được phiên chợ nhóm Tây Tạng này. Vẫn rùng rờ đỏ sậm của những Lama rủ nhau đi mua sắm, hòa lẫn trong những người dân Tây Tạng qua lại rộn rịp; vẫn tiếng cười nói, trả giá huyên thuyên; vẫn những điệu nhạc Tây Tạng vang vang náo nhiệt hấp dẫn chào mời khách mua bằng Cassette được bán dọc lề chợ; vẫn thế... Tôi kéo cao cổ chiếc áo len lam lên và rút đầu mình trong đó. Hướng về phía trước, tôi cúi mặt bước đi. Mai này khi Ngài Dalai Lama cùng tăng đoàn đi rồi, con chợ nhóm Tây Tạng này sẽ biến mất và đi theo Ngài

phải không? Đạo Tràng của Phật Giáo Tây Tạng lại một lần nữa như huyền thoại bỗng biến mất và trả lại Bồ Đề Đạo Tràng yên tĩnh cho thị trấn Gaya. Ngài đi rồi, người dân Tây Tạng đi rồi..., nhưng... thật ra... vẫn còn... ở lại... trong lòng người..., trong lòng người Phật tử, trong Phật giáo, trong lòng Phật Giáo Ấn Độ, trong lòng Phật Giáo Thế Giới phải không? Phải chăng hình ảnh của Đức Dalai Lama, hình ảnh của Phật Giáo Tây Tạng đã đóng góp quá lớn trong cuộc chấn hưng Phật Giáo tại Ấn Độ. Một Phật Giáo đã trải qua biết bao lần bị Hồi Giáo hủy diệt; biết bao lần thăng trầm lên xuống... để hôm nay được hiện ngang có một chỗ đứng vững chắc trong lòng xã hội Ấn Độ. Phải chăng Đức Dalai Lama đã làm được những việc khó làm?

Lần trong bóng đêm, dưới ánh đèn đường vàng nhỏ dịu, tôi vẫn im lặng đếm bước chân đi của mình. Bỗng một trái banh lăn đến chân tôi và dừng lại. Ngẩng mặt nhìn lên, tôi thấy hai chú điệu Tây Tạng khoảng 10 tuổi, khẩu khinh và xúng xính trong chiếc y màu đỏ sậm của mình. Hai chú đang tranh nhau chạy lại giành banh. Sau những câu chào hỏi:

- Are you going to go to Varanasi tomorrow? (Ngày mai hai chú có đi đến thành Balanai với chú tăng Tây Tạng không?)

- Yes! (Có chứ)

Oh! Tôi đứng lên và chào tạm biệt "Bye bye! See you again!" (Thế thì chào tạm biệt! Hẹn gặp lại nhé!). Từ thâm tâm tôi bỗng khởi lên một tâm niệm vô cùng mang ơn Đức Dalai Lama và Phật Giáo Tây Tạng, một cách tự nhiên, tôi buột miệng thốt lên câu tiếng Việt: "Cám ơn Đức Dalai Lama, cảm ơn Phật Giáo Tây Tạng của hai chú và cảm ơn hai chú rất nhiều".

Tôi lại tiếp tục bước đi về hướng chùa Việt Nam. Không biết hai chú có hiểu những gì tôi nói không. Không ngoái đầu lại, nhưng tôi biết đôi mắt của hai chú đang dõi theo bóng tôi và có lẽ nếu biết tiếng Việt, hai chú sẽ tự hỏi tại sao tôi lại cảm ơn Phật Giáo của hai chú phải không?

Viết tại Việt Nam Phật Quốc Tự,
Bồ Đề Đạo Tràng, Ấn Độ
11 giờ khuya, 28.12.1999

Tin Thế Giới

Người Quan Sát

Bước vào kỷ nguyên mới, chuyện tương lai đầu có mờ mịt thế nào đi nữa thì ánh sáng của **Niềm Tin** và **Hy Vọng** là đòn bẩy thúc đẩy con người, làm cho con người đầy đủ nghị lực để đấu tranh giành lấy quyền sống và quyền làm người. **Dân Quyền** và **Nhân Quyền** là hai cái quyền thiêng liêng nhất của con người. Không một ai nhân danh một siêu cường, một đảng phái cướp đoạt được.

Từ khi con người xuất hiện trên quả địa cầu này, họ đã biết đấu tranh và sẽ liên tục đấu tranh để giành lấy hai cái quyền này từ tay các tù trưởng, các bạo chúa, các lãnh tụ độc tài v.v... và v.v...

Một thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc là khi nào hai cái quyền căn bản này được tôn trọng.

Bây giờ xin quý vị xem những tin tức xảy ra trên thế giới làm ảnh hưởng ít nhiều đến đời sống của con người.

● MỸ

■ Chuyện bé xíu to :

Số là bé Elian Gonzalez (6 tuổi) cùng với mẹ và người cha ghè vượt biển trên một con thuyền mỏng manh chỉ khoảng 4 thước dài, từ già thiên đường Cộng Sản Cuba định sang tỵ nạn tại Mỹ. Hưởng tối là Florida, vì khoảng cách giữa Florida - Cuba chỉ có 140 cây số. Không may thuyền ra khơi chẳng bao xa thì bị sóng gió nhận chìm. Trên thuyền có 25 người, chỉ còn ba người sống sót là Elian và hai người khác. Mẹ và cha ghè Elian bị chết chìm! Bé Elian được người chú và cô (em của cha ruột bé) cũng là người bỏ trốn chế độ Cộng Sản, hiện đang sống tỵ nạn chính trị tại Miami, đem bé về nuôi.



← Bé Elian Gonzalez đang tuổi cuội khi đến được nước Mỹ tự do.

Mỗi đầu, Sở Di Trú Mỹ quyết định cho bé được hưởng quyền tỵ nạn chính trị, nhưng sau đó lại đổi ý là trả bé về cho cha ruột nó ở Cuba. Tại sao vậy? Tại vì cha ruột của bé là một đảng viên Cộng Sản, yêu cầu Mỹ trả lại con cho ông ta để nó về đi lượm rác, lượm lon nuôi đảng! Để tạo thêm áp lực, nhà cầm quyền CS Cuba cho người tập trung biểu tình trước Nhà Bảo Vệ Quyền Lợi

Hoa Kỳ (vì Hoa Kỳ không có thiết lập bang giao với Cuba nên không có Tòa Đại Sứ) để đòi bé Elian.

Bất bình trước việc làm của Sở Di Trú Mỹ, người tỵ nạn Cuba đang sống ở Florida hết ngày này sang ngày khác xuống đường biểu tình phản đối làm tắt nghẽn giao thông. Hàng trăm người bị cảnh sát bắt giữ, nhưng không ngăn cản được các cuộc biểu tình. Cuối cùng Phó Tổng Thống Al Gore phải lên tiếng và yêu cầu Sở Di Trú đưa bé ra tòa để tòa quyết định.

Ngày 5.1.2000, bé ra tòa, bà tòa xử bé được ở lại Mỹ đến tháng 3.2000. Sau đó sẽ xét lại vì cha ruột của bé đòi bắt bé về.

Câu hỏi được nêu lên là: Cha ruột của bé đòi bắt bé về hay đảng bắt? Người viết quả quyết 100% là đảng bắt. Vì nếu cha của Elian được tự do quyết định và tự do nói, thì ông ta sẽ bảo: *Elian! Con ở lại Mỹ và ba sẽ tìm đường vượt biển qua gặp con!*

Hiện cô chú của bé đang điều đình với cha ruột của bé. Kết quả sẽ quyết định tương lai của bé, hoặc ở lại chơi đùa thoải mái, học hành thành tài để sau này kiến thiết Cuba hậu Cộng Sản, hoặc trở về thiên đường mù mang khăn quàng đỏ đi lượm lon, lượm rác!

Cuba như Việt Nam, 25 năm qua, dưới sự toàn trị của đảng Cộng Sản đến giờ vẫn còn người Việt Nam cũng như Cuba trốn ra nước ngoài xin tỵ nạn. Thế mới có câu: *Cây trụ điện mà biết đi, nó cũng bỏ chỗ nó từng đứng để trốn khỏi thiên đường Cộng Sản!*

■ Lý Tống :

Lại chuyện Lý Tống, chắc quý vị còn nhớ trên chuyến bay Airbus từ Thái Lan về Việt Nam ngày 4.9.1992, anh đã dùng dao uy hiếp cướp máy bay, buộc phi hành trưởng bay quanh Sài Gòn để anh rải truyền đơn kêu gọi nhân dân nổi dậy lật đổ bạo quyền Cộng Sản. Sau đó anh nhảy dù khỏi máy bay, rồi bị bắt tại ngoại ở quận 8 Sài Gòn. Lành án 20 năm tù, nhưng anh chỉ gở có 6 cuốn lịch thì được thả về năm 1998.

Lần này, vào ngày 01.01.2000, nhân kỷ niệm lần thứ 41 của Cộng Sản Cuba, Lý Tống thuê một chiếc phi cơ nhỏ, loại Cessna, từ Florida (Mỹ) bay qua Cuba rải truyền đơn bằng tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh. Nội dung tóm lược:

Chủ nghĩa Cộng Sản là sai lầm. Con khủng long già Fidel Castro phải bị lật đổ. Nhân dân Cuba hãy vùng lên đòi Tự Do Dân Chủ bằng tổng đình công, chiếm đài phát thanh, truyền hình v.v...

Quý vị cúi đầu, Castro cuội lên cổ quý vị.

Quý vị đứng lên, Castro sụp đổ.

(You bow your heads, Castro sits astride your necks.

You stand up, Castro collapses)

Dưới truyền đơn có chữ ký của Tổng Tư Lệnh Lực Lượng Cách Mạng Chống Cộng Toàn Cầu (Commander-in-Chief of the Global - Anti-Communist Uprising Forces).

Về phía Mỹ, khi biết được đã cho một chiến đấu cơ F-16 và hai trực thăng theo để bảo vệ khi chiếc Cessna bay quay về. Phía Cuba bay lên 2 chiếc Mig đuổi theo, hai bên chỉ vờn nhau nhưng không có nổ súng.

Về đến Florida, anh bị cảnh sát tịch thu bằng lái phi cơ và bị thẩm vấn, xong được trả tự do.

Các Hội Đoàn, Tổ Chức người Cuba lưu vong đã mở cuộc họp báo tại "Hội Cựu Quân Nhân người Mỹ gốc Cuba", có sự tham dự của hãng Reuters, Associates Press và nhiều cơ quan truyền thông. Tại đây anh được trao tặng bằng khen và các huy hiệu, xứng tụng anh là người hùng của dân tộc Cuba. Jose Basulto, là người đã vượt thoát khỏi Cuba cũng trên chiếc Cessna vào năm 1996 trong khi phản lực cơ cộng sản đuổi theo bắn rơi hai chiếc khác, nói: *Chúng tôi ngưỡng mộ sự can đảm vì*

đại của người này, chúng tôi thần phục ông về những gì ông đã làm.

Được biết Lý Tống là cựu phi công của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, bị tù cải tạo 5 năm, trốn trại, vượt biển ròng rã 17 tháng qua các vùng rừng núi của 5 quốc gia, cuối cùng tới Mỹ năm 1984, trở thành công dân Mỹ năm 1988. Anh đã đậu bằng Cao Học Chính Trị tại Đại Học New-Orleans và hiện đang sống tại đây. Với mảnh bằng này anh có thể sống an nhàn, vinh thân phi da như những người mệnh danh là trí thức nhưng quay lưng lại nỗi khổ đau của dân tộc mà chỉ chăm lo cho bản thân mình. Còn anh, anh nhất định không đứng trong hàng ngũ của những người này. Anh dẫn thân đáp lời sông núi, khi núi sông kêu gọi

anh lên đường cứu quốc.



← Hình Phi công Lý Tống rải truyền đơn xong, quay lại Florida thì bị cảnh sát dẫn độ về Ty để thẩm vấn, sau đó anh được tự do ra về.

Lập trường và ước mơ chung của Người Việt Tỵ Nạn mà

nhất là những người đã từng một thời đã xếp bút nghiên, cầm súng ngăn chặn làn sóng đỏ bảo vệ miền Nam đã được Thi sĩ Mạc Trần Loan diễn tả trong thi tập "Thổ Gôi Ngàn Phường" như sau:

*Gởi người còn nhớ lời thề
Tổ Quốc - Danh Dự - Trách Nhiệm*

*Xưa anh nói những lời như sắt thép
Vững lòng tin hãy sát cánh cùng nhau
Nợ núi sông, l ưu vong là mối nhục
Chẳng bao giờ quên được những niềm đau*

*Ta tranh đấu bằng lương tâm bất khuất
Đòi nhân quyền, dân chủ cho quê hương
Mỗi ngọn lửa sẽ góp thành biển lửa
Cả muôn phường, quốc nội sẽ vùng lên*

■ **Bầu cử Tổng Thống**

Cuộc chạy đua vào nhà trắng bắt đầu sôi nổi. Đảng Dân Chủ thì đã dứt khoát đưa Phó Tổng Thống Al Core ra tranh cử vào ngày 7.11.2000. Còn bên Đảng Cộng Hòa thì ông Georges W. Bush, Thống Đốc Tiểu Bang Texas (con trai của cựu Tổng Thống Georges Bush), và ông Mc.Cain, Thượng Nghị Sĩ, đang ráo riết vận động để được đảng đề cử ra tranh tài với Al Core. Theo kết quả sơ khởi thì ông Bush đã thắng Mc.Cain tại Virginia 53,44% - tại North Dakota 76,19% và Washington 58,38%. Ngày 7.3.2000 lần lựa chọn cuối cùng giữa hai đối thủ, ông Georges W. Bush đã đánh bại Mc.Cain để đại diện Đảng Cộng Hòa ra đường đầu với Al Core.

Hãy chờ xem lần bầu cử này đảng nào sẽ thắng? Dù đảng nào thắng, chánh sách đối ngoại của Tân Tổng Thống không ít thì nhiều cũng có ảnh hưởng đến chế độ Cộng Sản Việt Nam.

● **NGA**

Mấy tháng trời ròng rã, với một quân đội hùng mạnh, được trang bị bằng mọi loại vũ khí tối tân nhất, cộng thêm đám chỉ huy hiếu sát nhất, Nga đã đánh bại được Tschetschenien, chiếm thủ đô Grosny. Nhìn trong TV ai cũng đau lòng khi thấy một thành phố trên cả trăm năm xây dựng bằng mồ hôi và nước mắt của nhân dân, nay chỉ còn là một cảnh hoang tàn đổ nát, không người ở, chó chạy rong ngoài đường tìm thấy người chết để ăn v.v...

Cái dã man nhất là viên Tư Lệnh chiến trường đã cho đào những cái hầm sâu 4 thước, trên không có nóc để giam giữ những tù nhân trong một thời tiết vô cùng lạnh lẽo, dưới 5 đến

10 độ C để họ tự chết lần chết mòn. Đây có phải là một đòn trả thù tàn ác của người Cộng Sản còn sót lại từ thế kỷ 20? Trên TV còn chiếu cảnh lính Nga dùng dây cột chân người chết, xong cột vào phía sau xe để cho xe chạy kéo lê thấy đến mồ chôn người tập thể!

Khối bảo vệ nhân quyền của Cộng Đồng Âu Châu đã đề cử người sang Nga điều tra về sự diệt chủng và vi phạm nhân quyền của chính quyền Putin.



↑ Hình : Đòn trả thù của Cộng Sản. Dân quân Tschetschenien bị giam giữ dưới hầm sâu 4 mét, trên không có nóc, lạnh từ 5 đến 10 độ C trừ!

Giác mộng bành trướng lãnh thổ, đưa Tschetschenien trở lại quý đạo chủ hầu của Nga đã thành công. Nhưng đó chỉ là phần vật chất, còn phần tinh thần thì người Nga không thể nào khống chế được dân Tschetschenien. Gần cả mấy trăm ngàn người hiện giờ đang sống lang thang, không nhà cửa, thân nhân họ bị lính Nga giết. Họ thề sẽ tiếp tục chiến đấu bằng mọi phương tiện, lợi dụng mọi thời cơ để tiêu diệt từ tên lính Nga đóng trên lãnh thổ của họ. Do đó trên mặt nổi thì chiến tranh đã kết thúc, còn về mặt chìm thì dân Tschetschenien thề lấy hận để diệt hận. Mà nếu lấy hận để diệt hận thì đời đời kiếp kiếp cũng không giải quyết xong.

● **ANH - CHÍ LỢI**

Cựu lãnh tụ độc tài Chí Lợi (Chile), ông Augusto Pinochet (84 tuổi) đang bị quản thúc tại gia trên 18 tháng qua tại London đã được trả tự do vì Bác sĩ cho biết là ông già quá không còn sức khỏe để mang ông ra xét xử nữa.

Ngày 3.3.2000, ông trở về Chí Lợi bằng phi cơ, khi đến phi trường ông được chính quyền đón tiếp như một Quốc Trưởng. Ngược lại những đoàn thể, hiệp hội nhân dân tụ tập biểu tình phản đối sự hồi hướng của ông. Họ trưng các biểu ngữ, hình ảnh những thân nhân của họ bị Pinochet ra lệnh thủ tiêu khi ông còn độc tài nắm chính quyền.

Già gần đất xa trời, muốn chết mà chết không yên. Đây là hậu quả đưa đến cho những tên lãnh tụ độc tài. Khi còn quyền lực

trong tay thì nói ra lửa, mùa ra đạn. Khi hết quyền lực về già muốn sống yên cũng không được yên; muốn chết cũng không chết được, phải sống lê lết thân già trả nợ trái oan! Mỗi về nước chưa được một tuần mà đã có hàng trăm lá đơn của dân gởi lên chính quyền tố cáo ông ta về tội vi phạm nhân quyền.

● THỔ NHĨ KỲ (TÜRKEI)

Chính quyền Thổ, Thủ Tướng Ecevit vừa hủy bỏ án tử hình cho lãnh tụ Kurden đảng PKK, ông Ocelan.

Ecevit tuyên bố, là ông đáp ứng lời kêu gọi của Tòa án Âu Châu về nhân quyền là Thổ nên hủy bỏ án tử hình vì trong tương lai Thổ sẽ gia nhập vào Cộng Đồng Âu Châu. Những nước thành viên trong Cộng Đồng không có án tử hình cho tội phạm dù đã gây ra tội ở mức độ nào, chỉ có tù chung thân mà thôi.

● JORDANIEN

Áp dụng đúng câu thành ngữ Việt Nam là: "Ở trong chăn mới biết chăn có rận", ông Abdullah II (38 tuổi), vua nước Jordanien ở Trung Đông đã nói ngôi cha mỗi trên một năm mà ông đã 4 lần bí mật cải trang làm thường dân trà trộn trong dân chúng để tìm hiểu thực sự đời sống và nguyện vọng của thần dân, cũng như sự cai trị của chính quyền địa phương.



← Hình : Vua Abdullah II

Sau mỗi lần như vậy, ông mạnh dạn ra lệnh chinh đốn chính quyền và thỏa mãn những nguyện vọng chính đáng của lê dân. Lần này ông bí mật sắp hàng tại một bệnh viện công. Sau nhiều giờ chờ đợi ông đã hiểu được nỗi khổ đau của người dân cũng như sự phục vụ của những người được mệnh danh là: *Lương y như từ mẫu*; để từ đó ông có chương trình cải tổ sâu rộng hầu phục vụ đúng mức cho thần dân.

Ông là một ông vua *Vi Dân* và *Cho Dân*. Thế kỷ này chắc không có một vị lãnh đạo nào làm như vua Abdullah. Mỗi lần họ đi ra ngoài thì *tiền hô hậu ủng*, cận vệ chạy hai bên, dân chúng không được đến gần, có lẽ vì sợ bị ám sát chăng?

● TRUNG ĐÔNG

Mấy ông hội viên của tổ chức các nước xuất cảng dầu trên thế giới gọi tắt là OPEC ngồi buồn, thỉnh thoảng lại họp lên giá dầu thô. Mỗi lần như vậy các nước đang phát triển cũng như các nước kỹ nghệ rầu thúi ruột.

Tuần rồi, ngày 1.3.2000, giá 1 lít xăng không chì là 1,839 Đúc Mã, sang ngày 3.3.2000 nhảy vọt lên 1,919. Còn các cây xăng ngoài xa-lộ đều trên 2 Đúc Mã / lít !

Ngày 6.3.2000, các ông lại họp tại Abu Dhabi ấn định là kể từ tháng 4.2000, các ông sẽ cho tăng mức sản xuất mỗi ngày thêm 1 triệu thùng (mỗi thùng 159 lít) để đáp ứng cho nhu cầu tiêu thụ.

Không biết rồi giá xăng dầu có xuống trở lại không, hay còn giữ y giá cũ? Mỗi lần giá xăng dầu lên là mỗi lần làm xáo trộn thị trường tiêu thụ và sản xuất trên thế giới. Vì hầu hết những nhu yếu phẩm tiêu thụ hằng ngày đều được vận chuyển bằng tàu, xe v.v... lẽ dĩ nhiên là phải cần đến nhiên liệu.

Hiện giờ trên thế giới chưa có biện pháp nào hữu hiệu để chặn đứng sự tùy hứng lên xuống giá dầu của các ông hoàng.

● BOSNIEN

Sau 16 tháng đọc cáo trạng, thẩm vấn, lấy lời khai từ 158 nhân chứng. Tòa án tội phạm chiến tranh quốc tế tại La Hague (Hòa

Lan) hôm 14.1.2000 đã tuyên phạt 5 cựu chiến binh người Croatien ở Bosnien tội danh diệt chủng trong thời kỳ chiến tranh ở Bosnien 1992-1995. Năm trong sáu bị cáo có mặt tại tòa đã thú nhận có dự phần trong vụ thảm sát dã man hơn 100 người theo đạo Hồi ở làng Ahmici miền Trung Bosnien ngày 16.4.1993. Một số nạn nhân trên đã bị thiêu sống, nhiều nhà cửa và hai ngôi đền đều bị thiêu rụi. Sự tàn sát này diễn ra khi đám binh sĩ thuộc lực lượng phòng vệ Croatien (HVO) cần quét qua làng thuộc thung lũng Lasva. Binh sĩ HVO thường bôi đen mặt, đốt cháy nhiều nhà cửa, kho ngũ cốc lương thực và gia súc, gia cầm. Một nữ nhân chứng khai trước tòa là bà hầu như chết đứng trên ban-công khi nhìn thấy lính HVO bắn nát thầy con trai bà dưới sân, sau đó chúng buộc bà phải nhay xuống đất; nhưng rất may bà còn sống sót.

Các công tố gọi tội ác này là một trong những cuộc tấn công thanh lọc sắc tộc rùng rợn nhất. Chủ tọa phiên tòa, thẩm phán người Ý: Antonio Cassese, chưa chất nhận xét: Tên Ahmici đáng được ghi vào lịch sử chiến tranh thế giới cùng với các thị trấn làng mạc khác, mà khi nhắc lại những người có lương tri tiến bộ phải rùng mình và hổ thẹn. Trong khi bản danh sách có tên các nơi do Antonio đọc có cả làng Dachau (trại tập trung giết người cũ của Đức Quốc Xã), Soweto (thảm sát hàng loạt dưới chế độ phân biệt chủng tộc Nam Phi) v.v...

Bản án như sau:

- Vladimir Santie, Tiểu đoàn trưởng Cảnh sát địa phương 25 năm tù ở.

- 4 người còn lại lãnh án tù 10 đến 15 năm tù ở.

Cuối cùng ông Antonio nhấn mạnh: Không cần tranh luận gì nữa, vụ thảm sát ở Ahmici đi vào lịch sử như một minh họa tồi bại nhất của tình người thời chiến đối với con người. Trừ khi bản án được kháng cáo, các bị cáo thụ án trong các trại tù tội phạm chiến tranh ở Châu Âu.

Lời người viết: Không hiểu ông Antonio có biết trên con đường đi làm "cách mạng", những người lãnh đạo Cộng Sản Bắc Việt đã cho giết trên mấy chục ngàn người dân vô tội bằng cách đấu tố, chôn sống, thủ tiêu v.v... trong cuộc Cải Cách Ruộng Đất vào những năm 1955-1956; những mồ chôn người tập thể tại cố đô Huế, trong cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân năm 1968 không thua gì ở Bosnien, ở Kosovo. Nếu ông biết được chắc chắn ông sẽ rùng mình và hổ thẹn hơn nhiều và ông sẽ lên án những tên sát nhân đó như thế nào khi chúng đã giết người còn rùng rợn dã man ghê tởm hơn những tên tội phạm diệt chủng tại Bosnien. Tại sao? Tại vì ở Ahmici người Croatien giết người Bosnien vì kỳ thị tôn giáo; ở Dachau phát-xít Đức giết người Do Thái vì khác chủng tộc; ở Soweto người da trắng giết người da đen vì khác màu da chủng tộc. Còn ở cố đô Huế người Việt Nam khoác cái áo "cách mạng" giết người Việt Nam cùng một màu da chủng tộc nhưng không chấp nhận khoác áo cách mạng, thì người có lương tri hay nói một cách khác là nhân loại nghĩ sao về hành động này? Lịch sử đã sang trang, nhưng lịch sử không bao-giờ quên ghi đậm nét những sự giết người rùng rợn ghê tởm của những con người Cộng Sản.

● IRAN

Hàng ngàn ngàn cô gái tràn ra đường phố ở Teheran ca hát, reo mừng khi biết được sự đắc cử Tổng Thống của ông Mohammed Chatami, một người có chủ trương cải cách để đưa Iran theo kịp đà tiến bộ của thế giới.

Với 178/290 phiếu đạt được tại Quốc Hội, ông và người em trai ông là Resa Chatami sẽ đưa ra chương trình cải cách toàn diện từ Tôn Giáo, Kinh Tế, Xã Hội v.v...

Trước tiên là phái nữ không còn phải dùng khăn đen che mặt nữa, mà chỉ đội khăn trên đầu thôi, họ được phép gội phấn, thoa son v.v... Đây là một cuộc cải cách mà trước đó vài năm



không một người dân Iran nào dám nghĩ tới. Vì Iran theo đạo Hồi, lấy Hồi Giáo làm Quốc Giáo.

Những người Hồi Giáo cực đoan, quá khích đang đấu tranh để giành lại quyền mà trước tiên là họ lên án tử hình lãnh tụ sinh viên đứng về phía Chatami.

Ngày 6.3.2000, Bộ Trưởng Ngoại Giao Đức, ông Fischer, bay sang Iran để chính thức thăm viếng ông Chatami và thảo luận với Bộ Trưởng Ngoại Giao Iran về việc nối lại bang giao giữa hai nước đã lạnh nhạt trong mấy năm qua.

← Hình này lần đầu tiên môi thấy xuất hiện

trong nước Hồi Giáo Iran. Cô gái không còn che mặt bằng khăn đen, đeo hình ông Chatami trong cuộc vận động tranh cử.

● TRUNG QUỐC

■ Bắc Kinh:

- **Falun Kong:** Trong một cuộc xử kín, do sự chỉ đạo của Đảng Cộng Sản, Tòa phạt cựu tướng lãnh Yu Changxin (74 tuổi) 17 năm tù ở, vì ông tướng này chỉ có tội là hội viên của phái Falun Kong. Phái này bị nhà cầm quyền Cộng Sản Trung Quốc cấm hoạt động. Mặc dầu bị cấm, nhưng mỗi ngày hội viên mỗi tăng lên. Ngay trong cấp lãnh đạo Cộng Sản, cũng có người bí mật theo phái này. Cấm luyện tập công khai, họ luyện tập tại nhà.

- **Lừa đảo:** Một vụ lừa đảo có cấu tiền tệ Bắc Kinh lấy một tỷ nhân dân tệ, được coi là lớn nhất ở Trung Quốc vừa xảy ra. Thủ phạm là 3 người có bằng đại học đã thông qua một cơ cấu báo giá tự động mua cổ phiếu và mua bán pháp nhân của cổ phiếu để lừa hàng trăm cơ quan tiền tệ, lấy đi một tỷ nhân dân tệ. Sau khi bị lộ, chúng đã hoàn trả 770 triệu và bị Tòa án Bắc Kinh xử tù từ 15 năm tới chung thân.

- **Buôn lậu:** Chính quyền Bắc Kinh vừa đưa ra ánh sáng một vụ buôn lậu lớn nhất từ trước tới nay (10 tỷ USD) ở Hạ Môn. Đứng đầu là Lai Xương Tinh, ở Phúc Kiến sang lập nghiệp ở Hồng Kông trở thành tỷ phú. Sau khi Hồng Kông được trao trả cho Trung Quốc. L.X.Tinh trở về đầu tư ở Hạ Môn. Nhờ móc nối được với các quan chức địa phương, Tinh nhập cảng bất hợp pháp xe hơi, xăng dầu, vũ khí, hóa chất, thuốc lá v.v... Tàu buôn lậu được tàu của hải quan hộ tống và hệ thống buôn lậu được mọi cấp trong chính quyền địa phương che chở.

Chính quyền trung ương đã cho 400 nhân viên đến địa phương điều tra, khám phá ra rằng có 160 quan chức dính líu đến vụ buôn lậu, từ Phó Bí Thư Tỉnh Ủy, đến Phó Thị Trưởng, Phó Cục Công An, Cục Trưởng Hải Quan, các Trưởng ngành... Ngoài ra còn có Lâm Ấu Phương, vợ vừa ly dị của Bí Thư Thành Ủy Bắc Kinh Giả Khánh Lâm; con trai cùng dâu của Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị Đổ Đốc Lưu Hoa Thanh.

Với quyết tâm trong sạch hóa cấp lãnh đạo, Thủ Tướng Chu Dung Cơ sẽ đưa ra ánh sáng các vụ tham nhũng dù có liên quan đến các cấp to như thế nào đi chăng nữa.

Kinh tế thị trường theo định hướng Xã hội Chủ nghĩa nó đẻ ra tham nhũng, tử tham những đứa đến tệ nạn xã hội chỉ trong gang tấc. Trung Quốc Việt Nam tuy hai mà chỉ có một định hướng.

Hãy chờ xem sự quyết tâm bài trừ tham nhũng của Chu Dung Cơ đi đến đâu, hay chỉ thí vài con tốt lè tè rồi cũng đầu vào đó !

● NHẬT

Sau 3 năm gián đoạn, Nhật vừa cho chở 100.000 tấn gạo cứu trợ nhân dân Bắc Triều Tiên. Hiện giờ nạn đói đang lan tràn trên đất nước của Kim Song Il. Đi đến đâu dân chúng cũng kêu Đói! Đói! Đói!... trẻ em trên 50% thiếu dinh dưỡng. Mặc kệ ai sống chết mặc ai, Kim Song Il và tập đoàn lãnh đạo Cộng Sản vẫn sống vinh thân phì da trong các dinh, biệt thự như những ông hoàng thời cổ. Đi làm cách mạng, nhất là cách mạng cộng sản sống thật !

● MOZAMBIQUE

Một trong các nước nghèo nhất châu Phi, Mozambique vừa thoát khỏi họa nội chiến, đang trên đường phục hồi xây dựng, thì bị một trận bão lụt khủng khiếp chưa từng xảy ra tại lục địa này.

Nhìn vào TV thấy lãnh thổ chìm trong biển nước, nhà cửa có nơi ngập mất luôn, có nơi còn nhìn thấy nóc, có nơi nước cuốn trôi mất... Người leo lên ngọn cây chờ trực thăng đến cứu. Tổng Thống Mozambique lên tiếng kêu gọi thế giới khẩn cấp giúp đỡ thuốc men, quần áo, thức ăn, và nhất là trực thăng để cứu vớt những người đang ở trên cây, hoặc di tản họ đến nơi khô ráo.

Ước lượng sự thiệt hại về vật chất hơn 1/2 tài sản quốc gia, người vừa chết vừa mất tích trên mấy chục ngàn, chưa kể kẻ được. Hiện giờ các đoàn thể từ thiện đang kêu gọi những vị hảo tâm cứu trợ lụt bằng tiền hay quần áo v.v...

● ĐỨC

Chính trường Đức hiện đang bị khủng hoảng. Các chính trị gia hàng đầu của hai đảng phái lớn nhất là CDU và SPD bị báo chí phanh phui ra nhiều chuyện động trời. Về phía CDU xử dụng quỹ của đảng bất hợp pháp còn được gọi là quỹ đen. Số tiền lên đến mấy chục triệu Đức Mã. Còn SPD thì lạm dụng chức vụ như một ông Bộ Trưởng Nội Vụ của Tiểu Bang xử dụng máy bay tư đi du hí, để ngân hàng nhà nước đài thọ, một cựu Thủ Tướng (Tiểu Bang) tổ chức đám cưới, đi hưởng tuần trăng mật để các đại công ty trả chi phí v.v...

Hậu quả đưa đến:

1/ Đảng CDU :

a) Cựu Chủ Tịch Đảng CDU mà cũng là cựu Thủ Tướng Liên Bang, ông Helmut Kohl, cha đẻ sự thống nhất nước Đức, bị ép buộc từ bỏ chức vụ Chủ Tịch Danh Dự đảng CDU.

b) Chủ Tịch Đảng CDU kiêm Trưởng Khối Dân Biểu Hạ Viện CDU + CSU, ông Wolfgang Schäuble từ chức.

2/ Đảng SPD:

a) Thủ Tướng Tiểu Bang Niedersachsen, ông Gerhard Glogowski từ chức.

b) Bộ Trưởng Nội Vụ Tiểu Bang NRW từ chức.

Những xi-cân-dạn trên đây đã xảy ra trên cả chục năm nay rồi, mà tại sao đến bây giờ mới nổ bùng ra? Theo người viết nghĩ thì tất cả đều nằm trong sự tranh giành ảnh hưởng về chính trị, đảng phái mới ra nòng nôi này. Hãy đi ngược lại thời gian theo diễn tiến sự việc đã xảy ra để lượng định coi có đúng như vậy không ?

■ Bầu cử Hạ Viện Liên Bang

Ngày 27.9.98, 60,5 triệu cử tri đi bầu.

Kết quả:

Đảng	SPD	41 %
	CDU+CSU	35 %
	B'90/Grünen	6,7 %
	FDP	6,3 %
	PDS	5,1 %

Ngày 27.10.98, Tân Quốc Hội Liên Bang nhóm để bầu vị Thủ Tướng Liên Bang. Đường kim Thủ Tướng Tiểu Bang Niedersachsen, ông Gerhard Schröder (SPD) Liên minh với B'90/Grünen ra tranh cử chức Thủ Tướng Liên Bang và ông đã thắng cử với 351/669 phiếu, đa số tuyệt đối.

Vì nội các của Schröder không có một đường lối, một chính sách thực tiễn như việc cải tổ thuế má, hưu bổng, nhập tịch, tăng giá xăng dầu v.v..., nên sau một năm cầm quyền, hai đảng liên minh đã thất bại trong 3 lần bầu cử ở cấp Tiểu Bang.

Lần 1: Tiểu Bang Hessen

CDU	43,4 %
SPD	39,4 %
B'90/Grünen	7,2 %
FDP	5,1 %

Đường kim Thủ Tướng, ông Hans Eichel (SPD, 57 tuổi), phải ngậm ngùi bàn giao chức vụ lại cho ông Roland Koch (CDU, 46 tuổi), để làm Bộ Trưởng Tài Chánh trong nội các Schröder.

Lần 2: Tiểu Bang Saarland

CDU	45,5 %
SPD	44,4 %
B'90/Grünen	3,5 %
FDP	2,8 %

Tại Tiểu Bang này được coi là của SPD, vì ông Oskar Lafontaine đã cầm quyền liên tục trong 14 năm, rồi đến ông Reinhard Klimmt (SPD), (vì ông Lafontaine được chỉ định làm Bộ Trưởng Tài Chánh nội các Schröder, nhưng sau đó bất mãn nên từ chức). Những kỳ này phải giao quyền lại cho CDU ông Peter Müller (43 tuổi).

■ Tiểu Bang Brandenburg

SPD	39,5 %	CDU	26,4 %
PDS	23,6 %	B'90/Grünen	1,9 %
FDP	1,7 %	DVU	5,2 %

Tuy dẫn đầu nhưng SPD không còn chiếm được đa số tuyệt đối (năm 1994 - 54%), nếu phải liên minh với CDU để cầm quyền, do đó phải chia một số ghế trong quốc hội cho đảng CDU.

Lần 3: Tiểu Bang Thüringen

CDU	51,3 %	SPD	18,4 %
PDS	21,2 %	B'90/Grünen	1,9 %
FDP	1,1 %	DVU	3,1 %

Sau với năm 1994, CDU tăng 8,7% - SPD giảm 11,2%. Thủ Tướng Bernhard Vogel (CDU) cười hà hà vì đã đạt được 51,3% đa số tuyệt đối, loại SPD ra khỏi liên minh, cầm quyền một mình.

Qua sự thất bại tại 4 Tiểu Bang, hai đảng liên minh cầm quyền (SPD-B'90/Grünen) chỉ còn có 30/69 ghế tại Thượng Viện. Do đó mọi dự luật về tiết kiệm, thuế má, hưu bổng v.v... của nội các Schröder muốn được Thượng Viện thông qua thì phải vận động sự ủng hộ phiếu ở khối trung lập để đạt được 35/69. Thật khó khăn cho đảng cầm quyền.

Nếu cử cái đà này, đến ngày 27.2.2000, bầu cử tại Tiểu Bang Schleswig-Holstein (SPD đang cầm quyền) chắc chắn SPD sẽ cầm chắc sự thất bại, và sẽ thất bại dài dài...

Thì đừng một cái, vụ tiền tặng hay nói một cách khác là quỹ đen của đảng CDU bị báo chí phanh phui. Như một trái bom dây chuyền nổ chậm, từ vụ này đến vụ khác, số tiền lên đến mấy chục triệu Đức Mã, làm uy tín của đảng CDU bị giảm sút trầm trọng. Mỗi chưa đầy 2 tháng trước đây CDU+CSU đang dẫn đầu với trên 52% nếu có bầu cử Liên Bang, tuột xuống cái rột chỉ còn 34% ! Ngược lại SPD từ 34% leo lên 40-45% và có đà leo lên nữa.

Việc này phải có bàn tay lông lá nào đó cung cấp tài liệu cho báo chí, mà lại cung cấp đúng lúc để hạ uy tín của CDU và hãm cái đà tuột dốc của SPD. Đây là một đòn phép chính trị. Vậy thì ai cung cấp tài liệu? Câu hỏi khó trả lời, chỉ có người trong cuộc mới biết được.

Người viết đưa ra một giả thuyết là nếu trong 4 lần bầu cử trên, đảng SPD thắng tất cả thì vụ xi-căn-đan về quỹ đen của CDU có bị bùng nổ không? Câu trả lời của tôi *có thể* là không.

Thành ngữ Việt Nam có câu:

Thiên Thời - Địa Lợi - Nhân Hòa.

Vận trời, Thế đất, Lòng người tức là Thời Thế Thuận Tiệm. Nơi chốn có lợi - Lòng người thuận theo; đó là 3 điều kiện chính để thành công. Người đứng trong bóng tối chằm ngòi nổ quỹ đen đứng vào thời thế thuận tiện, lòng người thuận theo nên đã thành công.

Sự thành công đã chứng minh là trong kỳ bầu cử tại Tiểu Bang Schleswig-Holstein ngày 27.2.2000, kết quả như sau:

SPD	43,1 %	CDU	35,2 %
FDP	7,6 %	B'90/Grünen	6,2 %
SSW	4,1 %		

Trở lại Đảng CDU, vì bất ngờ bị cú "sốc" quá nặng nên tối tâm mặt mũi, các chính trị gia hàng đầu của đảng thay vì cùng chung nhau lo chống đỡ, lại đổ lỗi cho nhau và cùng nhau trút hết lên đầu lên cổ ông Kohl.

* Đòi ông Kohl công khai hóa số tiền ông nhận từ của ai ? và chi tiêu ra làm sao ?

* Đòi chấm dứt triều đại của Kohl v.v. và v.v...

Mỗi hôm qua là bạn, là bố già, thì hôm nay là thù! Chung qui chỉ vì cái ghế và miếng đỉnh chung.

Theo người viết nghĩ thì làm sao ông Kohl công khai hóa số tiền ông nhận từ đầu và chi tiêu như thế nào? Lý do:

* Khi nhận tiền, ông Kohl đã lấy danh dự với người tặng là không bao giờ tiết lộ. Do đó đến giờ ông vẫn giữ lời danh dự đó.

* Có thể một phần số tiền đó ông đã bí mật mua sự thống nhất nước Đức qua những người bí mật. Không biết có ai nghĩ tới việc này không? Do đó làm sao buộc ông khai ra được.

Các chính trị gia của các đảng phái có khi nào nghĩ đến việc này không? Để đừng buộc ông Kohl phải khai huých toét ra. Mà dù có buộc ông, nhất định ông sẽ không bao giờ khai, vì là tối tối mật quốc gia. Nếu khai ra, những người bị ông Kohl mua chuộc để được thống nhất nước Đức chắc chắn sẽ không sống được.

Sau cơn bão, trời lại sáng (Nach dem Sturm, kommt der Sonnenschein - Après l'orage, c'est le beau temps). Hy vọng đảng CDU ngừng làm áp lực với ông Kohl, lo chỉnh đốn lại nhân sự để lần lần phục hồi uy tín như trước.

Người viết khẳng định:

* Không có đảng CDU, cầm đầu bởi ông Kohl, không có thống nhất nước Đức.

* Không có thống nhất nước Đức, thì Cộng Sản Liên Xô và Cộng Sản Đông Âu không bị sụp đổ. Đó là một điều khẳng định không ai chối bỏ được.

Không riêng gì nhân dân Đức mà tất cả những người yêu chuộng tự do dân chủ, không chấp nhận chế độ Cộng Sản trên trái đất này đời đời nhờ ơn ông Kohl, vì ông có công khai tử con khủng long đó.



← *Hình Cựu Thủ Tướng Liên Bang, ông Helmut Kohl, người có công thống nhất nước Đức không tốn một giọt máu, khai tử chế độ Cộng Sản, chấm dứt lưỡng cực phân tranh.*

■ **Hiệp nhất hai nhà băng**

Deutsche Bank (ngân hàng lớn nhất nước Đức) hiệp nhất với Dresdner Bank (ngân hàng lớn thứ ba nước Đức) để trở thành ngân hàng lớn nhất thế giới với số tiền là 2,5 Billionen Đức Mã (Hai ngàn năm trăm tỷ), số tiền này hơn gấp 5 lần ngân sách nước Đức năm 2000 (478 tỷ 8), trên 10 triệu khách hàng, 120 ngàn nhân viên, 3.800 chi nhánh trải rộng khắp thế giới!

Đứng thứ hai là ngân hàng kỹ nghệ Dai-ichi + Fuji Bank (cũng đã hiệp nhất nhau) của Nhật với số tiền là 2,4 Billionen Đức mã.

Thứ ba là ngân hàng B.N.P (Banque Nationale de Paris) của Pháp 1,9 Billionen Đức Mã.



← *Hình Ông Bernhard Walkter (58 tuổi) giám đốc Dresdner Bank.*

← *Hình Ông Rolf E. Breuer (62 tuổi), giám đốc Deutsche Bank*

Trả lời câu hỏi của báo chí, phát ngôn viên của hai ngân hàng này nói là hiện giờ trên thế giới đang có làn sóng hiệp nhất những công ty nhỏ lại để trở thành đại công ty, và chỉ những đại công ty mới tồn tại được. Như năm 1999, công ty Mercedes Daimler của Đức hiệp nhất với công ty Chrysler của Mỹ để trở

thành đại công ty Daimler-Chrysler. Công ty viễn thông Vodafone của Anh hiệp nhất với công ty Mannesmann của Đức và trong tương lai còn nhiều công ty sẽ hiệp nhất với nhau nữa để sống nếu không sẽ bị đào thải phá sản vì cá lớn nuốt cá bé. Qua sự hiệp nhất của hai nhà băng, người ta lo ngại sẽ có nhiều người mất chỗ làm, bị thất nghiệp, vì theo lời hai ông giám đốc hai nhà băng nói là hiệp nhất để giảm bớt chi phí, như vậy phải

hiểu ngầm là sẽ giảm bớt nhân viên. Hãy chờ xem coi có bao nhiêu người sẽ bị sa thải ?

● **EXPO 2000**

Chủ đề: **Con Người (Mensch) Thiên Nhiên (Natur) Kỹ Thuật (Technik).**

Thủ phủ Tiểu Bang Niedersachsen (Đức) đang chuẩn bị sửa sang lại bộ mặt để chào đón quý khách từ khắp nơi trên thế giới đến xem triển lãm thế giới năm 2000 (EXPO 2000). Lần đầu tiên nước Đức tổ chức EXPO, kể từ năm 1851 được tổ chức tại London đến năm 1998 là 28 lần.

Khu triển lãm vô cùng vĩ đại, dài khoảng 8 cây số, ngang 4 cây số. Có 122 quốc gia tham dự và hiện giờ đang xây cất những khu triển lãm cho quốc gia mình. Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam cũng có tham dự (Người viết sẽ đề cập trong phần Việt Nam). EXPO 2000 kéo dài 5 tháng, kể từ 1.6. đến 31.10.2000. Dự trù sẽ có khoảng 40 triệu người đến xem.

Giá vé vào cửa: - Giá ngày từ 09 giờ : Người lớn 69 Đức Mã. Giá giảm bớt 49 Đức Mã - Trẻ em 29 Đức Mã.

- Giá trưa từ 15 giờ: Người lớn 49 Đức Mã - Giá giảm bớt 39 Đức Mã - Trẻ em 29 Đức Mã.

- Giá tối từ 19 giờ: Người lớn 29 Đức Mã - Giá giảm bớt 15 Đức Mã - Trẻ em 15 Đức Mã.

- Giá nhiều ngày từ 09 giờ: 62 Đức Mã mỗi ngày.

Bãi đậu xe:

- Ngoài khu vực EXPO 15 Đức Mã.

- Trong khu vực EXPO 20 Đức Mã

Tất cả mọi người trên thế giới đều có thể mua vé tại các cơ sở du lịch tại quốc gia mình hoặc qua www.expo2000.de.

Riêng tại Đức quý vị có thể mua vé tại Reisebüro - Deutsche Bank - Post.

● **VIỆT NAM**

Vừa rồi, có một cựu đảng viên Cộng Sản đang tỵ nạn tại Đức nói với tôi: *Đảng Cộng Sản Việt Nam nó còn cái gì nữa đâu bác ơi! Nó chỉ còn cái áo giáp chuyên chính vô sản hay định hưởng xã hội chủ nghĩa gì đó che bề ngoài để bề trên áp bóc lột, chỗ thật sự bên trong của nó đã rữa ra từ khi nó chiếm được miền Nam, nó nhìn thấy sự phồn vinh thực sự của miền Nam nó thêm lấm. Tôi cho câu nói của anh này có một giá trị thực tiễn không chối cãi được.*

Từ khi có chính sách *Đổi Mới* với kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xã hội Việt Nam bị chia làm hai tầng giai cấp giàu, nghèo quá rõ rệt.

Ai giàu? Các cấp lãnh đạo CS từ cấp chớp bu cho đến cấp thấp nhất. Giàu nhờ hối mại quyền thế, tham nhũng.

Ai nghèo? Người dân lao động là thành phần nòng cốt của đảng khi đảng còn ở trong chiến khu.

Mà hề giàu đột xuất thì: *Ăn no ấm cật, rậm rật mọi nơi!* Còn nghèo thì phát sinh ra tệ nạn xã hội như mãi dâm, cướp bóc, xi ke ma túy v.v...

Tôi xin đưa ra hai sự việc điển hình tương phản nhau giữa kẻ giàu và người nghèo để quý vị tùy sự suy nghĩ của mỗi người khi nhìn thấy thực trạng xã hội Việt Nam ngày nay hầu tìm biện pháp hóa giải sự bất công như vậy.

■ **Sự việc I: Quà Tết của các đại gia**

Lẽ dĩ nhiên là để biếu cho các cấp lãnh đạo CS tức là xếp ông, xếp bà. Một kilô huyết yến để xếp X có đủ sức chạy đánh Tennis; Ngọc trai xay vụn trộn với nhân sâm, mật ong để làm đẹp da mặt cho xếp bà hay phu nhân xếp Y. Cái bào thai cộp

với cặp nhưng nai ngâm chung với ngoại thận hải cầu, sâm Cao Ly là thủ rượu mà xếp K cần để tắm bổ lấy lại sức bù lại trong những năm dài ở chiến khu. Xếp bà L thích ra lệnh bằng giọng nói to, trong trẻo, trề trung thì phải có Đông Trùng Hạ Thảo (tên một loại thuốc Bắc mắc như vàng) và huyết yến sắc nước uống, v.v... và v.v...

Những món ăn, bài thuốc có giá trị hàng triệu, hàng chục triệu đồng Việt Nam như thế tưởng chỉ có trong cung cấm vua chúa ngày xưa, nay được những ông bà mới vừa giàu có nhờ biết làm ăn theo kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, biến thành những món ăn Tết "ôn nghĩa". Dĩ nhiên "bánh ít đi phải có bánh qui lại" và như vậy đã hình thành một cái lệ trong những ngày Xuân cho các đại gia biểu xếp trong một cái xã hội được mệnh danh là Xã Hội Chủ Nghĩa !

■ Đi sắm quà tết với các đại gia

Sau đây là lời một người được có hội đi sắm quà Tết với một đại gia thuật lại:

Tôi tròn mắt kinh ngạc khi nghe H., một tay làm ăn lớn trong lãnh vực xây dựng, địa ốc nói rằng phải bỏ ra hàng chục cây vàng để lo quà Tết biếu cho các Xếp (phải hiểu ngầm là các cấp lãnh đạo CS) nên cố hỏi:

- Mua thủ gì ghê thế, đắt như Hennessy X.O cũng chỉ hơn một triệu đồng/chai?

- H. cười: Ba thủ rượu Tây tào lao đó mà đem biếu để người ta khinh chê cho. Năm 2000 rồi, chuyện quà cáp cũng phải đổi mới chỗ.

Để chứng minh cho điều vừa nói, H. đồng ý cho tôi được tháp tùng đi sắm quà Tết. Sáng ngày đưa ông Táo về trời, H. cho xe đến đón tôi. Ngồi trên xe H. dặn: Một số trong những món tôi sẽ mua là hàng độc, chủ hàng chỉ bán cho bạn hàng thân tín như tôi. Ông hãy chọn một vai, đừng để họ nghi ngờ mà hư việc của tôi!

- Cho tôi làm thủ quỹ của anh, có việc củ sai.

- Hãy cầm tiền, khi nào tôi mua hàng xong thì đếm trả, coi như ông là thủ quỹ kiêm thủ quỹ của tôi.

H. đưa tôi một sấp ngân phiếu loại 1 triệu đồng còn mới cứng, dặn dò: Tay bán hàng này người Hoa, bốn đời làm nghề buôn bán thuốc Bắc cao cấp. Đến nhà hẳn cái gì cũng có.

Xe chạy đến phố thuốc bắc Hải Thượng Lãn Ông, Quận 5, tôi ôm khư khư bóp tiền bám theo H. vào một cửa hàng. Vừa thấy H. hai vợ chồng chủ cửa hàng cười rạng rỡ: Ồ... mới sáng đã gặp mỗi quen, khà khà...!

H. vui vẻ bắt tay chào hỏi, sau đó hỏi mua cái hùm nàm (bào thai cạp). Ông chủ có vẻ tiếc rẻ: Có một cái ướp đá còn tươi nguyên, nhưng vừa bán chiều hôm qua rồi, rẻ lắm chỉ có 600 đô hà !

Tôi xía vào: 600 đô mà kêu rẻ ?

- Chớ sao, lúc trước chỉ có một hũ rượu ngâm hai cái hùm nàm, cặp nhưng nai, một cặp ngoại thận cạp, thêm mấy củ sâm mà có người mua 10 cây vàng đó !

H. tỏ ý nôn nóng: Còn cái hùm nàm nào không ?

- Cần hà? Vài bữa có hàng về tôi điện cho ông nhé! Bây giờ lấy đồ cặp mắt cạp với ngoại thận cạp về ngâm trước đi. Mắt cạp tôi để ông 300 đô, ngoại thận 400 đô, "dê" (rẻ) lắm đó! Hẳn ta đứa cái hũ nhỏ cỡ 1/2 lít, trong đó có 2 con mắt cạp tròn tròn như trái ổi nổi lênh bênh trong dung dịch có cận đục. Thấy H. ngần ngừ, hẳn ta chào thêm: Nè, mới có bộ da cạp đẹp lắm, lông vàng rực 1.500 đô thôi! hàng Lào mới về, lấy không ?

- Tôi hỏi nhỏ H.: Mắt cạp với da cạp mua làm gì ?

- Ông chủ tiệm nghe được, trả lời luôn:

- Mắt cạp bổ thận, da cạp treo trong nhà trừ tà. Mấy ông Xếp lớn còn lấy bọc ghế ngồi cho oai phong lắm liệt như vua chúa. Tôi bán hàng này chạy lắm. Thành thạo tôi vẫn xuất khẩu da

cạp, ở thị trường Mỹ, một bộ da cạp đẹp có thể bán được vài chục ngàn đô !

Sau đó ông chủ dẫn H. và tôi đến một căn nhà, cũng của ông, gần chợ Phú Nhuận, phía dưới là một cửa hàng bán nệm gối, giường tủ, trên lầu bán cũng có đủ thứ.

H. mua thêm mấy loại như một bộ tủ chi gấu, vài kilô gân nai khô, một cái bào thai nai, một mó ngoại thận hải cầu... Trà tiền xong tôi nhìn lại cửa hàng bán nệm gối, giường tủ nhưng bán toàn đồ "độc", thật là chuyện khó ngờ.

Xong H. đưa tôi về lại phố thuốc bắc Hải Thượng Lãn Ông để mua vi cá (5 triệu đồng/kilô), sâm, hạt trai (cùng lấy từ bụng con trai như ngọc nhưng chất lượng thấp, không làm đồ trang sức được). Hạt trai mua xong được xay nhuyễn tại chỗ, giá 3 triệu đồng/kilô. Sâm tươi đựng trong túi chân không 500.000 đồng/củ. Tôi đã sáng mắt ra rất nhiều, vậy mà H. còn buông một câu bất ngờ:

- Mấy thủ lật vật như thế cũng đủ rồi, giờ mình đi mua các món chính! (hết mấy chục triệu đồng rồi mà còn gọi là lật vật).

H. đưa tôi ra chợ An Đông mua vài kilô bào ngư Mexico, 5 triệu đồng/kilô, huyết yến 48 triệu đồng/kilô. Tôi đếm tiền trả mỗi cà tay. Hơn trăm triệu đồng mới mua được ít món ăn chơi xách gọn trong cái giỏ đi chợ.

Trong cái thế giới trường giả đồ mồi lên này, đồng tiền thật giống lá mít! Khi đi ngang qua một gian hàng nằm ở tầng hầm, H. được mời mua một cái chân cạp còn nguyên lông ở bàn chân và những móng vuốt dữ tợn, giá 1,5 triệu đồng. H. cười: Hàng dỏm! Chân cạp thật vuốt giấu kín như vuốt mèo, khi gặp kẻ thù mới giương ra; còn chân này vuốt lộ ra cả. Hơn nửa cạp thật chỉ một cái móng vuốt cũng trị giá 1 triệu đồng, còn xướng cạp thật mỗi kilô từ 4 đến 5 triệu đồng. Như vậy chỉ cái chân cạp thôi cũng có 10 triệu đồng, đâu có rẻ vậy. Đúng là đồ dỏm !

- Vậy đó là chân gì ? Tôi hỏi.

- Chân trâu, bò dán lên một miếng da có lông nhuộm như lông cạp, còn móng vuốt đó là của con gấu.

Thấy một anh bảo vệ chợ đứng gần chỗ bán chân cạp, tôi hỏi:

- Anh có biết cạp là mặt hàng nhà nước cấm mua bán không?

- Có chứ.

-Vậy tại sao người ta công khai bán chân cạp anh không có ý kiến?

Nếu là giả thì trị theo tội bán hàng lừa đảo, nếu thật thì càng dễ xử.

Anh bảo vệ lúng túng chỉ tôi sang Ban Quản Lý chợ. Đến Ban Quản Lý lại nghe hện: Trưởng, Phó Ban đi họp cả rồi....

Quý vị vừa xem sự tiêu xài quá đáng cho việc quà cáp trong thế giới trường giả đồ, bây giờ mời quý vị sang thế giới của những người cũng khổ phải bán thân nuôi miệng cũng trong cái xã hội được gọi là XHCN !

■ Mãi Dâm - Mãi Dâm !

Theo bảng báo cáo của Bộ Lao Động Thương Binh Xã Hội (LĐTBXH), thì cơ quan bài trừ tệ nạn xã hội của Bộ này đã bất lực, không ngăn chặn nổi đà phát triển của nạn mãi dâm. Nghiêm trọng là số trẻ vị thành niên bị đưa vào con đường bán thân ngày càng nhiều.

Từ đầu năm đến giờ, công an đã bắt giữ trên 3000 người, phạt trên 500 cơ sở trá hình, đóng cửa 16 tiệm ăn, ngừng hoạt động có thời hạn 38 tiệm khác. Nhưng theo lời của một cán bộ công an thì tiêu diệt chỗ này, lại mọc lên chỗ khác. Kỹ nghệ mãi dâm hiện nay có tổ chức tinh vi và phát triển khắp nơi trong nước.

Theo lời tiết lộ của viên chức Bộ LĐTBXH, thì Bộ đã có được lý lịch khoảng 16 ngàn gái mãi dâm, nhưng theo ước tính của giới chức công an thì phải có từ 180-190 ngàn người. (Lời người viết phải nhân lên 3-4 lần như vậy. Vì riêng tại thành Hồ có khoảng 300 ngàn theo nhận định của một Thủ Trưởng đi công du nước ngoài). Trong số này có khoảng 1/3 hay cao hơn nữa là trẻ em

đưới 17 tuổi. Phần lớn các ổ mại dâm trá hình nằm trong các Bar, quán bia, quán Karaoke, tiệm đấm bóp, tiệm ăn và ngay trong các Hotel v.v...

■ **Nguyên nhân gây ra nạn mại dâm**

1/ Bần cùng sanh đạo tặc, đây là phần lớn nói về phái nam, còn phái nữ vì bần cùng lại không có việc làm nên đành phải nhắm nuôi miệng, nuôi gia đình.

2/ Một số viên chức, công an tham nhũng đã dung dưỡng cho các ổ mại dâm, vì theo sự điều tra của nhà nước thì có tới 80% khách lui tới những nơi này là cán bộ nhà nước!

Họ thường xuyên lui tới các chỗ này là để viếng thăm các cháu ngoan của bác Hồ mà. Họ thực hiện đúng theo lời bác Hồ dặn!

Tháng vừa qua, có một người đi về Hà Nội thăm nhà sau 8 năm xa cách, khi sang tôi hỏi Hà Nội bây giờ ra sao? (Tôi đã biết ít nhiều về Hà Nội vì sau khi bị tù cải tạo, lúc được thả tôi đã sống tại Hà Nội gần 2 tuần lễ để chờ xe lửa về Nam, tôi đi khắp nơi để tìm hiểu về đời sống của người dân và đất nước XHCN).

Anh ta ngao ngán trả lời: Hà Nội bây giờ về đêm, công an phải cầm roi để rượt đánh mấy cô gái bán dâm đứng đầy đường, khắp mọi nơi, ngay cả trước dinh thự các quan taito mặt lớn! Chán lắm bác ơi! Lại thêm chợ người nũa!

Tôi hỏi: Vậy chỗ các ông lớn đi làm Cách Mạng để làm gì? Trong khi các ông đang sống vinh thân phi da trong các dinh thự có kẻ hầu người hạ, đêm đêm nhìn qua cửa sổ thấy con cháu bác Hồ ngày quang khăn đỏ (bị bắt buộc), đêm ra đứng đường bán thân nuôi miệng và nuôi gia đình, nhưng bị rượt đuổi đánh đập như súc vật!

- Thôi đừng nói tôi hai chữ "Cách Mạng" nũa bác ơi! hãy trả nó về cho quá khứ, bây giờ TIỀN là đứng trên "Bác" trên Đảng nũa! Câu chuyện đối thoại ngắn ngủi trên đây đã nói lên được Bức Tranh vân cầu về người tang thương dưới chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

● **EXPO 2000**

Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt Nam là một trong 122 quốc gia tham dự EXPO 2000 tại Hannover. Trong Thời Báo Kinh Tế Sài Gòn, ông Võ Quang Dũng có viết một bài tường thuật về sự tham dự của Việt Nam. Tôi xin trích dẫn một vài đoạn để quý độc giả biết về khu triển lãm của Việt Nam.

... Chủ đề tham gia của Việt Nam là "Văn Hóa - Giáo

Dục - Môi Trường - Phát Triển". Việt Nam sẽ giới thiệu với thế giới về đất nước và con người, các nét đặc trưng văn hóa qua từng thời kỳ lịch sử, tiềm năng kinh tế hiện nay, nêu rõ những thành quả của công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước.

Ban Tổ Chức EXPO dự kiến sẽ dành cho Việt Nam một mặt bằng rộng gần 900 thước vuông, tại nhà số 26 trong khu vực dành cho các nước Châu Á. Trên mặt bằng này, Việt Nam thể

hiện các kiến trúc văn hóa tiêu biểu của VN qua một mô hình thu nhỏ. Cổng vào sẽ là Khuê Văn Các (Văn Miếu Hà Nội) và xuyên qua lối đi hình chữ S biểu tượng quen thuộc của quê hương chúng ta trên bản đồ thế giới. Khách tham quan sẽ đi dọc đất nước VN. Khách sẽ qua Phú Văn Lâu (Huế), nhà rồng Tây Nguyên, chợ Bến Thành (Sài Gòn) và khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long.



Hình : mô hình gian hàng Việt Nam tại EXPO 2000

Ngoài ra tại đây còn có một sân khấu biểu diễn các loại hình nghệ thuật VN và một sân khấu múa rối nước với sự tham gia của các đoàn nghệ thuật từ trong nước sang biểu diễn.

... Tại khu vực triển lãm kinh tế và thương mại, hơn 200 công ty và doanh nghiệp VN dự kiến tham gia EXPO sẽ có cơ hội giới thiệu những tiềm năng kinh tế của đất nước như công nghiệp, nông sản, lâm sản, thủy sản, thủ công mỹ nghệ, may mặc, hàng không, du lịch....

... Ngoài ra, hoạt động cao điểm tại gian hàng Việt Nam sẽ là buổi Lễ Kỷ Niệm Quốc Khánh 2.9. với sự hiện diện của phái đoàn chính phủ Việt Nam và đại diện các quốc gia cùng các tổ chức quốc tế.

... Ông Achim Burkardt, Phó Đại Sứ Cộng Hòa Liên Bang Đức tại Việt Nam phụ trách các vấn đề kinh tế, cho biết chính phủ Đức đã tài trợ kinh phí khoảng một triệu Đức Mã cho gian hàng Việt Nam.



Lời người viết: Là dân của một nước, không ai không ngẩng đầu hãnh diện những thành quả mà quốc gia mình đã đạt được. Như người Nhật, Đại Hàn, Đài Loan chẳng hạn. Riêng người Việt Nam, ngày nào mà Đảng Cộng Sản còn độc tài thống trị đất nước, các quan lại đại tư bản đồ sống như ông hoàng, bà chúa; còn lê dân thì sống nghèo nàn rách nát phải bán thân nuôi miệng, nuôi gia đình, như tôi vừa trình bày hai cuộc sống tương phản nhau ở phần trên; ngày đó cho dù nhà cầm quyền CSVN có cố bôi son trét phấn bộ mặt trong các cuộc trưng bày quốc tế điển hình là EXPO 2000 đều bị

người dân phủ nhận cho là giả tạo, không che giấu được cái bộ mặt thật phũ phàng cay đắng bên trong, nên nó vô nghĩa không có giá trị gì cả, không có gì để mà tự hào hãnh diện cả! Buồn thay !!! ●

Đầu năm, Thầy xông đất

*Cuối thế kỷ, cơ chân tống tội lỗi ra công
Đầu thiên niên, đang tay nghinh thánh thiện vào nhà*

Năm 2000 chưa phải là năm đầu của thế kỷ 21, nhưng vẫn được thế giới hân hoan đón mừng trọng đại; người người cùng nhau "chìa động tử" để "bước" vào Thiên Niên Kỷ Mới (tôi là ai đây mà lại hồ hững hờ ngoài?) Nhà thơ Tô Thùy Yên há đã chẳng nói: "thế giới vui từ mỗi lẻ loi" đó sao? Riêng chúng tôi, Phật tử chùa Viên-Ý (Italy) vào đầu năm 2000 DL đã được Thầy Thích Như Điển đến xông đất, chúc lành, phát lộc và giảng pháp trong 3 ngày kể từ 31.12.1999 đến 02.01.2000, đây là một biểu lộ đặc biệt mà Thầy đã dành cho Phật tử chùa Viên-Ý (con út, nên được Thầy thương nhiều hơn).

Đến cùng Thầy lần này, có một số Phật tử tại Thụy Sĩ (tạo thêm một vận hội mới cho Phật tử của 2 chùa láng giềng quen nhau), tôi nhớ lại lần đầu, Thầy đến Treviso đón độc, đến khi Thầy ra về lại Đức Quốc; đã lưu lại trong trí mọi Phật tử hình ảnh một Tăng thân độc hành, với chiếc áo màu nâu (hoại sắc), vai đeo túi vải đồng màu, bôn ba đây đó lo hoàng đường Phật Pháp, độ đời.

Ngày 31.12.99 chiều mùa đông cuối năm, trời lạnh và buồn, chúng tôi biết giờ này Thầy đã đến chùa, nhưng những nghịch duyên trong đời sống, hiện ra trước mắt hai chữ "rất tiếc" phải chờ đến mai, mới đi chùa! Tôi lấy bút mực ra, hỷ hoáy viết lên giấy những điều mà tôi còn "tơ lờ mờ" không hiểu rõ, định bụng sẽ hỏi Thầy vào ngày mai.

Sáng 1.1.2000 trời mùa đông, đường đi đến chùa khá vất vả, hai bên đường vào chùa không có hoa sen nở, giá băng cũng đã khuất lấp đi, không còn thấy đâu là hồ sen mọc, đường đi trơn trượt, đã mấy lần xe thẳng bị quay đầu, thời tiết thay đổi từng giờ, nhìn hai bên đường là đồng không mông quạnh, bát ngát bao la với những cánh đồng sương mù, trời và đất như giao hòa lại bởi một màu trắng xóa duy nhất, trên đường đi thấy nhiều giống chim đen, lạ, lạc lõng đậu hai bên đường.

Đã cố gắng đi nhanh, vậy mà vẫn đến chùa sau 10 giờ sáng. Lúc đến chào Thầy, tôi mạo muội trình Thầy tờ giấy đã ghi các câu hỏi và thành thật thưa cùng Thầy nỗi lo lắng về thời tiết xấu, có thể sẽ phải ra về trước, không được dự thỉnh đến cuối giờ để nghe các câu hỏi; nhưng một bất ngờ lớn, Thầy đã nhiệt thành giải thích ngay trong buổi sáng trên chánh điện, sau lễ Quy Y, các câu còn lại được Thầy giảng hết vào đầu giờ thuyết pháp trưa.

Chúng tôi vô cùng cảm kích và một lần nữa xin đa tạ Thầy (đây là một khích lệ lớn cho chúng tôi tu học) và điều đó khiến tôi nhớ lại đã có một nhận xét về Thầy: Nói Thầy, điều sau cùng, mà nổi bật nhất - Thầy là một Tu sĩ - với tâm từ bi Thầy lắng nghe hết, bất luận người thân, kẻ số, người hay, kẻ dở và làm ngay những điều tha nhân cần. Tôi xin ghi lại đây một vài câu Thầy giải thích, thiết nghĩ rất hữu ích:

Hỏi: Tại sao một tràng chuỗi có 108 hạt? Ý nghĩa ra sao? Xin Thầy chỉ cách lần chuỗi đúng.

Đại khái tôi hiểu lúc Thầy giảng là: Tràng chuỗi có 3 loại (18 hạt, 54 hạt và 108 hạt): 18 hạt tiêu biểu cho lục căn, lục thức, lục trần; còn ý nghĩa 54 và 108 hạt thì tôi nghe không được rõ (có phải là 6 nẻo luân hồi?) vì lúc đó giảng đường có tiếng khóc của các em bé tí teo, cũng được mẹ bế vào cho nghe pháp! Về cách lần chuỗi, phải dừng lại nói hạt to nhất (tượng trưng cho bờ giác ngộ -hay bến mê-) và tay xoay ngược chuỗi về lần tiếp; tôi đọc thầm: dừng lại - quay về - học tiếp - (ý nghĩa rất hay) và chợt nhớ ra là mình đã lần qua luôn hạt chuỗi lớn; vậy là tôi đã

"anh dũng" nhào đại qua Bờ Giác Ngộ (hay bến mê) mà không hề phân vân hay thắc mắc chi cả! Xưa nay các bậc công phu tu hành, đạo cao đức trọng cũng còn chưa nghĩ là đã đến bờ giác ngộ; vậy nay, tôi đây là kẻ còn u mê trong "lục dục thất tình" từ nay cũng xin dừng lại nơi Mê Lộ; tai bỗng nghe quanh mình lao xao tiếng chuỗi hạt chạm nhau (tôi cũng có đồng minh đi lộn đường, đang thực tập xoay ngược chuỗi về).

Về nhà từ bấy đến nay - cuộc đời thay đổi; như có một phép lạ; nhà tôi cũng lần chuỗi - một điều chưa xảy ra trước đó. Nguyên do là về đến nhà, tôi lại quên khuấy đi, trong khi nhà tôi thì nhỏ, tay lần chuỗi rất thuần thực, anh lập lại nhiều lần cho tôi xem, rồi có lẽ nhờ tôi khen ngợi và một phần lớn chính anh tìm thấy được sự thanh tịnh, lắng dịu, như có một trợ lực nào đó làm mạnh mẽ thêm lên lòng kiên nhẫn, bớt đi sự nôn nóng thường nhật. Lành thay! Tôi mong rằng từ nay thói quen này sẽ ở mãi cùng nhà tôi. Hôm sau, tôi đem kinh nghiệm này chia sẻ với Giorgio (một người bạn Ý, theo đạo Phật), sau khi được tôi chỉ cho cách lần chuỗi, kèm với lời giải thích. Giorgio tỏ ra vô cùng thích thú và buột miệng khen rằng: sự dừng lại - trở về để học hỏi; có một ý nghĩa hay vô cùng.

Đến một câu hỏi khác được Thầy khen hay.

Hỏi: Nói trang 38 sách "**Sống và Chết theo quan niệm Phật Giáo**" Thầy có viết: "Ồ Thiên Tông có một công án hay cho Thiên sinh phải thực tập suy nghĩ rằng: "Trước khi cha mẹ sinh ra, ta là ai vậy?". Lại có người nói: Công án của Thiên Tông là câu hỏi mà không có câu trả lời; như vậy hóa ra chùa hoạn toàn, thì làm sao thuyết phục được người theo?

Thầy giải thích rằng: Câu hỏi được đặt ra để dành cho các Thiên sinh suy nghĩ và tự trả lời, câu hỏi khiến cho người học đạo phải đập nát vô minh mỗi có thể khám phá ra chân lý được, còn đối với người bình dân nói chung chung và hiểu tổng quát mà thôi, chủ không đi vào từng chi tiết cụ thể, Thầy lấy một thí dụ đơn giản như cũng là một câu hỏi. Con chó nó có tâm không?

Kẻ nói có, người nói không!

Đến đây tôi chợt nhớ lại một câu chuyện có thật - cũng về chó - vừa mới xảy ra trước hè 99 vừa qua, tại Roma (thủ đô nước Ý) có một người đàn ông nuôi một con chó (nó là người thân duy nhất của ông ta), trước hè 99 ông bị bệnh nặng phải vào nằm nhà thương; ít ngày sau đó thì ông này chết, vì không còn ai là thân nhân, người ta đưa thẳng ông ra nghĩa địa chôn cất; Vậy mà chỉ một vài ngày sau đó, người gác nghĩa trang phát hiện có một con chó lạ đến nằm cạnh mộ của người đàn ông vừa chôn; cả ngày lẫn đêm chó quanh quẩn ở đó, không đi đâu khác, cho thức ăn, nó không ăn; đuổi nó không đi; mặt chó buồn bã, rõ ràng là nó khóc, nên mắt lem nhem và có 2 quầng thâm đen u sầu, trông thật tội nghiệp!

Tiếng đồn về con chó lan nhanh rộng ra, sau đó thì người ta biết được người đàn ông nằm dưới mộ kia, chính là chủ nuôi của con chó có nghĩa đó. Đài truyền hình trong giờ điểm báo cũng nói đến con chó, nên có rất nhiều người muốn xin chó đem về nuôi (kể cả người gác nghĩa địa); rồi cuối cùng thì ông Thị Trưởng nơi đó quyết định giao nó cho người gác nghĩa địa nuôi; phần chó thì nó được toại nguyện là hàng ngày được gần gũi người chủ cũ.

Ồ đầu câu hỏi được đặt ra là: Con chó có khứu giác đặc biệt? đánh hơi ra được người chủ nằm yên giấc ở cách xa nhà khoảng cách hơn 20 cây số đường dài, hay là ngoài sau cái phản ứng sinh lý tự nhiên đó; còn có một cái gì khác dẫn dắt nó?

Bên trên là câu chuyện con vật biết thương yêu người chủ nuôi; và câu chuyện dưới đây thì mang một ý nghĩa ngược lại là: Giữa con người với nhau mà không có tình thương. Đây cũng là một câu chuyện thật 100% xảy ra vào mùa Giáng Sinh năm nay tại thành phố Modera (nơi sinh trưởng của Pavarotti Luciano, người

hát Opera với giọng Tenore độc đáo nhất thế giới). Chuyện như sau:

Có một nhà tỷ phú (ở tỉnh Midena) ông muốn "Vô danh thị" để làm việc tử thiện, nhân mùa giáng sinh ông muốn cho Hội Từ Thiện một số tiền; nhưng ông chợt nảy ra một ý lạ là đích thân ông sẽ giả làm người ăn mày, đứng xin tiền của bá tánh ngay tại trung tâm thành phố Modena. Ông định với số tiền xin được, ông sẽ đem nhân lên gấp 100 lần hơn, rồi đem cho Hội Từ Thiện. Ông liền đổi dạng, đứng xin tiền ngay tại khu vực thường mại sầm uất, đông đảo người mua sắm vào dịp giáng sinh. Trời lạnh dưới 0 độ và suốt 2 tiếng đồng hồ liền, kè qua người lại tấp nập, đứng đứng không một người bố thí, cuối cùng duy nhất có một thanh niên đi ngang qua chỗ ông đứng, rồi chợt quay trở lại, móc bóp cho ông 200 Lire. Ông nghĩ, đem 200 Lire x 100 lần = 20.000 Lire = 10 \$US 30 xu, số tiền quá ít ỏi, tôi sẽ cho hơn. Nhà tỷ phú người Ý của thành phố Modena, ngồi quay lưng (giấu mặt, giấu tên) trước ống kính của đài truyền hình đã nói như vậy; để phơi bày một thực trạng của xã hội hiện nay (tình thương xuống cấp).

Qua câu chuyện, câu hỏi được đặt ra: Điều gì đã khiến trong xã hội ngày nay, con người trở nên khô cạn, có "chất" cũng không ra tình thương ?!

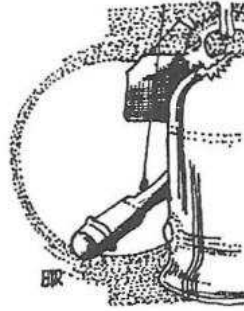
Mỗi đây, đầu năm 99, quyển sách bán chạy nhất, được viết bởi Đức Đạt Lai Lạt Ma, với tựa đề "*Ethics for the new millennium*" (Đạo lý cho thiên niên kỷ mới); Đức Đạt Lai Lạt Ma đã viết trong chương 16, nói "Lời kêu gọi": Chúng ta có thể ném bỏ hết những thứ như: lý tưởng, tri thức đã thọ nhận. Nhưng chúng ta không thể chối bỏ được nhu cầu về tình thương và tâm tử bi. Điều này chính là tôn giáo, là đức tin đơn thuần của tôi, trong ý nghĩa đó, đâu còn cần đến chùa chiền hay giáo đường, điện đài, cũng không cần đến những triết lý hay giáo lý, chủ thuyết phức tạp rắc rối. Chùa chiền hay nhà thờ ở ngay trong tâm thức ta. Chủ thuyết là tình thương là tử bi, thương yêu tha nhân, tôn kính quyền lợi và phẩm cách của họ, cho dù họ là ai và làm gì, đây là những điều mà chúng ta cần có. Khi thực hành các điều trên trong cuộc sống hằng ngày rồi, thì bất kể ta có học hay vô học, bất kể ta tin nơi Phật hay Chúa, hay tin theo một tôn giáo nào khác hay không tin gì cả, một khi ta có tâm tử bi cùng tha nhân và hành xử với sự giới chế phát xuất từ cảm thức trách nhiệm, chắc chắn chúng ta sẽ sống hạnh phúc (Theo lời dịch của Huệ Tam & Vĩnh Như trên Y-Tế số 1 tháng 1.2000). Xin mượn lời Ngài để kết thúc bài viết và không quên chúc quý Đạo Hữu và Đồng hương được tâm thái khang kiện, tinh thần vững mạnh và luôn đạt thành ý nguyện trong cuộc sống.

● DL CHÂU KIM MỸ (Italy)



Ban Chấp Hành Nhiệm Phật Đường VIÊN-Ý

THƠ Nguyễn Văn Cường



Tiếng
chuông

CHÙA xa vang lại hồi chuông
VIÊN thành hoa đạo tỏa hương ngát trời
GIÁC nhiên sinh chúng khắp nơi
NƯỚC bình Cam-Lộ gọi đời vô minh
ĐỨC tử bi đạo hy sinh
BỪNG lên thấp sáng tâm linh muôn đời
SÁNG trong tinh tấn kiếp người
TRONG đường niệm Phật ra ngoài độ sinh
HỒN thanh thoát trí an bình
TÔI nường ánh đạo soi mình thanh trong.

Giới Thiệu sách

Đất Hậu Giang, Tiền Giang đã cho đời những bức tranh diễm sắc, tử ngọn cọ Dư Thị Diễm Bồn mà mỗi nét đều lấp lánh, vì đã chấm vào dòng mực phù sa diễm diễm Cửu Long Giang.

Thân ái
Người nhà quê Xuân Vũ

Đã phát hành thi phẩm:
QUÊ HƯƠNG NGÀY EM LỚN
(chủ đề quê hương và người lính)

Thơ Dư Thị Diễm Bồn
Tựa Xuân Vũ * Tranh bìa Vũ Thái Hòa
Phụ Bản La Toàn Vinh * Hồ Ý

Giá ủng hộ: 10 Mỹ kim
Địa chỉ liên lạc:
Dư Thị Diễm Bồn
1250 Amy Trail Rd
Addison, Ill 60101
USA



Tin Phật Sự

● TẾT VÀ RẪM THÁNG GIÊNG NĂM CANH THÌN

Năm nay đón giao thừa vào tối thứ sáu và ngày mồng Một nhằm vào ngày thứ bảy; nên số lượng Phật Tử đi chùa quá đông. Ngay cả đêm giao thừa có độ 3.000 người tham dự. Cả ngày mồng Một và mồng 2 độ 6.000 người đến lễ. Từ mồng 3 đến 14 âm lịch độ 1.000 người và ngay ngày Rằm Tháng Giêng chính lễ cũng nằm vào ngày thứ bảy (19.2.2000) nên đã có khoảng 4.000 người đến lễ. Như vậy tổng cộng từ Mồng Một Tết đến ngày Rằm Tháng Giêng có khoảng 14.000 người đi lễ Phật đầu năm, gồm 10.000 người lớn và 4.000 trẻ em. Số dĩ con số được biết rõ ràng như thế vì lễ, cử mỗi người đi lễ, chính tay Thượng Tọa trụ trì đã phát một bao lì-xì lớn cho người lớn và một bao lì-xì nhỏ cho trẻ em. Đôi khi cũng có người xin thêm 2 hoặc 3 bao cho gia đình; nhưng bù vào đó; những lúc Thượng Tọa trụ trì nghỉ giải lao không phát, số người không nhận được cũng không phải là ít. Đây là con số kỷ lục, mà suốt hơn 20 cái Tết đã qua chưa bao giờ có như thế.

● PHÁP HỘI PHÁP HOA

Mỗi năm chùa Viên Giác tại Hannover trì tụng bộ kinh Đại Thừa này trong suốt một ngày vào dịp Tết Nguyên Đán. Bộ kinh này gần 700 trang, Tụng chúng chùa Viên Giác tại Hannover đã lạy mỗi chữ mỗi lạy trong vòng 5 năm mỗi hết; nhưng để tuyên dương diệu lý về con đường hòa bình, phương tiện của kinh này; nên mỗi năm đều có trì tụng như thế.

Kinh được khai vào lúc 6 giờ sáng ngày 7.2.2000 nhằm ngày mồng 3 Tết và chấm dứt vào lúc 17 giờ cùng ngày. Số người trì tụng càng ngày càng đông. Kế cả Tăng Ni lẫn Phật Tử của kỳ này lên đến gần 100 vị. Đây là một pháp hội rất thù thắng. Mong rằng trong những năm tới, chúng ta vẫn tiếp tục hành trì pháp môn này.



Pháp Hội Pháp Hoa chùa Viên Giác ngày 7.2.2000

● LỄ PHẬT CẦU AN, MỪNG NĂM MỚI CANH-THÌN TẠI CHI HỘI PTVNTN MANNHEIM & VPC

Ngày chủ nhật 30.01.2000, Chi Hội Phật Tử VNTN Mannheim & VPC có tổ chức Lễ Phật cầu an mừng năm mới Canh Thìn do Thượng Tọa Viên Giác chủ trì.

Đây là lần thứ 3, Phật Tử và Đồng hương tại địa phương Mannheim & VPC có được nhân duyên nói trên. Không phải vì Thầy "dành đặc biệt" cho Chi Hội Mannheim, nhưng cũng như hai năm qua, nhờ có thuận duyên, sau khi chủ trì Lễ Phật tại Chi Hội Frankfurt vào ngày thứ bảy; hôm sau, chủ nhật Thầy đã hoan hỷ về Mannheim theo lời cung thỉnh của chúng tôi, mặc dù Thầy có rất nhiều Phật sự trong những ngày tất niên. Năm nay, tháp tùng Thượng Tọa còn có Đại Đức Thích Hạnh Tấn và 2 Chú. Ngoài ra, Đại Đức người Lào Outhai Dhammiko cũng đến tham dự.

Sau khi Thượng Tọa chủ trì lễ Phật cầu an, Đại Đức Outhai Dhammiko đã tụng một thời kinh ngắn bằng tiếng Bali. Tiếp theo, thay mặt Chi Hội, Phật Tử Nhứt-Trọng đã dâng lời chúc Tết lên Chư Tôn Đức cũng như quý Cô Bác, quý Đạo Hữu và Đồng hương; cung thỉnh Thượng Tọa ban Đạo Tử, thuyết pháp và phát lộc.

Đại Đức Outhao Dhammiko cũng có lời chúc mừng năm mới đến Phật Tử và nói về sinh hoạt Phật sự của người Lào tại vùng Reilingen (Thầy đã giới thiệu ĐH Phúc, một ĐH tháp tùng Đại Đức Outhai Dhammiko thông dịch sang tiếng Việt).

Phật Tử tại Mannheim hết sức vui mừng vì có được những nhân duyên này. Đặc biệt là sự hiện diện của Đại Đức Hạnh Tấn: Sau thời gian 7 năm tu học tại Ấn Độ, Thầy vừa trở về chùa Viên Giác để phụ giúp cho Thượng Tọa trụ trì trong các sinh hoạt Phật sự và diu dắt Phật Tử tại Đức tu học; Mừng năm mới Canh Thìn, Đại Đức đã có mặt với Phật Tử Mannheim & VPC. Sau khi dùng cơm, Đại Đức đã dành khoảng 45 phút nói chuyện thân mật với Phật Tử và Đồng hương về nếp sống, sinh hoạt, phong tục, tập quán của người Ấn.

Chương trình còn có sự đóng góp của nhạc sĩ Kiều Hưng. Anh đã tháp tùng Thượng Tọa và nhân dịp này, qua sự giới thiệu của Thượng Tọa, anh đã cúng dường lên Chư Tôn Đức và cống hiến đến Phật Tử cũng như Đồng hương 3 bản nhạc hết sức truyền cảm, gọi nhớ quê hương. Giọng hát, lời ca và phong cách trình diễn của nhạc sĩ đã chiếm được cảm tình của nhiều khán thính giả. Xin chân thành cảm ơn anh. Tôi đã liên tưởng đến hình ảnh của anh qua bản nhạc "Bèo giạt mây trôi" mà anh vừa trình bày trong Video Paris By Night 49. Thượng Tọa cũng giới thiệu đĩa CD Audio "Xa Quê Hương" với tiếng hát Kiều Hưng, do chùa Viên Giác bảo trợ và đã được quý Phật Tử cũng như Đồng hương nhiệt tình ủng hộ.

Đã có trên 150 người tham dự lễ Phật cầu an, mừng năm mới Canh Thìn trong ngày chủ nhật 30.01.2000 vừa qua. Các ĐH Nguyên Biên, Tâm Lượng, Bác Thiện Thanh v.v... mặc dù rất bận rộn với Phật sự và nhiều công việc vào những ngày cuối năm mà quý ĐH cũng có mặt với Chi Hội Mannheim.

Nhân dịp này, chúng tôi có làm Fotokopie một số hình ảnh về việc cứu trợ bão lụt tại miền Trung Việt Nam (Xin trích từ Bản Tin Pháp-Nạn số 54) để vận động quý ĐH, quý Đồng hương ủng hộ thêm. Số thu lần này rất khiêm nhường: 739 DM. Tuy nhiên, ông bà chúng ta có câu: "Một miếng khi đói bằng một gói khi no"; "Của tuy nhỏ, nghĩa so nghìn trùng" và cũng có câu: "Góp gió thành bão". Tổng số tiền do CHPT Mannheim & VPC thu được đến nay là 6.724 DM. Tất cả đã gửi đến chùa Viên Giác để chuyển về Việt Nam góp phần xoa dịu những khổ đau, mất mát vô cùng to lớn của đồng bào chúng ta.

Tuy buổi lễ cầu an, mừng năm mới có được kết quả khả quan. Nhưng chúng con/chúng tôi thấy có một số khuyết điểm cần nêu lên để kính xin quý Chư Tôn Đức, cũng như quý Đạo Hữu và Đồng hương hỷ xả cho:

1. Vì lý do không đủ khả năng thuê Halle lớn mà chỉ sử dụng Halle nhỏ như những ngày lễ Phật định kỳ hàng tháng. Phòng làm chánh điện không có cửa đóng kín nên trong khi Thầy thuyết giảng, một số quý vị còn ở ngoài nói chuyện rất ồn ào và cũng không nghe Pháp được.

2. Sau này, rất mong quý vị vui lòng tiếp tay cùng Chi Hội, chịu khó giữ yên lặng cho đến khi Thầy thuyết giảng xong và trong giờ dùng cơm sẽ hàn huyên tâm sự. Có như vậy, buổi lễ được trang nghiêm hơn và kết quả mới được viên mãn.

3. Về phương diện giải quyết trong tương lai: Năm tới, nếu có buổi lễ tưởng tự, chúng tôi xin đề nghị 2 điểm sau:

a) Xin ban âm thanh chuyển thêm một cái loa ra phía ngoài để quý vị không vào được trong chánh điện vẫn có thể nghe Pháp. Khi cần, Thầy hoặc Ban Chấp Hành có thể thông báo, có thể kêu gọi giữ yên lặng hữu hiệu hơn.

b) Trên bàn để thức ăn, sẽ có tấm bảng: "Xin chỉ lấy thức ăn sau khi Thầy thuyết giảng xong" và "Sau 12 giờ có Đạo Hữu lo cho các cháu thiếu nhi dùng cơm trước".

Một lần nữa, chúng con kính xin quý Chú Tôn Đức; chúng tôi kính xin quý Cô Bác, quý Đạo Hữu và quý Đồng hướng thông cảm những khó khăn của Chi Hội và hy vọng cho những khuyết điểm ngoài ý muốn của Ban Tổ Chức.

Xin thành tâm cảm niệm công đức của Thượng Tọa, của Đại Đức và quý Chú đã quan tâm, ưu ái đến Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC.

Xin cảm ơn tất cả quý Cô Bác, quý Đạo Hữu và Đồng hướng đã đến dự lễ Phật, họp mặt, chung vui để tiễn đưa năm Kỷ Mão và đón mừng năm mới Canh Thìn, để cầu nguyện cho thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc; cho tất cả Phật Tử và Pháp giới chúng sanh được vạn sự kiết tường, Bồ đề tâm kiên cố và cũng để dành những giây phút hướng tâm về đồng bào nạn nhân lụt miền Trung Việt Nam đang gánh chịu vô vàn nghiệt ngã, khổ đau.

(Nhật Trọng Trần Văn Minh ghi)

● TẾT DƯƠNG LỊCH TẠI NIỆM PHẬT ĐƯỜNG VIÊN-Ý

Niệm Phật Đường Viên-Ý thành hình từ ngày đầu tiên lễ An vị Phật 11.9.99 do Thầy Tử Trí trụ trì đến nay chưa đầy bốn tháng. Nhưng nhờ sự đóng góp công của tử đa số Đạo Hữu thành tâm để xây dựng Niệm Phật Đường hoàn chỉnh như hôm nay cũng tạm gọi là viên mãn so với hoàn cảnh của nước Ý. Số Phật Tử đã quy y đếm được 30 người, mà sống rải rác trên một diện tích rộng bằng nước Thụy Sĩ, thật là khó khăn cho việc tụ hội để làm Phật sự. Đạo Hữu đóng góp nhiều công qua nhất là ông Ngô Bá San, từ ngày quy y đến nay ông phát tâm bỏ đê rộng lớn ủng hộ nhiều công của tu bổ cho Niệm Phật Đường.



Quý Phật Tử dự khóa tu và Tết Dương Lịch năm 2000 tại NPĐ Viên-Ý

Thượng Tọa Thích Như Điển đến Ý lần đầu tiên 15.6.99 với Phật sự hoàng dương chánh pháp khai sanh Hội Phật Tử Việt Nam tại Ý từ đó. Nay tính được nửa năm, thời gian không xa, những Đạo Hữu xa Thầy, xa Phật Pháp, xa Giáo Lý. Thầy có

hơi lo lắng cho sự thăng trầm của Hội. Lần này Thầy dành ba ngày trong dịp Tết Dương Lịch sang Ý để thăm Niệm Phật Đường, Phật Tử và giảng kinh để gieo thêm hạt giống tử bi vào tâm Phật Tử, tỏ bày thêm nền móng Phật Giáo được vững chắc, dù thời gian của Thầy quá hiếm.

Sáu tháng trước, Thầy đến Ý chỉ là con số không: không Chùa, không Hội, không Phật Pháp. Thầy giảng pháp trên sân cỏ dưới bóng cây đại thọ che nắng mặt trời, tạm mưa của chùa Tây Tạng, số người đi dự còn khiêm tốn.

Hôm nay Thầy qua Ý lần thứ hai, có Niệm Phật Đường, có chánh điện uy nghiêm thờ Tam Thế Phật, có bàn thờ vong, có thêm bàn thờ Đức Trần Hưng Đạo đều ở tầng trên thanh tịnh. Mặc dù chánh điện không rộng lắm, mỗi lần lễ chỉ chứa được độ 40 người. Có bắt loa phóng thanh xuống tầng trệt để nghe kinh hoặc giảng pháp mỗi lần lễ.

Tầng trệt là hội quán và nhà bếp tương đối rộng. Năm nay mùa đông Thầy giảng pháp ở hội quán, có ghế ngồi, chứa được hơn 100 người. Mặt tiền có hàng ba rộng thật lý tưởng cho mùa hè cũng thoải mái lắm.

Thầy đến Ý lúc 5 giờ chiều ngày 30.12.99, có thêm 9 Phật Tử ở Đức từ Chi Hội Tuttlingen tháp tùng Thầy để làm Phật sự trợ lực cho Niệm Phật Đường Viên-Ý. Hội Trưởng và Phó Hội Trưởng đi đón Thầy từ cổng xa-lộ A22 cách đó 12 cây số. Lần này Thầy đem theo 3 thùng sách chữ Việt, chữ Tàu và chữ Anh, toàn là sách Phật học, để tặng cho Phật Tử ở Ý tham khảo giáo lý.

Nhờ hiểu được hoàn cảnh Viên-Ý, tất cả Đạo Hữu ở Đức, tháp tùng theo Thầy, đều có đem theo ghế bố xếp để tự túc chỗ ngủ, cũng đỡ được một mối lo của mùa lạnh. Chín Đạo Hữu ở Đức có mang theo thực phẩm lẫn tiền mặt để cúng dường. Đặc biệt có ĐH Thanh, sáng nào cũng dậy sớm lo trà nước cho Thầy, rồi sau đó lo chuông mõ giờ tụng niệm. Các ĐH khác cũng chia nhau tiếp tay với mọi công việc hàng ngày, thật đáng tri ân.

Chương trình lễ trong 3 ngày do ông Hội Trưởng đề ra và trình lên Thầy duyệt như sau:

Ngày 31.12.99

10 giờ - Phật Tử hội tụ

11 giờ - Lễ Cầu An cho đất nước thanh bình

12 giờ - Cơm trưa và nghỉ

15 giờ - Thầy thuyết giảng đề tài: 37 phẩm trợ đạo

19 giờ - Cơm tối

20 giờ - Trà đàm giải đáp thắc mắc trong ngày

24 giờ - Giao thừa chào mừng năm mới. Chỉ tịnh.

Ngày 01.01.2000

7 giờ - Thiền, tụng kinh Lăng Nghiêm

8 giờ - Điểm tâm sáng

10 giờ - Lễ Quy Y cho 9 Phật Tử và bầu Ban Điều Hành Hội.

12 giờ cơm trưa

15 giờ - Giảng thuyết pháp tiếp

18 giờ - Xem phim: Nạn lụt miền Trung và NPĐ làm lễ Vu Lan, An vị Phật.

20 giờ - Trà đàm và giải đáp thắc mắc.

22 giờ - Chỉ tịnh

Ngày 02.01.2000

7 giờ - Công phu tụng kinh Thủ Lăng Nghiêm

8 giờ - Điểm tâm

9 giờ giảng pháp

11 giờ - Xả giới

12 giờ - Cơm trưa

Tính Thầy Viên Giác làm gì cũng cẩn thận phải được hoàn chỉnh tốt đẹp. Bước vào buổi lễ đầu tiên tại Viên-Ý, Thầy báo Ban Hộ Niệm vào thực hành nghi thức chuông mõ và tụng thủ để Thầy xem chỗ nào đúng, sai, để sau này bổ cứu.

Ba giờ chiều Thầy thuyết giảng: 37 phẩm Trợ Đạo, Tử Vô Lượng Tâm, cầu nguyện thế giới hòa bình. Mở đầu Thầy nói về biến chuyển của năm 2000 do các nhà Thiên văn học và Sấm

ký cho biết. Năm 2000 trở đi vũ trụ sẽ có nhiều biến cố, gây nhiều tai họa cho nhân loại, làm tổn hại nhiều sinh mạng loài người như: đại hồng thủy, động đất, núi lửa, bão lụt v.v... Các hành tinh di chuyển lệch tạo nhật thực 11.9.99 lâu hơn, tối hơn, hay trăng rằm tháng 11.99 to hơn, sáng hơn, giống như 133 năm về trước. Ngày 5.5.2000 thì các hành tinh trong thái dương hệ sẽ gặp nhau thành hàng một trong một lúc, rồi không biết cái gì sẽ xảy ra. Chưa đến năm 2000 mà đã có nhiều tai họa gây chết chóc quá nhiều. Cuối cùng Thầy khuyên tất cả Đạo Hữu cố gắng tu niệm để tạo phúc may ra nhờ Chủ Phật và Bồ Tát chiếu cố cứu vớt chúng sanh thoát khỏi tai nạn trong cơn nguy biến. Có thể tai biến không giết hết nhân loại, nhưng chắc chắn nhân loại sẽ bị tai biến.

Tám giờ tối, trà đàm, chủ yếu Thầy giải đáp những thắc mắc trong ngày. Có nước trà, bánh ngọt giải lao khô cổ cho cử tọa phát biểu ý kiến trôi chảy thông suốt. Xen vào khoảng giữa một vài bản ca tân cổ nhạc hoặc ngâm thơ để giải tỏa nhẹ nhàng hệ thần kinh bớt căng thẳng sau một ngày làm việc. Trước giờ giao thừa, Thầy cho xả giới 15 phút để phát cho mỗi thành viên có mặt hôm nay một phong bì đỏ, bên ngoài có chữ "Phật" Chúc Mừng Năm Mới, bên trong có một đô-la Mỹ. Thầy còn tiếp tục phát đèn sáng ngày 01.01.2000, cộng tất cả 170 phong bì. Việc li-xi này có ý nghĩa Thầy chúc tất cả Đạo Hữu ai cũng được phát tài phát lộc trọn năm. Đúng 12 giờ pháo giao thừa của Niệm Phật Đường Viên-Ý nổ đòn không còn một quả đẹt. Sau đó là pháo bông tiếp tục nở hoa bằng tia lửa phổ ánh sáng soi bóng người rõ như buổi ban mai. Nhìn những tia lửa phát ra từ những tràng pháo mà tim tôi hồi hộp như nhịp trống, bởi chung quanh đó là một bãi đậu xe đầy đặc kè cận đóm lửa.

Ngày 01.01 - 9 giờ Quy Y Tam Bảo cho 9 Phật Tử. Trước ngày Thầy đến có nhiều người nguyện Quy Y Tam Bảo lần này. Giờ chót vì thời tiết xấu có một số bị bệnh không đến được. Một số Phật Tử khác cũng bị bệnh sau bốn ngày làm việc ở Niệm Phật Đường, do lạnh mà làm việc ở ngoài trời, tối ngủ ít vì lạnh và ồn. Bởi nhà rộng mà củi ướt tưới khó cháy, tối củ phải đi chen củi mãi ngày lẫn đêm. Ai khỏi bệnh là nhờ tâm tịnh.

Nhiệm kỳ lâm thời 6 tháng của Ban Chấp Hành Hội đã mãn, đáng lý phải bầu lại. Nhưng theo ý Thầy, thời gian qua thấy Hội làm việc tích cực, thu đạt nhiều thành tích tốt, Thầy đề nghị lưu nhiệm một nhiệm kỳ nữa, toàn thể Phật Tử đều tán thành. Như vậy nhiệm kỳ hai năm đến cuối năm 2002 là mãn.

Đạo Hữu ở Đức đến Ý mục đích trợ lực Phật sự toàn diện, nhưng khi đến thấy mọi việc tổ chức hoàn chỉnh an bài, Các ĐH thấy rảnh rỗi ngày đầu, mọi người muốn đi xem thành phố nổi Venice, nhưng không thuận thời, Venice chỉ đẹp về mùa hạ khi trời nắng ấm, biển êm sóng lặng. Nay nhằm mùa đông quang cảnh ám đạm, thể lương buồn tẻ, mùa này chỉ còn băng giá, gió, tuyết, có khi bị nước biển tràn vào ngập cả lối đi.

Hôm nay tất cả ĐH ở Viên-Ý xin cảm niệm ơn Thầy Như Điển công đức vô lượng, chí tâm hỗ trợ cho NPĐ Viên-Ý được viên mãn. Thầy còn tạo tác nhân duyên cho Phật tử Ý-Đức-Thụy Sĩ có cơ hội giao duyên cùng nhau. Thầy đã dày công trải rộng Phật tâm lo vun bồi tô đắp cho vườn sen Viên-Ý được mau tăng trưởng, vươn mình lớn mạnh, lâu nay đã bị rợp bóng dưới rừng thông che phủ 20 năm. Bây giờ mới có cơ hội đâm chồi nảy lộc. Đáng lý mỗi năm Thầy đến Ý một lần vào mùa Kiết Hạ. Nay đột xuất Thầy đến Ý một lần nữa vào những ngày thời tiết băng giá, buốt người, chỉ vì Thầy muốn chăm nom cho cây Bồ Đề mới trồng được chóng lớn, e ngại mây mù khồng chế.

Tất cả Phật Tử chúng con ngưỡng nguyện lên Đấng Chí Tôn, Chủ Bồ Tát và Long Thần Hộ Pháp luôn hộ trì cho Phật Tử Viên-Ý được hanh thông trên đường tu học Phật Pháp để giữ đạo trường tồn.

Chúng tôi xin cảm ơn Đạo Hữu ở Đức và Thụy Sĩ đến Ý với từ tâm đạo hạnh trợ lực Phật sự, cúng dường Tam Bảo cho Viên-Ý

bằng hiện kim, thực vật trai soạn và pháp bảo (băng kính Lugano).

Toàn thể Phật Tử Viên-Ý cầu nguyện lên Phật Tổ và chư Bồ Tát gia hộ hồng ân đến Thầy Tử Trí sớm hồi phục sức khỏe bình thường để trở về Phật đường giảng pháp cùng Phật Tử đồng thời an dưỡng.

Buổi lễ chấm dứt sau buổi cơm trưa ngày 02.01.2000, mọi người ra về với tâm tử thanh tịnh và an lạc. Ông Phó Hội Trưởng tiền Thầy và phái đoàn Đức + Thụy Sĩ lên đường ra xa-lộ A22 đi về nguyên quán. Số Phật Tử chỉ tâm còn lại lo quét dọn vệ sinh Phật đường.

- Hai giờ, Ban Chấp Hành họp lại kiểm thảo ưu khuyết điểm.
- Tổng cộng số người tham dự trong 3 ngày được lối 200. So ra đông hơn lần trước. Có nhiều người ở tỉnh xa đều có mặt lần này.

- Lễ này có nhiều người cúng dường hiện vật đất giá như tú đựng chén đĩa, máy nấu cà-phê, bếp gas lớn nấu ngoài trời. Lư nhang chế tạo ở Đài Loan. Mõ mời thay mõ cũ. Bà hiền nội của Phật Tử Thiện Hà cúng dường 2 tấm thảm đỏ trải ở chánh điện và phòng Thầy. Những ĐH khác cúng dường nhang, băng kính, chén đĩa và nhiều thứ khác không kể xiết. Mọi công đức đều có ghi sổ vàng. Xin thông báo đĩa ở Phật đường đã đủ dùng.

- Tiền cúng dường được 1.751.000 Lire + 16 FS + 330 DM.

- Cử trợ nạn lụt được 758.000 Lire gởi nhờ Thầy chuyển về Việt Nam để cứu trợ. Tiền cúng dường Thầy, Thầy không nhận.

- Ban Trai Soạn lúc nào cũng mệt nhọc vì ít người giúp.

- Vật phẩm trai soạn do ít người cúng nhưng cũng đủ dùng trong 3 ngày, tất cả đều đài miễn phí.

- Người đi dự đủ thành phần: do Phật tâm mộ đạo mà đến, hoặc muốn đi xem lễ hội Phật đường cũng có.

Công tác bố khuyết và tiến hành:

- Tổ chức lại Ban Trai Soạn, chia hai toán thay nhau có làm, có nghỉ để cùng được nghe giảng pháp. Bán thức ăn các buổi lễ.

- Tổ chức thêm các Tiểu Ban từng ngành như: Ban Trật Tự, Ban Tiếp Tân, Ban Vệ Sinh, Chuyên viên máy Vi-âm, nhiếp ảnh v.v...

- Ban Hộ Niệm tạm thời do Hội đặc trách, tập rèn chuông mõ.

- Mời Phật tử Ý tham dự Thọ Bát Quan Trai ngày 17-18.6.2000 tại NPĐ Viên-Ý.

- Lần này xuất quỹ xây thêm một phòng vệ sinh giải tỏa ử đọng.

- Tổ chức lễ Tết Nguyên Đán vào ngày 12.2.2000 tại NPĐ có Thầy Hạnh Tấn chủ trì lễ Phật; sau đó có ca nhạc giải trí.

- Xin thông báo cho toàn thể Phật Tử biết sau mỗi cuộc Lễ, Hội có công bố danh sách cúng dường bằng hiện kim và hiện vật niêm yết bố cáo dán trên bảng đen tại NPĐ. Xin mời tất cả ĐH mỗi khi đến Phật đường nên để tâm giám hộ cho.

- Ban Chấp Hành Hội lần này xin tri ân gia đình ĐH Mai Văn Thủ đã góp công và của vào dịp lễ này rất đáng kể từ trước lễ. Ngoài ra có thêm ĐH Phạm Văn Trung, Nguyễn Hoài Bắc đến làm công quả trước ngày lễ Phật.

(ĐH.Võ Văn Quế.lược thuật)

● TỔ CHỨC LỄ PHẬT ĐẦU NĂM CANH THÌN 2000 TẠI REUTLINGEN

I. Ngày và địa điểm tổ chức:

Ngày 12.2.2000 nhằm ngày mồng 8 Tết Canh Thìn từ 10 giờ sáng đến 10 giờ đêm, tại Hội Trường Nhà thờ Saint Andreas, đường Nürnberger số 16, Reutlingen.

II. Chương trình tổ chức:

a) Lễ Phật Cầu An, Cầu Siêu và cúng Sao: từ 10 đến 13 giờ.

b) Tiệc trà mừng Xuân: từ 13 đến 15 giờ.

c) Vui Xuân với xổ số Tombola và Karaoke: từ 15 giờ đến 20 giờ.

III. Tiến hành:

Chương trình do ĐH Thiện Thanh Ly-Văn-Văn điều khiển. Sau phần chào Quốc kỳ, Phật Giáo kỳ và mặc niệm, ĐH Chi Hội Trưởng đọc thư chúc Tết của Thầy Viên Giác và tường trình tình hình cứu trợ lũ lụt miền Trung VN, đồng thời kêu gọi bà con hưởng về quê hưởng cứu giúp đồng bào nạn nhân với khẩu hiệu trong ngày Tết hôm nay là "Tất cả cho đồng bào nạn nhân lũ lụt miền Trung".

Các lễ Phật do ĐH Chi Hội Trưởng làm chủ lễ, với sự phụ giúp chương mô của hai ĐH Thiện Châu và Thiện Mỹ. Gần 200 Phật Tử ghi tên xin cầu an, cúng sao và cầu siêu cho 40 hưởng linh. Phần tiệc trà do Ban Trai Soạn Chi Hội đảm trách cho gần 300 người tham dự. Chương trình Karaoke và xổ số Tombola được đồng bào hưởng ứng nồng nhiệt. ĐH Hoa Xuân, Thư Ký của Chi Hội, phụ trách tổ chức xổ số Tombola.

IV. Gây Quỹ Cứu Trợ:

Một quầy hàng bán thức ăn, bánh chay và nước; bán từ sáng đến tối do ĐH Diệu Phước, Đồng Lai và Hoa Xuân phát tâm.

Một quầy hàng bán thức ăn mặn do bà Phương Càng (thân hữu) và bà Liên Tấn (Đạo Hữu) phát tâm cúng dường cả vốn lẫn lời, bán từ 15 giờ đến tối, nghĩa là chỉ bán sau các lễ Phật và tiệc trà chấm dứt.

Ngoài thùng công đức của Chi Hội, còn đặt thêm một thùng "Cứu Trợ Nạn Nhân Lũ Lụt".

Bán các cuộn băng Video về hoạt động cứu trợ lũ lụt tại miền Trung do ĐH Đồng Lai thực hiện (bán được 40 cuộn, mỗi cuộn 15 DM).

V. Kết quả tài chánh:

Thùng công đức được 3.386,62 DM

Tiền cứu trợ được 6.573 DM, gồm có:

Thùng cứu trợ nạn nhân lũ lụt được 2.229 DM + 4MK

Quầy hàng chay và băng Video 2.425 DM

Quầy hàng mặn được 1.450 DM

Xổ số Tombola lời được 469 DM

VI. Kết quả tinh thần: Sự tham dự đông đảo của ĐH, PT đã chứng minh tinh thần hướng về Chánh Pháp tại địa phương Reutlingen & VPC ngày càng đông. Ban Chấp Hành gây được tin tưởng và tín nhiệm vào tất cả mọi người.

VII. Kết luận: Sự thành công của ngày Tết Canh Thìn 2000 là do hai yếu tố quyết định:

1) Tất cả mọi PT trong Ban Chấp Hành, nam cũng như nữ, đều nhiệt tình, đầy đạo tâm cùng chung lo, nổi bật nhất là hai gia đình ĐH Diệu Phước và Đồng Lai.

2) Chương trình tổ chức chu đáo.

● **THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ:**

Chi Hội Phật Tử VNTN tại Reutlingen & VPC đã thay đổi địa chỉ kể từ ngày 01.02.2000.

Địa chỉ mới như sau:

**ĐH Thiện-Hậu Trần-Xuân-Hiền.Losäcker Str. 1
70499 Stuttgart .Tel. & Fax. 0711 - 989 79 71**



Tổng kết tình hình chi thu tài chánh giúp đỡ nạn nhân

bão lụt 7 tỉnh miền Trung Việt Nam

TỪ THÁNG 11 NĂM 1999 ĐẾN THÁNG 3 NĂM 2000

Kính thưa quý Đạo Hữu, quý Phật Tử cũng như các Hội Đoàn, Tổ Chức Việt Nam tại Đức.

Sau khi 7 Tỉnh miền Trung bị lũ lụt, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã ra Thông Tư gọi đi khắp nơi trên thế giới kêu gọi sự giúp đỡ và GHPGVNTN tại Hải Ngoại đã hưởng ứng kịp thời, đóng góp tịnh tài cũng như nhân lực cho việc từ thiện này và mỗi đây Hòa Thượng Thích Quảng Độ cũng đã gửi thư cảm ơn sự hỗ trợ của đồng bào Phật Tử Việt Nam tại ngoại quốc, gọi trực tiếp về Thượng Tọa Thích Tuệ Sỹ, Tổng Thư Ký Viện Hóa Đạo hơn 8 tỷ đồng Việt Nam. Ngoài ra các Giáo Hội Phật Giáo tại Âu Châu, Mỹ Châu, cũng như Úc Châu giúp trực tiếp về 7 Tỉnh miền Trung lên gấp 4 lần như thế. Nghĩa là cho đến nay đã hơn 30 tỷ đồng, tương đương với hơn 2 triệu đô-la Mỹ. Trong khi đó Báo Giác Ngộ số 200 ra ngày 27.01.2000 tường thuật về việc từ thiện của Giáo Hội Nhà Nước trong việc cứu trợ này được 6,9 tỷ đồng. Như vậy đủ thấy sự hỗ trợ của Phật Tử giữa 2 Giáo Hội khác nhau như thế nào rồi? Trong kỳ cứu trợ này Nhà Nước đã để yên cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất giúp đỡ trực tiếp đồng bào bị lụt và ít bị ngăn cản như lần cứu trợ năm 1995 cho đồng bào ở đồng bằng sông Cửu Long.

Tại Đức Quốc chúng ta, các Chùa và các Chi Hội Phật Tử tại địa phương, cũng như Hội Phật Tử và các Hội Đoàn, các Tổ Chức đã đóng góp cho đến ngày hôm nay (1.3.2000) là 280.150,65 Đức Mã. Và tổng số CHI cho đến hôm nay là 236.700 DM. Số tiền còn lại là 43.450,65 DM. Dĩ nhiên từ đây trở đi vẫn còn THU và CHI tiếp tục; chúng tôi sẽ trực tiếp loan tài trên báo Viên Giác để bà con Phật Tử làm tường.

● Sau đây là phần **CHI** chi tiết.

Viên Giác số 115 xuất bản vào tháng 2 năm 2000, công bố số THU tổng cộng là 189.719,35 DM và CHI là 129.500,00 DM. Số tiền còn lại lúc bấy giờ là 60.219,35 DM.

1/ Tháng 2 năm 2000, Ni Sư Bảo Quang gọi về Thầy Như Thanh 34.000 DM để giúp các Chùa và Niệm Phật Đường bị lụt tại Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi.

2/ Tháng 2 năm 2000, Ni Sư Bảo Quang gọi về Sư Cô Huệ Giác 31.000 DM để giúp xây dựng lại các trường Tiểu Học và Trung Học ở các tỉnh trên, bị lụt làm trôi mất bàn ghế và cấp tiền mua sách vở cho các học sinh nghèo.

3/ Ngày 19.2.2000, Thượng Tọa Thích Như Điển gọi cho ĐH Nguyễn Trí mang về trực tiếp giao qua Thượng Tọa Thích Tuệ Sỹ, Tổng Thư Ký của GHPGVNTN 20.000 DM và số tiền này đặc biệt giúp cho Huế cũng như Quảng Trị.

4/ Ngày 21.2.2000, Thượng Tọa Thích Như Điển đã giao qua Thượng Tọa Thích Quảng Bình 10.000 DM để nhờ người mang về và giúp các nạn nhân bão lụt tại Bình Định.

Đồng thời gọi 8.200 DM giúp đồng bào bị nạn đói tại Thăng Bình (Quảng Tín cũ).

5/ Ngày 29.2.2000, Thượng Tọa Thích Như Điển gọi về Đại Đức Thích Như Thanh 4.000 DM để giúp tiếp các Chùa bị lụt tại thành phố Đà Nẵng.

Tổng THU đến ngày 20.3.2000 là : 285.571,35 DM

Tổng CHI đến ngày 20.3.2000 là : 236.700,00 DM

Còn lại là : 48.871,35 DM

Trong 280.150,65 DM này riêng Chi Hội Berlin và Chùa Linh Thủ cũng như các Hội Đoàn tại Berlin đã đóng góp 33.716 DM. Thủ đến là Chi Hội PTVNTN tại München gần 30.000 DM và tiếp tục các Chi Hội Reutlingen, Nürnberg, Frankfurt v.v... xin chân thành tán công đức của quý Đạo Hữu và quý Phật Tử cũng như các Hội Đoàn, Tổ Chức tại Đức đã vì nghĩa cử cao đẹp này mà thể hiện tinh thần hành Bồ Tát Đạo của mình đến với những người kém may mắn tại 7 Tỉnh miền Trung Việt Nam. Xin chân thành cảm tạ

(Thích Như Điển)

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT
VIỆN HÓA ĐẠO**

PHẬT LỊCH 2543

SỐ 15 VHĐ/VT/TB

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN HÓA ĐẠO
THÔNG BẠCH**

Kính gửi:

Chú Tôn Hòa Thượng, Chủ Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni và toàn thể đồng bào Phật Tử trong và ngoài nước.

Kính thưa quý liệt vị,

Như quý vị đều biết, vào đầu tháng 11 năm 1999 vừa qua, thiên tai bão lụt đã tàn phá suốt mấy tỉnh miền Trung Việt Nam, từ Quảng Bình đến Phú Yên, gây ra tổn thất về nhân mạng và tài sản hết sức nặng nề. Trước thảm họa to lớn này, ngay từ hôm 4.11.1999, Giáo Hội đã cấp bách góp phần vào việc cứu trợ đồng bào nạn nhân đang trong cơn nguy khốn ngặt nghèo, đồng thời, ra Thông Bạch (số 12 ngày 4.11.1999) kêu gọi toàn thể Tăng Ni, Phật Tử Việt Nam ở trong nước và trên khắp thế giới thể hiện tinh thần từ bi cứu khổ của Đức Phật để xoa dịu phần nào nỗi đau thương mất mát của đồng bào ruột thịt miền Trung.

Giáo Hội rất xúc động đã nhận được sự hưởng ứng nồng nhiệt của toàn thể quý vị và bắt đầu từ ngày 8.11.1999, Văn phòng Tổng Thư Ký Giáo Hội đã nhận được tài chính từ các nơi gửi về, trong đó, cảm động nhất là các cháu Cường, Mai và các bạn trường Trung Học Interpenden - San Joses Cali đã nhin quà sáng và mang thùng đi quyên, và các anh chị em sinh viên trường Đại Học CALSTATH và đoàn Thanh Niên Phan Bội Châu đóng góp gửi về giúp đồng bào bị lũ lụt. Tấm lòng người Việt tha hương nổi sao cho xiết!

Tính đến ngày 30.1.2000, Văn phòng Tổng Thư Ký Giáo Hội đã nhận được các loại chi tệ do các Giáo Hội hải ngoại và Tăng Ni, Phật Tử Việt kiều khắp thế giới trực tiếp gửi về, đổi ra tiền Việt Nam thành: 8.479.514.945 đồng (Tám tỷ bốn trăm bảy mươi chín triệu năm trăm mười bốn ngàn chín trăm bốn mươi lăm đồng), Giáo Hội đã tích cực chuyển sự viện trợ quý báu này đến tận tay đồng bào ở các vùng bị bão lụt.

Văn phòng Tổng Thư Ký Giáo Hội đã kết toán các khoản thu và chi đầy đủ và đã gửi đến các Giáo Hội Hải Ngoại tại các Châu lục, Giáo Hội trong nước đề nghị quý vị xem xét kỹ: nếu có số suất, xin cho Văn phòng Tổng Thư Ký biết để kịp thời kiểm tra lại.

Thay mặt đồng bào nạn nhân, Giáo Hội chân thành cảm tạ toàn thể quý vị đã tận tình giúp đỡ đồng bào trong hoàn cảnh đau buồn và tấm lòng tưởng thân tưởng ái của quý vị đã mang lại cho đồng bào niềm an ủi lớn lao.

Sau hết, Giáo Hội nhận thấy giai đoạn cứu cấp lâm thời đã tạm ổn. Nhưng, về lâu dài, còn rất nhiều việc cần phải làm. Do đó, để công việc cứu trợ được liên tục và vững để đỡ cho văn phòng Tổng Thư Ký còn phải lo nhiều việc khác, ngày 04.02.2000, Giáo Hội đã thành lập "Ban Từ Thiện Xã Hội" do Thượng Tọa Thích Không Tánh là Trưởng Ban để chuyên trách công tác từ thiện của Giáo Hội. Song, hoạt động của Ban này có được liên tục hay không còn tùy thuộc vào sự ủng hộ của các Giáo Hội và Tăng Ni, Phật Tử Việt kiều hải ngoại.

Tuy nhiên, Giáo Hội nhận thấy trong giai đoạn cứu trợ vừa qua, các Giáo Hội cũng như toàn thể Tăng Ni và Phật Tử Việt kiều hải ngoại đã cố gắng vượt bậc, ngoài sự mong đợi của Giáo Hội và đồng bào Phật Tử trong nước. Cho nên, giờ đây, Giáo Hội không dám kêu gọi nhiều hơn nữa mà chỉ tùy theo hoàn cảnh và khả năng của quý vị tiếp tục giúp đỡ đồng bào được chừng nào quý chứng đó.

Giáo Hội sẽ có những dự án lâu dài và nếu vận động được sự hỗ trợ của các Tổ Chức Từ Thiện Quốc Tế thì mới có thể thực hiện được.

Một lần nữa, Giáo Hội chân thành cảm ơn và cầu chúc quý Hòa Thượng, Thượng Tọa, Tăng Ni thân tâm thường lạc, Phật sự viên thành và toàn thể Phật Tử được vạn sự cát tường, tâm Bồ đề kiên cố.

Nay thông bạch

Thanh Minh Thiền Viện, ngày 20.02.2000

Viện Trưởng

Sa-môn: Thích Quảng ĐỘ

(Ký tên và đóng dấu)

Bản sao kính gửi:

- Đức Đại Lão Hòa Thượng XLTV Viện Tăng Thống "Để kính tưởng trình"
- Hòa Thượng Cố Vấn Viện Hóa Đạo
- GHPGVNTN các cấp trong và ngoài nước "Để kính tưởng"
- Lưu hồ sơ



**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT
VIỆN HÓA ĐẠO**

Phật lịch 2543

SỐ 07 VHĐ/VT/QĐ

VIỆN TRƯỞNG VIỆN HÓA ĐẠO

- Chiếu Hiến Chương Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất được Đại Hội GHPGVNTN khóa V tu chính ngày 12 tháng 12 năm 1973;
- Chiếu Nội Quy Viện Hóa Đạo;
- Chiếu Thông Bạch của Hội Đồng Luồng Viện ngày 21.3.1999 v/v củng cố nhân sự của Giáo Hội;
- Chiếu nhu cầu Phật sự hiện tại;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 . Nay thành lập Ban Từ Thiện Xã Hội Trung Ương GHPGVNTN trực thuộc Viện Hóa Đạo với các thành viên như sau:

- Trưởng Ban Thượng Tọa Thích Không Tánh
 - Phó Ban đặc trách cứu trợ: Thượng Tọa Thích Long Trình
 - Phó Ban đặc trách điều nghiên dự án Từ thiện An sinh Xã hội: Đạo Hữu Chánh Tâm
 - Chánh Thư Ký: Thượng Tọa Thích Quảng Huệ
 - Thủ Quỹ: Đạo Hữu Tịnh Minh
 - Kiểm soát 1: Thượng Tọa Thích Nhật Ban
 - Kiểm soát 2: Thượng Tọa Thích Tâm Ân
- Điều 2 . Để hoạt động của Ban Từ Thiện Xã Hội đạt hiệu quả tốt, TT Trưởng Ban có thể tăng cường nhân sự và tiến tới thành lập Ban Từ Thiện Xã Hội ở các địa phương nếu có điều kiện.
- Điều 3 . Quý vị Phó Viện Trưởng, Tổng Thư Ký, các cấp Giáo Hội trong và ngoài nước chiếu nhiệm vụ thi hành Quyết Định này.

Thanh Minh Thiền Viện, PL 2543

Ngày 04 tháng 02 năm 2000

Viện Trưởng Viện Hóa Đạo

Sa-môn THÍCH QUẢNG ĐỘ

(Ký tên và đóng dấu)

Bản sao kính gửi:

- HT. Xứ Lý Thường Vụ Viện Tăng Thống "Để kính tưởng"
- GHPGVNTN các cấp trong và ngoài nước "Để kính tưởng"
- Hồ sơ lưu

Chương trình do ĐH Thiện Thanh Ly-Vấn-Vấn điều khiển. Sau phần chào Quốc kỳ, Phật Giáo kỳ và mặc niệm, ĐH Chi Hội Trưởng đọc thư chúc Tết của Thầy Viên Giác và tường trình tình hình cứu trợ lũ lụt miền Trung VN, đồng thời kêu gọi bà con hưởng về quê hưởng cứu giúp đồng bào nạn nhân với khẩu hiệu trong ngày Tết hôm nay là "Tất cả cho đồng bào nạn nhân lũ lụt miền Trung".

Các lễ Phật do ĐH Chi Hội Trưởng làm chủ lễ, với sự phụ giúp chương mô của hai ĐH Thiện Châu và Thiện Mỹ. Gần 200 Phật Tử ghi tên xin cầu an, cúng sao và cầu siêu cho 40 hướng linh. Phần tiệc trà do Ban Trai Soạn Chi Hội đảm trách cho gần 300 người tham dự. Chương trình Karaoke và xổ số Tombola được đồng bào hưởng ứng nồng nhiệt. ĐH Hoa Xuân, Thư Ký của Chi Hội, phụ trách tổ chức xổ số Tombola.

IV. Gây Quỹ Cứu Trợ:

Một quầy hàng bán thức ăn, bánh chay và nước; bán từ sáng đến tối do ĐH Diệu Phước, Đồng Lai và Hoa Xuân phát tâm.

Một quầy hàng bán thức ăn mặn do bà Phương Càng (thân hữu) và bà Liên Tấn (Đạo Hữu) phát tâm cúng dường cả vốn lẫn lời, bán từ 15 giờ đến tối, nghĩa là chỉ bán sau các lễ Phật và tiệc trà chấm dứt.

Ngoài thùng công đức của Chi Hội, còn đặt thêm một thùng "Cứu Trợ Nạn Nhân Lũ Lụt".

Bán các cuộn băng Video về hoạt động cứu trợ lũ lụt tại miền Trung do ĐH Đồng Lai thực hiện (bán được 40 cuộn, mỗi cuộn 15 DM).

V. Kết quả tài chánh:

Thùng công đức được 3.386,62 DM

Tiền cứu trợ được 6.573 DM, gồm có:

Thùng cứu trợ nạn nhân lũ lụt được 2.229 DM + 4MK

Quầy hàng chay và băng Video 2.425 DM

Quầy hàng mặn được 1.450 DM

Xổ số Tombola lời được 469 DM

VI. Kết quả tinh thần: Sự tham dự đông đảo của ĐH, PT đã chứng minh tinh thần hướng về Chánh Pháp tại địa phương Reutlingen & VPC ngày càng đông. Ban Chấp Hành gây được tin tưởng và tín nhiệm vào tất cả mọi người.

VII. Kết luận: Sự thành công của ngày Tết Canh Thìn 2000 là do hai yếu tố quyết định:

1) Tất cả mọi PT trong Ban Chấp Hành, nam cũng như nữ, đều nhiệt tình, đầy đạo tâm cùng chung lo, nổi bật nhất là hai gia đình ĐH Diệu Phước và Đồng Lai.

2) Chương trình tổ chức chu đáo.

● THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ:

Chi Hội Phật Tử VNTN tại Reutlingen & VPC đã thay đổi địa chỉ kể từ ngày 01.02.2000.

Địa chỉ mới như sau:

**ĐH Thiện-Hậu Trần-Xuân-Hiền.Losäcker Str. 1
70499 Stuttgart .Tel. & Fax. 0711 - 989 79 71**



Tổng kết tình hình chi thu tài chánh giúp đỡ nạn nhân

bão lụt 7 tỉnh miền Trung Việt Nam

TỪ THÁNG 11 NĂM 1999 ĐẾN THÁNG 3 NĂM 2000

Kính thưa quý Đạo Hữu, quý Phật Tử cũng như các Hội Đoàn, Tổ Chức Việt Nam tại Đức.

Sau khi 7 Tỉnh miền Trung bị lũ lụt, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã ra Thông Tư gọi đi khắp nơi trên thế giới kêu gọi sự giúp đỡ và GHPGVNTN tại Hải Ngoại đã hưởng ứng kịp thời, đóng góp tịnh tài cũng như nhân lực cho việc từ thiện này và mỗi đây Hòa Thượng Thích Quảng Độ cũng đã gửi thư cảm ơn sự hỗ trợ của đồng bào Phật Tử Việt Nam tại ngoại quốc, gọi trực tiếp về Thượng Tọa Thích Tuệ Sỹ, Tổng Thư Ký Viện Hóa Đạo hơn 8 tỷ đồng Việt Nam. Ngoài ra các Giáo Hội Phật Giáo tại Âu Châu, Mỹ Châu, cũng như Úc Châu giúp trực tiếp về 7 Tỉnh miền Trung lên gấp 4 lần như thế. Nghĩa là cho đến nay đã hơn 30 tỷ đồng, tương đương với hơn 2 triệu đô-la Mỹ. Trong khi đó Báo Giác Ngộ số 200 ra ngày 27.01.2000 tường thuật về việc từ thiện của Giáo Hội Nhà Nước trong việc cứu trợ này được 6,9 tỷ đồng. Như vậy đủ thấy sự hỗ trợ của Phật Tử giữa 2 Giáo Hội khác nhau như thế nào rồi? Trong kỳ cứu trợ này Nhà Nước đã để yên cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất giúp đỡ trực tiếp đồng bào bị lụt và ít bị ngăn cản như lần cứu trợ năm 1995 cho đồng bào ở đồng bằng sông Cửu Long.

Tại Đức Quốc chúng ta, các Chùa và các Chi Hội Phật Tử tại địa phương, cũng như Hội Phật Tử và các Hội Đoàn, các Tổ Chức đã đóng góp cho đến ngày hôm nay (1.3.2000) là 280.150,65 Đức Mã. Và tổng số CHI cho đến hôm nay là 236.700 DM. Số tiền còn lại là 43.450,65 DM. Dĩ nhiên từ đây trở đi vẫn còn THU và CHI tiếp tục; chúng tôi sẽ trực tiếp loan tài trên báo Viên Giác để bà con Phật Tử làm tường.

● Sau đây là phần **CHI** chi tiết.

Viên Giác số 115 xuất bản vào tháng 2 năm 2000, công bố số THU tổng cộng là 189.719,35 DM và CHI là 129.500,00 DM. Số tiền còn lại lúc bấy giờ là 60.219,35 DM.

1/ Tháng 2 năm 2000, Ni Sư Bảo Quang gọi về Thầy Như Thanh 34.000 DM để giúp các Chùa và Niệm Phật Đường bị lụt tại Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi.

2/ Tháng 2 năm 2000, Ni Sư Bảo Quang gọi về Sư Cô Huệ Giác 31.000 DM để giúp xây dựng lại các trường Tiểu Học và Trung Học ở các tỉnh trên, bị lụt làm trôi mất bàn ghế và cấp tiền mua sách vở cho các học sinh nghèo.

3/ Ngày 19.2.2000, Thượng Tọa Thích Như Điển gọi cho ĐH Nguyễn Trí mang về trực tiếp giao qua Thượng Tọa Thích Tuệ Sỹ, Tổng Thư Ký của GHPGVNTN 20.000 DM và số tiền này đặc biệt giúp cho Huế cũng như Quảng Trị.

4/ Ngày 21.2.2000, Thượng Tọa Thích Như Điển đã giao qua Thượng Tọa Thích Quảng Bình 10.000 DM để nhờ người mang về và giúp các nạn nhân bão lụt tại Bình Định.

Đồng thời gọi 8.200 DM giúp đồng bào bị nạn đói tại Thăng Bình (Quảng Tín cũ).

5/ Ngày 29.2.2000, Thượng Tọa Thích Như Điển gọi về Đại Đức Thích Như Thanh 4.000 DM để giúp tiếp các Chùa bị lụt tại thành phố Đà Nẵng.

Tổng THU đến ngày 20.3.2000 là : 285.571,35 DM

Tổng CHI đến ngày 20.3.2000 là : 236.700,00 DM

Còn lại là : 48.871,35 DM

Trong 280.150,65 DM này riêng Chi Hội Berlin và Chùa Linh Thủ cũng như các Hội Đoàn tại Berlin đã đóng góp 33.716 DM. Thủ đến là Chi Hội PTVNTN tại München gần 30.000 DM và tiếp tục các Chi Hội Reutlingen, Nürnberg, Frankfurt v.v... xin chân thành tán công đức của quý Đạo Hữu và quý Phật Tử cũng như các Hội Đoàn, Tổ Chức tại Đức đã vì nghĩa cử cao đẹp này mà thể hiện tinh thần hành Bồ Tát Đạo của mình đến với những người kém may mắn tại 7 Tỉnh miền Trung Việt Nam. Xin chân thành cảm tạ

(Thích Như Điển)

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT
TẠI HẢI NGOẠI ÚC ĐẠI LỢI - TÂN TÂY LAN
CHÙA THIÊN AN**

Kính gửi: Thượng Tọa Thích Như Điển, Chùa Viên Giác, Germany

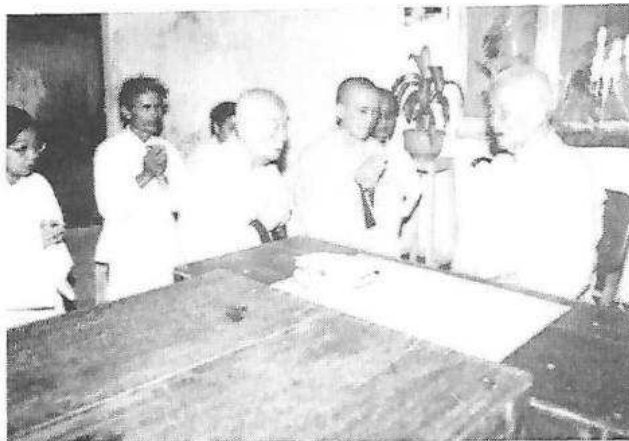
Kính bạch Thầy,
Chúng con đã nhận được số tịnh tài là 5000 đô Úc (chuyển qua Thượng Tọa Thích Bảo Lạc), chúng con đã trao tận tay các nạn nhân bão lụt miền Trung như sự yêu cầu của Thầy. Chúng con xin thành tâm cảm ơn sự giúp đỡ và tin nhiệm của Thầy. Nhân đây, chúng con xin gửi cuộn băng Video kỷ niệm của chúng con ghi lại cuộc cứu trợ lũ lụt miền Trung vừa qua cùng những hình ảnh đau thương của đồng bào nạn nhân lũ lụt ở quê nhà. Số băng đã được Phật Tử, đồng hương ở Úc khích lệ cho ấn hành 1000 cuộn. Chùa Thiên An cũng tổ chức thêm vào ngày 19.2.2000 "Bữa Cơm Tình Thương" lần nhì để gây quỹ cứu trợ nạn nhân lũ lụt và cộng với số tiền thu được do tùy hỷ công đức thỉnh cuộn băng ở Úc, tất cả sẽ được chúng con đem đi Việt Nam lần nữa (lên đường vào cuối tháng 2.2000) để giúp các hoàn cảnh gia đình đặc biệt ở các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Qui Nhơn... mua tranh, lá, tre, ván dựng lại căn nhà tạm trú.

Trong mùa năm mới, chúng con cũng xin gửi lời chúc Thượng Tọa và các Phật Tử, đồng hương ở Đức một năm an lạc.

Kính chào và xin thành thật cảm ơn Thầy

Thích Như Định (Ký tên)

Sydney 5.2.2000



Chư Tăng và Phật Tử thăm viếng Hoa Thượng Thích Huyền Quang tại Quảng Ngãi sau trận lụt.



Hòa Thượng Thiện Duyên cấp phát tặng phẩm các xã thuộc quận Thăng Bình - Quảng Tín (Tam Kỳ)



3.HT Thích Thiện Duyên và Đại Đức Thích Phước Minh trao tặng gạo và tiền tận tay đồng bào nạn nhân bão lụt, tại các xã Bình Giang, Bình Đào, Bình Triều. Số tịnh tài do Phật Tử VN tại Đức Quốc ủng hộ cứu giúp (Ni Sư Diệu Tâm Hamburg chuyển về. Phát ngày 2.12.99 tại chùa Phước Ấm, Chợ Đước, Bình Triều.



Đại Đức Thích Như Định và phái đoàn cứu trợ đã phải vượt qua một quãng đường dài đầy bùn sình để đến ủy lạo đồng bào tại xã Hiền Lương, Quảng Ngãi, do tiền của TT Như Điển và đồng bào Phật Tử tại Đức gửi tặng.



Cảnh nhà tan cửa nát tại Xuân An, Quảng Ngãi, sau cơn lũ lụt vừa qua. Đại Đức Thích Như Định cùng phái đoàn cứu trợ đã đến viếng thăm và phát tặng phẩm cứu trợ do tên của TT Thích Như Điển và đồng bào Phật Tử tại Đức gửi tặng.



Ban Từ Thiện Phật Giáo Bình Định trao quà cứu trợ lũ lụt của Phật tử ở Đức đến đồng bào xã Cát Nhơn, Phù Cát, Bình Định, trong tổ chức và trật tự.



FAX của:

THÍCH NHƯ THANH,
34 Huỳnh Thúc Kháng, Thị Xã Hội An,
Quảng Nam, Việt Nam

Kính gửi:

Thượng Tọa Thích Như Điển,
Chùa Viên Giác,
Karlsruher 6, 30519 Hannover,
Germany.

Nam Mô A Di Đà Phật

Kính Bạch Thầy. Con đã về quê được ba hôm, anh em con cũng đã tiến hành xong công việc phân chia dâng cúng cho các chùa trong 3 tỉnh.

Kính bạch Thầy, đúng ra xong việc con mới trình qua cho Thầy, nhưng đợt 2 này là cuối và cũng có vài điều cần cấp cho công việc được viên mãn mong Thầy hoan hỷ. Trước hết con xin trình Thầy tổng số tiền dâng cúng. Hội An:

4 trụ trì x 2.100.000 đồng

11 cơ sở x 500.000 đồng.

Và các chùa khác trong 5 huyện thị QN cũ đều như vậy. Tổng cộng là 82.600.00 đồng (VN). Tổng số 4 huyện thị Tam Kỳ là 66.500.000 đồng.

Quảng Ngãi là 40.000.000 đồng

Đà Nẵng là 69.000.000 đồng.

Vậy 33.000 DM x 7.000 đ. = 231.000.000 đồng

Tổng số 3 Tỉnh 257.100.000 đồng.

Thiếu 26.000.000 đồng.

Để việc Phật sự kỳ này được tốt đẹp, anh em con đã hội ý trình Thầy, và xin Thầy hoan hỷ bổ sung thêm phần còn lại cho khu vực 6 quận Đà Nẵng. Mong Thầy hoan hỷ.

Kính
Như Thanh

Ni Sư Thích Nữ Hạnh Minh (Trưởng Ban Từ Thiện Phật Giáo Bình Định) trao quà đến đồng bào bị lũ lụt tại xã Cát Nhơn, Phù Cát Bình Định.



BẢN TIN ỦY LẠO CỬ ĐỐI NẠN LỤT MIỀN TRUNG
Ban Từ Thiện Xã Hội Linh Sơn Tự Viện Pháp Quốc

Từ Việt Nam gửi về tường trình.

Tính đến ngày 08.01.1999, chúng tôi đã nhận được của chư vị ân nhân đồng hương, Phật Tử các chùa góp phần ủng hộ cứu lụt.

Tự Viện Linh Sơn Pháp tính theo Mỹ-kim 9.000US. Giáo Hội Âu Châu chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc, 10.000 Mark, Chùa Phật Giáo Tịnh Độ Đạo Tràng Paris 1.000US, Chùa Linh Sơn Reims 1.000US, Linh Sơn Toulouse 1.000US. Chùa Linh Sơn OHIO 850US, Chùa Linh Sơn Worcester 5.318US. Chùa Liên Hoa Garden Grove CA 1.250US, Chùa Huệ Quang 1.000US, Chùa Hương Tích 500US, Chùa Diệu Quang 500US, Chùa Dược Sư 500US và Chùa Phổ Hiền Kansas City 5.000US. Tổng số thu 32.918 US - Tính thành tiền Việt Nam 460 triệu 852 ngàn đồng Việt Nam.

Từ ngày 19.01.2000 đến ngày 28.01.2000, đoàn chúng tôi đã có mặt tại miền Trung tài trợ và kết hợp với các tổ chức cứu trợ do quý Thầy, quý Cổ hưỡng dẫn đến địa điểm cần thiết nhất để trao tận tay đồng bào nạn nhân.

* Tại Quảng Trị : TT Hải Tạng hướng dẫn đoàn chúng tôi đến các địa điểm Triệu Thành, Triệu Phong, Cổ Thành Quảng Trị phát \$ VN 80 triệu đồng.

* **Thừa Thiên Huế:** Do TT Thái Hòa chùa Từ Hiếu, TT Chơn Trí chùa thuyền Lâm, TT Phước Thành chùa Châu Lâm. Sư Cổ Minh Tú chùa Đức Sơn hướng dẫn đến các địa điểm Hương Vãn, Lại Bằng, A Sao, A Lười phát \$VN 140 triệu đồng.

* **Đà Nẵng:** Do Thầy Từ Nghiêm. Sư Bà Diệu Lý. Ni Sư Tịnh Đức đưa đến các địa điểm An Sơn I, II, III Sông Trà, Hòa Ninh, Hòa Vang phát quà trường mù Nguyễn Đình Chiểu, vùng du lịch Bà Nà (cầu bị sập do lũ lụt gây nên) phát \$VN 50 triệu đồng

* **Quảng Nam:** Viếng chùa Viên Giác Hội An, thăm Thầy Như Tịnh, hướng dẫn phát quà cho đồng bào và Phật tử ở quận Duy Xuyên. Tổ chức trại tăng, chẩn tế cầu siêu độ cho đồng bào đã bỏ mình vì lũ lụt tại chùa Duy Trung phát \$VN 70 triệu đồng.

* **Quảng Ngãi:** Thăm HT Giải An, Thầy Đức Hạnh và Ni Sư Hạnh Toàn hướng dẫn phát quà thôn Bình Thạnh, Bình Mỹ, quận Bình Sơn và đi vấn an Ôn Ngãi Chùa Phước Quang phát \$VN 60 triệu 800 ngàn đồng VN.

* **Bình Định:** Do TT Nguyễn Phước hướng dẫn phát quà tận tay đồng bào 2 địa điểm xã Phước Hòa và Phước Thắng phát \$VN 60 triệu đồng.

Kính gởi Chú Tôn Đức Tăng Ni và đồng hương Phật Tử kính mến.

Chúng tôi xin Thành Kính Tri Ân và chân thành kính chúc quý vị ân nhân một năm mới Canh Thìn 2000 Thân Tâm An Lạc - Vạn Sự Cát Tường trên lộ trình "Ban Vui Giúp Khổ" với đồng bào thân thương bất hạnh tại quê nhà. Trân trọng.

TM. Ban Từ Thiện Xã Hội Linh Sơn
Thích Trí Nguyên (Ký tên)



Thượng Tọa Thích Trí Nguyên thăm viếng và phát quà cho đồng bào bị lụt tại Huế.



FAX của:

Thích Nữ Huệ Thành
Chùa Khải Ân, Xã Thủy Bằng - Huế

Kính gởi
Thượng Tọa Thích Như Điển
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover, GERMANY

Khải Ân HUẾ 13.1.2000

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

VIÊN GIÁC 116 THÁNG 4 NĂM 2000

Thượng Tọa kính,

Con là Huệ Thành đây, vừa qua ở Huế (Chùa Khải Ân) bị lũ lụt, con đã được ân đức của Thượng Tọa chiếu cố giúp đỡ và cứu trợ cho chùa chúng con, một số tiền lớn do Sư Diệu Tâm chuyển 1.000 DM. Và sau đó là Sư Cổ Như Viên chuyển 1.400 DM nữa. (Sư Cổ Như Viên 400 DM, Thượng Tọa cho tổng cộng 2.000 DM). Con đã nhận đủ.

Hôm nay con viết thư này, trước là đầu Thành đánh lễ cầu chúc Thượng Tọa sang năm 2000 Pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ, để diu đất và giúp đỡ chúng con trên bước đường tu đạo mong Thượng Tọa nạt thọ cho chúng con.

Bạch Thượng Tọa, con rất mừng khi nhận được số tiền lớn của Thượng Tọa cho và Sư Cổ Như Viên giúp đỡ, con quá xúc động, con và Thượng Tọa chưa hề quen biết nhau và chưa hề gặp nhau lần nào, mà Thượng Tọa nghe chúng con bị thiên tai bão lụt, mà Thượng Tọa đã kêu gọi giúp đỡ cho chúng con. Số tiền của Thượng Tọa cho, là bước đầu tiên cho chúng con xây dựng một ngôi nhà núp lụt lên một tầng để mỗi năm tới mùa lũ lụt, chúng con được có chỗ trú ngụ an ổn hơn. Đầu năm Canh Thìn, khoảng mừng mười tháng giêng là con khởi công làm. Mong Thượng Tọa & Sư Cổ Như Viên chiếu cố & giúp đỡ cho sớm thành tựu ngôi nhà trú lụt.

Con Huệ Thành xin hướng về Thượng Tọa đánh lễ Tam bái.

Thích Nữ Huệ Thành



HT Thích Thiện Duyên đang trao quà ủy lạo của đồng bào Phật Tử VN tại Đức cho người tàn tật tại Tiên Kỳ, Tiên Phước (Quảng Tín cũ).



Đại Đức Thích Phước Minh trao quà cứu trợ của đồng bào Phật Tử VN tại Đức cho đồng bào tại Tam Kỳ.

LỄ TẾT CANH THÌN TẠI NIỆM PHẬT ĐƯỜNG VIÊN-Ý

Niệm Phật Đường VIÊN-Ý thành lập được hơn nửa năm, đã tổ chức được 3 lễ: Lễ An Vị Phật và 2 lễ đón tiếp Thượng Tọa Viện Chủ Chùa Viên Giác lần đầu tiên đến giảng pháp và chứng minh việc bầu Ban Chấp Hành lâm thời và lần thứ 2 đón mừng Tết Dương Lịch vừa là thiên niên kỷ 2000. Qua 3 lần lễ số Phật Tử đã Quy Y Tam Bảo được tất cả là 38 người.



Phật Tử Việt Nam tại Niệm Phật Đường Viên Ý (Ý) mừng Tết Canh Thìn cũng như tu học với Thầy Hạnh Tấn đến từ Đức

Về nhân sự và tài chánh của Hội rất hạn hẹp, hơn nữa Niệm Phật Đường lại tọa lạc nơi khá hẻo lánh, bãi đậu xe nhỏ, phòng ốc chưa đủ tiện nghi cho sự tập hợp đông người. Tết Canh Thìn đúng vào ngày thủ bày nên rất thuận tiện cho việc tham dự đông đảo của cộng đồng người Việt Nam, vốn ngày thường đi làm việc, con em đi học. Thông thường thì mọi người thích dự Tết của đoàn thể nào tổ chức đúng hay rất gần Tết mới có ý nghĩa hơn. Nhưng Hội Phật Tử phải dời ngày tổ chức Tết một tuần lễ sau, vì Hội muốn có sự chủ lễ của một Tăng sĩ mà vào ngày Tết rất bận rộn tại chùa chính, không thể đến Ý được.

Tuy gặp khó khăn trên, Hội vẫn quyết định tổ chức Tết để đáp ứng lòng mong muốn của các đồng hương đã nhiệt liệt ủng hộ trong thời gian qua và để rút kinh nghiệm cho những kỳ lễ sau.

Đại Đức Thích Tử Trí, trụ trì chùa Tâm Giác, München (Đức Quốc) được đặc trách hướng dẫn sinh hoạt cho Niệm Phật Đường trẻ trung này lại vừa trải qua một cuộc giải phẫu chưa bình phục nên không đến được. Do đó Đại Đức Thích Hạnh Tấn, vị Tân Phó Tiến Sĩ vừa từ Ấn Độ về, được đề cử đến chủ lễ. Tuy tuổi đời Thầy còn trẻ nhưng sự hiểu biết về Phật học rất uyên bác, được nhận xét qua sự tiếp xúc với các Phật Tử và qua sự giải đáp lưu loát các câu hỏi của cử tọa. Vì Tết là ngày lễ truyền thống của Dân Tộc nên khách tham dự không chỉ thuần là Phật Tử mà có những đồng hương tôn giáo khác hoặc ở nước khác đến. Tổng số tham dự trên 200 người là điều ngoài mơ ước của Ban Tổ Chức. Khách đến có thể tham dự lễ Phật, nghe giảng pháp, dùng cơm chay, xem văn nghệ và nhận lì-xì của Thượng Tọa Viện Chủ Chùa Viên Giác. Có ý kiến là vào ngày lễ truyền thống của Dân Tộc, Hội nên tìm hội trường khác, có đầy đủ tiện nghi, địa điểm

để tìm, có đầy đủ món ăn chay, mận, bánh trái, thức uống, có trò giải trí mà không thể thực hiện tại Niệm Phật Đường. Như vậy người tham dự đông đảo hơn, số tiền gây quỹ dồi dào, dễ dàng cho việc sinh hoạt của Hội, Ban Trai Soạn đỡ vất vả. Chúng con xin trình bày ra đây để cầu thỉnh tôn ý của quý Thầy và quý vị quan khách đồng hương Phật Tử.

Ban Trị Sự Niệm Phật Đường cũng hân hoan nhận lãnh số tiền của đồng hương Phật Tử tại Ý ủng hộ đồng bào ruột thịt bị nạn bão lụt ở quê nhà vào 2 ngày lễ lớn Tết Dương Lịch năm 2000 và Lễ Tết Canh Thìn:

Đợt I: được 758.000 Lire

Đợt II: được 350.000 Lire

Số tiền này đã nhờ Chùa Viên Giác chuyển về giúp đỡ cho đồng bào bất hạnh bị bão lụt ở Việt Nam.

Chúng con nguyện đem công đức này, nếu có được, xin hồi hướng đến tất cả chư liệt vị và tất cả chúng sinh đều phát lòng vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Ban Tổ Chức xin chân thành tri ân Thượng Tọa Viện Chủ Chùa Viên Giác, Đại Đức Thích Hạnh Tấn, các vị quan khách, các Phật Tử và các thân hữu xa gần đã đóng góp công sức cho Lễ Tết vừa qua được viên mãn.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

(Thiện Chánh ghi)

Giới thiệu sách mới

● Trong mùa An Cư Kiết Hạ vừa qua, Thượng Tọa Thích Như Điển đã hoàn thành tác phẩm thứ 27, bằng 2 thủ tiếng Việt và Đức ngữ; nhan đề là:

"TIẾP KIẾN VỚI ĐỨC ĐẠT LAI LẠT MA".

Sách dày 400 trang. Phần tiếng Đức do chú Đức Thọ chuyển ngữ. Sách gồm 2 phần:

Phần một, tường thuật lại sự viếng thăm của Đức Đạt Lai Lạt Ma tại Chùa Viên Giác Hannover vào ngày 18.6.1995.

Phần hai, ghi lại nội dung của phép tu Lamrim mà Đức Đạt Lai Lạt Ma đã giảng dạy tại Schneverdingen trong vòng một tuần lễ vào cuối tháng 10 năm 1998. Nội dung phần này chuyên chở tinh thần Phật Pháp của Tiểu Thừa, Đại Thừa và Kim Cang Thừa rất phong phú.

Mặc dầu sách do Bộ Nội Vụ Cộng Hòa Liên Bang Đức tài trợ để xuất bản; nhưng để hỗ trợ việc bao bì, phụ phí tem thư; Quý vị nào muốn có sách, xin gởi 10 Đức Mã về Chùa.

● Vào tháng 10 năm 1999, một phái đoàn đã đi hành hương Trung Quốc thăm Cửu Hoa Sơn, nơi thị hiện của Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát; Nga Mi Sơn, nơi thị hiện của Đức Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát và những danh lam thắng cảnh khác của Trung Quốc. Sau đó Thượng Tọa Thích Như Điển đã chấp bút để tường thuật lại chuyến đi này với nhan đề là:

"VỌNG CỔ NHÂN LẦU".

Sách chỉ có phần tiếng Việt; có nhiều hình ảnh đáng xem. Sách dày 170 trang và đây là tác phẩm thứ 28 của Thượng Tọa.

Quý vị nào muốn có sách, xin gởi 10 Đức Mã về Chùa và Chùa sẽ gởi sách đến tận nhà của quý vị.

Xin chân thành cảm tạ.

Tin cứu lụt

THƯ CẢM Ạ

Hội An, ngày 14 tháng 02 năm 2000

Kính gửi:

- Thượng Tọa Thích Như Điển
- Ni Sư Thích Nữ Diệu Tâm
- Quý Phật Tử tại Đức Quốc

Kính bạch chư tôn đức,

Thật không thể nào nói hết những tình cảm của chư tôn đức và đồng bào Phật tử từ nơi đất khách quê người hưởng về quê hương khi có đồng bào của mình gặp khó khăn vì thiên tai lũ lụt. Chúng tôi đã nhận được rất nhiều sự hỗ trợ bằng Tịnh tài, Tịnh vật và đã thay mặt cho quý TT, ĐD Tăng Ni và quý vị hảo tâm chuyển trực tiếp đến tận tay người gặp nạn. Chính sự quan tâm này đã động viên cho những đồng bào đứng lên vượt mọi khó khăn để xây dựng cuộc sống ổn định trở lại để đón Xuân Canh Thìn.

Vừa rồi, tôi có nhận được 2.000 Đúc Mã do Thượng Tọa và Ni Sư cùng Phật Tử tại Đức gửi về đợt 2 để tiếp tục cứu giúp đồng bào. Chúng tôi đã kết hợp với các vị hảo tâm khác thăm viếng các cơ sở xã hội như: Bệnh Viện Lao 30 người, mỗi người 1 cái mền và 20.000 đồng; Trại Xã Hội 97 người mỗi người 10.000 đồng; Hội Người Mù Hội An và Điện Bàn 200 phần quà tổng cộng 1,5 tấn gạo và 2 triệu đồng; Trung Tâm Nuôi Dưỡng Người Già cô đơn 30 người, mỗi người 20.000 đồng. Đồng thời cũng đã phát 20 tấn gạo cho đồng bào nghèo tại Đại Lộc, Điện Bàn, Duy Xuyên và Hội An. So với số lượng thì quá lớn nhưng so với nhu cầu của người nghèo khó thì quá ít ỏi, thế nhưng đã làm vui nhiều người trong những ngày Tết đến.

Cũng trong dịp này, chúng tôi đã phát hơn 500 cái mền và 200 cái áo ấm cho người già trong Tỉnh. Đặc biệt cấp 3 chiếc xe lăn và 1 chiếc xe lăn cho những người tàn tật cụt cả hai chân. Nhu cầu của những người tàn tật xin xe thì rất nhiều nhưng người phát tâm cho xe thì quá ít, do đó chưa đáp ứng được bao nhiêu. Kính xin Thượng Tọa và Ni Sư cùng quý Phật Tử tại Đức hoan hỷ hỗ trợ cho công việc này vì hiện giờ có gần 10 người đang xin xe mà chúng tôi không có ngân khoản đáp ứng.

Tại quê nhà chư tôn đức Tăng Ni vẫn bình thường, riêng Sư Bà Như Hường thì hôm nay quá yếu, không biết có còn trụ thế đến khi thứ này đến Thượng Tọa hay không, còn tôi thì năm nay cũng yếu nhiều, không biết còn phục vụ cho Phật sự được bao lâu, tôi cũng đôi lần xin được nghỉ nhưng quý HT, TT không chấp thuận nên phải gắng làm.

Kính tin TT cùng Ni Sư được biết.

Nhân dịp Xuân về, trước thềm năm mới cầu chúc Thượng Tọa cùng Ni Sư pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ.
Kính thư.

TM. Ban TTXH Phật Giáo Hội An

Trưởng Ban

Ni Trưởng Thích Nữ Diệu Hạnh

(Ký tên và đóng dấu)



Phát quà (gạo) cho đồng bào xã Cẩm Nam - Hội An sau cơn lụt.



Phát sách vở cho học sinh trường Tiểu Học Cẩm Nam - Hội An.

● Kết quả của quây hàng cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung

Quây Hàng Cứu Trợ Bão Lụt là một trong vài quây hàng bán thức ăn để gây quỹ cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung tại Việt Nam trong buổi "Văn Nghệ Mừng Xuân và Đón Tết Canh Thìn" do Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản Hamburg tổ chức ngày 05.02.2000 tại Bildungszentrum Steilshoop.

Nhóm Thiện Nguyện gồm các anh Nguyễn Tích Phùng (trưởng Nhóm), Phạm Hữu Nhân, Lưu Thế Hoàng, anh Nhung và các bà Năm Thanh Hương, Nguyễn Thành Đạt, Huỳnh Thị Thu Mỹ, Phan Lệ Linh, Trần Thị Tý, Ngô Thị Hường, Trương Thị Mỹ Liên, Diệu Thảo, Trương Ngọc Bé, Vinh Nghi, Nguyễn Thị Đẹp, Nguyễn Thị Hiền ... tự nguyện đảm trách một quây hàng bán phở, bánh bao, bánh chưng, bánh tét và các loại bánh khác...

Số bánh này đã được các bà Trịnh Thị Yến, Vũ Thị Huệ, Nguyễn Kim Yến, Ngô Thị Hường, Nguyễn Thành Đạt, Huỳnh Thị Thu Mỹ, Nguyễn Thị Thu Sương, Diệu Thảo... ủng hộ.

Ngoài ra, Nhóm Thiện Nguyện cũng mở cuốn Sổ Vàng Cứu Trợ và được sự ủng hộ của Bà Biện Thị Mai (50DM), Nguyễn Đăng Long (200DM), Tiêm Thực Phẩm Kim-Liên (50DM), Huỳnh Hữu Sanh (20DM), Ferdinal Plail (10DM), Nguyễn Thị Vân (50DM), Ấn danh (10DM), Nguyễn Mạnh Thường (10DM), Nguyễn Thị Sinh (100DM), Yousufi (10DM), Flade (10DM), Peterman (20DM), Fren (10DM),

Tozlu (10DM), von Wittberg (20DM), Winkel (20DM), và số tiền 110 DM trong thùng Cửu Trạ của một số người ủng hộ không muốn ghi tên vào cuốn Sổ Vàng.

Tổng số tiền thu được là: 2.976,-DM được chia làm hai để gửi cho Chùa Viên Giác và Báo Dân Chúa Âu Châu nhờ chuyển về cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung tại Việt Nam.

Đại diện Nhóm Thiện Nguyện, chúng tôi xin chân thành cảm ơn các anh chị thành viên đã dành nhiều tâm sức để làm từng chiếc bánh và dành thì giờ phụ trách quầy hàng cứu trợ trong ngày đầu năm. Chúng tôi cũng xin cảm ơn quý Cô Bác đã nhiệt tình ủng hộ quỹ cứu trợ. Nghĩa cử này là một khích lệ lớn lao cho Nhóm Thiện Nguyện cần phải tích cực nhiều hơn trong các công tác từ thiện sắp đến.

(Nguyễn Tích Phùng)

THÔNG BÁO

● Hành hương Ấn Độ

Chúng tôi xin thông báo chương trình hành hương Ấn Độ năm nay đến quý Đạo Hữu & Phật Tử. Xin quý vị tưởng tri như sau:

Thời gian: Khoảng từ 02.11.2000 đến 16.11.2000

* Chi phí 4.500,00 đến 5.000,00 Đức Mã

* Thời hạn chốt ghi danh: **31.05.2000**

Thời gian và chi phí chính xác còn tùy thuộc vào chuyến bay & vé máy bay.

Quý vị lưu ý là xin Visa Ấn rất lâu và nhiều khê, vì vậy chúng tôi xin được phép không nhận sự ghi danh nào sau ngày 31.05.2000 đối với quý vị còn giữ Passport ty nạn.

Để biết thêm chi tiết xin quý vị vui lòng liên lạc về:

Thích Hạnh Tấn : Chùa Viên Giác. Karlsruher Str.6
D-30519 Hannover. Tel. +49.511.8796320.
Fax. +1.209.7558789. email. hanhtan@yahoo.com

● Thông báo của Chi Hội Reutlingen & VPC

Chi Hội PTVNTN Reutlingen & VPC trân trọng thông báo:

1. Tham dự Lễ Phật Đản Sanh:

Khởi hành lúc 6 giờ sáng ngày thứ bảy 13.5.2000 tại Bahnhof Reullingen.

Ra về lúc 1 giờ trưa chủ nhật 14.5.2000 từ Chùa Viên Giác.

Ghi tên: với ĐH Diệu Phước Hồ Thị Thanh Đạm, Phó Ngoại Vụ, chậm nhất là đến ngày 20.4.2000. ĐT. 07121-24 06 92.

2. Tham dự Lễ Thọ Bát Quan Trai và Lễ Phật Cầu An định kỳ: Thứ bảy 4 và chủ nhật 5.11.2000 thay vì ngày 01 và 02.04.2000 như Tạp chí Viên Giác đã đăng. Hai ngày này sẽ do Chi Hội Rottweil tổ chức, thay vì hai ngày 07 và 08.10.2000.

Theo lịch trình sinh hoạt Phật sự của Chùa thì hai ngày 04 và 05.11.2000 là của Chi Hội Bremen tổ chức, nhưng chúng tôi đã thương thảo với Chi Hội này qua ĐH Phạm Công Hoàng thì Chi Hội Bremen sẽ tổ chức vào hai ngày 07 và 08.10.2000 và nhường hai ngày trên cho Chi Hội Reutlingen.

Địa điểm tổ chức vẫn tại hội trường Nhà thờ St Andreas - Reutlingen.

● Khóa Giáo Lý định kỳ

Khóa Giáo Lý định kỳ của Phật Tử Việt Nam tại Đức được tổ chức từ ngày 01 đến 04.06.2000 (Thứ Năm đến Chủ Nhật) tại Karlsruhe, dưới sự hướng dẫn của Thượng Tọa Thích Như Điển, Thượng Tọa Thích Nhất Chân và Thượng Tọa Thích Tiệp Huệ.

Lệ phí cho mỗi học viên suốt khóa học:

- Người lớn : 50 Đức Mã. - Trẻ em 30 Đức Mã

(Trẻ em từ 10 tuổi, các em còn là học sinh và Đoàn viên GDPT)

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc với:

- Các Chi Hội địa phương.

Chi Hội PTVNTN tại Karlsruhe : ĐH Thiện-Mỹ Lương-Văn-Xinh - ĐT. 07231 - 32278.

● Khách sạn Holiday Inn cho muốn phòng giá đặc biệt nhân Lễ Phật Đản

Khách sạn Holiday Inn nằm ngay sát vườn Chùa Viên Giác đã xây xong và bắt đầu nhận khách. Đặc biệt nhân Lễ Phật Đản năm nay từ 12 đến 14.5.2000 Chùa đã thương lượng với khách sạn lấy giá đặc biệt cho người Việt Nam chúng ta và chỉ cho Lễ Phật Đản mà thôi. Ngoài thời gian này là giá khác.

- **Phòng 2 cho đến 3 người, có WC và phòng tắm, giá 110 Đức Mã.**

- Mọi liên lạc xin gọi về Chùa, ĐT. số 0511/879630 - gặp Cô Nga, Thủ ký Văn phòng - từ 10 đến 15 giờ 00 mỗi ngày để giữ chỗ.

● Thông báo của Thư viện Chùa Viên Giác

Thư Viện Chùa Viên Giác đã hoàn thành Thư Mục thứ 2 cho năm 2000 gồm 1.000 đầu sách mới và bắt đầu cho mượn sách chỉ trong nước Đức từ tháng 4 năm 2000 trở đi, tại Chùa hoặc qua Bưu Điện.

Mỗi người mượn sách sẽ đóng tiền thế chân 70 Đức Mã và mỗi năm tiền lệ phí là 20 Đức Mã. Tiền gửi sách đến cho mượn tận nhà do người nhận sách trả cước phí (7 Đức Mã cho 3 quyển). Mỗi lần mượn tối đa là 3 quyển trong vòng 3 tuần lễ. Nếu sách đọc chưa xong, có quyền liên lạc bằng điện thoại để gia hạn.

Giờ mở cửa Thư Viện để cho mượn sách và đọc tạp chí tại chỗ, mỗi tuần vào ngày :

Thứ Ba và Thứ Năm:

Buổi sáng: từ 09 giờ 30 đến 12 giờ 00

Buổi chiều: từ 14 giờ 30 đến 16 giờ 30

Quý vị nào muốn có Thư Mục cũ lẫn Thư Mục mới của Thư Viện, xin gọi **6,5 Đức Mã** tiền tem về Chùa để có Thư Mục. Mọi thư từ liên hệ để mượn sách và Thư Mục, xin liên hệ với Sư Chú Minh Vinh tại địa chỉ Chùa : **Tel. 0511 / 87 96 312.**

Ngoài ra, trong thời gian qua, một số sách sau khi được trả lui, đã bị hư rách và hiện nay số sách hư không xử dụng được, ngày càng tăng, nên phải nghĩ đến cách thay thế. Vì đó là một gánh nặng cho chùa.

Để chặn đứng tình trạng trên, chúng tôi buộc lòng phải áp dụng biện pháp sau đây:

Mỗi khi nhận lại sách, thấy bị hư rách, chúng tôi yêu cầu độc giả mua sách khác thay thế, hoặc khấu trừ tiền thế chân

của quý vị (đĩ nhiên, những sách nào bị hư trước, chúng tôi đều có ghi chú trước khi cho mượn, sách nào không ghi chú, được xem như là sách tốt).

Xin quý vị hãy giúp bảo vệ tài sản chung, cũng như để tránh tình trạng khó chịu khi phải cầm trên tay cuốn sách bị hư nát.

Xin cảm ơn quý vị.

● Thông báo: Chấm dứt mục "Diễn Đàn Dân Chủ"

Trong hơn 4 năm qua, mục "Diễn Đàn Dân Chủ" đã đăng tải những khát vọng của anh chị em Người Việt Đông Âu nhằm đấu tranh cho một nước Việt Nam tự do, dân chủ, nhân bản, đa nguyên.

Trong tình huống hiện tại, chúng tôi nhận thấy mục "Diễn Đàn Dân Chủ" không còn đáp ứng nhu cầu cụ thể về vấn đề xin tỵ nạn chính trị của các anh chị em nữa, nên kể từ số báo này, chúng tôi xin chấm dứt mục **Diễn Đàn Dân Chủ**; tuy nhiên chúng tôi sẵn sàng đăng tải những bài tham luận phân tích về tình hình chính trị tại quê nhà và viễn tượng của chính quyền Cộng Sản Việt Nam.

■ VIÊN GIÁC

Giới thiệu sách

Cư sĩ Chính Trực (Toronto-Canada) đã phát hành tập sách **CỬ TRẦN LẠC ĐẠO** (Tập 1), dày 200 trang, gồm có những bài viết đơn giản về Phật Pháp Tại Thế Gian, những điều cụ thể, thiết thực, có thể thực sự áp dụng được trong đời sống hằng ngày của người Phật Tử, với niềm hy vọng đem lại an lạc hạnh phúc và giác ngộ giải thoát. Nội dung tập sách gồm 12 bài viết sau đây: *An Lạc và Hạnh Phúc, Bát Chánh Đạo, Bát Phong, Bát Tùy Phân Biệt, Chánh Kiến và Chánh Tín, Công Đức và Phước Đức, Hạnh Bố Thí, Mười Điều Tâm Niệm, Nguồn Gốc của Khổ Đau, Phước Báo, Thập Đại Nguyện, Xuân Di Lạc.*

Quý Phật Tử gần xa muốn nhận tập sách này **HOÀN TOÀN MIỄN PHÍ**, hoặc muốn góp phần phước báu vào việc ấn tống và chi phí bưu điện phát hành, xin hoan hỷ gửi thư về Cư sĩ Chính Trực: 302 - 2 Dorado Court, Toronto, on, M3M 2E8, Canada. Ngoài bì thư và trên chỉ phiếu xin đề tên:

Cư sĩ Chính Trực.

302 - 2 Dorado Court. Toronto-Ontario M3M-2E8
CANADA.Tel.: (416) 633-7302

E-mail: chinh_truc@hotmail.com

● **Tiếng Hát Kiều Hưng** : Viên Giác xin giới thiệu CD Audio "Xa Quê Hương" với tiếng hát trữ tình, điêu luyện vượt thời gian của nghệ sĩ Kiều Hưng. Trong CD này quý vị sẽ được thưởng thức nhiều lần điệu dân ca, ca khúc Việt Nam và quốc tế nổi tiếng, cùng những nhạc phẩm lần đầu tiên được phát hành tại Đức Quốc.

Giá phát hành mỗi CD 15 Đúc Mã + 5 Đúc Mã cước phí, bao bì nếu gửi qua bưu điện (TC=20 Đúc Mã).

Xin liên lạc với chúng tôi qua địa chỉ :

Chùa Viên Giác. Karlsruher Str.6. 30519 Hannover / Đức

Tel. : 0511/879630. Fax: 0511/8790963

Hai Music : Tel/Fax : 0511 / 2101769

gọi từ ngoài Đức : (0049) 511210176J

Email : Kieuhai@yahoo.com

Tin Cộng Đồng

Bremen vui xuân không quên đồng bào bị lũ lụt

Lại một lần nữa ngôi trường trung học tọa lạc tại vùng Horn thuộc tiểu bang Bremen đã là nơi tiếp đón khoảng 450 người Việt về tham dự Xuân Canh Thìn vào ngày 12.02.2000 vừa qua. Trong số những quan khách Đức có sự hiện diện của ông Hartmut Perschau, Thị trưởng tiểu bang.

Với chủ đề Xuân Tuổi Trẻ và Tuổi Lai, Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Bremen mong muốn tạo cho thế hệ trẻ đã trưởng thành trên nước Đức có những sinh hoạt lành mạnh theo phong hóa Việt. Vì ngoài những sinh hoạt về tôn giáo hay thể thao riêng biệt cho các giới thì mỗi lần tổ chức Xuân là mỗi lần có bàn tay đóng góp của tất cả các giới.

Ca, Vũ, Nhạc Cảnh hay Kịch vẫn là những món quà Tết được anh chị em trong đội văn nghệ Bremen gửi đến tất cả đồng bào và quan khách tham dự sau những lời phát biểu của ông Chủ tịch Hội và Đại diện chính quyền. Khói nhang nghi ngút trên bàn thờ Tổ năm nay không chỉ nhớ đến tiền nhân, đến những chiến sĩ, đồng bào đã bỏ mình vì lý tưởng tự do nhưng đặc biệt còn tưởng niệm đến số phận không may mắn của đồng bào miền Trung đã qua đời trong trận lụt thế kỷ vừa qua.

Sự điều luyện của anh em trong đội múa lân đã được khán giả nhiệt liệt tán thưởng bằng nhiều tràng pháo tay như pháo Tết. Các em với những gương mặt hồng hào đón nhận lì-xì lấy hên trong ngày đầu năm mới từ tay ông Táo, những niềm vui Xuân của người Việt phải sống xa quê hương không chỉ là những nụ cười, lời chúc trong dịp đón Xuân về, điểm sau những nụ cười là những giọt nước mắt đoan trường mỗi khi niềm đau thương phải sống xa quê được gọi lại. Khách già đã (âm thầm) ngậm ngùi gạt lệ khi theo dõi nhạc cảnh *Tiếng Sông Hương* để tưởng về miền Trung, khi cơn lũ lụt chưa kéo về đã sống trong cảnh mùa Đông thiếu áo, Hè thời thiếu ăn và cũng để biết rằng lần này Trời đã không hành cơn lụt mỗi năm như thường lệ nhưng cả triệu người đang lam cảnh màn trời chiếu đất.

Thưởng cho miền Trung đau thương nhưng cũng cầu mong cho quê hương có một ngày mai tươi sáng. Đây là lần thứ ba đồng bào đã hưởng ứng lời kêu gọi đóng góp cứu trợ lũ lụt. Số tiền quyên được trong lần này là 1.500 Đúc Mã, đã được chia làm hai, một nửa gửi đến Chùa Viên Giác Hannover và một nửa gửi đến báo Dân Chúa nhờ chuyển đến đồng bào miền Trung thân yêu.

Nhà thơ Hương Thu, Nguyễn Thị Hoa đã tặng 10 tập thơ *Sắc Hoa Màu Nhỏ*. Một tập thơ yêu không thể thiếu trong tủ sách của những người yêu thơ. Tất cả số tiền bán được tập thơ này cũng sẽ được ủng hộ cho đồng bào miền Trung. Ai muốn có tập thơ này xin liên lạc về địa chỉ sau:

**Nguyễn Duy Kiên, Zeppelinstr.32, 28309 Bremen, Germany.
Tel. 0421/459706.**

Mỗi tập cả cước phí là 15 Đúc Mã.

Các món ăn Việt đã được chiếu cố tận tình như hương vị quê hương được gói ghém trong những câu chuyện trao đổi là điều không thể thiếu trong lúc mừng Xuân.

Nhạc phẩm Việt Nam Việt Nam đã kết thúc chương trình văn nghệ Xuân Canh Thìn trong niềm luyện tấc của khán giả vẫn chưa đã thêm văn nghệ. Dù các văn nghệ sĩ đóng góp không một ai là dân chuyên nghiệp. Hay chính cái cảnh sau khi diễn xong phần trình diễn của mình, người văn nghệ sĩ lại xuống khỏi sân khấu để làm khán giả hay ra đứng bán hàng đã là một nhịp cầu thông cảm không ngôn từ nào diễn tả được?

Trời dù lạnh trên đất khách, nhưng ai nấy cũng cảm thấy ấm lòng vì đã tham dự một buổi Vui Xuân đầy tình nghĩa. - Bản tin của Cây Mến.●

DỨ ÂM MÃI CÒN

(Ghi nhanh)

Tôi không muốn thắc mắc, lý giải nhiều về những vấn đề thuộc phạm vi đời sống chính trị xã hội con người. Mà thường chọn cho mình thái độ tự chiêm nghiệm những gì đã trôi qua do lịch sử ghi nhận lại, hay do các chứng nhân trực tiếp kể hoặc trao đổi với mình.

Hiện nay, tại Việt nam tồn tại một đảng cộng sản độc tôn và độc quyền trên nhiều phương diện. Hậu quả của đường lối lãnh đạo với phương thức này đã gây ra nhiều tai họa cho chính nhân dân và dân tộc. Nội dung ghi chép sau đây nhằm phản ánh phần nào sự thật về thực trạng đã xảy ra tại quê nhà trước đây. Mà ở trong một xã hội bưng bít thông tin thì khó có ai được hiểu biết tường tận.

Một trong nhiều điều may mắn, cũng như anh chị em tôi ĐỨC từ các nước Đông Âu và ra đi từ một xã hội cộng sản đường quyền. Tôi được tiếp kiến Ngục sĩ Nguyễn Chí Thiện, người sau 27 năm 3 tháng bị giam cầm tra tấn bởi lý tưởng tự do của mình thể hiện qua hàng trăm tác phẩm Thơ ca được sáng tác ngay trong lòng chế độ.

Với tình cảm khát vọng khi phải xa Tổ Quốc, ông mượn câu nói của tha nhân: "Tha hương mà ngộ cố tri" khi bước đầu gặp gỡ; Cùng lời nhắn nhủ khi nói về mình: "Lão phai, tài tận" vào lúc kết thúc, chia tay. Phần nội dung chính của buổi nói chuyện, tôi xin lược trích dưới dạng một bài phỏng vấn để các bạn dễ dàng theo dõi:

- T.G (tác giả): Thưa Ngục sĩ, tôi là một người hậu sinh và xa Việt nam khá lâu; xin ngục sĩ cho biết về đời sống của nhân

dân trong nước và cách nhìn nhận của ông?

- N.C.T (ông Nguyễn Chí Thiện):...Trong chế độ đó nó coi con người không bằng con vật. Chính Phạm Văn Đồng (nguyên Thủ Tướng cộng sản VN) nói là đi mua hạt lúa mạch (bo-bo) về nuôi gia súc, tại Ấn độ và các nước. Nhưng đem về bán cho dân, mà là phải mua theo tem phiếu đấy. Trong những năm tháng đó chứa đựng quá nhiều bất công nơi xã hội và người dân, nhất là nông dân đói khổ quá mức. Cả nước quay cuồng trong cái đói khổ, kẻ cắp lừa manh sinh ra khắp nơi. Quần chúng hóa lưu manh, trẻ con bị bắt đi tù vô số. Trại nào cũng có khu giam giữ trẻ con. Những sắc lệnh của Quốc hội mà nó ký năm 1961 (khi ông Hồ còn sống) tha hồ bắt bớ. Điều làm tôi phẫn nộ nhất là tới 99% gọi là tù chính trị, thì không hề làm chính trị. Vì đâu họ có dám họ he chống lại đảng cái gì. Trong vòng mấy chục năm cai trị miền Bắc, tôi chưa nói tới miền Nam đâu nhé, đảng có hàng triệu tù nhân chính trị. Theo sắc lệnh tập trung, nó cũng không buồn hỏi cung nữa, khi bị bắt nó nói 3 năm, nhưng có người bị giam cầm tới mấy chục năm. Người tù lâu nhất trong hoàn cảnh này, không phải là tôi, mà là anh Tôn Thất Tân (người Huế) bị 32 năm lưu đày...

- T.G: Thưa Ngục sĩ, trong hoàn cảnh đó giới văn nghệ sĩ đã sống và làm việc, sáng tác như thế nào?

- N.C.T: Sau vụ "Nhân văn..." thì cả nước rơi vào im lặng. Sách báo các nơi đều là những lời tán tụng cả, nhân dân thì im phăng phắc. Lúc nào trong tư tưởng cũng phải nghĩ tới ca ngợi chế độ. Một số như Nguyễn Tuân, Nguyễn Bính hay Xuân Diệu... cũng phải ca ngợi chế độ cả. Trong lòng họ, nếu đi chơi nói chuyện thì được biết họ cũng đều kinh tởm chế độ, nhưng còn số phận gia đình và vợ con đều phụ thuộc vào họ, nếu họ tù tội thì liên lụy tới nhiều người khác nữa. Do vậy,

dù muốn hay không tất cả đều không dám nói sự thật, trở thành bồi bút. Thế là vô hình chung đã gián tiếp đầu độc những người khác, vì họ có uy tín mà. Bởi vì lớp trẻ, giáo viên đội giảng dạy và học những sáng tác của họ.

Tôi thấy tình trạng cả nước im lặng, nên tôi phải lên tiếng.

- T.G: Thưa Ngục sĩ, qua hàng trăm bài thơ ông đã sáng tác trong lao tù cộng sản, cảm xúc và hoàn cảnh ra đời của những tác phẩm đó có những đặc trưng gì?

- N.C.T: Với hoàn cảnh xã hội tôi đã khái quát, tôi thấy mình phải có trách nhiệm bằng mọi giá ghi lại sự thật của thời đại mình đang sống. Không chỉ ở trong tù mà cả ở ngoài xã hội, vì thế nên tôi bắt đầu làm thơ từ năm 1956, 1957... Trong gần 30 năm, tôi làm được tất cả gần 800 bài, đợt giam lần cuối do già yếu quên mất khoảng hơn 100 bài. Theo tôi, chỉ có một số bài hay, làm trong tình thực chủ không phải suy nghĩ lãng mạn mơ màng. Một trong các bài tôi thích, là bài *Thần Hồ*, được làm trong 15 năm mà chỉ có tám câu với nội dung như sau:

*Ôi hồ đó, đáng thờ như thần Hồ
Chộp nhoáng vài giây tạt chết bốn bờ
Thịt lại có mùi, công an đành bỏ
Hồ chẳng miếng nào, tù được bữa no*

*Từ buổi đó tù gọi tên là "Bác Hồ"
Vẽ chân dung Người rõ đẹp, rõ oai
Đem dán treo lên tận phía cửa ngoài
Thay Bác Hồ ai cũng chán tận mang tai.*

- T.G: ...Xin cảm ơn Ngục sĩ.

Nội dung bài viết trên đây, xin được gửi tới bạn đọc với một mong muốn và ý nghĩa duy nhất bởi một giá trị: Sự thật ! ●

Thị Ngọc VÕ THỊ NGA

Công cuộc giải thể cộng sản Việt Nam đã chuyển động mạnh

Theo quan điểm của Lâm Hạ Sỹ nêu ra trong báo "Tiến Dân" số 181 ra ngày 24.12.1999, thì hiện nay CSVN đang ở trong tình trạng nổ bất cứ lúc nào.

"Thuốc nổ" và "Ngòi nổ" phát xuất từ đâu? Ai hay tổ chức nào thực sự có khả năng "châm ngòi nổ" cho định mệnh của đảng và chế độ CSVN?

Nguyên nhân là kể từ ngày CSVN cướp được chính quyền, đảng CSVN đã liên tục thực hiện nhiều chính sách đàn áp như: tự do tôn giáo và nhân quyền, cùng với sự bất công lừa gạt khác nhau v.v... nguyên nhân của chính sách cai trị độc tài đó đã mang lại sự bất mãn của các thành phần quần chúng và các cựu đảng viên. Do đó sự chống đối mỗi ngày tăng



Cuộc mạn đàm với Ngục sĩ Nguyễn Chí Thiện. Từ trái sang phải: Anh bạn sinh viên trường Đại Học Trier, Ngục sĩ Nguyễn Chí Thiện. Người đứng sau lưng NCT là Tác giả, anh Minh và 2 người Đức.

thêm phần mạnh mẽ. Đó là những "ngòi nổ" phát xuất từ nội bộ đảng và toàn dân sẽ trực tiếp đóng góp phần phá tung sự lãnh đạo độc tài của đảng. Ngày đó là ngày giải phóng dân tộc thoát khỏi gông cùm CSVN. Song những "thùng thuốc nổ" đó cũng cần phải có "ngòi nổ" khác, từ những người không nằm trong giới lãnh đạo của đảng. Đó là những thành phần trí thức kiên nhẫn tiếp tục chờ đợi đấu tranh trực diện trên quê hương, phát xuất từ các tầng lớp người yêu nước ở trong và ngoài nước Việt Nam. Những "thùng thuốc nổ" và "ngòi nổ" này, đã có sẵn và có đủ ở Việt Nam, điều quan trọng bây giờ ai sẽ là người có khả năng, hay thành phần nào "châm ngòi nổ", để chuỗi nổ dây chuyền này tạo sức phá liên tục lâu dài, làm sự thống trị của đảng CSVN sụp đổ hoàn toàn. Mức độ chống đối sự lãnh đạo độc tài của đảng CSVN mỗi ngày một gia tăng, đặc biệt là các tín đồ, các tôn giáo đang bị áp bức nặng nề. Theo diễn biến này có thể các tín đồ Phật Giáo như Phật Giáo Hòa Hảo sẽ đem thân "châm ngòi nổ" để thể hiện lòng thành vi Đạo, vi Thầy. Và cũng có thể sau những năm tháng chuẩn bị ráo riết, một số tổ chức có lực lượng hùng hậu ở quốc nội như: Chính Phủ Cách Mạng Việt Nam Tự Do, Liên Đảng Việt Nam Tự Do, Mặt Trận Dân Tộc Tự Quyết... đã sẵn sàng khởi động chiến dịch Hòa Bình, thực hiện các kế hoạch tấn công đảng CSVN ở thời điểm đón chào thiên niên kỷ mới. Vì tình trạng tắc nghẽn do thiên tai vừa qua, chính là yếu tố "thiên thời" tạo dựng nên yếu tố "địa lợi" để góp phần cho yếu tố "nhân hòa" đã chín muồi, nhằm hình thành một thế trận có khả năng xoay chuyển được cục diện Việt Nam.

Chúng ta hãy đón chào với niềm tin là ngày vùng dậy của dân tộc Việt Nam chắc chắn không xa, và hãy chuẩn bị tinh thần để góp sức với đồng bào quốc nội lật đổ chế độ độc tài CS, để đất nước và nhân dân Việt Nam thoát khỏi cảnh sống dưới ách thống trị của bạo quyền CS, lúc đó dân tộc ta có thể ngẩng mặt cao, bước lên thêm thiên niên kỷ mới, trong niềm vui và hạnh phúc vô biên của một dân tộc vừa giành lại được dân chủ, tự do. ●

Trần Thị Phưởng
Aue / Sachsen

Tiếng chim trong lồng

Theo các báo trong nước đưa tin, trong hai ngày 14 và 15.01.2000 một Đại Hội của Liên Hiệp Thanh Niên Việt Nam lần thứ tư vừa được tổ chức trọng thể tại Hà Nội theo sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp đảng và chính quyền. Về chương trình, cũng như nội dung Đại Hội chẳng có gì mới. Lại vẫn những bài bản được các cơ

quan chức năng của đảng bày đặt sẵn. Các đại biểu của đại hội (đảng chọn) chỉ được thực thi bốn phận của mình trong đại hội mà thôi (cho đến giờ nguyên tắc ấy vẫn được áp dụng trong các Đại Hội). Chính vì thế mà thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước chẳng ai quan tâm đến nội dung và kết quả của nó!

Đại Hội Liên Hiệp Thanh Niên Việt Nam tuy được bày dựng nhưng người ta thấy các tay lãnh đạo chớp bu của đảng và chính quyền Hà Nội, như Tổng Bí Thư Đảng Lê Khả Phiêu, Cố vấn Đỗ Mười, Chủ tịch Trần Đức Lương, Thủ tướng Phan Văn Khải, Chủ tịch Quốc Hội Nông Đức Mạnh, các Ủy viên Bộ Chính Trị khác như Phạm Thế Duyệt, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Đức Bình, Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Mạnh Cầm đều phải kéo đến tham dự vừa là muốn lừa mị tạo vẻ quan tâm của đảng đối với Đại Hội, nhưng chính là để trực tiếp chỉ đạo và kiểm soát Đại Hội cho đúng ý đảng! Với quá nhiều những thủ tục như phải vào lắng viếng lãnh tụ Hồ Chí Minh, màn trình diễn ca múa nhạc: "Chào năm Thanh Niên, Chào kỷ nguyên mới" rồi trao huân chương, lời phát biểu và chào mừng của các nhà chức sắc tham dự đã kéo hết số thời gian vốn đã ít ỏi của Đại Hội.

Vấn đề Thanh Niên Việt Nam hiện nay đúng là quan trọng, đang đặt cho thế hệ trẻ (nói riêng) cũng như cả dân tộc những đòi hỏi bức bách và cấp thiết đó là vai trò của tuổi trẻ trước vận nạn của đất nước hiện nay. Khi nhân loại tiến vào thiên niên kỷ thứ ba, với những hào hứng và sức mạnh thời đại, những tiến bộ về khoa học kỹ thuật và khoa học nhân văn tạo nên thủ giá trị mới cho Cộng Đồng, thì tiếc thay, đất nước Việt Nam chúng ta vẫn chìm đắm trong nghèo nàn và lạc hậu: về đời sống kinh tế là một trong vài quốc gia nghèo nhất hành tinh. Về đời sống chính trị thì nhân dân vẫn phải chịu ách độc tài Cộng Sản, mọi giá trị tinh thần cũng như giá trị nhân quyền đều bị hạn chế và loại bỏ chỉ vì quyền lợi và sự mưu tính riêng của đảng. Sống trong xã hội như vậy, Thanh niên cũng trở thành nạn nhân của chế độ. Trước đây hàng triệu nam nữ ở tuổi đẹp nhất cuộc đời đã phải lìa bỏ bố mẹ, gia đình, quê hương mà lao vào và bỏ xác trong những cuộc chiến huynh đệ vô lý phụng sự ý đồ của ngoại bang. Hàng triệu thanh niên trở thành tàn phế sau cuộc chiến. Ngày nay, khi cường chiếm được Miền Nam (1975) đặt ách cai trị của Cộng Sản trên cả đất nước, đảng Cộng Sản Việt Nam lại tiếp tục bòn rút sức trẻ; những binh đoàn bộ đội được thành lập theo chủ trương "bộ đội làm kinh tế" những công trường đại thủ công được huy động, lao động trong điều kiện thô sơ, chủ yếu sử dụng cơ bắp của con người, đạt hiệu quả lao động rất thấp, lãng phí vẫn được nhà nước duy trì, để tiếp tục bóc lột sức người, sức của. Cách làm của họ chẳng khác nào phường thủ bóc lột của những triều đại trong thiên niên kỷ thứ nhất. Nói không ngoa đất nước Việt Nam bị Cộng Sản

làm tụt hậu 2 thiên niên kỷ so với nhân loại tiến bộ.

Trở lại vấn đề Thanh Niên Việt Nam hiện nay, nạn thất nghiệp trầm trọng đang đè nặng đến cuộc sống từng bạn trẻ. Theo con số điều tra chỉ riêng nông thôn, đã có 9 triệu thanh niên thiếu việc làm! Trong nước nhiều tệ nạn đã nảy sinh trầm trọng, như cướp của, giết người, mai dâm, ma túy đang phát triển trong thanh niên, nhất là đối với lớp trẻ mới lớn. Vấn đề Thanh Niên Việt Nam ngày trở nên bức xúc. Nếu không được tháo gỡ, giải quyết một cách thỏa đáng thì một thế hệ sẽ bị tàn lụi và tất nhiên tương lai của dân tộc sẽ bị tàn lụi theo.

Vấn đề là phải chỉ ra đâu là lực cản của Thanh Niên? Phải chăng Thanh Niên Việt Nam (nói riêng) cũng như dân tộc Việt Nam (nói chung) hèn kém hơn các dân tộc khác! Không phải vậy, nhìn lại tuổi trẻ Việt Nam nhiều thế hệ trước đây, cũng như khi họ có môi trường sống tốt, họ đã lập nên những kỳ tích hào hùng. Lực cản chính cho sự tiến bộ, sự phát triển của giới trẻ Việt Nam (nói riêng) và dân tộc Việt Nam (nói chung) là sự cai trị độc tài của đảng Cộng Sản Việt Nam, với những đường lối sai lầm và ích kỷ.

Trước tình hình như vậy chỉ khi nào tuổi trẻ Việt Nam xiết chặt đội ngũ, cùng dân tộc đấu tranh loại bỏ chế độ độc tài đảng trị, thiết lập một thể chế dân chủ, thì lúc đó giới trẻ Việt Nam mới thực sự có tiếng nói, có vị trí trong xã hội; chỉ khi ấy mới có điều kiện để phát triển.

Không làm được điều đó, thì tuổi trẻ Việt Nam suốt đời không thể vươn mình tiến bộ được! Còn như kiểu lập những Hiệp Hội Thanh Niên, hay tổ chức những Đại Hội Thanh Niên như ở trong nước vừa qua thì chỉ là những màn tuồng do đảng Cộng Sản đạo diễn, mà *những tiếng nói của những "Đại biểu Thanh niên" chỉ là tiếng hót của loài chim kiếng bị nhốt trong lồng*. Đại Hội không đại diện cho ai.

Nguyễn Thị Khương
(Aue / Sachsen)

Nhân Đảng Cộng Sản Việt Nam kỷ niệm 70 năm ngày thành lập

ĐÔI DÒNG CẢM NGHĨ

Khi có một tòa soạn báo Việt ngữ đặt tôi viết cảm nghĩ về Đảng Cộng Sản Việt Nam, tôi cự lại, nghĩ là họ nhầm địa chỉ thế nào, chủ với một người mới lớn như tôi. Năm nay tròn tuổi mười tám, rời khỏi Việt Nam khi còn bé, có biết gì mấy mà viết, nhất là lại đụng đến vấn đề học búa là viết về Đảng Cộng Sản Việt Nam. Nghe lý do khước từ của tôi, tòa soạn không những không lui mà lại còn coi đây là một chủ đề cần đưa lên số báo này. Vì thế tôi phát biểu một vài cảm nghĩ của cá nhân, một thanh niên mới

lớn, về đảng cũng như nhà nước Cộng Sản Việt Nam.

Ở nước Đức cũng như các quốc gia khác, có nhiều đảng phái, tổ chức hoạt động. Họ tranh cãi nhiều về mọi vấn đề của đất nước, của xã hội. Nhất là những dịp tranh cử hay trong các buổi họp của Quốc Hội, mọi vấn đề, mọi ý đồ, mọi phương pháp được phơi bày hết. Đài truyền hình còn truyền trực tiếp và tại chỗ những buổi họp đó cho người dân nào muốn quan tâm được biết, nhiều khi cảm giác như mình đang là một Nghị sĩ Quốc hội. Đôi khi tôi cũng vui buồn, hoặc hồi hộp theo dõi các chống trả, hoặc giải đáp của các ông Nghị này, trước sự ra đòn chất vấn bất bẻ của các ông Nghị khác. Còn ở Việt Nam thì không được thế! Ngoài vài dòng thông báo chung tóm tắt bằng những ngôn từ sơ lược được cơ quan truyền thông cắt gọt thì người dân chẳng biết gì hết. Thậm chí người dân còn chẳng nhớ được tên và nghề nghiệp của người mà mình từng bầu. Cả nước chỉ có một đảng duy nhất hoạt động thế thì làm sao mà có những kế hoạch dự án khác nhau. Làm sao để cho dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra..

Tại nước Đức những vấn đề sai phạm của các đảng phái, được cập nhật hàng ngày trên các phương tiện truyền thông. Còn ở Việt Nam những sự việc giống như vậy đều được che đậy. Năm ngoái khi ông cựu Tổng Bí Thư Đảng CS Đỗ Mười, không hiểu sao (hay nuốt không trôi) lại đại dột tịt "vạch áo cho người xem lưng" bỏ một triệu đô-la (do một Công ty Hàn Quốc, tặng làm quà khi dẫn đầu phái đoàn cao cấp Việt Nam sang thăm Hàn Quốc lúc đương thời còn là Tổng Bí Thư) để tặng cho một cơ sở tìm việc làm của thành phố Hà Nội. Việc làm quá lạ lùng của ông Tổng Mười, gây sự phản ứng trong dư luận. Nhiều người dân, nhất là các cụ "hưu" thắc mắc: Như vậy thì ông Tổng Bí Thư Đỗ Mười thực chất đã nhận của các công ty ngoài nước là bao nhiêu tiền trong thời gian đương chức? Còn các đời Tổng Bí Thư khác thì sao? các Chủ tịch, Thủ Tướng, Các Bộ Trưởng... khi dẫn đầu các đoàn đại biểu, đi thăm, ký kết những văn bản hoặc lập kế hoạch, hợp tác mua bán đôi bên? Đảng chỉ đạo bị ngay trường hợp này lại. Rắn đe người thắc mắc. Chuyện 17 tấn vàng do chính quyền VNCH để lại cũng bị biến thủ vào túi riêng của quan chức CS hết. Khi hỏi, ông Chủ tịch Trường Chính nói là đã dùng hết mua gạo cứu đói cho dân !!!

Ông Bùi Tín nguyên là Phó Tổng Biên Tập báo Nhân Dân (của Đảng CS) khi ra ngoại quốc mới có điều kiện công bố tin trên. Để rồi ông phải tự nạn chính trị tránh sự trả thù của Nhà nước Việt Nam. Ông Nguyễn Hoàn Linh, nguyên Tổng Biên Tập tờ Doanh Nghiệp, mới chỉ cho đăng vụ tham nhũng của lãnh đạo ngành Hải Quan, cũng bị bắt tù, về tội "làm lộ bí mật quốc gia". "Tuồng bắt minh, Quân tắc loạn". Chà thế mà mấy năm vừa qua, nhiều vụ tham nhũng lớn xảy ra như: Tameco, dệt Nam Định, Minh Phụng - Epso, Tân Trường Sanh ... thì nhau ngón

của công quỹ hàng nghìn tỷ đồng Việt Nam.

Nước Đức sau thế chiến thứ 2, theo thỏa thuận phân chia làm nhiều khu vực dưới sự quản lý của các cường quốc thắng trận. Sau đấy trở thành 2 nước Đức, với hai hệ thống chính trị đối nghịch nhau. Có những lúc tưởng như là điểm nóng đối đầu. Vậy mà khi thống nhất nước Đức, không có sự trả thù, hoặc những hành động phân biệt đối xử đối với người từng ở bên kia chiến tuyến. Cả dân tộc sống trong cảnh bao dung hòa hợp, anh chị em một nhà. Chỉ có một số ít kẻ lợi dụng quyền chức, đã từng gây tội ác với nhân dân là phải ra tòa mà thôi. Còn khi kết thúc cuộc chiến ở Việt Nam, 200.000 những nhân viên trong bộ máy chính quyền Việt Nam Cộng Hòa và binh lính đều bị đảng và chính quyền Hà Nội hành hạ, đọa đày trực tiếp bằng hình thức cải tạo, học tập trong các trại cải tạo trá hình, vợ con họ bị phân biệt đối xử, gia đình ly tán.

Ở nước Đức có nhiều tôn giáo khác nhau đều được tự do bình đẳng, hành đạo và truyền đạo. Đạo Phật vốn xuất xứ từ Châu Á, nay cũng thoải mái phát triển trên nước Đức. Thậm chí tôi còn tận mắt nhìn thấy nhà nước thể theo nguyện vọng của những người theo đạo Đức Chúa Trời, cấp giấy được phép không nhận tiếp máu khi phải chữa bệnh. Còn ở Việt Nam thì Đảng nhìn thấy tôn giáo nào cũng là tổ chức "phản động" chống chính phủ. Ngăn cấm việc hành đạo. Đọc tin thấy các Hòa Thượng bị giam cầm, Linh Mục bị giải đi giữa hai hàng súng, thật không hiểu nổi đạo giáo dưới chế độ Cộng Sản ra sao?

Đảng Cộng Sản Việt Nam có đưa ra chương trình Phê Bình và Tự Phê Bình để hòng mưu cứu vớt chút uy tín của đảng trong dân, trong đó để đối phó với tham nhũng đang trở thành căn bệnh trầm trọng, đảng cũng đề nghị các Đảng viên trước hết là lãnh đạo phải công khai hóa tài sản và thu nhập của mình! nhưng đến nay đã làm đâu. Từ Tổng Bí Thư, Thủ Tướng Chính Phủ trở xuống. Hay họ chỉ công bố trong nội bộ của họ. Như thế nói gì là công khai nữa. Xưa có ông Tổng Thống chính quyền Việt Nam Cộng Hòa có nói câu nổi tiếng: "**Đừng nghe Cộng Sản nói. Hãy xem Cộng Sản làm**". Câu nói đó vẫn còn đúng với cách nhìn nhận đảng Cộng Sản Việt Nam.

Sắp tôi, nhân 70 năm kỷ niệm thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam, những người nắm quyền chức trong đảng có thể tổ chức rầm rộ để phô trương sự tồn tại hiện diện của một đảng nắm chính quyền. Còn người dân thì đã không còn chịu nổi. Nhiều địa phương, người dân đã đứng lên chống lại sự áp bức của đảng và giới chức địa phương để giành và giữ quyền sống.

Đảng Cộng Sản và chế độ độc tài đảng trị Hà Nội phải bị loại bỏ. Có thể dân tộc Việt Nam mới thoát được thảm họa, và vươn lên theo kịp đà tiến hóa của nhân loại. ●

THỎ - Hoài Việt

Bài thơ thương Huế

*Thường biết mấy dòng hỏi con nước
đục*

*Cây đa già ngã gục cạnh bờ ao
Con đường quanh co chạy sát bên
rào*

*Trâu buổi sáng từng bầy đi ra ruộng
Rời chậm rãi về chuồng khi đêm
xuống*

*Khi trăng lên, khi tiếng sáo diều
vang,*

*Tiếng hò xa xa ru ngủ xóm làng
Thường biết mấy mái tranh chiều
hun khói*

*Thường biết mấy ánh đèn dầu le lói
Khi canh tàn mẹ còn thức chờ con*

*Thường biết bao nhiêu lối cũ đường
mòn*

*Mỗi buổi sáng cùng bạn bè đi học
Những mảnh vườn con cùng chơi
cút bắt*

*Khi nắng, khi mưa, khi khóc, khi
cười*

*Thường tận tìm sâu tiếng mẹ ru hời
Khi sấm sét hãi hùng, gió mưa xối
xả*

*Thường biết mấy hàng cau làng Vĩ
Dạ*

*Nắng vừa lên đẹp quá, lá cùng hoa
Mấy trái bầu non xinh xắn non nà*

*Thường biết mấy bầu trời xanh quê
ngoại*

*Thường biết mấy tiếng cười, giọng
nói*

*Ai vườn bên hái rau muống ngoài
ao?*

*Thường nhớ ngàn năm xứ Huế ngọt
ngào*

*Người dân Huế nghèo mà lòng rộng
rãi*

*Nhỏ bát cơm ai giúp ngày thờ đại
Chữ vẫn còn sống mãi trong lòng tôi*

*

*Chiều hôm nay, khi nắng tắt sau đồi
Tôi buồn bã nhìn mây về quê mẹ*

*Kỷ niệm thời xưa cùng hưởng chiều
lặng lẽ*

*Biến thành bài thơ thương xứ Huế
quê tôi.*

(Trích: Một chút tình cho Huế)

Diễn văn khai mạc

Đêm văn hóa đón giao thừa

Kính bạch Chủ Tôn Đức Tăng Ni
Kính thưa quý quan khách và quý đồng
hưởng Phật Tử

Kính thưa quý vị,
Theo truyền thống, dân tộc Việt Nam
đón giao thừa theo âm lịch. Hôm nay
là ngày tròn hai ngàn năm lịch sử đánh
dấu sự hiện diện của Đạo Phật trên
đất nước Việt Nam, vừa là ngày cuối
cùng của thế kỷ hai mươi cũng là ngày
cuối năm âm lịch.

Thời điểm tam trùng quan trọng này có
rất nhiều điều cần nhắc nhở lại. Thế
nhưng vì thời gian có hạn và vì sự hạn
chế của buổi lễ nên chúng tôi chỉ xin
đề cập một ít điểm nổi bật nhất của
Phật Giáo Việt Nam trong lãnh vực
Văn Hóa.

Văn Hóa, theo định nghĩa của nhiều
học giả nổi tiếng thì Văn Hóa là tất cả
những sự tạo tác của con người trên
mọi lãnh vực từ vật chất đến tinh thần
để đáp ứng những nhu cầu sinh hoạt
của cuộc sống, của sự tồn tại và phát
triển... Nói một cách cụ thể hơn, tất cả
những gì hiện hữu quanh ta đều là Văn
Hóa, từ tiếng nói, nếp sinh hoạt, lời thơ
tiếng nhạc, kinh điển, sách vở, tranh
ảnh, các tổ chức, chùa chiền, lâu đài,
nhà cửa... đều là Văn Hóa.

Văn Hóa Phật Giáo là tất cả những gì
do Phật Tử hay mọi người tạo nên
trong tinh thần Phật Giáo để phụng sự
con người trong mọi lãnh vực.

Như vậy tất cả những gì chúng tôi trình
bày dưới đây và tất cả những tiết mục
thơ, nhạc, vũ v.v... được trình diễn hôm
nay đều là những sản phẩm Văn Hóa
hay tự thân những tiết mục đó là Văn
Hóa.

Phật Giáo từ Ấn Độ du nhập vào Việt
Nam từ những năm đầu công nguyên
tính đến nay đã tròn hai nghìn năm lịch
sử.

Di tích Chùa Dâu tại trung tâm Luy
Lâu, Bắc Việt, đó là một trong những
dấu tích văn hóa Phật Giáo sớm nhất
và quan trọng nhất trên phương diện
lịch sử văn hóa. Sách Lý Hoặc Luận

của Mâu Tử là một trong những sáng
tác Phật Học sớm nhất tại Việt Nam.

Với tinh thần đại hùng, đại lực của
Phật Giáo, Lý Bôn đứng lên khởi nghĩa
đánh đuổi quân Tàu đô hộ lập ra triều
Lý năm 544 lấy hiệu là Thiên Đức, tên
nước là Vạn Xuân lập ra chùa Khai
Quốc. Sự thành công đó xóa tan ách
thống trị 600 năm đô hộ từ phương
Bắc, xây dựng tinh thần độc lập tự chủ
cho dân tộc Việt. Đóa hoa Văn Hóa
Chính Trị Hùng Lực đặc thù đã nở và
tỏa ngát hương từ đó đến tận ngàn vạn
đại về sau...

Phật Giáo đã trở thành tôn giáo dân
tộc, làm chủ lực cho sự xây dựng và
bảo vệ Tổ Quốc. Những triều đại độc
lập Ngô, Đinh, Lê đã tôn Phật Giáo là
Quốc Giáo.

Triều đại nhà Lý (1010-1225) và nhà
Trần (1225-1400) là thời kỳ phát triển
rõ nhất của Văn Hóa Việt do sự
đóng góp tích cực của Phật Tử, Đó
cũng là thời đại cực thịnh của Văn Hóa
Phật Giáo từ trước đến thời điểm đó.
Tinh thần Phật Giáo đã làm chủ đạo
trong sự dung hợp và khai phóng, đưa
đến sự hình thành và phát triển nền
văn hóa đa nguyên là Tam Giáo Đồng
Nguyên tại Việt Nam.

Đó là sự tổng hợp văn hóa đặc thù độc
nhất vô nhị trên thế giới, còn được gọi
là kỷ nguyên Đại Việt hay văn minh
Đại Việt.

Khi nào đất nước bị ngoại xâm người
Phật Tử vẫn đứng đầu ngọn sóng để
chống lại. Ví dụ trong những cuộc khởi
nghĩa chống Pháp, năm 1898 Tăng sĩ
Võ Trú đã khởi nghĩa tại Phú Yên kết
hợp với Trần Cao Vân để chống Pháp.

Ở Bắc Việt có Tăng sĩ Vương Quốc
Chính tổ chức Hội Thượng Chí lấy các
ngôi chùa từ Nghệ An đến Bắc Ninh
làm căn cứ vận động Phật Giáo Đờ
đứng lên chống Pháp.

Ngoài ra còn có những hội Phật Giáo
Cửu Quốc khắp ba miền đất nước vận
động toàn dân đứng lên chống Pháp.

Trong Nam có Phật Giáo Hòa Hào,
Cao Đài... là những tôn giáo lấy giáo lý
Phật Giáo làm căn bản cũng đứng lên
chống Pháp.

Trong cao trào chấn hưng Phật Giáo
trên thế giới vào những năm 1920-
1930 tại Việt Nam có các hội Phật
Giáo sau đây được thành lập:

Năm 1931, Hội Nam Kỳ Nghiên Cứu
Phật học.

Năm 1932, Hội An Nam Phật Học.

Năm 1933, Hội Việt Nam Phật Học,
v.v...

Năm 1951 Tổng Hội Phật Giáo Việt
Nam được thành lập, thống nhất ba
miền Nam, Trung, Bắc Phật Giáo.
Tổng Hội đã vạch ra con đường dân
tộc nhân bản. Tinh thần đó đã hiện rõ
nét độc đáo qua cuộc vận động văn
hóa chính trị xã hội năm 1963 mang
tính chất dân tộc nhân bản và tiến bộ.

Sau những cuộc dẫn thân cao cả vô
úy, đại hùng, đại lực, đại tử bi, trí tuệ,
tự thiêu của Bồ Tát Thích Quảng Đức
và chủ vị Thánh Tử Đạo; Phật Giáo đã
làm chấn động lòng người trên toàn cõi
Việt Nam và lưỡng tâm nhân loại trên
thế giới, đã chuyển hóa được chính
sách của các cường quốc trên thế giới
đối với Việt Nam, bảo vệ được độc lập
và ngăn chặn sự xâm lăng từ bên
ngoài.

Một trong những vị lãnh đạo tài ba của
cuộc vận động của Phật Giáo năm
1963 nổi bật nhất phải kể là Hòa
Thượng Thích Trí Quang. Người có
đầy đủ những đức tính Hùng, Lực, Tử
Bi, trí tuệ của Phật Giáo. Người mà các
chính khách nổi tiếng trên thế giới
không tiếc lời ca tụng rằng nếu Hòa
Thượng Thích Trí Quang không phải là
nhà tu mà là nhà chính trị thì Ngài sẽ
trở thành vị Tổng Thống tài ba lỗi lạc
và anh minh của dân tộc Việt Nam.
Báo chí thế giới cũng ca tụng rằng Hòa
Thượng Thích Trí Quang là linh hồn, là
bộ não tài ba lỗi lạc của cuộc vận động
Phật Giáo nói trên.

Ngài là nhà nghiên cứu Phật Học, nhà
dịch thuật, là giáo sư Đại Học về Phật
Học rất nổi tiếng, được mọi giới kính
phục.

Sau cuộc vận động của Phật Giáo
thành công, năm 1963 Giáo Hội Phật
Giáo Việt Nam Thống Nhất được thành
lập, thống nhất các Giáo Hội Nam,
Trung, Bắc, và đặc biệt là thống nhất
được hai hệ phái có những cách hành
trì Phật Pháp hoàn toàn khác nhau đó
là Nam Tông và Bắc Tông hay còn gọi
là Nam Phương và Bắc Phương Phật
Giáo.

Đây là việc làm và là sự thành công vĩ
đại chưa hề thấy trong lịch sử Phật
Giáo Việt Nam và Thế Giới.

Nói về những nhân vật Phật Giáo hiện
đại cần được vinh danh thì rất nhiều
không thể nào kể ra hết trong buổi lễ
hôm nay.

Một nhân vật nữa là Viện Trưởng Viện
Hóa Đạo khả kính của chúng ta đó là
Hòa Thượng Thích Quảng Độ. Ngài là
nhà tranh đấu cho nhân quyền Việt
Nam đã nổi tiếng thế giới và được thế
giới kính trọng đề nghị Ngài làm ứng

viên cho giải Nobel Hòa Bình. Ngài đúng là một ngục sĩ lương tâm có đủ những đức tính Hùng, Lục, Tử Bi, trí tuệ của Phật Giáo. Ngài là giáo sư đại học, là nhà thơ, nhà văn, nhà dịch thuật, nhà nghiên cứu Phật Học rất nổi tiếng, được mọi giới kính phục. Các Ngài là những viên kim cương vô giá không những của Phật Giáo Việt Nam mà là của dân tộc Việt Nam và của cả thế giới nữa.

Hôm nay là thời điểm để chúng ta ôn lại công đức của tiền nhân. Chúng ta hãy tự hào với những thành quả vĩ đại trong quá khứ, biến những đau thương hận thù chia rẽ thành sức mạnh, thành sự đoàn kết bền vững không gì lay chuyển nổi để làm hành trang bước vào thiên niên kỷ mới đầy nghị lực với Tâm đại hùng, đại lực, đại tử bi, trí tuệ, quyết chí đạt được những gì chúng ta có thể đạt cho bản thân, gia đình, dân tộc và cho đất nước ta đang sinh sống. Trong ý nghĩa đó chúng tôi xin thay mặt Ban Tổ Chức trân trọng tuyên bố khai mạc **Đêm văn hóa đón giao thừa** hôm nay.

Chùa Pháp Bảo, Sydney 4.2.2000
(29 tháng Chạp năm Kỷ Mão, PL.2542)
TM. Vụ Văn Hóa Giáo Dục
GHPGVNTN/HN
Úc-Đại-Lợi - Tân-Tây-Lan

● T/S Lâm Như Tạng

Ban Liên Lạc PTVNTN tại Stuttgart & VPC

Kể từ 01.03.2000, Ban Liên Lạc Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Stuttgart & VPC đã thay đổi nhân sự như sau:

-Trưởng Ban : ĐH Thiện Pháp Hà Thị Lan Anh

-Phó Ban Nội Vụ: ĐH Thiện Nhật Nguyễn Quỳnh Nga

-Phó Ban Ngoại Vụ : ĐH Vũ Xuân Phong

-Thư Ký : ĐH Thiện Nguyên Lý Hùng Sơn

-Thư Quy : ĐH Trần Kim Hoàng

Địa chỉ liên lạc:

ĐH Lý Hùng Sơn

Eierstr. 91 - 70199 Stuttgart

Tel. 0711 / 64 93 757

Thay mặt Hội Phật Tử VNTN/Đức, chúng tôi xin chào mừng tân Ban Liên Lạc và chúc quý Đạo Hữu thành viên thân tâm an lạc, Phật sự viên thành.

Bát tuần cảm tác

Áo-Giản PHAN NGÔ

*Hôm nay sinh nhật tám mươi,
Mở lòng đón nhận ơn Trời ban cho.
Thế đồ lắm đoạn khi-khu,
Giữ thề nên trả ngục tù ba phen.
Mặc ai danh lợi bon chen,
Lưu-vong tấu-quốc không quên
nguyện thề...*

*Lợi bao năm nữa Bến Mê ?
Hồng trần không vướng, vân-thê
chẳng màng !*

*Nổi sầu vong-quốc mang-mang,
Tình riêng bao mối đã tràng phí
công.*

*Nhấn ai còn giữ trong lòng
Lời thề ngày trước, hãy cùng bắt
tay!*

*Bát tuần, bản tính nhũ ngày
Hăm-lăm trai trẻ, hăng say trọn đời.
Kính xin lạ tạ ơn trời.*

*Xin nguyện đeo đuổi mãi lời thề
xưa.*

Trong thi-tập "PHONG-CẦM TRƯỚC
GIÓ"

30.04.1975 - 30.04.2000

25 năm khổ nạn Việt Nam

25 năm kiên trì tranh đấu

Lời kêu gọi

Để biểu dương tinh thần và ý chí đấu tranh cho một Việt Nam thật sự tự do dân chủ, kính mời quý vị tham gia những hoạt động đấu tranh nhân ngày 30.04.2000 được tổ chức tại Berlin theo chương trình dưới đây:

● Ngày 29.04.2000:

Từ 19 giờ đến 21 giờ tại Breitscheid Platz, Kaiser-Wilhelm - Gedächtnis Kirche (khu nhà thờ cụt đầu tại Zoo) :

Thắp nến, cầu nguyện hòa bình cho quê hương Việt Nam.

Từ 22 giờ tại Việt Nam Haus, Großbeerenstr.70, 10963 Berlin (Quận Kreuzberg):

Đêm không ngủ hưởng về quê hương.

● Ngày 30.04.2000:

Từ 14 đến 17 giờ trước Đại sứ quán (mới) CSVN, Eisenstr. 3 - 12435 Berlin (Quận Treptow, sát bên S.Bahn Treptower Park):

Biểu tình đòi tự do dân chủ cho Việt Nam.

● Ban Tổ Chức:

Liên Minh Việt Nam Tự Do, Tổ Chức Thông Tin Nhân Bản Việt Nam, Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn, Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn, Tổ Chức Sinh Hoạt Người Việt Tỵ Nạn, Đảng Nhân Dân Hành Động, Hội Người Việt Dân Chủ Berlin, Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam. ●

Chúc Mừng

Nhận được hồng thiếp của Bà Quà Phụ NT. Bùi Đình Phú làm lễ Vu Quy cho Thủ Nữ

Cô Theresa **BÙI-ĐÌNH UYÊN-THI** đẹp duyên cùng

Cậu Phaolo Giuse **PHẠM BÁ DŨNG** Quý Nam của Ông Bà Phạm Bá Đưỡng.

Hôn lễ sẽ cử hành vào ngày 6.5.2000 tại Thánh Đường Saint John the Baptist Costa-Mesa - California Chúng tôi xin chung vui cùng hai họ Bùi-Phạm và chúc hai cháu Uyên-Thi & Bá-Dũng Trăm Năm Hạnh Phúc

Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Âu Châu

Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Bỉ, Đức, Hòa Lan.

CẢM TẠ

Toàn thể tang quyến chúng con thành kính tri ân:

- Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước

- Sư Cô Thích Tâm Viên

Chùa Linh Thửu Bá Linh

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ:

- Quý Cụ, Quý Ông Bà, Quý Bằng hữu gần xa, Quý Bà con đồng hương đã thiết lễ cầu siêu, chủ trì tang lễ, điện thoại phân ưu và tham dự tang lễ của: Vợ, Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại chúng tôi là:

Cụ Bà

NGHIEM XUAN THIEN

Nhũ danh NGUYEN THI CONG

sinh quán Bắc Việt Nam

đã mệnh chung tại Bá Linh - Đức Quốc ngày 17.02.2000 nhằm ngày 13 tháng Giêng âm lịch năm Canh Thìn. Thượng thọ 91 tuổi.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ suất, kính xin tất cả niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng bái tạ

Khóa học Phật pháp Âu châu kỳ 12 tại Pháp

Khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 12, chánh thức được tổ chức tại Pháp

1/- Địa điểm: **ECOLE CENTRALE.**
(Cách chùa Khánh Anh hiện nay chừng
15 phút xe hơi)

**Avenue Sully - Prudhomme.
92290 Châtenay Malabry**

Đây là Trường đào tạo Kỹ sư của Pháp.
Do đó vào mùa hè vẫn còn một số sinh
viên ngoại quốc lưu lại. Cú xá của
Trường gồm nhiều tòa nhà. Mỗi người
một phòng riêng và 2 người dùng chung
1 nhà tắm và nhà vệ sinh.

2/- Thời gian: từ 20/7/2000
đến 30/7/2000

Thứ năm 20/7/2000 : Tề tựu.

Thứ sáu 21/7/2000 : Khai giảng
(15 giờ chiều)

Thứ bảy 30/7/2000 : Bế giảng
(15 giờ chiều)

Du ngoạn : Từ sáng Chủ nhật (30/7)
(có chương trình riêng)

3/- Học phí: (gồm có ăn, ở, du ngoạn)

- **Mỗi học viên** : 1.000 quan Pháp
(khoảng 160USD, gia đình đồng người
tham dự, từ người thứ 2 trở đi được bớt
20%)

- Đoàn sinh GDPT không phân biệt:
800 quan Pháp.

- Dự thính: 600 quan Pháp. (cho trường
học không thể ở lại ban đêm).

4/- **Chương trình học:**

Cũng giống như mọi năm trước: gồm 4
cấp (cấp 1, 2, 3 và Oanh Vũ), giữa khóa
học, có các buổi họp của Giáo Hội và
các Tổng Vụ thuộc GHPGVNTN-Âu
Châu.

5/- **Tổ chức và Điều hành:**

Điều hành chương trình khóa học:
GHPGVNTN-Âu Châu.

Tổ chức địa phương: GHPGVNTN tại
Pháp đảm nhiệm.

Trưởng Ban Tổ Chức: Thượng Tọa
Thích Tánh Thiệt.

6/- **Đường đi đến khóa học:**

a). **Bằng xe lửa:** Từ nước ngoài hay từ
các tỉnh lấy xe lửa về Paris đổi qua hệ
thống xe điện vùng Paris gọi là RER, lấy
ligne B xuống ga Croix de Berny.

b). **Bằng xe nhà:** Lấy xa lộ về Paris. Sau
đó tìm cách đổi qua xa lộ A86 về hướng
Versailles, lấy ngõ ra: Croix de Berny.

c). **Bằng máy bay:** Đến phi trường
Charles de Gaulle hay Orly. Sau đó đổi
qua hệ thống xe điện RER, lấy ligne B
xuống ga Croix de Berny.

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc:

I. CHÙA KHÁNH ANH.

14 Av Henri Barbusse.
92220 Bagneux (France)
Tel (33) + 1 46558444.
Fax (33) + 1 47355908.
E-mail : khanhanh@free.fr

II. CHÙA THIÊN MINH

51 Rue Cuzieu.
69110 Ste Foy Les Lyon (France).
Tél (33) + 4 78 59 71 47.
Fax (33) + 4 78 59 66 07

III. **Hoặc liên lạc** và ghi danh với quý
thầy trong nước nơi mình cư ngụ.

Để cổ võ tinh thần học Phật và sinh hoạt
chung trong Giáo Hội, xin bà con Phật tử,
Đạo hữu tại Pháp, nhất là vùng Paris cố
gắng sắp xếp thời gian tham gia học hỏi
Phật Pháp hoặc chánh thức hoặc dự
thính. Mặt khác, giữa Khóa học có các
phiên họp của Giáo Hội, xin các chùa,
các đơn vị cố gắng cử người đại diện,
trước là tham gia khóa học sau là tham
dự các phiên họp liên hệ. ●

**Ấn nhân bảo trợ Tăng Ni sinh
T.V. NGUYỄN-THIỆU - BÌNH ĐỊNH
Niên khóa 1999-2000 :**

Đồng-Lai Nguyễn Thị Danh 400DM (2
vị). Thiện-Trí Nguyễn Danh Thắng
200DM. Thị-Thiện Nguyễn Tiến Vinh
200DM. Đỗ Nguyễn Huy Phương
200DM. Dr. Nguyễn Khắc Tùng 50DM.
Thiện-Châu Đoàn Văn Chung 200DM.
Thiện-Bích Tô Thiệu Phượng 200DM.
Diệu-Trí Nguyễn Thị Gòong 200DM.
Hằng-Ứng Lâm Minh Bót 200DM. Thiện-
Mỹ 200DM. Nhứt-Trọng Trần Văn Minh
200DM.

Xin quý Phật Tử phát tâm bảo trợ Tăng Ni
Sinh niên khóa 1999-2000.

● **TK. THÍCH QUẢNG BÌNH**

PHÂN ƯU

Được tin buồn thân mẫu của anh Lê
Ngọc Châu, tức là nhạc mẫu của chị
Ngọc Tuyết, cộng sự viên về trang
hoa phụng báo VG là :

**Bà quả phụ Lê Ngọc Lương
nhũ danh Maria Mai Thị Đại**

đã từ trần ngày 17.3.2000 tại

Neufahrn, Đức quốc.

Thượng thọ 78 tuổi

Chúng tôi xin chân thành phân ưu
cùng Anh chị Lê Ngọc Châu và tang
quyển, đồng thời xin thành kính cầu
nguyện cho linh hồn Cụ Bà sớm
hưởng thiên nhan Chúa.

- Ban Biên Tập Báo Viên Giác

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Chúng tôi đau buồn báo tin cùng thân
bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần.
Mẹ, Bà Nội và Bà Ngoại của chúng tôi
là :

**Bà Quả Phụ Lê Ngọc Lương
Nhũ danh Maria Mai Thị Đại**
đã mệnh chung ngày 17 tháng 3 năm
2000 (nhằm ngày 12 tháng Hai năm
Canh Thìn) tại Đức Quốc.

Thượng thọ 78 tuổi.

Tang lễ đã được cử hành vào lúc 14
giờ ngày 23 tháng 3 năm 2000 tại
Thánh Đường Alte Kirche và nghĩa
trang của Neufahrn, tỉnh Freising.

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ:

- Linh Mục Theophano Nguyễn Văn
Bích

- Linh Mục Josef Ngô Công Hoan
Đồng thời chúng tôi cũng xin chân
thành tri ân:

- Hội Đồng Giáo Xứ Nữ Vương Hòa
Bình

- Hội Legio Maria

- Hội Người Việt Tỵ Nạn Cao Niên
München/Bayern

- Quý Bác, anh chị em bằng hữu xa
gần đã đọc kinh, cầu nguyện, gửi
thiệp, điện thoại phân ưu, phúng điếu
cũng như đã bỏ thì giờ quý báu tiền
đưa linh cửu của Mẹ chúng tôi đến nơi
an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, nếu có điều
chỉ sơ sót, kính mong quý vị niệm tình
tha thứ cho.

**Tang gia đồng cảm tạ
và thành kính ghi ơn**

Các con:

- Lê Ngọc Châu, vợ và các con (Đức)

- Lê Ngọc Tuấn, vợ và các con (Anh)

- Lê Thị Xuân Hường, chồng và các
con (Việt Nam)

- Lê Ngọc Thuận, vợ và các con (Đức)

- Lê Ngọc Chấn (Anh)

- Lê Thị Kim Hạnh, chồng và các con
(Anh)

Tìm thân nhân

● TÌM EM

Tìm em là **LA QUỐC TRUNG**, sinh năm 1963. Tháng 11/1987 qua Đông Đức ở địa chỉ: Rudolf Hartig Str.42 - Haus 1 Wohnung - ZWICKAU/SA - 9560 D D R.

Sau đó qua Tây Đức liên lạc đến năm 1995 với gia đình qua địa chỉ: Battenstr. 2 - 36115 HILDERS 1.

Hiện nay em ở đâu, liên lạc về gia đình mẹ đau nặng vì nhỏ mong em.

CHỊ LA MỘNG ANH - 33 Lão Tử - Phường 11 Quận 5 - TP. HCM - Việt Nam. Tel. 00848 - 8561063

● TÌM ANH

Tìm anh **TRẦN TRỌNG TUẤN**, sinh ngày 12.11.1967, cao 1,7m, con ông Trần Trọng Quang. Anh bỏ nhà ra đi vào ngày 24.11.1989 tại Sài Gòn.

Ai biết tin về anh xin liên lạc về những địa chỉ sau:

-405/17 Xô Viết Nghệ Tĩnh - F.24 Quận Bình Thạnh HCM City - Việt Nam.

- Tại Đức: phuonng.nguyen@uni-essen.de Tel. 0172.1622747

- Tại Hòa Lan: dm.k.nguyen@quicknet.nl

Xin chân thành cảm tạ.

● TÌM BẠN

Nguyễn Thanh Huyền, Oberkirchener Str. 2 - 31707 Bad Eilsen.

Tel. 05722/982349. Muốn tìm bạn là:

PHẠM THU HẰNG ở Tiếp làm nghề sành sứ, qua Đức tỵ nạn năm 1991. Thời gian đầu HẰNG ở tại địa chỉ Steinheil Str.10 - 4 Stockrechts - München. Tel. 089/528576. Sau đó lấy chồng và chuyển đi chỗ khác, bạn bè ai biết xin nhắn lại cảm ơn nhiều.

● TÌM BẠN

Mỹ Lệ, ở Mỹ Tho, tìm bạn là Trang đã cùng học với Lệ từ 1979-1981 Trường Trung Học Nguyễn Đình Chiểu. Nay ở đâu xin liên lạc điện thoại số: 030 / 465 66 57.



Chúc Mừng

Nhận được tin vui của Anh Chị **VŨ-NGỌC-MÔI** sẽ làm lễ thành hôn cho Thủ Nam

Phê rô VŨ-NGỌC-TIẾN

sánh duyên cùng

Maria ĐỒNG-THỊ-HƯỜNG

Thủ Nữ của Ông Bà Đồng-Văn-La.

Hôn lễ được cử hành vào lúc 15 giờ 00 ngày thứ bảy 27.05.2000 (nhằm ngày 24 tháng Tứ Âm lịch năm Canh Thìn) tại Thánh đường St. Thomas Morus - Reinalle 46-48 Bielefeld, Đức Quốc.

Xin chân thành chúc mừng Anh Chị Vũ-Ngọc-Môi và hai họ Vũ & Đồng. Chúc hai cháu **TIẾN-HƯỜNG** Trăm Năm Hạnh Phúc.

- Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQG/VN Âu Châu
- Hội Cựu SVSQ/TVBQG/VN Bỉ, Đức, Hòa Lan.
- Gia đình Cựu SVSQ/TVBQG/VN K.10P.



Chúc Mừng

Nhận được hồng thiệp của Anh Chị **Phạm-Hồng-Sáu** (Biên Tập Viên báo Viên Giác) ở Lingen/Ems - Cộng Hòa Liên Bang Đức, làm Lễ Thành Hôn cho Thủ Nam

Phạm Lương Khanh

sánh duyên cùng Cô

Hồ Thị Chính

Thủ Nữ của Ông Bà Hồ-Xuân-Ngô ở Düsseldorf, Đức Quốc.

Hôn lễ sẽ được cử hành vào ngày thứ bảy 15.04.2000 (nhằm ngày 11 tháng 3 năm Canh Thìn) lúc 11 giờ tại tư gia Geeststr.83 Düsseldorf và sau đó tại Haselünnerstr.55 Lingen.

Chúng tôi xin chung vui cùng hai họ **PHẠM & HỒ** có Dầu hiền Rể thảo, và cầu chúc Tân Lang và Tân Giai Nhân Trăm Năm Hạnh Phúc.

- Chủ Nhiệm, Chủ Bút & Quản Lý Tòa Soạn
- Ban Biên Tập, Kỹ Thuật & Ấn Loát báo Viên Giác

- Hội Phật Tử Việt Nam TN và

- Ban Hướng Dẫn GDPTVNTN tại Đức Quốc. ●



Phân Ưu - Cáo Phó

Cảm Tạ - Chia Buồn

PHÂN ƯU

Được tin Nhạc-Phụ Đạo Hữu Hoàng-Đôn-Trình là

Cụ Ông **LÊ VĂN SA**

Pháp danh Đồng Trí

Sinh năm 1906 (Bính Ngọ) tại Tam Quan, Bình Định.

Mệnh chung ngày 16.02.2000, nhằm ngày 12 tháng Giêng Canh Thìn, tại Sài Gòn, Việt Nam.

Thượng thọ 95 tuổi.

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng Đạo Hữu Hoàng Đôn Trình và tang quyến, đồng thời xin nguyện cầu cho hương linh Cụ Ông sớm siêu sinh Tịnh Độ.

- Phù Văn Chủ Bút và
- Ban Biên Tập Báo Viên Giác.
- Gđ. Nguyễn Anh Tuấn
- Gđ. Lý Văn Văn
- Gđ. Hàn Cường
- Gđ. Trần Văn Huyền.

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Thân Phụ Đạo Hữu Thiện-Nguyên Lý Hồng Sơn

Cụ Ông **LÝ NGỌC SANH**

Sinh năm 1930. Tỵ thế ngày 12.12.1999 tại Đức Quốc

Xin thành thật chia buồn cùng Đạo Hữu và toàn thể tang quyến. Cầu xin Hương linh Cụ Ông sớm siêu thăng về Miền Cực Lạc.

- Diệu Hạnh (Herrenberg)

PHÂN ƯU

Được tin trẻ

Ông **LÝ NGỌC SANH**

đã từ trần ngày 12.12.1999 tại Celle, Đức Quốc. Hưởng thọ 70 tuổi.

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng tang quyến Bà Quả Phụ Huỳnh Thị Hương cùng các cháu, dâu, rể, chất, như:

Lý Ngọc Thổ, Lý Kim Phụng, Lý Hùng Sơn, Lý Hồng Hải, Lý Nguyệt Thu, Lý Thanh Bình, Lý Kim Loan, Nguyễn Kim Ngọc, Dương Thị Đông Hoàng, Lý Tuấn Phú, Lâm Bửu Hòa, Lý Đông Việt, Lý Nguyễn Hoài Nam, Lâm Bửu Phương;

đồng thời xin cầu nguyện cho Hương linh Ông Lý Ngọc Sanh được sớm tiêu điều thượng giới.

- Gđ. Nguyễn Văn Mỹ (Đức Quốc)

- Gđ. Nguyễn Siêu (USA)

- Gđ. Dr. Nguyễn K. Hùng + Bái (USA)

- Gđ. Lý Tài (USA)

PHÂN ƯU

Rất lấy làm đau buồn khi được tin :

Phụ nhân của Dr. **PHAN HUY OÁNH**

Nhũ danh **NGUYỄN THỊ KIM NINH**

đã từ trần ngày 10.02.2000. Hưởng thọ 63 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng tang quyến và nguyện cầu Hương linh Chị sớm tiêu điều Cực Lạc Quốc.

- Chi Hội Phật Tử Frankfurt.

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Phu-Nhân của Tiến Sĩ Phan Huy Oánh:

Bà **Anne Marie**

Nguyễn-Thị Kim-Ninh Phan-Huy

mãn phần lúc 3g25 ngày 10.02.2000 nhằm ngày mừng 6 tháng Giêng năm Canh Thìn tại Bonn / Đức Quốc. Hưởng thọ 61 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng tang quyến và nguyện cầu Hương linh Bà Anne Marie sớm về cõi Vĩnh Hằng.

- Ủy Ban Giải Trữ Pháp Nạn Âu Châu/Đức Quốc

- Hội Phật Tử và các Chi Hội PTVNTN tại Đức Quốc.

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Thân-Mẫu của anh chị Nguyễn Tiến Cường, tức Giang-Phúc Đông-Sơn, cộng sự viên báo Viên Giác, là:

Cụ Bà NGUYỄN QUANG CHÂU
Nhũ danh Trần Thị Nhật
Pháp danh DIỆU QUANG

đã từ trần ngày 28 tháng Chạp năm Kỷ Mão, tức ngày 03.02.2000 tại Sài Gòn/Việt Nam. Thượng thọ 86 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng anh chị Nguyễn Tiến Cường và tang quyến, đồng thời xin thành kính cầu nguyện hướng linh Cụ Bà sớm được siêu thăng Lạc Quốc.

- Phù Vân, Chủ Bút và Ban Biên Tập - Kỳ Thuật & Ấn Loát báo Viên Giác.
- Gđ. Huỳnh Thoảng / Hamburg
- Gđ. Nguyễn Hữu Huân / Hamburg.

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn, Thân-Phụ của Chiến-Hữu Hồ-Văn-Trung, nguyên Chủ Tịch Khu Bộ Đức, Liên Minh Dân Chủ Việt Nam

Cụ Ông HỒ TRAI

từ trần tại Pleiku, Việt Nam. Thượng thọ 86 tuổi.

Chúng tôi toàn thể Cán Bộ và Đoàn Viên LMDCVN đồng kính phân ưu cùng Chiến-Hữu Hồ-Văn-Trung và tang quyến. Nguyện cầu hướng linh Cụ Ông sớm tiêu điều Miền Cực Lạc.

Đồng kính phân ưu

Liên Khu Bộ Âu Châu - Khu Bộ Đức Quốc.
Các Gia đình: Nguyễn Quốc Nam, Quách Văn Hà, Trần Hữu Phúc, Bùi Như Sơn, Nguyễn Văn Thịnh, Nguyễn Bảo Sơn, Dường Tấn Thành, Nguyễn Duy Tùng, Phạm Anh Tuấn, Phạm Cường, Nguyễn Đình Long, Thạch Cao Thành.

CHIA BUỒN

Chi Hội PTVNTN Reutlingen & VPC vô cùng thương tiếc:

Cụ Ông LÊ VĂN SA
Pháp danh ĐỒNG TRÍ

sanh năm 1906 (Bình Ngọ) tại Tam Quan, Bình Định

đã từ trần ngày 16.02.2000 (12 tháng Giêng năm Canh Thìn) tại Sài Gòn / Việt Nam.

Thượng thọ 95 tuổi.

là thân phụ của ĐH Thiện-Duyên Lê-Thị-Thần cũng là Nhạc-Phụ của ĐH Thiện-Nguyễn Hoàng-Đôn-Trinh, Cố vấn của Chi Hội.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Hướng linh Cụ Ông sớm được siêu sanh Tịnh Độ và xin thành thật chia buồn với hai Đạo Hữu cùng tang quyến trước sự mất mát to lớn và đau thương của gia đình.

Nam Mô A Di Đà Phật

CHIA BUỒN

Được tin buồn

Anh Huỳnh Minh Cảnh

Sanh ngày 19.01.1958 đã mất vào ngày 01.03.2000 nhằm ngày 26 tháng Giêng năm Canh Thìn.

Gia đình Anh Chị xin chân thành chia buồn cùng tang gia và nguyện cầu Hướng linh Anh sớm được siêu thoát.

- Anh Chị Lâm Hồng Phúc tại Gifhorn

CHIA BUỒN

Chúng tôi nhận được tin trẻ,

Thân-Phụ của anh Nguyễn Hoàng Minh
đã từ trần tháng 12.1999 tại Sài Gòn, Việt Nam.

Chúng tôi xin thành kính chia buồn cùng anh Nguyễn Hoàng Minh và tang quyến, đồng thời cầu nguyện cho Hướng Linh của Bác sớm được Tiêu Điều Miền Cực Lạc.

- Gđ. Vũ Duy Tân
- Gđ. Vương Túy Hoàn
- Gđ. Phạm Hồng Sáu
- Gđ. Nguyễn Công Thắng
- Gđ. Trần Ngọc Khởi
- Gđ. Nguyễn Thành Bê
- Gđ. Nguyễn Thái Đế
- Gđ. Nguyễn Phần Chấn
- Gđ. Nguyễn Tài Trí

CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, bạn bè thân hữu gần xa hay là nhà tôi:

Anne Marie

Nguyễn-Thị Kim-Ninh Phan-Huy

sinh ngày 21.11.1939 tại Huế/Việt Nam đã ra đi không bao giờ trở lại vào ngày 10.02.2000 tại Bonn/Đức.Quốc.

Thánh lễ theo nghi thức Công Giáo được cử hành tại Nhà thờ Nikolaus Kirche, Pützstraße Bonn vào ngày 18.02.2000 lúc 16 giờ.

Lễ hỏa táng theo nghi thức Phật Giáo sẽ cử hành vào ngày 19.02.2000 lúc 11 giờ tại NL 6422 PM Heerlen. Con xin cảm ơn Thượng Tọa Thích Như Điển, Viện Chủ chùa Viên Giác, đã cử Thầy Hạnh Tấn đến chủ lễ hôm đó.

Vài tháng sau đó tro sẽ được đem về Việt Nam rải tại vườn chùa nhà, Chùa Quy Thiện của Cụ Ngoại, Thượng Thư Bộ Lại Thái-Văn-Toàn thiết lập ở Huế.

- Dr. Phan-Huy-Oánh, Lahnweg 14 - Bonn.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Trong nỗi đau buồn chúng tôi trân trọng báo tin cùng thân bằng quyến thuộc gần xa: Mẹ, Bà và Bà Cố chúng tôi là:

Cụ Quả Phụ TẠ VĂN DƯƠNG
Nhũ danh PHẠM THỊ LOAN
Pháp danh NHƯ HOÀNG

đã tạ thế ngày 12.12.1999 nhằm ngày mùng 5 tháng 11 năm Kỷ Mão tại Oberaufdorf (Landkreis Rosenheim). Thượng thọ 85 tuổi.

Tang lễ đã cử hành lúc 9 giờ ngày thứ sáu 17.12.1999 tại nghĩa trang Waldfriedhof München (Munic) Cộng Hòa Liên Bang Đức theo nghi thức Phật Giáo.

Toàn thể tang gia xin thành kính tri ân:

- Thượng Tọa Thích Như Điển, Viện Chủ Viên Giác Tự, Hannover, CHLB Đức, đã cử Đại Đức Hạnh Văn về chủ tọa tang lễ theo truyền thống Phật Giáo.

Đồng thời chúng tôi xin thành tâm cảm tạ:

- Quý Hội Đoàn trong Cộng Đồng Việt Nam tại München, như Hội Phật Tử Việt Nam tại München & VPC,
- Quý Đạo Hữu và Ban Hộ Niệm Niệm Phật Đường Tâm Giác München,
- Hội Cao Niên München-Bayern và các vị Hội Viên,
- Quý Hội Đoàn Công Giáo tại München và một số Hội Đoàn khác,
- Quý Hội Đoàn trong CĐVN tại Boston, Charlotte, Seattle (Hoa Kỳ),
- Quý Hội Đoàn trong CĐVN Montréal (Canada),
- Quý Cụ, Ông.Bà, Cô, Bác, Anh, Chị, Em và các thân hữu gần xa đã chia buồn, cầu nguyện, phúng điệu, điện thoại thăm hỏi cũng như đã dành thì giờ quý báu tiễn đưa linh cữu của Mẹ, Nhạc-Mẫu, Bà Nội, Bà Ngoại, Bà Cố chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng tại Waldfriedhof München. Trong lúc tang gia bối rối, không tránh khỏi điều sơ sót, kính mong Quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia khắp báo và đồng bái tạ:

1. Tạ Văn Dương, vợ Đào Thị Hồng Quyên và con, cháu (Đức),
2. Bà Quả Phụ Tạ Văn Dục và con (Đức)
3. Tạ Văn Tài, vợ Trần Thị Liên Như và các con (Hoa Kỳ)
4. Tạ Văn Nănq, vợ Phạm Ngọc Lúu và các con (Hoa Kỳ)
5. Tạ Văn Đắc, vợ Nguyễn Thị Trâm và các con (Hoa Kỳ)
6. Tạ Đức Thắng, vợ Cấn Thị Bảo Hồi và các con (Canada)
7. Tạ Văn Long, vợ Eva Tạ-Lau và các con (Đức)
8. Tạ Kim, vợ Lưu Bích Hoa và các con (Đức)
9. Tạ Văn Chuông, vợ Margret-Gentner Tạ và các con (Đức)
10. Tạ Văn Khánh, vợ Võ Thị Tường-Vy và các con (Pháp)
11. Tạ Phương Lan, chồng Vũ Thành và các con (Đức).

CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi chân thành cảm tạ:

- Quý Thầy chùa Báo Ân (Gò Vấp), chùa Phổ Quang (Phủ Nhuận), chùa Pháp Hoa (Quận 3) Sài Gòn.
- Ban Giám Đốc, Ban Chấp Hành Công Đoàn, các Xí Nghiệp trực thuộc và toàn thể CBCNV Công Ty Mỹ Nghệ Tổng Hợp XK TP. HCM.
- Tổ Dân Phố 1, Tổ Dân Phố 3 Phường 4, quận Phú Nhuận TP. HCM.
- Toàn thể bà con Nội & Ngoại, thân bằng quyến thuộc, bạn bè thân hữu đã đến viếng, chia buồn và cầu siêu, tiễn đưa linh cữu của Vợ, Mẹ, Bà Nội & Ngoại của chúng tôi là:

Bà NGUYỄN QUANG CHÂU
Nhũ danh **TRẦN THỊ NHẬT**
Pháp danh **DIỆU QUANG**

Sinh năm 1915 tại Hà Đông, tử trần lúc 06 giờ ngày 03.02.2000, nhằm ngày 28 tháng Chạp năm Kỷ Mão. Thượng thọ 86 tuổi.

Lễ hỏa táng cử hành tại Bình Hưng Hòa, an vị hài cốt tại chùa Pháp Hoa, Quận 3 Sài Gòn.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều chỉ số sót, kính xin quý vị niệm tình tha thứ cho.

- Chồng Nguyễn Quang Châu

- Con trai:

Nguyễn Tiến Thành, vợ và các con.

Nguyễn Tiến Cường, vợ và các con

- Con gái:

Nguyễn Thị Loan, chồng và các con

Nguyễn Thị Nguyệt và chồng.

Đồng cảm tạ

CẢM TẠ

Gia đình chúng con thành kính dâng lễ và tri ân:

- Thượng Tọa Thích Như Điển, Viện Chủ Viên Giác Tự.

Đồng thời chúng tôi xin chân thành cảm tạ:

- Đạo Hữu Chi Hội Trường và Ban Chấp Hành Chi Hội Phật Tử Reutlingen đã đến chia buồn, Cầu Siêu và làm Lễ Phát Tang cho gia đình chúng tôi,

- Gia đình quý Sui-Gia: Lý-Huỳnh-Đang, Nguyễn-Anh-Tuấn, Nguyễn-Hiệp (Mỹ Quốc),

- Quý Đạo Hữu các Chi Hội và Thân Hữu gần xa đã đến tận nhà hoặc điện thoại Chia Buồn khi hay tin. Thân-Phụ, Nhạc-Phụ chúng tôi là:

Cụ Lê-Văn-Sa, Pháp danh Đồng-Trí đã tử trần ngày 16.02.2000 (tức 12 tháng Giêng năm Canh Thìn) tại Sài Gòn. Thượng thọ 95 tuổi.

Tang gia đồng bái tạ:

- Thiện-Nguyên Hoàng-Đôn-Trình, Thiện-Duyên Lê-Thị-Thần và gia đình các con.

CẢM TẠ

Chúng con xin thành kính dâng lễ tri ân:

- Thượng Tọa Thích Minh Phú
- Ni Sư Thích Nữ Diệu Hạnh
- Sư Cô Thích Trí Hào
- Quý Đạo Hữu, Phật Tử, thân hữu, bằng hữu đã hồi hướng cầu siêu, tiễn đưa Giác Linh:

Ni Cô THÍCH THẮNG PHƯỚC
Thế danh **ĐẶNG THỊ SÁU**
Pháp danh **ĐỒNG HÒA**

là thân mẫu của chúng con đã tạ thế ngày 22 tháng Giêng năm Canh Thìn (ngày 26.02.2000) tại Đức Quốc. Hưởng thọ 63 tuổi.

Kính bái

Đại diện tang gia:

- Lê Minh Đăng

- Lê Th. Tâm Đan

- Lê Th. Đoàn Trang

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Thân-Mẫu, Em Trai, Em Gái, Em Rể và Cháu gái của Lê Mạnh Hùng:

Cụ Bà LƯU THỊ BÈNH
hưởng thọ 71 tuổi

Em Trai LÊ QUANG DŨNG
hưởng dương 27 tuổi

Em Gái LÊ MINH HƯỜNG
hưởng dương 34 tuổi

Em Rể NGUYỄN VĂN PHÚC
hưởng dương 39 tuổi

Cháu Gái NGUYỄN HƯỜNG GIANG
hưởng dương 13 tuổi

đồng tử nạn ngày 13.02.2000 nhằm ngày mùng 9 tháng Giêng năm Canh Thìn tại Hà Nam, Việt Nam.

Chúng tôi thành thật phân ưu cùng hai em Hùng & Thuồng và tang quyến, đồng thời xin cầu nguyện cho các Hưởng Linh sớm siêu thoát về cõi Cực Lạc.

- Gđ. anh chị Châu Bảo Chương

- Cùng tất cả bạn hữu, đồng hương tại Bayreuth



Tâm Thành

Khẩn Nguyện Nam-Mô



Mộng chợt tỉnh nghe lời Kinh Bát-Nhã

Dòng Tù Bi cùng tiếng niệm Nam-Mô

*Bồi tiền kiếp tội căn chừa viên mãn
Linh hồn con chịu sóng dữ cuồng xô*

Bước lao đao - thân xa nguồn, xa cội

Đời bấp bênh giữa biển lộng muôn trùng

Những đôn đau biến thành cơn bão dữ

Vây quanh con là bóng tối hãi hùng

Háo sắc, tham danh - nửa đời mê mải

Con trầm luân trong sân, hận cừu mang

Quý dục vọng vẫn hoành hành thiện khẩu

Và xóa đi chói lọi ánh dương quang!

Giọt nước mắt Cam Lồ ờn cứu độ

Mùa Liên Hoa - Đức Phật Quán

Thế Âm

Cầu nạn khổ muốn loài xa ác ngục

Ta bà dâng lời sám hối thành tâm

Tội nghiệp ngã con gây từ muôn kiếp

Qui chấp tay lòng khẩn nguyện Nam-Mô

Phật vô lượng Tù Bi xin hóa giải

Đời đời con hằng tụng niệm Nam-Mô.

● **Huy giang**

(phổ nhỏ, Rằm tháng Giêng/2000)

Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 21.03.2000)

Trong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không có ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường Tam Bảo, Xây Dựng Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo, trả tiền bán trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ là chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán về vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích, để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cũng là tính đến ngày...? tháng...? để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính mong quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu và Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chủ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

● TAM BẢO

ĐH. Lương Thị Liên (Frankfurt) 50DM. Dr. Bùi Hạnh Nghi (Offenbach) 150DM. Rest. Tiergarten (Hung) (Hannover) 73DM. Bùi Thị Thúy (Mainz) 20DM. Lê Ngọc Chấn (Pháp) 200FF. Hoàng Jean Pascal (") 100FF. Tu Nguyen (USA) 100US. Sơn & Hiền (") 200US. Lê Thị Mỹ (") 20US. Ấn danh (Erkelenz) 20DM. Trần Duy Hoành 50DM. Th. Nguyễn (Friedberg) 70DM. Nguyễn Thị Hồng Liên (Berlin) 20DM. Doãn Kim Yến (") 20DM. Nguyễn Hoàng Minh (CR) 50DM. Doãn Phương Hùng (") 50DM. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (Hannover) 20DM. Lương Thị Hiền (") 20DM. Bùi Mỹ Phúc (") 10DM. Hataru (") 50DM. Trần Ngọc Tuấn (Teck) 20DM. Triệu Quốc Đạt 20DM. Đỗ Văn Trọng (Konz) 50DM. Vũ Công Văn (Hund haupten) 10DM. Lâm (Delmenhorst) 20DM. Bùi Thị Thiệt (Jadeberg) 150DM. Huỳnh Thị Sơn Trà (Tiệp Khắc) 20DM. Bùi Thanh Hùng (Vilsbiburg) 20DM. Phan Đình Hiệp (Dresden) 50DM. Tiêu Chí Chung (St. Ingbert) 50DM. Nguyễn Văn Xinh (Grimmen) 120DM. Braun Thị Dung (Altenstadt) 10DM. Huỳnh Bá Thuận (Ratingen) 10DM. Lê Văn Minh (M'Gladbach) 20DM. Nguyễn Văn Thấu (Mannheim) 30DM. Nguyễn Việt Đức (Salzgitte) 20DM. Nguyễn Lê (Karlsruhe) 30DM. Nguyễn Công Khai (Cham) 20DM. Ấn danh (Gifhorn) 20DM. Nguyễn Thị Thế Phượng (Hof) 50DM. Đăng

Thị Bào Khanh 20DM. Khúc Antony 50DM. Nguyễn Vũ (Anh quốc) 10 Anh kim. Nguyễn Minh Nhật (") 30 Anh kim. Minh Dũng (") 10 Anh kim. Minh Phúc (") 20 Anh kim. Hồ Thị Trung (Bielefeld) 60DM. Lê Kim Hường (Heilbronn) 100DM. Cao Thị Sâm (Hochdorf) 50DM. Quách Minh Võ (GM'Hütte) 50DM. Nguyễn Ngọc Thanh (Langenthurn) 100DM. Quách Hồng Minh 50DM. Nguyễn Đình Thủy (Pháp) 100FF. Trần Thị Yến (Hòa Lan) 25Guld. Huỳnh Thanh Sơn (Hess. Lichtenau) 30DM. Hà Thị Đào (Canada) 50Can. Long Dương (USA) 25US. Chu Bá Tước (USA) 100US. Phạm Thị Kim Anh 10DM. Hồ Hữu Thanh (Suisse) 50FS. Bùi Đình Thuận (M'Gladbach) 50DM. Nguyễn Thị Thái Lan (Bernburg) 30DM. Nguyễn Văn Thắm (D'dorf) 20DM. Tsang, Kam Choi 100DM. Phan Liên (Noumea) 100DM. Võ Văn Thuận (Lambrecht) 12DM. Đỗ Trung Thường (Dresden) 50DM. Lê Thị Bích Lan (Hannover) 10DM. Nguyễn Thị Bạch Yến 30DM. Hồ Việt Hùng David (Lehrte) 10DM. Nguyễn Văn Hoàng (Burgdorf) 50DM. Huỳnh Thiệt Huệ (Delmenhorst) 50DM. Dương (Celle) 20DM. Thái Thị Khánh Hồng (Obernkirchen) 20DM. Dương Tứ Đạt (Celle) 20DM. Nguyễn Xuân Long (Rostock) 50DM. Trần Vinh Quang (") 20DM. Vũ Xuân Phương (") 50DM. Dương Thị Minh Loan (") 50DM. Nguyễn Văn Tuấn (") 20DM. Nguyễn Thị Lan (") 20DM. Rev. Nonne Miao Shiang (Berlin) 250DM. Nguyễn Văn Ba 10DM. HL Trưởng Phúc Thiện Lạc 50DM. Đinh Ngọc Hân 20DM. Nguyễn Tiến Hà (Wilhelmshaven) 20DM. Nguyễn Tuấn Anh (Schude) 100DM. Chu Văn An (Dresden) 100DM. Cao Thị Mỏ (Erfurt) 20DM. Vũ Thị Nga (") 40DM. Thiện Ý (Hannover) 50DM. Trần Thị Xuân (") 15DM. Wang Kai Tang 50DM. Hoàng Văn Toàn (Duisburg) 100DM. Thiện Lực 5US. Bùi Xuân Lâm (Mayen) 20DM. Vương Liễu Đường 100DM. Harchel 20DM. Nguyễn Florian 50DM. Max Smolinski (Bochum) 150DM. Nguyễn Tiến Sinh (Việt Nam) 150DM. Chinatown (Darmstadt) 70DM. Nguyễn Thị Tuyết Trinh (Ludwigshafen) 20DM. Trần Thị Mai 70DM. La Hai (Suisse) 50FS. Phạm Văn Út (Ý) 10.000 Lire. Nguyễn Văn Chương (Karlsruhe) 100DM. Võ Thị Hường (Augsburg) 50DM. Nguyễn Đức Năng (Đan Mạch) 40DM. Trưởng Thị Hà Thanh (") 100Kr. Tà Nhuận (Frankfurt) 20DM. Từ Nguyệt Huệ (") 20DM. Nguyễn Bách Khuê (Aachen) 20DM. Trưởng L.H. (Salzhausen) 30DM. Trưởng Thị Huệ (München) 30DM. Thiện Hiếu + Diệu Kim (Pháp) 100FF. Nguyễn Phúc Lộc (") 100FF. Trưởng Minh Dương (") 200FF. Nguyễn Hào Nhưỡng (") 200FF. Bành Thâm Cường (Wiesbaden) 100DM. Bành Chúc Quân (Ludwigshafen) 100DM. Bành Vĩnh Ái (") 50DM. Võ Thị Lệ Hoa (Pb/Schloß) 20DM. Nguyễn Văn Hùng (Ansbach) 20DM. Bùi Mạnh Hùng (Stuttgart) 50DM. Đoàn Cúc Chi (") 50DM. Nguyễn Văn Hữu (Marktindersdorf) 50DM. Nguyễn Thị Thảo (Pháp) 50DM. Chân Như + Chánh Pháp (Hòa Lan) 50DM. Bành Minh Thành (Wedel) 20DM. Minh Ấn (Pháp) 500FB. Phan Ngọc Đảnh (Berlin) 100DM. Lâm Thị Cúc (Bi) 10DM. Trần Quốc Thiệu 45DM. Ấn danh (München) 20DM. Trần Thị Diệu Hoa (Ravensburg) 100DM. Ngô Văn Lý (Suisse) 50FS. Ma (Münster) 20DM. Võ Thị Kim Chi (Baesweiler) 20DM. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Dinklage) 70DM. Lê Kim Hường 20DM. Phan

Quang Fuxiang (Hagen) 30DM. Vũ Thị Chánh (Neustadt) 50DM. Lê Phước Hoàn (Ludwigshafen) 40DM. Lương Long Mân 50DM. Bùi Tâm Trọng 40DM. Hà Minh Quang (Pforzheim) 30DM. Nguyễn Xuân Xá (Helmstedt) 40DM. Võ Phước Lầu (Laatzen) 80DM. Trần Văn Thanh (Holzminden) 20DM. Đỗ Thị Hà 20DM. Hoàng Bình Minh (Langenhagen) 10DM. Tô Quang Vinh (Hannover) 20DM. Fam. Tạ & Đỗ 200DM. Đinh Ngọc Hân (Ronnenberg) 20DM. Chung Mỹ Hào (Hamburg) 10DM. Nguyễn Minh Đức 20DM. Văn Tấn Đức (Việt Nam) 20DM. Hàng Nhật Toan (Bremen) 20DM. Tạ Đình Quý 40DM. Lan Jackisch 150DM. HHHL ĐH Đào Thị Ty. Hamm 50DM. Hans-Peter-Bedit 100DM. Beck Wolfgang+Yến (Erfurt) 100DM. Nguyễn Thị Thơm 40DM. Fam. Loell (Hildesheim) 20DM. Lê Minh Ngân (Dresden) 100DM. Đỗ Thị Thoại 50DM. Phạm Ngọc Kỳ (Berlin) 50DM. Đinh Ngọc Hân 20DM. Nguyễn Thị Thu Hồng 50DM. Petra & Taril 5DM. J. Becker 40DM. Mario 50DM. Cao Thu Hà (Bremen) 20DM. Vũ Thị Thủy 30DM. Lê Nguyễn (Steinau) 20DM. Porti 5DM. Sakuntala Thummakul 90DM. Lê Văn Nhỏ 50DM. Nguyễn Thị Ngào (Kleinostheim) 30DM. Phùng Ngọc Thúy 20DM. Diệu Hòa 30DM. Hàng Chiêu Quang (Frankfurt) 100DM. HHHL ĐH Hàng Nguyệt Huy. Đặng Thị Hạnh (Hochheim) 200DM. Hàng Ứng (Speyer) 100DM. Giang Thiệu Kinh (") 50DM. Hàng Xướng Tài (") 20DM. Nguyễn Thị Lành (Pforzheim) 20DM. Nhựt Trọng (Mannheim) 50DM. Thiện Chánh (") 50DM. Thiện Tấn (Speyer) 50DM. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Mannheim & VPC 300DM. Chi Hội Phật Tử VNTN Frankfurt + Wiesbaden + Aschaffenburg 500DM. Lê Thị Kim Phương 10DM. Trần Thị Dung 20DM. Vinh Viêng (Speyer) 50DM. Đặng Ngọc Hà (Ludwigshafen) 50DM. Diệp Mỹ Quang (") 20DM. Nguyễn Thị Chiến (") 20DM. Ấn danh 100DM. Bành Chúc Quân 50DM. Huỳnh Thị Tân 10DM. Nguyễn Tú (Mannheim) 30DM. Thiện Tâm (") 20DM. Huỳnh Mỹ Kiều (Karlsruhe) 20DM. Nguyễn Văn Neang (Neustadt) 50DM. Võ Thị Mỹ (Wiesbaden) 50DM. Lý Thu Chung (") 50DM. Trần Văn Chính (Frankfurt) 50DM. Thiện 20DM. Huỳnh Thị Phạn 50DM. Phúc Duyên 20DM. Hồ Văn Minh (Ganalgshheim) 30DM. Đào Phù Dung (Anh quốc) 50 Anh kim. Nguyễn Thị Song (Neuruppin) 200DM. Yến Dicks (Harsewinkel) 100DM. Thanh Dương Công 10DM. Huệ Wollenberg 50DM. Tung Thanh (Đan Mạch) 70DM. Phạm Kim Anh (Pháp) 100FF. Trần Quốc Việt (Wuppertal) 30DM. Trần Vinh Cam (Loesfeld) 100DM. Peter Ricdez & Fiedler 100DM. Cao Thị Chi (Parsberg) 70DM. Trần Văn Tuấn (Vaduz-FL) 100DM. Huỳnh Mỹ Lan (Aalen) 20DM. Lý Thị Hoa (Pforzheim) 30DM. Nguyễn Thị Bảy (Đan Mạch) 100Kr. Tan Chea (Pháp) 100FF. Khẩu Mỹ Anh (Helmstedt) 100DM. Huỳnh Tú Dung (") 50DM. Đỗ Thị Tuệ Hường 20DM. Phan Hồng Dũng (Offenbach) 20DM. Trần Kim Thoa (Primasens) 20DM. Trần Minh Tú (Oberlahr) 200DM. Nguyễn Duy Khánh (Essen) 20DM. Văn Ngọc Xuân 20DM. Phạm Thị Thủy (Ronnenberg) 20DM. Ngô Thị Kim Ngân 20DM. Đào Thị T. Dung (Hannover) 20DM. Nguy Nhật Thủ (") 100DM. Phạm Vũ (Hamein) 20DM. Huỳnh Thị X. Hường (Wiesbaden) 20DM. Lương Thị K. Khánh (Bielefeld) 50DM. Phan Thị Như Hoa

(Frankenthal) 30DM. Đỗ Bằng Sĩ 30DM. Phạm Thị H. Hoa (Essen) 20DM. Nguyễn Minh Tiến (Goslar) 20DM. Lang Thu Toàn (WHN) 50DM. Trương Xuân A 100DM. Hồ Ngọc Thanh 50DM. Lâm Nữ (Landshut) 50DM. Mã Thị Loan 20DM. Christine Minh Chi Lê 50DM. Thanh Vũ & Thúy Nguyễn Lâm 100DM. Lý Thị Hoa 100DM. Trần Bích Hạnh (Rostock) 50DM. Hà Thị Loan (") 20DM. Nguyễn Quế Hiếu (Suisse) 115DM. Trang Văn Huy (Eislingen) 60DM. Nguyên Trí (Wilhelmshafen) 500DM. Thiện Hạnh (Anh quốc) 100 Anh kim. Nguyễn Vũ & Xuân Dung (") 10 Anh kim. Chúc Phục (Gießen) 100DM. Thiện Ý (Hannover) 50DM. Thiện Pháp (") 100DM. Nhuận Hưởng (Erbach) 50DM. Diệu Phước 100DM. Quảng Tâm (Braunschweig) 500DM. Diệu Hồ (Langen) 100DM. Viên Kim Huy (Sindelfingen) 50DM. Thiện Thanh & Thiện Niệm (Gebrem) 200DM. Nguyễn Thị Ngao (Aschaffenburg) 30DM. Nguyễn Phước Thanh 20DM. Thiện Vũ 20DM. Nguyễn Thị Mỹ Lan 100DM. Ban Liên Lạc Phật Tử Koblenz 300DM. Minh Thanh (Berlin) 50DM. Phan Thị Đường (Essen) 30DM. Huỳnh Thị Kim Thao (Ý) 30.000Lire. Đỗ Thụy Bảo Trân (Duisburg) 20DM. Nguyễn Thị Xuân Yến (USA) 140US. GĐĐH Thái Nữ & La Tô Muối (Göttingen) 1.800DM, HHHL ĐH Thái Bình. Nguyễn Thanh Cảnh (Pháp) 300FF. Phan Thị Lan 10DM. Mai Hồng Khanh (Neukirchen) 10DM. Trần Thanh Triệu & Châu (Hannover) 200DM. Lương Thành Lập (Trebun) 50DM. Nguyễn Tường Nhân (Nürnberg) 20DM. Trịnh Thị Thanh (") 30DM. La Johnny (Hamburg) 50DM. Nguyễn Trần Công (Rheinland) 10DM. Hans Jorg & Thém Heuser (Berghausen) 30DM. Ngô Thị Dương (Hofgeismar) 30DM. Hữu Nhân (München) 30DM. Nguyễn Ngọc Trần (") 20DM. Lương Văn Xinh (Pforzheim) 20DM. Bùi Quang Đạo (Hannover) 20DM. Trần Phan (") 50DM. Ấn danh (") 30DM. Phạm Văn Hòa (BS) 30DM. Trinh Werda (Lünen) 20DM. Cao Văn Khen (Recklinghausen) 100DM. Nguyễn Thanh Tý (Zimmermann (") 50DM. Nguyễn Văn Sáu (Schweinfurt) 10DM. Lê Thị Trữ (Berlin) 20DM. Đoàn Tường Khánh (Bielefeld) 50DM. Vũ Văn Nam (Kamen) 50DM. Lê Văn Tú (Münster) 100DM. Nguyễn Văn Mười (Suisse) 100FS. Lộ Văn Thượng (") 50FS. Dương Thảo Vy (Norderney) 20DM. Chi Hội và Phật Tử VN tại Nürnberg + Fürth + Erlangen 1.800DM. Ấn danh 200DM. Thái Kha Thị 20DM. Thiện Lạc (Băng Đảo) 200DM. Đức Hưởng & Diệu Tịnh (Fürth) 100DM. Đồng bào PT VN tại Künzelsau 800DM. Trần Vinh (Schrozberg) 30DM. Nguyễn Thị Thuận (Bad Gandersheim) 5DM. Đinh Minh Tuấn 200DM. Lê Thị Thu Ba 200DM. Đặng Anh Tuấn (St Valsmund) 30DM. Ngô Hoàng Phong (Essen) 20DM. Trần Huệ Nữ (") 20DM. Vương Lệ Hoa (Bonn) 50DM. Nguyễn Văn Ngà (Helsingburg) 100DM. Phạm Chí Huy (Liblar) 20DM. Vũ Thành (Pforzheim) 20DM. Lý Thị Hoa (") 30DM. Trương Kim Sương (Bad Soden) 50DM. Nguyễn Thị Tám (USA) 50US. Nguyễn Cao Lỳ (Trier) 10DM. Nguyễn Thị Kim Huệ (Bi) 90DM. Vũ Chí Thiện (Arnstadt) 10DM. Nguyễn Thanh Thủy (Uelzen) 20DM. V. Lý 28DM. Nguyễn Đức Huỳnh 100DM. Nguyễn Ngọc Hải (Maikammer) 10DM. Tsang (Rietberg) 80DM. Phạm Đăng Sum (Pháp) 500FF. Dr. Phan Huy Oánh (Bonn) 200DM, HHHL Anne Marie

Nguyễn-Thị Kim-Ninh Phan-Huy. Trịnh Văn Đào (Mainz) 50DM. Nguyễn Văn Chín (Vallendar) 20DM. Trần Thị D. Hiền 10DM. Vũ Khắc Quảng (Wildeshausen) 20DM. Lưu Quang Thuận (Evensen) 100DM. Ngô Anh Tuấn (Oberursel) 20DM. Nguyễn Trọng Mậu 20DM. Nguyễn Văn Nhớn (BS) 10DM. Nguyễn Thu Hà (Empedel) 20DM. Đinh Văn Tuyển (Duderstadt) 50DM. Đoàn Hữu Hải (Chùa Viên Giác) 100DM. Hàn Thị (BS) 100DM. Phạm Thị Hay (Königslutte) 20DM. Nguyễn Thị An 20DM. Võ Thị Lợi (Nürnberg) 30DM. Bùi Duy Nguyên (Erbach) 20DM. Vương Trịnh Tông (Dortmund) 50DM. Đặng Khánh Nam (FF/M) 50DM. Nguyễn Thị Bắc Nam (Heiligenstadt) 20DM. Nguyễn Thị Hường Mai-Lý Video 300DM. Đinh Thế Giới 20DM. Ngô Thị Mỹ Dung (Bielefeld) 100DM. Tông Trang (Celle) 130DM. Hoàng Tuấn (Wistedt) 30DM. Lê Hồng Duyên 40DM. Kim Loan 40DM. Mai Thị Tâm (Vlotho) 50DM. Lưu Tiến Tùng (Osterode) 20DM. Hồ Văn Điều (Göttingen) 20DM. Ôn Thị Anh Đào (Leonberg) 30DM. Nguyễn Kim Liên (Sweden) 200Kr. Nguyễn Trí (Wilhelmshaven) 300DM. Diệu Anh (Hòa Lan) 100Guld-Diệu Huệ (") 50Guld. Vũ Thị Thoa (Erfurt) 10DM. Mai Hồng Tuấn 20DM. Bùi Hữu Long (Nürnberg) 50DM. Phạm Văn Phúc (Bad Dürrenberg) 50DM. Phạm Văn Uyên 20DM. Vũ Thị Quý 50DM. Bùi Thị Liên 30DM. Ngô Mạnh Hưng (Potsdam) 20DM. Phùng Tiến Huy 10DM. Vũ Thị Hải 20DM. Nguyễn Thị Nghiem 20DM. Phạm Văn Đam (Leipzig) 50DM. Trần Trung Dũng (Dresden) 50DM. Đào Thị T. Hiền (Berlin) 50DM. Trần Thị Diệu Hải (Wuppertal) 50DM. Đặng Văn Chiến 500DM. Đỗ Thị Thu Dương (Schwalbach) 30DM. Ấn danh 200DM. Phan Thị Kim Anh (Solingen) 20DM. Lê Văn Phước (Gunzenhausen) 50DM. Nguyễn Thị Lập 30DM. Phạm Thị Đường (Việt Nam) 22DM. Ban Bảo Trợ GĐPT Tâm Minh 200DM. Nguyễn Thị Thiên Hường (Bad Wilsee) 20DM. Hoàng Đôn Trinh (Tübingen) 50DM. Nguyễn Văn Neang (Neustadt) 70DM. Anna Phạm Minh Keurnath) 50DM. Bùi Tuấn Kiệt (M'Gladbach) 20DM. Từ Thị Củ (Pháp) 200FF. Hoàng Hồng Nhung 200FF. Trần Thị Đức (Hòa Lan) 50Guld. Phạm Thị Thủy (Ronnberg) 20DM. Dương Thị Minh 30DM. Vũ Phương Thu 20DM. Nguyễn Thu Hà 10DM. Quách Tú Quyên (Berlin) 20DM. Trần Kế Hoa 20DM. Nguyễn Thị Hậu (Chemnitz) 20DM. Ấn danh 50DM. Trần Đình Thắng 20DM. Trần Tú Anh (Neuss) 20DM. Gđ. Trinh Thái Thuận 100DM. Trinh Thu Huệ 50DM. Nguyễn Văn Sáu (Niedemhalle) 50DM. Nguyễn Thị Ngọc Ánh (Vechta) 50DM. Ấn danh 10DM. Trần Thị Thu Hằng (Krefeld) 30DM. Nguyễn Thị Tám (Essen) 20DM. Nguyễn Văn Hùng (BS) 25DM. Nguyễn Thị Tuyết 20DM. Trần Thị Hằng 20DM. Nguyễn Thị Đan 20DM. Trần Hiếu Nghĩa (Krefeld) 50DM. Thân Thị Văn Anh (Berlin) 20DM. Phạm Văn Thiên 10DM. Quan Huệ Phường 20DM. Đinh Ngọc Hải (Holle) 30DM. Chi Hội Phật Tử VNTN tại München 1.000DM. Huỳnh Tường (München) 200DM. Thiện Trí 100US. Má Bảo (") 200FF. Trần Mười (") 100DM. Văn Hồng Đức (Sindelfingen) 20DM. Tiến Hùng (Berlin) 20DM. Lục Thị Bích Thu (Leipzig) 20DM. Phạm Thanh Hường (") 10DM. Huỳnh Tuyết 10DM. Nguyễn Thị An 7DM. Nguyễn Ngọc Hà (BS) 50DM. Lê Thị Kim và các anh chị em làm việc tại quán Minh Phụng (Holzweizig) 60DM. Lâm Ngọc Trung

(Tübingen) 20DM. Nguyễn Thị My (Hannover) 10DM. Nguyễn Thị Diệp 20DM. Fam. Materne 20DM. Hoàng Thị Hán (Wolfsburg) 20DM. Bùi Thị Vân (Potsdam) 20DM. Phùng Thị Thủy (") 20DM. Sophie & Dominique (Pháp) 600FF. Lê Bá Xảo (Schwerin) 70DM. Đinh Thị Minh Hiện (Berlin) 30DM. Thạch Thị Sang (Essen) 20DM. Tu Linh Ha (FF/M) 50DM. Nguyễn Trọng Mậu 20DM. Đào Phú Dung 40 Anh kim. Nguyễn Xuân Nghiem (Göttingen) 40DM. Graul Cúc 20DM. Thiện Giải (Rotenburg) 20DM. Tôn Nữ T. Vân (Friesoythe) 50DM. Ngô Tuyết Trị (BS) 20DM. Đặng Đình Lương 20DM. Phan Doãn Bình 20DM. Đào Xuân Việt 20DM. Nguyễn Văn Hòa (Apolda) 21,15DM. Nguyễn Văn Toàn (Recklinghausen) 50DM. Liễu Thị Tứ (Göttingen) 50DM. Nguyễn Thị M. Triết 50DM. Hoàng Xuân Hòa (Löbam.) 10DM. Thị Thu Thảo Rohmann (Bramsche) 100DM. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhausen) 20DM. Trần Thúy Quỳnh (Neumark) 30DM. Trần Thị Ngọc Trinh (Wuppertal) 30DM. Nguyễn Ngọc Cẩm & Linh (Bremen) 50DM. Thiện Lợi (") 50DM. Smolinski (Bochum) 100DM. Lữ Tế Tuyên 20DM. Triệu Thiếu Quyền 20DM. Lê Thị Bích Lan (Hannover) 150DM. Tô Đắc Tạo 12DM. Srisahul 50DM. IMP (Hồng Kông) 20DM. Nguyễn Thị Ân 5DM. Nguyễn Đình Chương (Osnabrück) 10DM. Thái Cơ (Göttingen) 10DM. Chu Hải Thanh (Bochum) 20DM. Nguyễn Thị Thịnh (Berlin) 20DM. Diệu Trùng & Diệu Thanh 50DM. Hoàng Hà (Cottbus) 20DM. Trần Thị Hoa (Bochum) 50DM. Trần Thị Khang Công (Berlin) 50DM. Fam. Điền 20DM. Vorraya Bethke 10DM. Nguyễn Thị An 10DM. Tesmann 2DM. Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 70DM. Ngô Tấn Mười 100DM. Nguyễn Viết Hùng (Badenhausen) 50DM. Nguyễn Thành Được 100DM. Trịnh Tú nHiên (Hagen) 100DM. Nguyễn Quốc An (Suisse) 100DM. Li Trần Thúy Phương (Pforzheim) 50DM. Thầy Thích Minh Thiện (D'dorf) 100DM. Bùi Thị Khôi (Pháp) 200FF. Dương Bạch Yến (Bi) 300FB. Diệp Kiên Huệ (Sweden) 100Kr. Đặng Thị Kim Yến (Đan Mạch) 150Kr. N.T. Diễm Thủy (USA) 10US. Nguyễn Anh Tài (") 10US. Sư Cô Đàm Hải (Pháp) 100DM. Trần Chi (Offenbach) 10DM. Đặng Khai Tâm 50DM. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 50DM. Đức Hưởng & Diệu Tịnh (Fürth) 100DM. Nguyễn Thị Thu Hằng (") 20DM. Chi Hội Phật Tử VNTN 3 vùng Nürnberg + Fürth + Erlangen 400DM. Quý Phật Tử Thọ Bát Quang Trai (") 1.260DM. Lý Lăng Mai (Saarbrücken) 40DM. Quy Nguyễn (München) 100DM. Cao Văn Trường (Nürnberg) 100DM. Thiện Thọ (Karlsruhe) 50DM. Nguyễn Phi Công 20DM. Trương Tuyết Thanh (Wardenburg) 50DM. Mai Văn Du 10DM. Lê Quang Chính (Osnabrück) 10DM. Phạm Ngọc Bảo 50DM. Trần Thị Hường (Garbsen) 20DM. Đỗ Ngọc Anh (") 10DM.. Nguyễn Thị Hường 20DM. Bunchau Schulakwski (Saterland) 20DM. Đoàn Văn Phú (Schwerin) 10DM. Quách Thị Kim (Cloppenburg) 50DM. Tạ Văn Bình (Aschersleben) 10DM. Lương Thị Thanh Nga (Hamburg) 30DM. Trương Hoàng Phong 50DM. Trinh Thân Vương 20DM. Trinh Trường Minh Hà 40DM. Nguyễn Đoàn Trang (Hannover) 100DM. Nguyễn Hạnh Trinh (Kün-Gaisbach) 80DM. Huỳnh Thị Dung 50DM, HHHL ĐH Lâm Mười. Lê Thị Ngo (Bonn) 30DM. Phạm Thị Kim Anh (Trier) 40DM. Vũ

Chí Thiện (Amstadt) 10DM. GĐĐH Ngô Trường Pháp (Münster) 400DM. Quý bà con đồng hướng tại Münster 430DM. Lâm Thị Đạo (") 200DM. Dương Ngọc Pháp (Suisse) 120DM. Quảng Thanh (Pháp) 300FF. Nguyễn Ngọc Soan (") 1.000FF. Cao Văn Tính (Northeim) 20DM.

● BẢO VIÊN GIÁC

ĐH. Nguyễn Thị Tân (Berlin) 20DM. Phan Thị Ngọc (Wolfenbüttel) 20DM. Trương Nguyễn Nhiên (Hòa Lan) 25Guld. Lương Thị Liên (FF) 50DM. Dr. Bùi Hạnh Nghi (Offenbach) 50DM. Chi Hội PTVNTN Saarland 100DM. Lê Thành Trai (Gera) 20DM. Nguyễn Chí Thành (Halle) 20DM. Bùi Thị Thúy (Mainz) 20DM. Vũ Trọng Ánh (Wildeshausen) 20DM. Be Rothbäcker (Rosenheim) 20DM. Lê Ngọc Chấn (Pháp) 100FF. Đặng Quang Hồng (") 150FF. Võ Michelle (") 200FF. Nguyễn Công Sao (") 200FF. Tu Nguyen (USA) 20US. Phạm Như Van (") 50US. Ấn danh (Erkelenz) 20DM. Nguyễn Thị Ngọc (Schrozberg) 50DM. Bank Kreis (FF) 500DM. Nguyễn Văn Thảo (Aschaffenburg) 10DM. Lý Kiến Phi (Saarbrücken) 50DM. Thông & Nguyễn Văn Bùi Thị (Weil im Schönbach) 30DM. Phan Thoàng (Suisse) 50DM. Trịnh Quốc Phong 20DM. Phan Văn Phước (D'dorf) 20DM. Dương Trọng Toàn (Troissingen) 20DM. Huỳnh Bá Thuân (Ratingen) 30DM. Lê Văn Minh (M'Gladbach) 20DM. Thái Thị Nhị (Aachen) 20DM. Nguyễn Hồng Tú (Bad Salzungen) 10DM. Lâm Y Xuân (Leer) 20DM. Xu Xích Lướng (Stadthagen) 140DM. Thái + China Rest. Bangkok (Idar-Oberstein) 20DM. Nguyễn Thị Kim Hưởng (Emden) 30DM. Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 30DM. Ngô Kim Loan (Baesweil) 20DM. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 50DM. Phan Đình Hào (Westhausen) 50DM. Lê Thị Ngọc (K'lautern) 20DM. Nguyễn Việ Đức (Salzgitter) 30DM. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Gütersloh) 40DM. Trần Văn Mèo (Bad Kreuznach) 20DM. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 100DM. Nguyễn Ngọc Đường (Hamburg) 50DM. Nguyễn Lê (Karlsruhe) 40DM. Bùi Văn Tuấn (M'Gladbach) 20DM. Vũ Việt Tân (") 20DM. Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 20DM. Lâm Thị Ngọc Châu (Bochum) 20DM. Nguyễn Ngạn (Bad Karbshafen) 20DM. Nguyễn Thị Khang (Ý) 50.000 Lire. Lý Thế Hoàng (Rüsselsheim) 20DM. Đậu Thị Ba (Keunath) 20DM. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal) 50DM. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 20DM. Lê Quang Thịnh (Laatzten) 30DM. Lê Thị Hồng (Hannover) 50DM. Hà Văn Hón (Rosenheim) 50DM. Lý Thu Sơn (Suisse) 20FS. Lê Thị Sơn (") 30FS. Nguyễn Vũ (Anh quốc) 10 Anh kim. Dương Thị Hoàng (Regensburg) 30DM. Lê Đắc Nghi (Neuthard) 20DM. Phạm Thị Bưởi (D'dorf) 20DM. Hoàng Jean, Pascal (Pháp) 100FF. Nguyễn Ngọc Sơn (Rheinau) 30DM. Tôn Quốc Vinh (Saarbrücken) 20DM. Vũ Thị Hiền (Hochdorf) 20DM. Trần Xang (Pháp) 500FF. Đỗ Thuận Phát (Hannover) 100DM. Trương Hùng Thiện (Altbach) 20DM. Nguyễn Ngọc Thanh (Lampertheim) 50DM. Ngô Văn Ba (Heimenkirche) 50DM. Nguyễn Thị Nga (Đan Mạch) 100DM. Đức Hà 60DM. Ngô Trung Thu (Essen) 30DM. Hồ (Nordhorn) 20DM. Trần Nhật Quang (Ibbenbüren) 20DM. Nguyễn Xuân Thủy (Heusweiler) 20DM. Đỗ Văn Kiên

(BS) 50DM. Võ Thị Lập (Hòa Lan) 50Guld. Lý Văn Tri (") 50Guld. Nguyễn Thị Minh Tâm (Köln) 20DM. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 10DM. Phạm Búi (Rostock) 20DM. Nguyễn Thị Toàn (Schorndorf) 20DM. Hà Thị Đào (Canada) 50Can. Phạm Thị Kim Anh (Saarbrücken) 8DM. Hồ Hữu Thanh (Suisse) 50FS. Nguyễn Thị Thái Lan (Bernburg) 20DM. Helene Antony Đỗ (D'dorf) 50DM. Nguyễn Văn Thắm (") 20DM. Nguyễn Thị Bạch Nga (FF) 30DM. Lê Văn Trường (Karlsruhe) 30DM. Quan Bảo Cầu (Anh quốc) 5 Anh kim. Nguyễn Minh Nhật (") 10 Anh kim. Lâm Thị Maier (Neu-Ulm) 70DM. Nguyễn Văn Tuấn (Pháp) 100FF. Nguyễn Kim Anh (") 200FF. Hồ Chí Hòa (") 200FF. Trần Văn Ân (") 100FF. M. Lộc (") 100FF. Nguyễn Văn Sơn (Bad Iburg) 30DM. Phạm Thị Toan (Bahndorf) 30DM. Hoàng Đức Chung (Tiệp Khắc) 20DM. Võ Ngọc Thủy (Hòa Lan) 25Guld. Huỳnh Hiến (Nbg) 40DM. Chi Vỹ Sâm (Wangen) 20DM. Nguyễn Florian 50DM. Nguyễn Khắc Trinh (Bochum) 20DM. Phạm Giác Sanh 30DM. Nguyễn Thị Tuyết Trinh (Ludwigshafen) 30DM. Vũ Thị Dâu (Aachen) 50DM. Nguyễn Văn Sự (Osnabrücken) 20DM. Lâm Xuân Hiệp (Hòa Lan) 25Guld. La Hai (Suisse) 20FS. Phạm Văn Út (Ý) 10.000 Lire. Phương Tú Nguyệt (Pforzheim) 30DM. Diễm Phi Quang Ngô (Emmering) 20DM. Trần Thị Vân (Pháp) 10DM. Võ ,Thị Hương (Augsburg) 20DM. Nguyễn Đức Năng (Đan Mạch) 30DM. Trương Thị Hà Thanh (Đan Mạch) 200Kr. Diệp Mỹ Can (Ludwigshafen) 20DM. Võ Thị Ngọc Em (Burgweitz) 20DM. Diệp Thị Sơn (Aalen) 30DM. Bành Ngọc Anh (Osnabrück) 50DM. Trương L.H. (Salzhausen) 20DM. Nguyễn Bách Khuê (Aachen) 20DM. Đặng Văn Hòa (Herne) 20DM. Zhiện Hiếu & Diệu Kim (Pháp) 100FF. Nguyễn Phúc Lộc (") 100FF. Bành Thắm Cường (Wiesbaden) 30DM. Phạm Đoàn Dương (Mannheim) 100DM. Bành Chúc Quán (Ludwigshafen) 50DM. Bành Vinh Ái (") 50DM. Duy Quang (Ludwigsfelde) 40DM. Võ Thị Lệ Hoa (Pb.Schloß) 30DM. Lý Thị Lê (USA) 30US. Nguyễn Hoàng (") 50US. Bùi Mạnh Hùng (Stuttgart) 20DM. Huỳnh Phú (Burghausen) 50DM. Nguyễn Văn Lý (Tennenbronn) 50DM. Vũ Ngọc Dung (Forchtenberg) 25DM. W.K. Nguyễn Chí (Lindenberg) 20DM. Thái Đông Viên (Đan Mạch) 100Kr. Âu Thanh Liêm 100DM. Hồ Kim Lang (Rosendahl) 50DM. Trương Minh Dương (Pháp) 100FF. Nguyễn Háo Nhưông (") 200FF. Hạng Văn Luông (") 100FF. Hoàng Thị Ngọc Bích (Hòa Lan) 50DM. Diệu Anh (Fürth) 50DM. Lý Tố Liên (") 30DM. Lý Tố Nga (") 50DM. Lý Quốc Kinh 50DM. Lê Thái (Đan Mạch) 200DM. Trịnh Thị Tuyết (Fürth) 20DM. Hoàng Văn Nhựt (Schwab-Gmünd) 30DM. Đặng Hữu Mô (Bi) 500FB. Huỳnh Thị Tám (") 1.000FB. Vũ Đức Tỷ (Aachen) 30DM. Bành Minh Thành (Wedel) 20DM. Trần Quỳnh Nga (Suisse) 50DM. Võ Thị Thao (Rheine) 10DM. Fam. Giang (Koblentz) 20DM. Koummarasy Kiên (Pforzheim) 50DM. Trần Tuấn Hùng (Ansbach) 20DM. Lâm Thị Cúc (Bi) 20DM. Nguyễn (Roßdorf) 20DM. Trầm Thị Duyên (Sweden) 200Kr. Klaus-Dieter Wilts (Sübbrochmerland) 50DM. Nguyễn Đức Lượng (D'dorf) 50DM. Lê Văn Hiền (") 50DM. Lê Thiệp (München) 30DM. Võ Hữu Đòm (Pháp) 100FF. Hồ Văn Nguyên (") 100FF. Ngô Văn Lý (Suisse) 50FS. Hoàng Minh Nguyễn

(Bielefeld) 50DM. Nguyễn Thị Thuận (FF) 30DM. Lê Minh Dương (Bergkam) 30DM. Trần Hải Hòa (Spaichingen) 50DM. Nguyễn Thị Hoàng Liên (Köln) 20DM. Nguyễn Kim Anh 50DM. Trần Tấn Lộc (Berlin) 50DM. Bùi Tâm Trong 40DM. Khanh Vũ (Krefeld) 20DM. Hà Minh Quang (Pforzheim) 20DM. Nguyễn Kim Anh (Bergisch Gladbach) 50DM. Dương Sang (Helmstedt) 50DM. Tạ Lang (Suisse) 50FS. Trần Thị Thu Sương (Ý) 20.000Lire. Tôn Nữ Bích Hồng (Lindau) 30DM. Brusca Thị Hòa Nguyễn (Mainz) 50DM. Nguyễn Việt Chiêu (Baden Baden) 100DM. Diệu Thanh (Canada) 30Can. Nguyễn Anh Dũng (Burgdorf) 20DM. Võ Phước Lầu (Laatzten) 20DM. Nguyễn Trí + Nguyễn Tử (Neu Anspach) 30DM. Ấn danh (Ludwigshafen) 30DM. Trần Thị Ngọc Kim (Mülheim) 30DM. Ngô Thành Cát (Wiesbaden) 50DM. Châu Thành hLợi (") 40DM. Hồ Văn Minh (Ganalgesheim) 20DM. Cao Thị Chung (Đan Mạch) 100Kr. Trần Thị Mẫu Đón (") 100Kr. Phùng Quang (Schrozberg) 30DM. Lê Hoàng Phương (Raunheim) 20DM. Anh Nga (Ehningen) 20DM. Chùa Phật Quang (Pháp) 200FF. Nguyễn Tuấn Nhật (Rüzlheim) 20DM. An Bannach (Vechta) 20DM. Trần Mao (BS) 20DM. Cao Ngọc Long (") 20DM. Đặng Văn Ủy (Eisenfeld) 50DM. Hồ Thị Cẩm Vân (Na Uy) 200Kr. Liên Cẩm Phong (Krefeld) 20DM. Trần Ngọc Sơn (Anh Quốc) 20 Anh kim. Nguyễn Thị Lượng (") 20 Anh kim. Phạm Đin Cường (Hòa Lan) 50Guld. Phạm Xuân Bằng (Ansbach) 50DM. Nguyễn Anh Phong & Hinh (Singapore) 310DM. Chi Vinh Sầm 50DM. Trương Thị Láng (Pforzheim) 50DM. Lê Thị Liên 50DM. Nguyễn Hưng (Suisse) 25DM. Somo Ruknong K. (Pháp) 100FF. Bùi Thị Bạch Tuyết (") 200FF. Phương Thế Ngọc (Đan Mạch) 200Kr. Ấn danh (") 150FF. Nguyễn Công Chung (Dresden) 20DM. Đỗ Kim Anh (Erlangen) 30DM. Nguyễn Thanh Lướng (Mannheim) 50DM. Lê Mai Hà (Mering) 10DM. Tăng Thiên Hội (München) 50DM. Vũ Hoàng Đức (Saarbrücken) 50DM. Nguyễn Thị Kim Chi (Nienburg) 10DM. Hồ Thị Kim Oanh (Krefeld) 20DM. Hà Ngọc Dú (") 70DM. Nguyễn Hùng Phong (Wörth) 30DM. Nguyễn Thanh Hải (Bollendorf) 30DM. Trần Michael (Pforzheim) 40DM. Nguyễn Thanh Mai 100DM. Nguyễn Thị Miên (FF) 50DM. Phạm Kim Anh (") 100FF. Nguyễn Trọng Quý (Stuttgart) 50DM. Nguyễn Đình Vũ (Hòa Lan) 50Guld. Nguyễn Thị Thanh Hằng (Datteln) 20DM. Lê Bá Thụ (Singen) 50DM. Lê Văn Nhi (Wallenstein) 30DM. Nguyễn Thị Thu Hồng (Meppen) 30DM. Trần Quốc Việt (Wuppertal) 20DM. Đào Văn Diông (Heidenheim) 50DM. Phạm Ngọc (Pháp) 100DM. Nguyễn Thị Hồng Phương (Germering) 30DM. Võ Thị Huệ (Bi) 600FB. Trần Thanh Pháp (Hannover) 50DM. Phan Thị Chăm (Heme) 50DM. Phạm Thị Đông (Áo) 100Schl. Trần Hữu Nghiệp (Münster) 30DM. Anna Trần & Tuấn (Mannheim) 30DM. Phạm Văn Kính (Bad Beutheim) 50DM. Nguyễn Thị Bích Thủy (Wedel) 20DM. Nguyễn Văn Thông (Weil im Sch.) 30DM. Thiên Bảo Lê Thị Ngọc Diệp (Erlangen) 20DM. Võ Thị Nhân (Ý) 20.000Lire. Le Goff (Pháp) 100FF. Tan Chea (") 100FF. Lê Văn Học (Viersen) 30DM. Nguyễn Thị Bày (Đan Mạch) 200Kr. Trương Thị Em (Metzingen) 20DM. Nguyễn David (Köln) 20DM. Nguyễn Kim Loan (") 100DM. Vũ Thị Kim Toàn (München) 20DM. Phạm Bá Thuần 50US. Vương Tài Hưng (Weil am

Rhein) 20DM. Dung Nguyễn (Bielefeld) 20DM. Trần DuyỆt Sanh (Nordhausen) 30DM. Phạm Hồng Thịnh (Minden) 20DM. Vũ Thị Thủy (Rolfshagen) 30DM. Sau Binh Raj (Diepholz) 20DM. Võ Trọng Thu (Bad Pyrmont) 30DM. Nguyễn Thị Bình (Arnsatdt) 40DM. Lê Hoàng Sang (SW) 20DM. Trần Quốc Ninh (BS) 20DM. Vũ Ngọc Hướng (Mülheim) 20DM. Phạm Thị Mỹ Tâm (Bochum) 20DM. Thái Cửu Long (Ilmenau) 20DM. Trịnh Xuân Tú (Salzbergen) 20DM. Wascherei Nina (Frankenthal) 60DM. Phan Thị Như Hoa (") 20DM. Trần Văn Nghề (") 60DM. Huỳnh Thị Xuân Hướng (Wiesbaden) 30DM. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20DM. Nguyễn Thị Hộ 20DM. Trần Minh Tiến (Karlsruhe) 50DM. Tướng & Phường (Rodenberg) 20DM. Đỗ Bằng Sĩ 20DM. Huỳnh Vũ Lan Anh (Marsberg) 50DM. Ngân Jansen (Stolberg) 20DM. Vũ Duy Thanh (") 20DM. Vũ Tất Thắng (Aachen) 20DM. Trần Khắc Hiếu (Rostock) 30DM. Christine Minh Chi Lê 30DM. Trần Văn Tín (Krefeld) 20DM. Trần Thị Thu Loan (") 50DM. Huỳnh Ngọc An Lê Tâm 50DM. Nguyễn Quế Hiếu (Suisse) 115DM. Võ Hùng Nguyễn (Sembach) 50DM. Võ Văn Hợi (Đan Mạch) 100DM. Nguyễn Phi Hùng (HLOW) 20DM. Hoàng Thị Đoàn (München) 30DM. Mai Đắc Thắng (Pháp) 20DM. Thúy Vy Jasmin Nguyễn (Sindelfingen) 20DM. Viên Kim Huy (") 50DM. Quan Gia An (Erkrath) 40DM. Huỳnh Hoài Phú (Cloppenburg) 20DM. Huỳnh Kim (Syke) 30DM. Bàn Vinh Hòa (Ludwigshafen) 50DM. Nguyễn Hữu Giác (Dietzenbach) 20DM. Trang Văn Huy (Eislingen) 80DM. Phan Thị Thu Liễu (Schmitten) 30DM. Nguyễn Ngọc Đệ (Hamburg) 30DM. Nguyễn Tấn Sĩ (Hòa Lan) 20DM. Trần Trọng Nghĩa (München) 40DM. Tạ Mạnh Toàn (Wardenburg) 50DM. Phan Thị Đường (Essen) 20DM. Nguyễn Văn Thi 101DM. Nguyễn N.Q & S (Heppenheim) 40DM. Zienzc Nguyễn (Germering) 100DM. La Phát (Altdorf) 80DM. Mai Văn Chúc (Jettingen) 30DM. Đặng Đình Long (Berlin) 50DM. Trịnh Khải Hoàn (Kerpen) 50DM. Phạm Trung Tuyền (Hage) 30DM. Ngọc Tuyết (Neufahrn) 30DM. Nguyễn Văn Thuận (USA) 20US. Lê Tuấn Lộc (Haselüne) 60DM. Võ Thị Nga (Hannover) 20DM. Nguyễn Công Tú 20DM. Thạch Lai Kim 30DM. Trần Hữu Trám 30DM. Huy Trần (Paderborn) 20DM. Huỳnh Văn Thập (Stuttgart) 20DM. Đào Thị Bạch Tuyết (Wuppertal) 50DM. Nguyễn Thanh Toàn (Olching) 50DM. Mai Hồng Khanh (Neukirchen) 20DM. Lê Thị Bầy (Neuss) 20DM. Nha & Hai (Hòa Lan) 25Guld. Vamaxay Hồng (Pháp) 200FF. Trần (USA) 100US. Hàng Ngọc Hoa (Rheine) 20DM. Lý Quốc Đống (Hamburg) 50DM. Diệp Quốc Tuấn (Ostermündingen) 50DM. Nguyễn Thị Thu (Hamm) 20DM. Trần Hữu Hạnh (D'dorf) 20DM. Lưu Xuân Hồng (Göttingen) 20DM. Đoàn Nguyễn Xuân Hào (München) 20DM. Vũ Trọng Thủ (Balge) 10DM. Lý Cẩm Liên (BS) 50DM. Đặng Thị Bích Hằng (Dessau) 30DM. Kim Dao (Anh Quốc) 20 Anh kim. Nguyễn Văn Hùng (Hannover) 30DM. Trường Văn Xuân (") 30DM. Lương Thành Lập (Trebun) 50DM. Nguyễn Tường Nhân (Nürnberg) 30DM. Lý Khắc Vũ (Borkum) 100DM. Huỳnh Văn Khướng (Buchholz) 20DM. Phạm Xuân (Hannover) 50DM. Trịnh Minh (Göttingen) 20DM. Huỳnh Văn Tú (") 20DM. Đức Chấn (Minden) 20DM. Thiện Hải (BS) 50DM.

Nguyễn Hữu Hậu (Spaichingen) 50DM. Hansjorg & Thèm Heuser (Berghausen) 20DM. Nguyễn Ngọc Chiến (Hahmstätten) 20DM. Trần Hữu Phước (Dillenburg) 50DM. Trịnh Đức Thông (Hannover) 20DM. Ngô Thị Dướng (Hofgeismar) 20DM. Nguyễn Muố (Göttingen) 50DM. Hồ Văn Thông (Seevetal) 20DM. Hồ Thị Ngọc Hạt (HH) 30DM. Nguyễn Văn Hoàng (Burdorf) 20DM. Nguyễn Ngọc Thỏ (B.Homburg) 50DM. Đỗ Thị Anh Huệ (Hameln) 20DM. Tăng Bích Phân (Münster) 30DM. Nguyễn Viết Cường (Langenhagen) 30DM. Hà Hiến Hứng (FF) 50DM. Võ Thị Lợi (Nürnberg) 30DM. Nguyễn Lê Quang Hoàng (Erding) 20DM. Nguyễn Thị K. Oanh (Fürth) 20DM. Trần Minh Hùng (") 20DM. Huỳnh Hữu Sanh (HH) 50DM. Nguyễn Thị T. Hoa (Oldenburg) 20DM. Lê Thị Bích Tùng (Hannover) 50DM. Trần Danh Hùng (Hainburg) 30DM. Phạm Ngọc Thườg (GM.Hütte) 20DM. Phạm Ngọc Thắng (") 20DM. Phạm Ngọc Quang (") 20DM. Lê Tiến Bình (Esens) 30DM. Gđ. Nguyễn Trần (Stuttgart) 50DM. Bùi Ngọc Vạn (Göttingen) 20DM. Nguyễn Trần (Bielefeld) 50DM. Nguyễn Anh Vũ (Güterloh) 50DM. Quách Joe (HH) 20DM. Staron J.N. Phườg (") 30DM. Thúy Hạnh (Mainz) 30DM. Ngô Hồng Minh (B.Harzburg) 20DM. Nguyễn Duy Ân (Essen) 30DM. Trịnh Thị Thanh (Nürnberg) 20DM. Vũ Thị Yến (Karlsruhe) 30DM. Lâm Kim Yến (Dresden) 30DM. Nguyễn Thế Quang (Garbsen) 20DM. Nguyễn Minh Tuấn (") 20DM. Nguyễn Thanh Tỷ (Recklinghausen) 100DM. Nguyễn Xuân Quý (Großefeld) 20DM. Trần Thị Vân (Diepholz) 20DM. Nguyễn Văn Sáu (Schweinfurt) 20DM. Tạ Thị K. Lan (Nordhorn) 50DM. Nguyễn Ngọc Trần (München) 20DM. Lê Thị Trữ (Berlin) 20DM. Hoàng Tôn Long (FF) 20DM. Hồ Quốc Hải (Vechta) 20DM. Quách Trung Bình (Anklam) 20DM. Phan Văn Bình (Flüderhausen) 100DM. Bùi Văn Hứng (Potsdam) 20DM. Phạm Thị Bắc (") 20DM. Đặng Văn Hai (Bielefeld) 28DM. Nguyễn Văn Nam (BS) 20DM. Đoàn Tường Sanh (HH) 25DM. Đoàn Tường Khánh (Bielefeld) 25DM. Lê Thị Quý (Koblenz) 20DM. Châu Thị Tám (") 20DM. Phạm Văn Trúc (Schneeberg) 20DM. Nguyễn Văn Đạt (Göttingen) 20DM. Võ Thị K. Anh (Kassel) 20DM. Phạm Thị Hoàng Mỹ (") 20DM. Nguyễn Trọng (B. Gögging) 20DM. Nguyễn Thị B. Phườg (Đan Mạch) 100DM. Vũ Văn Nam (Kamen) 50DM. Nguyễn Thái Việt Đức (Weilburg) 20DM. Nguyễn Văn Hậu (Soltau) 10DM. Levy Thisakhac (Gelsenkirchen) 50DM. Mai Văn Tam (Lüdenschaid) 50DM. Nguyễn Văn Kỳ (Esterwegen) 50DM. Đặng Đình Lương (") 30DM. Hà Thu Anh (Sudbrook) 20DM. Quách Thị Chó (Essen) 30DM. Nguyễn Tuấn Bình (Nürnberg) 20DM. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Leopold) 20DM. Nguyễn Hữu Trí Quan (Nörten) 20DM. Đỗ Phú Sang (Rheinrohe) 20DM. Dường Huy Quang (Lünen) 20DM. Đinh Hoa (D'dorf) 50DM. Mai Hồng Sơn (Raental) 20DM. Bùi Đức Hải (Barßel) 20DM. Hồ Chí Dũng (Oberhausen) 20DM. Trần Thị T. Tuyền (") 20DM. Phan Văn Lý (Rotenburg) 20DM. Trần Thị N. Tâm (Recklinghausen) 20DM. Ngô Đức Trườg (Ronnebburg) 20DM. Phạm Thị Tiếp (Papenburg) 20DM. Ấn danh (Hannover) 20DM. Vương Quốc Anh (Sundhausen) 50DM. Trần Thị Kim Loan

(Brenberg) 20DM. Nguyễn Vũ Hào (Lippstadt) 40DM. Nguyễn Đắc Nghiệp (Thale) 30DM. Hoàng Quốc Hùng (Harzgerode) 20DM. Nguyễn Văn Ngọc (Laatzen) 50DM. Nguyễn Văn Trí (Eisleben) 30DM. Đinh Văn Tuyền (Duderstadt) 20DM. Mai Huệ (Wiesbaden) 20DM. Lâm Hữu Tài (D'dorf) 20DM. Nguyễn Thị T. Bình (Osnabrück) 20DM. Trịnh Văn Con (") 30DM. Đỗ Tấn Trườg (") 20DM. Huỳnh Thị Thủy (Ostercappeln) 10DM. Lê Thế Minh (Wutha) 20DM. Phan Văn Lai (Neu Anspach) 50DM. Nguyễn Ngọc Bích (Anh Quốc) 50DM. Đỗ Thị M. Văn (Darmstadt) 50DM. Vũ Duy Thanh (Stolberg) 20DM. Ngân Jansen (") 20DM. Vũ Tất Thắng (Aachen) 20DM. Huỳnh Thị N. Thủy (Erbach) 30DM. Ngô Thị B. Huyền (Reichelsheim) 30DM. Trinh Werda (Lünen) 30DM. Tô Văn Thìn (Bad Homburg) 20DM. Nguyễn Đông Hải (Freiburg) 20DM. Fam. Bathke (Gießen) 20DM. Nguyễn Ngọc Diệp (Darmstadt) 30DM. Mai Ngọc Sáng (Hameln) 30DM. Nguyễn Thị Nga (Mannheim) 40DM. Nguyễn Thế Vinh (Heidelberg) 50DM. Đặng Quốc Tranh (Gotha) 40DM. Kusanski Thị Nhuận (Esens) 20DM. Tô Văn Đoi (") 20DM. Huỳnh Kim Thanh (Bielefeld) 50DM. Auan Huệ Phườg (Göttingen) 20DM. Lý Huệ Lan (Wittmund) 50DM. Hứa Xa (") 50DM. Nguyễn Thị Nghĩa (Wilhelmshafen) 20DM. Bùi (Berlin) 20DM. Nguyễn Thành Hứng (Ý) 50.000 Lire. Trần Quan Hiệp (") 20.000Lire. Lý Thu Bốn (") 50.000Lire. Lý Thanh Trung (") 50.000Lire. Nguyễn Thị Kim (") 50.000Lire. Nguyễn Văn Hoàng (") 50.000Lire. Dr. Báo Chí (") 50.000Lire. Trần Thị Hồng Châu (") 50.000Lire. LM. Hồng Kim Linh (Paris) 50.000Lire. Đỗ Thị Liên (Duisburg) 50DM. Lê Văn Tú (Münster) 20DM. Phan Văn Công (M'Gladbach) 15DM. Lê Văn Phước (Offenbach) 15DM. Nguyễn Thanh Lương (Bi) 500FB. Mme. Rivera Lan (Pháp) 200FF. Bùi Ngọc Thủy (Freudenstadt) 20DM. Đỗ Khắc Hưng (Suisse) 20FS. La Hai (") 20FS. Thanh Nguyễn (Pforzheim) 20DM (Tem thủ). Vũ Thị Xuyến (Würzburg) 50DM. Lê Trần (Regensburg) 30DM. Lê Thừa Nghiệp (Nürnberg) 30DM. Giang Văn Phườg (") 50DM. Diệp Năng Tài (") 50DM. Mai Hồng Nhung (Karlsruhe) 20DM. Nguyễn Trang Thiện Kim (Hagenbach) 20DM. Nguyễn Thị Kim Liên 20DM. Ấn danh 50DM. Trần Vinh (Schrozberg) 30DM. Phan Thế Mỹ (") 20DM. Ấn danh 100DM. K.S.K. (Meppen) 20DM. Trần Thị Bạch Tuyết (Neuss) 20DM. Lê Thị Hồng (Pliezhausen) 50DM. Nguyễn Thị Tuyết Vân (Spaichingen) 50DM. Nguyễn Văn Mỹ 100DM. Nguyễn Thị Thuận (Bad Gandershausen) 100DM. Nguyễn Quốc Thông 20DM. Đỗ Thị Bích Châu 20DM. Tô Hoàng Dũng (Bayreuth) 20DM. Nguyễn Thị Thanh Vân (") 20DM. Trườg Thị Mai 50DM. Nguyễn Thanh Tài (Babenhhausen) 30DM. Nguyễn 20DM. Đỗ Như Lạc (Dortmand) 50DM. Nguyễn Minh 120DM. Đinh Minh Tuấn 100DM. Lê Phước Nghĩa (FF) 20DM. Đặng Anh Thế (/St. Valsmund) 20DM. Ngô Hoàng Phong (Essen) 30DM. Trần Huệ Nữ (") 30DM. Vương Lệ Hoa (Bonn) 30DM. Hoàng Long (Saarbrucken) 20DM. Phạm Ngọc Sơn (M'Gladbach) 30DM. Nguyễn Ngọc Chườg (Hilden) 30DM. Văn Khánh Wilts (Sudbrookmerland) 50DM. Trần Thế Lang (Pforzheim) 30DM. Lê Thái (Krefeld) 30DM. Nguyễn Công Tú (Dingolfing) 20DM. Bùi Minh Thủy (HH) 120DM. Đỗ Kim Yên (Pfullendorf)

10DM. Ngô Tấn Hoà (Singen) 20DM. Ngô Thị Thu Ba (München) 40DM. Trương Kim Sướng (Bad Soden) 25DM. Trần Thị Mỹ (Aschaffenburg) 25DM. Lưu Minh (Reutlingen) 100DM. Nguyễn Thị Chung (Ludwigshafen) 20DM. Dương Văn Bé (Rotteburg) 20DM. Nguyễn Thị Tám (USA) 50US. Trần Tuấn Hùng (") 10US. Vương Việt Dũng (Lollar) 20DM. Phạm Ngọc Yên (Anh Quốc) 10Anh kim. Lưu Robert Minh Hà 40DM. Lê Hoàng HM 50DM. Đinh Huy Lê (Berlin) 20DM. Lê Đăng Thủy (Frankenthal) 50DM. Trần Minh Ân (München) 30DM. Trần (Hamburg) 20DM. Lưu Văn Nghĩa (Hanau) 30DM. Hồ Ngọc Yên (Krefeld) 50DM. Diệp Kim Hoàng (Dingolfing) 30DM. Nguyễn Văn Luyến (Chemnitz) 20DM. Phạm Thị Anh (Meckenbeuren) 50DM. Trần Quang Bình (Oldenburg) 20DM. Trương Như Chí (Viersen) 20DM. Thích Nữ Đàm Thăng (Pháp) 200FF. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 30DM. Nguyễn Văn Phú (Norden) 30DM. Nguyễn Văn Sau (Erkrath) 30DM. Nguyễn Thanh Tùng (Leutkirch) 50DM. Dương Thị Thanh Thủy 20DM. Đinh Ngọc & Ngọc Nga (FF) 100DM. Nguyễn Đức Huỳnh 100DM. Đặng Quốc Quân (Pháp) 40DM. Trương Quan Phúc (Moschheim) 20DM. Vũ Ngọc Tuấn (Reutlingen) 20DM. Phạm Thị Lan (Hòa Lan) 100DM. Đặng Văn Định (D'dorf) 20DM. Đào Ngọc Toàn (Norderney) 20DM. Nguyễn Hạnh Trinh (Künz-Gaisbach) 20DM. Lê Viết Vinh (Hòa Lan) 50Guld. Bùi Vinh Dũng (") 50Guld. Hoàng Đình Bốn (Bi) 500FB. Thiện Lạc Lê Minh Tân (Băng Đảo) 100DM. Dr. Phan Huy Oánh (Bonn) 300DM. Nguyễn Thị Tuyết (Rostock) 20DM. Đinh Ngọc Giao (Hannover) 30DM. Hà Toàn Vinh (M'Gladbach) 50DM. Grilm Giang (Hamburg) 20DM. Nguyễn Thị Văn (Ý) 100.000Lire. Nguyễn Thị Tinh (Diepholz) 30DM. Lương Văn Khoa (Bielefeld) 40DM. Tân Hữu Chương (Urbar) 20DM. Nguyễn Văn Nhón (BS) 20DM. Nguyễn Trọng Bình (Harpstedt) 20DM. Trịnh Ngọc Hòa (Speyer) 20DM. Nguyễn Thị Trung (") 20DM. Thái Văn Tường (Wilhelmshaven) 40DM. Bùi Quang Hiến (Hannover) 30DM. Phạm Thị Lâm (Norddeich) 50DM. Lê Kim Cúc (Pháp) 50DM. Trần Văn Minh (Mannheim) 50DM. Nguyễn Thị Bắc Nam (Heiligenstadt) 20DM. Nguyễn Thị Đoan 10DM. Nguyễn Thị Lý (Göttingen) 25DM. Nguyễn Xuân Nghiêm 25DM. Gđ. Châu Thanh Long (Hänigsen) 200DM. Đào Xuân Thành (Giesen) 20DM. Huỳnh Quốc Minh 20DM. Lâm Minh (Landau) 20DM. Trần Duy Hoàn 40DM. Trần Minh Quang (Duisburg) 50DM. Nguyễn Hoàng Hà (Bruckkubel) 50DM. Hồ Minh Châu (Pháp) 100FF. Nguyễn Văn Anh (") 150FF. Pravond (") 200FF. Lê Văn Khiết (") 100FF. Nguyễn Kim Liên (Sweden) 200Kr. Đỗ Thị Út (Hòa Lan) 50Guld. Nguyễn Văn Toàn (Bremen) 110DM. Phạm Mai Sơn (Anh Quốc) 10 Anh kim. Trần Văn Biểu (Münster) 20DM. Vũ Hưng Thịnh (Upgant-Schott) 20DM. Bùi Hữu Long (Nürnberg) 50DM. Nguyễn Văn Toàn (München) 20DM. Đặng Ngọc Trân (Reutlingen) 50DM. Phan Thị Hương (") 40DM. Du Thị Lan (") 20DM. Bùi Ngọc Loan (FF) 30DM. Tạ Văn Duy (Saarbrücken) 50DM. Tạ Văn Duy (") 50DM. Quan Tú Quyên (Berlin) 20DM. Tô Thanh Hoa (") 20DM. Bùi Thế Sơn (Pforzheim) 20DM. Nguyễn Văn Minh (USA) 20DM. Huỳnh Thu Toàn (") 20DM. Huỳnh Văn Quốc (Úc) 20DM. Đặng Thị Liên (Pháp) 50DM.

Đỗ Thị Thu Hương (Schwalbach) 20DM. Hoàng Thị Hán (Wolfsburg) 20DM. Nguyễn Văn Tru (Linz) 20DM. Đặng Thị Lan Hương (Bad Arolsen) 30DM. Lê Văn Phước (Gunzenhausen) 50DM. Lê Thị Hoàn (Doberlug) 40DM. Nguyễn Đăng Khoa (Würzburg) 20DM. Nguyễn Quốc Tuấn (Aschersleben) 40DM. Nguyễn Thị M. Thủy (Kronach) 20DM. Nguyễn Thị Tùng (Speyer) 30DM. Trịnh Ngọc Hòa (") 30DM. Nguyễn Côn Thanh (") 20DM. Nguyễn Văn Thuận (") 40DM. Trần Giang Nam (Aschersleben) 30DM. Trần Ngọc Sơn (Offenbach) 20DM. Vũ Thanh Hà (Bremervörde) 30DM. Nguyễn Thanh Toàn (") 30DM. Thái Thị Thu (Hamel) 50DM. Kim Hào Kann (BS) 30DM. Trần Thị Bích (Erfurt) 20DM. Nguyễn Giang Hoàn (Peine) 20DM. Ma Văn Tuấn (") 20DM. Đỗ Thành Ôn (Vechta) 20DM. Nguyễn Thanh Bình (Lüneburg) 20DM. Phan Văn Uyển (Northeim) 30DM. Trần Văn Tín (Heilig Kreuz) 20DM. Đặng Văn Luân (Göppingen) 30DM. Nguyễn Văn Thạch 30DM. Nguyễn Thị Thiên Hương (Bad Wilsee) 20DM. Võ Thị Hoàng (Osnabrück) 20DM. Nguyễn Thị Yến (München) 50DM. Nguyễn Văn Neang (Neustadt) 30DM. Nguyễn Đức Tuấn (Bi) 500FB. Bùi Bạch Diệp (") 500FB. Phương Hà (") 50DM. Bùi Tuấn Kiệt (M'Gladbach) 30DM. Nguyễn H.V. (Oberhausen) 30DM. Từ Thị Cù (Pháp) 200FF. Vũ Thị Dung (Neuburg Donau) 30DM. Triệu Quốc Đạt (Dessau) 10DM. Trần Tú Anh (Neuss) 30DM. Đinh Nam Ha (München) 20DM. Nguyễn Hữu Tinh (Hannover) 20DM. Nguyễn Xuân Trường (Mellendorf) 20DM. Nguyễn Trung Giang (Anh Quốc) 50DM. Dương Văn Lý (") 50DM. Trần Thị Thu Hằng (Krefeld) 20DM. Trần Hiếu Nghĩa (") 50DM. Đinh Ngọc Hải (Holle) 20DM. Đặng Thanh Toán (Esens) 20DM. Nguyễn Văn Hùng (BS) 25DM. Võ Thị Lý (Erlangen) 70DM. Nguyễn Phước Hoa (HH) 10DM. Nguyễn Thị Nhi (Helmstedt) 100DM. Huỳnh Văn Khiết (Pháp) 200FF. Võ Văn Thấp (Suisse) 100DM. Nguyễn Sanh Thanh (München) 20DM. Trần Thị Yến Trang (Wülfrath) 20DM. Nguyễn Thị Trí (Berlin) 30DM. Đinh Thị Minh Hiện (") 20DM. Trịnh Thị Hoà Thu 30DM. Nghiêm Xuân Hương (Künzelsau) 40DM. Huỳnh Văn Mạnh (Bi) 500FB. Nguyễn Thị Diệp (Regensburg) 30DM. La Ty (Nordhorn) 50DM. Lưu Giới (") 50DM. Lý Trưởng Thị K. Anh (BS) 20DM. Tôn Thất Diên 30DM. Tôn Thị Thu Mỹ 20DM. Nguyễn Đức Phú 100DM. Nguyễn Quốc Hoàn (Bad Grund) 20DM. Cao Ngọc Hạnh 20DM. Gđ. Đinh Ngọc Hân 20DM. Mộng Quyên Trần Phúc 20DM. Hoàng Thị Cúc (Bispingen) 10DM. Chanhvien Benn (Meinersen) 40DM. Nguyễn Phạm (Sonderhausen) 20DM. Lê Văn Miến (Bad Elster) 60DM. La Quý Tuấn (Trier) 20DM. Đỗ Thị Lan (Bi) 30DM. Đoàn Ngọc Xuân (Lörrach) 20DM. Hồ Thị Kim Liên (Bremen) 20DM. Vũ Viết Hà (Bamberg) 20DM. Quang (Recklinghausen) 20DM. Trần Thúy Quỳnh (Neumark) 20DM. Nguyễn Thị Phượng (Gutach) 30DM. Sướng Schneider (Aschaffenburg) 20DM. Đặng Phạm Hương (München) 50DM. Trần Thị Ngọc Trinh (Wuppertal) 20DM. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 50DM. Trần Thị Nguyễn (Konz) 30DM. Trần Minh Thông (Bi) 1.000FB. Châu Văn Hiệp (") 500FB. Nguyễn Xuân Mai (Suisse) 50DM. La Kim Thuận (") 20FS. Lâm Kim Minh (Norden) 20DM. Nguyễn Thu Hồng

(Donaueschingen) 20DM. Hoàng Hà (Cottbus) 20DM. Lê Trung Trục (FF) 30DM. Nguyễn Châu (Unterschleißheim) 50DM. Trần Việt Oanh (Neuss) 20DM. Dương Văn Thu 30DM. Trương Thị Kim 30DM. Lê Thị Minh Châu (Saarlouis) 30DM. Nguyễn Đức Trụ (Bottrop) 100DM. Lê Minh Tâm (Halle) 20DM. Yvette Kühl (Helmstedt) 20DM. Nguyễn Thị Trí (Pháp) 200DM. Trương Văn Tô (USA) 30US. Nguyễn Thị Hồng Loan (Dillenburg) 20DM. Huỳnh Thị Nhị (Đan Mạch) 100Kr. Đặng Hữu Pho (Pforzheim) 20DM. Lâm Hồng Phúc (Gifhorn) 20DM. Hồ Văn Lượng (Neulerchenfeld) 135,28DM. Lê Thị Hiệp 30DM. Nguyễn Văn Thành (Friedrichsthal) 20DM. Như Anh Richter (München) 20DM. Nguyễn Quốc An (Suisse) 100DM. Nguyễn Kim Nguyên (Bonn) 20DM. Dương Bạch Yến (Bi) 700FB. Đào Văn Bát (Köln) 200DM. Nguyễn Ích Hiền (Oberhausen) 30DM. Divad Châu (Bonn) 30DM. Paul Nguyễn (Pháp) 100FF. Lê Thị Thảo (") 100DM. Nguyễn Gia Vinh (FF) 20DM. Dương Văn Lộc (Deggendorf) 30DM. Thái Thị Thu (Hamel) 50DM. Nguyễn Văn Quảng (Rodolfzell) 50DM. Tạ Văn Long (Siegen) 20DM. Đặng Thị Kim Yến (Đan Mạch) 150Kr. Lê Khắc Kiệt (Bi) 20DM. Nguyễn Sĩ Long (Áo) 200Schl. N.T. Dung (USA) 30US. Ngô Văn Can (Wiesbaden) 50DM. Phạm Phương (Westhausen) 20DM. Huỳnh Thị Xuân Thảo (Untersiggenthal) 50DM. Vũ Thị Thuồng (Bayreuth) 50DM. Nguyễn Văn Tèo (") 30DM. Trần Văn Tiến (Krefeld) 20DM. Trần Hạnh Dung (Ansbach) 20DM. Phạm Minh Đức (Kennath) 50DM. Đặng Quốc Quân (Pháp) 30DM. Nguyễn Văn Thạch (Freiburg) 30DM. Fam. Trương (Gremchingen) 50DM. V. Lý 28DM. Trần Văn Sáu 30DM. Nguyễn Thanh Quang (Berlin) 30DM. Hoàng Duy Nguyễn (Mettmann) 30DM. Nguyễn Thị Thanh (Heubach) 50DM. Hồ Xuân Ngô (D'dorf) 50DM. Trần Hữu Minh (HH) 120DM. Nguyễn Văn Chale (Recklinghausen) 30DM. Võ Thị Ngọc Anh (Nordlingen) 70DM. Stefan Weis 30DM. Trương Minh Đức 20DM. Sư Cô T.N. Diệu Duyên (Suisse) 50DM. Nguyễn Ngọc Mai (Grosszimmer) 30DM. Hứa Nguyễn (Düren) 50DM. Đinh Thị Hạnh (Berlin) 20DM. Phạm Văn Nhân (Oberhausen) 50DM. Nguyễn Hạnh Trinh (Kün-Gaisbach) 20DM. Trần Thị Phước (Reutlingen) 20DM. Lưu Quang Vinh 20DM. Đặng Văn Trục 20DM. Trần Ngọc Khải (Neuss) 20DM. Bùi Mạnh Hùng (Wallenhorst) 60DM. Lâm Trần Thanh Thủy (Berlin) 20DM. Nguyễn Thị Nhiên (Neu Ulm) 30DM. Phan Thị Thanh (München) 20DM. Nguyễn Quang Minh (Mohorn) 20DM. Nguyễn Lâm Sơn 50DM. Quảng Thanh (Pháp) 300FF. Vũ Ngọc Mồi (Bielefeld) 60DM. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 50DM. Đào Sary (Duisburg) 20DM.

**DANH SÁCH ĐẠO HỮU & PHẬT TỬ
PHÁT TÂM ỦNG HỘ CỬU TRỢ NẠN
LỤT MIỀN TRUNG VIỆT NAM**

**GỬI QUA CHÙA VIÊN GIÁC
ĐỢT 7**

ĐH. Lưu Quang Thuận (Evessen) 50DM. Võ Thanh Chi Lan (Babenhhausen) 20DM. Ban

Liên Lạc Phật Tử Künzelsau 500DM. Quý đồng hương tổ chức Tết tại Künzelsau 340DM. Diêu Quang (") 50DM. Nguyễn Thanh Hồng (Möhlau) 20DM. Thái Văn Tường (Wilhelmshaven) 50DM. Trần Khúc Công 50DM. Trần Trung 100DM. Nguyễn Hoàng Hải (Bad Beuthem) 30DM. Can Tăng Chiêu 250DM. Hoàng Bích Nga 20DM: Đỗ Kim Thềm (D'dorf) 50DM. Fam. Hameln 10DM. Nguyễn Ngọc Vũ (Peine) 10DM. Nguyễn Xao Cần (Erkelenz) 20DM. Ngụy Thị Chín (Hannover) 20DM. Đào Thu Ngọc 50DM. Vietn. Kultur und Sporter (Wilhelmshaven) 60DM. GĐĐH Nguyễn Trọng Thành, Trần Đức Minh, Đoàn Văn Minh, Lê Kim Dung và đồng bào VN tại Freiburg & VPC 1.650DM (2.650DM trừ 1.000DM đã đăng trên VG lần trước. Còn 1.650DM). Ủy Ban Cửu Lựt tại Berlin 2.245DM. Đặng Xuân Hùng 30DM. Cao u. Minh Tạ, Hùng Việt (Krefeld) 100DM. Trần Phước Anh (USA) (50USx2=) 100DM. Nguyễn Hùng Gy (Zwickau) 20DM. Lý Kiến Phi (Saarbrücken) 50DM. Trịnh Hi (") 50DM. Lý Kiến Không (") 50DM. Chung Văn Tấn (") 20DM. Hà Văn Tú 50DM. Dr. Trịnh Hưng (Haminkeln) 20DM. Lê Văn Minh (M'Gladbach) 50DM. Thai & China Rest. Bangkok (Idar-Oberstein) 20DM. Ung Đức Dương (Bremerhaven) 200DM. Nguyễn Văn Phượng (Delmenhorst) 200DM. Phạm Thị Ngừng (Irrel) 20DM. Nguyễn Thanh Tai (Babehausen) 20DM. Đặng Thị Bảo Khanh 20DM. Khúc Antony 50DM. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Langenleiten) 20DM. Nguyễn Đỗ Xuân Vũ và Vispa-Hilfe e.V. Paderborn 400DM. Quách Xuân Hoa và đồng bào Việt Nam tại Landstuhl 305DM. Dực Thị Hiền (Saarbrücken) 100DM. Phạm Ngọc Lực (Pháp) (50FF=) 15DM. Ngô Thị Phượng Lan (Vallender) 20DM. Nguyễn Khắc Trinh (Bochum) 20DM. Bùi Thị Trường (Stuttgart) 30DM. Nguyễn Văn Tý (Weil am Rhein) 20DM. Đinh Ngọc Thắng (") 20DM. Trương Thị Huệ (München) 10DM. Phạm Thị Minh Thu (Regensburg) 100DM. Tô Nguyễn (Augsburg) 10DM. Nguyễn Thị Lan (D'dorf) 100DM. Ấn danh (München) 40DM. Phạm Minh Tấn (Ý) (50.000Lire=) 50DM. Ấn danh 30DM. Đoàn Thanh Bình (Dessau) 50DM. Nguyễn Thị Minh Châu (Siegen) 20DM. Nguyễn Anh Dũng (Burgdorf) 30DM. Vũ Thị Thành (Neustadt) 50DM. Ấn danh (Ludwigshafen) 20DM. Trần Thị Ngọc Kim (Mühlheim) 40DM. Trần Văn Chính (Frankfurt) 50DM. Thanh Dương Công 10DM. Báo Sinh Hoạt Cộng Đồng (Stuttgart) 2.042DM. Cao Thị Yến (Berlin) 20DM. Phạm Kim Anh (Pháp) (200FF=) 60DM. Lê Văn Nhi (Wallerstein) 40DM. Phạm Huy Chí 50DM. Herrmann od. Walter (Leutkirche) 100DM. Phạm/ Phượng Minh Thanh (Bad Kreuznach) 250DM. Võ Hùng Nguyên (Sembach) 50DM. Huỳnh Kim (Syke) 20DM. Nguyễn David (Köln) 60DM. Nguyễn Thị Bầy (Đan Mạch) (300Kr.=) 75DM. Lữ Ngọc Thanh (Oldenburg) 50DM. Phan Thị Kim Lan (Laatzen) 30DM. Đức Chấn (Minden) 30DM. Thiện Hải (BS) 100DM. Nguyễn Tiến Nam (Emden) 20DM. Bùi Đình Phú (Unna) 100DM. Gđ. Việt & Mậu (Viësen) 50DM. Nguyễn Ngọc Vinh (FF) 10DM. Lâm Trần Quốc Vinh (Hanau) 60DM. Lâm Trần Quốc Vinh (") 50DM. Trần Thị Hải (Löhne) 20DM. Lý Kim Phượng (Münster) 50DM. Nguyễn Xuân Quý (Großefeld) 10DM. Nguyễn Văn Sáu (Schweinfurt) 7DM. Lê Đức Tuấn

(Uslar) 20DM. Công Thị Thu Thủy (") 20DM. Nguyễn Ngọc Trân (München) 20DM. Trần Thị Tú-Uyên (BS) 100DM. Nguyễn Phi Hùng (Bad Iburg) 20DM. Nguyễn Thanh Linh (Nienburg) 10DM. Đoàn Tường Khánh (Bielefeld) 50DM. Võ Thị Kim Anh (Kassel) 50DM. Nguyễn Thị B. Phương (Đan Mạch) 100DM. Nguyễn Thái Việt Đức (Weilburg) 30DM. Gđ. Trương (Friesoythe) 100DM. Trần Viết Chương (Mühlheim) 10DM. Lưu Thị Đĩnh (Vierheim) 20DM. Hoàng Anh (Harzgerode) 20DM. Lê Thị Hồng (Erbach) 10DM. Hoàng Anh Tuấn (Bad Beuthem) 50DM. Nguyễn Thị Thanh Bình (Osnabrück) 10DM. Huỳnh Thị Thanh Thủy (Ostercappeln) 10DM. Lương Thị Ngọc Yến (Bielefeld) 30DM. Lương Bá Truyền (Bremen) 20DM. Vi Lâm Nguyễn Thủy (Solberg) 20DM. Trinh Werda (Lünen) 20DM. Võ Phước Lầu (Laatzen) 50DM. Nguyễn Thị Hoàng Liên (Görlitz) 50DM. GĐPTVN Đức Quốc 1.180DM. Lê Xuân Sang (Brandenburg) 20DM. Lưu Hữu Hùng (Magdeburg) 20DM. Quan Huệ Phường (Göttingen) 20DM. Lý Huệ Lan (Huttmund) 20DM. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Karlsruhe 2.814DM. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Frankfurt 8.000DM. Đội Lãn GĐPT Tâm Minh (Hannover) 320DM + 10US. Diễm Quỳnh & Trần Trung Thứ (Vechta) 50DM. Ngô Thị Nga (Pháp) (50FF=) 15DM. Phan Duy Phường và Hội Người Việt 600DM. Nguyễn Vũ & Xuân Dung (Anh Quốc) (40 Anh kim=) 120DM. Chi Hội PTVNTN tại Nürnberg + Fürth + Erlangen 3.000DM. Dương Anh Tuấn (Nordeney) 50DM. Thiện Nhân (München) 30DM. Thiện Lạc (") 30DM. Đồng bào PT tại Künzelsau 360DM. Chleng Đức (Bad Kreuznach) 70DM. Nguyễn Ngọc Diệp 100DM. Minh Tâm (Köln) 30DM. Nguyễn Phi Kha 40DM. Nguyễn Quốc Thông 100DM. Tô Hùng Dũng (Bayreuth) 50DM. Phạm Công Ban 30DM. Đỗ Như Lạc (Dortmund) 200DM. Đinh Minh Tuấn 200DM. Lê Phước Nghĩa (FF) 50DM. Phạm Chí Huy (Liblar) 20DM. Vũ Thành (Pforzheim) 20DM. Nguyễn Công Tú (Dingolfing) 20DM. Nguyễn Phan Thanh Thuận 10DM. Trâm Bạch Tuyết 30DM. Đỗ Kim Yên (Plutlendorf) 10DM. Nguyễn Thanh Thủy (Uelzen) 20DM. Tân Châu (Pháp) (200FF=) 60DM. Nguyễn Ngọc Thánh 50DM. Diệp Kim Hoàng (Dingolfing) 30DM. Trương Lekiev DLB (Cloppenburg) 250DM. Phạm Thị Anh (Meckenbeuren) 50DM. Nguyễn Văn Luyến (Chemnitz) 10DM. Trần Đình Lý & Lê Quang Thông sinh hoạt văn hóa tại Frankfurt 150DM. Nguyễn Thanh Tùng (Leutkirch) 200DM. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 30DM. Nguyễn Thị Châu (Berlin) 50DM. Hàn Hữu Trang 20DM. Maria Meyer 30DM. Nguyễn Văn Toàn và CĐNVNTN tại Recklinghausen 1.500DM. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Trier và Saarland 2.641DM. Nguyễn Thanh (Bremen) 100DM. Đào Khánh Lộc và CĐNV tại Trier-Saarland 618,30DM. Vũ Thế Hà (Worbis) 30DM. Đặng Thị Liên (Pháp) 50DM. Ban Linh Xâm chùa Viên Giác (Hannover) 1.000DM. Lê Văn Phước (Gunzenhausen) 20DM. Gđ. Thu & Tú (Hannover) 50DM. Nguyễn Thanh Vân (Aurich) 200DM. Nguyễn Thanh Hồng (Möhlau) 15DM. Vũ Nguyễn Thị Dung 100DM. Bùi Thế Sơn 20DM. Nhóm Phụ Nữ tự nguyện tại Anh Quốc (435 Anh kim x 3=) 1.305DM. Sứ Cô Hạnh Châu (Hannover) 200DM. Đàm Thị Bích Liên 1.490DM. Đoàn Thanh Niên Sinh Viên Bochum 1.350DM. Hội Người Việt Tỵ Nạn

tại Köln 1.600DM. Hoàng Thị Cúc (Oberstaufer) 50DM. Lê Thị Nữ (Herten) 10DM. Phạm Thị Ngọc Loan (") 10DM. Hồ Anh Tuấn (") 10DM. Hồ Thị Loan Phường (Nordhorn) 10DM. Hồ Anh Kiệt (Münster) 10DM. Đặng Phạm Hương (München) 50DM. Huỳnh Thị Thu Hiếu & Sơn 50DM. Trình Thái Thuận 300DM. Lê Thanh Hằng 50DM. Thiên Phấn & Thiện Như 30DM. Tài, Hòa, Châu, An (Burgwedel) 10DM. Hoàng Anh & Kim Hoa (Hannover) 10DM. Phan Thị Phượng Linh 20DM. Nguyễn Công Phú 10DM. Nguyễn Thị Chinh 10DM. Quách Ngọc Anh (München) 50DM. Lê Thị Chính 20DM. Lương Văn Khoa (Bielefeld) 20DM. Vương Trịnh Tông (Dortmund) 100DM. Đặng Khánh Nam (FF) 50DM. Dương Đức Anh (Lehrte) 10DM. Giang Tân (Hameln) 20DM. Vũ Thị Dung (Nenburg) 20DM. Teickner (Langenhagen) 20DM. Trần Duy Có (Osnabrück) 20DM. Phạm Thanh Hải (Lehrte) 20DM. Phú & Quý (Burgdorf) 50DM. Ngọc Thạch (Hage) 100DM. Lau Níp Phú (Weisloch) 50DM. Đặng Thành Toán (Esens) 20DM. Nguyễn Thị Thảo 20DM. Đinh Ngọc Hải (Halle) 50DM. Nguyễn Thị Khánh (Woltersdorf) 10DM. Nguyễn Thị Thuần (Osnabrück) 20DM. Liễu Thị Tú (Göttingen) 50DM. Bùi Lê (Hannover) 20DM. Nguyễn Tuyết 100DM. Lê Văn Lợi (Schwab.Gmünd) 20DM. Kim Stephanie Lê (") 10DM. Nguyễn Thị Viễn Phường 20DM. Nguyễn Viết Hùng (Babehausen) 50DM. Như Anh Richter (München) 20DM. Phạm Trung Kiên (Nürnberg) 10DM. Trương Quốc Việt và đồng bào tỵ nạn tại St.Georgen 500DM. Vũ Văn Nam (Kamen) 100DM. Trương Hoàng Phong 50DM. Huỳnh Thị Kim Nhu (Essen) 30DM. Fam. Teickner (Langenhagen) 20DM. Nguyễn Đại Hùng 20DM. Thái Vinh An (Köthen) 20DM. Nguyễn Thị Hồng Nga (Bemburg) 20DM. Trình Minh Tân (Bad Pymont) 50DM.

● **Chi Hội Phật Tử VNTN Reutlingen** **quyên góp:**

Cao Văn Khen (Ravensburg) 50DM. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Gomaringen) 30DM. Nguyễn Thị Thanh Phượng (Reutlingen) 20DM. Phạm Văn Phú (Tübingen) 100DM. Trần Sun Sến & Chim Thị Hiền (Stuttgart) 600DM. Trần Ngọc Nhung (Pforzheim) 100DM. Trần Văn Lái (Chicago - Mỹ Quốc) 500DM. Trần Ngọc Anh (Tübingen) 300DM. Trần Văn Thanh (") 200DM. Trần Ngọc Dung & Lâm Thành Khôi (") 500DM. Trần Ngọc Mỹ & Lâm Như Hải (") 800DM. **Cộng: 3.200 DM.**

● **Tổ Chức Sinh Hoạt Người Việt Tỵ Nạn và GĐPT Chánh Giác Bremen** **quyên góp**

ĐH. Đào Ngọc Nam 16DM. Lương Mãn Long (Oldenburg) 20DM. Lôi Diễm Thủy (Bremen) 20DM. Bùi Mạnh Cường (Nienburg) 20DM. Nguyễn Thị Lan (Auscht.) 20DM. Nguyễn Ngô Thúy Diễm (Bremen) 100DM. Lê Thanh Bình (") 20DM. Nguyễn Xuân Hoàng (Baxtch.) 20DM. Lê Tấn Tài (Kassel) 10DM. Đặng Quang Chiêu 10DM. Vũ Quang Hải (Rosengarten) 20DM. Nguyễn Thắng (Achim) 10DM. Ngô Quốc Ân (Hannover) 15DM. Nguyễn Thị Dung 20DM. Nguyễn Tiến Quỳnh (Burgdorf) 20DM. Nguyễn Đình Cường 20DM. Lôi Súc Thành (Bremen) 500DM. Ấn danh tổng cộng 2.556DM. **Cộng: 3.317DM.**

● **Chi Hội PTVNTN tại Mannheim quyền góp:**

ĐH. Ấn danh 20DM. Đinh Hoàng 50DM. Ấn danh 20DM. Nguyễn Văn Toàn 20DM. Ấn danh 30DM. Nguyễn Ngọc Huy 10DM. Nguyễn Thị Kim Chung (Darmstadt) 50DM. Ngô Quang Huy 30DM. Ấn danh 10DM. Nguyễn Thị Yến 10DM. Ấn danh 10DM. Trần Thị Dung 10DM. Chi Hội Frankfurt 50DM. Ấn danh 50DM. Ấn danh 20DM. Trần Văn Tú 50DM. Thiện Phúc Phan Thị Chúc 20DM. Ấn danh 50DM. Huỳnh Mỹ Loan 10DM. Chùa Lào 100DM. Phra Outthray Sihavong Mönch von Watsibouwnhenay 70DM. Tiền lễ 47DM.

Cộng: 739 DM.

● **Chi Hội PTVNTN Nürnberg quyền góp:**

ĐH. Thiện Hạnh Võ Thị Mỹ 400DM. Nguyễn Oanh Nguyễn Thị Yến 100DM. Nguyễn Thị Mai Lan 50DM. Gđ. Chị Em 40DM. Thiện Trí Ngô Mạnh Đức 50DM. Vietn. Rest. Ngango 200DM. Ấn danh 200DM. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 100DM. Nguyễn Lạc 50DM. Nguyễn Mạnh Hùng 50DM. Nguyễn Tịnh Trịnh Thị Thanh 50DM. Bùi Thị Quý 50DM. Thiện Trụ Kim Phụng 1DM. Thiện Học Kim Long 1DM. Quảng Hiền Hồ Thị Hiếu 100DM. Thiện Giới Văn Kiều 40DM. Huệ Nguyễn Nguyễn Ngô Hạnh 50DM. Nguyễn Thị Kim Châu 20DM. Frau Fimpel 50DM. GĐPT Chánh Tín 50DM. Văn & Tuấn 20DM. Thiện Phương Nguyễn Thái Nam 50DM. Giang Văn Phương 20DM. Huỳnh Thị Phương Lan 20DM. Kamm Heinz 20DM. Thứ Anh 20DM. Gđ. Video An Nam 100DM. Thanh Hà 50DM. Bảo Trân 25DM. Nam Trân 25DM. Ấn danh 20DM. Đội Lân Chánh Dũng Nürnberg 300DM. GĐPT Chính Tín München 40DM. Sơn 20DM. Hiếu Giang 20DM. Nam Lộc 50DM. Thọ Văn 20DM. Lan 20DM. Nhân 20DM. Thuận 10DM..

Cộng: 2.500DM

● **Niệm Phật Đường Viên Ý (Ý-Đại-Lợi) quyền góp:**

ĐH. Trần Thị Hồng Châu (Ý) 50.000Lire. Lý Thu Bốn (") 50.000Lire. Chị Liên Parma (") 50.000Lire. Gđ. Chị Hoa (") 50.000Lire. Gđ. Minh Hà (Y") 20.000Lire. Ấn danh tất cả 130.000Lire. **Cộng: 350.000 Lire = 350DM.**

● **Chi Hội Phật Tử VNTN Freiburg quyền góp:**

ĐH. Nhà hàng Bát Đạt (Freiburg) 500DM. Nhà hàng Mekong (") 300DM. Nhà hàng Mỹ Nghiệm (") 200DM. Nhà hàng Stabchen (") 100DM. Ấn danh (Thuy Sĩ) 120DM. Nguyễn Ngọc Nguyễn Thượng (Freiburg Emmendingen) 50DM. Nguyễn Xuân Thoa 50DM. Lê Tấn Cường Phùng Thịnh 20DM. Lê Đức Công 10DM. Tổ chức Lễ Tết thu được 2.530DM. **Cộng: 3.880DM.**

● **Đạo Hữu & Phật Tử và Thân hữu người Đức quyền góp:**

ĐH. Phạm Xuân Thắng (Burgdorf) 20DM. Fam. Leinemann (") 10DM. Nguyễn Quốc

Cường (") 10DM. Nguyễn Ngọc Yên (") 20DM. Trương Bát Kiếm (") 20DM. Huỳnh Hằng Linh (") 20DM. Manfred Sachweh (") 200DM. Bern Gessert, CP-Pharma (") 100DM. Karin Behnsen (") 20DM. Achim Koch (Isernhagen) 10DM. Hr. Heyer (") 10DM. Wolfgang Fritsche (") 20DM. Bernd Bode (") 20DM. Wolfgang Gennert (") 50DM. Dittmar Botte (") 10DM. Tiemann Großhorst (") 20DM. Đức & Thanh (Lehrte) 20DM. Autohaus Wente (Hannover) 50DM. **Cộng: 630DM.**

● **Chi Hội Phật Tử VNTN tại Reutlingen quyền góp:**

ĐH. Huỳnh Thị Thu Hiền (Reutlingen) 50DM. Imbiß Wokman (") 60DM. Gđ. Anh Trung (") 20DM. Gđ. Anh Huyền (") 20DM. Gđ. Anh Sơn (") 50DM. Gđ. Anh hạng (") 20DM. Gđ. Anh Thắng (") 20DM. Gđ. Anh Tuấn (") 50DM. Gđ. Anh Vỹ (Künzelsau) 50DM. Gđ. Hoàng Đón Trinh (Tübingen) 100DM. Hồ Thị Năm (Reutl.) 50DM. Trần Văn Út & Tuyết Mỹ Phấn (Tübingen) 50DM. Trần Ngọc Anh (") 50DM. Lâm Thành Khôi (") 100DM. Gđ. Trưởng Nhơn 10DM. Gđ. Hàn Cường (Reutl.) 20DM. Gđ. Huỳnh Anh (Stuttgart) 50DM. Gđ. Nguyễn Trần Duy Hình (Reutl.) 20DM. Huỳnh Thành Yến 10DM. Gđ. Hồ Ngọc Hiếu (Darmstadt) 10DM. Vũ Văn Phú (Schwetzlingen) 50DM. Trần Thế Minh (Vechta) 20DM. Phan Ngọc Minh & Trần Thu Cúc (Reut.) 50DM. Thiện-Giáo Nguyễn Văn Lý (Tennenbronn) 50DM. Lê Thị Xuân (Metzingen) 10DM. Bà Thúc 10DM. Ấn danh 10DM. Lâm Minh + Van Diem Yên 20DM. Lê Văn Phụng (Bissingen) 20DM. Trần Thị Thanh Thủy (Göppingen) 20DM. Trần Ngọc Nhung & Ngô Anh Kiệt (Pforzheim) 50DM. Ấn danh 20DM. Nguyễn Thị Tú (Sindelfingen) 20DM. Fam. Dieter Maier (Ulm) 30DM. Gđ. Phạm Xuân Hùng (Lemburg) 10DM. Hồ Văn Tuấn & Vũ Thị Hồng (Laupheim) 20DM. Phan Thị Hường (Reutl.) 50DM. Ấn danh 10DM. Trần Thị Phước (Reutl.) 20DM. Phùng Văn Thành (Stuttgart) 60DM. Xuân Cúc (Reut.) 20DM. Huỳnh Nam 10DM. Phan Công Trường & Huỳnh Thanh Dung 20DM. Dương Thanh Bạch (Reut.) 50DM. Đoàn Minh Thân (Laupheim) 50DM. Ông Ba 30DM. Lê Văn Phong (Bietigheim) 20DM. Gđ. Lý Văn Văn (Gomaringen) 70DM. Gđ. Anh Trường (Reut.) 20DM. Ấn danh 20DM. Trần Hiền 20DM. Ấn danh 4US. Lê Hòa (Dorsten) 50DM. Võ Thị Hồng (Gantenden) 20DM. Thủy 20DM. Ấn danh 20DM. Cúc Chót con bà Phần 50DM. Quách Kim Lê (Lichtenstein) 112DM. Lưu Minh (Reut.) 200DM. Ấn danh 27DM. Ngọc Sơn 20DM. **Cộng: 6.573DM + 4US.**

(Tiền thu các khoản cứu trợ + Thùng cứu trợ 2.229DM + 4US. Quầy bán thức ăn chay và băng Video về hoạt động cứu trợ tại VN 2.425DM. Quầy hàng bán thức ăn mặn trong lúc Karaoke của Phương Cang và Liên Tấn 1.450DM. Xổ số Tombola lời được 469DM. (Tổng kết số tiền cứu trợ nạn nhân lũ lụt Miền Trung của Chi Hội Reutlingen được tất cả là:

Đợt 1: 8.638DM.

Đợt 2: 3.200DM.

Đợt 3: 6.573DM.

Cộng Chung 18.411DM + 4 MK).

● **Đạo Hữu Tâm Lượng và quý Phật Tử quyền góp:**

ĐH. Lê Hữu Hoàng (Offenbach) 20DM. Phan Công Trường (Sindelfingen) 30DM. Vũ Thị Ngân (Eberswalder) 20DM. Nguyễn Thị Sen (Meißen) 50DM. Đỗ Thị Liên (Duisburg) 50DM. Phạm Ngọc 20DM. Fam. Hong Hín Yao (Krefeld) 20DM. Trần Quốc Hùng (Schwerin) 10DM. Phạm Thanh Bao & Luyện (Leipzig) 80DM. Trần Ngọc Quyền (Negast) 100DM. Trần Thanh Tùng (Aurich) 50DM. Tuấn Anh & Tuyết (Erfurt) 100DM. Vũ Hưng Thịnh (Ufgant Chot) 50DM. Nguyễn Thị Kim (Alterna - Westfalen) 10DM. Nguyễn Hồng Hải (Leipzig) 20DM. Lê Thúy Nga (Perleberg) 10DM. Ấn danh 20DM. Tinh Liên Tô Than Hoa 10DM. Phu Văn Thắng (Berlin) 10DM. Phu The Vương (") 10DM. Phu The Quốc (") 10DM. Phu Yenny (") 10DM. Bùi Thị Tuyết Mai 10DM. Hồ Thị Hạnh 20DM. Trần Thị Hoa Xuân (Erfurt) 50DM. Nguyễn Hồng Diệp (Recklinghausen) 20DM. Ấn danh (Berlin) 70DM. Le Phong Hua 10DM. **Cộng: 890 DM.**

● **Chi Hội Phật Tử VNTN tại München quyền góp:**

ĐH. Trần Tiến Nam & Lưu Trần Thị Hoa 5.000DM (chuyển từ tiền cúng đường mở rộng NPĐ). GĐPT Chánh Tín (1.438DM + 300Schl.= 42DM) 1.480DM. Lâm Quỳnh Hoa 200DM. Nguyễn Ngọc Minh 100DM. Năng Tuấn 100DM. Đinh Cẩm Thủy 100DM. Nguyễn Văn Minh 50DM. Nguyễn Văn Tâm 50DM. Nguyễn Đình Hồng 50DM. Thiện Nhân 50DM. Nguyễn Trọng Thuấn 50DM. Vũ Tiến Thành 50DM. Nguyễn Văn Khanh 50DM. Đặng Đình Đáng 50DM. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (Susanne) 50DM. Đặng Thị Thu Vân 50DM. Nguyễn Thị Văn Hằng 20DM. Nguyễn Thị Hồng 20DM. Thanh Minh 20DM. Hạnh Ngọc 10DM. Phạm Thị Xuân Hương 70DM. Ấn danh 380DM. **Cộng: 8.000DM.**

● **Chi Hội PTVNTN tại Tuttlingen-Rottweil & VPC quyền góp:**

ĐH. Chi Hội PT Reutlingen 50DM. Lê Thị Hồng (Plietzhausen) 50DM. Nguyễn Hải Sơn (Pfullingen) 50DM. Trương Thục Thanh (Ebingen) 50DM. Phùng Thị Huệ (Tuttlingen) 20DM. Phùng Chánh (") 20DM. Châu Nam (Spaichingen) 50DM. Châu Bích Nguyệt (") 50DM. Châu Quốc Dũng (") 50DM. Châu Chánh Cầu (") 50DM. Đỗ Ngọc Hải & Mai (Stuttgart) 20DM. Dương Thị Hồi (") 40DM. Võ Văn Hưởng (Gaufelden) 40DM. Hứa Kim Long & Tuyết Mai (Machingen) 21DM. Trần Hiền (") 20DM. Thông Ông Ích (Reutlingen) 10DM. Nguyễn Tri Phương (Ewattigen) 20DM. Mai Thị Ngọc (Konstanz) 40DM. Lê Thành Nghĩa (Villingen) 100DM. Nguyễn Quy Hùng (") 30DM. Trịnh Minh Quang (Dauchingen) 20DM. Nguyễn Văn Lý (Tennenbronn) 100DM. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 20DM. Nguyễn Đình Luân 20DM. Phiaphakdy "Hội Phật Giáo Lào" (Gamatingen) 50DM. Gđ. Nghiệm (Wilflingen) 50DM. Huỳnh Phú (Burghausen) 50DM. Schuler Herta (Mühlheim) 20DM. Chi Hội Phật Tử VNTN Tuttlingen 1.300DM. **Cộng: 2.411 DM.**

● **Thiện-Vân Nguyễn-Thị Ngọc Tuyết và đồng bào tại Kaiserlautern quyền góp:**

ĐH. Gđ. Thiện-Vân Nguyễn Thị Ngọc Tuyết (K'Lautern) 50DM. Nguyễn Thanh Hải (") 50DM. Nguyễn Sơn Hải (") 50DM. Hồ Minh Trường (") 50DM. Hồ Thanh Bách (") 50DM. Lê Hồng Lương (") 50DM. Phạm Văn Toàn (Dunzweiler) 50DM. Vũ Hồng Vân (K'Lautern) 20DM. Trần Văn Mậu (") 20DM. Hồ Văn Đen (") 20DM. Turnendembarel-Sơn (") 50DM. Lý Trưởng Kim Châu Otterbach) 30DM. Ngô Yến Hường (K'Lautern) 50DM. **Cộng: 540 DM.**

Chùa Viên Giác nhận Đợt 7 Cộng:
78.877.00 DM.

● **Chùa Linh Thủy và Chi Hội Phật Tử Bà Linh quyền góp:**

ĐH. Trưởng Văn Vũ & Phan T. Hồng Bích 300DM. Nguyễn T. Hà 50DM. Gđ. Toàn Yến 20DM. Gđ. Phòng Hòa 50DM. Cao Quốc Khánh & Nguyễn Thị Hào 50DM. Huỳnh Hiệp Thúy 100DM. Schröder Phạm Thị Lý 20DM. Võ Thị Thu 20DM. Đặng Văn Lộc & Trúc 20DM. Nguyễn Thị Tuyết Mai 40DM. Thị Trí Nguyễn Thị Hội 100DM. Lô Văn Giung 200DM. Lưu Quốc Vũ 50DM. Nhóm Trống Cơm - Ngô Văn Mai 455,60. Nhóm Phật Tử Wannsee 80DM. Trần Văn Sơn 50DM. Phòng Chí Thành 100DM. Đình Thị Thúy Hằng 100DM. Lâm & Ken 50DM. Diệu Thành Đỗ Thị Hình 20DM. Tăng Quốc Hiệp 100DM. Bùi Văn Hưng 50DM. Vũ Thị Hoa 9DM. Nguyễn Thị Trà My 5DM. Đặng Thị Mỹ Anh 10DM. Nguyễn Văn Quang - Thiện Bảo 500DM. Nguyễn Đức Khanh 50DM. Lê Thị Kim Chi 50DM. Lê Anh Kiệt 20DM. Lê Anh Phong 30DM. Vũ Thị Hiền 100DM. Đào Thị Tuyết 20DM. Trúc-Ngộ Phạm Ngọc Đảnh 1.000DM. Diệu-Phan Nguyễn Thị Thắng 50DM. Nguyễn Nguyễn Thanh 100DM. Đoàn Văn Dung 100DM. Trần Phước Ngo 100DM. Nguyễn Quốc Dung 40DM. Nhóm Thiện Chí chùa Linh Thủy 2.206DM. Đỗ Thu Hường 100DM. Đỗ Thị Thanh Hoa (Hang) 100DM. Nguyễn Văn Phò (Bùi Thúy Oanh) 50DM. Jens Bröking 50DM. Lê Huy Nghĩa (Nguyễn Trọng) 100DM. Trần Văn Yên 100DM. Lê Kim Lê (Dong Lê) 140DM. Tu Lê 20DM. Nguyễn Văn Nhiều 100DM. Nguyễn Thu Thảo 50DM. Nhan + Trang 100DM. Khanh + Mai 50DM. Kiệt + Chi 40DM. Diệu Tường 100DM. QUANG + Van quyền góp 855DM. Nguyễn Tác Chiến 200DM. Tăng Quốc Việt & Vũ Thị Nga 50DM. Thu Blessing 20DM. Hoàng Sơn Cường 20DM. Trần Thúy Hà 20DM. Tam Thiên Tan 50DM. Ng. An Huy & Đình Quỳnh Hoa 40DM. Ấn danh 50DM. Gđ. Lê Quang Bình 50DM. Gđ. Vũ Xuân Đẩu 50DM. Trần Anh Dũng & Trần Thị Thu Hiền 120DM. Gđ. Thiện Chính 50DM. Mai Văn Danh 50DM. Lê Trọng Bài 100DM. Nhà Hàng München 100DM. Ấn danh 50DM. Nguyễn Minh Chính 30DM. Schlegel Wolfgang Helga 300DM. Schulz Manfred Dr. 50DM. Bergner Klaus 200DM. Ấn danh 60DM.
Cộng : 10.030 DM.
(Số tiền này đã chuyển đến Ni Sư Diệu Tâm - Chùa Bảo Quang).

● **Chùa Bảo Quang quyền góp:**

ĐH. Diệp Thị Ba (Hamburg) 10DM. Nhóm Công Viên (") 160DM. La Hòa (") 100DM. Fam. Max-Duong (") 30DM. Bé Lý Thanh Mai (") 20DM. Trần Bá Vinh (") 100DM. Nguyễn Thị Lệ Hằng (") 30DM. Huỳnh Thị Khiêm (") 1.000DM, HHLH ĐH Trần Văn Quý. Các Cô Chú Hamburg 300DM, HHLH ĐH Phan Vĩnh Phong. Nguyễn Thị Sáu (Hamburg) 30DM. Hồ Thị Phương Dung (") 100DM. Phạm Michael, Tú Anh, Anh Cường (") 200DM. Bé Huỳnh Lưu Quan (") 10DM. Trần Quốc Tuấn (") 100DM. Huỳnh Nhã Nghen, Chí Hào, Quân Nghi (") 100DM. Vương Đình Hiếu, T. Phương Thảo (") 100DM. Trần T. Hường (") 10DM. Huỳnh Thọ Hứng (") 20DM. Salewski Dirk (") 50DM. Vương Văn Giàu (") 70DM. Stanislaw Szerszen (") 50DM. Gđ. Trần Viết Tuyên (") 100DM. Nguyễn T. Chí (") 20DM. Trần Vô Tích Phương (") 50DM. Trịnh Quang Khánh (") 200DM (100DM cúng chùa). GĐPT Pháp Quang (Hamburg) 1822DM. Lý Trung Hà 25DM. Trần T. Bạch Huệ 50DM. Bé Linda Châu 10DM. Chung Khen Sin 200DM. Nguyễn T. Mè - Viên Hường (Hamburg) 50DM. Cô Chón Thủy Minh Ngọc (") 50DM. Lâm Thị-Maier (Ulm) 40DM. Anh chị Kiệt (Lahnau/FF) 20DM. Ngô Văn Tĩnh (Niederwöllsatd/FF) 20DM. Nguyễn Chí Công (Hanau/FF) 20DM. China Rest. May Flower (Oberursel/FF) 200DM. Nguyễn T. Kim Anh (Bad Homburg/FF) 20DM. Trần T. Thu Trang (FF) 10DM. Ba Gđ. Ấn danh (") 210DM. Chị Rinh (") 28DM. Trần T. Bông (Lübeck) 100DM. Anh em nhân viên Nhà hàng Shin Shin (") 110DM. Bích Liên & Hồ Sang (") 300DM. Vương Thế (K'Lautern) 100DM. Nguyễn Văn Nghệ (") 50DM. Lê Văn Đức (Neustadt) 50DM. Bùi Lưu Chương (Hamburg) 500DM. **Cộng: 6.945 DM.** (Số tiền này do Chùa Bảo Quang nhận).

* * *

TỔNG SỐ THU & CHI TỪ TRƯỚC ĐẾN HIỆN NAY:

Tổng số THU những lần trước: 189.719,35
Chùa VG nhận Đợt 7: 78.877,00
Chùa Linh Thủy nhận: 10.030,00
Chùa Bảo Quang nhận: 6.945,00
Tổng Cộng số THU: 285.571,35

VỀ PHẦN CHI:

- 1/ Tháng 2 năm 2000 Ni Sư Bảo Quang gọi về Thầy Như Thanh 34.000 DM để giúp các Chùa và Niệm Phật Đường bị lụt tại Đà Nẵng, Quảng Nam và Quảng Ngãi.
- 2/ Tháng 2 năm 2000 Ni Sư Bảo Quang gọi về Sư Cô Huệ Giác 31.000 DM để giúp xây dựng lại các trường Tiểu Học và Trung Học ở các tỉnh trên, bị lụt làm trôi mất bàn ghế và cấp tiền mua sách vở cho các học sinh nghèo.
- 3/ Ngày 19.2.2000 Thượng Tọa Thích Như Điển gọi cho ĐH Nguyễn Trí đi về giao trực tiếp cho Thượng Tọa Thích Tuệ Sỹ. TTK

GHPGVNTN 20.000 DM và số tiền này đặc biệt giúp cho Huế và Quảng Trị.

4/ Ngày 21.2.2000 Thượng Tọa Thích Như Điển đã giao qua Thượng Tọa Thích Quảng Bình 10.000 DM và nhờ người mang về để giúp cho các chùa và nạn nhân bão lụt tại Bình Định. Đồng thời gọi 8.200 DM giúp đồng bào bị nạn đói tại Thăng Bình (Quảng Tín cũ).

5 /Ngày 29.2.2000 Thượng Tọa Thích Như Điển gọi về Đại Đức Thích Như Thanh 4.000 DM để giúp các chùa bị lụt tại thành phố Đà Nẵng.

Tổng số CHI kỳ này là:

1) 34.000 DM
2) 31.000 DM
3) 20.000 DM
4) 10.000 DM
8.200 DM
5) 4.000 DM
107.200 DM

Những lần trước Chi : 129.500 DM
Số tiền Tổng CHI là: 236.700 DM

Tổng số THU : 285.571,35DM
- 236.700,00DM
Hiện còn là: 48.871,35DM

* * *

ĐÍNH CHÍNH

Cầu Trợ Lũ Lụt Miền Trung nơi phần gửi qua Chùa Viên Giác Đợt 6 trong báo Viên Giác số 115 trang 97, lại như sau:

1/- Thay vì: Nguyễn Đức Phụng (Phúc) (Roemerberg) 500DM.

Xin đọc là: Liên Minh Việt Nam Tự Do Vùng Tây Nam Đức Quốc ủng hộ.

2/- Thay vì: Kern Thị Bạch Yến (Recklinghausen) 500DM.

Xin đọc là: Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn Recklinghausen 500DM. ●

CÁO LỖI

Vì số trang báo có giới hạn nên không thể đăng hết phần Phưởng Danh Cúng Dưỡng. Chúng tôi sẽ tiếp tục đăng các phần còn lại vào báo Viên Giác số 117 phát hành vào tháng 6 năm 2000 Kính mong quý vị Đạo Hữu và Phật Tử hoan hỷ cho Xin cảm ơn.

● **CHÙA VIÊN GIÁC**



VIEN GIAC

TẠP CHÍ CỦA KIỆU BẢO VÀ
PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI
CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHU TRƯỞNG (HERAUSGEBER & DRUCK)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

CHU BƯT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TOA SOẠN

Đạo Hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CÔNG SỰ VIÊN

Thượng Tọa Thích Như Điển - Huy Giang - Đan Hà - Quỳnh
Hoa - Tử Hùng Trần Phong Lưu - Thiện Nghĩa - Phan Ngọc -
Hồng Nhiên - Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phú
Văn. Trưởng Ngọc Thanh.

Hồ Trường An (Pháp) - Tuyền Anh (Đức) - Thanh Bình (Thụy
Sĩ) - Người Giám Biên (Đức) - Đông Phương Mai Lý Càng
(Pháp) - Hà Huyền Chi (Hoa Kỳ) - S.H. Hà Đâu Đồng (Đức) -
Phước Hà (Bi) - Thái Tử Hạp (Hoa Kỳ) - Nguyễn Đình Hùng
(Hòa Lan) - Nguyễn Tấn Hùng (Mỹ) - Trần Thị Nhật Hùng
(Thụy Sĩ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - Nguyễn Minh Khánh
(Canada) - G.S. Vũ Kỳ (Bi) - Thiện Hữu Trần Hữu Lộc (Đức) -
Huyền Thanh Lữ (Đức) - Thiện Mẫn (Nga) - Thiện Xuân - Inna
Malkhanova (Nga) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga
(Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phong Hùng Lưu Nhơn Nghĩa
(Úc) - Hạnh Nguyễn (Ấn Độ) - Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn
(Úc) - Phan Hùng Nhơn (Đức) - Nguyễn Việt Nữ (Hoa Kỳ) -
Vân Nường LNC (Pháp) - G.S. Lê Văn Quối (Hòa Lan) -
Giang Phúc Đông Sơn (Đức) - T.S. Lâm Như Tạng (Úc) -
Phạm Thăng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) -
Nguyễn Thủy (Pháp) - Võ Thúc (Đức) - Hoài Việt (Pháp) -
Yên Tử Cư Sĩ Trần Đại Sỹ (Pháp). Võ Thu Tịnh (Pháp).

KY THUẬT AN LOAT (Layout)

Trung Tâm V.H.X.H. P.G Việt Nam tại Đức Quốc

CUNG SỰ CÔNG TÁC CỦA :

Mitwirkung von :

Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN & AN QUẢN

Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt Nam tại Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches
Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viengiac

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963
E-mail: chua@viengiac.de
Homepage: http://www.viengiac.de
E-mail : viengiacu@t-online.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viengiac phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viengiac bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viengiac xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viengiac. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 70
Deutsche Bank Hannover

MỤC LỤC

Trang

Thư tòa soạn	1
● TÔN GIÁO	
Kề cận tử quang .- Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn dịch	2-5
Thức thủ Tâm .- T/s Lâm Như Tạng	6
Phật giáo trên tem bưu chính	7-8
● AUF DEUTSCH	
Der Buddhismus und die Menschen - Thích nhu Dien	10-17
Vortrag am 26.02.2000 in Würzburg .- Thích Nhu Dien	14-16
- Trang Hoa Phượng :	17-25
Em tôi : Trần ngọc Xuân Hằng.- Sự tích con đé : Hồng Nhiên sưu tầm.- Mai nhá : Trần Kim Lan.- Món quà xuân : Phạm Minh Châu.- Bông khuông : Ban Mê.- Ước vọng ngày mai : Nguyễn Thị Uyên Chi.- 100 thanh niên Canada xuất sắc : Đỗ Trọng Chu.- Gia Đình Phật Tử : Thiện Căn Phạm Hồng Sáu.- Expo 2000 : Thiện Căn.-	
● SÁNG TÁC - VĂN NGHỆ - BIÊN KHẢO - THAM LUẬN CHÍNH TRỊ	
Lính trận miền xa : Nguyễn Tấn Hùng	26-28
Theo dấu chân xưa : Hú Thân Huỳnh Trung Chánh	29-34
Tâm sự của một Phật Tử : Diệu Trí	35
Giới thiệu sách : Tận thế hay không tận thế.- Những mảnh đời rách nát	36-38
Bài thuyết trình tại Würzburg : Thích Như Điển	39-41
Tiếp tục hồ sơ tội ác Hồ Chí Minh :- Nguyễn Việt Nữ	42-45
Thất bại của Trung Cộng : Ngô Nhân Dụng	46
Cuộc vượt biên của Karmapa : Vi Anh	47
Phụ nữ ngày nay : Trần Tuấn Trường Khanh	47
Chuyện dài về một cây cầu ... : Nghĩa Lộ	48-50
Hộp thư Viên Giác	50
Một góp ý về việc chữa bệnh đau nhức : Hồng Châu	51
Thấy gì qua những con số : Lê Thị Minh Châu	52
Y học thường thức : Dược phẩm mới :- Quỳnh Hoa	52
CSVN sớm muộn gì cũng phải cải tổ :- Phan Ngọc	53-55
Bồ Đề đạo tràng : Lệ Tâm	56-58
Tin thế giới : Người Quan Sát	59-66
Đầu năm Thầy xông đất : DL. Châu Kim Mỹ	67-68
Giới Thiệu Sách : Quê hương ngày em lớn :- Dữ thị Diễm Bồn	68
Tin Phật Sự.- Tin Cửu Lự.- Thông Báo.- Giới thiệu Sách Mới ...	69-81
Tin Cộng Đồng	81
Dư âm còn mãi : Nguyễn Minh Hiền	82
Công cuộc giải thể CSVN đã chuyển động mạnh.- Võ Thị Nga. Tiếng Chim trong lồng: Trần Thị Phương.- Đồi dòng cảm nghĩ :- Nguyễn Thị Khương	82-84
Diễn văn khai mạc đêm văn hóa đón giao thừa .- Ts. Lâm Như Tạng	85-86
Thông báo.- Chúc Mừng.- Cáo Phó, Phân Ưu, Cảm Tạ	87-90
Phước danh cúng dường	91-98

THƠ :

Trang 2.- Bình đầu mái chùa không lạnh (Trần thị Kim Chung). Mê tân (Áo Giản Phan
Ngô).- 7.- Ngà đạo (Nguyễn Như Không).- 9.- Hoa nở cho quê hương (SH. Hà Đâu
Đồng).- Vui Xuân thế kỷ mới (Vũ Hối).- 22.- Mai một là thi sĩ (Trần Kim Lan).- 25.- Nhc
Chị (Nguyễn Thị Thanh Tâm).- 35.- Demain Ngày Mai (Nguyễn Hoàng Bảo Việt).- 41.-
Chào đón (Vi Khuê).- 52 .- Chung một lối về (Đình Hồi Tường).- 68.- Tiếng chuông
(Nguyễn Văn Cường).- 84.- Bài thơ thương Huế (Hoài Việt).- 90.- Tâm thành khẩn
nguyện nam mô (Huy Giang).

CÁO LỖI : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến, không thể đăng
hết trong số báo này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật
cáo lỗi cùng quý vị.

● Ban Biên Tập Viên Giác



Institute of Beauty

KIM'S
Cosmetics
MEROWINGER STR.151
50374 ERFSTADT
TEL. 02235 - 461 368

Tốt nghiệp trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ, Bonn Đức Quốc từ năm 1972. Tốt nghiệp trường Thẩm Mỹ Thời Trang New York, Hoa Kỳ từ năm 1971. Tu nghiệp bổ túc Thẩm Mỹ Tân Tiến Paris, Pháp Quốc năm 1987. Đã hành nghề Thẩm Mỹ Viện hơn 20 năm tại Âu Châu. Giám Đốc 3 chi nhánh Kim's Cosmetics tại Đức và Hoa Kỳ.

VIEN GIAC, KARLSRUHER STRASSE 6, 30519 HANNOVER
PSdg, Deutsche Post AG, Entgelt bezahlt **H 46298**

THẨM MỸ VIỆN SỬA SẮC ĐẸP KHÔNG CẦN GIẢI PHẪU

Đặc Biệt : Đại diện độc quyền mỹ phẩm tuyệt diệu quý giá của LCA Cosmetics, Osaka - Nhật Bản tại Orange Country và các vùng lân cận. Một khám phá thành công vượt bậc trên 10 năm qua hiện đang được hàng triệu phụ nữ trên thế giới ưa chuộng, kem dưỡng da được pha trộn vàng nguyên chất và sẽ giúp quý bà trẻ tuyệt vết nhăn, mụn nám, tàn nhang, kết quả nhanh chóng. Dùng mỹ phẩm trộn vàng để dưỡng da.
Quý bạn có thể kéo lại tuổi xuân từ 15 đến 20 năm.

KHUÔN MẶT

◆ Làm tan túi mỡ, mắt sụp làm to. ◆ Làm mất hết nếp nhăn trên mặt. ◆ Da săn tự nhiên. ◆ Nâng cao mũi thích hợp với khuôn mặt. ◆ Mặt to làm bé lại. ◆ Má hóp làm đầy ra. ◆ Nắn sửa khuôn mặt thành trái soan. ◆ Sửa nụ cười cho kín đáo duyên dáng. ◆ Sửa nốt hờ và móm. ◆ Lột da mặt theo phương pháp của Đức. ◆ Sửa đổi khuôn mặt, cằm, gò má, môi

1 lần 95 DM

10 lần 895 DM.

MÁY MYOLIFTING NỔI TIẾNG NHẤT THẾ GIỚI LÀM TAN MỨ BỤNG

◆ Làm tan mỡ bụng theo phương pháp đốt mỡ và tạo lại lớp thịt mới. Phương pháp đặc ý nhất của phát minh khoa học Đức Quốc.
◆ Đàn bà sau khi sanh bị nứt da, da nhăn, sẽ được như ý với làn da mới.
◆ Làm cho bụng nhỏ (kể cả các ông). ◆ Không có eo làm cho có eo, eo lớn làm thành eo nhỏ, thân hình hấp dẫn.

1 lần 75 DM - 10 lần 695 DM

TATOO (XÂM) THEO PHƯƠNG PHÁP ÂU CHÂU

◆ Lông mày 450 DM. Mắt 500 DM. Môi 500 DM. ◆ Dạy học viên cấp bằng hành nghề ◆ Tatoo, học trang điểm cô dâu, dạ hội : học phí mỗi thứ là 900 DM

NGỰC

◆ Ngực ngoại cỡ làm lại nhỏ thật đẹp. ◆ Sửa chỉnh đầu nhũ hoa (tự nhiên) ◆ Điều chỉnh ngực xệ vì cho con bú
1 lần 89 DM 10 lần 795 DM

Cũng là kem vàng hiệu "LAC" được gọi là cải lão hoàn đồng

- Gold Skin Lotion "làm khít lỗ chân lông" 179 DM
- Gold Skin Milk (dành cho da khô bình thường) chống nắng dành cho mùa hè 179 DM
- Gold Nirght (cho ban đêm, dành cho da có tuổi và rất khô) 319 DM
- "LAC" mặt ong chứa trộn nhiều vàng và nhiều nhân sâm dành cho da có tuổi, bồi dưỡng khí huyết, sống động của sắc hồng da, tóc ít bạc và trị rụng tóc, kéo lại tuổi xuân 319 DM

- Peeling tẩy trắng mịn da 37 DM
- Thuốc mọc lông mày và lông mi 29,50 DM
- Sơn môi giữ được 24 tiếng đồng hồ (có 4 màu) 25 DM
- Thuốc lột nhẹ (có 4 loại) 250 DM
- Thuốc lột mạnh (6 loại) 550 DM
- Thuốc trị nám, tàn nhang (5 loại) 250 DM
- Dành cho da khô (4 loại) 179 DM
- Dành cho da dị ứng (5 loại) 199 DM
- Dành cho da bình thường (4 loại) 179 DM
- Dành cho da nhờn mụn cám (5 loại) 199 DM
- Dành cho da mụn mụn, mụn mọc (6 loại) 199 DM
- Dành cho da có tuổi nhăn nhiều (5 loại) 220 DM

Maurice
MESSÉGUÉ



Kem thảo mộc của Pháp được ưa chuộng từ nhiều năm nay :

- **KEM REGENERATIONS :** Chống nhăn, trị mụn, xây da mới, khít chân lông 51,50 DM
- **KEM BAN NGÀY CHO DA MỤN :** Thoa vào, mụn sẽ khô đi rụng ra một mình 40,50 DM
- **AUGEN GEL** 42,50 DM
- Chống thâm mắt, thẳng da mắt
- **MẶT NẠ LÀM KHÍT LỖ CHÂN LÔNG** 34,50 DM

SCHÖNHEITSMASQUE

- **Halscreme** Chống nhăn da cổ 67,50 DM
- **Trione öl :** Dầu chống nhăn, làm mắt sụp, to lên khi dùng hết chai thứ 3 71 DM
- **Brust creme :** Kem làm ngực to căng lên 69 DM
- **01 bộ kem làm ốm :** Dùng xong xuống 4,5 Kg 250 DM
- **Thuốc ốm :** Tan mỡ sệt cần **Một hộp ...** 79 DM

NGOÀI RA THẨM MỸ VIỆN CHÚNG TÔI CÒN BÁN TẤT CẢ CÁC LOẠI TRÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH NHƯ :

- Nhức đầu kinh niên, tê thấp, nhức mỏi, dị ứng, Depressionen (thần kinh, lạnh cảm), phong thấp (Gicht), đau tim, khó ngủ, ghê ngứa, ù lỗ tai, tất cả các bệnh nan y không trị thuốc Medicin mà hết được.

- Trà ốm, làm giảm lượng Cholesterin trong máu 30 DM
- Các thủ thuốc làm tăng cường sức khỏe (không làm mập hoặc lên cân) trẻ và sống lại các tế bào trong cơ thể. Một hộp cho 2 tháng 89 DM

Đặc Biệt : Nếu mua hàng trên 100 DM

Tất cả các loại kem gửi đi theo lối Per nachname (chuyển hóa giao ngân) đều không phải trả thêm tiền cước.